

OSHO



**Bước trong Thiên,
Ngồi trong Thiên**

- NOWHERE -

Mục lục

[Chương 1. Hơi thở của linh hồn](#)

[Chương 2. Đây là thiên liêng, đây là siêu phàm](#)

[Chương 3. ... Và điều gì đó nữa](#)

[Chương 4. Câu hỏi về tồn tại](#)

[Chương 5. Chơi giữa vô thường](#)

[Chương 6. Tình yêu tuyệt đối trong tự do tuyệt đối](#)

[Chương 7. Điên còn tốt hơn ngu](#)

[Chương 8. Cái đầu và con tim](#)

[Chương 9. Tận hưởng cuộc sống là hạnh phúc](#)

[Chương 10. Vườn Như Lai](#)

[Chương 11. Luật gia trì](#)

[Chương 12. Trái tim luôn biết](#)

[Chương 13. Ánh sáng trong hạt giống](#)

[Chương 14. Đừng từ bỏ sự tồn tại](#)

[Chương 15. Lạc lối rồi ở nhà](#)

[Chương 16. Tất cả trăng trong một trăng](#)

OSHO

Bước trong Thiền, Ngồi trong Thiền

www.thienosho.com

Copyright © - Thiền OSHO

Chương 1. Hơi thở của linh hồn

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi,

Tại sao thầy đã gọi loạt bài này là "Bước trong Thiền, Ngồi trong Thiền"?

Tôi không định chê trách. Toàn thể việc trách cứ đổ vào anh bạn già Yoka. Yoka là một trong những người chứng ngộ hiếm hoi nhất; lời của ông ấy cực kì hay. Rất ít lời nói còn sẵn có, nhưng từng lời nói đều là kim cương duy nhất trong bản thân nó.

Đọc lời của ông ấy, tôi bắt gặp phát biểu này:

Con người của thiền bước trong thiền và ngồi trong thiền. Dù ông ấy nói hay hành động, dù ông ấy im lặng hay bất hoạt, thân thể ông ấy bao giờ cũng an bình, ông ấy mỉm cười, nhìn thẳng vào chiếc kiếm sắp lấy mạng ông ấy. Ông ấy giữ cân bằng ngay cả vào khoảnh khắc chết.

Tôi yêu phát biểu này rằng "con người của thiền bước trong thiền và ngồi trong thiền" bởi lẽ đơn giản là thiền không thể chỉ là một phần của cuộc đời bạn. Bạn không thể làm một mảnh đời bạn có tính thiền; điều không thể được là có tính thiền trong một giờ và thế rồi phi thiền trong hai mươi ba giờ. Điều đó là tuyệt đối không thể được. Nếu bạn đang làm điều đó, điều đó có nghĩa là thiền của bạn là giả.

Thiền hoặc có thể là chuyện hai mươi bốn giờ hoặc nó không thể là thiền chút nào. Nó giống như việc thở: bạn không thể thở trong một giờ và thế rồi gạt nó sang bên trong hai mươi ba giờ, nếu thế thì bạn sẽ chết. Bạn phải liên tục thở. Ngay cả khi bạn ngủ bạn phải liên tục thở. Ngay cả trong cơn mê sâu bạn phải liên tục thở.

Thiền là hơi thở của hồn bạn. Cũng như việc thở là sự sống của thân thể, thiền là sự sống của hồn.

Những người không nhận biết về thiền là chết về tâm linh.

George Gurdjieff thường nói rằng rất ít người có hồn - và ông ấy là đúng. Người ta được sinh ra không có hồn mà chỉ có hạt mầm, cái

có thể trưởng thành trong hồn - cái có thể không trưởng thành. Điều đó sẽ tùy thuộc vào bạn. Bạn sẽ phải tạo ra mảnh đất đúng, khí hậu đúng cho nó phát triển, nở hoa. Bạn sẽ phải khơi gợi mùa xuân tới cho bạn để cho hồn bạn có thể nở hoa, bằng không bạn chỉ là thân thể-tâm trí. Hồn chỉ là lời trống rỗng. Thiền làm cho nó thành thực tại. Thiền là bầu khí hậu trong đó hồn xảy ra.

Zen là cái tên khác cho thiền. Từ zen bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn dhyana - nó đã du hành xa. Dhyana nghĩa là trạng thái tuyệt đối im lặng, im lặng vô ý nghĩ, nhưng đầy nhận biết. Ngay cả ý nghĩ rằng "Tôi nhận biết" là đủ làm sao lãng bạn khỏi thiền của bạn. Ngay cả biết rằng "tôi đang trong thiền" là đủ để phá huỷ nó.

Trạng thái của thiền là trạng thái hồn nhiên, im lặng. Bạn vô nhận biết một cách phức tạp về nhận biết của bạn. Bạn hiện hữu, nhưng bạn hoàn toàn được thanh thoi. Bạn không trong trạng thái ngủ; bạn tràn đầy tỉnh táo, tỉnh táo hơn bao giờ. Thay vì thế, bạn là sự tỉnh táo.

Thiền là đóng góp lớn của phương Đông cho tiến hoá của nhân loại.

Bản thân Phật không bao giờ dùng tiếng Phạn; ông ấy dùng ngôn ngữ đã được số đông người thời đó dùng, ông ấy đã dùng tiếng Pali. Trong tiếng Pali, dhyana trở thành jhana. Khi thông điệp của Phật lan tới Trung Quốc, jhana trở thành chan. Và khi nó đi từ Trung Quốc sang Nhật Bản, nó trở thành zen. Nhưng nó bắt nguồn từ dhyana. Dhyana nghĩa là thiền, nhưng từ tiếng Anh "meditation" không có hương vị đó, nó có liên kết lâu dài với suy ngẫm. Từ tiếng Anh "meditation" ngụ ý suy ngẫm về cái gì đó; có đối thể của suy ngẫm.

Và trong Thiền không có đối thể chút nào, chỉ tính chủ thể thuần khiết. Bạn nhận biết, nhưng không nhận biết về cái gì đó. Không có cái gì để nhận biết về; mọi thứ đã biến mất. Bạn thậm chí không nhận biết về không cái gì, vì thế thì không cái gì trở thành đối thể của bạn, thế thì không cái gì trở thành ý nghĩ của bạn. Bạn không nhận biết về trống rỗng nữa. Bạn đơn giản là nhận biết; không có đối thể cho nhận biết của bạn. Gương là trống rỗng, không phản xạ cái gì, vì không có cái gì để phản xạ.

Bạn phải nhớ điều đó, bằng không "meditation" có thể cho bạn ấn tượng sai. Bất kì khi nào từ "meditation" được dùng, lập tức câu hỏi nảy sinh, "Về cái gì?" Câu hỏi đó là không liên quan. Nếu bạn hỏi,

"Về cái gì?" thế thì bạn đang hỏi nghĩ về cái gì, suy tư về cái gì, tập trung vào cái gì - và điều đó không phải là thiền.

Tập trung không phải là thiền, tập trung là nỗ lực của tâm trí để hội tụ bản thân nó. Nó có chủ định nào đó của riêng nó. Nó là phương pháp trong khoa học - hữu dụng, nhưng nó không phải là thiền.

Suy ngẫm có mơ hồ hơn chút ít, trừu tượng hơn. Trong tập trung, đối thể là thấy được hơn; trong suy ngẫm, đối thể là trừu tượng. Bạn tập trung vào ngọn lửa của đèn; bạn suy ngẫm về yêu. Và trong Ki tô giáo, suy ngẫm và thiền đã trở thành đồng nghĩa.

Meditation phải được cho nghĩa mới, hương thơm mới - hương thơm của Thiền. Tập trung là của tâm trí, thiền không phải là của tâm trí chút nào, và suy ngẫm chỉ là ở giữa, trong tình trạng lấp lửng. Nó là cái gì đó của tâm trí và cái gì đó của vô trí, sự trộn lẫn; trạng thái nơi tâm trí và vô trí gặp gỡ, đường biên.

Người ta phải đạt tới trạng thái nhận biết tuyệt đối: đó là Thiền. Bạn không thể làm nó mọi sáng trong vài phút hay nửa giờ và thế rồi quên tất cả về nó. Nó phải trở thành giống như nhịp tim đập của bạn. Bạn phải ngồi trong nó, bạn phải bước trong nó. Vâng, bạn thậm chí phải ngủ trong nó.

Ananda, một trong những đại đệ tử của Phật Gautam, đã hỏi Phật, "Một điều bao giờ cũng gây thách đố cho tôi và tôi không thể tìm được tò mò thêm nữa mặc dầu câu hỏi của tôi là không liên quan. Câu hỏi là ở chỗ khi thầy đi ngủ thầy vẫn còn ở trong cùng tư thế suốt cả đêm. Bất kì chỗ nào thầy để tay, chân, bất kì chỗ nào thầy nằm lên, thầy vẫn còn đích xác như vậy, như bức tượng. Thầy không cử động, thầy không đổi bên, thầy không chuyển tay, chân - không cái gì thay đổi. Thầy thức dậy buổi sáng trong đích xác cùng tư thế mà thầy đã đi vào giấc ngủ. Một đêm, chỉ vì tò mò, tôi đã nhìn thầy cả đêm - không một chuyển động. Thầy kiểm soát bản thân thầy ngay cả trong giấc ngủ sao?"

Phật nói, "Không có vấn đề kiểm soát. Ta thức tỉnh, ta trong thiền. Ta ngủ trong thiền. Cũng như khi ta thức dậy sáng sớm trong thiền, mọi đêm ta đi vào giấc ngủ trong thiền. Ngày của ta là thiền của ta, đêm của ta cũng vậy. Ta vẫn còn tuyệt đối bình thản và yên tĩnh vì sâu bên dưới ta nhận biết hoàn hảo. Ngọn lửa của thiền liên tục bùng cháy không khói. Đó là lí do tại sao không có nhu cầu cử động."

Yoka nói:

Con người của Thiên bước trong thiên và ngồi trong thiên.

Điều này có ý nghĩa lớn cho tất cả các bạn. Thiên phải trở thành cái gì đó sâu trong bạn tới mức bất kì chỗ nào bạn đi nó vẫn còn, trú ngụ cùng bạn; bất kì cái gì bạn làm nó bao giờ cũng có đó. Chỉ thế thì sống của bạn có thể được biến đổi. Thế thì bạn sẽ không chỉ có tính thiên trong sống của bạn, bạn sẽ có tính thiên trong chết của bạn nữa. Bạn sẽ chết trong thiên sâu.

Đó là cách Phật đã chết. Đó là cách mọi chư phật bao giờ cũng chết: chết của họ là cái gì đó cực kì đẹp đẽ. Sống của họ là đẹp, chết của họ cũng đẹp. Không có kẽ hở giữa sống và chết của họ. Chết của họ là cao trào của sống của họ, đỉnh tối thượng, cách diễn đạt tuyệt đối.

Khi Phật chết, ông ấy đã tám mươi hai tuổi. Ông ấy gọi các đệ tử lại - cũng như ông ấy vẫn thường làm khi ông ấy nói với họ mọi sáng. Tất cả họ tụ tập lại. Không ai nghĩ chút nào về chết của ông ấy.

Và thế rồi Phật nói, "Đây là bài giảng cuối cùng của ta cho các ông. Bất kì cái gì ta phải nói với các ông ta đã nói rồi. Bốn mươi hai năm ta đã từng nói cho các ông, nói với các ông... Ta đã rút toàn thể tâm ta ra. Bây giờ, nếu ai đó có bất kì câu hỏi nào còn lại người đó có thể hỏi, vì đây là ngày cuối cùng của đời ta. Hôm nay ta rời sang bờ bên kia. Con thuyền của ta đã tới."

Họ bị choáng! Họ đã tới chỉ để nghe bài nói thường ngày. Họ đã không nghĩ rằng ông ấy sẽ chết - và không làm ồn ào gì về chết! Nó chỉ là hiện tượng đơn giản, công bố đơn giản rằng "Con thuyền của ta đã tới và ta phải ra đi. Nếu các ông có bất kì câu hỏi nào còn lại, các ông có thể hỏi ta, vì nếu các ông không hỏi ta hôm nay, ta sẽ không bao giờ còn sẵn có nữa. Thế thì câu hỏi sẽ còn lại với các ông. Cho nên xin mời, xin vui lòng và đừng xấu hổ," ông ấy nói với các đệ tử của mình.

Họ bắt đầu khóc. Và Phật nói, "Dừng mọi điều vô nghĩa này lại đi! Đây không phải là lúc phí hoài vào kêu khóc! Hỏi đi nếu các ông có cái gì đó cần hỏi, bằng không thì để ta đi. Thời gian đã tới. Ta không thể nán ná được lâu thêm nữa."

Họ nói, 'Chúng tôi chẳng có gì để hỏi. Thầy đã cho nhiều hơn chúng tôi đã bao giờ hỏi. Thầy đã trả lời mọi câu hỏi mà chúng tôi đã hỏi, mà chúng tôi có thể đã hỏi.'

Thầy đã trả lời các câu hỏi mà trong nhiều thế kỉ sẽ đáp ứng cho mọi loại người truy hỏi."

Thế rồi Phật nói, "Vậy ta có thể rời bỏ các ông. Xin chào."

Và ông ấy nhắm mắt lại, ngồi trong tư thế hoa sen, và bắt đầu đi hướng tới bờ bên kia.

Người ta nói: bước thứ nhất là bước ông ấy bỏ thân thể, bước thứ hai là bước ông ấy bỏ tâm trí, bước thứ ba là bước ông ấy bỏ tâm của ông ấy, bước thứ tư là bước ông ấy bỏ hồn ông ấy. Ông ấy biến mất vào trong vũ trụ một cách an bình thế, im lặng thế, vui vẻ thế. Chim ríu rít hót; lúc đó là sáng sớm - mặt trời vẫn trên đường chân trời. Và mười nghìn sannyasins đã ngồi và quan sát Phật chết với duyên dáng thế! Họ quên mất hoàn toàn rằng đây là chết. Không có gì của chết như họ bao giờ cũng quan niệm về nó. Đó là kinh nghiệm phi thường thế.

Nhiều năng lượng thiên được xả ra tới mức nhiều người trở nên chứng ngộ chính ngày đó, chính khoảnh khắc đó. Những người đang ở ngay bờ được đẩy vào trong cái không biết. Hàng nghìn người, người ta nói vậy, đã trở nên chứng ngộ qua cái chết đẹp đẽ của Phật.

Chúng ta không gọi nó là chết, chúng ta gọi nó là Mahaparinirvana, tan biến vào trong cái tuyệt đối - hết như tảng băng tan ra, biến mất trong đại dương. Ông ấy đã sống trong thiên, ông ấy đã chết trong thiên.

Chính bởi vì Yoka mà tôi đã chọn tên sách này 'Bước trong Thiên, Ngồi trong Thiên.' Trong cụm từ đơn giản này, toàn thể kinh nghiệm của mọi người đã thức tỉnh được cô đọng lại.

Yoka cũng nói:

Ý nghĩ mạnh bạo của Thiên giống như tiếng gầm mạnh mẽ của sư tử, gieo khiếp sợ vào trong tim của mọi con vật khác. Ngay cả vua của voi cũng chạy mất quên cả chân giá trị của nó. Những đệ tử có tâm xứng đáng, một mình họ, giống như rồng già nghe thấy tiếng gầm đó với sự vui mừng bình thản.

Vâng, Thiên giống như tiếng gầm của sư tử. Mọi tôn giáo khác nói theo cách không gây tổn thương gì mấy. Họ đang thoả hiệp; họ thoả hiệp với việc ngu của bạn. Thiên là không thoả hiệp. Nó không bận tâm về việc ngu của bạn và mơ đẹp của bạn. Nó gây choáng cho bạn, nó đập tan tành bạn. Toàn thể nỗ lực của nó là đánh thức bạn, với bất kì giá nào. Vâng, nó giống như tiếng gầm của sư tử.

Chỉ những đệ tử có tâm xứng đáng, một mình họ, giống như rỗng già nghe thấy việc gầm đó với sự vui mừng bình thản.

Nó có thể được nghe thấy chỉ với tình yêu chân lí sâu sắc. Nó chỉ có thể được nghe thấy bởi những người là người tìm kiếm thực sự, không chỉ tò mò, không chỉ là khán giả, không chỉ là triết gia, mà là người thực sự đi qua biến đổi triệt để - người sẵn sàng chết và được tái sinh. Nó chỉ dành cho vài người có can đảm và dũng cảm, vì nó không chỉ là tôn giáo chủ nhật như Ki tô giáo, mà mỗi chủ nhật bạn đi tới nhà thờ và thiên đường của bạn được đảm bảo. Nó không giống Mô ha mét giáo, mà bạn cầu nguyện năm lần, liên tục lặp lại như vẹt cùng những lời, không phải là lời của bạn, không phải là tự phát với bạn, điều đã bị áp đặt bởi người khác lên bạn - bạn thậm chí có thể không biết tới nghĩa của chúng.

Đó là một thế giới ngu xuẩn thế! Người Mô ha mét giáo cầu nguyện bằng tiếng A rập, tiếng mà họ không hiểu; người Hindus cầu nguyện trong tiếng Phạn, tiếng mà họ không hiểu; và bây giờ các Phật tử cầu nguyện trong tiếng Pali, tiếng mà họ không hiểu - bởi lẽ đơn giản là các tu sĩ đã rất nhấn mạnh vào việc giữ ngôn ngữ chết vì những lời cầu nguyện kia là rất nghèo nàn nếu chúng được dịch sang ngôn ngữ mà họ có thể hiểu. Bạn sẽ bị lúng túng - bạn sẽ không có khả năng thấy cái gì có đó để cầu nguyện trong chúng; chúng sẽ mất mọi điều bí ẩn. Điều bí ẩn là vì bạn không hiểu chúng. Do đó có tiếng Latin, Hi Lạp, A rập, Phạn, Pali, Prakrit - các ngôn ngữ chết mà không ai hiểu cái gì hơn. Các tu sĩ liên tục nhấn mạnh rằng lời cầu nguyện phải ở trong các ngôn ngữ chết đó.

Bạn đang nói cái gì đó mà nghĩa của nó không được bạn biết tới. Đây là loại lời cầu nguyện gì vậy? Bạn đang gửi nó tới ai? Bạn không biết bất kì cái gì về Thượng đế. Và điều bạn nói không nảy sinh từ tâm bạn, bạn chỉ là chiếc máy quay đĩa - như biểu tượng cho đĩa hát His Master's Voice.

Thiền không quan tâm tới những thoả hiệp như vậy. Nó muốn bạn thực sự thức dậy. Và đó là công việc gian nan, việc làm bực bẽ. Thiền sư đã chọn cái gì đó mà không người nào sẽ cảm ơn ông ấy. Mọi người sẽ cảm thấy bị ông ấy phá huỷ và mọi người sẽ cảm thấy bị tổn thương bởi ông ấy. Mọi người sẽ cảm thấy ông ấy đang quấy rối việc ngủ của họ. Chỉ rất ít người, những người là người truy tìm thực sự, người sẵn sàng mạo hiểm tất cả, sẽ có khả năng hiểu, vì Thiền nói toàn thể cuộc sống của bạn phải được biến đổi, không chỉ một phần cuộc sống của bạn.

Khi bạn ở trong đền chùa, trong nhà thờ hồi giáo, trong giáo đường Do Thái, bạn trở nên có tính tôn giáo, và khi bạn ở bên ngoài nó bạn là phi tôn giáo, chỉ là cái ta cũ. Thế thì con người bạn trong đền chùa là sự giả vờ. Nó phân chia bạn, nó tạo ra nhân loại phân liệt, nó tạo ra những người có tâm trí chia chẻ. Nếu bạn đi và nhìn họ cầu nguyện trong nhà thờ hồi giáo, trong đền chùa, bạn sẽ nói, "Họ đẹp làm sao!" Và cùng những người này ở bãi chợ trở thành xấu thế. Và cùng những người này sẽ giết lẫn nhau với sự độc ác mà bạn không thể quan niệm nổi về điều đó! Nếu bạn đã thấy họ đang cầu nguyện trong nhà thờ hồi giáo, trong nhà thờ, bạn chắc đã không tin rằng họ sẽ tàn sát lẫn nhau một cách tàn bạo thế, máy móc thế.

Người Ki tô giáo đã giết hàng nghìn người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo đã giết hàng nghìn người Ki tô giáo, người Hindus đã giết hàng nghìn người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo đã giết người Hindus, người Hindus đã giết các Phật tử, vân vân và vân vân. Tất cả những tôn giáo này đã từng là kẻ thù của nhau. Họ nói về yêu, nhưng đó chỉ đơn thuần là nói; thực tại là khác toàn bộ. Và tại sao nó là vậy? vì lời cầu nguyện của họ là giả.

Thiền muốn bạn có tính tôn giáo, không theo cách hình thức, mà có tính tôn giáo thực trong cuộc sống hàng ngày của bạn. Thiền không phân chia cuộc sống của bạn thành điều trần tục và điều linh thiêng, nó nói mọi thứ đều là linh thiêng. Cho nên ăn, có tính thiền. Bước đi, có tính thiền. Bất kì cái gì bạn làm... tắm, có tính thiền. Bất kì chỗ nào bạn ở, bạn ở trong đền. Toàn thể sự tồn tại này là ngôi đền của Thượng đế! Cư xử dường như bạn sẽ cư xử trong đền đi. Thượng đế hiện diện ở mọi nơi.

Thiền không nói về Thượng đế chút nào, nhưng chỉ nói về tính thượng đế: phẩm chất nào đó, hương thơm có ở mọi nơi. Chỉ khi

bạn có năng lực học, bạn sẽ có khả năng thấy nó. Mọi điều được cần về phần bạn là năng lực im lặng, cảm nhận, đón chào, mở.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Điều được yêu cầu là chúng tôi học từ hỗn độn. Con người cần thêm cái gì nữa để thức tỉnh?

Sol Lewis,

Hỗn độn không có đó ở bên ngoài - bên ngoài là hài hoà - nhưng bên trong có hỗn độn. Và chính vì hỗn độn bên trong mà mọi người không nhìn vào trong. Họ sợ nhìn, rất kinh sợ nhìn vào trong. Họ giữ bản thân họ bị bận bịu theo mọi cách có thể để cho không thời gian nào còn lại, không không gian nào còn lại để nhìn vào trong. Họ liên tục nghe chư phật, những người nói, "Biết bản thân ông." Họ hiểu điều được ngụ ý bởi "biết bản thân ông", nhưng họ không làm bất kì nỗ lực nào để biết bản thân họ. Họ sợ hỗn độn.

Bên trong có hỗn độn. Bên ngoài không có hỗn độn. Sao đang dòri theo nhịp điệu, toàn thể sự tồn tại là theo nhịp điệu, nó là trong hài hoà tuyệt đối. Chính là tâm trí con người ở trong hỗn độn. Và nếu bạn thấy bất kì hỗn độn nào bên ngoài, đó là do con người làm, con người tạo ra.

Con người vẫn còn là hỗn độn chừng nào người đó chưa trở thành vô trí. Tâm trí là hỗn độn - tâm trí nhất định là hỗn độn - và bạn đã trở nên bị đồng nhất với nó. Tâm trí là gì? Quá khứ cộng với tương lai. Hiện tại không phải là một phần của tâm trí chút nào, hiện tại thuộc vào sự tồn tại - và hiện tại là tuyệt đối hài hoà. Quá khứ không còn nữa và tương lai chưa có, và tâm trí bạn bao gồm hai thứ không tồn tại này: kí ức và tưởng tượng, kí ức và ham muốn, kí ức và hi vọng. Chính bởi vì điều này mà bạn đang sống trong trạng thái điên.

Mọi người là điên bên trong. Chúng ta không gọi bất kì người nào là điên chừng nào người đó chưa đi quá nhiều tới cực đoan; nhưng khác biệt giữa người điên và cái gọi là người lành mạnh chỉ ở mức độ - và bất kì cái gì đều có thể làm lầy cò nó. Bạn đang sôi lên đầu đó gần chín mươi chín độ; chỉ thêm một độ nữa - kinh doanh của bạn thất bại, bạn bị phá sản, vợ bạn chết - và một độ đó được thêm

vào cho chín mươi chín độ của bạn, và bạn bắt đầu bay hơi; bạn điên.

Các nhà tâm thần, nhà trị liệu tâm lí, tất cả vận hành chỉ để giữ cho bạn trong các giới hạn. Họ giữ bạn bất thường một cách bình thường - đó là chức năng của họ. Họ là tác nhân của xã hội, cũng như vào thời xưa, các tu sĩ đã là tác nhân của xã hội. Nhà trị liệu tâm lí là những tu sĩ mới, giới tu sĩ mới vận hành để giữ cho xã hội chạy, giữ cho xã hội này tin rằng mọi thứ là ổn.

Không cái gì là ổn. Mọi người đang trên bờ vực suy sụp và bất kì cái gì, bất kì tai nạn nào, đều có thể đẩy bạn vào trong thế giới của người điên. Bạn đã sẵn sàng, bạn bao giờ cũng sẵn sàng. Bạn càng nhạy cảm, bạn càng sống động, khả năng càng lớn rằng bạn có thể phát điên.

Tại đám tang của vợ mình, Perelli đã tạo ra cảnh tượng khủng khiếp, khủng khiếp và thương tâm tới mức, thực ra, các bạn bè phải ép buộc để kìm anh ta khỏi nhảy vào trong nấm mồ và bị chôn cùng Maria yêu dấu của anh ta. Thế rồi, vẫn vượt qua thương tiếc, anh ta được đưa về nhà trong chiếc xe limousine được thuê và lập tức đi vào trong chỗ riêng tư hoàn toàn.

Một tuần trôi qua và không cái gì được nghe nói về anh ta. Chung cuộc, bị lo nghĩ về anh chàng đáng thương này, anh vợ của anh ta tới nhà thăm. Sau khi bấm chuông đến mười phút - và vẫn còn bị lo nghĩ - ông anh vợ lẩy xà beng bầy cửa trước, đi lên cầu thang và thấy anh chồng cô em đã mất của mình đang bận rộn cắt tóc cho cô hầu.

Phòng ngủ là đồng lộn xộn - chai săm pa hết vương vãi mọi nơi.

"Điều này thật khủng khiếp, Perelli!" ông anh vợ tuyên bố với giọng căm phẫn. "Vợ chết của mày, em tao, mới chỉ được một tuần và mày đang làm điều này! Mày đang làm điều này!"

Perelli bận rộn trong chiếc yên ngựa tới mức anh ta chỉ xoay xở quay đầu mình. "Làm sao em biết em đang làm gì?" anh ta nói. "Em tiếc thương thế! Em tiếc thương thế!"

Mọi người đều trong đồng lộn xộn! Họ chỉ bằng cách nào đó giữ thế diện, xoay xở mẽ ngoài, giả vờ rằng mọi thứ là ổn. Nhưng không cái gì ổn.

Bạn hỏi tôi, Sol: Điều được yêu cầu là chúng tôi học từ hỗn độn.

Vâng, điều đó là đúng. Nhưng chúng ta học từ hỗn độn nếu chúng ta đi vào bên trong, nếu chúng ta đi vào trong hỗn độn một cách có ý thức, có chủ định, có dụng ý. Nếu chúng ta đương đầu với hỗn độn, tất nhiên, chúng ta học - không có cách học khác. Chính thực sự từ hỗn độn này mà sao được sinh ra. Chính từ hỗn độn này mà chư phật được sinh ra - nhưng bạn phải đương đầu với nó.

Và chúng ta liên tục làm chính điều đối lập: chúng ta liên tục che giấu nó, che đậy nó. Chúng ta không muốn phơi bày nó cho bất kỳ người nào và bản thân chúng ta không muốn nhìn nó. Chúng ta hoảng thế, chúng ta sợ thế. Chúng ta sợ rằng chúng ta có thể không có khả năng kiểm soát. Chúng ta sợ rằng nếu chúng ta đi vào trong chúng, có thể không có khả năng quay lại. Cho nên chúng ta bám lấy bất kỳ cái gì bên ngoài; bất kỳ lí do gì là đủ để bám lấy. Chúng ta liên tục bám lấy cái gì đó này khác - chúng ta chỉ liên tục né tránh bản thân chúng ta.

Người mà bạn đang né tránh nhiều nhất trong đời bạn là bạn. Toàn thể đời bạn được quản lí theo cách bạn không bao giờ bắt gặp bản thân bạn. Bạn đã được huấn luyện, được nuôi dưỡng, được giáo dục, được làm cho có văn hoá, được làm cho văn minh theo cách mà bạn sẽ không bao giờ gặp gỡ bản thân bạn. Bạn sẽ gặp mọi người ngoại trừ bản thân bạn bởi lẽ đơn giản rằng xã hội không biết cách đối phó với hỗn độn bên trong.

Chính là chỉ trong sự hiện diện của Thầy, trong Phật trường, mà mọi người thu lấy dũng cảm để đối diện với bản thân họ. Và lúc ban đầu nó là việc đột quị, nhưng nếu bạn đi vào trong nó một cách có ý thức, đột quị sẽ sớm trở thành đột phá.

Biến đổi đột quị thành đột phá là toàn thể chức năng của Thầy. Nhà trị liệu tâm lí đơn giản vá víu bạn lại. Ông ta đặt vài cái băng lên bạn, bôi chút dầu chỗ này chỗ nọ. Ông ta giúp bạn lại đứng trên hai chân riêng của bạn, trở lại theo cách cũ. Ông ta làm cho bạn lại thành cái ngã cũ của bạn. Bạn bắt đầu vận hành, bạn bắt đầu làm những thứ cũ mà bạn bao giờ cũng làm. Đó là chức năng của ông ta. Ông ta không có đó để biến đổi bạn.

Bạn cần siêu tâm lí, tâm lí của chư phật.

Chính phiêu lưu lớn trong cuộc sống là đi qua đột quỵ một cách có ý thức. Nó là mạo hiểm lớn nhất vì không có gì đảm bảo rằng đột quỵ sẽ trở thành đột phá. Nó có trở thành, nhưng những điều này không thể được đảm bảo. Hỗn độn của bạn là rất cổ đại - trong nhiều nhiều kiếp bạn đã từng ở trong hỗn độn. Nó dày và đậm đặc. Nó gần như là vũ trụ trong bản thân nó. Cho nên khi bạn đi vào trong nó với năng lực nhỏ bé của bạn, tất nhiên, có nguy hiểm. Nhưng không đối diện với nguy hiểm này không ai đã bao giờ trở nên được hoà nhập, không ai đã bao giờ trở thành cá nhân, không phân chia được.

Sol, tuyên bố này là tuyệt đối đúng: chúng ta học từ hỗn độn. Nhưng chúng ta học chỉ nếu chúng ta trải qua hỗn độn, và chúng ta phải trải qua hỗn độn theo cách đặc biệt, có phong cách, có phương pháp. Chỉ đi vào trong hỗn độn mà không có bất kì phương pháp nào sẽ là đột quỵ - bạn sẽ phát điên.

Zen, hay thiền, là phương pháp sẽ giúp bạn đi qua hỗn độn, qua đêm tối của hôn, được cân bằng, có kỉ luật, tỉnh táo. Bình minh là không xa xôi, nhưng trước khi bạn có thể đạt tới bình minh, đêm tối phải được trải qua. Và khi bình minh tới gần hơn, đêm sẽ trở thành tối hơn.

Đây thực sự là chức năng của tâm xã tôn giáo, vì một mình bạn có thể không có khả năng làm điều đó, nhưng trong tâm xã nơi nhiều người đi trước bạn, nhiều người đi sau bạn, cùng với Thầy người đã đạt tới bình minh, người liên tục vẫy gọi bạn đi tới, người liên tục nói với bạn, "Đừng lo, mục đích không còn xa đâu..." Và có những người đi trước bạn, người nói, "Đừng lo. Chúng tôi đã trải qua trạng thái như vậy và bạn cũng sẽ trải qua nó. Chỉ cần kiên trì thêm chút nữa, chờ đợi thêm chút nữa, kiên nhẫn thêm chút nữa!"

Và có Thầy giống như ngôi sao chiếu sáng. Và thầy liên tục giúp bạn theo mọi cách, cầm tay bạn trong những khoảnh khắc mà bạn chắc đã muốn chạy đi, trốn đi, quay lại thế giới cũ của bạn, quên mọi điều về nó vì nó là ác mộng thế.

Vâng, Sol, người ta học, nhưng người ta học con đường gian nan; không có lối tắt.

Bạn nói: Con người cần thêm bao nhiêu để thức tỉnh?

Vấn đề không phải là thêm bao nhiêu, vấn đề không phải là về số lượng; hoặc bạn ngủ hoặc bạn thức. Không ai ngủ nhiều hơn bất kì

ai khác. Người ngủ là ngủ theo cùng cách. Vấn đề không phải là bạn ngủ say thế nào - vấn đề không phải là về số lượng - bạn ngủ, điều đó là đủ. Và cùng điều đó là hoàn cảnh với việc thức: nếu bạn thức, bạn đơn giản thức. Không ai thức nhiều hơn hay thức ít hơn.

Trong nhiều thế kỉ các nhà thượng đế học đã từng thảo luận... các nhà thượng đế học bao giờ cũng thảo luận những điều ngu xuẩn. Ở Ấn Độ họ đã từng thảo luận trong hàng thế kỉ "Ai thức tỉnh nhiều hơn, Mahavira hay Phật?" Người Jainas nói Mahavira thức tỉnh hơn, người đi theo Phật nói Phật thức tỉnh hơn. Và toàn thể vấn đề này là vô nghĩa, toàn thể luận cứ là ngu xuẩn. Không có vấn đề về nhiều hơn hay ít hơn: nếu ai đó thức tỉnh, người đó thức tỉnh. Phật thức tỉnh, Mahavira thức tỉnh. Đêm qua rồi; hỗn độn đã được biến đổi thành hài hoà.

Và đây là phép màu: khi bạn thức tỉnh hoàn toàn, chính hỗn độn của bạn trở thành hài hoà, vì nó bắt đầu lắng đọng trong dàn nhạc; tiếng ồn trở thành âm nhạc. Đột nhiên, mọi cái đã từng là điên khùng, điên rồ, được biến đổi thành Phật tính, thành chứng ngộ - cùng năng lượng đó! Hỗn độn có nghĩa là năng lượng - năng lượng của điều bạn là vô thức. Nếu bạn trở thành có ý thức, chính hiện tượng ý thức này là hiện tượng biến đổi. Bạn không cần làm bất kì cái gì khác; chỉ có ý thức là đủ.

Xuân đã tới. Đột nhiên, nụ bắt đầu mở ra, hoa nở - cả nghìn hoa; thế giới bên trong trở nên tràn đầy hương thơm.

Con người là tuyệt đối ngủ.

Mulla Nasruddin say để ý tới một con vẹt đậu trên đỉnh thanh chống nhà trang trại. Bị hấp dẫn bởi màu lông sáng, anh ta chạy tới lấy thang, trèo lên mái, và định chụp mũ của mình lên con vẹt thì con vẹt nhìn chăm chăm vào anh ta với con mắt nhỏ sáng và hỏi, "Ông nghĩ ông định làm cái gì vậy?"

"Kì quái, tao chẳng ngụ ý cái gì!" Mulla nói, "tao nghĩ mày là con chim!"

Mọi người không trong ý thức của họ! Bạn nghĩ bạn thức tỉnh, và đó là một trong những sai lầm lớn nhất - nó giữ bạn vô nhận biết. Chính ý tưởng rằng bạn thức tỉnh là lừa dối. Nếu bạn nghĩ bạn đã thức tỉnh, thế thì không có nhu cầu làm bất kì cái gì để được thức tỉnh.

Bạn phải nhận ra rằng bạn là người say, say với nhiều thứ: với tham, với thèm khát, với giận, với tham vọng, với bản ngã. Đây toàn là ma túy! Nó là một thế giới rất kì lạ: ma túy bình thường, cái không hại thế, thì bị cấm. Mọi người liên tục nói chống lại hút thuốc, điều không phải là rất có hại. Nó là một loại pranayama: thở vào, thở ra - tất nhiên, hơi chút ngu xuẩn vì bạn có thể thở không khí thuần khiết và bạn đang thở khói bần, và trả tiền cho việc đó, nhưng nó không là gì mấy để phải lo nghĩ. Hay mọi người chống lại rượu. Tình huống một chút ít rượu là không tệ, nó là vui thôi! Và nó là thuần chay! Bạn không gây hại cho bất kì người nào. Nhưng có nhiều đối kháng chống lại rượu và hút thuốc thế.

Và ma túy là tốt hơn rượu nhiều. Chẳng hạn, LSD là tốt hơn nhiều, ít hại hơn rượu. Uống đúng liều, với hướng dẫn đúng, trong bầu không khí đúng, nó có thể làm lộ ra nhiều điều cho bạn. Nó có thể trở thành phương pháp đương đầu với bản thân bạn. Nó có thể cho bạn cái nhìn mới, cái nhìn sâu mới vào trong con người bạn và trong bản thân sự tồn tại. Nhưng mọi người chống lại nó, mặc dầu họ không chống lại tham, họ không chống lại các trò bản ngã, họ không chống lại tham vọng.

Mới vài tháng trước Morarji Desai đã là thủ tướng của Ấn Độ. Ông ấy chống rượu dữ lắm, bị ám ảnh, ông ấy muốn cấm tuyệt đối. Nhưng ông ấy không nhận biết rằng ông ấy có tính rượu nhiều hơn bất kì người nào khác. Ông ấy là người bản ngã thế - rất hiếm khi tìm ra - và đầy những tham và tham vọng. Ông ấy đã cố gắng giành lấy địa vị nào đó này khác trong cả đời ông ấy. Bây giờ ông ấy tám mươi năm, nhưng dầu vậy, vài ngày trước ông ấy đã nói, "Nếu mọi người muốn tôi làm nữa, thế thì tôi sẽ đồng ý tham gia cuộc bầu chọn." Một sự kiện rất nổi tiếng là ông ấy thậm chí sẵn lòng trở thành bộ trưởng chính của vùng Gujarat - sau khi là thủ tướng Ấn Độ ông ấy đã sẵn sàng chỉ là bộ trưởng chính của một bang nhỏ. Người đói quyền lực thế!

Nhưng không người nào nghĩ rằng đây toàn là chất gây say: tham vọng, tham, thèm khát quyền lực. Những điều này giữ nhân loại trong hỗn độn. Những điều này là trong mọi người - và họ không một mình. Tất cả chúng ta đều trong cùng một con thuyền. Vài người rất điên về quyền, vài người không điên thế về quyền, nhưng mọi người đều nghĩ dưới dạng quyền, tiền, danh, kính trọng. Những

điều này liên tục giữ bạn say sưa. Và thế thì người ta có thể làm bất kì cái gì.

Morarji Desai muốn sống lâu nhất ông ấy có thể sống. Có thể sâu bên dưới ông ấy nghĩ rằng ông ấy có thể trở thành bất tử về vật lí bằng việc uống nước đá riêng của ông ấy! Ông ấy chống lại rượu, nhưng không chống lại uống nước đá riêng của ông ấy. Bây giờ, rượu là nước quả thuần khiết - tốt hơn nhiều việc uống nước đá riêng của bạn! Nhưng ông ấy không gọi nó là nước đá, ông ấy gọi nó là "nước của sự sống".

Mới hôm nọ Indira đã chuyển vào nhà của thủ tướng. Trong hai, ba tháng bà ấy đã không chuyển vào.

Tại sao? Bởi lẽ đơn giản là toàn thể ngôi nhà phải được lau sạch vì Morarji đã sống ở đó trong hai, ba năm! Mọi đồ dùng trong nhà phải được lau sạch và thay đổi và đá lát phòng tắm phải được bỏ đi và phá đi. Toàn thể ngôi nhà đã bốc mùi!

Tôi đã nghe nói rằng khi ông ấy đi sang Mĩ ông ấy đã rất phân vân. Bất kì chỗ nào ông ấy tới - ông ấy đã được mời tới nhiều buổi tiệc - các quý bà bao giờ cũng tụ tập trong góc bên kia của căn phòng. Ông ấy hỏi, nhưng không ai trả lời. Mọi người lễ phép cố đổi chủ đề, nhưng ông ấy cứ khăng khăng hỏi. Cuối cùng ai đó nói, "Thưa ngài, nếu ngài khăng khăng muốn biết, thế thì chúng tôi phải nói: những quý bà đó sợ rằng nếu ông đột nhiên cảm thấy khát nước, thì sao? Cho nên họ giữ tách xa, xa hơn một chút."

Những người này đã từng chi phối nhân loại - đầy tham vọng! Bây giờ ông ấy muốn sống. Để làm gì? Chỉ để có nhiều quyền lực hơn, có nhiều quyền lực hơn trong thời gian lâu hơn.

Con người không bị phá huỷ bởi những thứ nhỏ bé khác - cần sa, LSD, vân vân - con người bị phá huỷ bởi cái gì đó sâu hơn nhiều. Tham vọng là thứ độc nhất. Chúng ta vô ý thức.

Sol, chừng nào chúng ta chưa trở nên rất nhận biết về những chất độc bên trong của chúng ta, chúng ta sẽ không có khả năng biến đổi con người chúng ta từ tối thành sáng. Chúng ta sẽ vẫn còn là những lỗ tối - và chúng ta có năng lực trở thành ánh sáng vĩnh hằng.

Ba người Ai len, không ai quá say, đang nói chuyện với nhau ở bên dừng xe bus. Họ bị mê mải so sánh điểm bowling của họ tới mức họ

không để ý xe bus đã tới. Khi người lái xe kêu lớn, "Mọi người lên xe," họ nhìn lên, giật mình, và lao lên từ sân đợi. Hai người trong số họ xoay sở nhảy lên xe bus, nhưng người thứ ba đã không làm điều đó.

Khi anh ta đứng buồn bã nhìn theo xe bus đi xa dần, một người lạ cố khích lệ anh ta, nói, "Anh đừng cảm thấy quá buồn. Hai trong ba người đã đi được và đó là trung bình khá tốt rồi." Người Ai len lắc đầu. "Nhưng họ tới để tiền tôi đấy chứ."

Và điều đó không chỉ là vậy với những người say, nó không chỉ là vậy với những người say về chính trị, nó là vậy với cái gọi là người tôn giáo nữa. Những người nghĩ họ đang giúp đỡ nhân loại - những nhà truyền giáo lớn, những công bộc - họ là những người gây hại nhất bởi lẽ đơn giản là bản thân họ ở trong hỗn độn và họ đang cố giúp người khác. Họ làm tăng gấp đôi hỗn độn, họ nhân hỗn độn của bạn lên. Thế giới chắc sẽ hạnh phúc hơn nhiều và lành mạnh hơn nhiều nếu như không có những nhà truyền giáo, không có các công bộc. Nếu mọi người được bỏ lại cho bản thân họ, họ sẽ đi tới ý thức của họ sớm hơn. Nhưng có những công bộc; họ không thể rời bỏ bạn, họ không thể để để bạn một mình.

Một người đàn ông đang co kéo một bà già trên phố. Đám đông tụ lại. Người đàn ông này rất khỏe, cao to, lực lưỡng, nhưng cuối cùng ai đó trong đám đông thu lấy can đảm và hỏi, "Có chuyện gì vậy? Sao anh co kéo bà già đáng thương đó?" Anh ta nói, "Tôi muốn giúp bà ấy đi qua bên kia đường, nhưng bà ấy khăng khăng không chịu đi. Và tôi ở đây để giúp người già đi qua đường. Giao thông là nguy hiểm."

Đó là điều đang xảy ra: các nhà truyền giáo, các công bộc, có xu hướng giúp đỡ bạn!

Jake thợ cạo, đi qua một ngôi nhà nhiều căn hộ vào giờ trước bình minh buổi sáng, nhìn thấy một người nghiêng nghiêng yếu ớt ra ngoài ô cửa.

"Có chuyện gì vậy?" anh ta hỏi một cách thông cảm. "Say à?"

"Dâng, tôi sợ là vậy."

"Anh sống trong nhà này à?"

"Dâng."

"Có muốn tôi giúp anh lên cầu thang không?"

"Có, cảm ơn ông."

"Anh sống ở tầng nào?"

"Hai."

Với nhiều khó khăn, Jake nửa lồi, nửa công thân hình rũ rượi lên cầu thang tối tới tầng hai.

"Đây là căn hộ của anh à?" anh ta hỏi.

"Dâng," người này khẳng định, mắt anh ta đã nhắm nghiền trong giấc ngủ say rượu.

Jake mở cửa không khoá và đẩy người say vào bên trong. Thế rồi anh ta dò dẫm đường đi xuống cầu thang. Nhưng khi anh ta vừa đi qua hành lang, anh ta nhận ra một hình dáng mờ mờ của một người khác, rõ ràng trong hoàn cảnh tồi tệ hơn người thứ nhất, loạng choạng ngay trước ngôi nhà.

"Có rắc rối gì vậy, thưa ông?" anh ta hỏi. "Ông cũng say à?"

"Dâng," lời đáp lí nhí đưa tới.

"Ông cũng sống trong nhà này à?"

"Dâng."

"Đừng có nói với tôi là ông sống ở tầng hai đấy?"

"Dâng."

Lần nữa Jake nửa kéo người lạ lên tầng hai. Anh ta mở cùn cánh cửa và đẩy người này vào bên trong phòng tối.

Khi Jake nhô ra từ toà nhà anh ta nhận thấy người thứ ba, hiển nhiên còn tồi tệ hơn hai người kia. Anh chàng đáng thương này bị xoắn tóc và chảy máu từ những vết cứa và thâm tím trên đầu và mặt. Anh ta vừa định tiến tới người đó và đề nghị giúp đỡ thì đối tượng của mối quan tâm của anh ta lao ra phốp và đổ mình vào vòng tay của một cảnh sát.

"Ông sĩ quan ời," người này thở hổn hển, chỉ ngón tay run run vào Jake, "bảo vệ tôi khỏi người này với. Suốt cả đêm nó chẳng làm gì ngoài việc lồi tôi lên tầng và ném tôi xuống đường thông thang máy!"

Sol, vấn đề không phải là con người cần thêm bao nhiêu để thức tỉnh; con người đơn giản cần là thức tỉnh. Và cách duy nhất để thức tỉnh là qua thiền; không có cách khác. Thiền là cách duy nhất..."Bước trong Thiền, ngồi trong Thiền."

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Sau khi nghe thầy hôm nọ và nghe nói dục là ngu xuẩn, chúng tôi đã thử nó ngay lập tức. Chúng tôi không hiểu! Thầy thấy cái gì là ngu xuẩn?

Ritmo và Deva Mastanando,

Tôi đã từng nói cho các bạn về những thứ khác. Các bạn đã bao giờ thử chúng ngay lập tức không? Tôi nói với bạn về thiền mọi ngày và bạn liên tục trì hoãn nó! Và dục bạn thử ngay lập tức! Các bạn đã làm cho tôi một ân huệ lớn - các bạn đã không thử nó ở đây! Điều đó biểu lộ cái ngu xuẩn của nó.

Dục không ngu, bạn ngu! Chính bởi vì bạn mà dục đáng thương cũng trở thành ngu. Và bạn sẽ không bao giờ biết được chừng nào bạn chưa vươn lên cao hơn một chút. Chừng nào bạn chưa trở nên tỉnh táo hơn một chút, bạn sẽ không thấy cái ngu xuẩn. Bạn không thể thấy được nó khi vẫn còn trên cùng mức độ - không ai có thể thấy được nó.

Đi tới nhà thương điên, hỏi bất kì người điên nào, "Anh có điên không?" Người đó sẽ điên với bạn đấy! Nhưng không người điên nào sẽ chấp nhận rằng anh ta điên. Anh ta sẽ nói, "Anh đang nói cái gì vậy? Toàn thế giới điên ngoại trừ tôi. Tôi hoàn toàn lành mạnh." Không người điên nào chấp nhận mình điên. Nếu người điên chấp nhận anh ta là điên, đó là dấu hiệu chắc chắn rằng anh ta đã ra khỏi chứng điên của mình, anh ta đang trở thành lành mạnh.

Bạn sẽ không có khả năng thấy sự ngu xuẩn của nó chừng nào bạn chưa học thêm một chút về tính thiền để cho bạn có thể quan sát, để cho bạn có thể vẫn còn được tách rời, để cho bạn có thể thấy từ một điểm lợi thế, để cho bạn có thể có một chút cảnh quan. Ngay bây giờ bạn không có bất kì cảnh quan nào; bạn ở quá gần.

Chỉ đứng rất gần gương mà xem, mũi bạn chạm gương, và bạn sẽ không có khả năng thấy được mặt riêng của bạn. Điều đó không

phải là lỗi của gương. Bạn phải cho nó chút ít không gian, thế thì gương có thể phản xạ bạn. Bạn ở quá gần.

Dục dường như là ám ảnh lớn nhất. Các tu sĩ phải được cho mọi công trạng về nó. Trong nhiều thế kỉ họ đã từng kết án dục như tội lỗi và họ đã làm nó thành nỗi ám ảnh.

Tôi không gọi dục là tội lỗi, tôi đơn giản gọi nó là ngu xuẩn. Tôi không nói rằng bạn sẽ bị xuống địa ngục - bạn còn cần xuống địa ngục nào hơn nữa? Bạn đã ở trong địa ngục rồi. Và nó liên tục cho bạn cái gì? Nó chỉ giữ bạn bị dính líu - dính líu vào người khác để cho bạn có thể né tránh bản thân bạn. Đó là ngu xuẩn cơ bản của nó: nó giữ cho bạn dốt nát vì nó giữ bạn dốt nát về bản thân bạn. Đàn ông quan tâm tới đàn bà, đàn bà quan tâm tới đàn ông. Mọi người quan tâm tới người khác. Dường như người khác có mọi thứ mà bạn cần, và người khác cũng nghĩ rằng bạn có mọi thứ mà anh ta hay cô ta cần. Cả hai đều là kẻ ăn xin - và tin rằng người khác có vương quốc.

Sớm hay muộn bạn sẽ cảm thấy thất vọng, nhưng thất vọng của bạn không bao giờ dạy cho bạn bất kì cái gì. Rất khó học bất kì cái gì. Nếu người đàn bà này đã thành thất bại của bạn, bạn bắt đầu nhìn sang đàn bà khác. Nếu người đàn ông này đã không đạt tới chuẩn của bạn - và chẳng đàn ông nào có thể đạt chuẩn, không đàn bà nào có thể thành công vì điều đó là không thể được, điều đó không có trong bản tính của mọi thứ - thế thì bạn bắt đầu tìm đàn ông khác.

Và mọi loại hư hỏng có đó, nhưng nếu bạn hỏi bất kì người hư hỏng nào, anh ta sẽ nói rằng anh ta chẳng thấy bất kì ngu xuẩn nào trong nó.

Một người Pháp đang làm tình với vợ của ai đó thì anh chồng trở về sớm hai ngày từ chuyến đi kinh doanh. Nhanh như cắt, người Pháp bò ra khỏi giường và bỏ đi như một con chim lớn. Tuy nhiên, anh chồng giật dử nhanh chân và anh ta vớ lấy súng trường và bắn đứt hòn của người Pháp. Không rối loạn chút nào, người Pháp thè lưỡi rất dài ra và kêu lên, "Bắn trượt tôi rồi!"

Bây giờ nếu bạn hỏi người Pháp này, anh ta sẽ không nói rằng anh ta đang làm bất kì cái gì ngu xuẩn; anh ta đang làm điều dị thường nhất trên thế giới!

Ba tiểu phu xuống thị trấn sau một thời kì làm việc dài bốn tháng, trong thời gian đó họ đã không nhìn hay nghe cái gì ngoại trừ cây và riu của họ. Trong vòng vài giờ họ đã say tuý lúy và quyết định tới thăm nhà thổ địa phương.

Bà tổng quản nhà thổ thấy bản thân mình lâm vào tình thế khó khăn, vì bà ấy chỉ có thể cung cấp hai cô gái và không muốn mất khách hàng thứ ba của mình. Cho nên bà ấy bảo một trong các cô gái để hình nhân có thể bớm lên giường của thợ may vào một giường.

Trong khi hai tiểu phu được đưa tới giường với các cô gái thực, người say nhất trong số họ được đặt lên giường cùng với hình nhân này.

Khi ba người gặp nhau buổi sáng hôm sau, họ trao đổi tường trình về kinh nghiệm của họ. Khi đến lượt chia sẻ kinh nghiệm của mình với người đã ở trong giường với người đàn bà cao su bớm hơi, anh ta nói, "Đầu tiên thì thực sự là hay, nhưng cô ấy quá im lặng. Thế rồi, khi tôi cắn đầu vú cô ấy, cô ấy cho một phát đánh rắm lớn và bay ra khỏi cửa sổ."

Ritmo và Mastananda, bạn sẽ không có khả năng thấy điều bạn đang làm đâu. Có tính thiền thêm chút đi và dừng trong vội vàng thế: điều tôi nói với các bạn và ngay lập tức... Dường như đó chỉ là cái có. Các bạn tin rằng các bạn đã thực nghiệm, các bạn tin rằng các bạn đã làm cái gì đó để biết. Mọi người có thể tin vào đủ loại các thứ - nhưng các bạn không thể lừa được tôi! Mọi người có thể liên tục hợp lí hoá. Bạn nghĩ bạn đã làm nó bởi vì tôi nói dục là ngu xuẩn sao? Đẳng nào thì bạn cũng chắc đã làm nó rồi! Cho dù tôi có nói rằng dục là rất thông minh, thế nữa các bạn chắc đã làm nó. Nếu bạn mà không nói bất kì cái gì về dục, thế nữa bạn chắc cũng đã làm nó rồi.

Có cái nhìn vào tâm trí bạn đi. Cố hiểu làm sao bạn liên tục hợp lí hoá và tự lừa bản thân bạn. Và bạn không thể hiểu được điều tôi đang nói chừng nào bạn chưa vươn lên cao hơn một chút từ trạng thái có ý thức nơi bạn đang ở ngay bây giờ. Nếu bạn muốn thấy nhiều hơn bạn phải vươn lên cao hơn một chút.

Dường như bạn đang đứng trên đường và tôi đang ngồi trên ngọn cây. Tôi nói với bạn, "Một xe bò kéo đang đi xuống con đường." Bạn nói, "Tôi chẳng thấy xe bò kéo nào. Không có xe bò kéo." Nhưng tôi

có thể thấy, cảnh quan của tôi là lớn hơn vì tôi ở trên chiều cao. Bạn sẽ chỉ thấy được xe bò kéo khi nó tới rất gần bạn, và thế rồi sau vài mét nó sẽ lại biến mất. Và tôi sẽ nói với bạn, "Nó chưa biến mất đâu. Nó vẫn có đó trên đường." Bạn sẽ nói, "Nó không còn đó, nó mất rồi."

Bạn càng vươn lên cao hơn, bạn càng có thể thấy được nhiều hơn. Và khi bạn đạt tới chiều cao tối thượng, Phật tính, bạn có thể thấy mọi thứ. Thế thì không có quá khứ và không có tương lai; thế thì chỉ có hiện tại. Và trong sự sáng tỏ đó, dục là thứ ngu xuẩn nhất vì nó giữ bạn trong lệ thuộc lâu nhất. Tôi không kết án nó, tôi đơn giản phát biểu một sự kiện. Nó là sự lệ thuộc của bạn. Nó giữ bạn vô ý thức. Nó không cho phép bạn thấy điều bạn đang làm. Bạn bị nó sở hữu.

Trở lại những năm đầu 1960 khi nước Pháp còn đang chiến đấu trận chiến thuộc địa cuối cùng của nó, một người trốn quân dịch từ Paris đã giả vờ có thị lực kém trong cuộc khám sức khỏe tại trung tâm tuyển lính quân đội.

Bác sĩ quân đội không tin điều đó, cho nên ông ấy mời một cô y tá trẻ xinh gòn tới và bảo cô ấy cởi quần áo ra.

"Nói xem anh thấy cái gì, anh thanh niên," bác sĩ hỏi.

"Mọi điều tôi thấy là vật mờ mờ, bác sĩ," người trốn quân dịch đáp.

Bác sĩ quân đội nói, "Mắt anh có thể không được tốt như chúng đáng phải vậy, chàng trai, nhưng chim anh đang trở thẳng tới Algeria!"

Đó là lí do tại sao tôi gọi nó là ngu xuẩn: nó giữ bạn vô ý thức, nó giữ bạn trong một loại sở hữu. Nó là hooc môn, nó là hoá chất. Nó không phải là bạn; chính sinh học của liên tục ép buộc bạn làm những điều nào đó. Nếu bạn quan sát, bạn sẽ ngạc nhiên: Bạn đang làm cái gì? Và tại sao bạn làm? Nếu bạn quan sát bạn sẽ ngạc nhiên: Bạn đang thu được cái gì từ nó? Mãi cho tới giờ bạn đã thu được cái gì? Và trong những khoảnh khắc lạnh mạnh hơn bạn biết hoàn toàn rõ điều tôi đang nói, bạn hiểu nó; nhưng những khoảnh khắc lạnh mạnh đó là rất nông cạn - chúng tới và đi - và bạn sớm quay lại trong cùng tình huống đó lần nữa.

Mastananda, quay lại lần nữa đi, làm nó đúng vào, nhưng có quan sát, có tính thiền. Và tôi sẽ có đó, đứng bên cạnh bạn, và để chúng ta xem cái gì xảy ra. Hoặc bạn sẽ không có khả năng làm nó chút nào hoặc bạn sẽ thấy rằng nó là thôi thúc sinh học, nó là ám ảnh, nó không phải là bạn. Ý thức của bạn sẽ vẫn còn nổi bên trên; sâu bên dưới trong thung lũng nó điều đó sẽ xảy ra, nhưng bạn sẽ vẫn còn được tách rời, không quan tâm, bình thản. Và điều đó sẽ cho bạn sáng suốt.

Dục trở thành kinh nghiệm mật tông khi thiền được thêm vào cho nó.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Tại sao các bà vợ bao giờ cũng nhắm mắt trong khi làm tình?

Gyanesh,

Họ không thể chịu được việc thấy chồng họ có thời gian thoải mái!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, tôi chắc chồng tôi đang lừa dối tôi. Đêm qua anh ấy về nhà với son môi trên áo, nhưng khi tôi hỏi anh ấy về cái đó anh ấy nói nó là nước cà chua. Tôi phải làm gì?

Vandana,

Hỏi anh ấy, "Ai là cà chua này?"

Chương 2. Đây là thiêng liêng, đây là siêu phàm

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, Thiền là gì?

Sagar,

Điều đó gần như không thể nào trả lời được vì Thiền không phải là triết lí, nó không phải là học thuyết. Nó là kinh nghiệm, kinh nghiệm về lãnh thổ riêng của bạn, về tính chủ thể riêng của bạn - không phải là kinh nghiệm về đối thể. Nếu nó mà là đối thể nào đó bên ngoài bạn, chắc sẽ có khả năng mô tả nó, phân tích nó, xác định nó. Nó là không định nghĩa được bởi chính bản chất của nó; nó không ở bên trong hiểu thấu của trí tuệ. Nó là kinh nghiệm về việc loại bỏ tâm trí của bạn, việc biến mất khỏi tâm trí của bạn vào trong con người bạn, trượt ra khỏi tâm trí và đi vào trong con người của bạn.

Tâm trí là thực thể giả; con người của bạn là mặt thực của bạn, mặt nguyên bản của bạn. Tâm trí được xã hội tạo ra, do đó có các loại tâm trí khác nhau - tâm trí Hindu, tâm trí Ki tô giáo, tâm trí Do Thái - nhưng con người là một; nó không là người Ki tô giáo không là người Hindu không là người Mô ha mét giáo. Con người thậm chí không là cá nhân, nó là vũ trụ.

Điều đó giống như giọt sương tuột vào trong đại dương. Nó biến mất như giọt sương; không cái gì còn lại của nó như giọt sương. Nó chết, nhưng, mặt khác, nó được tái sinh. Nó trở thành đại dương. Nhưng không có người nào để nói cái gì đã xảy ra và không có cách nào để nói điều đó; không lời nào là đủ thích hợp.

Tôi có thể nói cho bạn cách nó xảy ra, nhưng tôi không thể nói cho bạn nó là gì. Tôi có thể chỉ dẫn hướng tới nó... ngón tay chỉ trắng... nhưng ngón tay không phải là trắng. Và có hàng triệu người liên tục tôn thờ ngón tay. Bạn càng trở nên bị gắn bó với ngón tay, bạn càng ít có năng lực thấy trắng. Ngón tay phải bị quên đi. Một khi bạn đã nắm được vấn đề nhìn vào đâu, thế thì quên ngón tay đi và nhìn vào trắng.

Thiền là một trong những trải nghiệm tâm linh thuần khiết nhất, không bị ô uế bởi bất kỳ ý nghĩ nào, bất kỳ thurợng đế học nào, bất kỳ suy đoán nào. Nó là vô tranh cãi, nó đơn giản hiện hữu.

Lắng nghe Yoka. Yoka nói:

Bạn thân mến, bạn có biết con người thực của Thiền không? Ông ấy đã quên hiểu biết trí tuệ của điều ông ấy đã học để đạt tới hiểu biết sâu lắng.

Ông ấy sống trong thanh thản, bình thản và toại nguyện. Ông ấy là tự do với mọi lo âu, và ông ấy hành động một cách tự nhiên và hợp lí. Ông ấy không vật lộn để tránh ảo vọng mà ông ấy cũng không tìm kiếm tở ngộ.

Ông ấy biết rằng ảo vọng là vô căn cứ và tở ngộ đó không là gì khác hơn bản thân ông ấy.

Ông ấy thấy bản tính thực của việc không biết là bản tính của phật và ông ấy thấy rằng thực tại của thân thể ảo vọng của ông ấy là tương đương với... thân thể vĩnh hằng của Phật.

Khi ông ấy nhận ra đầy đủ thân của Phật, thân của luật vũ trụ, ông ấy có hư không. Ông ấy trở thành hư không.

Bản thân ông ấy là cội nguồn của mọi thứ và cuộc sống bình thường của ông ấy là cái tên khác cho Phật vĩnh hằng.

Nếu bạn sống trong việc hiểu này, bạn có thể thay đổi trong một khoảnh khắc. Bạn có thể biến đổi bản thân bạn một cách tuyệt đối, không phí bất kỳ thời gian nào.

Những hướng dẫn hay. Trước hết, bạn phải quên đi mọi thứ bạn đã học. Mọi việc học của bạn đều là rào chắn. Gạt nó sang bên đi. Thiền không thể được học và không thể được dạy, nhưng bạn có thể thấm đẫm nó, bạn có thể thấm đẫm linh hồn của nó.

Sống cùng Thầy bạn có thể uống, bạn có thể uống nước cam lồ vô hình, bạn có thể được rót đầy bởi nó, nhưng bạn sẽ phải hoàn thành một điều kiện: bạn phải gạt tâm trí sang bên.

Gayan đã viết cho tôi rằng trong khi lắng nghe tôi cô ấy cảm thấy thích nhảy múa. Đó là cách đệ tử nhất định cảm thấy: cái gì đó bên trong bạn bắt đầu nhảy múa, ca hát. Cái gì đó bên trong bạn hân hoan. Cái gì đó bên trong bạn lập tức rơi vào hoà điệu với Thầy; sự

đồng bộ sâu sắc xảy ra. Điều đó không thể được dạy, điều đó không thể được học, nhưng điều đó có thể được diễn ra. Việc xảy ra đó ở bên ngoài lời và bên ngoài kinh sách. Nó cần một nghệ thuật mới toàn bộ: nghệ thuật về buông xuôi, nghệ thuật về buông bỏ toàn bộ.

Điều kiện thứ nhất là: quên đi mọi điều bạn đã học. Điều kiện thứ hai là: là bình thản, yên tĩnh, được mãn nguyện. Ham muốn giữ bạn xa khỏi khoảnh khắc hiện tại, xa xăm. Và Thiền là vị của thực tại ở đây và bây giờ. Nó là cái cảm về cái ở đây và bây giờ. Thiền không quan tâm tới bất kì Thượng đế nào sau chết, Thiền quan tâm tới tính thượng đế bao quanh bạn ngay bây giờ.

Những âm thanh này, những chim này, những cây này, những người này, im lặng này... ba nghìn người biến mất vào trong im lặng, đánh mất đi căn cước, bản ngã của họ... và đột nhiên Thiền có đó! Nó trở thành gần như có thể sờ thấy được. Bạn có thể chạm vào nó, bạn có thể ăn nó, bạn có thể uống nó. Nhưng không có cách nào truyền đạt nó qua lời. Bạn phải bình thản và yên tĩnh và mãn nguyện tới mức bạn có thể hiện hữu trong hiện tại. Bạn phải thoát khỏi mọi lo lắng.

Lo lắng đơn giản có nghĩa bạn không tin cậy vào sự tồn tại; bạn đang cố lo lắng theo cách riêng của bạn. Bạn sợ. Bạn chưa nhận biết rằng sự tồn tại lo lắng cho bạn, rằng nó là mẹ bạn, rằng nó là bố bạn. Một khi bạn bắt đầu cảm thấy việc là mẹ này, việc là bố này bao quanh bạn, trong không khí, trong mặt trời, trong mặt trăng, trong các ngôi sao, bạn bỏ việc lo lắng cho bản thân bạn. Không có nhu cầu phải lo nghĩ. Bạn bắt đầu tuôn chảy cùng sự tồn tại. Bạn bỏ việc xô đẩy dòng sông. Và thế thì, Sagar này, bạn sẽ có khả năng hiểu Thiền là gì. Bạn phải sống một cách tự nhiên và hợp lí.

Nhớ lấy, xã hội đã làm bạn thành tuyệt đối nhân tạo. Nó đã cho bạn các lí tưởng, nó đã áp đặt những đạo đức nào đó, tính cách nào đó lên bạn. Nó đã phá huỷ tính tự phát của bạn. Bạn phải thu lại điều đó, bạn phải giành lại điều đó. Đó là điều bản chất nhất cần được làm.

Một khi bạn đã giành lại bản tính của bạn, Thiền bắt đầu trào lên bên trong bạn. Thiền là bản tính của bạn, chính bản tính của bạn. Khi bạn tự phát và có trách nhiệm, đáp ứng với thực tại từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc mà không có bất kì công thức làm sẵn nào, phản

ánh thực tại như tấm gương, bạn đang sống cuộc sống của Thiên. Và đó là cuộc sống biết điều - không hợp lí, nhớ lấy, mà biết điều.

Người biết điều không là người hợp lí. Họ không tương đương, họ không đồng nghĩa. Người hợp lí không bao giờ biết điều, người hợp lí cố phủ nhận cái phi lí. Và sự sống bao gồm cả hợp lí và phi lí. Người biết điều chấp nhận cả hai. Người đó chấp nhận sự ngược đời của sự sống: người đó chấp nhận cái hợp lí, người đó chấp nhận cái phi lí; người đó không thấy sự không nhất quán trong chúng. Do đó người đó vẫn còn không bị phân chia; không cái gì có thể phân chia người đó. Không phân chia nào tồn tại trong con người của người đó và người đó không thấy phân chia ở bất kì chỗ nào. Sống và chết là một với người đó, mùa hè và mùa đông là một với người đó, đàn ông và đàn bà là một với người đó. Người đó biết rằng phân chia là bề ngoài; sâu bên dưới mọi thứ là một. Người đó biết tính một của sự sống, do đó người đó không bị làm rối bởi bất kì mâu thuẫn nào.

Con người của Thiên chứa mọi mâu thuẫn. Người đó là đủ bao la, người đó có thể chứa các mâu thuẫn. Người đó tận hưởng các điều ngược đời. Người đó không làm sự sống thành vấn đề. Người có nhìn sự sống như điều bí ẩn. Người đó không quan tâm tới giải nó, người đó chỉ quan tâm tới việc sống nó - sống nó tới mức tối đa.

Ông ấy biết rằng ảo vọng là vô căn cứ.

Do đó ông ấy không bị lo nghĩ như các sư Hindu người thoát khỏi thế giới vì thế giới là ảo vọng. Bạn có thấy cái ngu xuẩn của việc đó không? Nếu thế giới là ảo vọng, tại sao bạn thoát khỏi nó? Để làm gì? Nếu nó không hiện hữu, nếu nó không thực sự có đó, thế thì tại sao bạn chạy thoát đi?

Nếu bạn thấy một người đang chạy và bạn hỏi người đó, "Anh đi đâu đấy?" và người đó nói, "Có dây thừng mà chỉ dường như là rắn - nó không là rắn - và tôi đang chạy xa khỏi dáng vẻ đó của rắn," bạn sẽ nói, "Anh ngu thì có! Nếu anh biết nó là dây thừng, thế thì đừng chạy. Và nếu anh biết nó không phải là dây thừng, thế thì đừng nói rằng nó là ảo vọng, rằng nó chỉ là dáng vẻ."

Nhưng đó là điều các sư Hindu monks đã từng làm trong hàng nghìn năm: gọi thế giới là maya, ảo vọng, và vậy mà vẫn từ bỏ nó. Từ bỏ vợ bạn vì vợ là ảo vọng, từ bỏ con bạn vì chúng là ảo vọng, từ bỏ

cuộc sống bình thường hàng ngày của bạn vì nó là ảo vọng. Trốn thoát lên Himalayas - mọi thứ là ảo vọng. Nhưng thế thì tại sao bạn chạy trốn? Trốn khỏi cái gì?

Đó là cái đẹp của Thiền. Thiền nói:

Ông ấy biết rằng ảo vọng là vô căn cứ và tử ngộ đó không là gì khác hơn bản thân ông ấy.

Ông ấy biết rằng mọi thứ là ảo vọng cho nên không có nhu cầu trốn thoát. Nó là vô căn cứ, bạn không cần lo nghĩ về nó. Nó là dây thừng - nó dường như là rắn. Vậy sao chạy trốn? Tại sao từ bỏ? Để nó dường như là rắn đi, để nó có đó là dây thừng đi. Dù nó là bất kì cái gì, đáng vẻ là vô căn cứ, do đó không có nhu cầu từ bỏ.

Thiền không dạy từ bỏ. Nó dạy hiểu biết, nhận biết, năng lực để thấy mọi sự như chúng vậy. Và thế thì không có nhu cầu chạy trốn khỏi bất kì chỗ nào. Dù bạn ở bất kì đâu, Thiền giúp bạn thành thoi.

Và không có nhu cầu tìm Thượng đế, tìm tử ngộ, samadhi, chứng ngộ - chính việc tìm này là rào chắn. Chúng ta tìm các thứ chỉ nếu chúng ta không ở bên trong con người chúng ta; nếu chúng ở bên trong con người chúng ta, không có nhu cầu tìm và kiếm. Chỉ thành thoi! Trong chính việc thành thoi đó bạn đã tìm thấy chúng. Tử ngộ là bản tính của chúng ta. Samadhi là bản tính của chúng ta. Thượng đế là bản tính của chúng ta. Do đó, con người của Thiền không đi đâu cả; người đó đơn giản nghỉ ngơi trong bản thân mình.

Ông ấy thấy bản tính thực của việc không biết là bản tính của phật...

Vận hành từ trạng thái của việc không biết là vận hành trong hiện tại. Nếu bạn vận hành từ trạng thái của việc biết, bạn đang vận hành từ quá khứ. Mọi việc biết đều là từ quá khứ. Tri thức nghĩa là quá khứ: kinh nghiệm của bạn, kí ức của bạn. Nếu bạn vận hành qua chúng bạn không đáp ứng với thực tại. Cách duy nhất để đáp ứng với thực tại là hoàn toàn hồn nhiên.

Khi bạn vận hành từ trạng thái không biết, đáp ứng của bạn là toàn bộ và bao giờ cũng thích hợp. Nó bao giờ cũng mang tới việc hoàn thành, nó giải thoát. Do đó Yoka nói nó là: "bản tính của Phật".

Và khi bạn nhận ra điều này một cách toàn bộ, bạn là hư không. Không phải là bạn trở thành linh hồn chứng ngộ đâu, không; bạn biến mất. Bản ngã không còn được tìm thấy nữa. Không có người

nào trở nên được chứng ngộ: đó là chứng ngộ. Theo Thiền, khi không có người nào được chứng ngộ, chứng ngộ đã xảy ra. Khi bạn chỉ là hư không thuần khiết, im lặng sâu lắng, không thể thăm dò được tới mức không có cách nào để đo nó; trinh nguyên, thuần khiết tới mức không ai đã bao giờ bước vào trong nó - ngay cả bạn cũng không thể bước vào trong nó - chỉ khi bạn biến mất, nó có đó.

Hư không này là chân lí tối thượng. Phật gọi nó là shunya, trống rỗng. Và nếu bạn có thể sống trong hư không này, thế thì sự sống bình thường của bạn là cái tên khác cho sự sống linh thiêng.

Đó là một trong những thông điệp vĩ đại nhất của Thiền. Nó không phá huỷ cuộc sống bình thường của bạn, nó làm giàu cho cuộc sống đó. Mọi tôn giáo khác đã từng có tính phá huỷ, họ đã là những kẻ đầu độc, họ đã là những kẻ kết án. Họ đã từng kết án cuộc sống bình thường của bạn và ca ngợi cuộc sống lí tưởng nào đó mà chẳng tồn tại ở bất kì đâu. Họ kết án cái đang hiện hữu và họ ca ngợi cái không hiện hữu.

Thiền nói: Đây là tất cả. Không có cuộc sống khác, không có sự tồn tại khác. Sự tồn tại bình thường này là đẹp. Không có nhu cầu về bất kì thế giới khác nào; thế giới này là quá đủ. Thiền là giả kim thuật vĩ đại nhất. Nó biến đổi cuộc sống bình thường, trần tục của bạn thành cuộc sống linh thiêng, thiêng liêng.

Một Thiền sư, Lâm Tế, được hỏi, "Thầy thường làm gì trước chứng ngộ của thầy?"

Ông ấy nói, "Ta thường làm cùng điều ta đang làm bây giờ. Ta thường kéo nước từ giếng lên cho Thầy ta và ta thường chẻ củi cho Thầy ta và cho tâm xã. Ta liên tục làm cùng một việc: ta kéo nước từ giếng lên và ta chẻ củi cho các đệ tử."

Người này nói, "Nhưng thế thì khác biệt gì giữa người chứng ngộ và người không chứng ngộ?"

Lâm Tế nói, "Người không chứng ngộ nghĩ rằng đây là cuộc sống bình thường - chẻ củi, kéo nước từ giếng - và người chứng ngộ biết đây là thiêng liêng, linh thiêng, đây là điều thiêng liêng."

Và điều cuối cùng cần được nhớ, Sagar này, là ở chỗ Thiền không tin vào quá trình dần dần. Nó nói: Vì bản tính của bạn là Phật, vì chính bản tính của bạn là chứng ngộ, bạn có thể có được nó ngay

bây giờ. Không cần chờ đợi thậm chí một khoảnh khắc. Thiên tin vào chứng ngộ bất thần, do đó Yoka nói nó có thể xảy ra trong một khoảnh khắc.

Mọi tôn giáo khác đều là trì hoãn. Người Hindu nói bạn sẽ phải được sinh ra nhiều lần; chỉ thế thì bạn có thể được chứng ngộ. Tại sao? - vì đầu tiên bạn phải hoàn tác mọi nghiệp xấu mà bạn đã làm trong các kiếp quá khứ của bạn. Bây giờ, bạn đã sống trong hàng triệu kiếp rồi, sẽ phải mất bao lâu để hoàn tác lại những nghiệp đó? Và trong khi bạn hoàn tác những nghiệp đó bạn sẽ làm thêm các nghiệp khác, cho nên lần nữa bạn sẽ tích lũy nghiệp xấu. Điều đó nghĩa là không thể nào trở nên được chứng ngộ hay không thể nào gần tới chứng ngộ.

Thiền nói: Bất kì cái gì bạn đã làm đều đã làm trong mơ. Thức dậy, và nó được kết thúc. Không phải là khi bạn thức dậy đầu tiên bạn phải hoàn tác điều bạn đã làm trong mơ; chỉ bằng việc thức dậy mọi mơ được kết thúc. Việc biết rằng chúng là mơ là chấm dứt chúng. Bạn đã sống cuộc sống ngủ trong nhiều kiếp rồi và bất kì cái gì bạn đã làm đều đã được làm trong ngủ của bạn. Nó không là cái gì rất quan trọng: nó là cùng chất liệu mà mơ được tạo ra.

Thức dậy đi!

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Tại sao mọi người thức tỉnh đều nói rằng con người đang ngủ? Tôi không đồng ý. Tôi nghĩ tôi thức đầy đủ. Thầy nói gì?

Niraj,

Không thể hiểu được điều người đã thức tỉnh nói chừng nào bạn chưa được thức tỉnh. Họ nói ngôn ngữ của bạn - họ phải nói ngôn ngữ của bạn do sự cần thiết vô cùng, vì không có ngôn ngữ khác - nhưng nghĩa của họ là khác toàn bộ.

Khi chư phật nói rằng bạn là ngủ, họ không ngụ ý ngủ bình thường. Tất nhiên, bạn không ngủ bình thường, bạn thức. Bạn đi tới bãi chợ, bạn đi tới văn phòng, bạn làm các thứ của bạn. Tất nhiên, ban đêm bạn ngủ. Nhưng chư phật nói bạn ngủ hai mươi bốn giờ một ngày. Chắc chắn họ không dùng từ "ngủ" theo cùng nghĩa mà bạn đã quen

thuộc; họ ngụ ý cái gì đó khác, cái gì đó khác toàn bộ. Họ đang nói về ngủ siêu hình. Họ đang nói về trạng thái vô ý thức bên trong.

Bạn bước, bạn nói, bạn làm cả nghìn lẻ một thứ, nhưng giống như người dở sống dở chết. Bạn sống một cách máy móc. Bạn không sống trong nhận biết. Khi bạn lắng nghe người đã thức tỉnh, bạn đang lại lắng nghe qua mọi rào chắn mà bạn đã tạo ra trong ngủ của bạn, qua mọi tầng của ngủ của bạn. Bạn liên tục diễn giải chúng. Tất nhiên, bạn đúng - bạn thức, Niraj. Theo nghĩa đó, mọi chur phạt là sai. Họ cũng biết điều đó. Nhưng khi họ nói bạn ngủ họ ngụ ý cái gì đó nền tảng hơn, không phải là ngủ bình thường, không phải là việc thức bình thường.

Khi họ bảo bạn, "Thức dậy đi!" họ ngụ ý: Có ý thức toàn bộ để cho không cái gì vô thức và tối tăm còn trong con người bạn, để cho không xó xỉnh nào của con người bạn vẫn còn tối và vô thức. Ngay bây giờ chỉ một phần rất nhỏ là có ý thức - một phần mười - rất mong manh; chín phần mười con người bạn là vô thức. Bạn cũng giống như tảng băng: chỉ một mảnh tí xíu của nó lộ ra trên bề mặt - một phần mười, đích xác một phần mười - và chín phần mười là ở dưới nước.

Khi bạn lắng nghe người thức tỉnh, bạn sẽ phải học hiểu ngôn ngữ của họ, không tương ứng theo bạn mà tương ứng theo họ.

Khi thủ tướng đang đợi lên máy bay đặc biệt sẽ đưa ông ấy sang các thủ đô của châu Âu, bộ trưởng nội vụ, người đã đi cùng ra tiễn ông ấy, thì thào, "Ý thủ tướng thế nào về hoá đơn đồng dục?"

"Ồ... vâng... hmm," thủ tướng nói. "Bảo ông ấy chúng ta sẽ trả cho ông ấy khi tôi quay về!"

Bạn nghe tương ứng theo bản thân bạn. Bạn không nghe một cách im lặng. Bạn không nghe mà gạt tâm trí bạn sang bên.

"Cô đã bao giờ chụp tia X trước việc này chưa?" bác sĩ hỏi một cô gái Italy gợi tình.

"Không đâu, bác sĩ," cô ấy nói, "nhưng tôi đã từng bị siêu hiếp đôi lần."

Tâm trí bạn thường xuyên bóp méo; nó tô màu riêng của nó cho mọi thứ nó nghe. Tâm trí bạn làm cho bạn thành ngu, mặc dầu bạn nghĩ tâm trí bạn làm cho bạn thành thông minh.

Nghe Phật cần không gian nào đó, một loại không gian khác. Bạn phải lắng nghe rất chăm chú, bạn phải lắng nghe mà không có bất kỳ ý nghĩ nào. Bạn phải không nghe với bất kỳ định kiến nào, bạn phải không quyết định ủng hộ hay chống đối. Bạn không vội vã quyết định liệu chúng là đúng hay sai. Chỉ lắng nghe mà không ủng hộ hay chống đối. Đừng vội vàng, bằng không bạn sẽ làm cái gì đó ngu xuẩn.

Kẻ phạm tội hãm hiếp người Ba Lan đang đứng trong "hàng" những kẻ tội phạm ở đồn cảnh sát. Đèn sáng chói chiếu sáng rục lên mặt anh ta. Có những người lập dị nhếch nhác đứng ở cả hai bên anh ta.

Cảnh sát đem vào nạn nhân bị hãm hiếp, và anh ta nhảy ra và kêu lên, "Đó là cô ấy!"

Giữ tâm trí ngu xuẩn của bạn im lặng đi. Bảo tâm trí, "Xin yên tĩnh đi cho." Nó là được trong thế giới bình thường nhưng không được với chư Phật, không được với người đã thức tỉnh.

Bất kỳ khi nào các đệ tử mới tới với Phật Gautam, ông ấy sẽ nói với họ, "Trong hai năm ngồi bên cạnh ta một cách im lặng, thế thì cái gì đó sẽ là có thể. Thế thì ta có thể nói cái gì đó cho ông và thế thì ông sẽ có khả năng hiểu."

Một lần một triết gia lớn, Maulingaputta, tới gặp ông ấy. Ông ta có hàng nghìn đệ tử của riêng mình. Ông ta là một triết gia nổi tiếng, rất được kính trọng, một học giả lớn. Khi Phật nói với ông ta, "Trong hai năm ở đây và im lặng, thế thì sẽ có khả năng cái gì đó xảy ra giữa ta và ông," tất nhiên ông ta bị khó chịu.

Ông ta nói, "Ông nghĩ tôi là người dốt không thể hiểu được ông sao? Ông có thể nói bất kỳ cái gì ông muốn nói ngay bây giờ; không có nhu cầu cho tôi đợi tới hai năm. Tôi có thể hiểu được Vedas, Upanishads, Gita - sao không hiểu ông?"

Phật nói, "Nếu ông đã hiểu Vedas, Upanishads, Gita, sao ông đã tới đây? Để làm gì? Câu hỏi của ông được trả lời rồi! Nếu ông đã hiểu Upanishads, thế thì cái gì còn lại? Thế thì đừng làm phí thời gian của ta. Ông đã biết rồi. Vậy nên đi đi!"

Ông ta phải đã cảm thấy rất choáng. Ông ta đã tới với năm trăm đệ tử; họ cũng bị choáng. Nhưng ông ta phải đã là một người có can

đảm lớn - ông ta hiểu ra vấn đề. Ông ta nói, "Điều đó là đúng. Nếu tôi đã hiểu - thực sự hiểu - thế thì chắc đã không có nhu cầu tới ông. Tôi đã tới ông vì những câu hỏi của tôi còn chưa được trả lời. Tôi biết mọi Vedas và Upanishads, nhưng chúng đã không làm biến đổi con người tôi."

Thế rồi Phật nói, "Làm theo điều ta nói đi. Trong hai năm không hỏi câu hỏi nào. Dỡ bỏ mọi thứ. Trong hai năm giữ yên tĩnh và im lặng và ngồi đây."

Khi điều này xảy ra, Xá Lợi Tử, một trong các đại đệ tử của Phật, người cũng đang ngồi đó, bắt đầu cười.

Maulingaputta nói, 'Sao người này cười? Ông ấy điên hay cái gì đó?'

Phật nói, "Ông hỏi ông ấy đi."

Xá Lợi Tử được hỏi. Xá Lợi Tử nói, "Tôi cười vì người này thực sự rất tinh quái" - ông ấy đang nói về Phật - "Tôi đã tới cũng giống như ông và ông ấy đã bảo tôi phải yên tĩnh và im lặng trong hai năm. Và trong hai năm đó mọi câu hỏi của tôi đã biến mất. Bây giờ tôi chẳng có gì để hỏi! Còn ông ấy liên tục hỏi tôi, 'Xá Lợi Tử, sao ông không hỏi bây giờ?' Cho nên gợi ý của tôi cho ông là: nếu ông muốn hỏi, hỏi bây giờ đi; nếu ông không muốn hỏi, thế thì nghe ông ấy. Thế thì im lặng trong hai năm."

Và điều này đã xảy ra. Sau hai năm Phật đã hỏi Maulingaputta - đích xác sau hai năm - "Câu hỏi của ông đâu rồi?"

Và ông ta cười, cúi mình, chạm chân Phật, và ông ta nói, "Chúng đã biến mất trong im lặng. Chỉ quan sát thầy, chỉ nhìn thầy, dần dần dần dần sự sáng tỏ của tôi trở nên ngày càng trong suốt hơn. Tâm trí biến mất và tôi có thể thấy thầy bằng vô trí. Một loại quan hệ khác toàn bộ đã xảy ra. Cái gì đó đã xảy ra. Không có câu hỏi, không có câu trả lời, nhưng tôi hoàn toàn được mãn nguyện. Tôi đã về tới nhà."

Một người nói với bạn mình, 'Khi nào anh tới New York, gọi điện cho anh bạn thân cùng đại học của tôi, Jimmy Sexover. Anh ấy bây giờ làm việc ở công ti XYZ.'

Khi người ngoài thành phố này tới New York anh ta gọi điện tới công ti XYZ và hỏi cô tiếp tân, "Các bạn có Sexover (hết giờ tình dục) ở

đó không?"

"Giờ tình dục sao? Đồ chết tiệt!" cô ấy đáp. "Chúng tôi thậm chí không có nghĩ giữa giờ!"

Bạn nói, Niraj: Tại sao mọi người đã thức tỉnh nói rằng con người ngủ?

Vì con người là ngủ! Đó là sự kiện đơn giản. Quan sát bản thân bạn và bạn sẽ thấy chân lí của nó.

Bạn nói: Tôi không đồng ý.

Bạn không thể đồng ý được. Bạn sẽ phải biến mất cho sự đồng ý xảy ra. Nếu bạn vẫn còn dai dẳng, sự đồng ý là không thể được. Cả hai điều này là không thể được: bạn và sự đồng ý. Hoặc sự đồng ý là có thể, thế thì bạn sẽ không hiện hữu, hoặc bạn là có thể, thế thì sự đồng ý sẽ không có đó.

Bạn cũng nói: Tôi nghĩ tôi thức tỉnh đầy đủ.

Nếu bạn thức không có nhu cầu nghĩ rằng bạn thức. Khi bạn yêu người đàn bà bạn không nói, "Anh nghĩ anh yêu em." Nếu bạn nói điều đó cô ấy sẽ tát vào mặt bạn! Nếu bạn yêu cô ấy bạn yêu cô ấy. Phỏng có ích gì mà nói, "Anh nghĩ"? Khi bạn khát bạn không nói, "Tôi nghĩ tôi khát." Nếu bạn khát bạn khát. Bạn đơn giản nói, "Tôi khát."

Bạn nói: Tôi nghĩ tôi thức tỉnh đầy đủ.

Bạn ngủ đầy đủ đấy! Có thể mơ trong giấc ngủ của bạn rằng bạn thức... điều đó là có thể. Đó là điều suy nghĩ tất cả là gì: mơ, mơ với mắt mở.

Nghe theo chư phật đi. Im lặng, yên tĩnh, bình thản hơn đi. Trong im lặng của mình bạn sẽ biến mất, và thế thì có đồng ý này, thế thì có hài hoà này... Vấn đề không phải là đồng ý về mặt triết lí, vấn đề là hài hoà với người đã thức tỉnh, rơi vào hoà điệu với con người của người đó. Đó là điều đồng ý thực là gì.

Niraj, nếu bạn liên tục nghĩ như thế này bạn sẽ bỏ lỡ tôi toàn bộ. Ở đây, suy nghĩ không được yêu cầu, nhận biết vô suy nghĩ được yêu cầu. Khó mà đẩy suy nghĩ sang bên vì chúng ta quen suy nghĩ nhiều thế và chúng ta nghĩ suy nghĩ về mọi thứ là rất tài tình. Có những điều bạn không thể nghĩ tới được; dù bạn biết hay bạn không biết.

Và những điều tôi đang nói tới thuộc vào phân loại đó: hoặc bạn biết hoặc bạn không biết.

Nếu bạn thức tỉnh đầy đủ, bạn đang làm gì ở đây? Anh chàng tốt bụng thế, bạn đang làm gì ở đây? Nếu bạn thức tỉnh đầy đủ, đi và giúp người khác thức tỉnh đầy đủ. Nhưng bạn không thức tỉnh. Tôi biết bạn, tôi biết việc ngủ của bạn - nó là sâu. Bạn cần việc gõ búa thực sự lên đầu bạn. Chừng nào sọ của bạn còn chưa bị vỡ ra bạn sẽ không thức tỉnh, bạn sẽ không có khả năng thức dậy.

Báo thức bình thường sẽ không có tác dụng. Tôi đang tạo ra báo thức phi thường. Cho nên tôi liên tục cử bạn từ nhóm này sang nhóm khác. Điều đó ngụ ý là việc bị kéo và đẩy và bị đánh và bị choáng. Chúng tôi không bỏ bất kì cơ hội nào cho bạn để vẫn còn ngủ. Chỉ khi một chút ít thức tỉnh xảy ra cho bạn, bạn sẽ hiểu cái gì đang xảy ra ở đây, cái gì đang diễn ra ở đây giữa tôi và những người điên, người đã tụ tập ở đây.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, khẳng định có thể giúp ích cho giải ước định tâm trí không?

Anne Halpa,

Giải ước định là có thể chỉ qua phủ định, không bao giờ qua khẳng định. Khẳng định là cách thức ước định tâm trí. Bạn phải phủ định: neti neti. Upanishads nói: "Không cái này không cái kia." Bạn phải liên tục phủ định cho tới khi không cái gì còn lại để phủ định. Khi có trống rỗng tuyệt đối và không nội dung nào còn lại để bị phủ định thêm nữa, đây là trạng thái của tâm trí được giải ước định.

Tâm trí được giải ước định không phải là tâm trí chút nào, nó là vô trí. Và làm sao bạn có thể đạt tới vô trí qua khẳng định? Khẳng định ngụ ý rằng bạn đang lặp lại cái gì đó thường xuyên, tạo ra bầu không khí tự thôi miên. Đó là điều mọi người đã từng làm trong hàng nghìn năm. Liên tục nói với đứa trẻ, "Thượng đế có đấy. Ngài đã tạo ra thế giới," lặp đi lặp lại mãi - và toàn thể xã hội liên tục lặp lại nó ở nhà, ở trường, ở nhà thờ - mọi nơi bạn liên tục lặp lại nó - và đứa trẻ trở nên được ước định. Thế thì nó bắt đầu nghĩ dường như nó biết rằng Thượng đế có đấy. Nó đơn giản là chiếc máy quay đĩa hát! Nó đã được in dấu vết trong tâm trí nó rằng Thượng đế có đấy. Nếu nó mà được sinh ra ở nước Nga Xô viết tình huống chắc đã là điều đối lập, vì ở đó họ liên tục lặp lại, "Không có Thượng đế."

Một trong những người bạn của tôi đã tới thăm nước Nga Xô viết. Ông ấy là thầy giáo, và ông ấy rất quan tâm tới hệ thống giáo dục Xô viết, cho nên ông ấy đã tới thăm các trường học, cao đẳng, đại học - nhiều trường. Và ông ấy bảo tôi rằng ngay cả trẻ nhỏ cũng cười vào ý tưởng về Thượng đế.

Ở lần thăm đầu tiên ông ấy đi tới một trường nhỏ và hỏi lũ trẻ nhỏ, "Các cháu có tin vào Thượng đế không?" Tất cả chúng đều cười. Chúng nói, "Bác có tin không?" Và ông ấy nói, "Có chứ, bác tin vào Thượng đế." Và chúng nói, "Trong quá khứ, những người nguyên thủy hay tin vào Thượng đế, người dốt nát thường hay tin vào Thượng đế. Bây giờ chẳng ai tin vào Thượng đế." Những đứa trẻ đó được ước định để tin rằng không có Thượng đế.

Chỉ bởi vì từ "không", đừng nghĩ rằng nó là phủ định - nó là khẳng định đấy. Khẳng định có thể là về niềm tin, khẳng định có thể là về không tin.

P phủ định thực ngụ ý giúp bạn gạt bỏ mọi loại niềm tin và không tin, giúp họ gạt bỏ mọi việc ước định mà xã hội đã ép buộc lên bạn.

Adolf Hitler trong cuốn tự tiểu sử của mình đã viết: "Chỉ có một khác biệt rất nhỏ giữa chân lí và phi chân lí. Chân lí là phi chân lí được lặp lại nhiều lần, có vậy thôi."

Và ông ta là đúng theo nhiều cách. Lặp lại bất kì điều phi chân lí nào, chỉ liên tục lặp lại nó, và sớm hay muộn mọi người sẽ bắt đầu tin vào nó. Mọi người đã tin vào mọi điều bởi lẽ đơn giản rằng những người đang có quyền đều là những người tin, họ đã tin vào những điều này. Nếu họ tin vào Thượng đế, thế thì quần chúng tin vào Thượng đế. Mọi người nhìn lên người có thẩm quyền: các tu sĩ, các chính khách, những người giàu, các học giả, các giáo sư. Nếu tất cả họ đều là người tin, thế thì phải có Thượng đế. Nếu họ tin rằng không có Thượng đế, thế thì quần chúng bắt đầu theo họ. Quần chúng đơn giản là những người bắt chước. Và xã hội - mọi xã hội - tạo ra bầu không khí nào đó về việc ước định. Không xã hội nào tồn tại trong thế giới mà không sống qua quá trình ước định này.

Và toàn thể quá trình ước định là có hại, độc, vì nó phá huỷ tự do của cá nhân. Nó phá huỷ năng lực của người đó truy hỏi vào chân lí. Nó phá huỷ cuộc phiêu lưu của người đó vào sự sống. Nó phá huỷ sáng kiến của người đó để thám hiểm cái gì đang hiện hữu. Trước

khi người đó hỏi câu hỏi, câu trả lời đã được in vào người đó. Và những người liên tục làm điều này có những quyền lợi được đầu tư. Các tu sĩ muốn bạn tin vào Thượng đế.

Người cộng sản muốn bạn không tin vào Thượng đế. Không người nào quan tâm tới bạn; tất cả họ quan tâm tới những quyền lợi được đầu tư của họ.

Cho nên, Anne Halpa này, khẳng định không thể giúp ích được. Mọi khẳng định đều là các ước định. Bạn cần tính phủ định toàn bộ.

Đó là điều Thiên là gì: nó phủ định. Nó nói không có Thượng đế, nó nói không có hồn, nó nói không có thiên đường, nó nói có hư không. Nó để cho bạn hư không để tin vào. Ngay cả bạn bắt đầu tin vào hư không, các Thiên sư sẽ đánh bạn đau.

Chuyện xảy ra:

Một đệ tử của Bokuju mang đi mang lại kinh nghiệm mới của anh ta - rằng anh ta đã trải nghiệm năng lượng dâng lên trong xương sống của anh ta - và anh ta luôn bị đánh. Và Bokuju nói, "Bước ra khỏi đây! Đừng có đem điều vô nghĩa thế tới ta! Ông không là nó. Ông là người quan sát, người đã theo dõi năng lượng dâng lên. Cho nên đừng bị đồng nhất với nó, bằng không điều đó sẽ lại là sự đồng nhất mới, bản ngã mới: việc sinh ra của bản ngã mới, bản ngã tâm linh, cái còn nguy hiểm hơn nhiều so với bản ngã thường."

Thế rồi một ngày anh ta tới và nói, "Thầy đúng. Bây giờ tôi thấy ánh sáng lớn. Tôi đầy ánh sáng, toàn là ánh sáng!"

Anh ta lại bị đánh và anh ta được bảo cho, "Ông cũng không là ánh sáng, ông là người quan sát. Ai đang thấy ánh sáng? Ông là người thấy."

Và điều đó cứ diễn ra theo cách này lặp đi lặp lại trong nhiều năm. Sau mười năm anh ta đi tới hạnh phúc thực sự, sụp xuống dưới chân Thầy và nói, "Bây giờ thầy sẽ hạnh phúc cùng tôi - không cần đánh. Tôi đã trải nghiệm hư không!"

Và lần này thầy giận thế! Thầy ném anh ta ra khỏi cửa sổ - của ngôi nhà hai tầng. Anh ta ngã lên tảng đá, và Thầy nhìn từ cửa sổ và nói, "Giờ ông cảm thấy thế nào?"

Và cú đập mạnh tới mức nó thực sự đem anh ta về ý thức! Anh ta bắt đầu cười. Nằm đó trên tảng đá anh ta bắt đầu cười. Thầy cũng

nhảy từ cửa sổ, ôm lấy đệ tử và bảo anh ta, "Bây giờ ta hạnh phúc, thực sự hạnh phúc!"

Các đệ tử khác hỏi, "Cái gì đã diễn ra vậy? Nó huyền bí thế!"

Bokuju nói, "Nói, 'Tôi đã trải nghiệm hư không,' là sai vì thế thì ông đã làm ra một đối thể hư không. Hư không lại đã trở thành khẳng định của ông - thành ý nghĩ, thành nội dung. Ông phải gạt bỏ hư không nữa! Khi anh ta cười, thế thì, trong tiếng cười của anh ta, ta có thể thấy hư không. Không có người nào đang cười, chỉ đơn giản có tiếng cười, tiếng cười thuần khiết. Không có người nào đang cười."

Và chính khoảnh khắc đó Thầy đã cảm thấy được kết nối với đệ tử lần đầu tiên. Bằng không, mọi kinh nghiệm đó đã tạo ra rào chắn.

Khẳng định không thể giúp ích được. Mọi khẳng định đều là ước định.

"Mèo yêu quý của ta," bà cô nói, "ta ghét chính cái nhìn của chúng. Ta có một con chim hoàng yến nhỏ dịu dàng và con mèo nào đó bắt nó. Ta có một con vẹt hoàn hảo, và con mèo nào đó bắt nó. ta có một vị hôn phu đáng yêu, và - ôi, đừng nhắc tới mèo với ta!"

Đây là cách mọi sự trở thành ước định. Bây giờ chính từ "mèo" đã trở nên được liên kết với nhiều nhiều kinh nghiệm tội tệ. Từ "mèo" chẳng liên quan gì tới những kinh nghiệm đó.

Chuyện kể về Napoleon rằng ông ấy bị đánh bại vì mèo. Viên tướng quân thù đã đem tới bảy mươi con mèo ngay trước quân đội vì ông ấy đã đi tới biết rằng khoảnh khắc Napoleon thấy mèo ông ấy phát rồ. Ông ấy sẽ mất mọi quân binh, ông ấy sẽ mất mọi thông minh và trở nên rất bồn chồn.

Và điều đó là sự thực, vì khi Napoleon còn là đứa trẻ sáu tháng tuổi, một con mèo hoang đã nhảy lên ngực ông ta, và kể từ đó, mặc dầu ông ấy có thể tranh đấu với sư tử, đừng nhắc tới mèo! Điều đó đã trở thành phản xạ có điều kiện rất sâu.

Những nhà hành vi học trên khắp thế giới đang cố thao túng quá trình ước định này để tạo ra nhân loại tựa robot. Skinner nói rằng chúng ta có thể thay đổi toàn thể nhân loại trong vòng vài năm. Không có nhu cầu cho một Phật hay một Jesus hay một Mohammed thay đổi nhân loại - và họ đã không thay đổi nó. Trong nhiều thế kỉ

họ đã từng thuyết giảng, và chẳng cái gì đã xảy ra; nhân loại vẫn còn như vậy. Chúng ta có thể thay đổi nhân loại rất dễ dàng. Mọi điều được cần là phương pháp ước định mọi người.

Nếu bạn muốn ai đó không ăn trộm, không có nhu cầu tổng anh ta vào nhà tù trong mười năm. Điều đó sẽ không giúp ích; thực ra, điều đó sẽ ước định anh ta là kẻ trộm giỏi hơn là anh ta đã từng vậy, vì anh ta sẽ sống cùng với những kẻ trộm. Anh ta sẽ sống cùng những chuyên gia giỏi hơn bản thân anh ta và mọi điều anh ta sẽ học là tại sao anh ta đã bị bắt ngay chỗ đầu tiên. Lần tiếp anh ta sẽ không phạm phải cùng sai lầm đó.

Đó là lí do tại sao một người vào nhà tù người đó trở thành người vào thường xuyên. Thế thì người đó cứ vào đi vào lại mãi. Thế thì nhà tù trở thành nhà của người đó - người đó trở thành người bị bỏ tù nhiều lần. Người đó ra ngoài chỉ để thực hành nghệ thuật của mình, và người đó quay lại để làm bài tập về nhà. Bài tập về nhà người đó làm ở trong nhà giam.

Skinner nói rằng không có nhu cầu phí thời gian, cứ cho người đó sốc điện và trong vòng hai, ba tuần chúng ta sẽ ước định người đó. Người đó sẽ không bao giờ nghĩ tới ăn trộm. Ngay cả ý tưởng về ăn trộm sẽ là đủ, và người đó sẽ bắt đầu run rẩy và người đó sẽ sụp xuống trên đầu gối. Chính ý tưởng này sẽ là đủ làm cho người đó thần kinh thế... Mọi cú sốc điện đó sẽ được người đó nhớ lại.

Ông ấy đề nghị rằng nhược điểm có thể được loại bỏ khỏi nhân loại chỉ bằng việc cho sốc điện hay bằng những phương pháp kiểu như vậy, và mọi đức hạnh có thể được thiết lập bằng việc cho phần thưởng, phần thưởng đẹp.

Chẳng hạn, họ đã thấy rằng trong đầu bạn có những trung tâm khác nhau cho những kinh nghiệm khác nhau. Có trung tâm hoan lạc: khi bạn làm tình, hoan lạc mà bạn dẫn ra từ nó chẳng có liên quan gì tới bộ phận sinh dục của bạn, nó xảy ra trong đầu bạn. Bộ phận sinh dục đơn giản lấy cò một quá trình. Thực ra, hoan lạc xảy ra trong đầu bạn, trong não bạn.

Bây giờ, Skinner nói không có nhu cầu đi vào trong quá trình tán tỉnh lâu dài thế và nói những điều vô nghĩa với đàn bà hay đàn ông và thế rồi bị mắc lại và lấy nhau và có cả nghìn lẻ một rắc rối. Ông ấy nói những điều đơn giản là có thể. Bạn chỉ phải giữ một cái hộp nhỏ

trong túi mà sẽ được nối với trung tâm hoan lạc trong đầu bạn - không dây dợ gì, nó sẽ là kết nối không dây. Cho nên đừng lo nghĩ rằng mọi người sẽ thấy dây thò ra từ đầu bạn và đi vào trong túi bạn, và mọi người sẽ biết bạn đang mang gì trong túi! Chỉ chiếc hộp nhỏ trong túi, và bạn có thể bấm nút, và đột nhiên bạn có cực thích lớn và bạn mỉm cười!

Skinner nói thưởng cho mọi người vì đức hạnh của họ, vì hành vi tốt của họ, bằng việc thao tác trung tâm hoan lạc của họ, và thế thì họ sẽ liên tục làm những điều đó.

Chẳng hạn, nếu bất kì khi nào bạn đi vào nhà thờ đột nhiên bạn có cực thích lớn, tự nhiên bạn sẽ đi thường xuyên hơn. Thực ra, bạn sẽ không rời khỏi nhà thờ chút nào! Bạn sẽ phải bị buộc phải đi ra và làm cái gì đó khác.

Skinner đã làm việc trên chuột. Ông ấy nối trung tâm hoan lạc của chuột với một cái hộp nhỏ và dạy cho con chuột đó nhấn nút. Bạn sẽ ngạc nhiên điều chuột đã làm: sáu nghìn lần nó nhấn nút; cho tới khi nó ngã chết nó vẫn liên tục nhấn nút! Nó quên mọi thứ khác. Nó quên ăn, nó quên uống, nó quên mọi thứ khác. Nó chỉ liên tục nhấn nút - sáu nghìn lần. Con chuột đáng thương! Không thể chịu được vui thích chừng nấy! Chết, nhưng chết trong cực lạc!

Điều này có thể làm cho con người. Điều này sẽ được làm vì ý tưởng này là đơn giản, rất đơn giản, và quá trình này là đơn giản. Và chính phủ nhất định dùng nó vì nó là dễ để ước định mọi người không làm những thứ nào đó và làm những thứ khác nào đó. Thế thì mọi người sẽ là thánh nhân và không ai sẽ là tội nhân. Nhưng thánh nhân hay tội nhân, họ tất cả sẽ là robot. Họ sẽ không có bất kì chọn lựa nào của riêng họ.

Chung cuộc điều có thể xảy ra là không có nhu cầu có những cái hộp nhỏ riêng của bạn. Chỉ trong thủ đô của mọi nước - trong New Delhi, trong Washington, trong London - thủ tướng hay tổng thống giữ chìa khoá. Và cứ thỉnh thoảng ông ta nhấn nút và toàn đất nước đi vào trong vui thích cực sướng! Thế thì mọi người sẽ vâng lời. Không ai sẽ vi phạm bất kì lời răn nào, không ai sẽ chống lại họ. Và cả nước có thể bị trừng phạt chỉ bằng việc nhấn nút, vì cũng như có trung tâm hoan lạc trong não, có trung tâm đau trong não. Chính ấn trung tâm đau và bạn trong đau khổ thế, bạn trong địa ngục.

Nhưng điều này sẽ không đem lại tự do cho nhân loại. Điều này sẽ là việc phá huỷ mọi tự do và mọi khả năng của tự do. Nó phải bị dừng lại.

Anne Halpa, các khẳng định, dù được lặp lại theo cách nguyên thủy, cổ hay được làm bởi phương pháp luận công nghệ, khoa học hơn, là như nhau. Con người cần được tự do toàn bộ khỏi mọi ước định. Và điều đó là có thể chỉ qua phủ định tuyệt đối. Chỉ tâm thức thuần khiết còn lại và mọi thứ khác bị phủ định đi. Chỉ người quan sát còn lại và không cái gì để quan sát. Người thấy còn lại và không cái gì để thấy. Người trải nghiệm còn lại và không cái gì để trải nghiệm.

Đó là điều chúng ta ở phương Đông đã gọi là "nhân chứng". Và điều đó là siêu việt - siêu việt trên mọi lệ thuộc, siêu việt khỏi thân thể, tâm trí, và mọi giới hạn mà thân thể và tâm trí áp đặt lên bạn. Niết bàn là có thể, tự do tuyệt đối là có thể, nhưng chỉ qua phủ định.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Từ bi là gì?

Anand Shama,

Chúng ta biết đam mê là gì do đó không rất khó hiểu từ bi có thể là gì. Đam mê nghĩa là trạng thái sốt sinh học - nó nóng. Bạn gần như bị sở hữu bởi năng lượng vô thức, sinh học. Bạn không còn là người chủ riêng của bạn, bạn chỉ là nô lệ.

Từ bi nghĩa là bạn đã siêu việt trên sinh học, bạn đã siêu việt trên sinh lí. Bạn không còn là nô lệ, bạn đã trở thành người chủ. Bây giờ bạn vận hành một cách có ý thức. Bạn không bị lái, không bị kéo và đẩy bởi các lực vô thức, bạn có thể quyết định bạn muốn làm gì với năng lượng của bạn. Bạn là tự do toàn bộ. Thế thì cùng năng lượng mà đã trở thành đam mê giờ được biến đổi thành từ bi.

Đam mê là thèm khát, từ bi là yêu. Đam mê là ham muốn, từ bi là vô ham muốn. Đam mê là tham lam, từ bi là chia sẻ. Đam mê muốn dùng người khác như phương tiện, từ bi kính trọng người khác như mục đích lên người đó. Đam mê giữ bạn bị buộc vào đất, vào bùn, và bạn không bao giờ trở thành hoa sen. Từ bi làm bạn thành hoa sen. Bạn bắt đầu vươn lên trên thế giới bùn của muốn, tham, giận. Từ bi là việc biến đổi của năng lượng của bạn.

Bình thường bạn bị phân tán, phân mảnh. Năng lượng nào đó bị hấp thu bởi giận của bạn, năng lượng nào đó bị hấp thu bởi tham của bạn, năng lượng nào đó bị hấp thu bởi thèm khát của bạn, vân vân và vân vân. Và có nhiều ham muốn bao quanh bạn tới mức bạn bị bỏ lại không còn năng lượng nào; bạn bị bỏ lại hồng hoác, trống rỗng.

Và nhớ điều William Blake nói - có sáng suốt lớn trong đó - ông ấy nói, "Năng lượng là vui thích." Và bạn không có bất kì năng lượng nào còn lại; mọi năng lượng của bạn cứ liên tục mòn mỏi đi. Khi mọi năng lượng này không còn bị phí hoài chúng bắt đầu rót đầy cái hồ bên trong của bạn, con người bên trong của bạn. Bạn trở nên đầy. Vui thích lớn nảy sinh trong bạn. Khi bạn bắt đầu tràn ngập, bạn đã trở thành phật và bạn đã đi tới ngọn nguồn không thể vét cạn.

Từ bi là từ khoá, nhưng bạn sẽ hiểu nó chỉ nếu bạn đi sâu vào trong thiền. Thiền là chìa khoá để biến đổi đam mê thành từ bi. Bạn sẽ phải trở nên ý thức hơn. Ngay bây giờ bạn vô ý thức - bất kể điều bạn nghĩ, bạn là vô ý thức.

Một cô gái nhận việc trong một văn phòng được người chủ tương lai hỏi cô ấy hi vọng kiếm được bao nhiêu tiền.

"Hai mươi đô la một tuần," cô ấy trả lời.

"Hai mươi đô la à?" ông ấy nói. "Tôi lấy làm hài lòng cho cô số tiền đó."

"Tôi cũng hài lòng nếu số đó sẽ là ba mươi đô la," cô ấy đáp.

Quan sát điều bạn làm, điều bạn nói, điều bạn nghĩ, và bạn sẽ ngạc nhiên: không uống nước giải khát có rượu nào, không uống bất kì ma tuý nào, bạn ở trong đồng lộn xộn.

Bà O'Brien mắng mỏ ông chồng vì hành vi say khướt của ông ta ở bữa tiệc đêm hôm trước.

"Chắc chắn, và anh đã làm bản thân anh thành người ngu," bà ấy khẳng định, "nhảy tưng tưng như thế đó!"

"Anh không nhảy tưng tưng hay không cái gì cả!" O'Brien tự bào chữa cho mình. "Anh bước thẳng theo đường thẳng như bất kì người đàn ông nào ở đó... cho tới lúc tất cả những người đó bắt đầu dẫm lên ngón chân anh!"

Cứ nhìn vào điều bạn đã từng làm cho bản thân bạn, cho cuộc đời bạn mà xem. Bạn đã làm gì cho bản thân bạn? Bạn đã thu được cái gì? Bạn đã đạt tới nghĩa nào? Bạn đã trải nghiệm ý nghĩa gì? Mọi người không hỏi những câu hỏi gây bối rối thế vì thế thì họ cảm thấy rất chán nản. Nhưng những câu hỏi này phải được hỏi. Chừng nào bạn chưa hỏi những câu hỏi này bạn sẽ không thay đổi.

Một người di cư Ai len bước tới máy may, cho vào một xu, và nhấn nút có dán nhãn "Cà phê, kem gấp đôi, đường". Không cốc nào xuất hiện. Thế rồi hai vòi thò ra làm việc, một vòi phun ra cà phê, vòi kia phun ra kem. Sau khi lượng đúng được phun ra máng dẫn nơi đáng phải có chiếc cốc, máy bị tắt đi.

"Bây giờ, đó mới là tự động hoá thực!" người Ai len kêu lên. "Cái máy này thậm chí còn uống nó hộ cho bạn."

Con người liên tục sống tựa robot, làm việc tốt, hiệu quả. Thực ra, bạn càng giống robot hơn, bạn làm việc tốt hơn, xã hội càng cảm thấy thoải mái hơn với bạn - vì nó là xã hội của các robot. Được thức tỉnh, tỉnh táo, có ý thức ở đây là nguy hiểm. Nó là xã hội của những người mù; có mắt là mời gọi nguy hiểm.

Nhưng không tạo ra ý thức bạn sẽ không bao giờ có khả năng biết được cái đẹp, phúc lành mà Thượng đế đã ban cho bạn. Bạn sẽ không bao giờ biết tới cơ hội lớn lao đã được trao cho bạn để trưởng thành, để trở thành. Bạn có thể là những đỉnh đầy ánh mặt trời và bạn chỉ đang trong hố đen tối!

"Cút!" Polaris nói. "Tôi bị cú điếng người trong toà án sáng nay. Quan toà phạt tôi năm trăm đô la vì định cưỡng hiếp ả nào đó tôi gặp ở đường ngầm. Và thế rồi khi ông ta nhìn kĩ vào ả ông ta phạt tôi thêm mười đô la vì say!"

Nếu bạn trở nên tỉnh táo với ít nhất một điều - rằng bạn không tỉnh táo - đó là việc bắt đầu lớn.

Một người Ai len to lớn nói với người đàn bà vô duyên trong đường ngầm, "Trời, cô có vẻ đáng yêu đêm nay."

"Ồ, cảm ơn ông."

"Nhưng đừng quan tâm điều tôi nói, tôi đang say."

Cho dù bạn nhận biết ngàn đó thôi - rằng bạn say - bạn không tuyệt đối say.

Socrates nói, "Nếu ông biết rằng ông không biết, đó là việc bắt đầu lớn. Thế thì việc biết là có thể cho ông." Nhận biết rằng "Tôi dốt" tạo ra khả năng tìm, kiếm chân lí trong lãnh thổ riêng của bạn - tìm chân lí của bạn.

Từ bi là biến đổi tối thượng của đam mê. Bạn ở trong đam mê, nhưng bạn liên tục nghĩ rằng bạn là đúng như bạn đang vậy. Bạn liên tục phòng thủ bản thân bạn. Và bất kì cái gì quấy rối sự thuận tiện của bạn, cuộc sống máy móc của bạn, bạn chống lại.

Một khách thăm đã viết cho tôi: "Thuốc của thầy dường như là quá đắng. Thầy có chắc không, Osho ơi, rằng thầy là bác sĩ điều trị và không phải là bác sĩ cho ngựa?" Khi tôi nhìn vào mọi con khỉ và lừa và người Yankees quanh tôi, tôi tự hỏi bản thân tôi! Tôi phải là bác sĩ ngựa rồi. Thuốc này là đắng hơn và khó đẩy nó xuống cổ họng của bạn.

Tôi đã nghe:

Mulla Nasruddin đi tới bác sĩ ngựa và nói "Ngựa của tôi đã trở nên lười biếng tới mức cái gì đó phải được làm. Nó không chịu chạy. Nó thậm chí không bước đi! Nói gì tới chạy? Cho nên cho tôi cái gì đó thực sự sống động."

Bác sĩ nói, "Chúng tôi có thuốc, nhưng nó rất đắng và ngựa có thể không uống nó, cho nên ông sẽ phải dùng phương cách nào đó. Cầm ống tre này đi, nó hỏng bên trong. Nhét đầy thuốc vào trong nó - nó là thuốc bột." Ông ấy đưa cho thuốc bột. "Để một đầu vào mồm ngựa và đầu kia vào mồm ông và thế rồi thổi một phát để cho nó sẽ đi xuống họng ngựa."

Mọi thứ diễn ra trôi chảy tới khoảnh khắc cuối cùng... con ngựa thổi trước! Nasruddin, ông già tám mươi tuổi, nhảy qua hàng rào khu vườn của ông ấy và chạy nhanh tới mức không vận động viên Olympic nào có khả năng tranh đua với ông ấy.

Vợ ông ấy chạy xô tới nhà bác sĩ ngựa. Bà ấy nói, "Cho tôi liềm gấp đôi ngay lập tức vì tôi phải bắt lấy ông ấy! Ông ấy đã trốn đi!"

Khi nhìn bạn, tôi chỉ có thể nói được rằng tôi phải là bác sĩ ngựa. Nhưng tôi làm mọi chăm nom để cho bạn không thể thổi trước khi tôi thổi!

Thuốc là đắng vì điều đầu tiên cần được hiểu là ở chỗ bạn không biết bất kì cái gì. Thật đắng mà chấp nhận điều đó. Điều thứ hai: bạn là cái máy. Rất đắng để chấp nhận điều đó. Điều thứ ba: bạn chỉ sống trong bùn, bò trong hố tối, trong khi bạn được ngụ ý bay trong bầu trời hướng tới mặt trời. Điều đó là khó chấp nhận. Bạn muốn bài hát ru, bạn muốn tôi hát bài hát hay để cho bạn có thể rơi vào giấc ngủ, để cho bạn có thể mơ những giấc mơ đẹp hơn.

Khi bạn đi tới tôi bạn không đi tới để được thức tỉnh, bạn tới tôi để cho bạn có thể mơ những giấc mơ đẹp, dịu ngọt. Đó là chủ định của bạn trong việc đến; đó không phải là chủ định của tôi trong việc ở đây. Một khi bạn ở đây bạn bị bắt. Thế rồi, dần dần, dần dần tôi bắt đầu lấy đi các giấc mơ của bạn. Thế rồi, từ từ, từ từ tôi liên tục phá huỷ các ảo vọng của bạn. Một khi các ảo vọng của bạn bị rơi rụng đi, mơ của bạn bị làm tan tành, việc thức tỉnh lớn đang chờ đợi bạn - việc thức tỉnh lớn làm cho bạn thành phật.

Và khi bạn là phật, chỉ thế thì bạn sẽ trải nghiệm từ bi là gì. Nó là tình yêu mát mẻ - không lạnh, bạn nhớ lấy - tình yêu mát mẻ. Nó là việc chia sẻ niềm vui của bạn với toàn thể vũ trụ. Bạn trở thành phúc lành cho bản thân bạn và phúc lành cho toàn thể sự tồn tại. Đó là từ bi. Đam mê là xấu, từ bi là đẹp. Đam mê là tai ương, từ bi là phúc lành.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, tôi đã viết hai mươi câu hỏi và xé tất cả chúng. Tôi đã nhận ra rằng mọi điều tôi muốn là nói, "Xin chào, Osho. Tôi vẫn còn ở đây," và để nghe thầy nói tên tôi trong bài giảng.

Xin chào, Deva Mohan. Bạn khoẻ không?

Chương 3. ... Và điều gì đó nữa

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, thầy nói: Đi ra ngoài tâm trí. Không nghe theo huyền thuyên của nó. Tạo kỉ luật cho nó và làm nó thành người hầu. Không là nô lệ của nó. Nhưng làm sao biết được khi nào tâm trí bị vào kỉ luật và khi nào nó bị đè nén? Thêm nữa, khi tôi nhận tính chất sannyas đêm hôm nọ thầy đã nói đừng bị móc vào thầy. Tôi phải nói với thầy là thầy đang đóng cánh cửa ổn định lại sau khi con ngựa đặc biệt này đã chạy trốn.

Prem Lisa,

Sự khác biệt là lớn tới mức không thể nào bỏ lỡ được nó. Đè nén xảy ra qua tranh đấu với tâm trí bạn. Kỉ luật xảy ra qua việc có tính quan sát, nhận biết, tỉnh táo. Trong kỉ luật, không có tranh đấu được ngụ ý. Trong kỉ luật, không có kết án, không đánh giá. Người ta đơn giản nhìn vào tâm trí một cách im lặng, thấy toàn thể lưu thông, không nói cái gì là đúng và cái gì là sai, cái gì phải có và cái gì phải không có, hết như, đứng bên đường, bạn quan sát mọi người đi qua - thánh nhân và tội nhân, người đẹp, người xấu, người tốt, người tệ - nhưng bạn không bận tâm. Nó chẳng liên quan gì tới bạn; bạn được cắt ra khỏi nó.

Đó đích xác là nghĩa của từ tiếng Anh "ecstasy-cực lạc". Cực lạc nghĩa là ở ngoài tâm trí. Bạn chỉ nhìn, như một người nhìn lên mây đang bay trên trời hay nhìn dòng sông đang chảy qua - bình thản, tách rời. Bạn không cố bám lấy cái gì đó mà bạn cũng không cố đẩy cái gì đó ra xa khỏi bạn.

Đây là nhận biết thuần khiết: bạn chỉ là tấm gương. Và trong việc chỉ là gương, phép màu xảy ra - phép màu của kỉ luật. Dần dần, dần dần, lưu thông bắt đầu biến mất. Ý nghĩ ngày càng ít di chuyển trên đường, hình ảnh ngày càng ít xuất hiện trên màn ảnh, kí ức, tưởng tượng ngày càng ít đi. Kẽ hở bắt đầu xuất hiện.

Bà mẹ đang nói với đứa con, "Con phải rất chăm chú khi con đi tới trường vì giao thông là nguy hiểm vào giờ cao điểm."

Đưa con nói, "Mẹ đừng lo. Con bao giờ cũng đợi bên đường. Khi kẻ hở đi qua, thế thì con đi qua đường."

"Khi kẻ hở đi qua..." Khi bạn nhìn vào tâm trí của bạn, bạn sẽ ngạc nhiên: kẻ hở đi qua, khoảng hở khi không có cái gì được thấy. Người quan sát vẫn còn một mình và vì nó là một mình, nó không còn là là người quan sát nữa. Bạn không thể gọi nó là người quan sát vì không có cái gì để quan sát. Gương có đó, nhưng nó không phản xạ bất kì cái gì. Không có nhị nguyên của cái được thấy và người thấy. Trong những khoảnh hở này kỉ luật nảy sinh.

Từ "kỉ luật-discipline" cũng hay. Đôi khi đi tới gốc của các từ là rất có ý nghĩa. "Discipline-kỉ luật" bắt nguồn từ một gốc có nghĩa là học. Khi bạn nhìn vào kẻ hở, việc học xảy ra. Việc học về cái gì? Việc học về bản thân bạn, vì không có cái gì khác. Bạn đầy nhận biết. Bạn chỉ tràn đầy con người riêng của bạn, tràn ngập. Và kinh nghiệm này về việc chỉ là bản thân bạn, tràn ngập, không bị sao lãng bởi bất kì cái gì, là việc học lớn nhất, khả năng lớn nhất của việc biết chân lí. Đây là kỉ luật.

Từ cùng một gốc có từ "disciple-đệ tử." "Đệ tử" nghĩa là người đang trở nên có năng lực im lặng hoàn toàn trong sự hiện diện của Thầy. Đệ tử là người cho phép các khoảng hở xảy ra khi anh ta ở cùng Thầy. Cùng với Thầy, bạn được bắc cầu chỉ qua im lặng; khi không có gì trong tâm trí bạn, bạn được bắc cầu. Thế thì cái gì đó xảy ra giữa Thầy và đệ tử. Ngọn lửa nhảy từ Thầy vào tâm của đệ tử. Chiếc nến chưa sáng của đệ tử đột nhiên trở nên cháy sáng. Mọi thứ là niềm vui và ánh sáng và tình yêu, và điệu vũ lớn nảy sinh.

Lisa, kỉ luật không bao giờ có thể bị hiểu lầm là đè nén. Đè nén là khác toàn bộ. Trong đè nén bạn đã quyết định cái gì là sai - quyết định từ trước. Thực ra, người khác đã quyết định cho bạn cái gì là sai và cái gì là đúng. Bây giờ bạn đơn giản cố áp đặt những ý tưởng và ý kiến của người khác lên bản thân bạn. Bạn sẽ phải đè nén bản tính của bạn. Bạn sẽ phải ép buộc cái là sai - hay cái bạn đã được bảo là sai - vào sâu trong vô thức. Sẽ có tranh đấu, rối loạn lớn. Thay vì mang tới im lặng cho bạn, mọi phương pháp đè nén đều mang tới nhiều hỗn loạn hơn.

Đó là lí do tại sao cái gọi là những người tôn giáo bòn chòn nhiều hơn, lo nghĩ nhiều hơn. Bạn lo nghĩ chỉ về thế giới này, họ lo nghĩ thậm chí cả về thế giới khác. Bạn lo nghĩ chỉ về cuộc đời này, họ lo

nghĩ về nhiều kiếp quá khứ và kiếp tương lai. Lo nghĩ của bạn chẳng là gì khi so sánh với những lo nghĩ của cái gọi là người tôn giáo. Và họ đang ngồi trên núi lửa, vì bất kì cái gì bị đè nén đều có đó; nó không bị phá huỷ. Đè nén không bao giờ phá huỷ bất kì cái gì; bạn đơn giản ngồi trên đỉnh của nó. Và mỗi nguy là ở chỗ bạn không thể ngồi trên đỉnh của nó trong hai mươi bốn giờ một ngày; bạn có những giới hạn. Bạn sẽ bị mệt mỏi, bạn sẽ cần nghỉ ngơi nào đó. Và bất kì khi nào bạn sẽ bị mệt và bạn sẽ cần nghỉ, cái bị đè nén sẽ bắt đầu nảy sinh trong bạn.

Do đó, ngay cả những thánh nhân vĩ đại nhất liên tục suy nghĩ, tưởng tượng, mơ về tất cả mọi thứ mà họ đã đè nén.

Mahatma Gandhi đã viết trong tự tiểu sử của ông ấy: "Tôi đã có khả năng kiểm soát tính dục của tôi khi có liên quan tới ban ngày, nhưng ban đêm, trong mơ, nó tới với sự trả thù." Điều này ông ấy đã viết vào độ tuổi bảy mươi... cả đời đè nén!

Vâng, ban ngày bạn có thể xoay xử bằng cách nào đó, nhưng ban đêm, trong mơ, cái bạn đã đè nén ban ngày nhất định báo thù. Nó sẽ quay lại, nó sẽ bùng nổ trong bạn.

Do đó, suốt nhiều thời đại các thánh nhân của bạn đã từng rất sợ giấc ngủ. Họ liên tục cắt giảm giấc ngủ của họ - năm giờ, bốn giờ, ba giờ, hai giờ. Và họ càng ngủ ít mỗi nguy càng lớn, vì mọi đè nén của họ phải đi vào trong hai giờ này theo cách rất cô đọng. Thế thì chúng đang chen chúc bên trong ở mọi nơi. Và mọi người tôn thờ họ! Thánh nhân càng ít ngủ, càng nhiều người tôn thờ họ. Mọi người nói, "Trông đấy ông ấy đã hi sinh nhiều làm sao! Ông ấy đang làm khổ hạnh lớn làm sao - ông ấy thậm chí không ngủ! Hay ông ấy ngủ chỉ hai hay một giờ."

Thực tại là ở chỗ ông ấy sợ giấc ngủ. Và nỗi sợ này tới từ đâu? Nỗi sợ này tới từ sự kiện là khi bạn thức bạn có thể kiểm soát, nhưng khi bạn ngủ, ai có đó để kiểm soát? Người kiểm soát đang ngủ, trong trạng thái thanh thoi. Người đó không thể ngồi trên đỉnh mọi đè nén được, và chúng sẽ tự khẳng định bản thân chúng.

Cho nên, Lisa này, nếu bạn tranh đấu với bất kì cái gì, thế thì điều đó không phải là kỉ luật. Tôi không dạy tranh đấu, tôi dạy nhận biết. Thật vô dụng mà đi tranh đấu với tối, hoàn toàn vô dụng và ngu xuẩn. Đem ánh sáng vào đi. Sao tranh đấu với tối? Và làm sao bạn

có thể hi vọng thắng được bằng tranh đấu với tối? Dem ánh sáng vào và tối không được tìm thấy nữa.

Bạn bị bao quanh bởi nhiều tối: tham, giận, ghen, thèm khát, tham vọng, bản ngã. Đây là các tầng tối. Nếu bạn bắt đầu tranh đấu với tất cả những tầng tối này bạn sẽ không thắng đâu, vì không có cách nào tranh đấu với tối một cách trực tiếp. Tối không tồn tại ngay chỗ đầu tiên; nó chỉ là việc thiếu vắng sáng. Cho nên nếu bạn muốn làm cái gì đó với tối, đừng cố làm điều đó một cách trực tiếp, làm cái gì đó với sáng đi. Nếu bạn muốn tối, tắt đèn đi. Nếu bạn không muốn tối, bật đèn lên. Nhưng làm cái gì đó với sáng, quên về tối đi. Nếu sáng có đó, tối không có đó. Nếu sáng không có đó, bạn không thể tránh được tối. Bạn có thể nhắm mắt lại, bạn có thể cố quên về nó, bạn có thể trở nên bận rộn ở đâu đó khác, bạn có thể đem tâm trí bạn đi xa xăm khỏi nó, nhưng nó có đó mọi thứ vẫn như vậy. Và nó sẽ biểu lộ trong hành động của bạn, trong ý nghĩ của bạn, trong hành vi của bạn. Nó sẽ tới đi tới lại. Bạn không thể trốn được nó - không thể nào trốn nó được. Cái thực của con người bạn, dù nó là bất kì cái gì, nhất định trời lên bề mặt.

Lisa, trở nên nhận biết đi. Và tôi không nói cái gì là sai và cái gì là đúng. Tôi đơn giản nói: Nhận biết đi; hay, nhận biết là đúng và vô nhận biết là sai. Khi bạn nhận biết, mọi thứ sẽ bắt đầu thay đổi theo cách riêng của chúng, và thế thì tâm trí vận hành như người hầu. Nó là cái máy, cái máy hay, một trong những máy phức tạp nhất được tự nhiên phát minh ra trong hàng nghìn năm. Con người còn chưa có khả năng tạo ra bất kì cái gì sánh được với nó. Ngay cả máy tính tốt nhất cũng chưa có năng lực như vậy.

Riêng tâm trí con người có thể chứa mọi thư viện của thế giới. Nó gần như vô hạn. Năng lực của nó là lớn, hữu dụng của nó là lớn, nhưng nó phải là kẻ hầu của bạn chứ không là chủ của bạn. Như kẻ hầu nó là tốt; như người chủ nó là nguy hiểm.

Để tâm thức là chủ của bạn và tâm trí là kẻ hầu của bạn. Điều đó xảy ra qua nhận biết. Và tôi không bảo bạn kiểm soát nó, vì mọi kiểm soát là đè nén. Tôi không bảo bạn tranh đấu, vì mọi tranh đấu là việc lãng phí năng lượng vô cùng. Bạn đang tranh đấu với kẻ hầu riêng của bạn - bạn đang phí hoài năng lượng của bạn. Bạn không cần tranh đấu với kẻ hầu của bạn, bạn phải đơn giản nói, "Tôi là chủ"; có vậy thôi. Bạn phải đơn giản là người chủ, có vậy thôi, và kẻ

hầu cúi mình. Kẻ hầu lập tức hiểu rằng chủ đã bước vào. Và chủ bước vào thế nào? Khoảnh khắc bạn trở nên thức tỉnh, chủ bước vào.

Bạn hỏi tôi, Lisa: Thầy nói: Đi ra ngoài tâm trí. Không nghe theo huyền thuyên của nó. Tạo kỉ luật cho nó và làm nó thành người hầu. Không là nô lệ của nó. Nhưng làm sao biết được khi nào tâm trí bị vào kỉ luật và khi nào nó bị đè nén?

Điều đó rất đơn giản. Không ai đã bao giờ phạm phải sai lầm giữa hai điều này, không ai đã bao giờ lẫn lộn giữa hai điều này. Chúng khác nhau thế - hết như sáng và tối, hết như yêu và ghét, hết như hoa và gai, hết như chất độc và nước cam lồ. Chúng là khác nhau toàn bộ thế! Nhưng nếu bạn nghĩ về chúng bạn có thể bị lẫn lộn. Trong suy nghĩ bạn không thể làm phân biệt được. Đừng nghĩ về chúng - thực nghiệm, trải nghiệm, và phân biệt sẽ tuyệt đối rõ ràng.

Bạn cũng nói: Osho... khi tôi nhận tính chất sannyas đêm hôm nọ thầy đã nói đừng bị móc vào thầy. Tôi phải nói với thầy là thầy đang đóng cánh cửa chuồng ngựa lại sau khi con ngựa đặc biệt này đã chạy trốn.

Lisa, tôi không chỉ là bác sĩ về ngựa mà là người yêu ngựa nữa! Và khi tôi thấy một con ngựa hay tôi lập tức rơi vào yêu. Tôi tin vào yêu từ cái nhìn đầu tiên, vì điều đó tiết kiệm thời gian! Khoảnh khắc tôi thấy bạn, Lisa, khoảnh khắc tôi thấy nước mắt của vui, yêu, tin cậy và buông xuôi trong mắt bạn, tôi đã chấp nhận bạn sâu bên dưới như một phần của Mafia màu cam!

Và tôi nói, "Đừng bị móc vào tôi," chỉ khi tôi biết rằng bạn đã tuyệt đối bị móc vào và không có cách nào thoát! Tôi không nói điều đó cho mọi người đâu. Tôi nói điều đó chỉ cho những người đã ở trong. Họ có thể không nhận biết về nó; họ có thể trở nên nhận biết về nó về sau.

Tôi đã thấy điều đó. Bạn bị móc vào, bạn bị ném vào tôi. Bây giờ không có đường lui. Bây giờ đây sẽ là toàn thế giới của bạn. Tôi là nhà của bạn. Tôi nói điều đó chỉ khi tôi tuyệt đối chắc chắn, chắc chắn dứt khoát, rằng không có khả năng nào cho bạn đi mất, khi tôi thấy rằng bạn đang tan ra và hội nhập. Chỉ thế thì, chỉ để hào phóng, tôi nói, "Đừng bị móc vào tôi." Tôi có thể đảm đương được việc nói điều đó khi tôi biết rằng Lisa bị kết liễu!

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, điều tinh túy của Phật pháp - tôn giáo của Phật là gì?

Mouna,

Yoka nói

Nếu ông đạt tới thiên của Phật, tại chính khoảnh khắc đó ông hoàn thành mọi thứ.

Trong mơ có nhiều con đường, nhưng khi ông thức dậy, chúng được thu lại thành hư không. Không sai sót, không hạnh phúc, không mất, không được.

Đừng cố tìm bất kì cái gì trong điều tinh túy của con người ông. Chính là thời gian dài từ lúc ông chùi sạch bụi khỏi gương của ông, giờ là lúc để ông thấy sự sáng chói hoàn hảo của nó.

Người không thể nghĩ, mọi thứ là của người đó. Nếu ông thực hành từ thiện để trở thành phật, khi nào ông sẽ thành công? Không bao giờ - cả nghìn lần không bao giờ.

Uống và ăn tương ứng theo bản tính thực của ông. Mọi thứ trong vũ trụ là vô thường, và do đó mọi sự tồn tại là trống rỗng. Đó là toàn thể hiểu biết của Phật.

Đây là điều tinh túy của Phật Pháp, tôn giáo của Phật. Thứ nhất: nó không phải là triết lí mà bạn có thể hiểu về mặt trí tuệ; bạn phải trở thành phật để biết nó. Do đó Yoka nói:

Nếu ông đạt tới thiên của Phật - trạng thái của Phật - tại chính khoảnh khắc đó ông hoàn thành mọi thứ.

Không cái gì thiếu khi bạn đạt tới trạng thái thức tỉnh tối thượng; tất cả được hoàn thành, bạn được mãn nguyện hoàn toàn. Sự sống được biết tới lần đầu tiên như điều có ý nghĩa lớn, như điệu vũ lớn, việc mở hội. Sự sống được biết tới lần đầu tiên như sự hoàn hảo tuyệt đối. Không có phàn nàn, không có ham muốn, không khao khát về các thứ khác hơn chúng vậy. Người ta đơn giản được mãn nguyện, mãn nguyện toàn bộ. Mọi ham muốn biến mất.

Và trạng thái Phật là gì? "Thiên của Phật" mà Yoka đang nói tới là gì? Nó là trạng thái vô trí. Do đó Yoka nói:

Người không thể nghĩ, mọi thứ là của người đó.

Điều vĩ đại nhất để trải nghiệm trong sự sống là trạng thái vô ý nghĩ. Nghệ thuật sống vĩ đại nhất là có khả năng hiện hữu mà không có tâm trí. Cho dù nó xảy ra trong một khoảnh khắc - chỉ một thoáng nhìn - bạn đã đạt tới cõi bên kia và bạn đã bước qua điểm không quay lại.

Đừng liên tục nghĩ về điều đó - nó là gì. Bằng việc suy nghĩ bạn sẽ liên tục bỏ lỡ nó. Suy nghĩ là con đường chướng chấn bỏ lỡ Phật Pháp; vô suy nghĩ là cách để đạt tới nó. Nó là bản tính riêng của bạn!

Phật không nói về điều huyền bí lớn lao nào đó, những bí mật ẩn kín, tri thức bí truyền. Ông ấy không tin vào huyền học; ông ấy không là nhà huyền bí. Ông ấy là người rất đơn giản, rất bình thường. Ông ấy tin vào sự tồn tại bình thường. Ông ấy nói cuộc sống thường ngày của bạn là tất cả mọi thứ có đó. Nếu bạn có thể sống nó một cách vui vẻ, im lặng, hiểu biết, có tính quan sát, chẳng có cái gì khác để được làm. Chính cuộc sống rất bình thường của bạn trở thành phi thường.

Uống và ăn, Yoka nói, tương ứng với bản tính thực của ông.

Chỉ nhớ: không bóp méo bản tính của bạn, vẫn còn là thực với bản tính của bạn. Lắng nghe bản tính riêng của bạn và đi theo nó. Không đi theo bất kì người nào khác.

Phật nói, "Ngay cả ông gặp ta trên đường, giết ta ngay lập tức." Ông ấy đang nói: Đừng đi theo ta, chỉ nhận hướng dẫn thôi. Cố hiểu, thấm đẫm linh hồn này. Cảm thấy sự hiện diện của ta và thế rồi tiếp tục con đường của ông. Sống theo ánh sáng riêng của ông, dù nó bé nhỏ thế nào; nhưng nếu nó là của ông và ông sống theo nó, nó sẽ liên tục tăng trưởng.

Phật nói, "Là ánh sáng lên bản thân ông." Đó là thông điệp vĩ đại nhất của ông ấy. Không ai khác trên thế giới, trong toàn thể lịch sử nhân loại, đã từng kính trọng thế hướng tới người khác như Phật Gautam. "Là ánh sáng lên bản thân ông."

Chư Phật chỉ chỉ ra con đường - ngón tay chỉ trăng. Bạn phải đi theo, và bạn phải đi theo tương ứng với bản tính của bạn. Bạn phải im lặng, yên tĩnh, để cho bạn có thể lắng nghe tiếng nói nhỏ bé tĩnh lặng bên trong bạn, và thế rồi đi theo nó. Bất kì chỗ nào nó dẫn tới điều đó là tốt. Đi vào trong tin cậy sâu sắc, đi theo tiếng nói riêng của bạn. Là tự phát, tự nhiên, bình thường. Đây là cách thức của là

phi thường. Là bình thường nhưng nhận biết, và bình thường trở thành linh thiêng.

Mọi thứ trong vũ trụ là vô thường...

Cho nên đừng lo nghĩ. Mọi thứ là vô thường: vui thú và đau đớn, tình bạn và thù địch, nghèo và giàu, thành công và thất bại, sinh và tử. Tất cả là trong một luồng chảy, tất cả là vô thường, cho nên sao bị lo nghĩ? Mọi thứ liên tục thay đổi. Đừng bám víu - bám víu mang tới khổ, bám víu biểu lộ việc hiểu sai của bạn. Khoảnh khắc bạn bám vào cái gì đó, bạn đang sống với ý tưởng rằng nó có thể là vĩnh hằng. Không cái gì có thể vĩnh hằng, và không cái gì có thể được làm về nó. Chính bản tính của mọi thứ là vô thường.

Bạn đang cố bắt giữ cầu vồng. Chúng là đẹp, nhưng bạn không thể bắt giữ được chúng - khoảnh khắc này chúng có đó và khoảnh khắc khác chúng mất đi. Cho nên đừng bám vào bất kì cái gì vì mọi thứ là vô thường. Và đừng ham muốn bất kì cái gì vì cho dù bạn có nó, bạn sẽ mất nó. Nếu bạn không có nó, bạn sẽ bị thất vọng. Nếu bạn có nó và mất nó, bạn sẽ thất vọng. Theo cả hai cách bạn sẽ trong khổ, bạn đang mời khổ. Cho nên đừng ham muốn bất kì cái gì và đừng bám vào bất kì cái gì.

Bất kì cái gì tới, chấp nhận nó. Phật gọi điều đó là tathata, như vậy. Chỉ chấp nhận nó, sống qua nó một cách im lặng, không bị khuấy động bởi nó. Khổ tới, nó sẽ đi. Sướng tới, nó sẽ đi. Mọi thứ trôi qua, không cái gì ở lại, cho nên không có cái gì để lo nghĩ.

Liên tục trải qua đủ mọi loại kinh nghiệm, và thế thì bạn sẽ biết rằng người ta có thể đi qua thế giới không bị làm ô ứ, không bị làm biến chất. Người có thể sống trong cung điện mà không bám víu, thế thì người đó là sannyasin; và người có thể sống trong lều và có thể bám lấy lều, thế thì người đó không là sannyasin.

Đó là lí do tại sao tôi không bảo bạn từ bỏ thế giới, tôi đơn giản nói: Có tính quan sát. Đó là điều tinh túy của thông điệp của Phật.

Mọi người hỏi tôi, "Nhưng Phật đã từ bỏ thế giới. Tại sao ông ấy đã từ bỏ?" Ông ấy đã từ bỏ khi ông ấy chưa là vị phật. Ông ấy đã từ bỏ khi ông ấy là dốt nát như bất kì người nào khác. Ông ấy đã từ bỏ trong dốt nát.

Khi ông ấy đạt tới chân lí, khi ông ấy đã trải nghiệm chân lí và có thể quay về nhà, vợ ông ấy hỏi ông ấy chỉ một câu hỏi. "Chỉ nói cho em một điều thôi," cô ấy hỏi. "Bất kì cái gì anh đã đạt tới... Em có thể thấy anh là người đã biến đổi. Anh đã trở nên chói sáng, anh không còn là cùng người đó nữa. Người cũ đã mất rồi, anh được tái sinh. Điều đó rõ ràng thế với em - ngay cả người mù như em cũng có thể thấy được điều đó. Nhưng chỉ trả lời em một câu hỏi thôi. Bất kì cái gì anh đã đạt tới, chẳng lẽ anh không thể đạt tới được nó khi sống ở đây với em trong cung điện này sao?"

Và câu chuyện là: Phật vẫn còn im lặng, nhìn xuống. Vợ là đúng. Ông ấy đã không nói bất kì cái gì.

Ở phương Đông, không nói bất kì cái gì được coi là dấu hiệu của đồng ý: *mounam sammati lakshanam*. "Là im lặng có nghĩa tôi đồng ý với anh." Điều đó nói nhiều hơn là Phật nói có. Im lặng của ông ấy nói nhiều hơn, nó hàm chứa nhiều nghĩa hơn.

Ông ấy đã lập tức cảm thấy điều đó: "Cô ấy đúng." Bất kì cái gì ông ấy đã đạt tới đều có thể được đạt tới ở bất kì chỗ nào. Không có nhu cầu đi vào rừng rậm.

Không có nhu cầu cho bạn đi bất kì chỗ nào. Bất kì chỗ nào bạn hiện hữu bạn đều có thể khẳng định Phật tính của bạn, bạn có thể trở nên chứng ngộ.

Điều tinh túy là trượt ra khỏi tâm trí, thoát ra khỏi tâm trí. Tâm trí là thế giới. Tâm trí đầy những ham muốn, đầy những bám víu, gán bó, khao khát. Thoát ra khỏi tâm trí đi! Tạo ra khoảng cách chút ít giữa bạn và tâm trí. Là người quan sát, người quan sát trên núi, và bạn sẽ ngạc nhiên: khi bạn quan sát tâm trí, khoảng cách trở nên ngày càng lớn hơn. Khi bạn quan sát tâm trí, khi bạn trở nên ngày càng được trụ vững trong việc quan sát, tâm trí thoái lui ngày càng xa hơn. Một ngày nào đó chuyện xảy ra: bạn không thể nghe thấy tiếng huyền thoại của tâm trí; nó không còn đó. Nó thành im lặng tuyệt đối, đơn giản. Trong im lặng đó, chân lí giáng xuống trong bạn. Trong im lặng đó, bạn đương đầu với bản thân bạn, bạn đương đầu với cốt lõi bên trong nhất của bạn. Và đó là cốt lõi bên trong nhất của toàn thể sự tồn tại. Hiện hữu của bạn là hiện hữu của tất cả.

Chúng ta là tách rời như các tâm trí, như các thân thể, nhưng không tách rời như tâm thức. Trong tâm thức chúng ta gặp gỡ, chúng ta là

một. Tâm thức đó là Thượng đế. Việc gặp gỡ đó, tính một đó nơi tất cả những khác biệt tan biến, nơi chúng ta không còn là các tảng băng tách rời, nơi chúng ta đã tan chảy và biến mất trong vũ trụ, Phật gọi là niết bàn. Từ này là hay; nó ngụ ý việc dừng lại của bản ngã. Khi bản ngã dừng lại bạn là Thượng đế, bạn là vị Phật, bạn là một Christ. Chính bản ngã đang cho bạn giới hạn. Chính bản ngã đang làm bạn sống trong tù. Thoát ra khỏi bản ngã đi! Và không ai ngăn cản bạn - đó là bám víu riêng của bạn thôi, đó là gấn bó riêng của bạn thôi. Bạn đã trở nên quá bị gấn bó với xiềng xích của bạn, bạn đã trở nên quá bị gấn bó với xà lim nhà tù của bạn. Bạn nghĩ nó là nhà của bạn, và nó không phải vậy. Đi ra khỏi nó đi! Thức dậy đi!

Thức tỉnh là việc thành phật. và Yoka là đúng.

Nếu ông đạt tới thiên của Phật - trạng thái của Phật - tại chính khoảnh khắc đó ông hoàn thành mọi thứ.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Khi thầy nói về các tôn giáo, thầy thường nhắc tới người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo và người Hindu, nhưng không nhắc tới người Do Thái. Có lí do cho điều đó không?

Veet Ateet,

Có lí do đấy: Tôi là người Do Thái duy nhất ở Ấn Độ!

Một lần tôi được đưa đi trong chiếc xe Cadillac; người chủ muốn bán nó. Tôi quan tâm - tôi đã dùng mọi loại xe ngoại trừ xe Cadillac. Nó là xe đẹp, được làm đặc biệt. Tôi thích nó.

Ông ấy hỏi tôi, "Ông nói gì? Ông cảm thấy trong nó thế nào?"

Tôi nói, "Tôi cảm thấy giống như người Do Thái! Tôi sẽ không mua xe này đâu - điều này sẽ phơi bày ra căn cước của tôi. Tôi đã trong nhiều rắc rối hơn người ta có thể xoay sở. Bây giờ tuyên bố bản thân mình là người Do Thái sẽ là mời thêm rắc rối nữa. Người Do Thái là chuyên gia trong việc mời rắc rối!"

Một ông già Do Thái cầu nguyện Thượng đế trong nhiều năm và không bao giờ hỏi xin bất kì cái gì. Thượng đế trở nên chán. Nếu bạn hỏi xin cái gì đó, cái gì đó có thể được làm và ngài có thể gạt bỏ

bạn. Nhưng ông ấy chẳng hỏi xin bất kì cái gì; ông ấy chỉ cầu nguyện và cầu nguyện và cầu nguyện.

Cho nên một hôm Thượng đế nói, "Nghe đây! Ông muốn gì? Tại sao ông không nói đích xác điều ông muốn? Ta sẵn sàng hoàn thành nó."

Ông già Do Thái nói, "Có đúng là chúng tôi là người được chọn của ngài không?"

Thượng đế nói, "Đúng, điều đó là thực."

Người Do Thái nói, "Bây giờ xin ngài chọn ai đó khác. Trong ba nghìn năm, chỉ vì ngài, chúng tôi đã khổ nhiều thế. Thế là đủ rồi! Giờ ngài chọn ai đó khác đi!"

Veet Ateet, bạn phải là người Do Thái nữa, bằng không sao có câu hỏi này? Người Do Thái bao giờ cũng nghĩ, theo mọi cách có thể, về người Do Thái.

Hội Bạn Voi - hội được tạo ra để giúp các con voi già ốm, vô gia cư - quyết định rằng mặc dầu phần lớn mọi người đã biết voi là gì, chưa bao giờ có bất kì nghiên cứu dứt khoát, nghiêm chỉnh nào được tiến hành về con vật khổng lồ này. Do đó họ quyết định tổ chức một cuộc thi đoạt giải một nghìn đô la trao cho cuốn sách hay nhất về chủ đề voi.

Một người Anh đưa cuối sách của mình với nhan đề: "Lịch sử và thống kê về Voi."

Một người Đức đưa vào cuốn sách ba tập nhan đề: "Giải phẫu và sinh lí của Voi."

Một người Pháp đưa vào một tập mỏng hàng trăm trang với nhan đề: "Chuyện tình của Voi."

Một người Italy nghiêm chỉnh xem xét dự án này trong năm phút, thế rồi bỏ nó và tham gia cùng bạn bè đi ăn mì ống.

Và một người Do Thái đưa vào một nỗ lực viết thiên sử ca mang nhan đề: "Voi và vấn đề Do Thái."

Bây giờ, Ateet, tại sao câu hỏi này tới với tâm trí bạn? Tôi không nói mấy về Do Thái giáo vì ở Ấn Độ không có người Do Thái. Người Hindu có đó, người Ki tô giáo có đó, người Mô ha mét giáo có đó, người Jaina có đó, Phật tử có đó; duy nhất người Do Thái là thiếu,

cho nên tôi không nhắc tới họ mấy. Tất nhiên, người Do Thái không thiếu ở đây. Đây phải là chỗ duy nhất trong toàn thể Ấn Độ nơi bạn có thể tìm ra hàng nghìn người Do Thái - nhưng họ không còn là người Do Thái.

Ateet, điều này phải đã là vết tích cùng bạn. Bạn có biết tên bạn ngụ ý gì không? Veet Ateet nghĩa là đi ra ngoài quá khứ. Bạn vẫn dường như còn dư vị của việc là người Do Thái. Và có hàng nghìn người Do Thái ở đây, tốt hơn cả là không nói về họ vì họ là những người rất biện luận.

Một người Ki tô giáo tới thăm miền Đất Thiêng bắt đầu cuộc hội thoại với một người Israel.

"Tôi thực sự ngạc nhiên rằng các ông và người A rập không thể cùng sống hoà bình với nhau được."

"Anh bạn thân mến ơi," người Israel nói, "Người Do Thái là người rất hay biện luận. Điều duy nhất ông có thể làm cho hai người Do Thái đồng ý là điều người Do Thái thứ ba phải làm từ thiện."

Điều đó là đúng.

Jimmy chung cuộc đã làm cho Sadat và Begin cùng nhau bắt đầu lại các cuộc nói chuyện hoà bình Trung Đông.

Về sau Sadat nói, "Tôi mừng là chúng ta đã giảng hoà. Trong tương lai tôi ước cho ông mọi điều ông ước cho tôi."

Begin trả lời, "Xem đấy, ông lại khởi động rồi."

Đó là lí do tại sao, Ateet này, tôi không nhắc tới người Do Thái mấy. Điều đó là nguy hiểm! Bị bao quanh bởi hàng nghìn người Do Thái, tốt hơn cả là đừng nhắc tới người Do Thái chút nào.

Và, hơn nữa, Do Thái giáo là tôn giáo chết, cũng như Hindu giáo là tôn giáo chết. Thực ra, đã từng chỉ có hai tôn giáo cội nguồn trên thế giới: Hindu giáo và Do Thái giáo. Cả hai là chết. Jaina giáo và Phật giáo là những bộ phận của Hindu giáo nhưng vì rể chết nên các cành cũng chết. Và Ki tô giáo và Hồi giáo là các nhánh của Do Thái giáo, và vì rể này chết nên các nhánh cũng chết. Đây là hiện tượng chết. Tôi không quan tâm mấy tới quá khứ.

Vâng, cái gì đó đẹp đã xảy ra trong Do Thái giáo nữa, và đó là Hassid giáo - và tôi đã nói nhiều về nó. Cũng như tôi yêu Thiên nhân

trong truyền thống của Phật, tôi yêu những người Hassids trong truyền thống của Moses và tôi yêu người Sufis trong truyền thống của Mohammed. Ba tôn giáo này vẫn còn sống theo cách nhỏ bé nào đó vì ba tôn giáo này không bao giờ trở thành những tôn giáo được chính thức hoá; họ bao giờ cũng chống lại việc chính thức hoá, họ bao giờ cũng là những phương án khác với tôn giáo được chính thức hoá, họ bao giờ cũng có tính nổi dậy.

Hassid giáo đáng nói tới, không phải là Do Thái giáo - và tôi đã nói về Hassid giáo. Tôi đã từng tiếp cận tới Hassid giáo bằng kinh nghiệm riêng của tôi. Tôi đã từng mang Hassid giáo về tới ngày nay, cố làm cho nó thành một phần của thế kỉ hai mươi. Hassid giáo là tinh tuý của Do Thái giáo, chính hương thơm của nó.

Và tôi có cái gì đó của người Hassids trong tôi, đó là lí do tại sao đôi khi tôi gọi bản thân tôi là người Do Thái. Người Hassids yêu sống, họ có tính khẳng định sống. Họ không tin vào từ bỏ, họ tin vào hân hoan. Họ tin vào nhảy múa, ca hát, mở hội - và đó đích xác là cách tiếp cận của tôi nữa.

Tôn giáo của tôi là cái gì đó của việc gặp gỡ của Thiền, Sufi giáo và Hassid giáo - và cái gì đó nhiều hơn được ném vào trong.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Thực tại, tôi thích triết lí. Phải làm gì với năng lực đó ở chỗ như thế này?

Deva Anurati,

Triết học là sự lãng phí vô cùng năng lượng của bạn. Cùng năng lượng này có thể trở thành thiền của bạn, cùng năng lượng này có thể trở thành việc thức tỉnh của bạn. Triết học giống như việc mơ: bạn có thể mơ những giấc mơ đẹp, nhưng việc mơ là việc mơ. Bạn có thể nghĩ về Thượng đế, nhưng nghĩ về Thượng đế không phải là biết Thượng đế. Biết về Thượng đế không phải là biết Thượng đế. Từ "về" ngụ ý vòng quanh. Bạn có thể liên tục đi vòng quanh vòng quanh... bạn sẽ đi trong vòng tròn và bạn sẽ không bao giờ đạt tới mục tiêu, vì mục tiêu là trung tâm chứ không là chu vi.

Triết học có tính chu vi, ngoại vi. Nó có thể lừa bạn; nó đã lừa hàng triệu người vì nó nói về yêu, về Thượng đế, nó thậm chí nói về thiền.

Nó triết lí hoá về mọi thứ.

Nhưng triết học có nghĩa rằng tâm trí bạn vẫn còn là người chủ của bạn; chính tâm trí bạn làm việc triết lí. Bạn phải đi ra ngoài tâm trí, Anurati - và điều đó sẽ không xảy ra qua triết học. Nó chỉ có thể xảy ra qua thiền.

Bây giờ bạn phải triết lí hoá về thiền: nó là gì, làm sao định nghĩa nó. Có hàng nghìn định nghĩa và bạn có thể bị lạc trong rừng rậm các định nghĩa.

Và tôi có thể hiểu khó khăn của bạn. Bạn phải cảm thấy hơi chút lạc lõng, vì ở đây triết học bị cấm. Tôi đang tạo ra bầu không khí phi triết học. Toàn thể nỗ lực ở đây là để giúp bạn đi ra ngoài tâm trí. Tôi không muốn bạn nghĩ về yêu, tôi muốn bạn yêu. Tôi không muốn bạn nghĩ về Thượng đế, tôi muốn bạn biết Thượng đế, là Thượng đế.

Phỏng có ích gì mà liên tục nghĩ về nước khi bạn đang khát? Cho dù bạn khám phá ra bằng việc suy nghĩ rằng nước bao gồm H₂O, điều đó sẽ không làm dịu đi cơn khát của bạn. Và đó là điều triết học là gì: H₂O. Bạn khát, và triết học nói, "Đừng khát. Nước đơn giản là H₂O trên giấy và thấm vào giấy!"

Các triết gia liên tục ăn giấy. Họ ăn những thứ lớn lao: Upanishad, Veda, Koran, Kinh Thánh. Họ có cảm giác ngon miệng với giấy! Đó là lí do tại sao có việc thiếu hụt giấy thế trên thế giới: có nhiều người ăn giấy thế. Những người khùng!

Vâng, thỉnh thoảng triết học có thể là tốt, chỉ để cho thay đổi.

Molly Landau học lái xe. Đáng tiếc là, hoá ra cô ấy tưởng cô ấy đã biết cách lái cho nên cô ấy sa thải người hướng dẫn lái xe và liều thử đi ra xa lộ công, không có người lái xe có kinh nghiệm đi kèm cũng không có bằng lái xe.

Khi cô ấy đang chao đảo trên đường đi không chắc chắn dọc theo đại lộ Nam ở Bronx, một người đưa sữa đang điều khiển con ngựa có huấn luyện kéo xe sữa rẽ ngay góc. Bà Landau đồng thời cố làm nhiều thứ: nhấn phanh, tránh đụng độ, xoay ra, xoay vào, quay trái, quay phải, đi nhanh, đi chậm, và ai mà biết cái gì khác nữa.

"Cái gì khác nữa" đó đã là việc cô ấy đâm trực diện vào bên hông thùng xe, làm cho nó lật sang bên ngay giữa phố, với ngựa và người

điều khiển vướng vào trong đồng vụn.

Bà này, thất thần, đồng thời mất điều khiển xe. Bà ấy tăng tốc, thỉnh thoảng lái xe đổi hướng khỏi cái nhìn và trên tiếng bánh xe rít lên bà ấy làm một vòng tròn quanh khu nhà. Một phút sau bà ấy lại xuất hiện ở cảnh tượng của tai nạn, vẫn đang đánh vật với chiếc vô lăng. Người bán sữa, đã xoay sở bản thân mình thoát ra khỏi đồng lộn xộn, đang cắt cho con ngựa đang vùng vẫy khỏi yên cương bị vặn xoắn thì nghe thấy tiếng loảng xoảng và tiếng động cơ ầm ầm. Anh ta nhìn lên thấy vẫn chiếc xe đó và vẫn người đàn bà đó người đã hạ gục anh ta. Đúng lúc để tự cứu mình, anh ta nhảy sang bên.

Có tiếng va chạm xe thứ hai và một điều thêm nữa là người đi xe máy áo xanh bị đâm tiếp theo cách phá huỷ của bà ta. Nhưng bây giờ thùng xe bị lật úp đã là tổn thất toàn bộ. Người đưa sữa là một triết gia bẩm sinh. Khi ông ta đứng ở giữa đồng đỗ nát, ông ta nhún vai, và nhận xét cho những công dân tò mò đã tụ tập lại xung quanh, "Về việc lái xe của bà kia, tôi không thể nói bà ấy là chuyên gia được. Nhưng các ông phải trao công đức cho bà ấy - bà ấy là triết đế đấy!"

Vâng, trong những tình huống như vậy, chút ít triết học là tốt: nó giúp bạn giữ bình tĩnh. Nhưng nhiều hơn thế thì nó là vô dụng, Anurati. Bạn sẽ phải học cách hiện hữu mới. Nếu bạn ở đây - và bạn đang ở đây - đừng việc triết lí lại đi. Bắt đầu trải nghiệm đi, vì chính chỉ qua trải nghiệm mà người ta đi tới biết chân lí.

Chân lí không phải là kết luận được đạt tới bởi luận cứ logic, chân lí không được đạt tới qua tam đoạn luận, chân lí là kinh nghiệm về tâm thức im lặng, tĩnh lặng.

Học là im lặng và tĩnh lặng nhiều hơn đi.

Đây là câu hỏi đầu tiên từ Anurati mà tôi đang trả lời. Cô ấy phải đã hỏi hàng trăm câu hỏi - tôi liên tục vứt chúng đi. Khoảnh khắc tôi thấy cái tên của Anurati, câu hỏi này đi vào trong thùng rác bởi một lẽ đơn giản là tôi không muốn nuôi dưỡng tâm lí triết lí của cô ấy. Nếu tôi bắt đầu nói về các vấn đề triết lí của cô ấy, cô ấy sẽ ngày càng đi thêm vào trong chúng.

Cô ấy liên tục hỏi tôi, "Thầy trả lời câu hỏi của mọi người. Sao thầy không trả lời câu hỏi của tôi?" Cho nên hôm nay tôi quyết định rằng ít nhất một câu hỏi nên được trả lời.

Triết học là bệnh - và tôi biết điều đó một cách trực tiếp! Tôi đã là giáo sư triết học - bạn có thể tin cậy tôi!

Tôi đã khổ từ nó và tôi biết nó có tính rất kinh niên. Một khi nó đi vào trong hệ thống của bạn sẽ rất khó ném nó ra. Tôi có mọi thông cảm với Anurati, nhưng nếu nỗ lực đúng được làm bạn có thể gạt bỏ nó; nó không phải là không thể chữa được. Và bởi vì nó không bao giờ cho bạn bất kì cái gì... Nó hứa nhiều, nhưng nó không bao giờ chuyển giao bất kì hàng hoá nào.

Cứ nhìn lại mà xem. Nó đã cho bạn cái gì? Nó làm cho mọi người thành người tán chuyện phiếm lớn, có vậy thôi! Họ liên tục nói về những thứ lớn lao mà họ chẳng biết gì về chúng. Nó có thể cho bạn một bản ngã tao nhã, nhưng đây là vấn đề phải được giải quyết, nó không phải là giải pháp.

Anurati, thức dậy từ mơ triết học của bạn đi! Dù nó dịu ngọt thế nào, nó là mơ. Và nó là vô dụng tới mức bạn bao giờ cũng có thể tìm ra luận cứ cho bất kì cái gì. Triết học là đồ mãi dâm: nó có thể đi với bất kì người nào.

Suy ngẫm về câu châm ngôn của Murphy: Với mọi tiến sĩ, có một tiến sĩ đối lập và ngang hàng.

Bạn có thể tranh cãi ủng hộ, bạn có thể tranh cãi phản đối. Triết học không có nguồn tin cậy. Nó là trò chơi, như chơi cờ vua: nó giữ bạn bận bịu và cho bạn cảm giác về việc làm cái gì đó lớn lao. Nhưng nhớ, nó toàn là việc mơ.

Một đêm Zorba người Hi Lạp mơ rằng anh ta phải rời khỏi mảnh đất của mình. Cho nên anh ta đi xuống cảng và lên boong một chiếc thuyền.

Thuyền trưởng chặn anh ta lại và nói, "Ông phải trả một trăm drachmas."

"Đó là việc trộm cướp trắng trợn!" Zorba kêu lên. "Tôi sẽ không đưa ông quá năm mươi drachmas đâu."

"Một trăm hay ông sẽ phải bơi!"

"Thế à?" Zorba nói. "Tốt hơn cả ông lấy của tôi năm mươi drachmas bằng không tôi sẽ tỉnh giấc và ông mất mọi thứ đấy!"

Anurati, xin thức dậy đi! Nhưng mọi người sợ thức dậy. Nỗi sợ là họ sẽ mất mọi thứ vì mọi thứ họ có đều không là gì ngoài chất liệu mơ. Triết học của họ là mơ, tôn giáo của họ là mơ, tri thức của họ là mơ, bản ngã của họ là mơ của họ. Trong mơ họ đã thu được nhiều thứ, do đó họ sợ thức dậy, vì khoảnh khắc họ thức dậy mọi thứ đều mất.

Một đêm Mulla Nasruddin mơ thấy rằng một người muốn cho anh ta một số tiền. Người này rất hào phóng, nhưng Mulla nài nỉ, "Cho tôi một trăm ru pi đi."

Và người này nói, "Cầm lấy chín mươi... chín một... chín hai... chín ba."

Nhưng Mulla khẳng khẳng đòi một trăm ru pi vì Mulla có thể thấy rằng người này hào phóng thế, anh ta có vẻ tốt tới mức anh ta có thể đồng ý một trăm ru pi, cho nên sao kết thúc với ít hơn?

Người này nói, "Nghe đây. Lần cuối cùng, cầm lấy chín mươi chín."

Mulla nói, "Một trăm cơ!" Nhưng anh ta nói to tới mức anh ta thức dậy. Anh ta mở mắt ra - người này đã biến mất và tiền đã biến mất.

Anh ta lập tức nhắm mắt lại và anh ta nói, "Được, được. Đưa tôi chín mươi chín!" Nhưng bây giờ chẳng có ai ở đó. Anh ta nói, "Đừng giận thế. Chín mươi tám... chín mươi bảy..." Nhưng không có ai ở đó chút nào. Nó đã toàn là mơ.

Bạn đang mơ những giấc mơ đẹp. Triết học là mơ rất lấu lỉnh.

Anurati, thoát ra khỏi nó đi! Và đây không phải là chỗ để triết lí; bạn có thể làm nó ở bất kỳ chỗ nào khác. Những thứ ngu xuẩn như thế có thể được làm ở bất kỳ chỗ nào. Với những thứ ngu xuẩn như thế bạn không cần từ Mỹ tới Ấn Độ! Làm cái gì đó thực đi, làm cái gì đó đích thực đi. Làm cái gì đó mà sẽ biến đổi đời bạn, cái sẽ cho bạn việc sinh mới.

"Chừng nào ông chưa được sinh ra lần nữa ông không thể vào được vương quốc Thượng đế của ta."

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Tôi đã du hành khắp Ấn Độ, nhưng tôi chưa bao giờ nghe một từ xấu được nói về thị trấn này, Poona.

Naresh,

Có lẽ điều đó là vì người ta không nên nói từ xấu về người chết!

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, tại sao thầy chống lại người Hi Lạp? Tại sao thầy gọi họ là "Người Hi Lạp trời đánh"?

Veera,

Người Hi Lạp là những người vĩ đại - tôi yêu họ. Tôi yêu Socrates, tôi yêu Pythagoras, tôi yêu Heraclitus - và, tất nhiên, tôi yêu Mukta. Nhưng họ là "trời đánh."

Một người Nga có thể bị lừa chỉ bởi người gipsy (ở Ấn Độ), người gipsy bị lừa bởi người Do Thái, người Do Thái bị lừa bởi người Hi Lạp, và người Hi Lạp bị lừa chỉ bởi mỗi quỷ.

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi là người Anh. Tôi có thể làm được cái gì về điều đó?

Mark,

Lần này là quá muộn rồi. Lần sau cẩn thận thêm một chút nữa trong việc chọn bố mẹ bạn nhé!

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, trẻ con có thể hiểu được chân lí không?

Raj,

Trẻ con có thể hiểu được chân lí chứ nhưng không thể hiểu được rằng chúng có thể hiểu nó. Chúng hiểu rõ ràng hơn bạn có thể hiểu vì chúng là trong sạch hơn, hồn nhiên hơn; nhưng chúng là hồn nhiên tới mức chúng không thể hiểu được rằng chúng hiểu.

Do đó bạn cần thời thơ ấu khác, thời thơ ấu thứ hai. Đầu tiên bạn phải đánh mất thời thơ ấu thứ nhất. Đó là toàn thể nghĩa của câu chuyện kinh thánh về Adam và Eve đánh mất thiên đường: đó là việc đánh mất thời thơ ấu thứ nhất. Nó là câu chuyện cực kì có ý nghĩa. Nó có nhiều nghĩa, nó là chuyện ngụ ngôn đa chiều, tới mức tôi không nghĩ còn tồn tại bất kì chuyện ngụ ngôn nào khác sánh được với nó.

Bạn có thể nhìn vào nó từ nhiều khía cạnh. Đó là việc đánh mất thời thơ ấu đầu tiên - điều là không tránh khỏi. Adam và Eve không phạm tội đâu. Thực ra, từ "sin-tội" bắt nguồn từ một gốc có nghĩa là việc quên, và đó là nghĩa hay: họ đơn giản quên cái gì đó.

Mọi đứa trẻ đều phải quên hồn nhiên của nó. Mọi đứa trẻ phải bị lạc trong thế giới. Mọi đứa trẻ phải đi lạc lối, phải phạm nhiều nhiều sai lầm, phải khổ, phải trải qua đau đớn và vui thú và đủ loại nhị nguyên để cho một ngày nào đó nó có thể lại bắt đầu cảm thấy niềm khao khát lớn lao quay về nhà. Lạc trong sa mạc của thế gian, khao khát nảy sinh về một ngày nào đó quay trở lại nhà.

Khao khát đó là tính chất sannyas, khao khát đó là tôn giáo. Và thế rồi người ta quay lại một cách có ý thức tới thời thơ ấu của mình; đây là thời thơ ấu thứ hai. Bây giờ người ta hiểu và cũng hiểu rằng người ta hiểu. Thời thơ ấu thứ nhất là rất hồn nhiên; nó nhất định bị mất đi vì nó là món quà tự nhiên, món quà của Thượng đế. Thời thơ ấu thứ hai không bao giờ bị mất vì nó là việc thu lấy của bạn, bạn đã trở nên xứng đáng với nó. Nó không còn là món quà; bạn xứng đáng với nó. Nó là trưởng thành, không phải món quà. Nó là chín chắn của bạn.

Adam và Eve đánh mất thời thơ ấu đầu tiên của họ, và điều có trong những người như Phật và Jesus Christ và Zarathustra và Moses là thời thơ ấu thứ hai xảy ra. Trong Christ, Adam bắt đầu quay lại hướng tới thiên đường. Nếu Adam đi lạc lối khỏi thiên đường, Jesus là việc quay về nhà.

Nhưng nếu bạn quan sát trẻ nhỏ bạn sẽ thấy chúng rõ ràng làm sao về mọi thứ - rõ ràng hơn nhiều so với bạn vậy. Bạn rất rối ren; bạn có nhiều ý nghĩ làm rối bạn. Trẻ nhỏ không bị rối - chúng không có ý nghĩ nào làm rối chúng. Ngọn lửa của chúng đang cháy sáng không khói. Chúng đầy ngạc nhiên và kính nể, và khoảnh khắc chúng thấy cái gì đó chúng lập tức hiểu ra, vì không có rào chắn.

Nếu chúng ta có thể giúp trẻ nhỏ có tính thiên chúng ta có thể thay đổi toàn thế giới - năng lượng của nó, ý thức của nó. Nhưng chúng ta dạy chúng cái gì đó khác, không bao giờ là thiên - địa lí, lịch sử, và đủ mọi thứ vô nghĩa mà tuyệt đối vô dụng. Bây giờ, có thành vấn đề gì Timbuktoo ở đâu? Tôi không biết; tôi đơn giản yêu mến cái tên Timbuktoo - dù nó ở bất kì chỗ nào! Nhưng trẻ nhỏ đang được dạy về những ông vua ngu xuẩn - Thành Cát Tư Hãn và Nadir Shah và

Thiết Mộc Nhi. Để làm gì? Tại sao bạn đổ đầy đầu chúng bằng rác rưởi vậy?

Đây là khoảnh khắc làm cho chúng nhận biết vì chúng là nhận biết một cách tự nhiên. Nếu chúng ta giúp chúng hiểu về nhận biết của chúng và hồn nhiên của chúng, thời thơ ấu thứ nhất có thể là việc chuyển vào thời thơ ấu thứ hai.

Con trai một nông dân Pháp bỏ học một ngày ở trường và đã giải thích cho cô giáo rằng cậu ra vắng mặt vì chuyện gia đình quan trọng.

"Con phải đem con bò đực tới các bò cái," cậu bé giải thích.

"Nhưng bố con không thể làm điều đó tốt hơn sao?" cô giáo muốn biết.

"Con cho rằng bố con là người yêu khá tốt," cậu bé người Pháp nói, "nhưng trong trường hợp này con nghĩ bò đực làm điều đó tốt hơn."

Có rõ ràng về mọi thứ hơn cái gọi là người thông thái của bạn.

California đầy những người gàn dở hơi. Ngay cả các bác sĩ cũng dở hơi. Một quý cô trẻ lo âu đi tới tư vấn một bác sĩ, phàn nàn rằng cô ấy có trục trặc với chu kì kinh nguyệt.

"Không có vấn đề gì đâu, cô gái," bác sĩ nói. "Sao cô không đổi nó lấy xe Honda?"

Trong chuyến đi thăm vườn thú một cậu bé hỏi mẹ nó, "Mẹ ơi, sự tử giao cấu thế nào?"

Mẹ nó đáp, "Mẹ thực sự không biết, con yêu, phần lớn bạn của bố con đều là người câu lạc bộ Rotary."

"Chồng mới của tôi là kẻ bạo dâm," một quý bà trẻ phàn nàn với quan toà. "Ngay từ thời tuần trăng mật anh ta đã làm tình liên tục với tôi. Tôi không thể có ngày hay đêm nghỉ ngơi. Tôi muốn li dị."

"Được," quan toà nói, "nhưng trước hết cô phải trình đơn đã."

"Đơn của tôi sao!" quý bà kêu lên một cách căm phẫn. "Tại sao, cái thứ tồi tàn đó gây đau tới mức tôi thậm chí không thể chịu được việc chạm vào nó!"

Cô giáo trường làng cúi người quá thấp qua bàn giáo viên để cho điểm bài báo và bé Johnny ở ghế ngồi hàng đầu nói, "Thưa cô, con

thấy cái gì đó."

"Điều đó là rất vô lễ, Johnny. Ngày mai con đừng đến trường," cô giáo cảnh cáo.

Một tuần sau, cô giáo cúi người xuống để nhặt cục phấn. Johnny, vẫn ở chỗ ngồi xung quanh, đứng lên và bắt đầu bước ra cửa. "Con đi đâu vậy?" cô giáo hỏi một cách nghiêm nghị.

"Thưa cô, ngày ở trường của con qua rồi."

Trẻ con thấy rất rõ ràng; mắt của chúng là trong suốt. Nhưng chúng phải sớm làm mất hồn nhiên của chúng. Chúng ta ép buộc chúng làm mất nó. Chúng ta rót vào đầu chúng những thứ rác rưởi tới mức mắt chúng dừng việc thấy. Mọi bố mẹ đang cố gắng, mọi xã hội đang cố gắng, mọi nhà thờ đang cố gắng rót vào tâm trí trẻ em những điều ngu xuẩn trước khi nó bắt đầu trở nên nhận biết theo cách riêng của nó; bằng không nó sẽ là người nổi dậy. Cho nên đến lúc bạn ba hay bốn tuổi, nhiều thứ đã bắt đầu được đổ vào trong bạn. Bạn được cho tới nhà thờ, bạn được dạy về tôn giáo - dường như tôn giáo có thể được dạy.

Tôn giáo không thể được dạy, nó chỉ có thể được nhận ra. Bạn có thể nhận ra nó chỉ khi bạn ở trong toán người như Jesus hay Phật. Khi bạn ở trong toán người như Yoka, Lâm Tế, Bồ đề đạt ma, bạn có thể nhận ra nó; nó có tính lây nhiễm. Nhưng nó không thể được dạy. Tôn giáo mà được dạy - nó là rác rưởi. Nhưng chúng ta rất quan tâm tới việc làm cho con cái bạn thành người Ki tô giáo, Hindu giáo, Mô ha mét giáo sớm nhất có thể được.

Trong một thế giới tốt hơn, trong một thế giới nhân bản hơn, ít nhất tới độ tuổi hai mươi mốt, trẻ em không nên bị dạy cho bất kỳ Ki tô giáo, Hindu giáo, Jaina giáo, Do Thái giáo, không. Mãi cho tới tuổi hai mươi mốt - khi chúng trở nên có năng lực đi bỏ phiếu - chúng nên được bỏ lại cho việc truy tìm theo cách riêng của chúng. Và tôi đảm bảo với bạn, Ki tô giáo, Jaina giáo, Phật giáo, Do Thái giáo, Mô ha mét giáo, sẽ biến mất khỏi thế giới. Cứ để trẻ em cho bản thân chúng cho tới khi chúng hai mươi mốt tuổi và thế rồi thử dạy chúng Ki tô giáo mà xem! Chúng sẽ nêu ra những câu hỏi tới mức ngay cả bạn sẽ bắt đầu hoài nghi liệu Ki tô giáo có bất kỳ xứng đáng nào không. Nhưng bạn ép buộc lũ trẻ ba tuổi đáng thương... Chúng không thể cưỡng lại được, chúng không thể tự bảo vệ bản thân

chúng. Chúng tùy thuộc vào bạn để sống còn, cho nên bạn có thể làm bất kì cái gì.

Và đây là tội lớn nhất có thể được làm cho trẻ em. Bố mẹ đã là những kẻ tội phạm trong suốt toàn thể quá khứ, và tội lớn nhất là ở chỗ bạn ước định tâm trí con cái bạn và bạn không cho phép chúng có tự do đi tìm và kiếm và truy tìm cho bản thân chúng. Tất nhiên, bố mẹ đã không làm điều đó một cách có chủ ý; bố mẹ của họ đã ước định họ và họ đơn giản lặp lại một hình mẫu. Và họ tưởng rằng họ đã làm điều đó cho bạn vì cái tốt riêng của bạn. Thực ra, tội lớn nhất đã phạm phải là vì điều tốt riêng của bạn. Bất kì khi nào ai đó nói, "Tôi đang làm nó vì cái tốt riêng của bạn," cảnh giác, vì không ai cần làm bất kì cái gì vì điều tốt riêng của bạn.

Vâng, bố mẹ cần nuôi nấng bạn, cho bạn mặc, hỗ trợ bạn, làm cho bạn mạnh mẽ về thân thể, hỗ trợ bạn trong cuộc truy tìm của bạn, trong việc hỏi của bạn, cho bạn mọi loại hỗ trợ và bảo vệ để cho bạn có thể tự do truy tìm. Toàn thể giới sẽ đầy những người theo thuyết bất khả tri, người điều tra, và điều đó sẽ là việc bắt đầu của tôn giáo thực trên thế gian. Và nó phải xảy ra từ chính thời thơ ấu vì chính việc phí thời gian ngu xuẩn thế để đầu tiên phá huỷ tâm trí bạn, vì thế thì giải ước định cho chúng sẽ là rất vất vả, khó khăn. Chúng bắt đầu chống lại vì thế thì chúng bắt đầu bị đồng nhất với tâm trí riêng của chúng.

Mọi ngày tôi đều nhận được những câu hỏi - câu hỏi khiếm nhã, câu hỏi thù địch - vì bất kì khi nào ai đó cảm thấy bị tổn thương, lập tức tâm trí bị ước định của người đó phản ứng và người đó viết cái gì đó trong giận dữ.

Tôi đang cố giúp bạn là con người riêng của bạn, là tự do, và bạn nổi giận vì bạn không muốn là tự do. Bạn đã trở nên quen là nô lệ. Nhưng bạn không nghĩ điều đó là sự nô lệ; bạn nghĩ nó là tri thức, nó là khôn ngoan. Bạn nghĩ bạn biết Kinh Thánh, bạn biết Gita, bạn biết Koran. Và khi tôi liên tục phá huỷ, phủ định, bạn trở nên sợ. Nếu mọi tri thức của bạn bị lấy đi, cái gì còn lại? Bạn rất sợ hư không - và đó là việc bắt đầu đúng, đó là việc bắt đầu của việc sinh mới.

Mọi người phải lại trở thành hư không, lại là đứa trẻ, lại là hồn nhiên; chỉ thế thì bạn sẽ có khả năng hiểu chân lí.

Trẻ em có năng lực hiểu nó, nhưng chúng không có năng lực hiểu rằng chúng hiểu nó. Với điều đó bạn phải đợi thêm một chút. Nhưng chúng ta có thể chuẩn bị cho trẻ em. Chúng ta có thể dùng năng lực hiểu của chúng để làm cho chúng tự do hơn, để làm cho chúng có tính phiêu lưu hơn, làm cho chúng dũng cảm hơn.

Nếu bạn thực sự yêu con bạn, bạn sẽ giúp chúng đi vào phiêu lưu để cho tự bản thân chúng có thể tìm thấy Thượng đế. Tìm ra chân lí là đẹp; mang chân lí của ai đó khác trên vai bạn là xấu. Nó đơn giản là trọng lượng chết. Nó làm què quặt, nó giết chết; nó đầu độc bạn.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, không có câu hỏi nào về điều đó, Sarjano là LSD của tôi: một Don Juan quyến rũ kiểu latin. Đạo tràng này dường như là môi trường đúng và tôi biết thầy đang hướng dẫn tôi qua cuộc hành trình, nhưng liệu đúng là gì để đưa anh ấy vào?

Satya Bharti,

Sarjano là đàn ông của các quý bà, cho nên đừng phí thời gian của bạn vào việc nghĩ về liệu đúng để đưa anh ấy vào vì ngày mai anh ấy có thể không sẵn có. Ăn anh ấy một cách toàn bộ nếu bạn có thể đi! Chỉ có một điều bạn phải nhận biết: nếu bạn không thích món spaghetti, thế thì ăn anh ấy sẽ là sự hành hạ - nó sẽ toàn spaghetti thôi!

Kẻ ăn thịt người nói gì sau khi anh ta ăn người Italy? "Thịt có hơi chút nhiều phía mỡ."

Cho nên ăn anh ấy đi khi anh ấy còn sẵn có và đừng phí thời gian và việc nghĩ về tỉ lệ đúng - bao nhiêu thì được và bao nhiêu thì không.

Sarjano giống như gió: hôm nay anh ấy ở đây, ngày mai ở đâu đó khác. Và nhớ hoàn toàn rõ: ăn anh ấy trước khi anh ấy ăn bạn, vì những người Italy này thực sự là những người nguy hiểm!

Mới hôm nọ đã có câu hỏi: "Cái gì là nguy hiểm hơn người Italy?"
Tất nhiên, hai người Italy!

Chương 4. Câu hỏi về tồn tại

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, cái nhìn "không cái này không cái nọ" cho cảm giác phủ định thế. Làm sao tôi có thể chấp nhận hay thậm chí có tính sáng tạo được với điều này? Tôi cảm thấy bị rối toàn bộ.

Prem Helmut,

Tâm trí sống trong nhị nguyên của khẳng định và phủ định. Nó sống như con lắc, chuyển từ có sang không, từ không sang có. Nó không thể sống trong có tuyệt đối, nó không thể sống trong không tuyệt đối. Có tuyệt đối ngụ ý bây giờ không có khả năng nào cho con lắc chuyển đi bất kì chỗ nào. Không tuyệt đối cũng ngụ ý cùng điều: không không gian nào cho tâm trí chơi trò chơi. Bất kì cái gì tuyệt đối đều là chết cho tâm trí.

Có hai khả năng giết chết tâm trí, siêu việt trên tâm trí: hoặc có tuyệt đối hoặc không tuyệt đối. Upanishads đã dùng khả năng thứ nhất, có tuyệt đối, và Phật đã dùng khả năng thứ hai, không tuyệt đối. Nhưng nhìn sâu vào và bạn sẽ thấy chúng không khác biệt, chúng được bắc cầu bởi cùng một hiện tượng - tính tuyệt đối. Bất kì cái gì tuyệt đối đều trở thành mồi của tâm trí; nó cần tính nhị nguyên để tồn tại.

Đó là lí do tại sao bạn sợ phủ định tuyệt đối thế, vì trong cái tuyệt đối bạn bắt đầu biến mất. Bạn là tâm trí bạn. Tất nhiên, có cái gì đó nữa trong bạn hơn là tâm trí bạn, nhưng bạn không nhận biết về nó. Và khi bạn bắt đầu biến mất, nỗi sợ nảy sinh, lộn xộn nảy sinh; người ta hoảng sợ, người ta muốn bám lấy bất kì cái gì đang sẵn có để bám vào.

Chính bởi vì phép màu này của cái tuyệt đối mà Thượng đế đã là đồng nghĩa với cái tuyệt đối. Thượng đế ngụ ý cái tuyệt đối. Hoặc nói có tuyệt đối và tâm trí bạn biến mất, hoặc nói không tuyệt đối và tâm trí bạn biến mất.

Tại sao Phật đã chọn nói không tuyệt đối, tại sao không nói có tuyệt đối? Bởi lí do nào đó: với có tuyệt đối, có nguy hiểm. Nguy hiểm là ở

chỗ bạn có thể không hiểu tính tuyệt đối của cái có; bạn có thể vẫn liên tục nghĩ rằng nó là tính khẳng định cũ của bạn. Với không tuyệt đối, nguy hiểm đó là không thể có được. Với không tuyệt đối, chết dường như là rõ ràng tới mức bạn không thể bỏ lỡ nó - do đó có rối ren.

Rối ren này là tốt. Đừng cố thoát khỏi nó, đi sâu hơn vào trong nó đi. Nó sẽ sớm trở thành hỗn độn - không chỉ rối ren mà hỗn độn. Khi mọi điều bạn đã biết về bản thân bạn bị tan tành, khi mọi điều bạn đã tin đã bay hơi, khi mọi điều bạn bị đồng nhất đã tuột ra khỏi tay bạn - chính đất dưới chân bạn không còn sẵn có, bạn đang rơi và rơi vào trong vực thẳm không đáy - đó là hỗn độn. Và chỉ từ hỗn độn sao được sinh ra. Từ hỗn độn có tính sáng tạo.

Bạn hỏi: Làm sao tôi có thể chấp nhận hay thậm chí sáng tạo với điều này?

Không có vấn đề về chấp nhận vì mọi chấp nhận ngụ ý rằng sâu bên dưới có bác bỏ. Bằng không, tại sao có câu hỏi về chấp nhận? Tại sao ngay chỗ đầu tiên bạn nghĩ tới chấp nhận? Bạn phải bác bỏ ở đâu đó.

Tôi không chấp nhận sống vì tôi không bác bỏ nó ngay chỗ đầu tiên. Nó đơn giản có đó, không bị bác bỏ không được chấp nhận. Nó là vậy. Phật gọi nó là tathata, như vậy.

Một người tới Phật và hỏi, "Chúng tôi nên làm gì với chết? Chúng tôi có nên chấp nhận nó không?"

Phật nói, "Không có vấn đề chấp nhận hay bác bỏ. Chết hiện hữu! Nó là như vậy. Như vậy là bản chất của mọi thứ: chúng được sinh ra một ngày nào đó, một ngày nào đó chúng chết đi."

Tại sao bạn nghĩ về bác bỏ hay chấp nhận? Nếu bạn cố chấp nhận, điều đó đơn giản có nghĩa là một loại đè nén. Đầu tiên bạn phải đã bác bỏ; bạn phải vẫn đang bác bỏ và bạn đang che đậy việc bác bỏ của bạn bằng chấp nhận. Sâu bên dưới bạn giận và trên bề mặt bạn mỉm cười, bạn toàn là các nụ cười. Sâu bên dưới bạn buồn; trên bề mặt bạn cười và cố che giấu sự kiện này không chỉ với người khác mà với bản thân bạn nữa.

Friedrich Nietzsche đã nói, "Tôi cười vì tôi sợ rằng nếu tôi không cười tôi sẽ bắt đầu kêu và khóc. Tôi liên tục cười chỉ để né tránh khả

năng của kêu và khóc. Tôi không muốn kêu và khóc. Tôi muốn quên rằng có nước mắt trong tôi."

Nhưng đây chỉ là việc che đậy; tiếng cười này là không thực. Đây không phải là tiếng cười của chư Phật - nó không thể thể được. Nó là nỗ lực tuyệt vọng của tâm trí chia chẻ. Đây là tinh thần phân liệt: phần này muốn khóc, phần kia đang cố che giấu điều đó. Bạn trong xung đột. Nhưng chúng ta được nuôi dưỡng trong xung đột, chúng ta đã học cách sống trong xung đột - điều này đã trở thành chính phong cách sống của chúng ta. Vấn đề không phải là chấp nhận.

Chấp nhận thực sự không phải là chấp nhận chút nào. Bạn sẽ ngạc nhiên bởi phát biểu của tôi: chấp nhận thực sự không phải là chấp nhận chút nào. Chấp nhận thực sự là việc thiếu vắng bác bỏ và chấp nhận. Người ta đơn giản biết rằng đây là cách mọi sự là vậy - tính như vậy của mọi sự vật, tathata.

Do đó có một trong những cái tên hay của Phật: Tathagata - Như Lai. Kinh sách Phật giáo bao giờ cũng dùng từ như lai - tathagata cho Phật: người sống trong sự như vậy, không bác bỏ không chấp nhận, đơn giản thấy bất kì cái gì là hoàn cảnh, chỉ phản xạ.

Và bạn hỏi tôi: Làm sao tính sáng tạo là có thể được từ tính phủ định tuyệt đối này? Bạn không biết bất kì cái gì về tính sáng tạo. Tính sáng tạo chỉ tới từ phủ định toàn bộ, nó bắt nguồn từ trống rỗng tuyệt đối. Toàn thế giới đã bắt nguồn từ hư không và toàn thế giới một ngày nào đó sẽ chuyển vào trong hư không.

Bây giờ các nhà khoa học đã tình cờ gặp một trong những khám phá quan trọng nhất đã từng có: khám phá ra lỗ đen. Họ nói rằng có vài chỗ trong sự tồn tại, mà có thể được gọi là lỗ đen, nơi nếu bất kì cái gì tới gần nó đều bị lỗ đen hút vào và biến mất, trở thành hư không.

Nhưng đây chỉ là một nửa câu chuyện; nửa kia vẫn còn để được khám phá. Tôi có thể dự đoán nó sẽ sớm được khám phá ra: lỗ trắng, phía bên kia của lỗ đen, từ đó mọi thứ bắt đầu đi ra từ hư không. Sự tồn tại đi vào trong nghỉ ngơi, thế thì hư không thịnh hành. Khi nghỉ ngơi qua rồi, sự tồn tại lại trở thành hoạt động, biểu lộ; thế thì tính sáng tạo thịnh hành. Tính sáng tạo bắt nguồn từ hư không.

Bạn càng là không ai cả, bạn càng biết rằng không có bản ngã trong bạn, tính sáng tạo sẽ càng tuôn chảy qua bạn. Bạn sẽ trở thành phương tiện, bạn sẽ trở thành lối chuyển. Bài ca sẽ trút ra từ bạn - và âm nhạc và tình yêu và niềm vui. Và bất kì cái gì bạn chạm vào sẽ được biến đổi thành vàng, và bất kì cái gì bạn nói sẽ có cái gì đó thơ ca trong nó, và bất kì cái gì bạn làm sẽ có duyên dáng, sẽ có cái gì đó thiêng liêng về nó, cái gì đó linh thiêng và thánh thiện.

Tính sáng tạo không là cái gì bạn phải làm; bạn là rào chắn - chính bởi vì bạn mà tính sáng tạo bị ngăn cản. Làm ra đường đi. Đừng đứng ở giữa. Chuyển bản thân bạn đi và để trống rỗng của bạn, trống rỗng bên trong của bạn, đối diện với sự tồn tại. Và trống rỗng bên trong đó sẽ phản xạ sự tồn tại và, từ phản xạ đó, tính sáng tạo được sinh ra.

Nhưng tôi không nói về tính sáng tạo bình thường: rằng bạn soạn thơ hay bạn vẽ bức tranh nhỏ hay bạn làm điêu khắc. Những thứ này có thể được làm mà không có tính sáng tạo; mọi điều bạn cần biết là nghệ thuật, là kĩ thuật làm chúng. Trong một trăm cái gọi là người sáng tạo, rất hiếm khi tìm ra một hay hai người là người sáng tạo thực; chín mươi chín phần trăm chỉ là người soạn, không là người sáng tạo. Họ biết cách đặt các lời lại với nhau, họ lấu lỉnh, họ tinh ranh, họ lăm mánh khoé; điều họ đang làm không phải là tính sáng tạo. Họ đang gắn mọi thứ lại với nhau - có thể trong bố trí mới, nhưng không có gì nguyên bản.

Cái nguyên bản bao giờ cũng tới từ trạng thái vô ngã, nó bao giờ cũng tới khi bạn vắng bóng. Khi bạn vắng bóng, tâm thức hiện hiện, Thượng đế hiện diện. Và thế thì cái gì đó huyền bí bắt đầu xảy ra, không phải bởi bạn mà qua bạn. Nó cho bạn cảm giác khiêm tốn lớn lao và lòng biết ơn.

Cho nên đừng lo nghĩ về tính phủ định tuyệt đối; đó là một trong những không gian đẹp nhất để hiện hữu trong đó. Người ta có thể ở trong không gian đó qua tính khẳng định tuyệt đối nữa, nhưng có nguy hiểm: tâm trí của bạn có thể giờ trò với tính khẳng định tuyệt đối. Nhưng nó không thể giờ trò được với tính phủ định tuyệt đối. Với tính khẳng định tuyệt đối nó vẫn có thể hi vọng vẫn còn theo cách này cách khác; tính khẳng định dường như là việc nương tựa, an toàn.

Do đó, ngoại trừ với Phật Gautam, mọi tôn giáo khác đã dùng cái khẳng định. Duy nhất Phật đã dùng cái phủ định. Nhưng bạn phải biết rằng nhiều người đã trở nên chứng ngộ qua cách tiếp cận của Phật Gautam hơn là qua mọi cách tiếp cận khác gắn lại bởi lẽ đơn giản là với cái phủ định tuyệt đối không có an toàn, không có chỗ nương tựa chút nào cho tâm trí, cho bản ngã. Nó là chết toàn bộ.

Đó là lí do tại sao bạn bị rối ren. Tôi sung sướng rằng bạn bị rối ren. Tôi sẽ sung sướng hơn nếu rối ren của bạn trở thành hỗn độn. Tôi sẽ càng sung sướng hơn nếu bạn biến mất trong lỗ đen, vì thế thì duy nhất một điều là có thể là bạn sẽ đi ra từ lỗ trắng. Bạn sẽ được phục sinh.

Đóng đinh là con đường của phục sinh. Chết là con đường của việc được tái sinh.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Tổ ngộ là gì và làm sao đạt tới nó?

Pratima,

Tổ ngộ đích xác là bản tính bình thường của bạn; nó không là bất kì cái gì đặc biệt. Do đó không có vấn đề về đạt tới nó - nó đã là hoàn cảnh rồi. Bạn ở trong nó, bạn chỉ quên thôi. Bạn đã trở nên quá bận bịu với thế giới bên ngoài. Bạn đã quên mất vương quốc riêng của bạn, bạn đã quên mất kho báu riêng của bạn, bạn đã quên mất bản thân bạn. Bạn đã trở nên quá quan tâm tới các thứ khác. Bạn ở quá nhiều trong thế giới và bạn không để bất kì thời gian nào, bất kì không gian nào cho bản tính bên trong của bạn có đối thoại với bạn, để nó thì thảo vài điều với bạn. Bạn đã trở thành nhân tạo.

Bạn đã tạo ra bản ngã giả vì không ai có thể sống mà không có trung tâm. Bạn đã quên mất trung tâm thực của bạn, và không người nào có thể sống mà không có trung tâm, cho nên bạn đã tạo ra một trung tâm giả làm cái thay thế. Cái đó là bản ngã. Bản ngã đơn giản ngụ ý sống với trung tâm giả.

Tổ ngộ là bỏ đi cái giả, là đi vào trong cái thực; chỉ là bản thân bạn, cái ta tự nhiên của bạn, cái ta bình thường của bạn.

Từ "bình thường" phải được nhớ vì tâm trí không quan tâm tới cái bình thường chút nào; nó muốn là phi thường, nó muốn là đặc biệt.

Chính qua việc là đặc biệt mà bản ngã sống sót. Nó thường xuyên cố gắng là đặc biệt hơn, đặc biệt hơn. Nó muốn là giàu có hơn, quyền lực hơn, đáng kính hơn; nó có tính tham vọng. Do đó từ "bình thường" không có hấp dẫn cho tâm trí. Và đó là cái đẹp của từ "bình thường" - vì nó không có hấp dẫn cho tâm trí.

Tâm trí là kẻ đạt tới và người bình thường không cần được đạt tới; điều đó đã là hoàn cảnh rồi. Cái phi thường phải được đạt tới, cái phi thường trở thành mục đích. Nó ở xa xăm; bạn phải làm mọi loại nỗ lực, bạn phải vật lộn vì nó, bạn phải tranh đấu vì nó vì có nhiều người cạnh tranh thế.

Là bình thường... và không có cạnh tranh chút nào. Bạn có thể chỉ là bình thường, không ai có bất kì phản đối nào. Mọi người sẽ đơn giản cảm thấy tiếc cho bạn rằng bạn đã bỏ cuộc đua tranh giành. Bớt đi một người đua tranh - họ sẽ cảm thấy tốt nhưng tiếc cho bạn. Họ sẽ nói, "Anh chàng đáng thương! Điều gì đã xảy ra cho anh ta vậy? Tại sao anh ta đã bỏ cuộc?" Người bỏ cuộc là người không được kính trọng.

Phật là người bỏ cuộc. Mọi Thầy thực đều là người bỏ cuộc. Là sanniyasin nghĩa là người bỏ cuộc. Bỏ cuộc đua là đi vào trong, vì khi bạn đang trong cuộc đua bạn không thể đi vào trong được. Khi bạn không còn trong cuộc đua không có đâu mà đi. Bạn bắt đầu chuyển vào bên trong vì sống là luồng chảy: nếu không có hướng bên ngoài nó lấy hướng bên trong. Nếu mục đích không có đó xa xôi trong tương lai, thế thì bạn bắt đầu chuyển vào trong bản tính của bạn trong hiện tại. Đó là tỏ ngộ.

Tỏ ngộ là rất bình thường. Tỏ ngộ ngụ ý bản tính của bạn. Bạn đã đi cùng nó rồi; nó là mặt nguyên bản của bạn - mọi mặt khác đều là mặt nạ.

Yoka nói:

Đệ tử nói tương ứng với điều tối thượng, chân lí tuyệt đối. Nhớ rằng người ta phải chặt rễ chứ không chặt cánh và lá.

Rễ của khổ của bạn là gì? Rễ là tham vọng, ham muốn của bạn. Người muốn là cái này cái nọ, người muốn sở hữu cái này cái nọ, người muốn là ai đó, người muốn là có ý nghĩa.

Yoka nói: Chặt rễ... chỉ thế thì bạn là đệ tử. Và khoảnh khắc bạn chặt rễ - không chặt cành, không chặt lá - bạn đạt tới chân lí tối thượng. Chân lí tối thượng là không xa xôi; nó là chân lí tức khắc, nó là chân lí của bạn, nó là chính hiện hữu của bạn.

Phần lớn mọi người không nhận ra đá quý hoàn hảo, đá quý của trí tuệ tối thượng, tổ ngộ. Nó bị ẩn kín trong chỗ bí mật của Như Lai - Tathagata, chờ đợi việc khám phá ra nó.

Nó là việc sống trong tính như vậy của bạn; nó bị giấu kín trong tính như vậy của bạn. Dù bạn là bất kì cái gì, sống trong nó đi. Đừng tạo ra bất kì xung đột nào, đừng sống qua điều lí tưởng. Đừng là người lí tưởng, chỉ là tự nhiên.

Nhưng mọi người được dạy là người lí tưởng: "Trở thành Jesus" hay "Trở thành Phật" hay "Trở thành Krishna." Không ai bảo bạn chỉ là bản thân bạn! Tại sao bạn phải là Jesus? Một Jesus là đủ và một Jesus là đẹp - ông ấy làm giàu cho sự tồn tại. Nhiều Jesus chỉ mang cây chữ thập, và bất kì chỗ nào bạn đi bạn đều gặp họ... Điều đó sẽ không có vẻ đẹp, nó sẽ không thêm cho cái đẹp của sự tồn tại; nó sẽ làm cho toàn thế giới thành xấu. Bất kì chỗ nào bạn đi, bạn gặp Mahavira đứng trần trụi....

Chính bởi vì điều này mà Thượng đế không bao giờ tạo ra cùng một người lần nữa. Ngài không bao giờ lặp lại; ngài là nguyên bản. Ngài bao giờ cũng tạo ra người mới. Bạn chưa bao giờ có trước đây, và không có người nào giống bạn, và sẽ không bao giờ có bất kì người nào khác giống bạn lần nữa. Trong toàn thể vĩnh hằng một mình bạn là giống như bạn. Nhìn vào cái đẹp của điều đó và niềm vinh quanh của nó và sự kính trọng mà Thượng đế đã bày tỏ cho bạn! Bạn còn cần sự kính trọng nào thêm nữa? Thấy tính duy nhất của bản thân bạn đi. Không có nhu cầu là duy nhất; bạn đã là duy nhất rồi, cũng như mọi người khác là duy nhất. Bạn là duy nhất trong tính bình thường của bạn, trong tính như vậy của bạn.

Tổ ngộ được giấu kín, Yoka nói, trong chỗ bí mật của tính như vậy của ông, chờ đợi việc khám phá ra nó.

Nó phải không được tạo ra, nó đã có đó rồi; bạn chỉ phải khám phá ra nó. Đi vào trong và khám phá nó đi! Nó đang chờ đợi và chờ đợi. Và nhiều thế kỉ đã trôi qua và nhiều nhiều kiếp đã trôi qua, và bạn đã trở nên nghiện với hướng ngoại. Bạn không bao giờ đi vào trong.

Bước đầu tiên hướng tới tỏ ngộ là thiền. Tỏ ngộ là kinh nghiệm tối thượng về thiền khi thiền được hoàn thành, khi thiền đã đạt tới việc nở hoa tối thượng của nó.

Yoka nói:

Thế giới là ảo vọng đầy đủ, vậy mà không cái gì tồn tại mà có thể được gọi là ảo vọng.

Thế giới mà bạn đã tạo ra qua tâm trí bạn là ảo vọng, nhưng có thể giới khác không phải là sáng tạo của bạn. Khi tâm trí bạn biến mất, bạn khám phá ra thế giới đó: thế giới của cái như vậy. Đó là kinh nghiệm khác toàn bộ. Không lời nào có thể mô tả được nó. Hàng nghìn nhà huyền bí đã cố gắng mô tả nó, nhưng không người nào đã bao giờ có khả năng và không người nào sẽ bao giờ có khả năng mô tả nó. Nó là huyền bí, nó là đẹp tới mức mọi lời đều thất bại. Không thơ ca nào đạt tới mức độ của nó, không âm nhạc nào thậm chí chạm được chân nó.

Ánh sáng hoàn hảo của trí huệ này khai sáng cái một.

Khoảnh khắc bạn đã gạt tâm trí bạn sang bên - tâm trí ngụ ý tham vọng, hành trình bản ngã của việc là cái này cái nọ - khoảnh khắc bạn đã gạt toàn thể tâm trí sang bên, ánh sáng lớn bùng nổ trong bạn và bạn được chứng ngộ. Đây là tỏ ngộ. Nó không tới từ bên ngoài: bạn không được ai đó khác chuyển giao cho, bạn được chuyển giao bởi hiện hữu riêng của bạn, bởi bản tính riêng của bạn.

Điều đó là có thể chỉ bằng công phu toạ thiền bên ngoài suy xét. Ông có thể thấy mây một cách tự nhiên trong gương nhưng ôm giữ sự phản xạ này là không thể được.

Điều đó là có thể chỉ bằng công phu toạ thiền... Tỏ ngộ là có thể chỉ bằng việc công phu toạ thiền. Toạ thiền nghĩa là:

Chỉ ngồi, không làm gì,

Xuân tới và cỏ tự nó mọc lên.

Bạn đơn giản thành thoi trong hiện hữu riêng của bạn, không làm bất kỳ cái gì chút nào. Vấn đề không phải là làm, vấn đề đơn giản là hiện hữu. Bạn liên tục thành thoi trong hiện hữu của bạn. Một khoảnh khắc tới khi bạn ở trong sự thuần khiết hoàn toàn của bạn, trong tính đơn giản hoàn toàn của bạn, trong sự hồn nhiên hoàn toàn của bạn. Điều đó là tỏ ngộ.

Toạ thiền - Zazen là một từ hay. Nó đơn giản ngụ ý chỉ ngồi - thậm chí không làm thiền. Thực ra, bạn không thể làm thiền được. Thiền chỉ là ngồi một cách im lặng; nó không phải là vấn đề làm. Nếu bạn đang làm cái gì đó, bạn đang làm rối thiền của bạn.

Ai đó đang tụng mật chú; người đó đang làm rối thiền của người đó. Ai đó đang hội tụ vào cái gì đó; người đó đang làm rối thiền của người đó. Ai đó đang tập trung, ai đó đang cầu nguyện, ai đó đang nghĩ tới Thượng đế: họ đang làm rối thiền của họ. Tất cả những điều này đều là việc làm của tâm trí, và nếu việc làm này liên tục, tâm trí liên tục. Dừng làm, và tâm trí ở đâu? Khi việc làm biến mất, tâm trí biến mất. Và việc biến mất của tâm trí là tử ngộ.

Nó ở bên ngoài suy xét, Yoka nói. Bạn không thể nghĩ được về nó, bạn chỉ có thể trải nghiệm nó. Nó là kinh nghiệm tối thượng, và kinh nghiệm trực tiếp nữa, về chân lí, về cái đẹp, về yêu, về phúc lạc, về Thượng đế, về niết bàn.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, tôi vẫn không tin rằng dục là ngu xuẩn.

Yogesh,

Vấn đề không phải là việc tin hay không tin của bạn vào điều đó; điều như thế là hoàn cảnh rồi. Tôi có thể làm gì được? Dục là ngu xuẩn. Tôi cảm thấy tiếc cho bạn, nhưng tôi phải nói chân lí này ngày này hay ngày khác. Vâng, tôi đã từng nói cho các bạn, "Từ dục tới siêu tâm thức," và bạn đã rất sung sướng - bạn chỉ nghe "từ dục" thôi, bạn không nghe "tới siêu tâm thức."

Và đây là hoàn cảnh với những người chống lại tôi và với những người có thiện cảm với tôi - cùng như nhau. Con người gần như cùng là một; bạn và thù không rất khác biệt đâu. Tôi bị hiểu nhầm bởi những người đối lập, và điều đó là có thể hiểu được, nhưng tôi cũng bị hiểu nhầm bởi những người đi theo; điều đó là không thể hiểu được chút nào. Những người phản đối có thể được tha thứ, nhưng những người đi theo không thể được tha thứ.

Vì tôi đã nói, "Dục là ngu xuẩn," nhiều câu hỏi giận dữ đã tới tôi. Một trong các sannyasin của tôi, Maya, đã viết cho tôi: "Thầy bị thần kinh gì đó mà nói rằng dục là ngu xuẩn!" Cô ấy phải đã cảm thấy bị tổn thương. Và tôi có thể hiểu được: khi bạn đang sống theo cách nào

đó bạn không muốn nó bị mô tả là ngu xuẩn. Không ai muốn bị gọi là ngu xuẩn. Không phải bạn bị bối rối về câu hỏi này về dục, nó là cuộc sống của bạn. Nếu nó là ngu xuẩn và bạn đang sống nó, thế thì bạn là ngu xuẩn. Điều đó gây tổn thương. Nhưng tôi phải nói điều đó cho dù nó gây tổn thương vì đó là cách duy nhất làm cho bạn nhận biết rằng có cái gì đó nhiều hơn trong sống, cái gì đó cao hơn, cái gì đó phức tạp hơn nhiều, cực thích hơn nhiều.

Dục chỉ là bắt đầu nhưng không là mục đích. Và không cái gì là sai nếu bạn lấy nó như cái bắt đầu; nếu bạn bắt đầu bám lấy nó, thế thì mọi sự bắt đầu đi sai. Nếu tôi nói bất kì cái gì chống lại tính đồng dục, lập tức những người đồng dục bắt đầu viết cho tôi. Nếu tôi nói bất kì cái gì chống lại bất kì cái gì, có những người sẽ bắt đầu viết thư. Nếu điều đó gây tổn thương cho bản ngã của bạn, thế thì bạn lập tức sẵn sàng phòng thủ - không chỉ phòng thủ mà còn tấn công.

Yogesh, bất kì cái gì bạn đang làm đều sẽ là ngu xuẩn chừng nào cái gì đó chưa đi ra từ thiên thì nó vẫn còn là ngu xuẩn. Vấn đề không chỉ là về dục. Cách bạn ăn là ngu xuẩn, mọi thứ bạn ăn là ngu xuẩn, không vì bất kì lí do nào khác hơn lí do đơn giản là bất kì cái gì bạn đang làm mà không có bất kì nhận biết nào. Ngu xuẩn là ngu. Ngu xuẩn là không thông minh.

Cứ quan sát mọi người mà xem - điều họ đang làm, loại việc gì họ đang làm. Và bất kì cái gì họ đang làm, họ đang làm với cảm giác rằng đây là điều đúng để làm, rằng đây là điều thông minh nhất để làm.

Abby, một nữ sinh ngực bự, đang cởi quần áo thì cô bạn cùng phòng, Jean, nói, "Cậu có biết có dấu in chữ M lớn trên bụng cậu không?"

"Hôn phu của tớ sẽ tới thành phố ngày cuối tuần," Abby giải bày, "và anh ấy thích làm tình với áo lót của người nổi danh đá bóng."

"Anh ấy học trường nào, Michigan hay Minnesota?" Jean hỏi.

"Chẳng trường nào cả," Abby cười khúc khích, "anh ấy đi tới Wisconsin."

Nhưng nói với vị hôn thê của cô ấy rằng điều này là ngu xuẩn và anh ta sẽ đánh vào đầu bạn!

Một anh chàng Italy nhỏ bé trông xấu xí bao giờ cũng thành công trong việc đón những cô gái xinh nhất trong quán bar thích của anh ta mọi đêm. Những anh chàng khác trong xe chỉ không thể nào hiểu được làm sao một anh chàng khó ưa mà đàn bà không thể cưỡng lại được.

Một đêm họ hỏi người đứng quầy, "Anh chàng này thành công nhiều thế - bí mật của anh ta là gì?"

"Thế này," người đứng quầy nói, "Tôi không biết liệu anh chàng này có đỏi không, nhưng anh ta là anh chàng duy nhất tới đây mà có thể liếm lông mày của anh ta bằng lưỡi của anh ta."

Nhưng không ai có thể nói với anh chàng này, "Anh ngu."

Bất kì cái gì bạn đang làm đều dường như là thứ thông minh nhất trên thế giới để làm. Bất kì không gian nào bạn sống trong đều dường như là không gian đúng. Mọi người khác có thể sai, nhưng bạn không sai. Bạn phải trở nên nhận biết về hiện tượng này; đây là một trong những ảo vọng lớn nhất của nhân loại. Bạn phải có tính quan sát. Bạn phải học nhìn rằng, vâng, có nhiều thứ bạn đang làm mà là ngu xuẩn. Làm sao nó có thể khác hơn được? Bạn không có tính thiên.

Yogesh, bạn không là vị phật, bạn không thức tỉnh. Làm sao có thể có chuyện bạn có thể làm cái gì đó mà không ngu xuẩn? Cho nên bất kì cái gì bạn đang làm đều nhất định là ngu xuẩn - nó là từ vô nhận biết. Bạn liên tục làm mọi thứ, không đích xác biết tại sao. Bạn đã học chúng thế nào? Bạn đã học chúng từ ai? Tại sao bạn đã học chúng? Có hàng triệu người ngu hết như bạn, và bạn liên tục bắt chước họ, bạn liên tục học mọi thứ từ họ.

Dục là một trong những chất gây say lớn nhất. Nó ở trong chính sinh học của bạn. Nó xả ra ma túy nào đó vào trong chính dòng máu của bạn và bạn trở nên bị sở hữu; bạn không còn trong ý thức của bạn, bạn không biết bạn đang làm gì. Bạn bị buộc phải làm điều đó. Lực không biết nào đó - gọi nó là tự nhiên, sinh học, hoá học, hooc môn, bất kì cái gì bạn muốn gọi nó - lực không biết nào đó, XYZ, ép buộc bạn làm cái gì đó. Trong những khoảnh khắc lành mạnh hơn bạn cũng biết rằng điều này là ngu xuẩn: "Mình đã làm gì nhỉ, và tại sao? Và mình đã thu được cái gì từ nó?" Và bạn cũng biết những khoảnh khắc lành mạnh hơn đó.

Đó là lí do tại sao, sau khi làm tình, nhiều đàn bà kêu khóc, bởi lẽ đơn giản rằng toàn thể sự việc dường như vô nghĩa thế. Tại sao? Nó có thể là kích động cho khoảnh khắc đó, nhưng cùng kích động đó xảy đi xảy lại là việc lặp lại; bạn không đạt tới bất kì chỗ nào. Và đàn ông lập tức đi vào giấc ngủ sau khi làm tình, bởi lẽ đơn giản rằng anh ta muốn né tránh khoảnh khắc lành mạnh hơn cho nên anh ta cần không nghĩ về nó. Và đến sáng anh ta sẽ quên mọi thứ về nó.

Sau khi làm tình, ít nhất trong một giờ ngồi trong toạ thiền và bạn sẽ thấy điều tôi đang nói. Bạn sẽ hiểu điều tôi ngụ ý khi tôi nói dục là ngu xuẩn. Sau khi làm tình, làm nó thành một điểm để ngồi trong toạ thiền trong một giờ chỉ quan sát điều đã xảy ra. Bạn là chủ của nó hay chỉ là nô lệ? Nếu như bạn là chủ của nó, thế thì nó không là ngu xuẩn. Nếu như bạn là nô lệ, nó là ngu xuẩn, vì bằng việc lặp lại nó bạn đang làm cho sự nô lệ của bạn thành mỗi lúc mạnh hơn, bạn đang nuôi dưỡng cảnh nô lệ của bạn.

Yogesh, chính là chỉ qua thiền mà bạn sẽ có khả năng hiểu điều tôi đã nói cho bạn. Nó không phải là câu hỏi để được quyết định bởi luận cứ, nó chỉ có thể được quyết định bởi thiền riêng của bạn, việc hiểu riêng của bạn, nhận biết riêng của bạn.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tôi đang trong vipassana. Kể chuyện cười cho tôi đi!

Anand Sundardas,

Tôi quả có cảm thông với bạn đấy! Vipassana thực sự là nghiêm chỉnh! Phật đã phát minh ra nó để cho bạn có thể đi qua địa ngục trên thế gian này và bạn không cần đi tới địa ngục thực. Nó là quá trình lau sạch cho bạn mọi nghiệp quá khứ của bạn. Tốt hơn cả là kết thúc nghiệp đi! Nó là tra tấn vì bạn không biết cách ngồi im lặng lâu thế. Tâm trí bạn đi hàng nghìn cuộc hành trình. Ngồi, ngồi, ngồi.... Bạn cảm thấy buồn ngủ và điều đó không được phép. Và nếu bạn bắt đầu mê đi, cú đánh giáng lên đầu bạn - cú đánh thực sự đau để đem bạn trở lại ý thức! Bạn không thể thoát được vì tôi liên tục ca ngợi vipassana nhiều thế, cứ nói rằng không có vipassana không có tử ngộ, không có chứng ngộ.

Cho nên bạn nói, "Thôi được, bằng cách nào đó tôi sẽ trải qua nó. Đó chỉ là vấn đề vài ngày thôi. Và một điều là chắc chắn: rằng nhiều người đã sống sót, cho nên không có nguy hiểm cho cuộc sống."

Vâng, đầu gối của bạn đau và thân thể bạn đau và bạn cảm thấy rất bồn chồn và bạn không được phép cử động; bạn phải ngồi hết như tượng Phật, làm một điều rất ngu xuẩn - quan sát hơi thở của bạn. Bây giờ đây là cái loại việc gì cho người chứng ngộ làm? Và cả nghìn nghi ngờ nảy sinh: "Mình đang làm gì đây? Anh chàng hay thế, ngồi và nhìn hơi thở của mình sao?" Bạn chắc đã làm tình với bạn gái, bạn chắc đã làm cả nghìn lẽ một thứ. Và thức ăn ngon xuất hiện... và ngồi trong Kim cương Xanh có vẻ tốt hơn nhiều so với việc ngồi trong toạ thiền! "Sao mình ngồi ở đây? Mình đang làm gì ở đây?"

Tâm trí liên tục hỏi bạn và thực sự dường như không có lối thoát vì nó toàn là tự nguyện; không ai đã ép buộc bạn. Không chỉ điều đó - bạn phải trả tiền cho nó nữa! Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì người nào trả tiền để bị khổ trong địa ngục không? Nhưng khi bạn phải trả tiền cho việc đó, thế thì bạn nghĩ khổ này là xứng đáng.

Mulla Nasruddin nói rằng khi anh ta tới Ấn Độ lần đầu tiên, anh ta cảm thấy rất đói. Khi anh ta đi vào qua Himalayas anh ta bắt gặp một người đang bán quả lạ nào đó, rất đỏ, rất đẹp. Anh ta hỏi giá. Người này nói, "Chỉ hai xu cho cả bó hoa đấy." Thế là anh ta mua cả bó hoa và rồi anh ta bắt đầu ăn nó - và nó cay cháy họng! Nước mắt lăn ròng xuống.

Và người này quan sát và người này nói, 'Ông làm gì vậy? Cái này không phải là quả. Ông sẽ giết bản thân ông! Đây là cỏ thuốc; nó phải được dùng theo khối lượng rất nhỏ cho bệnh đặc thù. Ông đã làm gì vậy? Ông sẽ phát điên!'

Anh ta nói, "Bất kì cái gì xảy ra, đều xảy ra, nhưng vì tôi đã trả hai xu cho nó, tôi phải ăn nó!"

Và anh ta nói, "Tôi liên tục khóc và nước mắt chảy liên tục, nhưng tôi đã kết thúc nó rồi. Tôi đã ăn toàn thể bó hoa những thứ khó chịu này!"

Khi bạn trả tiền, thế thì bạn không thể thoát được. Và chúng ta không bỏ lại bất kì chỗ hở nào; chúng ta làm mọi nỗ lực để cho không người nào có thể trốn thoát.

Một người bị tù vì cưỡng hiếp, giết người, bắt cóc và tống tiền.

Luật sư nói, "Tôi thấy lỗi hổng trong vụ án của ông. Theo Abramovitz vs. Arcaro, January 6, 1911: Tập III, Mục II, trang 6, đoạn 13, tôi nghĩ tôi đã có được câu trả lời. Đừng lo nghĩ, tôi sẽ tìm lối thoát cho ông. Bây giờ tôi phải đi Washington vào thứ hai và tôi sẽ quay lại vào thứ sáu. Trong khi đó - cố mà trốn đi!"

Chúng ta không để lại bất kì lỗi hổng nào ngay chỗ đầu tiên. Không có khả năng nào để trốn thoát nữa, vì bất kì khi nào ai đó trốn khỏi Vipassana tôi đẩy người đó trở lại. Vipassana phải bị chịu đựng bởi lẽ đơn giản rằng nó làm cho bạn đương đầu với bản thân bạn, nó buộc bạn đương đầu với bản thân bạn - bồn chồn của bạn, bất ổn của bạn, cái xấu của bạn, cái điên của bạn. Nó buộc bạn nhìn mọi rác rưởi bạn đang mang bên trong bản thân bạn. Và đó là một trong những bước bản chất nhất để đi ra ngoài.

Nếu bạn muốn đi ra ngoài bất kì cái gì, đầu tiên bạn phải đương đầu với nó. Không đương đầu với nó không có siêu việt. Không có lối tắt, không có cách nào bỏ qua nó.

Không phải là Phật là kẻ tàn bạo và ông ấy đang cố hành hạ bạn đâu; ông ấy đơn giản làm cho bạn nhận biết về bạn là gì. Và bạn không bao giờ có thể trở nên nhận biết được nếu bạn vẫn còn bị vướng trong công việc hàng ngày của bạn, trong những dính líu thường ngày của bạn. Bạn bị mắc mứu từ sáng tới tối tới mức bạn không có bất kì thời gian nào, bất kì không gian nào để nhìn vào bên trong, để cảm bản thân bạn, để thấy bạn là ai, bạn ở đâu, bạn đang làm gì.

Vipassana ép buộc bạn - không có chỗ nào để đi. Bạn phải quan sát hơi thở của bạn, bạn phải nhìn vào các ý nghĩ của bạn hết ngày nọ tới ngày kia.

Sau ngày thứ bảy, cái gì đó bắt đầu lắng đọng. Nếu bạn kiên quyết, nếu bạn kiên trì, nếu bạn đủ kiên nhẫn, thân thể bạn học được cách lắng đọng, tâm trí bạn học được cách lắng đọng, việc thở của bạn trở thành bình tĩnh và bình thản, gần như không thấy được. Nhưng bạn có thể cảm thấy cái gì đó đã thay đổi; bầu khí hậu là khác: bạn không bồn chồn, bạn không bất ổn. Và đột nhiên, dường như mặt trời đã mọc, mọi tranh đấu bồn chồn biến mất. Địa ngục qua rồi. An bình lớn giáng xuống bạn, im lặng tới sau cơn bão và mọi thứ dường như sạch sẽ, rất sạch sẽ, thuần khiết không vết nhơ, hồn nhiên, và dường như một tầng bụi bặm đã biến mất khỏi ý thức của bạn. Ý thức của bạn dường như trong suốt. Bạn có thể lần đầu tiên

thấy màu xanh, màu đỏ, màu vàng của cây. Bạn có thể lần đầu tiên nghe thấy tiếng hót của chim - dường như cái gì đó đã có trong tai bạn chần chừ và cái gì đó đã có trong mắt bạn như tấm màn, giờ biến mất. Đột nhiên bạn cảm thấy nhẹ, rất nhẹ.

Người ta nói: Các thiên thần bay vì họ coi bản thân họ là ánh sáng. Bạn đột nhiên cảm thấy ánh sáng, đầy ánh sáng và nhẹ tới mức bạn có thể bay, gần như bay. Sức hút đã biến mất. Bạn đã đi vào trong một thế giới khác: thế giới của gia trì.

Và thế thì, Sundardas này, bạn sẽ biết phẩm chất khác của tiếng cười nảy sinh trong bạn. Nó sẽ không được tô vẽ trên môi, nó sẽ tới từ chiều sâu của bạn. Và bạn sẽ cười chẳng vì lí do nào chút nào; bạn sẽ là tiếng cười. Đó là tiếng cười Thiên - vô động cơ, từ niềm vui vô cùng, từ vui sướng vô cùng, từ sáng suốt vô cùng vào mọi thứ.

Vâng, bạn cần chuyện cười hay!

Sau một ngày thảo luận dài ở Trung tâm tôn giáo thế giới ở Geneva, giáo sĩ Zuckerman thấy bản thân ông ấy ngồi cùng bàn ăn với cha O'alley.

Giáo sĩ ăn chung món thịt bê thái lát, trong khi linh mục đang cắt các lát đùi lợn sậy dày.

"Ông-a có thích thử chút đùi lợn sậy này không?" linh mục hỏi. "Nó thực sự ngon!"

"Ái chà, không đâu," giáo sĩ Zuckerman đáp, "điều đó chống lại tôn giáo của chúng tôi."

"À, nhưng nó ngon thế! Ông-a có chắc ông không thích nếm một chút không?"

"Cám ơn, không," giáo sĩ nói. "Từ thời Abraham, thịt lợn đã bị người của chúng tôi coi là không sạch, và lợn trong mọi dạng của nó là bị cấm với chúng tôi."

"À! Ông không biết ông bị bỏ lỡ cái gì đâu, giáo sĩ," linh mục nói, vừa giơ ra một miếng thịt lợn.

"A! Nhưng ông đã không nếm món cá bằm mà vợ tôi làm, thưa cha. Về vợ ông thì sao, thưa cha? Bà ấy có là người nấu ăn giỏi không?"

"À... thế này, ông giáo sĩ, điều đó tôi không thể nói được, vì tôi không lấy vợ."

"Không lấy vợ à? Vậy ông làm gì cho việc giao cấu?"

"Để... làm gì?"

"Tôi ngụ ý - ông có được dục ở đâu?"

"Dục à?!" linh mục nói. "Hỡi ôi, ông giáo sĩ, trong tôn giáo của tôi điều đó bị cấm với chúng tôi, người phụng sự Đức Chúa, cấm đi vào con đường xác thịt."

"Ông ngụ ý - ông không bao giờ có dục sao?" giáo sĩ hỏi. "Không, tôi không có!" linh mục đáp. "Ồ hô! Ông nên thử nó... nó tốt hơn lợn!"

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, thầy có thực nghĩ rằng hư không đẹp đã bao giờ bắt nguồn từ Italy không?

Gautama,

Tôi không phải là chuyên gia về Italy. Tôi thậm chí đã không ném món mì ống!

Sannyasin Italy đầu tiên của tôi, Veet Sandeh, có lần đã chuẩn bị món mì ống cho tôi, nhưng nó có mùi dữ dội - nó có mùi giống như người Italy! - tới mức tôi không thể ăn được nó. Và Veet Sandeh là một trong những người Italy hoàn hảo nhất. Tôi nghĩ cô ấy chắc chẳng bao giờ tắm trong cả đời!

Cho nên tôi thực sự không biết liệu bất kì cái gì đẹp đã bao giờ bắt nguồn từ Italy hay không, nhưng tôi có thể nói với bạn điều các chuyên gia nói. Họ nói rằng hai thứ đã bắt nguồn từ Italy, hai thứ đẹp, nhưng cả hai bị sở hữu bởi Sophia Loren.

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, tôi phải là người tham nhất trên toàn thế giới. Tôi phải làm gì về điều đó?

Kamal,

Bạn đang thú tội hay đang khoe khoang đấy? Thế giới rất lớn và bạn biết gì về toàn thế giới? Không thể là người đầu tiên trong bất kì cái gì; ngay cả trong tham bạn cũng không thể là người đầu tiên, vì

mọi người đang đi trong vòng tròn. Không ai là người đầu tiên. Đừng trở nên quan tâm thế với tham của bạn và đừng cảm thấy mặc cảm nữa. Mọi người đều tham.

Chừng nào bạn chưa biết rằng bạn là bất tử, bạn sẽ vẫn còn tham; tham tới vì chết. Bạn có thể không bao giờ nghĩ về điều đó, nhưng tham tồn tại vì chúng ta sợ chết. Vì chết có đó chúng ta muốn có nhiều sống nhất có thể được; chúng ta tham. Chúng ta muốn ăn nhiều hơn, chúng ta muốn có nhiều đàn bà hay đàn ông nhất có thể được, chúng ta muốn có nhiều tiền nhất có thể được, vì chết có đó. "Mọi thứ sẽ sớm bị kết thúc, cho nên trước khi điều đó xảy ra hãy có mọi cái mà có thể đi, đừng bỏ lỡ thứ nào." Đó là cách tham nảy sinh. Tham không là gì ngoài sợ chết. Tham là từ sợ, chính người sợ trở thành tham.

Người bạo dạn thực sự không tham chút nào; người đó chia sẻ. Người đó không có tính sở hữu, người đó rất hạnh phúc để cho. Người đó liên tục cho bất kì cái gì người đó có; người đó liên tục cho vì niềm vui vô cùng của việc cho.

Bạn sẽ vẫn còn tham đấy, Kamal, chừng nào bạn chưa trải nghiệm tính vĩnh hằng của bạn: rằng chết sẽ không làm bất kì sự tẻ mề nào trong bạn, rằng chết sẽ không làm bất kì thay đổi nào trong bạn, rằng chết chỉ là của thân thể, tâm thức của bạn vẫn tiếp tục. Tâm thức của bạn là hiện tượng vĩnh hằng duy nhất. Mọi thứ khác đều thay đổi, nhưng tâm thức của bạn thì không. Nhưng bạn không biết bất kì cái gì về tâm thức, do đó có tham.

Mọi tôn giáo trên thế giới đã từng dạy, "Không tham," nhưng điều đó đã không tạo ra bất kì khác biệt nào. Điều đó đã làm cho mọi người tham về thế giới khác, có vậy thôi. Điều đó đã làm cho mọi người tham cõi trời và những thú vui cõi trời, có vậy thôi. Nhưng điều đó đã không làm thay đổi tham của họ; nó thậm chí đã làm tăng tham của họ lên. Tôi không bảo bạn đừng có tính tham. Tôi nói có ý thức, có ý thức nhiều hơn, và bạn sẽ ngạc nhiên: khi tâm thức bạn tăng trưởng, tham bắt đầu biến đi. Giống như lá khô, nó bắt đầu rụng xuống, nó không để lại dấu vết nào đằng sau.

Skolnik, người keo kiệt vùng Scarsdale, thức dậy một sáng thấy rằng trong đêm vợ mình đã chết. Sau một thoáng nhìn và hình dạng cứng đờ nằm đó bên cạnh mình, anh ta nhảy ra khỏi giường và chạy vào phòng lớn.

"Daisy," anh ta gọi cô hầu trong bếp "tới chân cầu thang nhanh lên!"

"Vâng," cô ấy kêu lên. "Cái gì vậy?"

"Chỉ làm một trứng cho bữa sáng nay thôi nhé!"

Bạn có thể hơn điều đó không?

Khi Tổng vụ thu thuế quốc gia hỏi anh ta và muốn biết tại sao anh ta tuyên bố mẹ anh ta là được miễn trừ mặc cho sự kiện bà ấy đã chết năm năm rồi, Bernstein nói, "Ồ, nhưng mẹ vẫn rất sống động trong tim tôi."

Một đôi người Do Thái đi tới trung tâm mua sắm và để con của họ và chiếc xe ngựa cùng với các xe khác ở trước chỗ mua sắm. Mua bán xong xuôi, họ bắt đầu về nhà. Đi được qua vài khối nhà, người vợ quay sang chồng, người đang điều khiển chiếc xe ngựa, và hoảng hốt kêu lên, "Cái đó không có con chúng ta!"

"Im cái mồm lớn của bà đi!" anh ta đáp. "Đây là chiếc xe tốt hơn."

Mọi người đang sống trong tham. Kamal, sẽ khó là người đầu tiên đấy! Ngay cả nhận biết rằng bạn tham cũng là dấu hiệu tốt: nó là việc bắt đầu, việc bắt đầu tốt, nếu bạn trở nên nhận biết về nó. Và nhớ, đừng trở nên mặc cảm về nó vì đó là cách lại làm mất đi nhận biết của bạn. Không bắt đầu ăn năn về nó vì việc ăn năn có nghĩa là bạn đang nghĩ về quá khứ, cái không còn nữa. Đừng bắt đầu cố là không tham vì bất kì cái gì bạn làm sẽ là tham - ngay cả nỗ lực là không tham sẽ chỉ được bắt rết trong tham. Người ta có thể trở thành tham thế về việc là không tham!

Tôi đã thấy những người đã trở nên tham về việc là không tham tới mức họ liên tục từ bỏ cái này cái nọ. Tham của họ đã lấy chỗ rẽ mới: nó đang đứng lộn đầu, nó đang làm sirshasan, đứng trên đầu. Bây giờ họ là tham về không tham; không tham đã trở thành sở hữu của họ, tiền của họ, quyền của họ. Bây giờ họ được kính trọng vì cái không tham của họ. Họ đã được kính trọng ban đầu vì tiền của họ; bây giờ họ được kính trọng vì từ bỏ tiền. Bây giờ họ liên tục từ bỏ nhiều nhất có thể được - tới cực đoan đầy đủ nhất. Họ có thể từ bỏ quần áo, họ có thể đứng trần trụi. Họ có thể từ bỏ mọi thứ, nhưng sâu bên dưới tham có đó, họ vẫn tham. Nó đơn giản là tham và không cái gì khác. Bây giờ họ đang hi vọng rằng họ sẽ được thưởng trên thiên đường - phần thưởng lớn đang chờ đợi họ.

Cho nên đừng cố trở thành không tham. Người tham không thể làm được bất kì cái gì về tham. Và điều đó cũng là vậy với các thứ khác nữa. Người giận cố là không giận thì sẽ không thay đổi được con người của người đó. Người bạo hành cố là bất bạo hành sẽ vẫn còn là bạo hành; bạo hành của người đó bây giờ sẽ lấy hình tướng tinh vi.

Điều duy nhất là có thể là có ý thức về tham của bạn. Và tôi không nói rằng bạn sẽ được thưởng trong thiên đường, tôi không nói bất kì cái gì về tương lai. Tôi đơn giản nói rằng nếu bạn trở nên nhận biết về tham, nó biến mất. Và khi nó biến mất, cuộc sống là phúc lạc ở đây và bây giờ - không trong tương lai, không như phần thưởng.

Tham làm bạn què, giận làm bạn què, bạo hành làm bạn què. Khi tất cả chúng biến mất.... Và tất cả chúng biến mất qua một phương pháp. Duy nhất một phương pháp là đủ - thiền là đủ. Mọi bệnh biến mất qua việc dùng duy nhất một phương thuốc.

Từ "thuốc" và "thiền" bắt nguồn từ cùng một gốc. Thiền là thuốc tối thượng: nó chữa mọi bệnh của bạn.

Nhớ lại Yoka đi. Ông ấy nói: Không chặt cành, chặt rễ.

Vô ý thức là rễ, Kamal. Chặt rễ, là có ý thức, và thế rồi, ở đây bây giờ, bạn là người mới. Ở đây bây giờ, cuộc sống của bạn được biến đổi, bạn trở nên chói sáng, bạn rạng ngời phúc lạc, bạn rạng ngời phúc lành, bạn trở thành thiên đường.

Bất kì chỗ nào người của nhận biết đi tới, ở đó là thiên đường. Bạn không thể đưa người của phúc lạc, của nhận biết, của thiền, của tổ ngộ, xuống địa ngục, vì nếu người đó tới địa ngục, địa ngục sẽ là thiên đường cho người đó. Và bạn không thể đưa người vô ý thức vào thiên đường vì bất kì chỗ nào người đó ở, người đó sẽ thấy địa ngục của mình. Nếu nó không có đó người đó sẽ tạo ra địa ngục của mình - vô ý thức của người đó sẽ phóng chiếu địa ngục của người đó.

Thu lại một nguyên lí đơn giản, toàn thể triết lí của mọi người đã thức tỉnh là: Vô ý thức là địa ngục, có ý thức là cõi trời.

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi được sinh ra vào ngày 29 tháng 2, do đó ngày sinh của tôi chỉ tới một lần trong bốn năm. Có ý nghĩa nào đó trong nó không?

Gandharva,

Ngày 28 và 29 tháng giêng hay tháng hai hay tháng ba - đây toàn là sự tùy tiện. Đây là những ý tưởng bị áp đặt của chúng ta. Sự tồn tại không biết gì tới tháng hai, tháng ba. Cho dù bạn được sinh vào ngày 1 tháng tư cũng chẳng có ý nghĩa gì trong nó! Bạn sẽ không là kẻ ngu lớn hơn bạn đang vậy, bạn sẽ vẫn là như vậy. Ngày 29 tháng hai có thể có ý nghĩa gì? Nhưng mọi người muốn ý nghĩa nào đó.

Tôi đã nghe nói duy nhất một tai nạn đã xảy ra vào ngày 29 tháng hai: đó là ngày sinh của Morarji Desai.

Người coi giữ vườn bách thú nói với khách du lịch: "Trong chuồng này chúng ta có thể thấy báo. Con vật này có một đốm đen trong mọi ngày trong năm."

Bà già nói: "Thế năm nhuận thì sao?"

Người coi vườn bách thú nghĩ nhanh: "À vâng - nhìn này, thưa bà, nếu tôi nâng đuôi nó như vậy - chú ý ngày 29 tháng hai!"

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Làm sao thầy xoay xở nói được nhiều bài diễn thuyết hay thế?

Devakar

Bài diễn thuyết gì vậy? Bạn gọi cái yakkety-yak (buôn chuyện) này là bài diễn thuyết sao? Bài diễn thuyết là hiện tượng nghiêm chỉnh! Bài diễn thuyết là cái gì đó tôn giáo, linh thiêng, thiêng liêng. Nó được chuyển giao trong nhà thờ, đền chùa. Chỗ này không phải là nhà thờ. Chỗ này thuộc về người say - nó là quán rượu! Bài diễn thuyết gì? Tôi chưa bao giờ chuyển giao bất kì bài diễn thuyết nào. Vâng, tôi buôn chuyện, điều đó đúng, nhưng không có nguyên tắc chỉ đạo nào trong nó và không có nghệ thuật, không có bí mật trong nó. Nó rất đơn giản - phương pháp của tôi là rất đơn giản.

Một hoàng đế lớn đi qua một làng. Ông ta là một trong những chiến binh nổi tiếng nhất của những ngày đó và ông ta là người yêu cung thuật. Ông ta yêu những người là cung thủ hoàn hảo. Đi qua một làng ông ấy thấy trên nhiều cây, cột đèn, hàng rào vườn, các mũi tên cắm đích xác vào giữa hình tròn - đích xác vào giữa, tại tâm của vòng tròn. Nhiều mũi tên thế ở mọi nơi... ông ta ngạc nhiên.

Ông ta hỏi, "Người này là ai vậy? Ta chưa bao giờ thấy một cung thủ hoàn hảo thế! Mục tiêu của anh ta là hoàn hảo, anh ta không bao giờ bắn trượt, thậm chí không lệch một li. Mũi tên bao giờ cũng đâm vào đích xác tâm điểm. Từng mục tiêu đều là bằng chứng cho điều đó." Ông ta dừng xe lại, ông ta gọi mọi người trong làng tới. Ông ta nói, "Người này là ai?"

Và tất cả họ đều cười và nói, "Đừng lo nghĩ về anh ta. Anh ta là người điên đấy!"

Ông ta nói, "Các ông ngụ ý gì bởi người điên? Anh ta có thể điên, nhưng anh ta là cung thủ vĩ đại nhất ta đã từng thấy."

Họ nói, "Điều đó chẳng liên quan gì tới cung thuật cả. Anh ta chẳng biết gì về cung thuật đâu."

Nhà vua nói, "Nhưng thế thì đó là thách đố. Làm sao anh ta xoay sở được?"

Họ nói, "Điều đó đơn giản. Trước tiên anh ta bắn mũi tên vào cây và thế rồi anh ta đi tới và làm ra vòng tròn quanh nó!"

Đó đích xác là phương pháp của tôi. Nó là đơn giản! Do đó bạn có thể hỏi bất kỳ cái gì. Bất kỳ cái gì tôi muốn nói, tôi nói nó. Đầu tiên tôi bắn mũi tên và thế rồi tôi vẽ vòng tròn quanh nó - chỉ như cái chạm kết thúc!

Một linh mục địa phương có đôi lời với ông tổng giám mục và trong quá trình đối thoại đã nói, "Mọi sự đều ổn với ông, thưa Ngài. Khi ông chuẩn bị buổi giảng lễ ông có thể chuyển giao nó cho nhiều nhà thờ trong giáo phận, nhưng tôi phải cho hai buổi giảng lễ mọi chủ nhật."

Ông tổng giám mục đáp, "Ông đáng ra nên có khả năng cho một buổi giảng lễ thôi về gần như bất kỳ chủ đề nào với lưu ý về thời gian, như tôi có thể làm."

"Tôi sẽ theo lời ông về điều đó," linh mục nói. "Chủ nhật tới ông đến nhà thờ của tôi đi và tôi sẽ cho ông bài kiểm tra."

Ông tổng giám mục đồng ý và đúng trình tự đi tới tới bục giảng để tìm ra một thẻ có một từ "táo bón" được viết trên nó. Không ngần ngại ông ấy bắt đầu, "Và Moses uống hai viên thuốc và đi sang phía bên núi."

Chương 5. Chơi giữa vô thường

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, có cảm giác rằng là chứng kiến cũng là một loại ý nghĩ. Vậy khác biệt gì giữa chứng kiến và ý nghĩ về việc chứng kiến?

Satyendra Saraswati,

Việc chứng kiến không phải là ý nghĩ nhưng bạn có thể bắt đầu nghĩ về việc chứng kiến, bạn có thể làm việc chứng kiến thành ý nghĩ. Khoảnh khắc bạn làm nó thành ý nghĩ, nó không còn là việc chứng kiến. Hoặc đó là việc chứng kiến hoặc đó là ý nghĩ, không thể có cả hai cùng nhau.

Khi bạn đang chứng kiến bạn không nghĩ rằng bạn đang chứng kiến, việc nghĩ này không phải là việc chứng kiến chút nào, nó là một loại ý nghĩ khác. Nếu việc chứng kiến là đơn giản, không có ý nghĩ về việc chứng kiến chút nào. Nếu ý nghĩ chỉ trôi qua trước cái nhìn của bạn và bạn đang chứng kiến chúng, và không ý tưởng nào nảy sinh trong bạn rằng "Mình đang chứng kiến," thế thì nó là việc chứng kiến thuần khiết. Nó không phải là ý nghĩ chút nào, nó là trạng thái vô ý nghĩ, vô trí. Bạn đơn giản phản xạ bất kì cái gì đang đi qua.

Khoảnh khắc bạn nói, "Aha! Đây là việc chứng kiến. Vậy mình đang chứng kiến. Đây là điều thiên là gì. Đây là nhận biết," bạn đã bỏ lỡ vấn đề. Bạn đã rơi trở lại vào trong vũng bùn của tâm trí. Bạn không còn là nhân chứng. Bạn đã trở nên bị đồng nhất. Việc chứng kiến không thể bị thu lại thành ý nghĩ.

Nhưng vấn đề của bạn là có ý nghĩa. Nó bị đưng đầu bởi hầu như mọi thiên nhân. Chúng ta đã trở nên quen thuộc thế với việc chứng kiến theo cách sai. Chúng ta nghĩ rằng chúng ta chứng kiến. Chúng ta phán xét, chúng ta đánh giá, nhưng chúng ta nghĩ rằng chúng ta chứng kiến. Chúng ta nghĩ rằng chúng ta chứng kiến, và nó không phải là việc chứng kiến. Chúng ta bị liên kết với một loại chứng kiến sai, và ý tưởng đó bám dai dẳng trong thời gian dài.

Thứ hai: chúng ta đã trở nên bị ước định thế để lập tức thu mọi kinh nghiệm thành ý nghĩ. Chúng ta không bao giờ cho phép bất kì kinh

nghiệm nào vẫn còn chỉ là kinh nghiệm thuần túy, cho dù trong vài khoảnh khắc.

Bạn bắt gặp một đoá hồng đẹp trong vườn. Khoảnh khắc bạn thấy nó, gần như tức thời bạn nói bên trong, "Đẹp làm sao!" Bạn không thể để cho cái đẹp đó chìm vào trong. Ý nghĩ về cái đẹp trở thành rào chắn. Khoảnh khắc bạn nói, "Đẹp làm sao!" bạn đã bắt đầu so sánh nó với các hoa hồng khác mà bạn đã thấy trong quá khứ. Bạn đã bắt đầu so sánh nó với mọi điều bạn đã nghe nói về hoa hồng. Bạn không còn thấy đoá hồng này. Bạn đang bỏ lỡ tính như vậy của nó. Bạn đã đi vào trong quá khứ. Bạn đang tìm trong kí ức của bạn để phát hiện ra bao nhiêu hoa hồng bạn đã thấy trước đây: "Và đây là đoá hồng đẹp nhất." Nhưng đoá hồng này không còn đó trong nhận biết của bạn. Nhận biết của bạn đã trở nên rất mờ mịt. Nhiều khối thể đã tới từ quá khứ, nhiều bụi đã nảy sinh tới mức gương của bạn không còn phản xạ được cái đẹp này. Bạn không còn ở đây bây giờ.

Cho phép đoá hồng này và hương thơm của nó và cái đẹp của nó, và điệu vũ dung đưa của nó trong gió và mặt trời, xuyên thấu vào bạn đi. Đừng mang tâm trí của bạn vào. Không có nhu cầu nói rằng hoa này là đẹp. Nếu nó hiện hữu, không có nhu cầu nói điều đó; nếu nó không hiện hữu, thế thì nói điều đó là giả. Hoặc nó hiện hữu hoặc nó không hiện hữu. Tạo ra ý nghĩ về nó theo bất kì cách nào là tạo ra gợn sóng trong tâm thức bạn. Điều đó giống như ném hòn đá vào chiếc hồ im lặng. Mới một khoảnh khắc trước nó đã phản xạ trăng và sao đẹp thế, và hòn đá của bạn đã tạo ra những gợn sóng, và trăng và sao tất cả đã trở nên bị méo mó.

Đó là điều xảy ra bất kì khi nào một ý nghĩ nảy sinh trong bạn: tâm thức của bạn bị khuấy động, bắt đầu vẩn vơ. Sóng bắt đầu nảy sinh trong bạn. Bây giờ bạn không có năng lực phản xạ cái đang hiện hữu.

Bạn sẽ phải học nghệ thuật mới này về nhìn mọi thứ mà không phán xét, nhìn mọi thứ mà không nói ra lời, nhìn mọi thứ mà không đánh giá. Nhìn đoá hồng, nhìn con chim tung cánh, nhìn đêm đầy sao, nhìn sông trôi qua, nhìn giao thông. Lắng nghe tiếng hót của con chim hay tàu hoả chạy qua. Bắt đầu học nghệ thuật mới về chỉ có tính phản xạ, không mang bất kì ý nghĩ nào vào, không nói bất kì cái gì chút nào.

Điều đó sẽ cần chút thời gian - thói quen cũ khó chết - nhưng một ngày nào đó nó xảy ra. Nếu bạn kiên trì, nếu bạn đủ kiên nhẫn, nếu bạn cứ tiếp diễn và làm việc lau sạch thế giới bên trong của bạn, một ngày nào đó nó xảy ra. Và phúc lành của ngày đó là mệnh mông. Thực ra, ngày đó bạn được sinh ra mới mẻ. Bạn bắt đầu nhìn cùng thế giới đó với con mắt mới vì mắt bạn trong trẻo thế, gương của bạn phản xạ sâu, toàn bộ, không bóp méo, tới mức cây - cùng cây bạn đã thấy trước đây cả nghìn lần - là xanh hơn nhiều so với chúng đã từng vậy. Và màu xanh của chúng không phải là xanh thường: nó chói sáng, nó toả ra ánh sáng.

Nó là cùng thế giới đó, cùng những người đó.... Một Phật bước đi, một Jesus bước đi trong cùng thế giới - cùng cây, cùng đá, cùng người, cùng bầu trời - nhưng họ sống trong thiên đường còn bạn sống trong địa ngục. Khác biệt được tạo ra bởi tâm trí.

Sẽ mất chút thời gian để vứt bỏ tâm trí này. Nó đã chi phối bạn lâu tới mức lúc ban đầu thật khó đột nhiên ngắt bản thân bạn ra khỏi nó. Nó bám lấy. Nó không thể bỏ sức mạnh của nó trên bạn dễ dàng thế. Do đó nó liên tục bước vào từ cửa sau.

Bạn đang ngồi im lặng và tĩnh lặng đẹp nảy sinh, và tâm trí bước vào từ cửa sau và nói, "Trông đấy, khoảnh khắc này đẹp biết bao!" Và nó đã đem bạn đi xa! Nó tới im lặng thế, không tạo ra tiếng động nào, và bạn bị nó bắt theo cách tinh vi tới mức bạn không thể nhận biết về nó. Bạn hân hoan, bạn cảm ơn tâm trí... nhưng nó đã phá huỷ tĩnh lặng của bạn.

Khi tĩnh lặng thực sự là thực, không có tâm trí để nói bất kỳ cái gì về nó. Khi việc chứng kiến là thực bạn đơn giản là nhân chứng. Bạn không nghĩ, "Minh đang chứng kiến." Không có cái "tôi," không có suy nghĩ, chỉ có nhân chứng, vì mọi suy nghĩ, và cái "tôi" - chúng tất cả đã trở thành nội dung, đối thể của việc chứng kiến của bạn. Và bản thân việc chứng kiến không thể là đối thể riêng của nó. Không gương nào có thể phản xạ được bản thân nó. Mắt bạn không thể thấy được bản thân nó. Nhân chứng của bạn không thể chứng kiến bản thân nó, điều đó là không thể được.

Câu hỏi của bạn là có liên quan. Và bạn sẽ phải rất rất cẩn thận, thận trọng. Nó là lưỡi dao cạo. Người ta phải rất thận trọng vì nếu bạn ngã, bạn ngã vào trong vực thăm sâu. Người thường không thể ngã được; họ không có chỗ nào để ngã vào - họ đã ở đáy rồi.

Nhưng khi bạn bắt đầu đi lên cao hơn, khả năng ngã xuống tăng lên mọi ngày. Khi bạn đạt tới đỉnh Everest của tâm thức của bạn, chỉ hơi trượt chân, chỉ một bước sai nhỏ bé, và bạn sẽ lăn xuống trong vực thẳm sâu.

Thiên càng lớn, nguy hiểm về mất nó càng lớn - một cách tự nhiên; chỉ người giàu có thể bị cướp, không phải người nghèo. Đó là lí do tại sao người ăn xin có thể ngủ dưới cây vào buổi trưa cùng tiếng ồn của giao thông và bãi chợ... không cái gì quấy rối người đó. Người đó có thể ngủ ở bất kì chỗ nào, người đó có thể ngủ say. Người đó chẳng có gì để mất - không có sợ.

Ngày xưa, vào ban đêm, nhà vua bắt gặp một người rất kì lạ, một người rất toả sáng, đang đứng tĩnh tảo dưới cây - im lặng thế, yên tĩnh thế và tĩnh tảo thế. Nhà vua tò mò: "Tại sao người này đứng ở đó?" Từ dáng vẻ người này có vẻ giống sư, người đã từ bỏ thế giới. Nhà vua là người rất có văn hoá và ông ta nghĩ, "Quấy rầy người này là không phải." Nhưng mọi đêm điều đó đã xảy ra.

Đó đã là lệ thường của nhà vua: vi hành một vòng quanh kinh đô ban đêm để xem mọi sự diễn ra thế nào - liệu lính gác có thực hiện nhiệm vụ hay không; trà trộn và gặp gỡ mọi người, đi vào các khách sạn và nhà hát để tìm xem mọi sự diễn ra thế nào - liệu mọi thứ có ổn thoả hay không.

Mọi đêm nhà vua đều tới bắt gặp người này. Ông ta thấy người này nhiều lần tới mức trở nên không thể nào cưỡng lại được cảm dỗ. Một hôm ông ta tới gần người này và hỏi, "Xin lỗi, thưa ông, tôi đáng không nên can thiệp vào - ông có vẻ im lặng thế - nhưng tại sao ông liên tục đứng cả đêm vậy? Ông đang canh chừng cái gì? Có kho báu nào dưới cây này sao?"

Nhà huyền bí cười. Ông ấy nói, "Không ở dưới cây này đâu, nhưng ở bên trong tôi có kho báu và tôi đang theo dõi nó. Và kho báu này tăng trưởng mọi ngày, nó càng lúc càng trở nên lớn hơn, do đó tôi càng lúc càng phải tĩnh tảo hơn."

Nhà huyền bí nói với nhà vua, "Ông có thể ngủ, ông chẳng có gì để mất. Tôi không thể ngủ được, tôi có nhiều thứ để mất; và nếu tôi có thể vẫn còn thức tôi có nhiều thứ để thu được."

Nhà vua rất ấn tượng. Ông ta đề nghị người này tới cung điện của mình, ông ta mời ông ấy. Sự đồng ý. Nhà vua có đôi chút phân vân:

sư mà đồng ý nhanh thế thậm chí chẳng từ chối lấy một lần chắc không được coi là đúng. Sư đứng ra phải nói, "Không, tôi không thể tới cung điện được. Tôi đã từ bỏ thế giới rồi. Điều đó toàn là vô tích sự. Nó toàn là mơ, ảo vọng, maya. Tôi không thể quay lại thế giới được. Tôi hạnh phúc ở bất kì chỗ nào tôi hiện hữu."

Nhưng sư này chẳng nói bất kì cái gì. Ông ấy là Thiền sư. Nhà vua bắt đầu nghĩ thầm trong đầu, "Chắc mình đã bị người này lừa rồi? Người này đơn giản đứng đó mọi đêm chỉ để tóm mình sao?"

Nhưng bây giờ thì quá trễ; ông ta đã mời ông ấy.

Nhà huyền bí tới cung điện, sống cùng với nhà vua. Và, tất nhiên, ông ấy đã sống vui vẻ hơn nhà vua vì ông ấy chẳng có lo nghĩ, không quan tâm về vương quốc, không có vấn đề gì và không lo âu. Ông ấy tận hưởng thức ăn ngon, và nhà vua đã cho ông ấy căn phòng tốt nhất trong cung điện - ông ấy đã sống hết như một hoàng đế!

Sáu tháng trôi qua. Bây giờ nhà vua đã sôi lên bên trong bản thân mình để hỏi ông ấy, "Đây là từ bỏ cái kiểu gì vậy? Ông tận hưởng mọi thứ - người hầu và thức ăn ngon và quần áo đẹp và cung điện đẹp."

Một hôm, khi đang bước đi trong vườn, ông ta hỏi nhà huyền bí, "Tôi có thể hỏi ông một câu hỏi được không? Xin thứ lỗi nếu ông cảm thấy bị xúc phạm. Câu hỏi của tôi là: Khác biệt gì giữa tôi và ông bây giờ?"

Nhà huyền bí nhìn nhà vua và ông ấy nói, "Tại sao ông đã đợi tới sáu tháng? Câu hỏi này ông có thể đã hỏi tôi chính ngay đêm đầu tiên. Khoảnh khắc ông đã mời tôi và tôi đã chấp nhận lời mời của ông, câu hỏi này đã nảy sinh trong tâm trí ông rồi. Sao ông đã đợi tới sáu tháng? Ông đã tự hành hạ bản thân ông một cách không cần thiết. Tôi đã mong đợi nó vào bất kì khoảnh khắc nào. Không có vấn đề về cảm giác bị xúc phạm của tôi - nó là câu hỏi tự nhiên."

"Có khác biệt đấy, nhưng nó rất tinh tế. Và nếu ông thực sự muốn biết khác biệt này, thế thì đi cùng tôi. Tôi không thể nói cho ông ở đây. Tôi sẽ nói cho ông trong không gian nào đó, tại chỗ nào đó. Đi cùng tôi đi."

Họ cả hai đi ra ngoài thành phố. Nhà vua nói, "Bây giờ ông có thể nói cho tôi được không?"

Nhà huyền bí nói, "Cùng đi nữa đi."

Khi họ đi qua biên giới vương quốc của nhà vua - lúc đó trời tối - nhà vua nói, 'Ông đang làm gì vậy? Ông nói với tôi ở đâu? Giờ đây là chỗ cuối của vương quốc của tôi. Chúng ta đang đi vào vương quốc của ai đó khác và tôi muốn được trả lời. Câu trả lời của ông là gì? Và tôi cảm thấy rất mệt."

Và nhà huyền bí nói, "Câu trả lời của tôi là điều tôi sắp đi đây. Ông có đi cùng với tôi hay không? Tôi không quay lại đâu."

Nhà vua nói, "Làm sao tôi có thể đi cùng ông được? tôi có toàn thể vương quốc, có vợ tôi, có con tôi. Làm sao tôi có thể đi cùng ông được?"

Nhà huyền bí nói, "Đó là khác biệt. Nhưng tôi đi đây!"

Lần nữa nhà vua đã thấy ánh sáng, cái đẹp của người này, và sụp xuống dưới chân ông ấy. Ông ta nói, "Quay lại đi! Tôi chỉ là kẻ ngu. Tôi đã bỏ lỡ sáu tháng này. Tôi đã từng nghĩ mọi thứ mà thực sự là xấu. Xin tha thứ cho tôi và quay lại."

Nhà huyền bí nói, "Không có vấn đề gì với tôi. Tôi có thể quay lại, nhưng ông sẽ lại nghĩ cùng điều đó. Tốt hơn cả cho tôi bây giờ là đi tiếp - câu chuyện đó được kết thúc rồi, chương đó được khép lại rồi - để cho ông có thể nhớ được sự khác biệt."

Nhân chứng sống trong thế giới cũng giống như chiếc gương, phản xạ mọi thứ. Người đó có thể ở trong lều, người đó có thể ở trong cung điện; điều đó không tạo ra khác biệt gì. Khác biệt gì tạo ra cho gương dù gương ở trong lều hay trong cung điện? Khác biệt gì tạo ra cho gương dù gương đang phản xạ kim cương đẹp hay chỉ hòn đá thường? Điều đó không tạo ra khác biệt gì cho gương.

Việc chứng kiến là nghệ thuật của siêu việt trên thế giới. Việc chứng kiến là chính bản chất của Thiên, của bản thân tôn giáo. Nhưng đừng làm nó thành ý nghĩ - nó không là ý nghĩ chút nào. Ý nghĩ phải bị chứng kiến. Cho dù ý nghĩ về việc chứng kiến nảy sinh, chứng kiến ý nghĩ đó đi. Nhớ rằng nó không phải là việc chứng kiến, nó chỉ là ý nghĩ - nó phải được chứng kiến. Nó có đó trước bạn. Bạn không là nó.

Nhân chúng là không thể bị thu lại thành bất kỳ ý nghĩ nào; nhân chúng bao giờ cũng liên tục trượt đằng sau. Bạn không thể bắt giữ được nó qua bất kỳ ý nghĩ nào. Nó có thể chúng kiến từng và mọi ý nghĩ, kể cả ý nghĩ về việc chúng kiến; do đó, bản thân nó không bao giờ có thể trở thành ý nghĩ.

Lần sau khi bạn thiền, Satyendra Saraswati, nhớ điều đó. Đừng bắt đầu tận hưởng ý nghĩ rằng "Đây là khoảnh khắc đẹp. Tâm trí mình im lặng, con người mình tĩnh lặng. Đây là việc chúng kiến!" Khoảnh khắc bạn nói điều đó, bạn đã đánh mất nó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Xin thầy nói cái gì đó thêm nữa về con người của thiền.

Pratibha,

Con người của thiền là rất bình thường, bình thường một cách phi thường. Người đó là bình thường tới mức có mọi khả năng nếu bạn gặp người đó bạn sẽ không có khả năng nhận ra người đó. Người đó sống hết như bạn, ăn như bạn, ngủ như bạn. Người đó theo mọi cách đều giống như bạn. Khi có liên quan tới bên ngoài của người đó, người đó không khác với bạn chút nào.

Khác biệt chắc chắn có đó, nhưng khác biệt đó là bên trong. Người đó có sáng suốt, người đó có sáng tỏ. Người đó có mắt và bạn mù. Người đó thức và bạn ngủ. Bạn say: say với tham, say với thèm khát, say với giận, tham vọng, bản ngã.

Con người của Thiền đơn giản không say; người đó ở trong nhận biết của mình. Người đó bước đi một cách có ý thức, người đó ngồi một cách có ý thức: "bước trong Thiền, ngồi trong Thiền." Người đó không đặc biệt theo bất kỳ cách nào. Người đó không giống cái gọi là thánh nhân khác. Người đó sẽ không nằm trên giường gai hay giường đinh, người đó sẽ không đứng trên đầu. Người đó không ngu, người đó không là kẻ thích phô trương. Người đó sẽ không khoả thân bước đi trên phố. Người đó không điên, người đó không thần kinh! Người đó sống theo cách rất bình thường, theo cách rất thông thường.

Đó là lí do tại sao điều khó khăn nhất là nhận ra con người của Thiền. Bạn có thể nhận ra thánh nhân bước đi trên nước - một cách

tự nhiên, điều đó là hiển nhiên thế rằng người đó là đặc biệt. Nhưng con người của Thiên không bước đi trên nước. Người đó không làm bất kì phép màu nào. Người đó không chơi bất kì trò chơi bản ngã nào. Người đó không là bản ngã, người đó thậm chí không là người. Người đó chỉ là sự hiện diện, vô thực thể. Người đó là hư không tuyệt đối. Chỉ khi người ta là hư không tuyệt đối, người ta mới là đầy nhận biết. Bất kì cái gì người đó làm, người đó làm với tính toàn bộ. Chỉ người không say mới có thể làm mọi thứ một cách toàn bộ. Bằng không người ta vẫn còn là bộ phận; chỉ một phần liên tục làm cái gì đó và đồng thời các phần khác có thể chống lại điều đó, mang tính phá huỷ. Bạn có thể tạo ra cái gì đó bằng tay này và phá huỷ nó bằng tay kia.

Người say không biết mình đang đi đâu. Người đó nghĩ người đó đang trên đường đúng, nhưng đó chỉ là việc mơ của người đó.

Barry Higgins, một người bán hàng rong, đang lái xe từ nhà tới London một chiều nọ sau bữa trưa có uống rượu với một khách hàng tương lai. Qua gương chiếu hậu anh ta phát hiện ánh sáng xanh chớp nháy của chiếc xe cảnh sát đi đằng sau. Lạnh ớn chạy dọc sống lưng anh ta và anh ta bám chặt vào vô lăng để làm vững lái. Ánh sáng xanh tiến tới, một tiếng còi rít lên, và một xe cảnh sát vượt lên anh ta với việc ra hiệu tay cho anh ta dừng hoàn toàn.

Barry bồn chồn vì anh ta thấy viên cảnh sát ra khỏi xe. Hơi thở nặng nề và tay anh ta làm ướt cả vô lăng. Anh ta tự hỏi liệu anh ta sẽ nói gì.

Viên cảnh sát tiến tới và cúi người nói qua cửa sổ xe. "Ấy, ấy, này, uống vài chén rồi chứ gì?"

Barry không thể dừng được bản thân mình và buột miệng, "Ồ... g... chào buổi chiều, sau rồi, tôi... tôi không như ông nghĩ là tôi say đâu!"

Con người của Thiên là tuyệt đối có ý thức - không tham, không giận, không ghen, không tham vọng. Đây toàn là những chất gây say, đây toàn là ma túy: chúng liên tục giữ bạn ngủ. Chính phép màu là làm sao bạn xoay xử cuộc sống của bạn với nhiều chất độc thể chạy trong dòng máu của bạn, trong chính con người bạn. Đó là khác biệt duy nhất; bằng không, từ bên ngoài, bạn sẽ không biết.

Có những cái gọi là thánh nhân, người làm ra những khác biệt bên ngoài vì chẳng có khác biệt bên trong. Họ phải đứng trần trụi, họ

phải hành hạ thân thể họ, họ phải liên tục nhịn ăn. Họ phải vặn xoắn thân thể họ, làm què quặt thân thể họ. Họ phải làm cái gì đó để làm cho họ đặc biệt hơn bạn, "linh thiêng hơn người."

Thiền nhân không "linh thiêng hơn người." Người đó không có ý tưởng về hiện hữu theo bất kì cách nào cao hơn bạn. Người đó đơn giản sống trong bản tính của mình.

Yoka nói: Con người của Thiền đi một mình.

Đó là đặc trưng thứ nhất của người đó. Người đó không là một phần của tâm lí đám đông. Người đó không là người Hindu, người đó không là người Mô ha mét giáo, người đó không là người Ki tô giáo, người đó không là người Do Thái. Người đó không là người Ấn Độ, người đó không là người Nhật Bản, người đó không là người Trung Quốc - người đó không thể là vậy. Người đó không bao giờ thuộc vào bất kì đám đông nào. Người đó là một mình. Người đó là người nổi dậy. Người đó sống theo ánh sáng của mình. Người đó không đi theo, người đó không bắt chước. Người đó đã đạt tới mục đích.

Mục đích là gì? Mục đích không ở đâu đó bên ngoài bạn. Nó không có ở kia, xa xăm như ngôi sao; nó ở bên trong bạn, nó là lãnh thổ riêng của bạn. Người đó đã đi vào trong lãnh thổ riêng của người đó. Và người đó đã đạt tới mục đích của mình...

... có thể chơi trên con đường của niết bàn.

Người đó chơi đùa, người đó không nghiêm chỉnh. Người đó không thể nghiêm chỉnh được: toàn thể cuộc sống là trò chơi thiêng liêng, leela, và người đó là một phần của nó. Người đó chỉ đóng vai. Người đó đóng vai thật hay như người đó có thể đóng, thật hoàn hảo như người đó có thể đóng, nhưng người đó biết rằng toàn thế giới là sân khấu lớn, vở kịch lớn - nhưng không gì nhiều hơn. Cho nên người đó không nghiêm chỉnh về nó.

Con người của thiền có cách cư xử tự nhiên và là hài hoà.

Người đó không giả vờ là đặc biệt, người đó có cách cư xử tự nhiên. Người đó rất có tính người, hoàn toàn tính người. Tính người của người đó là siêu cao, mãnh liệt, tuyệt đối. Người đó không tuyên bố bất kì tính linh thiêng nào - và bởi vì người đó không tuyên bố, người đó là linh thiêng. Người đó là hài hoà. Người đó không bị phân chia bên trong bản thân mình, người đó không trong cuộc

chiến thường xuyên với bản thân mình, người đó không trong cuộc nội chiến thường xuyên. Người đó có giai điệu, âm nhạc. Nếu bạn ngồi bên cạnh người đó bạn sẽ có khả năng lắng nghe âm nhạc này.

Navanit đã hỏi hôm nọ: "Osho ơi, bất kì khi nào tôi tới gần thầy, tôi lập tức ngửi thấy hương thơm nào đó. Nó là hương thơm gì vậy?" Tôi không dùng nước hoa - tôi không thể dùng được. Navanit là bác sĩ, anh ấy biết; do đó câu hỏi này đã trở nên thích đáng hơn cho anh ấy. Và anh ấy nói rằng anh ấy bao giờ cũng thấy cùng hương thơm đó bất kì khi nào anh ấy ở gần tôi.

Hương thơm đó chẳng liên quan gì tới bất kì nước hoa nào. Nó là hương thơm của hài hoà, nó là âm nhạc. Nó diễn đạt bản thân nó theo cách thức đa chiều. Đôi khi bạn sẽ nghe thấy nó như âm thanh im lặng như tiếng rù rù, gió lượn qua rặng thông, hay âm thanh nước chảy. Đôi khi bạn sẽ nghe thấy nó như âm nhạc và đôi khi bạn sẽ trải nghiệm nó như mùi, hương thơm ngát. Đôi khi bạn sẽ thấy nó như hào quang, ánh sáng, rất huyền bí.

Nhưng con người của Thiên đơn giản sống trong hài hoà, và từ hài hoà mọi thứ này được biểu lộ.

Linh hồn người đó là đơn giản, sạch sẽ, thuần khiết và chân thành. Thiên của người đó, điều không ai thấy, là kho báu bên ngoài mọi giá trị.

Bạn có thể nhìn thấy thân thể của người đó, bạn không thể nhìn thấy Thiên của người đó. Bạn không thể thấy tính thiên bên trong của người đó, bạn không thể thấy nhận biết của người đó chừng nào bạn chưa trở nên nhận biết về bản thân bạn. Bạn có thể biết chỉ chừng này điều bạn đã trải nghiệm.

Navanit, bạn được ân huệ rằng bạn đang trải nghiệm hương thơm nào đó. Điều đó ngụ ý bạn đang đạt tới chiều sâu nào đó, chiều cao nào đó trong con người bạn.

Thiên của người đó, cái không ai thấy được, là kho báu bên ngoài mọi giá trị. Đồ châu báu này, hiếm hoi và có giá trị không thể tính được, không bao giờ thay đổi dù người ta dùng nó thế nào. Và những người khác có thể tự do được lợi từ nó trong mọi cơ hội.

Con người của Thiên bao giờ cũng tràn niềm vui. Bạn có thể chia sẻ nó. Người đó là người cho: người đó cho vui thích, người đó

cho vui vẻ, người đó cho cái đẹp, người đó cho chân lí. Người đó toả ra chân lí, người đó toả ra Thượng đế, nhưng im lặng thế... không có bất kì tuyên bố nào. Người đó liên tục rót phúc lành của mình vào trong sự tồn tại. Người đó ban phúc lành cho thế giới.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Tôi biết tình yêu của tôi bốc mùi, vậy sao tôi cứ bám lấy mùi này?

Prem Amrito,

Chúng ta sống theo quá khứ: các kiếp sống của chúng ta được bắt rễ trong quá khứ chết, chúng ta bị ước định bởi quá khứ. Quá khứ là rất mạnh, đó là lí do tại sao bạn liên tục sống trong hình mẫu nào đó; cho dù nó bốc mùi, bạn sẽ liên tục lặp lại nó. Bạn không biết phải làm gì khác; bạn đã trở nên bị ước định theo nó. Đó là hiện tượng máy móc. Và điều này không chỉ là vậy với bạn, Amrito, nó là vậy với gần hết mọi con người - chừng nào người đó chưa trở thành phật.

Trở thành phật nghĩa là gạt bỏ quá khứ và sống trong hiện tại. Quá khứ là mênh mông, rất khổng lồ, to lớn, của hàng triệu kiếp. Bạn đã sống theo cách nào đó. Bây giờ, hiện hữu ở đây, bạn có thể đã trở nên nhận biết rằng tình yêu của bạn bốc mùi, nhưng nhận biết đó cũng không rất sâu đâu, nó rất hời hợt. Nếu nó thực sự trở thành sâu, nếu nó xuyên thấu vào chính cốt lõi con người bạn, bạn sẽ lập tức nhảy ra khỏi nó.

Điều đó giống như nhà bạn bị cháy, bạn sẽ không hỏi bất kì người nào làm sao thoát ra khỏi nó. Bạn sẽ không tra cứu từ điển bách khoa toàn thư Encyclopaedia Britannica, và bạn sẽ không đợi người khôn ngoan nào đó tới và bảo bạn, và bạn sẽ không xem xét liệu nhảy ra khỏi cửa sổ là thích hợp hay không - bạn sẽ không bận tâm về bất kì cái gì. Ngay cả bạn đang tắm tròng bạn sẽ nhảy vẩn trần tròng ra khỏi cửa sổ; bạn thậm chí sẽ không bận tâm về quần áo. Khi nhà bị cháy, cuộc sống của bạn lâm nguy; bây giờ mọi thứ khác là phụ.

Nếu tình yêu của bạn bốc mùi - điều này đã trở thành kinh nghiệm của bạn - thế thì bạn sẽ thoát ra khỏi nó. Bạn sẽ không đơn giản hỏi câu hỏi, bạn sẽ nhảy ra khỏi nó.

Nhưng tôi nghĩ rằng đó chỉ là ý tưởng trí tuệ, vì mỗi lần bạn trong yêu, khổ nào đó nảy sinh. Mỗi lần đều có xung đột nào đó, vật lộn nào đó, tranh đấu nào đó, ghen tuông nào đó, sở hữu nào đó. Cho nên bạn đã bắt đầu lấy quan điểm trí tuệ: "Tình yêu của tôi bốc mùi, vậy tại sao tôi bám lấy mùi này?" Vì nó chưa thực sự là kinh nghiệm có tính tồn tại cho bạn.

Và nó là mùi riêng của bạn. Người ta trở nên quen với mùi riêng của người ta. Đó là lí do tại sao khi mọi người một mình họ không trải nghiệm mùi đó, họ chỉ trải nghiệm nó khi họ ở cùng với người nào đó.

Khi bạn trong yêu, thế thì bạn bắt đầu phô ra mặt thực của bạn. Yêu là tấm gương. Người kia bắt đầu vận hành tấm gương. Mọi mối quan hệ đều trở thành gương. Một mình, bạn không trải nghiệm mùi riêng của bạn - bạn không thể trải nghiệm được; người ta trở nên miễn nhiễm với nó. Bạn đã sống cùng nó lâu thế, làm sao bạn có thể ngửi thấy nó được? Chỉ ở cùng với người khác mà bạn bắt đầu cảm thấy rằng anh ta bốc mùi và anh ta bắt đầu cảm thấy rằng bạn bốc mùi. Và tranh đấu bắt đầu.... Đó là câu chuyện của mọi đôi trên khắp thế giới.

"Cô đi đâu với con dê kia, Juan?" viên cảnh sát hỏi.

"Tôi đang mang nó về nhà để nuôi như con vật cưng!" Juan đáp.

"Trong nhà sao?"

"Chắc chắn rồi."

"Nhưng thế mùi thì sao?"

"Sao cái gì? Nó không bận tâm tới mùi đâu!"

Mùi riêng của bạn không gây phiền nhiễu cho bạn. Thực ra, nếu nó đột nhiên biến mất bạn sẽ cảm thấy hơi chút choáng, bạn sẽ cảm thấy hơi chút bị mất gốc, bạn sẽ không cảm thấy cái ngã tự nhiên của bạn; bạn sẽ cảm thấy cái gì đó đã đi sai.

Nếu bạn yêu và không có ghen bạn sẽ bắt đầu tự hỏi liệu bạn có yêu hay không. Đây là loại yêu gì vậy? Dường như không có ghen! Bạn yêu một người đàn ông, và nếu người đó thỉnh thoảng đi với người đàn bà khác, bạn không làm ầm ĩ lên về điều đó. Bạn coi nó là đương nhiên - điều đó là hoàn toàn tốt cho thay đổi. Và nếu người đàn ông của bạn hạnh phúc, sao không để cho anh ấy hạnh phúc?

Bạn yêu anh ấy. Nếu bạn thực sự yêu anh ấy bạn sẽ kính trọng hạnh phúc của anh ấy nữa. Và anh ấy không đi mãi mãi.

Thực ra, nếu thỉnh thoảng các đôi được phép có chút ít tự do, họ sẽ không tách rời; tỉ lệ li dị sẽ sụt giảm trên thế giới. Li dị tồn tại chỉ vì hôn nhân là quá chặt. Để hôn nhân có chút ít được thả lỏng hơn và li dị sẽ biến mất. Li dị chỉ là sản phẩm phụ của hôn nhân. Hệ thống hôn nhân càng chặt, li dị càng trở thành nhu cầu tuyệt đối. Và nếu li dị không được phép, thế thì bạn có cuộc sống kép: một cuộc sống để phô ra cho xã hội và một cuộc sống để sống.

Chính vì hôn nhân mà mãi mãi tồn tại trên thế giới. Toàn thể khiển trách thuộc vào hệ thống hôn nhân. Nếu mọi người sống nhiều thêm một chút và ít ghen tuông và nếu họ hiểu bản tính con người, hôn nhân là đơn giản.

Bạn ăn cùng thức ăn mọi ngày; bạn phát chán với nó và thỉnh thoảng bạn sẽ muốn đi tới khách sạn. Và thức ăn của khách sạn có thể là kém hơn thức ăn bạn có ở nhà bạn, nhưng dầu vậy điều đó là tốt - ít nhất điều đó làm cho thức ăn nhà bạn có vẻ ngon hơn. Và khi bạn về nhà ngày hôm sau bạn cảm thấy được nhẹ gánh tới mức bạn về nhà, và bạn hạnh phúc thế để ăn cùng thức ăn lần nữa!

Tâm trí con người càng được hiểu rõ, hôn nhân sẽ càng phải được thả lỏng. Điều hoàn toàn được là cho vài ngày nghỉ trong hôn nhân. Đàn bà nên được phép có bạn trai của cô ấy và đàn ông nên được phép có bạn gái của anh ấy - ít nhất, cũng như bạn có tôn giáo chủ nhật, có hôn nhân chủ nhật! Và bạn sẽ ngạc nhiên rằng cuộc sống riêng của bạn có vẻ tốt hơn nhiều. Lần nữa tuần trăng mật bắt đầu - tuần trăng mật mini. Bạn lại bắt đầu từ ABC.

Và ở cùng với nhiều đàn bà và với nhiều đàn ông không phá huỷ hôn nhân - không, không chút nào. Chính một ý tưởng rất vô nghĩa đã từng thịnh hành trên nhân loại: rằng điều đó có tính phá huỷ hôn nhân và gia đình. Nó không phải vậy - nó rất có tính hỗ trợ. Nó sẽ giúp gia đình trở nên vui vẻ hơn, ít cãi cọ. Bằng không, đàn bà thường xuyên dò xét chồng và chồng thường xuyên dò xét đàn bà. Và yêu nào có thể tồn tại giữa hai người thường xuyên chẹn họng lẫn nhau?

Vâng, yêu của bạn bốc mùi, như yêu của mọi người khác bốc mùi, nhưng bạn cảm thấy nó chỉ khi bạn ở trong mối quan hệ. Bạn chưa

cảm thấy rằng nó thực sự có cái gì đó liên quan tới bạn. Sâu bên dưới bạn vẫn cảm thấy nó phải là cái gì đó sai với người kia. Đó là cách tâm trí vận hành: nó đổ trách nhiệm lên người khác. Nó chấp nhận bản thân nó và nó bao giờ cũng tìm lỗi ở người khác.

Vài người đang ngồi trên hàng đầu của rạp chiếu phim. Buổi chiếu đã bắt đầu thì đột nhiên có một mùi khủng khiếp.

Một trong những khán giả quay sang người đứng bên cạnh mình và hỏi, "Ông có ỉa ra quần không?"

Người bên cạnh anh ta trả lời, "Có, tại sao?"

Mọi người chấp nhận bản thân họ một cách toàn bộ! Bất kỳ cái gì họ đang làm đều là đúng: "Tại sao? Cái gì sai trong đó? Chúng ở trong quần riêng của anh ta, vậy sao anh can thiệp vào? Và tự do là quyền tập ấm của mọi người!"

Amrito, nếu tình yêu của bạn bốc mùi, thế thì cố tìm ra đích xác cái gì làm bốc mùi. Nó không phải là yêu, nó là cái gì đó khác. Bản thân yêu có hương thơm; nó không thể bốc mùi được, nó là hoa sen. Cái gì đó khác phải ở trong nó - ghen, sở hữu. Nhưng bạn đã không nhắc tới ghen và sở hữu. Bạn đang che giấu chúng. Yêu không bao giờ bốc mùi, nó không thể bốc được; điều đó không phải là bản tính của yêu. Xin cố nhìn đích xác nó là cái gì mà tạo ra rắc rối này. Và tôi không nói đè nén nó. Mọi điều được cần là sự sáng tỏ về nó - nó là gì.

Nếu nó là ghen, thế thì tôi chỉ gợi ý một điều: có tính quan sát nhiều hơn về ghen của bạn. Khi nó nảy sinh lần tới, thay vì trở nên điên, đóng cửa nhà bạn, ngồi im lặng, ngồi trong thiền, quan sát ghen của bạn. Thấy đích xác nó là gì. Nó sẽ bao quanh bạn như khói, khói bần. Nó sẽ làm bạn ngạt thở. Bạn chắc thích đi ra ngoài và làm cái gì đó. Nhưng đừng làm bất kỳ cái gì; chỉ ở trong trạng thái vô làm, vì bất kỳ cái gì được làm trong khoảnh khắc của ghen đều sẽ có tính phá huỷ. Chỉ quan sát. Và tôi không nói đè nén nó, vì điều đó lại là làm cái gì đó.

Mọi người hoặc có tính diễn đạt hoặc có tính đè nén, và cả hai cách đều sai. Nếu bạn diễn đạt bạn trở nên có tính phá huỷ với người khác. Bất kỳ ai là nạn nhân của bạn đều khổ, và người đó sẽ trả thù. Người đó có thể không trả thù một cách có ý thức, nhưng một cách vô ý thức nó sẽ xảy ra.

Mới vài tháng trước, Krishna Bharti rơi vào yêu một người đàn bà. Chẳng cái gì phi thường về điều đó, nhưng Deeksha phát điên! Deeksha không thể chấp nhận được ý tưởng này. Trong nhiều thế kỉ chúng ta đã được bảo rằng nếu đàn ông yêu bạn hay đàn bà yêu bạn và người đàn ông hay người đàn bà này đi tới ai đó khác, điều đó là việc bác bỏ bạn.

Việc đó là hoàn toàn vô nghĩa. Nó không phải là bác bỏ; thực ra, nó chính là cái đối lập. Nếu người đàn ông yêu người đàn bà và anh ta thích thú người đàn bà này, anh ta bắt đầu tưởng tượng việc ở cùng với đàn bà khác sẽ thế nào. Điều thực sự là niềm vui là người đàn bà này đã cho anh ta việc lấy cò tưởng tượng của anh ta. Không phải là anh ta đang bác bỏ người đàn bà này; nó thực sự là chỉ dẫn rằng người đàn bà này đã là sự nuôi dưỡng tới mức anh ta sẽ thích gặp và biết những người đàn bà khác là thế nào. Và nếu chút ít dây thừng được trao cho, anh ta sẽ không đi rất xa, anh ta sẽ quay lại, vì với người đàn bà khác nó có thể là mới lạ, nó sẽ là cái gì đó mới, nhưng nó không thể là cái nuôi dưỡng vì sẽ không có bất kì thân thiết nào. Nó sẽ có cái gì đó trống rỗng về nó. Nó sẽ là dục mà không có yêu.

Yêu cần thời gian để trưởng thành, nó cần thân thiết để trưởng thành. Nó cần thời gian thực sự dài. Nó không phải là hoa mùa vụ có đó trong ba, bốn tuần, thế rồi trong vòng ba, bốn tuần nó mất đi nữa. Nó là quá trình dài dài của sự thân thiết. Dần dần, dần dần, hai người tan chảy và hội nhập vào nhau; thế thì nó trở thành việc nuôi dưỡng. Người đàn bà khác hay người đàn ông khác không thể có tính nuôi dưỡng. Nó có thể là cuộc phiêu lưu, niềm xúc động. Nhưng thế rồi đột nhiên cảm giác sẽ nảy sinh - nó nhất định nảy sinh - rằng điều này là tốt như trò vui, nhưng nó không nuôi dưỡng. Và người này sẽ quay lại.

Và Krishna Bharti chắc đã quay lại, nhưng Deeksha đã phát điên. Cô ấy cư xử như bất kì người đàn bà nào khác! Nhưng tôi chờ đợi... sớm hay muộn cô ấy sẽ trả thù. Bây giờ cô ấy đang trả thù. Krishna Bharti ngã bệnh, anh ấy ở trong bệnh viện, và Deeksha có chút ít tự do. Cô ấy rơi vào yêu với người làm việc vặt riêng của cô ấy! Anh ta thực sự đã chứng tỏ là người làm việc vặt! Bây giờ K.B. ở trong địa ngục.

Không có nhu cầu bị lo nghĩ về điều đó. Tôi đã cho K.B. một thông điệp: "Đợi đi, đừng lo nghĩ. Cứ để cô ấy trả thù. Và điều tốt là gánh nặng vô ý thức được kết thúc."

Nếu chúng ta hiểu lẫn nhau thêm một chút, nếu chúng ta hiểu bản tính con người thêm một chút, chắc sẽ không có ghen. Nhưng đó là di sản kế thừa quá khứ của nhiều thế kỉ.

Cho nên, Amrito, tôi không thể nói bạn có thể bỏ nó ngay bây giờ. Bạn sẽ phải suy ngẫm về nó. Bất kì khi nào nó sở hữu bạn, suy ngẫm về nó đi. Dần dần, dần dần, suy ngẫm sẽ tạo ra khoảng cách giữa bạn và ghen. Và khoảng cách càng lớn, ghen sẽ càng ít nảy sinh. Và một ngày nào đó, khi không có ghen, yêu của bạn toả ra hương thơm tới mức không hoa nào có thể cạnh tranh được với nó. Mọi hoa là nghèo nàn khi được so sánh với việc nở hoa của yêu.

Nhưng yêu của bạn bị làm què quặt vì ghen và sở hữu và giận.

Không phải là yêu bốc mùi, nhớ lấy, vì tôi đã thấy những người nghĩ chính yêu bốc mùi cho nên họ đóng lại, họ trở nên bị đóng, họ dừng yêu.

Đó là điều đã xảy ra cho hàng triệu sư và ni suốt nhiều thời đại: họ trở thành bị đóng với yêu, họ bỏ toàn thể ý tưởng về yêu. Thay vì bỏ ghen, điều chắc đã là cuộc cách mạng, thay vì bỏ sở hữu, điều chắc đã là cái gì đó có giá trị mệnh mông, họ đã bỏ yêu. Điều đó là dễ dàng, điều đó không là mấy; bất kì người nào cũng có thể làm điều đó. Là sư hay ni là rất dễ dàng, nhưng yêu và không có tính ghen, yêu và không có tính sở hữu, yêu và để người khác có toàn thể tự do thực sự là thành tựu lớn. Chỉ thế thì bạn sẽ cảm thấy yêu và hương thơm của nó.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, thầy nghĩ gì? Jesus có quay lại trái đất lần nữa như ông ấy đã hứa hay không?

Sujata,

Một khi một người trở nên được thức tỉnh, người đó không thể quay lại được. Người đó hứa là do từ bi của người đó, nhưng điều đó là không thể được. Nó là không thể được vì nó ngược lại luật của sự sống. Jesus đã hứa quay lại, Phật cũng đã hứa quay lại, Krishna cũng đã hứa quay lại. Không ai đã quay lại và không ai sẽ quay lại.

Điều đó ngược với luật của sự sống. Họ hứa vì từ bi của họ, vì tình yêu của họ. Họ hứa vì họ thấy khổ của bạn, họ thấy trạng thái buồn về mọi chuyện của bạn, họ thấy nước mắt của bạn. Cho nên họ hứa, và lời hứa của họ đáp ứng cho chủ định nào đó. Vì lời hứa của họ bạn liên tục nhớ họ và việc nhớ đó giúp bạn. Vì lời hứa của họ bạn liên tục kết nối bản thân bạn với họ, buông xuôi theo họ, và việc buông xuôi đó giúp đỡ. Nhưng họ không thể hoàn thành được lời hứa của họ.

Một khi một người được thức tỉnh, không có khả năng nào cho việc sinh ra lần nữa của người đó. Người ta có thể được sinh ra chỉ nếu cái gì đó trong người ta vẫn còn vô ý thức. Sự sống là cơ hội để trở thành có ý thức. Nó là trường học, trường huấn luyện, nơi mọi người trở nên được định tâm, bắt rễ, hoà nhập. Một khi họ đã trở nên được hoà nhập, một khi họ đã đạt tới việc tự nhận ra, họ không thể được phép quay lại trong trường học. Họ biến mất trong vũ trụ. Họ trở thành một phần của Thượng đế.

Cho nên điều đầu tiên cần được nhớ: Jesus, Krishna hay Phật không thể tới được, nhưng điều đó không có nghĩa rằng người đã thức tỉnh sẽ không có đó. Sẽ có những người như Jesus, như Phật, như Krishna - với cùng phẩm chất. Có thể mặt họ sẽ không giống và thân thể họ có thể không giống....

Và ai muốn có một thân thể như Jesus? Bạn không biết về Jesus, đó là lí do tại sao. Ông ấy cao chỉ một mét ba sáu, và gù lưng! Và điều được nói trong kinh sách cổ rằng ông ấy là người xấu nhất đã từng bước đi trên trái đất. Ai muốn có thân thể của ông ấy?

Nhưng các đệ tử của ông ấy đã nói ông ấy là người đẹp nhất. Họ đã thấy cái đẹp của ông ấy; cái đẹp đó là của cái bên trong, do đó không có mâu thuẫn. Các đệ tử đã thấy cái bên trong. Họ đã thấy Jesus thực, cột trụ tâm thức của ông ấy. Họ đã thấy lãnh thổ của ông ấy. Họ đã giao cảm với sự hiện diện của ông ấy. Và, vâng, không bao giờ có người đẹp như thế.

Nhưng những người khác chỉ thấy thân thể của ông ấy; những người khác không thể thấy được hồn của ông ấy, những người khác không thể thấy được Thiên của ông ấy. Chỉ đệ tử của ông ấy mới có thể thấy được Thiên của ông ấy, tính thiên của ông ấy, tình yêu của ông ấy. Chỉ các đệ tử của ông ấy mới có thể cảm thấy ông ấy là ai,

sự thiêng liêng của ông ấy. Họ có thể nói, "Ông ấy là người đẹp nhất đã từng bước đi trên trái đất này."

Và các mô tả là mâu thuẫn tới mức nó đã là vấn đề cho các nhà sử học làm sao quyết định được cái gì là đúng. Cả hai đều đúng; không có nhu cầu quyết định. Vấn đề không phải là chọn cái này hay cái kia.

Và, chỗ thứ hai, cho dù có khả năng cho ông ấy quay lại, bạn có nghĩ ông ấy điên không? Bạn đã làm gì với ông ấy khi ông ấy đã ở đây? Nhớ lại điều đó đi: bạn đã tra tấn ông ấy như bạn chưa bao giờ tra tấn bất kì người nào khác trước ông ấy.

Cái chết của Socrates đã không phải là việc tra tấn. Ông ấy đã được cho thuốc độc và trong vòng vài phút ông ấy chết. Cái chết của ông ấy là cái chết im lặng.

Cách Jesus bị đóng đinh là một trong những cách bạo hành nhất... đôi khi phải mất ba ngày cho người này chết. Chỉ đóng đinh một người trên cây chữ thập không thể giết chết người này ngay lập tức được. Máu bắt đầu rỉ ra từ thân thể người đó dần dần. Sự sống bắt đầu tiêu tan dần, nhưng rất chậm. Ngay cả người yếu nhất sẽ mất ít nhất sáu tới mười tám giờ để chết, và nếu người này mạnh khỏe người này có thể mất thậm chí tới ba ngày hay hơn. Đây là địa ngục thực! Đây là tra tấn thực!

Ông ấy đã chết trên cây chữ thập, và mọi người đã ném đá và lời lăng mạ. Lính đã đâm giáo vào thân thể ông ấy, và máu chảy ra từ thân thể ông ấy. Ông ấy đã sống, ông ấy mới ba mươi tuổi, và họ không cho ông ấy nước. Ông ấy kêu gào xin nước. Và một trăm nghìn người đã tụ tập xem việc tra tấn này.

Bạn đã làm gì với Jesus khi ông ấy đã ở đây? Tôi nghĩ điều đó là đủ để giữ cho ông ấy lánh xa khỏi trái đất này mãi mãi!

Một người mới tới gõ cửa cõi trời. Jesus đang thi hành bổn phận và mở cửa ra.

"Ông là ai?" ông ấy hỏi.

"Adolf Hitler," lời đáp đưa tới.

"Adolf Hitler! Ông không thể tới đây được. Ông là kẻ thích hoang tưởng về thống trị thế giới. Cút đi!"

"Nhưng tôi muốn sửa chữa cách thức của tôi!"

"Không cách nào đâu! Xéo đi!"

"A, nếu ông cho tôi vào, tôi sẽ cho ông cái gì đó."

"Được," Jesus nói, mềm yếu đi một chút, "nó là cái gì?"

Hitler, trong bộ quân phục, kéo ra một chiếc huân chương chữ thập sắt đặc biệt và đưa nó cho Jesus xem. "Đấy," ông ta hỏi, "tôi có thể vào được chứ?"

"Ông cứ đợi ở đây. Tôi sẽ đi và hỏi bố tôi."

Jesus thấy Thượng đế đang làm bồn phận. "Bố ơi, có một người mới tới ở cổng muốn vào."

"Ông ta là ai?"

"Adolf Hitler."

"Adolf Hitler à! Cái thằng cha thích hoang tưởng đó về thống trị thế giới chứ gì? Ông ta không thể vào đây được!"

"Nhưng ông ta có cái gì đó rất đặc biệt để cho con."

"Cái gì vậy?"

"Chữ thập sắt của ông ấy."

Thượng đế đấm mạnh vào ghế. "Con cần chữ thập sắt để làm gì? Chết tiệt, con thậm chí không thể mang được chữ thập gỗ kia!"

Bạn đã ép buộc Jesus đáng thương phải mang cây chữ thập riêng của ông ấy. Ông ấy yếu; ông ấy đã không ngủ cả đêm - cả đêm ông ấy đã bị tra tấn và thẩm vấn và điều tra. Và thế rồi ông ấy phải mang cây chữ thập gỗ lớn đó. Ông ấy đã ngã ba lần trên đường dưới gánh nặng của cây chữ thập. Ông ấy đã bị đau và bị thương, nhưng quân lính vẫn quát roi đánh ông ấy và buộc ông ấy phải mang cây chữ thập.

Ông ấy chỉ mới ba mươi ba tuổi. Ông ấy chưa thấy cuộc sống là mấy; thực ra, nó mới chỉ là bắt đầu. Giả như ông ấy sống lâu như Phật, thế giới chắc đã được làm giàu hơn nhiều rồi. Phật đã sống tám mươi hai năm, Mahavira đã sống tám mươi năm, Krishna gần như cùng tuổi đó. Họ đã chết vào tuổi già chín mươi. Họ đã thấy toàn thể cuộc sống với mọi thăng trầm của nó, thành công và thất bại,

khổ và vui, cực lạc và đau đớn. Họ đã trở nên trưởng thành và chín chắn. Họ có thể cho thế giới cái gì đó có giá trị mệnh mông.

Jesus đã chỉ được phép có ba năm. Ông ấy bắt đầu là tu sĩ khi ông ấy ba mươi tuổi và ông ấy bị giết khi ông ấy ba mươi ba. Chỉ mỗi ba năm! Ông ấy đã không thể làm được gì mấy. Ông ấy đáng ra có thể đã làm công việc lớn cho nhân loại, nhưng chúng ta đã giết ông ấy. Và bây giờ chúng ta đang chờ đợi lần tới tiếp của ông ấy. Và nếu ông ấy tới bạn sẽ làm cùng điều đó lần nữa, vì bạn đang làm cùng điều đó lần nữa với những người có phẩm chất đó, có sáng suốt đó. Bạn bao giờ cũng cư xử vô nhân đạo nhất có thể được với chư phật.

Jesus là vị phật. Đó đích xác là nghĩa của từ "Christ." "Christ" và "Phật" là đồng nghĩa. Phật ngụ ý người đã thức tỉnh, Christ ngụ ý người đã được tôn thành vua. Chính việc thức tỉnh trở thành việc là vua của bạn, điều làm cho bạn thành hoàng đế, điều lấy đi mọi khổ khỏi bạn và cho bạn vương quốc của Thượng đế.

Không, cho dù ông ấy có thể tới, ông ấy sẽ không quyết định tới.

Và con người đã không học bất kì cái gì. Sau Jesus, bạn đã làm cùng điều với Al-Hillaj Mansur. Thậm chí hành vi với Al-Hillaj Mansur còn xấu hơn. Và cùng điều này là thái độ của quần chúng ngay cả ngày nay. Không cái gì đã thay đổi. Con người dường như tù đọng, ương ngạnh, chỉ sống cuộc sống vô ý thức và lặp lại nó.

Nhưng, Sujata, tại sao bạn phải đợi? Bạn có thể tìm ra những người đã thức tỉnh vào bất kì lúc nào; họ bao giờ cũng sẵn có. May mắn thay, bao giờ cũng có ai đó là vị Phật. Và những người là người tìm kiếm thực sự thì nhất định tìm ra ông ấy vì ông ấy cũng đang đi tìm và kiếm người tìm kiếm thực. Nó không phải là việc tìm kiếm một chiều.

Nếu bạn đã tới đây trong việc tìm tôi, tôi cũng đang tìm bạn theo cách riêng của tôi. Nó không phải là một chiều. Nếu bạn ở đây, bạn ở đây chỉ vì tôi đã mời bạn để ở đây. Bạn ở đây chỉ vì tôi đã gọi bạn tới để ở đây.

Bây giờ đừng phí thời gian của bạn đi nghĩ về liệu Jesus sẽ tới hay không. Bạn muốn cái gì với Jesus? Tôi sẵn sàng cho bạn mọi điều Jesus có thể cho bạn. Có tính cảm nhận đi, được buông xuôi đi, vì ông ấy sẽ yêu cầu cùng các điều kiện phải được hoàn thành. Ông

ấy không thể chỉ chuyển giao bạn như bạn vậy; bạn sẽ phải hoàn thành vài điều kiện. Bạn sẽ phải bỏ bản ngã của bạn; đó là yêu cầu cơ bản. Hoàn thành điều đó đi.

Và tôi là Jesus của bạn đây. Tất nhiên, thân thể là khác, tâm trí là khác, nhưng tâm thức không bao giờ khác. Hai người đã thức tỉnh đích xác là như nhau. Họ thuộc về cùng chiều hướng, cùng hương thơm, cùng hài hoà, cùng phúc lạc, cùng tính Thượng đế.

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Có chỗ cho thể thao ganh đua trong tâm xã mới không?

Anand Murti,

Trong tâm xã mới sẽ có một tổ chức mới có tên "Lực sĩ Vô danh." Khi bạn có thôi thúc chơi golf, bóng rổ, hay bất kì cái gì khác có hoạt động thể chất, ai đó sẽ được phái tới để uống cùng bạn cho tới khi thôi thúc này qua đi.

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, tôi là người Do Thái, Italy, và nhà tâm lí học! Có hi vọng nào cho tôi không?

Anand Shravan,

Bạn thực sự may mắn đấy! Có mọi hi vọng cho bạn; thực ra, bạn không thể bỏ lỡ được. Cho dù bạn muốn bỏ lỡ bạn cũng không thể bỏ lỡ được, vì người Do Thái sẽ giết người Italy đáng thương, và nhà tâm lí học sẽ giết người Do Thái đáng thương, và khi không cái gì còn lại cho nhà tâm lí học, họ gần như bao giờ cũng có xu hướng tự tử!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Thầy có đang nhấn nút vui thú của tôi không? Khi tôi ngồi trong bài nói, tôi toàn mỉm cười và tôi phải mát hàng giờ để chùi sạch nó khỏi mặt tôi.

Parmita,

Bạn ngu thì có! Tại sao bạn cố chùi sạch nó đi? Tôi làm nhiều nỗ lực thế để tạo ra nó và bạn để hàng giờ để chùi sạch nó đi! Đừng bao giờ làm điều đó lần nữa - để cho nó trở thành cái gì đó thường hằng, cái gì đó tinh túy với bạn, cái gì đó tự nhiên, cái gì đó bao quanh bạn.

Nhưng tôi biết mọi người sợ mỉm cười, vì nếu bạn bị bắt quả tang bởi người khác đang mỉm cười mà chẳng có lí do chút nào, họ nghĩ bạn dở hơi. Cho nên mọi người đè nén nụ cười của họ. Đó là lí do tại sao Parmita phải đã từng cố chùi sạch nó đi.

Nhưng khi tôi nhấn nút tôi thực sự nhấn nút đấy, và bây giờ tôi sẽ nhấn mạnh hơn! Bạn sẽ không có khả năng chùi sạch nó đi cho dù bạn làm nỗ lực hàng giờ hay hàng ngày! Tận hưởng nó đi! Và có thành vấn đề gì nếu mọi người nghĩ bạn dở hơi? Tại sao bị lo nghĩ về điều đó? Không có gì sai trong việc là dở hơi. Ở đây, ít nhất, mọi thứ đều là dở hơi!

Mới hôm nọ ai đó đã hỏi, "Osho ơi, có nhiều đồng hồ thế trong đạo tràng. Sao tất cả chúng lại chỉ giờ khác nhau vậy?" Chỉ là dở hơi - đồng hồ hâm! Và nếu tất cả chúng chỉ cùng một giờ, thế thì cần gì mà có nhiều đồng hồ thế? Thế thì một chiếc sẽ là đủ!

Parmita, một chuyện cười dành cho bạn:

Nhiệm vụ đầu tiên của một y tá trẻ về việc làm mới của cô ấy là tắm cho người đàn ông ở phòng 305. Cô ấy thực hiện xong nhiệm vụ của mình và nhanh chóng trở về phòng y tá.

"Anh ta thế nào?" người giám sát của cô ấy hỏi, một bà y tá già, dày dạn.

"Anh ta làm tốt," cô này nói, "nhưng có một thứ rất kì lạ... anh ta có từ 'bé' được xăm trên chim."

Bà y tá già rất tò mò và quyết định kiểm tra lại điều đó. Bà ấy trở về quãng bốn mươi lăm phút sau, tóc rối bù, quần áo xộc xệch, và nói với cô y tá trẻ, "Cưng ơi, hình xăm đó không phải là 'bé' đâu. Nó là, 'Đá nhỏ, Arkansas, niềm tự hào của miền Nam!'"

Chương 6. Tình yêu tuyệt đối trong tự do tuyệt đối

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, tại sao tôi muốn thức dậy khi, như thầy nói, việc thức tỉnh chỉ xảy ra khi tôi không hiện hữu? Điều này dường như rất ngược đời.

Deva Satyarthi,

Bản ngã không phải là cái ngã thực của bạn; bản ngã là thực thể giả, tùy tiện. Chính bản ngã là giấc ngủ của bạn, cái bao quanh bạn như bóng tối, như mây. Ẩn đằng sau bóng tối này là cái ngã thực của bạn, con người thực của bạn, cái muốn thức dậy, cái muốn thoát ra khỏi mọi khói này, cái muốn thoát ra khỏi nhà tù của bản ngã.

Thực sự không có điều ngược đời, nó chỉ dường như vậy thôi. Nó dường như ngược đời. Câu hỏi của bạn dường như có liên quan... nhưng bạn có hai cái ngã. Một cái ngã là cái ngã thực: cái ngã mà bạn được sinh ra cùng nó, cái ngã mà đã có ngay cả trước việc sinh của bạn, cái ngã mà sẽ có đó ngay cả khi chết đã xảy ra, cái ngã mà đang chạy ngầm bên dưới như dòng chảy ngầm. Và cái ngã kia được tạo ra bởi bạn, bởi gia đình của bạn, bởi nhà thờ, bởi xã hội, bởi nhà nước, bởi đám đông.

Cái ngã giả này là kẻ giả vờ: nó giả vờ là cái ngã thực. Và cái ngã thực muốn thoát ra khỏi cái ngã không thực bao quanh nó. Chính đau khổ thường xuyên thuộc vào cái ngã thực vì cái thực bị ngột ngạt bởi cái không thực; cái thực cảm thấy bị cầm tù trong xà lim tối. Cái ngã thực là bao la và đã trở nên bị giới hạn trong một không gian rất nhỏ. Nó què quặt và tê liệt.

Cho nên khi tôi nói thức tỉnh xảy ra chỉ khi bạn không hiện hữu, tôi ngụ ý khi bản ngã giả của bạn không còn nữa. Và đó là cái "tôi" duy nhất bạn nhận biết ngay bây giờ - đó là cái "tôi" mà bạn bị đồng nhất với. Do đó tôi nói bất kì cái gì bạn biết về bản thân bạn sẽ không có đó khi việc thức tỉnh xảy ra. Điều đó không ngụ ý bạn sẽ không hiện hữu ở đó. Bạn sẽ hiện hữu ở đó, nhưng cái "bạn" đó sẽ là mới mẻ,

hoàn toàn gián đoạn với cái "bạn" này mà bạn đang sống ngay bây giờ, tới mức tốt hơn cả là không nhắc tới nó chút nào.

Do đó Phật im lặng về nó. Không chỉ có thế... nếu bạn khẳng định, ông ấy gọi cái ngã thực của bạn là anatta, vô ngã, bởi lẽ đơn giản rằng gọi nó cũng là cái ngã có thể gây lẫn lộn. Cái giả được biết như cái ngã; nếu cái thực cũng được gọi là cái ngã, bạn có thể bị lẫn lộn. Bạn đã bị lẫn lộn quá nhiều rồi! Phật gọi nó là vô ngã.

Nhưng đừng mất can đảm. Đừng lo nghĩ, đừng sợ rằng bạn sẽ chết hoàn toàn. Như bạn vậy, bạn sẽ không có đó, nhưng bạn sẽ có đó như bạn phải vậy. Con người tự nhiên, tự phát của bạn sẽ có đó.

Và Phật cũng đúng khi gọi nó là vô ngã vì khi cái ngã thực có đó bạn không có bất kỳ ý tưởng nào về "tôi." Cái "tôi" cũng là ý nghĩ. Cái ngã thực không có ý tưởng nào về "tôi"; cái ngã thực là một với cái ngã vũ trụ. Nó không tách rời khỏi sự tồn tại, nó không phải là hòn đảo. Cái ngã không thực là tách rời, cái ngã không thực tạo ra phân tách, do đó, cái ngã không thực tạo ra khổ. Là tách rời khỏi cái toàn thể là thành khổ. Là một với cái toàn thể là phúc lạc.

Và điều ngược đời này là rõ ràng duy nhất; không có điều ngược đời nào khác trong thực tại.

Một sáng chủ nhật tại giáo xứ St. Mary, Little Wakefield, tám biển công bố chủ đề của buổi giảng lễ hôm đó có viết: "Và xin tha thứ cho sự vi phạm của chúng tôi." Vài mét đằng xa, bị mắc kẹt trong đám cỏ, là tám biển khác có viết: "Vi phạm sẽ bị truy tố."

Cũng giống điều đó: không có mâu thuẫn thực, nhưng nó dường như có đó. Một mặt, tám biển viết: "Và xin tha thứ cho sự vi phạm của chúng tôi," và trên tám biển khác viết: "Vi phạm sẽ bị truy tố." Nhưng chúng không đề cập tới cùng đối thể; nghĩa của chúng là khác toàn bộ.

Khi tôi nói bạn sẽ không có đó, tôi đang nói về cái ngã nhân tạo - cái không là bạn nhưng là cái bạn đã đi tới tin rằng bạn là nó. Cái ngã thực của bạn sẽ có đó - cái là bạn nhưng cũng là cái bạn đã quên hoàn toàn.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, xin thầy bình luận về những lời này của Yoka: bằng toạ thiền chúng ta có thể trực tiếp thu được chân lí tối thượng. Các học

giả thích dạy người khác nhưng không có thuyết phục sâu cho bản thân họ. Một khi ông đã làm lộ ra các định kiến của ông, ông có thể thấy cái ngã thực của ông. Làm sao ông có thể vẫn vờ trong cuộc vật lộn bên ngoài?

Anurag,

Lời của Yoka bao giờ cũng cực kì hay. Ông ấy là một trong những Thiền sư vĩ đại nhất. Đã có nhiều nhà huyền bí Thiền, nhưng có khác biệt giữa Thầy và nhà huyền bí.

Nhà huyền bí là người đã biết chân lí, nhưng tuyệt đối không có năng lực kể lại nó cho người khác. Ông ấy không có phương tiện, ông ấy không thể phát minh ra phương pháp, ông ấy không có kĩ năng. Ông ấy không thể vẽ được nó, ông ấy không thể hát được nó, ông ấy không thể múa được nó, ông ấy không thể nói được nó. Ông ấy hoàn toàn câm. Kinh nghiệm bỏ ông ấy lại gần như bị say sưa - say tuý lúy. Bạn có thể thấy rằng cái gì đó đã xảy ra, cái gì đó cực kì quan trọng. Bạn có thể cảm thấy rung động nào đó quanh ông ấy. Bạn có thể cố hiểu cái gì đã xảy ra. Nhưng từ phía ông ấy không có nỗ lực nào để trao đổi, để giao cảm. Ông ấy bị sửng sờ bởi điều ông ấy đã thấy, ông ấy ở trong kính nể tới mức ông ấy đã quên mất ngôn ngữ. Ông ấy đã đi vào trong vô trí và ông ấy đã quên mất con đường đi tới tâm trí cũ. Đầu tiên ông ấy quen sống trong tâm trí, thế rồi ông ấy đã cố gắng vất vả để tìm ra con đường hướng tới vô trí. Bây giờ ông ấy ở trong vô trí, nhưng ông ấy đã quên mất con đường tới tâm trí. Ông ấy không thể dùng được tâm trí - ông ấy đã đánh mất tâm trí của mình. Ông ấy gần như, với mọi chủ định thực tế, là điên - tuyệt đối vui vẻ, tuôn chảy với phúc lạc, đẹp, duyên dáng; cái gì đó đáng nhìn, cái gì đó của cõi bên kia, nhưng không hữu dụng thực tế.

Thầy là người đã đạt tới điều tối thượng nhưng có năng lực quay lại xuống thế giới nơi bạn hiện hữu. Thầy là người đã đạt tới đỉnh Everest của tâm thức nhưng có khả năng đi xuống trở lại thung lũng tối nơi hàng triệu người vẫn đang sống, và trao đổi với họ về cái gì đó mà không thể trao đổi được, để làm vài cử chỉ hướng tới đỉnh cao nhất. Có thể một trong cả triệu người sẽ có khả năng nhìn lên mặt trăng nơi ngón tay ông ấy đang trở tới, nhưng ngay cả điều đó cũng là quá đủ.

Thầy là cái gì đó cộng thêm. Nhà huyền bí biết nhưng không thể giúp được bạn biết. Thầy biết và có thể giúp bạn biết.

Yoka là Thầy, Thầy có kĩ năng lớn. Do đó lời của ông ấy phải được suy ngẫm - từng lời đều có ý nghĩa. Ông ấy nói:

Nhưng toạ thiền chúng ta có thể trực tiếp thu được chân lí tối thượng.

Thứ nhất: bằng toạ thiền... toạ thiền ngụ ý chỉ ngồi và không làm gì. Đó là hiện tượng duy nhất trong Thiền; không chỗ nào khác điều đó đã xảy ra. Không tôn giáo nào khác đã từng có khả năng tạo ra phương cách này của việc chỉ ngồi. Mọi tôn giáo đều cung cấp cho bạn cái gì đó để làm: tụng mật chú, thốt ra lời cầu nguyện, lặp lại những từ nào đó từ kinh sách linh thiêng hay đi qua nghi lễ, nhưng làm cái gì đó: bài tập thể chất - yoga - hay bài tập tinh thần nào đó - quán tưởng, tập trung, suy ngẫm. Nhưng một điều là chắc chắn: mọi tôn giáo đã cung cấp cho bạn cái gì đó để làm.

Và Thiền nói - và có sáng suốt lớn trong nó - rằng nếu bạn liên tục làm cái gì đó, tâm trí sẽ liên tục sống; bạn sẽ không bao giờ có khả năng siêu việt trên nó. Bạn có thể có khả năng kiểm soát nó, nhưng kiểm soát không phải là siêu việt. Bạn có thể có khả năng làm nó đức hạnh hơn, nhưng là đức hạnh không phải là biết cái không thể biết. Là đức hạnh là chọn lựa, và bất kì khi nào bạn chọn bạn đang chọn cảnh nô lệ. Mọi chọn lựa đều dẫn tới sự lệ thuộc.

Ai đó trở thành tội nhân - người đó đã chọn xiềng sắt; và ai đó trở thành thánh nhân - người đó đã chọn xiềng vàng, xiềng đẹp, xiềng có giá trị. Nhưng xiềng là xiềng; dù chúng được làm bằng vàng hay bằng sắt không tạo ra khác biệt gì. Thực ra, xiềng vàng là nguy hiểm hơn nhiều, vì với xiềng sắt sớm hay muộn bạn sẽ phát chán, bạn sẽ muốn thoát ra khỏi chúng - chúng làm bẽ mặt. Với xiềng vàng bạn có thể cảm thấy rằng chúng không phải là xiềng chút nào, chúng là đồ trang sức. Bạn có thể bắt đầu yêu thích chúng, bạn có thể bắt đầu bám lấy chúng - chúng là quý giá thế! Bạn sẽ hạnh phúc rằng bạn có chúng. Bạn sẽ coi người khác không có chúng như người nghèo, người không may.

Các thánh nhân của bạn nhìn tội nhân như kẻ không may. Họ cảm thấy thương hại những người đó vì họ nghĩ rằng tội nhân nhất định xuống địa ngục còn họ lên cõi trời. Cả hai đều trong địa ngục!

Địa ngục bị chia thành hai phần - để tôi nói cho bạn chân lí! Một phần là chỗ các thánh nhân sống, phần kia là chỗ các tội nhân sống. Tội nhân sống cuộc sống kém thoải mái hơn - bạn có thể gọi nó là nhà tù hạng ba. Ở Ấn Độ người ta thường dùng việc phân giai cấp trong thời Raj nước Anh: giai cấp hạng ba dành cho những tội phạm và giai cấp hạng nhất dành cho những người lãnh đạo chính trị - dành cho Mahatma Gandhi và Pundit Jawaharlal Nehru, vân vân. Cũng giống điều đó, trong địa ngục có hai phân chia: một phân chia dành cho tội nhân, phân chia kia dành cho thánh nhân.

Thánh nhân được cung cấp với chút ít thoải mái. Họ đã khổ quá nhiều trong việc sống thánh thiện, do đó họ phải được đền bù. Tội nhân đã tận hưởng quá nhiều, do đó chút ít khổ sẽ mang tới cân bằng, nhưng không có mấy khác biệt. Bất kì chỗ nào bạn chọn, bạn đều trong sự lệ thuộc.

Thiền dạy nhận biết vô chọn lựa: không cái này không cái kia, neti neti. Nó dạy bạn phủ định tuyệt đối. Và đó là nghĩa của toạ thiền: không làm gì, không hát bài hát của bộ phim, không nói lời cầu nguyện, không làm gì cả.

Khoảnh khắc bạn làm cái gì đó, tâm trí trở nên mạnh, vì tâm trí là người làm. Và khoảnh khắc bạn là người làm, bản ngã quay lại. Bản ngã là người làm. Khi bạn ở trong trạng thái vô làm, tâm trí phải dừng lại, bản ngã phải biến mất.

Vô làm là cái chết của tâm trí và bản ngã: đó là nghĩa của ngồi thiền.

Yoka nói:

Bằng ngồi thiền chúng ta trực tiếp thu được chân lí tối thượng.

Và không có nhu cầu chờ đợi, không có nhu cầu trưởng thành dần dần; người ta có thể biết trực tiếp chân lí. Không cái gì khác được cần; người ta có thể biết chân lí tối thượng ngay lập tức. Nó là bước nhảy lượng tử từ tâm trí sang vô trí.

Học nghệ thuật chỉ ngồi im lặng, không làm gì... và xuân tới và cỏ tự nó mọc lên.

Thiền là phương pháp của chứng ngộ bất thành, không phải chứng ngộ dần dần. Không có vấn đề về chứng ngộ dần dần, không có vấn đề về mức độ. Hoặc bạn có nó hoặc bạn không có nó. Và Thiền nói: Lấy cú nhảy, dũng cảm lên, và có nó trong tính toàn bộ của nó. Và

nó là có thể ngay bây giờ. Nó là có thể chỉ bây giờ. Hoặc bây giờ hoặc không bao giờ!

Các học giả thích dạy người khác nhưng không có thuyết phục sâu cho bản thân họ.

Tránh các học giả ra - họ không biết bản thân họ. Họ đã học từ kinh sách; họ đã không trải nghiệm nó một cách trực tiếp. Họ đã không nhận ra nó; nó không phải là kinh nghiệm riêng của họ. Tránh các học giả ra.

Một khi ông đã làm lộ ra các định kiến của ông, ông có thể thấy cái ngã thực của ông.

Mọi điều được cần là bỏ định kiến của bạn. Tâm trí bạn bao gồm các định kiến của bạn: là người Ấn Độ, là người Nhật Bản, là người Italy, là người Đức, là người Mô ha mét giáo.

Đó là lí do tại sao tôi liên tục đánh người Italy và người Đức và người Anh và người Ấn Độ. Bây giờ tôi nhận được nhiều yêu cầu thể từ các sannyasin Tây Ban Nha, những người viết thư: "Osho ơi, tại sao thầy loại chúng tôi ra?" Và sannyasin Australiathì viết: "Thầy đã hoàn toàn quên mất về Australia rồi à?" Đợi đã! Lần lượt tôi sẽ đánh mọi người! Tôi sẽ không chừa bất kì ai đâu.

Mọi định kiến của bạn đều phải bị phá huỷ, đập tan. Chỉ thế thì bạn mới có thể đi tới thực tại của bạn.

Yoka nói:

Làm sao ông có thể vẫn vợ trong cuộc vật lộn bên ngoài?

Một khi bạn đã bỏ mọi định kiến của bạn - tâm trí của bạn - mọi việc hướng ngoại của bạn biến mất, mọi tham vọng của bạn biến mất. Thế thì không có gì để đạt tới. Bạn đã tìm ra kho báu của các kho báu, vương quốc của Thượng đế.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, tại sao tôi có thể chấp nhận gần như mọi thứ một cách nhẹ nhàng ngoại trừ chồng tôi, Pravasi? Tại sao tôi tranh đấu với anh ấy thế? Tại sao tôi bao giờ cũng cố thay đổi anh ấy?

Deva Nirdosh,

Đó là câu chuyện cổ đại nhất. Nó chẳng liên quan gì tới bạn hay Pravasi nói riêng. Thể chế hôn nhân là thể chế xấu - thực ra là xấu nhất. Mọi thể chế xấu khác đều dựa trên thể chế hôn nhân.

Ngày hôn nhân biến mất khỏi thế giới, các nhà nước sẽ biến mất, vì tất cả chúng đều cần gia đình làm cơ sở. Nhà thờ sẽ biến mất, tôn giáo sẽ biến mất. Toàn thể quá khứ được bắt rễ trong gia đình, và gia đình được bắt rễ trong phát minh về hôn nhân.

Hôn nhân là xấu vì nó phá huỷ tự do của hai người. Tự do là giá trị tối thượng với tôi. Bất kì cái gì phá huỷ tự do đều chống lại bản tính con người. Và khi tự do của bạn bị phá huỷ bạn giận dữ, bạn trong thịnh nộ. Và bạn sẽ ném mọi thịnh nộ của bạn lên ai? Vợ tìm thấy chồng, chồng tìm thấy vợ. Họ bị đóng lại, sẵn có cho nhau, và bị buộc lại với nhau theo cách mà việc thoát ra là không dễ dàng. Xã hội đã làm cho việc thoát ra thành khó khăn theo mọi cách hay gần như là không thể được.

Hôn nhân có lối vào nhưng không có lối ra. Hay, cho dù lối ra đã trở thành có thể ở vài nước, nó không thực sự được kính trọng; nó bị kết án, sự kết án tinh vi. Hôn nhân được ca ngợi. Các tu sĩ liên tục nói, "Hôn nhân được làm trong cõi trời," và họ liên tục nói, "Đây là cái gì đó linh thiêng." Toàn thể thể chế phụ thuộc vào tính linh thiêng của hôn nhân. Nhưng nó không linh thiêng, nó thực sự rất xấu. Nó đã phá huỷ toàn thể nhân loại.

Và bạn không thể trả thù tu sĩ được vì ông ta không trực tiếp ở đó; ông ta vận hành theo cách rất gián tiếp. Bạn không thể trả thù chính khách; ông ta rất ngoại giao. Mọi điều bạn có thể tìm ra là người kia - vợ, chồng - động chạm được, hiện diện vật lí, cho nên giận của bạn bắt đầu trút lên người kia.

Chồng và vợ liên tục cãi cọ, tranh đấu, dường như họ là kẻ thù. Rất hiếm khi tìm ra một đôi thân thiện. Họ biểu lộ sự thân thiện khi họ có người khác ở cùng; khi khách tới nhà, ngay lập tức họ bắt đầu mỉm cười. Họ đeo mặt nạ trước con họ, họ né tránh va chạm. Họ không tranh đấu trên phố, nhưng họ tranh đấu hai mươi bốn giờ một ngày. Tranh đấu của họ lấy nhiều hình dạng thế; nó là đa chiều. Nó làm tiêu tán năng lượng của họ. Và thế rồi họ phải sống cùng nhau, cho nên bằng cách nào đó họ phải tô điểm cho nó.

Dục chỉ trở thành phương pháp để làm cho mọi thứ xuôn sẻ, để tô điểm cho nó. Đầu tiên tranh đấu, thế rồi, vì bạn phải sống với người kia, dùng dục để biểu lộ yêu và âu yếm với người kia để cho với thời gian hiện tại có hoà bình. Nhưng hoà bình đó không kéo dài lâu; nó chỉ là chiến tranh lạnh, không phải hoà bình. Lần nữa chiến tranh sẽ bùng phát. Buổi sáng, lại cùng câu chuyện này sẽ được lặp lại.

Chừng nào chúng ta chưa trở nên nhận biết rằng cái gì đó rất ngu xuẩn đã được đề nghị nhân danh hôn nhân, Nirdosh, điều này sẽ tiếp tục.

Các sannyasin của tôi, ít nhất nên trở nên nhận biết: chồng bạn đã không làm bất kì cái gì sai với bạn, mà vợ bạn cũng đã không làm bất kì cái gì sai với bạn. Nếu bất kì cái gì là sai nó là chính sự lệ thuộc, chính việc cảm thấy lệ thuộc, cái đó là sai. Bỏ lệ thuộc đó đi. Cho nhau nhiều tự do hơn đi. Kính trọng tự do hơn bất kì cái gì khác vì tự do có giá trị cao nhất - thậm chí cao hơn yêu. Nếu yêu của bạn mang tới tự do, nó là tốt. Nếu yêu của bạn không mang tới tự do, nó là không tốt - nó thậm chí không phải là yêu.

Yêu của bạn mang tới ghen tuông, sở hữu; nó không bao giờ mang tới tự do. Nó phá huỷ mọi khả năng của tự do. Và nó đã bắt đầu từ chính lúc bắt đầu...

Quên điều giáo sĩ của bạn đã bảo bạn đi! Ông ta biết gì về tình cảm lãng mạn? Đây là cách nó thực sự đã xảy ra!

"Adam, bé cưng," Eve nói khi cô ta tặng cho anh ta một bó hoa lưu ly cô ấy vừa hái trong Vườn Eden, "anh có yêu em tuyệt đối và thực sự không?"

"Hửn thế rồi," Adam nói. "Còn ai khác nữa?"

Nirdosh, câu chuyện của bạn vậy đã bắt đầu rồi!

Tôi đã nghe nói rằng mọi ngày khi Adam quay về sau cuộc phiêu lưu ban ngày của anh ta, trong đêm Eve sẽ đếm xương sườn của anh ta!

Nó là một câu chuyện rất cổ đại. Ngay chính lúc bắt đầu, cái gì đó đã đi sai.

Bạn có thể biết, bạn có thể không biết: Eve đã không phải là người đàn bà đầu tiên. Thượng đế đầu tiên đã tạo ra Adam và Lilith. Và đêm đầu tiên, đêm trăng mật - trăng mật đầu tiên - và cãi nhau đã

bắt đầu vì chỉ có một cái giường. Và vào những ngày đó giường đôi đã không sẵn có! Đây là câu chuyện về lúc bắt đầu: chỉ có mỗi một chiếc giường một. Cho nên ai sẽ ngủ trên giường và ai sẽ ngủ trên sàn?

Tất nhiên, Adam nhiều phần là kẻ nam tính gia trưởng như bất kì người nào! Anh ta lực lưỡng, khoẻ mạnh hơn, cho nên anh ta sở hữu chiếc giường. Nhưng Lilith không sẵn lòng. Cô ấy nói, "Chúng ta là bình đẳng, chúng ta được làm ra bình đẳng." Cô ấy là người sáng lập của Phong trào phụ nữ tự do, người sáng lập thực!

Họ đánh nhau nhiều thế. Tôi không biết liệu quần áo có bị ném vào nhau hay không, nhưng chúng chắc phải đã bị ném nếu có quần áo! Tới nửa đêm họ gõ cửa nhà Thượng đế và Lilith nói, "Điều này không thể tiếp diễn được. Hoặc tôi phải được chấp nhận là bình đẳng hoặc tôi được kết thúc với người đàn ông này."

Cho nên hôn nhân đã không được hoàn thành.

Và Thượng đế, bản thân ngài là đàn ông, tất nhiên thiên vị cho Adam. Cho nên ngài làm Lilith biến mất và ngài đã tạo ra Eve, bằng việc lấy một chiếc xương sườn từ thân thể Adam để chắc rằng Eve bao giờ cũng sẽ là phụ, chỉ là một phần của thân thể Adam, không nhiều hơn điều đó, để cho cô ấy không thể đòi bình đẳng được. Cô ấy sẽ phải ngủ trên sàn!

Bây giờ đây là loại ngu xuẩn gì vậy? Chỉ mỗi chiếc giường đôi được cần! Asheesh của chúng ta có thể làm ra nó - nó đơn giản thế! Nhưng Thượng đế đã rất keo kiệt.

Nirdosh, bạn đơn giản lặp lại câu chuyện cổ, hình mẫu cổ. Thoát ra khỏi hình mẫu cổ này đi! Là một sannyasin đi, điều đó phải là điều đầu tiên.

Không có nhu cầu chấp nhận chồng bạn Pravasi một cách nghiêm chỉnh. Tại sao phải là người đàn ông đáng thương đó? Anh ấy đã làm gì với bạn? Nếu bạn có thể chấp nhận mọi thứ khác một cách nhẹ nhàng, thế thì tại sao chấp nhận chồng bạn một cách nghiêm chỉnh?

Nghiêm chỉnh là bệnh. Và khi bạn chấp nhận ai đó một cách nghiêm chỉnh, sớm hay muộn bạn sẽ trở thù, vì bạn không thể vẫn còn

nghiêm chỉnh lâu được. Người ta muốn hạnh phúc và chấp nhận mọi thứ trong vui đùa.

Nhưng một mình bạn không phải là lỗi. Pravasi cũng phải chắc rằng anh ấy đang bị chấp nhận một cách nghiêm chỉnh. Mọi chồng đều làm điều đó trong hàng nghìn năm: anh ta phải được chấp nhận một cách nghiêm chỉnh - anh không phải là người thường, anh ta là chồng bạn!

Ở Ấn Độ, chồng đã dạy đàn bà rằng "Chồng em là Thượng đế của em." Đích thân chồng dạy vợ đấy! Và họ đã ép buộc người đàn bà đáng thương chấp nhận họ là Thượng đế của vợ. Nhưng vợ trả thù - họ nhất định trả thù. Họ không thể chấp nhận được điều đó. Không người nào có thể chấp nhận việc mất nhân phẩm như vậy.

Nhưng cách thức của đàn bà là tinh vi hơn. Cách thức của đàn ông là thô: anh ta áp đặt quyền bề trên của mình bằng việc đánh vợ. Và vợ áp đặt quyền bề trên của cô ấy bằng việc hành hạ anh ta theo đủ mọi cách tinh vi - theo những cách tinh vi mà anh ta thậm chí không thể tự phòng thủ cho mình được.

Khi ai đó đang tranh đấu với bạn, tấn công bạn theo cách thô thiển, có khả năng phòng thủ bản thân bạn. Bạn có thể học karate - Satchidananda có thể giúp bạn - bạn có thể cho anh ta vài cú đá đau. Mọi đàn bà đều nên học karate vì thế là đủ rồi! Để cho khi chồng bạn cố dùng vũ lực với bạn, "Coi tôi nghiêm chỉnh vào," bạn có thể cho anh ta vài cú đá karate đau! Và bạn nên học tiếng hét karate để cho tất cả hàng xóm biết cái gì đang xảy ra!

Cuộc sống phải là nhẹ nhàng. Vợ phải không được coi là nghiêm chỉnh mà chồng cũng phải không được coi là nghiêm chỉnh. Nghiêm chỉnh không phải là thứ hay. Giữa hai người, nghiêm chỉnh tạo ra bức tường; nó phá hủy sự thân thiết. Nhưng nếu bạn bị bắt phải theo sự chi phối lẫn nhau, một cách tự nhiên bạn phải nghiêm chỉnh. Bạn không thể chi phối một cách vui đùa được. Nếu bạn trở nên vui đùa và coi mọi sự là vui đùa, bạn không thể có tính chi phối được, bạn không thể có bất kì trò bản ngã nào. Bản ngã vận hành chỉ trong bầu khí hậu nghiêm chỉnh.

"Cưng ơi," anh chồng hỏi, "đích xác thôi miên là gì?"

"Thôi miên," vợ anh ta đáp, "là làm cho một người rơi vào quyền lực của anh và thế rồi làm cho người đó làm bất kì cái gì anh muốn

người đó làm."

Anh chồng khịt mũi, "Cái đó không phải là thô miên - cái đó là hôn nhân!

Các ông chồng đang cố ép buộc các bà vợ chỉ là cái bóng của họ. Và các bà vợ đang cố ép buộc ông chồng chỉ là cái bóng của họ. Toàn thể ý tưởng này là vô nhân đạo, phi tôn giáo, không lành mạnh, thần kinh!

Nếu bạn thực sự muốn mở hội cuộc sống, đừng làm những đòi hỏi như thế lên cuộc sống. Coi mọi sự là không nghiêm chỉnh đi. Nhớ xem đã bao lâu từ khi bạn cười với chồng bạn, đã bao lâu từ khi bạn nhảy nhót với chồng bạn một cách thân mật - không trong sắp đặt chính thức, không ở hôn nhân nào đó, hay trong cuộc họp của những người hội Rotarians hay hội Lions - không trong sắp đặt chính thức, mà chỉ từ niềm vui vô cùng. Đã bao lâu kể từ khi các bạn ngồi im lặng cùng nhau nghe nhạc, không tranh cãi, không nói, không chì chiết, không làm mọi thứ vô nghĩa mà vẫn diễn ra nhân danh hôn nhân?

Bức tường được tạo ra giữa vợ và chồng. Xã hội duy trì bức tường, và bạn ngu xuẩn tới mức bạn liên tục giúp xã hội phá huỷ mối quan hệ của bạn, phá huỷ cái đẹp của mối quan hệ của bạn.

Bước dọc đường M.G., một anh chàng độ trung tuần nói với vợ mình, "Này, em có thấy cô gái xinh kia đang mỉm cười với anh không?"

"Điều đó chẳng là gì cả," cô vợ nói, "lần thứ nhất em nhìn anh, em đã cười to rồi!"

Một người Pháp một hôm về nhà sớm và thấy anh bạn thân nhất của mình đang trên giường với vợ mình.

Lắc đầu không tin tưởng, anh ta nói, "Anh biết tôi phải làm, Pierre - nhưng anh làm!"

Ông Schmendrick về nhà sớm hơn được mong đợi và thấy vợ mình đang trên giường với một người lạ.

"Hai người làm gì vậy?" ông ấy gầm lên.

"Xem tôi ngụ ý cái gì?" cô vợ nói với người yêu. "người ngu! "

Nhà Bravermans làm hôn lễ cho cô con gái cuối cùng của họ và quyết định bán nhà và chuyển vào sống trong căn hộ có sẵn đồ đạc. Ông Braverman chỉ cho vợ mình xem căn hộ ông ấy đã thuê.

"Tôi không thích nó," bà Braverman nói.

"Sao không?" ông Braverman hỏi.

"Không có rèm trong phòng tắm. Mỗi lần tôi tắm hàng xóm sẽ có khả năng thấy tôi trần truồng!"

"Đừng lo," chồng bà ấy nói, "khi hàng xóm thấy bà trần truồng, họ sẽ mua rèm!"

"A, vâng, vợ cuối của tôi là người đàn bà xuất sắc nhất," ông già hoà nhã người Anh nói với một trong những bạn chí thân của ông ấy trên ghế dài công viên ở London. "Một người đàn bà rất tôn giáo," ông ấy tiếp tục. "Không bao giờ bỏ lỡ một ngày ở nhà thờ còn ở nhà đó là những lời cầu nguyện và hát thánh ca từ sáng tới đêm."

"Bà ấy đi tới chết thế nào?" người bạn hỏi.

"Tôi siết cổ bà ấy."

Nirdosh, bạn nói: Tại sao tôi bao giờ cũng cố thay đổi anh ấy?

Dừng lại đi! Bằng không, nếu anh ấy siết cổ bạn, sẽ khó cứu được bạn. Mọi vợ đều liên tục cố thay đổi chồng; đó là chiến lược tinh vi để chi phối. Nó là việc kết án: "Anh sai và anh phải được đưa về đúng." Và các ông chồng không thể tự bảo vệ họ được vì họ làm đôi điều mà bản thân họ nghĩ là xấu, cho nên họ không thể bảo vệ bản thân họ.

Chẳng hạn, họ hút thuốc và bản thân họ nói rằng điều đó là sai, cho nên vợ liên tục chì chiết, "Ngừng hút đi!" Thực ra, cô ấy càng chì chiết, anh chồng càng phải hút thuốc vì anh ta trở nên càng bức dọc hơn. Và khi anh ta bức dọc, không có lối thoát nào khác hơn là hút thuốc. Nếu anh ta không hút thuốc, anh ta sẽ siết cổ vợ! Cho nên anh ta siết cổ điều thuốc, hay anh ta bắt đầu nhai kẹo cao su; bằng không anh ta sẽ nhai vợ! Anh ta phải làm cái gì đó chỉ để giữ cho bản thân anh ta bị dính líu để cho khoảnh khắc giận dữ này trôi qua.

Và vợ có một điểm tốt ở đó: cô ấy chỉ làm vì cái tốt cho bạn - cho sức khỏe của bạn, cho bạn sống cuộc sống dài lâu. Và chồng muốn chết sớm nhất có thể được! Với người đàn bà này... sống cuộc sống

dài lâu! Anh ta liên tục hút thuốc nhiều hơn trong hi vọng rằng việc hút thuốc thực sự giết chết!

Anh ta uống rượu và bạn chống lại việc đó - và anh ta chống lại bản thân anh ta vì toàn thể bầu không khí là ở chỗ anh ta đã được bảo nó là sai và anh ta đã chấp nhận ý tưởng này. Cho nên anh ta không thể nói rằng anh ta là đúng - anh ta không có can đảm để nói rằng anh ta là đúng. Anh ta phải chấp nhận rằng vợ là đúng. Và vợ không hút thuốc, họ không uống rượu, họ không đánh bạc, họ không làm bất kì cái gì sai. Họ thánh thiện thế!

Đó là một điều tốt về việc là thánh thiện: bạn có thể hành hạ mọi người! Thực ra, nếu bạn không thể hành hạ mọi người bạn sẽ không là thánh nhân chút nào - toàn thể niềm vui bị mất!

Vợ là rất linh thiêng và rất tôn giáo bởi lẽ đơn giản rằng họ có thể hành hạ chồng, họ có thể hành hạ con cái, họ có thể hành hạ mọi người. Họ là linh thiêng thế! So sánh với họ, mọi người là tội nhân.

Chồng về nhà lão đảo, run rẩy. Anh ta biết rằng anh ta đang làm những điều sai. Và chẳng có gì sai trong việc hút thuốc! Chẳng có gì sai nếu bạn thỉnh thoảng uống rượu; điều đó tuyệt đối con người. Bạn đã bao giờ thấy bất kì con vật nào hút thuốc không? Điều đó làm cho bạn thành khác biệt! Bằng không, cái gì là khác biệt về bạn? Bạn có thấy bất kì con vật nào uống rượu, đi quán rượu, mang chai bia không? Điều đó làm cho bạn thành con người đấy! Chẳng có gì sai trong nó.

Mới hôm nọ tôi nhận được một bức thư. Một người đàn bà từ đạo tràng của Vinoba Bhave đã tới xem đạo tràng của chúng ta... Cô ấy không thể thấy được bất kì cái gì khác. Cô ấy viết rằng cô ấy không có thời gian tới và nghe bài nói, không có thời gian tham gia vào thiền, nhưng cô ấy có đủ thời gian để đi tới Kim cương Xanh và tới các khách sạn khác để xem các sannyasin đang ăn cái gì. Cô ấy viết: "Tôi đã thấy rằng các sannyasin không phải toàn là người ăn chay và họ cũng uống rượu. Và, Osho ơi, thầy nên dừng họ khỏi làm điều này vì nếu họ có tính tôn giáo, nếu họ là các thiền nhân, làm sao họ có thể là người ăn mặn được và làm sao họ có thể uống rượu được?"

Tôi chẳng thấy rằng có vấn đề gì cả. Jesus thường uống rượu, và ông ấy có tính tôn giáo - tôn giáo như Phật - thực ra, chút ít có tính

tôn giáo nhiều hơn, vì Phật phải đã hơi chút sợ rằng nếu ông ấy say, tính tôn giáo của ông ấy có thể bị mất. Jesus phải đã tuyệt đối chắc chắn về tính tôn giáo của ông ấy: rằng chút ít uống rượu đây đó không tạo ra mấy khác biệt. Và, khi có liên quan tới rượu, nó tuyệt đối là chay - chẳng cái gì sai trong nó!

Nhưng người đàn bà này đã để ý tới những điều này. Ngay chỗ đầu tiên, đàn bà; chỗ thứ hai, tới từ đạo tràng kiểu Gandhi... cho nên, nghi ngờ kếp! Đó đã là mọi điều cô ấy có thể tìm thấy.

Mohammed không phải là người ăn chay, mà Ramakrishna cũng không là người ăn chay. Và tôi không nghĩ rằng Krishna là người ăn chay hay Rama là người ăn chay hay những người thầy của Upanishads là người ăn chay hay các rishis của Vedas là người ăn chay. Họ không là người ăn chay, và dầu vậy họ đã đạt tới điều tối thượng. Cho nên chỉ cái bạn ăn và cái bạn uống không thể tạo ra mấy khác biệt.

Và tôi không bảo bạn ăn thịt. Tôi đơn giản bảo bạn rằng nếu có thể thì không ăn thịt là sạch sẽ hơn. Nhưng chẳng có tính tâm linh gì về điều đó. Không ăn thịt có tính thẩm mỹ, không ăn thịt có tính thơ ca, nhưng nó chẳng có cái gì có tính tôn giáo cả. Và tôi không bảo bạn trở thành người say, nhưng tôi không thể nói rằng nó là phi tâm linh; thỉnh thoảng, có chút ít cực lạc từ uống rượu chút ít là hoàn toàn được và có tính người.

Toàn thể cách tiếp cận của tôi là ở tính người. Tôi không muốn bạn trở thành người buồn và linh thiêng nghiêm chỉnh. Chúng ta mệt mỏi về mọi thánh nhân này!

Xin bạn, Nirdosh, đừng cố thay đổi anh ấy. Yêu ngụ ý chấp nhận, chấp nhận người kia như người đó vậy. Đây là những cách thức của ghét.... Cố thay đổi ai đó không phải là yêu. Và đừng cố thay đổi anh ấy. Anh ấy đã không làm bất kì cái gì sai trong việc có được hôn nhân với bạn! Đừng làm cho anh ấy khổ quá nhiều. Anh ấy đã không làm bất kì cái gì sai, cho nên tại sao trừng phạt anh ấy nhiều thế? Cho anh ấy tự do đi. Và trong khi cho tự do bạn sẽ tìm ra tự do của bạn nữa, vì chúng ta có thể có được tự do chỉ nếu chúng ta cho tự do.

Và khi hai người cho nhau tự do, chỉ thế thì yêu mới có thể phát triển. Trong tự do tuyệt đối, yêu tuyệt đối phát triển. Và khi yêu và tự

do là cùng nhau, cái đẹp của chúng là mệnh mông.

Các sannyasin của tôi phải sống tự do, yêu, thiên, phúc lạc. Bỏ mọi hình mẫu sai này về việc tạo ra khổ cho nhau đi.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Tại sao thầy chống lại tri thức nhiều thế?

Pragito,

Tri thức có tính phá huỷ cái gì đó có giá trị mệnh mông trong bạn: nó phá huỷ sự ngạc nhiên của bạn. Và chính qua sự ngạc nhiên mà người ta trở nên nhận biết về Thượng đế, không qua tri thức. Bạn cần con mắt ngạc nhiên như trẻ nhỏ. Bạn cần năng lực để cảm thấy kính nể trước mặt trời mọc, trước bầu trời đầy sao, trước đại dương gầm thét. Nếu bạn không thể cảm thấy kính nể, bạn không thể cảm thấy Thượng đế được, vì Thượng đế là điều huyền bí và ngài là sẵn có chỉ cho những người có khả năng cảm thấy kính nể, người có khả năng bị bối rối.

Tri thức phá huỷ điều ngạc nhiên, phá huỷ năng lực cảm thấy kính nể. Nó làm cho bạn có năng lực giải thích mọi thứ. Nó lấy đi mọi thơ ca từ sự sống. Nó lấy đi mọi nghĩa từ sự sống. Người thông thái không bao giờ bị ngạc nhiên bởi bất kì cái gì. Người đó có những giải thích cho mọi thứ - tại sao người đó phải bị ngạc nhiên? Và, thực ra, không giải thích nào là thực. Những giải thích không giải thích bất kì cái gì chút nào. Điều huyền bí vẫn còn đó. Điều huyền bí là vô hạn.

Nhưng người thông thái trở nên bị nặng gánh bởi tri thức của mình tới mức người đó đánh mất phẩm chất tựa gương của việc phản xạ cái đẹp, phúc lành, điệu vũ, cực lạc của sự tồn tại.

Do đó tôi chống lại tri thức, vì tôi thiên về việc biết. Việc biết là hiện tượng khác toàn bộ. Việc biết ngụ ý hồn nhiên, tri thức ngụ ý láu lĩnh, tri thức là tinh ranh. Việc biết đơn giản là hiện tượng trái tim, tri thức là thứ của cái đầu. Tri thức ngụ ý bạn có nhiều thông tin, bạn đã thu thập nhiều thông tin trong kí ức của bạn; kí ức của bạn đã trở thành ngân hàng. Kí ức của bạn không là gì ngoài cái máy tính sinh học. Nó không làm cho bạn trí huệ - không, không chút nào; bạn có thể lặp lại chỉ cái đã được đặt vào trong kí ức của bạn ngay chỗ đầu

tiên. Kí ức không bao giờ có thể cho bạn bất kì kinh nghiệm nguyên bản nào, bất kì sáng suốt nguyên bản nào. Nó lấy đi nhiều thứ và không cho bạn cái gì - ngoại trừ rằng bạn cảm thấy bản ngã hơn vì bạn nghĩ bạn biết.

Dạo qua phòng phát thẻ của câu lạc bộ doanh nghiệp, Stimson ngạc nhiên khi thấy ba người đàn ông và một con chó săn Airedale đang chơi bài poker. Dừng lại để quan sát, anh ta bình luận về việc trình diễn phi thường của con chó.

"Nó không thông minh vậy đâu," người chủ của con chó Airedale nói. "Mọi lần nó được một ván bài nó lại vầy đuôi!"

Perkins tạt vào thăm Nelson, người hàng xóm mới. Họ ngồi trong căn phòng nhỏ nói chuyện, thì một con chó đi vào và hỏi liệu người nào đã xem tờ Sunday Times chưa. Nó trao tờ báo rồi bỏ đi.

"Điều đó thật xuất sắc," Perkins kêu lên. "Con chó biết đọc!"

"Ồ, đừng để nó lừa anh," Nelson nói. "Nó chỉ nhìn vào chỗ hài hước thôi."

Dixon, ngồi trong rạp chiếu phim, để ý thấy một người ngồi trước anh ta quàng tay quanh cổ con chó săn Afghan khổng lồ đang chiếm chỗ ngồi cạnh anh ta.

Con chó xem phim với việc hiểu hiển nhiên vì nó gầm gừ nhẹ nhàng khi tên cô đồ nói và sủa ăng ẳng vui thích vào những hoàn cảnh buồn cười.

Dixon nghiêng người qua và gõ nhẹ vào vai người người hàng trước anh ta. "Tôi xin lỗi, nhưng tôi không khỏi ngạc nhiên về hành vi của con chó của ông."

"Vâng, tôi cũng ngạc nhiên nữa," người này nói. "Nó ghét sách."

Người thông thái trở nên tuyệt đối không có khả năng trải nghiệm ngạc nhiên, trải nghiệm điều bí ẩn, điều huyền bí. Cho dù Thượng đế đứng trước người đó, người đó sẽ nói, "Vậy thì sao?" Không cái gì có thể gây ngạc nhiên cho người đó, do đó không cái gì làm người đó vui thích.

Jesus nói, "Chừng nào ông chưa giống trẻ nhỏ, ông sẽ không vào vương quốc của Thượng đế."

Tri thức phải bị gạt sang bên để cho bạn có thể giành lại những khoảnh khắc đẹp đẽ đó của thời thơ ấu của bạn khi bạn đuổi bướm và bạn nhặt vỏ sò và đá màu trên bãi biển, và bạn đã nghĩ rằng bạn đã tìm ra kho báu. Những đá màu đó với bạn có ý nghĩa hơn nhiều so với viên kim cương Kohinoors. Bạn phải giành lại chốn thần tiên đó. Bạn lại phải nhìn bằng những đôi mắt đó vào thế giới; thế thì nó đầy Thượng đế. Thế thì chim hót, và tiếng hót xa xôi của con chim cúc cu, và hoa... thế thì mọi thứ là kì diệu tới mức bất kì chỗ nào bạn nhìn, bất kì chỗ nào bạn đi, bạn đều muốn cho lời cảm ơn, bạn sẽ cảm thấy biết ơn. Bạn sẽ muốn quì xuống trên đất và cầu nguyện. Bạn sẽ không cần đi tới bất kì nhà thờ nào hay tới bất kì đền chùa nào; không có nhu cầu. Toàn thể sự tồn tại trở thành ngôi đền của Ngài - nó là ngôi đền của Ngài.

Pragito, tôi chống lại tri thức vì tri thức cản trở trí huệ của bạn. Chừng nào bạn chưa gạt tri thức sang bên, bản tính của bạn không thể bùng nổ trong thông minh được. Gạt tri thức sang bên và bạn sẽ ở trong ngạc nhiên lớn: bạn bắt đầu hành xử theo cách khác, theo cách tự phát.

Tri thức là được làm sẵn; nó giữ bạn bị buộc vào quá khứ. Do đó mọi đáp ứng của bạn đều lạc hậu, không bao giờ tới đúng điểm, bao giờ cũng tụt lại sau, không bao giờ thích hợp, không bao giờ có thể thích hợp. Sự sống liên tục thay đổi mọi khoảnh khắc, nó bao giờ cũng mới. Và đáp ứng của bạn không phải là đáp ứng, nó phản ứng; nó tới từ quá khứ. Bạn có câu trả lời được làm sẵn. Bạn thậm chí đã không nhìn vào tình huống và bạn đã lặp lại câu trả lời làm sẵn như chiếc máy hát.

Do đó bạn tụt lại sau sự sống. Và nếu bạn tụt lại sau sự sống bạn không thể có phúc lạc trong con người bạn. Bạn bao giờ cũng sẽ cảm thấy bạn đang bỏ lỡ, bạn bao giờ cũng sẽ cảm thấy cái gì đó bị bỏ lỡ. Và cái gì đó là cái gì vậy? Bạn không cùng bước với sự sống. Bạn bao giờ cũng sẽ mơ rằng bạn đang xô tới và chạy tới ga; lúc bạn tới ga, tàu hoả đi mất khỏi sân ga rồi. Mơ đó có tính biểu tượng: điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn không bao giờ sống với khoảnh khắc này, bạn bao giờ cũng muộn. Chính bởi vì quá khứ của bạn, vì bạn nghĩ bạn đã biết câu trả lời. Do đó bạn không bao giờ lắng nghe câu hỏi, bạn không bao giờ lắng nghe tình huống đang đương đầu với bạn.

Một câu chuyện Thiền:

Hai ngôi chùa đã là đối kháng lẫn nhau về truyền thống Cả hai sư đều có chú tiểu để chạy việc vặt và cả hai sư đều bảo chú tiểu, "Đừng nói chuyện với chú tiểu của chùa kia. Chúng ta là kẻ thù!" Họ sợ rằng trẻ con, sau rốt, vẫn là trẻ con, chúng có thể bắt đầu trở nên thân thiện lẫn nhau. Nếu các sư đã không nói bất kì cái gì chúng có thể đã không nghĩ về điều đó, nhưng khi họ nhấn mạnh rằng chúng phải không nói chuyện lẫn nhau, tất nhiên, cảm dỗ là quá lớn.

Cho nên một hôm, một cậu bé hỏi cậu bé kia khi chúng gặp nhau trên đường, "Đằng ấy đi đâu đấy?"

Cậu bé kia nói, "Tới bất kì đâu gió đưa tớ tới."

Nghe những thảo luận và bài nói triết lí, nó cũng đã trở nên có tính triết lí.

Đứa trẻ này gần như câm. Nó không thể nghĩ được bây giờ phải nói cái gì. Và thế rồi nó nghĩ, "Thầy mình đúng - những người này là nguy hiểm! Mình hỏi một câu đơn giản, 'Đằng ấy đi đâu đấy?' và nó nói những điều siêu hình!"

Nó quay về. Nó kể lại cho thầy, "Con tiếc là con đã không vâng lời thầy, nhưng điều này đã xảy ra."

Thầy nói, "Chuyện này rất tệ - chúng ta phải đánh bại nó! Điều này chưa bao giờ là như vậy. Chúng ta bao giờ cũng chiến thắng trong mọi biện luận với chùa kia. Cho nên ngày mai con lại hỏi nó, 'Đằng ấy đi đâu đấy?' và khi nó nói, 'Bất kì chỗ nào gió đưa tớ tới,' hỏi luôn nó, 'Và nếu gió không thổi chút nào, thì sao?'"

Cậu bé rất hài lòng! Nó tới sớm hơn chút ít, đứng đó, chờ đợi, và lặp lại nhiều lần điều nó định nói để trở nên rõ ràng về điều đó.

Cậu bé kia tới và nó hỏi, "Đằng ấy đi đâu đấy?"

Và cậu bé kia nói, "Bất kì chỗ nào chân tớ đưa tớ tới."

Bây giờ câu trả lời này là không liên quan; bất kì cái gì nó đã chuẩn bị đều thành vô nghĩa. Nó lại đâm ra lúng túng. Nói lại hỏi Thầy.

Thầy nói, "Những người đó là tinh ranh và xảo trá! Bây giờ, bất kì khi nào nó nói, 'Bất kì chỗ nào chân tớ đưa tớ tới,' con hỏi nó, 'Nếu đằng ấy được sinh ra mà bị liệt rồi, thì sao?' "

Lần nữa cậu bé kia tới. Nó hỏi, "Đằng ấy đi đâu đấy?"

Và cậu bé kia nói, "Tớ đi mua rau."

Sự sống là giống như điều đó. Bạn tới với câu hỏi đã chuẩn bị và hoàn cảnh thay đổi, nó nói, "Tớ đi mua rau." Không câu trả lời nào được chuẩn bị sẵn sẽ giúp đỡ. Tri thức sẽ không giúp đỡ khi có liên quan tới sự sống. Người thông thái gần như là người chết; người đó sống trong nắm mồ của mình.

Bước ra khỏi nắm mồ của bạn đi! Sống tự phát nhiều hơn, có tính đáp ứng nhiều hơn. Đáp ứng với khoảnh khắc. Lắng nghe khoảnh khắc này và hành động tương ứng. Thế thì hành động của bạn sẽ là toàn bộ vì nó sẽ nảy sinh ra từ hiện tại; nó sẽ phản xạ tình huống thực. Nó sẽ là thực sự có nghĩa, có ý nghĩa, thoả mãn, đáp ứng. Và bạn sẽ thấy rằng bạn không còn bỏ lỡ. Bạn ở trong cùng bước với sự sống, bạn đang trong hài hoà với sự sống.

Hồn nhiên bao giờ cũng trong hài hoà với sự sống. Và là hài hoà là được chứng ngộ. Là hài hoà là cách duy nhất để biết chân lí tối thượng.

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Tại sao sư Haina sống khổ thân?

Bhagawato,

Họ khổ từ sự ám ảnh quần áo!

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, Bất kì khi nào tôi ra khỏi chuyện cười thầy nói chuyện vui, ngằm bên dưới tiếng cười của tôi, tôi bị chẹt qua bởi chiếc xe ủi đất và kết thúc cảm giác như khoai tây nghiền! Khoai tây nghiền lặp đi lặp lại này có thể sống sót được bao lâu?

Anand Bhagawati,

Bạn đã sống sót chưa? Bạn vẫn còn đó chứ?

Người đàn bà quần trí đi tới bệnh viện và nói "Đó là chồng tôi - ông ấy đã bị chẹt bởi xe lăn hơi nước. Cô có thể nói cho tôi ông ấy ở phòng riêng nào không?"

Cô y tá nói, "À, ông ấy phải là một trong những người ở phòng bốn, năm và sáu!"

Ở đây bạn thấy mọi khoa tây nghiên! Rất khó biết ai là ai - chỉ khoai tây màu cam!

Câu hỏi của bạn tới hơi muộn chút ít, Bhagawati. Bạn đã bị kết thúc rồi! Giờ không cái gì có thể được làm. Bạn không thể đẩy khoai tây nghiên trở lại lần nữa. Điều đó là không thể được!

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Tôi làm việc cho đạo tràng Shree Rajneesh, Poona, Ấn Độ. Xin thầy... kể cho tôi một chuyện cười!

Deva Yashen,

Tại sao lại một chuyện cười? Tôi không keo kiệt đâu! Tôi sẽ kể cho bạn ba chuyện cười!

Cô dâu và chú rể Italy đi vào căn hộ tuần trăng mật. Cô dâu, hăm hở đi nhưng vẫn còn hơi chút bẽn lẽn, khăng khăng rằng họ tắt đèn đi và cởi quần áo trong bóng tối.

Cô dâu làm điều đó trong giường trong vài giây và cô ấy nằm đó thờ dài. "Ôi, anh yêu," cô ấy nói, "em không thể tin được em thực sự đã lấy chồng."

Cô ấy nghe thấy âm thanh xô đẩy trong bóng tối, và cô ấy lặp lại, "Ôi, anh yêu, em không thể tin được em thực sự đã lấy chồng! "

Từ bóng tối, giọng nói của chú rể nói ra một cách bực bội, "Nếu anh mà xoay xử làm cho cái khoá phéc mơ tuya này không bị kẹt em sẽ tin!"

Chuyện thứ hai:

Một triết gia già đi tới khám bác sĩ và nói, "Bác sĩ ơi, tôi có một câu hỏi ông có lẽ có thể giúp được tôi. Khi tôi còn là thanh niên trong độ tuổi hai mươi thỉnh thoảng tôi thường có việc cứng lên và tôi cầm lấy nó bằng cả hai tay và tôi không thể uốn cong được nó. Thế rồi về sau vào độ tuổi bốn mươi tôi hứng tình và tôi cầm nó bằng cả hai tay và tôi không thể uốn cong được nó. Bây giờ, bác sĩ ơi, tôi trong độ tuổi bảy mươi và bác sĩ biết đấy - hôm nọ tôi đã ngạc nhiên! Tôi

đã hứng tình và tôi cầm lấy nó bằng cả hai tay và tôi có thể uốn cong được nó. Bây giờ, bác sĩ ơi, điều này có ngụ ý tôi khoẻ hơn không?"

Và chuyện thứ ba:

Người vợ xinh của du khách Mỹ nói cô ấy đã không cảm thấy khoẻ và đi tự vẫn ở một bác sĩ Pháp nổi tiếng. Lo nghĩ, người Mỹ đi theo cô ấy tới văn phòng bác sĩ để chắc mọi sự là ổn thoả. Với sự giận dữ và mất tinh thần, anh ta thấy cô ấy đang trong giường cùng với bác sĩ khi anh ta tới đó.

'Các vị nghĩ các vị đang làm cái chết tiệt gì vậy?' anh ta phát rồ.

Người Pháp xảo quyệt nói, "Anh đừng tự làm mình kích động lên, anh bạn. Tôi đơn giản lấy nhiệt độ của quý bà thôi."

"Được, bác sĩ," người Mỹ lực lưỡng nói, nắm chặt nắm đấm lớn của mình. "Nhưng thứ đó tốt hơn là phải có số trên nó khi ông rút nó ra chứ!"

Chương 7. Điền còn tốt hơn ngu

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi,

Khác biệt gì giữa khao khát điều thiêng liêng và yêu người khác?

Prem Neeto,

Không khác biệt chút nào - mọi ham muốn đều là như nhau. Bạn có thể ham muốn tiền, bạn có thể ham muốn thiên, bạn có thể ham muốn quyền, bạn có thể ham muốn Thượng đế, nhưng bạn vẫn còn là người cũ. Điều bạn khao khát không thể làm thay đổi bạn, đối thể của khao khát không có tác động lên con người bên trong của bạn; đó là cùng trò chơi được chơi lần nữa với những từ mới, với đối thể mới của ham muốn.

Bạn khao khát một người, bạn ham muốn một người. Tại sao? Vì bạn cảm thấy đơn độc. Trong bản thân bạn, bạn cảm thấy không đủ. Có một loại trống rỗng trong bạn mà bạn muốn được lấp đầy bởi sự hiện diện của người khác. Bạn cảm thấy vô nghĩa và bạn muốn người khác truyền nghĩa cho cuộc sống của bạn. Điều đó không bao giờ xảy ra; nó chỉ là khao khát và hi vọng. Nó không bao giờ được đáp ứng - nó không thể được đáp ứng theo chính bản chất của mọi thứ. Nó là không thể được vì người khác đang ham muốn bạn với cùng lí do; người đó cũng cảm thấy trống rỗng. Bây giờ hai người trống rỗng đang hi vọng được đáp ứng qua nhau: hai cuộc sống vô nghĩa đang hi vọng từ nhau để trở thành có nghĩa và có ý nghĩa.

Đây là điều ngớ ngẩn cực kì. Sớm hay muộn người ta trở nên nhận biết về hiện tượng này vì lặp đi lặp lại chỉ có thất vọng, lặp đi lặp lại chỉ có thất bại, lặp đi lặp lại hi vọng bay hơi và bạn bị bỏ lại trong đồng lộn xộn sâu hơn bạn đã từng ở trước đây. Lặp đi lặp lại bạn bị vỡ mộng.

Chính bởi vì điều này mà Jean-Paul Sartre hay nói: "Người khác là địa ngục." Ông ấy dò dẫm một cách vô ý thức trong bóng tối và đã loạng choạng vớ được sự kiện này một cách vô tình, mặc dầu cách ông ấy diễn đạt nó không đích xác là điều nó đáng phải vậy. Người

khác không phải là địa ngục, ham muốn của bạn về người khác là địa ngục - đó là điều mọi chư phật đã nói suốt nhiều thời đại - không phải người khác, vì khi Sartre nói, "Người khác là địa ngục," đừng như người khác chịu trách nhiệm cho khổ, thất vọng, vỡ mộng của bạn. Người khác không chịu trách nhiệm, chính mong đợi riêng của bạn đã bị đập vỡ. Mong đợi càng lớn, thất vọng càng lớn hơn.

Do đó bất kì khi nào hôn nhân được thu xếp đã biến mất và hôn nhân vì tình đã trở thành thịnh hành, có nhiều thất vọng hơn. Trong hôn nhân được thu xếp, mong đợi của bạn không lớn lắm; nó không phải là chuyện lãng mạn chút nào, bạn không hi vọng đạt tới thiên đường qua nó. Nó là hiện tượng trần tục, được thu xếp bởi bố mẹ bạn, ông bà, được thu xếp bởi xã hội, gia đình, tu sĩ, nhà chiêm tinh, được thu xếp bởi những người khác. Mơ của bạn không được tham gia mấy vào trong nó. Do đó hôn nhân được thu xếp đi trên nền tảng bằng phẳng hơn nhiều: nó không có đỉnh, không lên và không xuống. Nó giống như đường xa lộ đồng bằng - thậm chí không phải là đường xa lộ Ấn Độ mà là đường xa lộ Đức. Không cái gì trướng thành trên nó, nó là chết; được làm từ nhựa đường hay đá giảm trộn nhựa đường hay xi măng - hoàn toàn chết, nhưng an toàn. Nó không phải là đường mòn qua đồi núi. Bạn không đi vào cái không biết. Bạn có thể có bản đồ và có cột cây số ở mọi nơi, có các biển báo chỉ dẫn chỗ bạn đang ở, chỗ bạn đang đi tới, đích đến còn bao xa, bạn đã đi từ chỗ của bạn được bao xa. Mọi thứ là rõ ràng; đó là cách hôn nhân được thu xếp vận hành.

Và nếu hôn nhân được thu xếp xảy ra khi bạn chỉ là đứa trẻ nhỏ, chẳng có ý tưởng gì về yêu, về dục, về lãng mạn, thế thì bạn bắt đầu coi vợ bạn như đương nhiên có hay chồng bạn là đương nhiên có, cũng như bạn coi anh và chị bạn là đương nhiên có. Không ai đã bao giờ nghĩ về đổi mẹ của mình. Nếu hôn nhân xảy ra khi bạn là đứa trẻ, đứa trẻ nhỏ, thế thì bạn không bao giờ nghĩ tới li dị. Các bạn lớn lên cùng nhau, chồng và vợ lớn lên cùng nhau như anh và chị lớn lên cùng nhau. Họ đã sống cùng nhau lâu thế, lâu như họ có thể nhớ.

Khi mẹ tôi lấy chồng, bà ấy mới chỉ bảy tuổi. Bố tôi không quá mười hai tuổi. Bây giờ mơ mộng gì là có thể đây? Họ có thể hi vọng cái gì? Thực ra họ đã tận hưởng toàn thể vở diễn hôn nhân, họ đã được vui thích với âm nhạc, nhóm nhạc và đủ mọi loại pháo hoa - đó thực sự là kinh nghiệm thích thú - chẳng có ý tưởng gì về họ đang tham

gia vào cái gì. Và với thời gian họ trở nên nhận biết, họ đã được bắt rễ; họ đã trở thành không thể thiếu được cho nhau.

Nhưng trong hôn nhân vì tình, điều đó sẽ là khó. Ở Mỹ, cứ hai hôn nhân một cái sẽ bị tan vỡ. Đó là tỉ lệ của li dị: một li dị trong hai hôn nhân. Và nhớ, một hôn nhân đó mà không tan vỡ sẽ không đi vào trong thế giới của vui vẻ; nó sẽ không đi vào, nó đơn giản hiện hữu vì sự hèn nhát, an ninh, an toàn mà mọi người liên tục bám lấy. Khi họ trở nên dũng cảm hơn, tỉ lệ li dị sẽ trở nên ngày càng cao hơn, nó sẽ trở nên ngày càng lớn hơn.

Tại sao hôn nhân vì tình thất bại? - bởi lẽ đơn giản là có mong đợi sâu và nó không thể được hoàn thành. Bạn phải sớm nhận ra rằng bạn đã là người ngu. Hôn nhân sớm qua đi, thậm chí trước khi tuần trăng mật qua đi. Nó có thể nán ná tiếp... điều đó tùy thuộc vào bạn có bao nhiêu dũng cảm. Nếu bạn là người hèn nó có thể nán ná cả đời bạn. Nếu bạn là người dũng cảm và nếu bạn có thể thấy ra vấn đề bạn có thể li dị ngay lập tức sau khi tuần trăng mật qua đi vì hôn nhân cũng sẽ qua đi, vì bạn sẽ thấy rằng tất cả những ảo vọng đó mà bạn đã mang đều chỉ là ảo vọng thôi. Bạn đã sống trong thế giới cầu vòng, bạn đã sống trong thế giới của thơ ca, không của thực tại.

Sartre là không đúng khi ông ấy nói rằng người khác là địa ngục, nhưng theo cách vô ý thức ông ấy đã đi tới rất gần với chân lí.

Chư phật nói: Không phải người khác mà ham muốn về người khác là địa ngục. Làm cho người khác chịu trách nhiệm là đặc trưng rất thông thường của con người.

Một trong những câu châm ngôn của Murphy nói: Phạm lỗi là tính con người và đổ lỗi cho người khác thậm chí còn có tính người nhiều hơn.

Đó là điều Sartre đã làm: Bạn đã phạm lỗi, giờ bạn đổ lỗi cho người khác. Nếu bạn thực sự thấy ra vấn đề, thế thì bạn sẽ thấy rằng ham muốn là nguyên nhân; nếu bạn không thấy điều đó, thế thì bạn sẽ thay đổi người khác. Thế thì người khác này đang gây ra vấn đề cho bạn - thay đổi người đó. Cho nên sau li dị này là hôn nhân khác, và thế rồi hôn nhân khác và thế rồi hôn nhân khác. Và nó là cùng ảo vọng bạn sống lặp đi lặp lại! Và mọi người không thông minh, không nhận biết tới mức họ không bao giờ thấy ra vấn đề: rằng bạn có thể liên tục thay đổi toàn thế giới, lặp đi lặp lại bạn có thể thay đổi bạn

ình, nhưng cùng câu chuyện sẽ vẫn còn lại vì bạn vẫn như cũ. Bất kì chỗ nào bạn đi bạn sẽ vẫn còn như cũ; tâm bạn vẫn ở cùng một trạng thái. Có lẫn lộn, không có ánh sáng bên trong bạn, chỉ có bóng tối.

Khi người ta trở nên chán ngán với mỗi quan hệ bình thường với mọi người, người ta bắt đầu tưởng tượng ra mỗi quan hệ với Thượng đế; đó là khao khát về điều thiêng liêng. Bây giờ Thượng đế có tốt hơn chút ít theo nghĩa rằng bạn không bao giờ có thể bị thất vọng vì bạn sẽ không bao giờ gặp ngài; bởi lẽ đơn giản rằng sẽ không có tuần trăng mật, tuần trăng mật không bao giờ có thể qua đi; bởi lẽ đơn giản rằng sẽ không có việc sống cùng với Thượng đế, bạn có thể liên tục hi vọng. Bây giờ bạn một mình: nó là độc thoại, nó không là đối thoại.

Mọi mối quan hệ con người đều thất bại vì người khác có đó và các bạn bắt đầu va chạm với nhau, các bạn bắt đầu chi phối lẫn nhau, các bạn bắt đầu ghen lẫn nhau, các bạn bắt đầu sở hữu lẫn nhau. Bạn sợ rằng bạn có thể đánh mất người kia. Và thế rồi một ngày nào đó bạn thấy rằng chẳng có gì để mất - người kia là trống rỗng như bạn vậy. Mơ này bị tan vỡ, thế rồi mơ khác...

Đó là cái đẹp của mơ tôn giáo: bạn có thể liên tục mơ, nó không thể bị tan vỡ. Mỗi quan hệ với Thượng đế không bao giờ có thể gặp khó khăn - điều đó là không thể được vì bạn đơn giản một mình. Khi bạn cầu nguyện, bạn đang làm gì? Việc nói cho bản thân bạn thôi! Nó giống như thổi sáo trong bóng tối - không có người nào nghe.

Thượng đế không phải là người mà bạn có thể có bất kì mối quan hệ nào. Thượng đế không phải là ai đó nói riêng, người mà bạn có thể nói với, người mà bạn có thể mong ước. Nhưng mọi thất vọng của bạn, mọi mối quan hệ của bạn, những quan hệ đã thất bại, đã không làm cho bạn đủ tỉnh táo với sự kiện rằng tốt hơn cả là bỏ toàn thể ý tưởng về ham muốn người khác. Bây giờ bạn đang cố ham muốn cái gì đó mà bạn không bao giờ có được. Một điều là tốt về điều đó: bạn có thể liên tục hi vọng trong nhiều kiếp sống. Sẽ không bao giờ có bất kì tận cùng nào cho nó; cuộc hành trình là không kết thúc. Người khác không tồn tại chút nào; bây giờ bạn đang sống trong mơ thuần khiết. Đầu tiên bạn đã sống trong mơ nhưng người khác đã có đó, cho nên giữa hai thực tại mơ nhất định bị nghiền nát - và chúng đã bị nghiền nát. Nhưng bây giờ không có người nào

khác, bạn một mình. Bạn có thể làm ra Thượng đế của bạn theo cách bạn muốn.

Ở Ấn Độ mọi người tôn thờ Thượng đế theo cách mà người ta cảm thấy tiếc cho họ. Một lần tôi ở cùng một người đàn bà, cô ấy là người yêu lớn về Krishna, nhiều tới mức cô ấy đã thôi ngủ cùng chồng - làm sao bạn có thể yêu được hai người? Điều đó là phản bội. Cô ấy đã tin rằng chồng thực của cô ấy là Krishna. Anh chồng đáng thương của cô ấy thực sự trong trạng thái rất điên. Anh ta không thể nói được rằng cô ấy là sai vì anh ta cũng được nuôi lớn trong cùng truyền thống Krishna. Anh ta không thể nói được điều đó, mặc dầu anh ta là bác sĩ, có giáo dục tốt. Nhưng ở Ấn Độ giáo dục không tạo ra khác biệt cho mọi người, không chút nào. Việc ước định của họ là cổ và cổ đại và được bắt rễ sâu tới mức giáo dục vẫn còn chỉ trên bề mặt. Cào bất kì người Ấn Độ có giáo dục nào và bên trong bạn sẽ thấy toàn thể quá khứ mục ruỗng. Cho nên về mặt trí tuệ anh ta biết rằng vợ mất trí nhưng chỉ về mặt trí tuệ thôi; sâu bên dưới bản thân anh ta sợ rằng cô ấy có thể là đúng, vì Meera đã thường nghĩ theo cùng cách này: rằng Krishna là chồng thực của cô ấy. Cô ấy đã bỏ chồng riêng của mình.

Ít nhất người đàn bà này đã không bỏ chồng của cô ấy, cô ấy đơn giản đã bỏ việc ngủ cùng chồng. Cô ấy thường ngủ trong phòng khác; cô ấy sẽ khoá phòng từ bên trong. Cô ấy sẽ ngủ cùng tượng của Krishna.

Khi tôi ở trong nhà họ, tôi đã quan sát toàn thể trò chơi này. Buổi sáng cô ấy sẽ hát những bài hát để đánh thức Krishna. Bây giờ Krishna cần đánh thức bạn chứ! Nhưng cô ấy sẽ hát những bài hát để đánh thức Krishna dậy. Và thế rồi Krishna sẽ dậy và thế rồi toàn thể việc thường lệ buổi sáng: ông ấy sẽ tắm, ông ấy sẽ được tắm cho, và thế rồi bữa sáng... cả ngày được cống hiến cho Krishna. Và đó chỉ là bức tượng làm bằng bạc - không có người nào ở đó! Nhưng cô ấy thường nói với Krishna. Và nếu bạn có thể đã gặp cô ấy chắc bạn đã bị ấn tượng vì cô ấy sẽ khóc nước mắt của vui mừng và cô ấy sẽ nhảy múa trong cực lạc hoàn toàn - ít nhất trên bề mặt nó sẽ có vẻ giống điều đó.

Và cô ấy càng trở nên kìm nén về dục - vì cô ấy không có mối quan hệ dục nào với chồng - cô ấy càng trở nên bị ám ảnh với Krishna. Thế rồi cô ấy bắt đầu mơ rằng Krishna đã làm tình với cô ấy trong

đêm. Một lần cô ấy thậm chí còn có việc mang thai giả - chỉ khí nóng trong bụng cô ấy và không gì khác.

Khi tôi nói với cô ấy... Điều đó thực sự là ác của tôi, nhưng tôi là người ác - tôi phải vậy. Tôi đã đi chỉ trong ba ngày; tôi đã ở đó trong bảy ngày chỉ để đem cô ấy về ý thức. Và chung cuộc cô ấy đã hiểu ra vấn đề - cô ấy là người đàn bà thông minh. Cô ấy đã tặng bức tượng cho tôi và cô ấy nói, "Bây giờ thầy cầm lấy nó từ đây đi, bằng không tôi có thể lại bị dính líu vào trong sự ngu xuẩn này. Tôi đã làm phí hoài cả đời tôi. Và tôi có thể thấy ra vấn đề rằng tôi chỉ đang sống trong mơ riêng của tôi. Không có Krishna, không ai tới làm tình với tôi, đó toàn là mơ của tôi. Nó chỉ là đê nén dục." Và toàn thể cái vô nghĩa này của việc đánh thức ông ấy dậy và tắm cho ông ấy và rồi ăn sáng và rồi ăn trưa và rồi Krishna nghỉ việc làm để ngủ trưa và rồi trà - và mọi thứ, dường như cô ấy thực sự phục vụ một người thực!

Bức tượng vẫn còn với tôi trong nhiều ngày; tôi nghĩ tôi đã đem nó cho Mukta. Mukta phải có nó ngay cả tới giờ. Nhưng người đàn bà này đã được tự do, tự do khỏi độc thoại ngu xuẩn đó.

Nó là việc điên. Nó là cùng việc điên, cho dù hơi chút tệ hơn, vì khi bạn yêu người thực, ít nhất có ai đó thực, dù tốt hay xấu, dù thất vọng hay không thất vọng. Nhưng khi bạn bắt đầu khao khát về điều thiêng liêng, đó đơn giản là sống một cách tuyệt đối trong trừu tượng.

Neeto, bạn hỏi tôi: Khác biệt gì giữa khao khát điều thiêng liêng và yêu người khác?

Không khác biệt chút nào - khao khát là khao khát. Thế thì tôi sẽ gọi ý cái gì? Cố hiểu bản chất của khao khát, bản chất của ham muốn. Khi bạn hiểu bản chất của ham muốn, trong chính việc hiểu đó việc ham muốn biến mất. Thế thì bạn bắt đầu tận hưởng sự một mình của bạn, bạn trở thành hoàn toàn vui vẻ với bản thân bạn. Không có nhu cầu về người khác, không có phụ thuộc vào người khác.

Tôi không nói rằng bạn sẽ không có khả năng yêu. Thực ra thế và chỉ thế bạn sẽ có khả năng yêu vì thế thì yêu sẽ có phẩm chất khác toàn bộ, phẩm chất của việc chia sẻ. Bạn sẽ không là kẻ ăn xin, bạn sẽ là hoàng đế. Bạn sẽ yêu vì bạn có cái gì đó để cho, không để lấy cái gì đó. Bạn sẽ yêu vì bạn tuôn tràn với niềm vui và bạn muốn chia

sẽ nó với mọi người. Nhưng thế thì nó sẽ không là mối quan hệ chút nào.

Tôi gọi nó là tạo quan hệ. Bạn có thể tạo quan hệ, nhưng không có nhu cầu tạo ra bất kì sự lệ thuộc nào, không có nhu cầu tạo ra bất kì hôn nhân nào. Bạn có thể tạo quan hệ với ai đó, bạn có thể tạo quan hệ với cùng một người trong cả đời bạn, nhưng ngày mai vẫn còn để mở, nó không bị đóng. Ngày mai không phải là hôm nay được lắng đọng, bạn không thể coi nó đương nhiên có đó; ngày mai bạn có thể cảm thấy thích chia sẻ với cùng người này, cùng người này có thể thích chia sẻ hay có thể không thích chia sẻ. Cho dù một trong hai người quyết định không chia sẻ, thế thì các bạn nói lời tạm biệt lẫn nhau với lòng biết ơn lớn vì mọi niềm vui và mọi điều đã xảy ra trước đây và mọi điều đã diễn ra trước đây, người ta đầy biết ơn. Không oán giận, không phàn nàn, không cãi cọ, các bạn đơn giản chia tay. Bạn biết, "Con đường của chúng ta tách ra bây giờ, chúng ta có thể không gặp nhau lần nữa," cho nên bạn ra đi với bài ca trong tim, với nụ cười trên môi; với cái ôm, với cái hôn, các bạn ra đi. Các bạn ra đi trong sự thân thiện sâu sắc. Nó không phải là li dị vì đã không có bất kì hôn nhân chút nào ngay chỗ đầu tiên. Các bạn đã không bị buộc vào nhau cho nên các bạn bao giờ cũng tự do, các bạn bao giờ cũng vẫn còn là những cá nhân.

Hai cá nhân tạo quan hệ vẫn còn là hai cá nhân, hai cá nhân lâm vào quan hệ làm mất tính cá nhân của họ. Họ trở thành một đôi, và là một đôi là điều xấu. Điều đó nghĩa là bạn đã đánh mất tự do của bạn, bạn không còn là bản thân bạn; người kia cũng không còn là bản thân người đó. Cả hai đã đánh mất tự do của họ và không ai đã thu được bất kì cái gì từ nó.

Đó là lí do tại sao Sartre nói, "Người khác là địa ngục." Nhưng tôi vẫn muốn nhắc bạn: vấn đề không là người khác, vấn đề là ham muốn về người khác. Khi bạn đã hiểu cái vô tích sự của ham muốn, cái ngu xuẩn cực kì của ham muốn, thế thì bạn tạo quan hệ theo cách khác toàn bộ; thay đổi về chất xảy ra cho bạn. Bạn hạnh phúc với bản thân bạn; bạn không tìm kiếm hạnh phúc qua người khác. Bạn hạnh phúc tới mức bạn muốn chia sẻ nó với ai đó, đó là lí do tại sao bạn tạo quan hệ.

Mối quan hệ bắt nguồn trong khổ, tạo quan hệ bắt nguồn trong phúc lạc.

Và khi bạn bắt đầu tạo quan hệ với mọi người, bạn cũng bắt đầu tạo quan hệ với sự tồn tại. Và đó là điều tôn giáo thực là gì: tạo quan hệ với sự tồn tại. Nó không phải là khao khát về Thượng đế. Bạn có thể gọi sự tồn tại là Thượng đế, không có vấn đề gì trong điều đó, nhưng tốt hơn cả là gọi nó là sự tồn tại vì một khi bạn gọi nó là Thượng đế, mọi liên kết cổ với từ này liền vào và bạn bắt đầu nghĩ về một ông già ngồi đâu đó trên ngai vàng trên trời đang nhìn bạn, theo dõi bạn, và thế rồi những ý tưởng kì lạ xảy ra từ điều đó.

Carl Gustav Jung nhớ lại trong tự truyện của ông ấy rằng suốt cả thời thơ ấu của ông ấy, ông ấy đã bị ám ảnh với duy nhất một ý tưởng: rằng nếu Thượng đế ngồi ở trên và đôi khi ngài đi đái thì sao? - hay đi ỉa, thì sao? Và bố ông ấy là một tu sĩ cho nên ông ấy thường hỏi bố ông ấy và người bố rất bực mình. Người bố nói, "Thôi đi! Đừng bao giờ hỏi những câu hỏi như vậy!" Thế là ông ấy phải đè nén những câu hỏi này. Ông ấy càng đè nén chúng, chúng càng có đó. Ông ấy liên tục bị ám ảnh với ý tưởng này: thế thì cái gì xảy ra? Ngài phải ăn, ngài phải uống, và ngài trên đầu, bất kì lúc nào.... Thế rồi ông ấy bắt đầu mơ rằng Thượng đế đái và nó rơi khắp trái đất và cứt của ông ấy rơi khắp trên đất. Bản thân ông ấy trở nên rất mặc cảm, "Mình là cái gì...?" Xem đấy! Nếu bạn nghĩ về ngài ở trên, đây là điều sẽ xảy ra - bất kì khoảnh khắc nào!

Thế rồi những câu hỏi ngu xuẩn nảy sinh; từ một ý tưởng ngu xuẩn chúng nhất định tới.

Thượng đế không phải là người chút nào, Thượng đế là phẩm chất - tính thượng đế, không phải Thượng đế. Sự tồn tại đầy tính thượng đế. Khi bạn có năng lực cảm thấy vui vẻ, được mãn nguyện, được hài lòng, thế thì suy ngẫm về ham muốn, thấy cái vô tích sự của ham muốn, ham muốn biến mất và bạn được bỏ lại mà không có ham muốn. Đột nhiên an bình lớn giáng lên bạn. Trong an bình đó tự tính của bạn bắt đầu bùng nổ. Đó là phúc lạc. Phúc lạc đó rạng ngời như tình yêu, nó chiếu tới mọi người, nó chiếu tới cây cối, nó chiếu tới con vật, nó chiếu tới mây và sao. Chung cuộc nó bắt đầu chiếu tới toàn thể sự tồn tại. Đó là điều tạo quan hệ với sự tồn tại là gì. Thế thì bạn thấy mặt trời lặn và trong chính mặt trời lặn bạn thấy Thượng đế - không phải Jesus bị đóng đinh hay Krishna thối sáo; những cái đó toàn là ý tưởng trẻ con. Bạn thấy tính thượng đế.

Bạn đã bao giờ quan sát mặt trời lặn đẹp chưa? Tính thượng đế nào hơn nữa có thể có đó? Bạn thấy đoá hồng - tính thượng đế nào hơn nữa có thể có đó? Hay chỉ hành cỏ đung đưa trong gió... Mọi màu xanh này và màu đỏ và miếng vàng! Toàn thể sự tồn tại này đầy thế, tràn đầy thế, tuôn tràn thế với im lặng, với an bình, với niềm vui, với cực lạc. Khi bạn có khả năng im lặng, an bình, vui vẻ, bạn bắt đầu tạo quan hệ với nó. Việc tạo quan hệ đó là tôn giáo.

Tôn giáo không phải là ham muốn về Thượng đế, nó là trải nghiệm về tính thượng đế. Và vấn đề không phải là làm sao tìm ra Thượng đế, vấn đề là làm sao bỏ việc ham muốn. Điều này phải được nhớ, được nhớ một cách rất nhấn mạnh: nếu bạn bắt đầu tìm và kiếm Thượng đế bạn sẽ vẫn còn là cùng con người cũ, bạn sẽ không bao giờ thay đổi. Nếu bạn bắt đầu cố hiểu bản chất của ham muốn, bạn nhất định đi qua cách mạng triệt để vì bất kì người nào có chút ít thông minh nhất định thấy cái vô tích sự hoàn toàn của ham muốn - nó chẳng dẫn tới đâu cả. Và khoảnh khắc ham muốn biến mất khỏi con người bạn, bạn đã đạt tới.

Bạn bao giờ cũng có đó; chính là duy nhất ham muốn làm sao lãng bạn. Lúc thì ham muốn là về tiền, lúc thì ham muốn là về Thượng đế, lúc thì vì quyền, danh, lúc thì vì cõi trời, thiên đường, nhưng bất kì ham muốn nào cũng đủ để làm sao lãng bạn khỏi bản tính của bạn. Khi không có ham muốn, bạn có thể đi đâu? Mọi ham muốn dẫn bạn đi xa khỏi bản thân bạn. Khi không có ham muốn bạn đơn giản được định tâm trong con người bạn. Chính việc định tâm đó là phúc lạc, là cực lạc, là samadhi, là niết bàn.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tại sao mọi người thường xuyên trút khinh bỉ lên thầy? Tại sao?

Pradeepo,

Điều đó là tuyệt đối tự nhiên. Nếu họ không trút khinh bỉ lên tôi, điều đó chắc đã là rất phi tự nhiên. Điều này là được mong đợi, đây là cách nó phải vậy. Đây là cách mọi người bao giờ cũng hành xử. Họ là rất dự đoán được; họ vận hành như máy. Họ liên tục vận hành theo cùng cách; ý thức của họ đã không thay đổi chút nào. Mặc dầu họ là người Ki tô giáo và họ là người Hindus và họ là người Mô ha mét giáo và họ là người Jainas và họ là Phật tử, đây chỉ là lời; sâu

bên dưới họ là vô ý thức như bao giờ. Không có khác biệt nào cho họ dù họ tin vào triết học nào, nó chỉ là niềm tin - thuận tiện, thoải mái, an ủi - một loại khuây khoả nhưng không biến đổi. Họ không muốn bất kì biến đổi nào, họ sợ biến đổi. Do đó, bất kì khi nào có một người mà với người này biến đổi là có thể, tự nhiên họ hành xử theo cách rất đối kháng.

Yoka nói:

Một số người trút khinh bỉ lên thiên hay giữ nó trong nghi vấn. Họ chơi với lửa, cố một cách vô vọng để đốt cháy bầu trời. Học trò thực của thiên phải nghe điều họ nói dường như lời của họ là những giọt sương ngọt, tuy nhiên khi người đó đi vào trong cõi phi tâm trí thì quên ngay cả vị ngọt của chúng.

Ta coi những lời gây tổn thương là hành động đũa hạnh và ta đối xử với những người gây tổn thương cho ta là thầy tốt, vì ta không cảm thấy ủng hộ hay chống đối người xúc phạm ta.

Ta không cần giải thích hai quyền năng của kiên nhẫn, việc hiểu về vô sinh và vô tử, tính như thế, niết bàn.

Chư phạt, là vô lượng như cát sông Hằng, mọi người đều mang nhân chứng cho sự kiện này.

Một khi bạn đã biết tới bản thân bạn, không cái gì quấy rối được bạn, không xúc phạm nào có thể xúc phạm được bạn. Những người liên tục trút khinh bỉ lên tôi sẽ đốt cháy ngón tay riêng của họ, họ sẽ khổ, vì điều họ đang làm và điều họ đang nói là tuyệt đối không thực. Nhưng chúng ta không thể mong đợi chân lí từ họ - họ không biết chân lí là gì.

Nhưng, Pradeepo, bạn cần không bị lo nghĩ về họ - họ đang nói dối. Mọi người nói dối, nhưng điều đó không thành vấn đề vì không ai nghe. Và, nhớ, người như tôi nhất định bị trừng phạt. Đức hạnh là việc trừng phạt riêng của nó! Hành động đức hạnh sẽ không bao giờ diễn ra mà không bị trừng phạt, bằng không tại sao Jesus bị đóng đinh? Tại sao Socrates bị đầu độc? Tại sao Mansur bị sát hại? Hành động đức hạnh sẽ không bao giờ diễn ra mà không bị trừng phạt. Tại sao? - bởi lẽ đơn giản là một người như Socrates là nguy hiểm cho xã hội, cái được bắt rễ trong dối trá. Con người của chân lí là nguy hiểm cho tất cả những người đang sống trong dối trá. Người có mắt sống cùng người mù thì không thể được dung thứ vì chính

người có mắt làm cho người mù cảm thấy rằng họ bị mù. Nếu người đó không có đó họ chắc đã không bao giờ cảm thấy bản thân họ là mù. Bây giờ sự hiện diện của người đó làm họ tổn thương; chính sự hiện diện của người đó chỉ cho họ rằng cái gì đó là sai với họ. Và tất nhiên, có hàng triệu người trong họ và làm sao hàng triệu người có thể sai được? Hiển nhiên người này phải sai; đám đông không thể sai. Đám đông phải bảo vệ bản thân họ.

Trút khinh bỉ lên tôi chẳng là gì ngoài sự tự phòng vệ cực điểm, nhưng nó là dấu hiệu tốt - dấu hiệu tốt theo nghĩa rằng họ đã trở nên nhận biết rằng tôi ở đây, rằng tôi là nguy hiểm cho họ và cho xã hội của họ và cho cấu trúc của họ, cho tâm trí của họ, cho triết lí và ý thức hệ của họ. Bây giờ họ sẽ thấy mọi cách thức có thể để làm sao lảng mọi người khỏi tới tôi, để ngăn cản mọi người khỏi đi tới tôi. Họ sẽ làm mọi điều họ có thể làm.

Nhưng chân lí, cho dù bị đóng đinh, vẫn trở nên chiến thắng, và đối trá, cho dù được lên ngôi, nhất định bị thất bại. Đó là luật tối thượng. Phật nói: Ais dhammo sanantano, đây là luật vĩnh hằng của sự tồn tại. Cho nên để họ làm điều họ muốn làm.

Pradeepo, đừng lo nghĩ về điều họ nói; thực ra, cứ hài lòng rằng họ đã bắt đầu chú ý tới tôi. Điều duy nhất có thể là xấu là nếu họ bỏ qua tôi.

Nghĩ mà xem, nếu như họ đã bỏ qua Jesus, nếu như họ đã hành xử dửng dưng như ông ấy không bao giờ tồn tại, ông ấy chắc đã tự mình chết đi; chắc đã không có nhu cầu đóng đinh ông ấy. Ông ấy có thể đã sống thêm vài năm nữa, nhưng ông ấy nhất định chết. Nếu họ đã bỏ qua ông ấy chắc đã không có Ki tô giáo. Ki tô giáo tồn tại bởi vì họ đã không thể bỏ qua được Jesus.

Nếu như họ đã bỏ qua Socrates bạn chắc đã chẳng bao giờ nghe thấy cái tên Socrates. Bây giờ chúng ta không biết những người đã xúc phạm ông ấy là ai, nhưng người đã tự tập lại để giết con người đẹp đẽ này là ai. Nhưng Socrates đã trở thành bất tử, thông điệp của ông ấy đã trở thành bất tử, thông điệp của ông ấy vẫn còn vang vọng, và bất kì chỗ nào ai đó đang đi tìm chân lí, người đó nhất định cảm thấy kính trọng vô cùng với Socrates. Không nước nào, không giống nòi nào, có thể ngăn cản được Socrates khỏi xuyên thấu vào trái tim của người tìm kiếm thực sự. Nếu họ đã bỏ qua người này -

ông ấy rất già khi họ đầu độc ông ấy - ông ấy chắc không sống nhiều hơn năm năm nhiều nhất là mười năm.

Ông ấy có thể làm cái gì sai trong năm, mười năm? Nhưng họ không thể bỏ qua ông ấy, và điều tốt là họ đã trở nên rất đối kháng. Họ đã tạo ra nhiều ồn ào thế về riêng một cá nhân không có quyền hành nào, thế mà hai mươi năm thế kỉ đã trôi qua và hàng nghìn người tìm kiếm mạnh mẽ đã được sinh ra nhưng không ai có quyền năng trên người tìm kiếm chân lí mà Socrates đã có.

Cùng điều này là đúng về Phật: họ không thể dung thứ được sự tồn tại của ông ấy. Nhiều lần các nỗ lực đã được thực hiện trong đời ông ấy. Họ không thể thành công trong việc giết ông ấy - đó là chuyện khác - nhưng họ cố hết sức. Bây giờ không ai biết những người đó, họ là ai - họ phải đã từng giống những người bạn bắt gặp ở mọi nơi - đám đông, quần chúng - nhưng Phật đã trở thành ngôi sao vĩ đại nhất trong toàn thể lịch sử tâm thức con người; không ai chiếu sáng chói lọi thế như ông ấy. Nếu như họ bỏ qua ông ấy chúng ta chắc đã bỏ lỡ ông ấy, chúng ta chắc đã bỏ lỡ cái gì đó có giá trị mệnh mông.

Cho nên, Pradeepo, đừng bị lo nghĩ về điều mọi người nói về tôi. Cứ hài lòng rằng họ đang trở nên quan tâm. Và không chỉ ở nước này, trên khắp thế giới nữa....

Một giám mục ở Anh đã viết cho một trong các sannyasin của tôi, người cũng là một linh mục - ông ấy là cha tuyên úy tại Đại học Cambridge. Ông giám mục đã viết cho ông ấy: "Chúng tôi đã nghe nói rằng ông cũng đã trở nên bị dính líu vào con người nguy hiểm này, và điều này là không đúng cho một linh mục Ki tô giáo. Xin ông giải thích." Sannyasin của chúng ta - Chinmaya là tên anh ấy - đã viết một bức thư hay cho ông giám mục, nói: "Nghe theo người này tôi đã trở nên được thuyết phục rằng Jesus đã là thực tại. Lại gần con người này hơn, lần đầu tiên tôi đã trở nên nhận biết rằng Jesus không phải là huyền thoại." Bây giờ, từ một cha tuyên úy tại Đại học Cambridge, một người quan trọng... ông giám mục phải cảm thấy rất bối rối - "Làm gì với người này? Và bây giờ Thiên Động đang được làm trong nhà thờ của ông ấy ở Cambridge!"

Nhà thờ Tin lành của Đức đã cho lưu hành một mệnh lệnh cho mọi nhà thờ Tin lành ở Đức rằng tên tôi phải không được nhắc tới trong bất kì nhà thờ nào. Không sách nào, không đoạn trích nào được

phép trích dẫn. Điều đó đơn giản chỉ ra rằng chúng phải đã được dùng, mọi người phải đã trích dẫn tôi, bằng không sao họ phải bị lo nghĩ? Một uỷ ban đã được chỉ định để điều tra và mới hôm nọ chính phủ Tây Đức đã công bố một cuốn sách mỏng để làm cho mọi người nhận biết về mối nguy hiểm, đặc biệt với người trẻ. Cuốn sách mỏng này nói: "Mặc dầu người này nói rằng bạn không cần bỏ bãi chợ, rằng bạn không cần từ bỏ gia đình của bạn, việc làm của bạn, dầu vậy mọi người đã trở nên bị lôi cuốn tới mức họ bỏ việc làm của họ. Và nhiều người thế đang bỏ việc từ Đức điều đó không phải là vấn đề nhỏ; nó đang lấy tỉ lệ của bệnh dịch."

Khi chính phủ trở nên lo nghĩ - và một chính phủ xa xôi.... Các buổi hội thảo được thu xếp khắp thế giới, ủng hộ và chống lại tôi. Tôi thậm chí không đi ra ngoài phòng của tôi, nhưng họ thậm chí không thể bỏ qua một người chỉ sống trong phòng mình, người không bao giờ đi ra ngoài. Tôi thậm chí đã thôi bước ra vườn - điều đó có thể là chướng tai gai mắt cho ai đó! Nhưng theo một cách nào đó đây là dấu hiệu tốt.

Jesus chỉ bị phê phán trong một khu vực nhỏ nơi ông ấy sống. Phật bị phê phán chỉ trong một tỉnh nhỏ nơi ông ấy đi, Bihar. Cái tên này bắt nguồn từ chuyển động của ông ấy - tên Bihar có nghĩa là "nơi Phật đã đi." Cho nên chỉ trong tỉnh nhỏ đó ông ấy bị phê phán. Tôi có thể là người đầu tiên bị phê phán trên khắp thế giới; bất kể giống nòi, đất nước, tôn giáo - mọi người đều đồng ý về một điều: "Người này là nguy hiểm!" Đây thực sự là cái gì đó làm cho người ta hài lòng! Bạn nên hân hoan - cái gì đó lớn lao sắp xảy ra từ việc đó. Nếu phê phán về Phật chỉ trong tỉnh nhỏ mà đã tạo ra nhiều năng lượng thế, nếu phê phán về Jesus trong một khu vực nhỏ quanh Jerusalem đã tạo ra tác động thế trong lịch sử, thế thì có hứa hẹn lớn.

Phê phán về tôi trên khắp thế giới sẽ ảnh hưởng tới toàn thể nhân loại, toàn thể tương lai của nhân loại. Ngay bây giờ bạn không thể hình dung được điều đó vì ngay bây giờ bạn ở trong chính những đau đớn sinh thành của toàn thể quá trình này. Nhưng người đi theo Jesus có thể đã không bao giờ quan niệm được.... Khi ông ấy đang bị đóng đinh họ đã trốn đi. Và đã không có mấy người đi theo, chỉ mười hai tông đồ, và không quá một trăm người đã sùng kính sâu sắc với ông ấy, và không quá một nghìn người bằng cách nào đó đã trong quan hệ với ông ấy. Mọi người đều chống lại ông ấy. Ai mà

quan niệm được rằng đứa con trai ông thợ mộc, người đã bị đóng đinh theo cách bề mặt thế, cùng với kẻ cắp ở mỗi bên, chỉ giống như kẻ tội phạm bình thường, đã có tác động lên lịch sử tới mức lịch sử sẽ được phân chia theo tên ông ấy, rằng tên ông ấy sẽ trở thành đường ranh giới: "BC- Trước Christ" và "AC- Sau Christ"? Ai đã quan niệm được điều đó? Điều đó chắc đã là không thể được.

Bạn không thể quan niệm được ngay bây giờ điều đang xảy ra, nhưng tôi có thể thấy. Mọi điều này là những tin tức tốt lành. Đừng lo nghĩ, Pradeepo. Cứ tiếp tục theo cách của bạn đi, liên tục sống trong tính như vậy của bạn, liên tục sống trong thiền của bạn, trong lễ hội của bạn. Đó là thông điệp duy nhất mà tôi đã trao cho bạn: Mở hội cuộc sống, hân hoan trong cuộc sống. Đừng bận tâm về điều người khác nói; đó là việc của họ.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Đôi khi tôi không biết liệu tôi là ngu hay chỉ điên. Khác biệt gì giữa ngu và điên?

Prem Raquibo,

Bạn không thể ngu được vì người ngu không thể hỏi được những câu hỏi như vậy. Người ngu không thể hỏi được bất kì câu hỏi nào chút nào. Người ngu không có tò mò, không có truy hỏi. Người đó không sống, người đó sống thực vật.

Câu hỏi này nảy sinh trong bạn, "Khác biệt gì giữa ngu và điên?" chỉ ra dấu hiệu rõ ràng của thông minh.

Và chắc chắn bạn không điên nữa vì người điên không bao giờ nghĩ rằng người đó điên. Đó là một trong những phẩm chất cốt lõi của điên, rằng người điên không bao giờ nghĩ rằng người đó điên; người đó nghĩ toàn thế giới là điên ngoại trừ người đó. Khoảnh khắc người điên bắt đầu truy hỏi, đặt câu hỏi, "Tôi có điên không?" đó là dấu hiệu tốt. Điều đó chỉ ra rằng sự lành mạnh nào đó đang xảy ra, rằng người đó đang quay lại với ý thức của người đó. Biết rằng "tôi điên" là được tự do khỏi sự điên.

Bạn có thể đi tới bất kì nhà thương điên nào; họ không nghĩ rằng họ điên.

Kahlil Gibran nhớ tới một trong những người bạn của ông ấy, người gàn dở và bị đưa vào trong trại tâm thần. Gibran tới gặp anh ta. Anh ta đang ngồi dưới cây tận hưởng bản thân mình, hát bài ca; anh ta đã rất hài lòng. Gibran ngồi bên cạnh anh ta và nói với anh ta, "Anh chắc phải cảm thấy lo nghĩ rằng anh đã bị nhốt vào bên trong những bức tường này?"

Người này nói, "Ông đang nói cái gì vậy? Hối tiếc sao? Buồn sao? Tại sao tôi phải cảm thấy tiếc và buồn? Thực ra tôi đang cảm thấy rất hài lòng. Những bức tường này không ở quanh tôi, những bức tường này ở quanh mọi người điên của thế giới. Chỉ rất ít người, những người lành mạnh mới sống ở đây. Chúng tôi đã bỏ mọi người không lành mạnh ở bên ngoài rồi. Từ ngày tôi vào đây tôi đã bắt gặp những người thông minh thế, những người đẹp thế, và bên ngoài mọi người là xấu."

Một cách tự nhiên, vì mọi người đã bảo người đó, "Ông điên"; bây giờ không ai ở đây bảo người đó là điên. Thực ra mọi người đều tận hưởng chứng điên của mọi người khác, chấp nhận nó. Điều đó là hoàn toàn được, không có vấn đề gì trong nó.

Raquibo, bạn không ngu - bằng không câu hỏi này không thể nảy sinh được - mà bạn cũng không điên; bạn chỉ ngủ. Và điều đó còn nguy hiểm hơn nhiều, vì người điên có thể được chữa, người ngu có thể được giúp để trở nên thông minh, nhưng người ngủ và mơ thì thực sự trong tình trạng tồi tệ vì nếu bạn cố đánh thức người đó dậy, người đó trở nên giận - bạn đang quấy rối mơ của người đó. Người đó đã đầu tư nhiều thế vào mơ của mình; người đó đang thấy những mơ mộng lớn thế và bạn đang quấy rối người đó.

Bây giờ bảo tổng thống nào đó rằng mọi quyền lực chỉ là ham muốn trẻ con sẽ làm tan vỡ mơ của người đó. Bảo người giàu rằng tiền không là gì ngoài nỗ lực bằng cách nào đó tọng vào bản thân bạn các thứ đồ, các thứ đồng nát, để cho bạn có thể cảm thấy rằng bạn không trống rỗng, sẽ làm cho người đó giận bạn. Bảo mọi người rằng bất kì cái gì họ đang làm trong đời họ đều không là gì ngoài chơi với đồ chơi sẽ làm cho họ phát rồ chống lại bạn; họ sẽ nhảy lên bạn. Làm sao bạn dám gọi cuộc sống của họ là ngủ? Đó là lí do tại sao họ không thể tha thứ được cho chư phạt.

Nhưng, Raquibo, bạn là sannyasin của tôi và bạn phải tha thứ cho tôi. Không có vấn đề gì, bạn chỉ ngủ thôi. Và mọi điều được cần là

nhận biết sắc sảo, ý thức, thức tỉnh, tính quan sát điều có thể mang bạn ra khỏi giấc ngủ của bạn. Nhưng nếu bạn muốn vẫn còn trong giấc ngủ của bạn, không ai có thể kéo bạn ra được; điều đó là không thể được. Chỉ bạn mới có thể mang bản thân bạn ra khỏi giấc ngủ của bạn. Chứng điên có thể được chữa bởi người khác, nhưng giấc ngủ thì không. Ngu có thể được chữa, nó có thể được giúp, vì không đứa trẻ nào được sinh ra thực sự là ngu.

Mọi đứa trẻ đều học ngu từ người ngu khắp xung quanh. Nó bắt chước - nó phải bắt chước. Nếu bạn phải sống với người ngu bạn phải cư xử như họ, bằng không bạn bắt đầu trở nên tách rời. Và họ muốn bạn là một phần của tâm trí tập thể; họ không thích các cá nhân. Cho nên mọi người phải trở thành ngu theo cách nào đó này khác - ngu Ki tô giáo hay ngu Tin Lành, ngu Hindu hay ngu Mô ha mét giáo, nhưng một loại ngu nào đó bạn phải trở thành. Có thể là ngu cộng sản, ngu vô thần, nhưng bạn phải mang bản thân bạn vào một loại ngu nào đó để cho bạn có thể thuộc về đám đông.

Nhưng có khác biệt rõ ràng giữa điên và ngu. Người điên là những người thực sự nhạy cảm hơn người khác, đó là lí do tại sao họ phát điên. Họ thông minh hơn những người khác, đó là lí do tại sao họ phát điên. Họ thông minh tới mức họ không thể đối phó được với mọi quần chúng ngu xung quanh và họ thông minh tới mức họ không thể ép buộc bản thân họ cư xử một cách ngu xuẩn. Họ bắt đầu vận hành như các cá nhân và điều đó tạo ra rắc rối. Họ thông minh tới mức họ có thể thấy ra cái vô tích sự của nhiều phóng chiếu mà đã từng được áp đặt lên bạn.

Bạn đã được dạy phải tham vọng. Người thông minh có thể lập tức thấy ra rằng điều này là vô nghĩa - nó không bao giờ có thể cho bạn bất kì niềm vui nào. Vâng, nó sẽ phá huỷ cuộc sống của nhiều người khác - nó là bạo hành, nó là xấu, nó có tính phá huỷ - và nó sẽ không cho lại bạn bất kì cái gì. Người tham vọng là người ngu. Người thông minh không tham vọng, người đó đơn giản sống mà không khát khao cạnh tranh với người khác vì người đó biết mọi người là duy nhất. Không có vấn đề cạnh tranh. Người đó không bao giờ so sánh. Người thực sự thông minh không bao giờ so sánh bản thân mình với bất kì người nào. Người đó không bao giờ nghĩ bản thân mình là cao hơn hay thấp hơn. Người đó không bao giờ khổ vì phức cảm cao siêu hay phức cảm kém cỏi - điều là hai mặt của cùng một đồng tiền. Người đó đơn giản biết, "Tôi là người tôi

đang vậy và bạn là người bạn đang vậy," và không có vấn đề về so sánh. Làm sao bạn có thể so sánh hoa hồng với hoa sen được? Mọi so sánh sẽ sai từ chính lúc ban đầu. Từng cá nhân có cái đẹp, cái đẹp duy nhất tới mức không so sánh nào là có thể được.

Thế thì phỏng có ích gì mà trở nên tham vọng? Tham vọng ngụ ý tôi phải là cao siêu, tôi phải chứng minh rằng tôi là cao siêu với người khác. Bây giờ vì điều này bạn phải làm mất đi thông minh của bạn, bạn phải trở thành ngu xuẩn. Đó là lí do tại sao các chính khách là những người hoàn toàn ngu xuẩn, họ không thể khác được. Họ tất cả đều là chuối, và chuối nấu nữa!

Một người đang lái xe dọc theo con đường ngoại ô bên ngoài và vừa đi qua bệnh viện dành cho người mất trí thì xe anh ta bị xì lốp.

Anh ta ra khỏi xe, lấy công cụ ra khỏi thùng xe mở các ốc bánh xe và để chúng trên nắp đậy bánh xe trên rãnh cống vệ đường bên cạnh anh ta. Vừa lúc đó có tiếng sấm động và cơn mưa rất to bắt đầu đổ xuống. Trong khi vội vàng thay bánh anh ta làm đổ nắp đậy bánh xe và các ốc bánh xe bị tuột xuống cống ngay gần anh ta.

Giờ anh ta gặp chuyện rắc rối, nhưng sau khi phân vân trong đại loại mười phút anh ta nghe thấy ai đó gọi anh ta. Nhìn lên, anh ta thấy một cái đầu nhô ra trên đỉnh bức tường cao đối diện anh ta. Anh chàng này đã quan sát mọi điều diễn ra và nói, "Sao anh không lấy một ốc ra khỏi các bánh xe khác và gắn bánh xe trở lại rồi lái xe tới ga ra tiếp nơi anh có thể kiếm thêm một số ốc khác?"

Người lái xe hài lòng và làm điều đã được gợi ý cho mình. Thế rồi nhìn người này qua bức tường anh ta nói, "Này, anh đang làm gì bên trong chỗ đó thế? Anh được cho là điên mà!"

Anh chàng trên bức tường la lên, "Có thể chúng tôi điên ở đây, nhưng chúng tôi không ngu!"

Một người rất nhạy cảm trong thế giới ngu này nhất định trở nên điên. Người đó phải học nghệ thuật thiền bằng không người đó nhất định trở nên điên. Chỉ thiền mới có thể cứu được người đó khỏi trở nên điên.

Bây giờ ngay cả các nhà tâm lí cũng đang trở nên nhận biết về hiện tượng rằng người điên là người rất nhạy cảm và mong manh, là người thông minh mà không thể đương đầu được với thực tại xung

quanh họ. Nó là quá nhiều và họ quá mong manh với điều đó. Họ suy sụp dưới sức nặng của nó. Nếu họ có thể được giúp qua thiên, suy sụp của họ có thể trở thành đột phá.

Thiên là hi vọng duy nhất, bằng không khi mọi người trở nên thông minh hơn, ngày càng nhiều người sẽ phát điên. Và điều đó đang xảy ra.

Ở những nước lạc hậu ít người phát điên hơn; ở các nước tiến bộ nhiều người phát điên hơn. Tại sao? Chẳng hạn, ở nước như Ấn Độ, nghèo hoàn toàn, chết đói, ốm, bệnh, không mấy người phát điên như họ phát điên ở Mỹ. Và các swami Hindu và mahatma Hindu ba hoa về điều đó. Họ liên tục nói khắp thế giới - Muktanandas và Maharishi Mahesh Yogis, vân vân - họ liên tục ba hoa: "Sao người Ấn Độ không phát điên? - bởi lẽ đơn giản là họ là những người tôn giáo." Nó không phải vậy; sự kiện là cái gì đó khác, cái gì đó khác toàn bộ. Sự kiện là vì Ấn Độ bị nuôi dưỡng kém nó không thể có nhiều thông minh để mà phát điên.

Tâm trí Ấn Độ không được nuôi dưỡng đầy đủ. Ấn Độ có được bao nhiêu giải thưởng Nobel? Một nước bao la thế, một phần sáu dân số toàn cầu! Cứ trong sáu người một người là người Ấn Độ; một trong sáu giải thưởng Nobel phải về Ấn Độ chứ, nhưng có bao nhiêu giải thưởng Nobel...? Tại sao điều đó không xảy ra? Tại sao người Ấn Độ không thể là người khám phá lớn? - bởi lẽ đơn giản rằng thân thể họ được nuôi dưỡng kém; họ thiếu những dưỡng chất căn bản tạo ra việc nở hoa của thông minh. Thông minh không phát triển trên cái bụng trống rỗng. Nếu bạn muốn có hoa hồng đẹp và hoa hồng lớn bạn phải có đất màu mỡ. Bạn phải bón phân và bạn phải làm mọi sự chăm sóc. Nhưng ở Ấn Độ mọi người được nuôi dưỡng kém; cái họ ăn vào là không đủ. Nó không cung cấp các vitamin đúng, chất đạm đúng, khối lượng hoá chất đúng cho não của họ. Do đó mọi thứ họ có thể làm là đứng trên đầu và làm các tư thế yoga. Điều đó không cần bất kì thông minh nào. Mọi điều họ cần làm là lặp lại như vẹt những kinh sách cũ hàng nghìn năm, cái thực sự là không liên quan.

Một sannyasin đã viết rằng anh ấy đã ở New York và Muktananda đã trả lời các câu hỏi. Mọi câu trả lời đều là những câu trả lời tuyệt đối hiển nhiên mà người ta có thể tìm thấy trong Gita, mà người ta có thể tìm thấy trong bất kì sách Hindu nào. Chỉ một câu hỏi là tới

mức Gita không có câu trả lời cho nó và Vedas không có tham chiếu cho nó - chúng không thể có được. Câu hỏi này là: "Bạn nghĩ gì về Shree Rajneesh và Mật tông của ông ấy?" Bây giờ tâm trí của ông phải đã dừng lại hoàn toàn! Tên tôi vận hành như chiếc kiếm. Câu trả lời là: "Chúng tôi đang làm nghiên cứu về vấn đề này. Khi nghiên cứu được hoàn tất chúng tôi sẽ trả lời."

Đây là những người đã chứng ngộ đấy! Đây là những người liên tục phi quanh thế giới làm khai tâm cho mọi người. Họ đang làm nghiên cứu về Mật tông, về tôi. Lí do đơn giản tại sao ông ta không thể trả lời được là vì không câu trả lời hiển nhiên nào là sẵn có. Và ông ta liên tục hỏi mọi người về tôi; đó là điều ông ta gọi là "nghiên cứu."

Nirgrantha đã tới. Muktananda thấy Nirgrantha bước đi trên vịnh ở Miami. Ông ấy gọi anh này - ông ấy phải đã thấy vòng hạt và trái tim lồng ảnh - và muốn anh này ở lại với ông ấy. Nirgrantha ở đó trong hai ngày, và đã có chất vấn lâu, chất vấn ba giờ đồng hồ: "Rajneesh có nói điều này chống lại tôi không?" Nirgrantha nói, "Chúng toàn là những thứ nói công khai, tất cả chúng đều được xuất bản. Ông không cần hỏi tôi, ông có thể nhìn ngay vào sách." Đây là công việc nghiên cứu đang diễn ra!

Họ không có thông minh, họ thậm chí không có can đảm, nhưng họ liên tục nói cho toàn thế giới rằng người Ấn Độ không điên, người Ấn Độ không tự tử vì họ có tính tôn giáo. Họ không có tính tôn giáo - không chút nào. Họ không điên vì để trở nên điên đầu tiên bạn cần thông minh. Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì người ngu nào điên không? Điều đó là không thể được. Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì kẻ ngốc nào phát điên không? Làm sao kẻ ngốc có thể phát điên được? Để phát điên bạn cần thông minh nào đó ngay chỗ đầu tiên; để làm mất nó bạn phải có nó!

Chỉ người rất thông minh có thể tự tử - và đây là cùng những người có thể trở thành sannyasins. Cùng những người có thể tự tử có thể trở thành sannyasins bởi lẽ đơn giản rằng họ đã thấy rằng cuộc sống này là vô dụng. Bây giờ hoặc họ phải tìm cuộc sống khác, cách sống khác, hoặc thật vô nghĩa mà tiếp tục. Và họ có đủ dũng cảm, đủ can đảm.

Không cần nhiều thông minh để thấy rằng cuộc sống này là vô tích sự thực sự.

Murphy nói: Nếu giày vừa nó lại bị xấu. Nếu bạn thích nó, họ không có nó đúng cỡ của bạn. Nếu bạn thích nó và nó đúng cỡ của bạn, chẳng nào nó cũng không vừa. Nếu bạn thích nó và nó vừa vặn, bạn không đảm đương được việc mua nó, nó rách ra từng phần ngay lần đầu tiên bạn đi nó.

Chỉ chút ít thông minh và bạn sẽ có khả năng thấy đó là điều cuộc sống là gì! Thế rồi nếu bạn có can đảm, hoặc bạn tự tử, bạn đơn giản nói với Thượng đế, "Thế là đủ rồi!" hay bạn biến đổi con người bạn - bạn trở thành sannyasin.

Nhiều người hỏi tôi, "Tại sao người Ấn Độ không tới thầy?" Vì họ không phải là người tôn giáo, họ không thông minh, họ không có can đảm và họ chưa có thông minh để thấy rằng cuộc sống là vô tích sự, mặc dầu họ liên tục lặp lại như vẹt rằng cuộc sống là vô tích sự, cuộc sống là ảo vọng, nó toàn là maya. Nhưng đó chỉ là cách nói. Cũng như người Anh nói về thời tiết, người Ấn Độ nói về siêu hình! Người Anh cũng chẳng ngụ ý điều gì...

Một người Anh tới một thị trấn khác nơi anh ta đã đi tới thăm vài người bạn. Ngựa của anh ta, kéo chiếc xe của anh ta, đột nhiên nói, "Trời nóng quá."

Người Anh không thể tin được vào tai mình! Và chẳng có người nào khác ở đó, chỉ mỗi con chó của anh ta đang ngồi trong xe, cho nên anh ta nói với con chó, "Mày có nghe thấy không?" Anh ta phải nói điều đó cho ai đó chứ! "Mày có nghe thấy không?"

Con chó nói, "Tôi đã nghe nó nhiều lần rồi. Mọi người nói chuyện về thời tiết và không ai làm bất kì cái gì về nó!"

Vậy là ngựa và chó Anh cũng nói chuyện về thời tiết. Ngựa và chó Ấn Độ nói chuyện về siêu hình, việc nhận ra Thượng đế; chúng trích dẫn Gita và Vedas. Nhưng bạn không thấy bất kì thông minh nào, bạn không thấy bất kì toả sáng nào, bạn không thấy bất kì ánh sáng nào trong mắt họ, bạn không thấy bất kì đáp ứng nào với thực tại.

Là điên thì tốt hơn là ngu. Nhưng bình thường, Raquibo, mọi người không điên, họ chỉ trên bờ vực của điên vào bất kì khoảnh khắc nào. Nếu bạn không biến năng lượng của bạn thành thiên, bạn sẽ phát điên.

Và khác biệt giữa bạn và người điên chỉ là một độ, nhớ lấy. Có thể bạn ở chín mươi chín độ và người điên đã vượt qua biên giới của một trăm độ. Và bất kì sự vụ nhỏ nào, bất kì tai nạn nào, đều có thể đẩy bạn thêm một độ nữa. Vợ bạn trốn đi với ai đó và điều đó là đủ. Kinh doanh của bạn thất bại, ngân hàng phá sản, chính phủ quốc hữu hoá - bất kì cái gì, chỉ một độ, và bạn có thể điên vào bất kì khoảnh khắc nào. Nhưng nhớ, là điên thì tốt hơn là ngu.

Nhưng không có nhu cầu là điên. Tại sao không thiền? Và tôi đã tạo ra nhiều loại điên về thiền tới mức bạn có thể là cả hai cùng nhau - vừa điên và vừa là thiền nhân! Từ từ, từ từ thiền nhất định thắng.

Sujata đã hỏi, "Osho ơi, tôi có ba câu hỏi để hỏi thầy. Thầy đã khám phá ra thiền Kundalini như thế nào?" - câu hỏi thứ nhất. Đơn giản thôi, Sujata: Thiền xuôi theo sông tới đồi kiến đỏ!

Và câu hỏi thứ hai: "Và thiền động?" Điều đó thậm chí còn đơn giản hơn, Sujata; gần như không thể nào không khám phá ra nó. Tôi chợt thấy nó khi đang lái xe trên đường Ấn Độ trong chiếc xe Ấn Độ!

Và câu hỏi thứ ba: "Và về thiền Nadabrahma thì sao?" Hm!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, tại sao tôi sợ thầy?

Yogesh,

Đó là dấu hiệu tốt đấy: nó ngụ ý cái gì đó đang trên đường. Bạn trở nên sợ tôi chỉ khi bạn bắt đầu lại gần tôi hơn; điều đó là tự nhiên. Ở gần Thầy là ở gần một loại chết nào đó. Chỉ người ngu là không sợ vì họ không thể thấy được cái gì sắp xảy ra: rằng tôi đang đưa bạn dần dần, dần dần lên mỏm đá. Và một khi bạn có đó và đang tận hưởng chuyện cười, tôi sẽ đẩy bạn!

Ngồi trong chiếc ghế bành tại câu lạc bộ của mình, một sĩ quan quân đội thuộc địa Anh về hưu đang kể lại một trong những cuộc phiêu lưu anh hùng của mình cho viên đại úy trẻ.

"Tôi đã ở đó, anh bạn thân, hiên ngang đi qua rừng rậm thì một con hổ to lớn khổng lồ nhảy ra ngay phía trước tôi."

"Kì lạ chưa, trời, thưa ngài, cái gì đã xảy ra?"

"Nó đứng đó và 'gầm'!"

"Kì lạ chưa, trời, thưa ngài cái gì xảy ra tiếp?"

"Tôi đã làm tôi vương ống quần."

"Ngạc nhiên chưa! Điều đó thì không dự đoán được - cái gì xảy ra tiếp?"

"Không, không, không," ông đại tá già lấp bắp, "Tôi đã làm tôi vương ống quần."

"Vậy sao?" viên đại úy trẻ nói, vừa quan sát ông già hiển nhiên đang trong không thoải mái gì đó.

"Không, không, không, tôi đã làm tôi vương ống quần khi tôi 'hét' lên!"

Hiểu không?

Chương 8. Cái đầu và con tim

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, làm sao có thể có chuyện rằng Gurdjieff cần cái đầu khác, một Ouspensky, để làm việc trên tâm lí thứ ba, tâm lí của chư phật, trong khi thầy làm việc bởi bản thân thầy và thầy có thể vừa trong trạng thái của tâm trí và vô trí?

Prem Sanatana,

Đã từng có hai loại thầy trên thế giới. Một loại, loại thứ nhất, bao giờ cũng cần ai đó khác để diễn đạt, để diễn giải, để triết lí hoá, để trao đổi điều Thầy đã trải nghiệm. Gurdjieff không một mình trong việc đó; ông ấy cần P.D. Ouspensky - không có Ouspensky ông ấy chắc đã không được biết tới chút nào. Ramakrishna tới trong cùng phân loại; ông ấy cần Vivekananda - không có Vivekananda Ramakrishna chắc vẫn còn tuyệt đối không ai được biết tới.

Cho nên điều đó đã từng là hoàn cảnh với nhiều Thầy, bởi lẽ đơn giản rằng toàn thể công việc của họ liên quan tới trung tâm tim. Họ trở nên được kết tinh ở trung tâm tim - nhiều tới mức họ không thể nào di chuyển tới đầu và dùng đầu riêng của họ. Điều có vẻ dễ dàng hơn nhiều với họ là dùng cái đầu của ai đó khác thay vì cái đầu riêng của họ.

Nhưng có khó khăn trong điều đó. Một điều là tốt về nó: nếu bản thân Thầy không thường xuyên chuyển giữa hai cực đoan từ tâm trí sang vô trí, từ vô trí sang tâm trí - không có chuyển động trong con người của thầy; thầy là tuyệt đối được kết tinh. Nhưng một loại rắc rối khác có đó: người được dùng như người trung gian - Ouspensky, Vivekananda, hay những người khác - bản thân người đó không phải là người chứng ngộ. Gurdjieff có thể dùng cái đầu của Ouspensky, nhưng không đích xác là cách ông ấy thích dùng. Tâm trí riêng của Ouspensky nhất định tô màu cho kinh nghiệm của Gurdjieff; ông ấy nhất định mang định kiến riêng của ông ấy, triết lí riêng của ông ấy, việc hiểu riêng của ông ấy cho nó. Ông ấy không có kinh nghiệm của riêng mình, ông ấy đơn giản là người trung gian. Nhưng người trung gian không chỉ là phương tiện trống rỗng, ông ấy

có tâm trí riêng của ông ấy, và bất kì cái gì đi qua tâm trí của ông ấy đều sẽ bị thay đổi chút ít chỗ này, chút ít chỗ nọ.

Ouspensky đã giới thiệu Gurdjieff cho thế giới, nhưng ông ấy đã giới thiệu Gurdjieff theo cách riêng của ông ấy. Người ta không thể trách Ouspensky được. Ông ấy có thể làm được gì? Ông ấy đã cố gắng hết sức. Tôi nghĩ ông ấy là một trong những người thông dịch tốt nhất mà bất kì thầy nào đã bao giờ có khả năng tìm ra; nhưng dầu vậy người thông dịch là người thông dịch. Nó không thể là cùng một điều được; không thể nào là cùng một điều được. Do đó sớm hay muộn họ phải tách ra khỏi nhau.

Vào những ngày cuối cùng của cuộc đời của Ouspensky, ông ấy trở thành gần như là thù địch với Gurdjieff. Ông ấy bắt đầu nói, "Bây giờ Gurdjieff đã phát điên rồi. Ban đầu ông ấy đã đi theo hướng đúng, nhưng về sau Gurdjieff đã đi lạc lối." Ông ấy không thể nói được rằng toàn thể giáo huấn của Gurdjieff là sai vì giáo huấn riêng của ông ấy đã dựa trên giáo huấn của Gurdjieff, nhưng ông ấy đã chia Gurdjieff thành hai: phần thứ nhất của Gurdjieff - khi Ouspensky còn ở cùng ông ấy - là đúng và phần sau là sai. Thực ra, phần sau là cao trào của phần thứ nhất.

Nhưng tại sao điều này xảy ra? Nó gần như nhất định xảy ra vì sớm hay muộn tâm trí riêng của Ouspensky sẽ trở thành rào chắn. Khi lần đầu tiên ông ấy tới Gurdjieff ông ấy đã tuyệt đối buông xuôi theo ông này - buông xuôi theo nghĩa rằng ông ấy bị mê hoặc bởi nhân cách của ông này, bị mê hoặc về trí tuệ - vì ông ấy đã là một trí thức lớn - tuyệt đối buông xuôi theo nghĩa trí tuệ, không theo nghĩa tồn tại. Nếu như ông ấy buông xuôi về mặt tồn tại thì ông ấy chắc đã không còn hữu dụng gì vì Gurdjieff cần cái đầu, Gurdjieff đang đi tìm một cái đầu. Ông này có nhiều người đi theo khác, nhưng người sùng kính ông này từ chính cốt lõi bên trong nhất của họ, nhưng họ sẽ không trở thành người thông dịch của ông này cho thế giới.

Khi Ouspensky tới với Gurdjieff ông ấy đã là một nhà toán học, một triết gia nổi tiếng thế giới. Cuốn sách riêng của ông ấy, Tertium Organum, đã được dịch sang gần như mọi ngôn ngữ lớn của thế giới. Và cuốn sách đó, Tertium Organum, thực sự là cái gì đó mênh mông; bắt nguồn từ một người chưa chứng ngộ, nó gần như là phép màu. Về mặt trí tuệ ông ấy đã làm được cái gì đó mà không người nào đã bao giờ có khả năng làm. Ông ấy đã không biết cái gì, ông

ấy đã không trải nghiệm bất kì cái gì, nhưng trí tuệ của ông ấy hiểu thấu... trí tuệ của ông ấy thực sự sắc bén. Ông ấy thuộc về những người trí thức cao nhất của toàn thể lịch sử nhân loại; có rất ít người tranh đua được với ông ấy. Chỉ thỉnh thoảng...

Socrates có một người như vậy, Plato. Socrates là trái tim của giáo huấn, Plato là cái đầu. Đích xác cùng điều này đã được lặp lại trong trường hợp của Gurdjieff: Gurdjieff là trái tim, Ouspensky trở thành cái đầu. Và nếu tôi phải chọn giữa hai người, chọn lựa của tôi sẽ là Ouspensky, không phải Plato. Ouspensky đơn giản là không thể tin được; sáng suốt của ông ấy, không có bất kì việc tự nhận ra nào, là chính xác tới mức bất kì người nào đã không trải nghiệm sẽ nghĩ rằng Ouspensky là Phật, là Christ. Chỉ vị Phật có khả năng phát hiện ra thiếu sót, bất kì người nào khác đều không. Thiếu sót có đó nhưng bình thường không thể nào bị phát hiện.

Ông ấy bắt đầu viết sách về Gurdjieff. Ông ấy đã viết một trong những đóng góp vĩ đại nhất của ông, Đi tìm điều huyền bí, thế rồi ông ấy viết Con đường thứ tư. Và hai cuốn sách này đã giới thiệu Gurdjieff cho thế giới; bằng không, ông này chắc vẫn còn là một Thầy tuyệt đối không được biết tới. Có thể vài người đã có tiếp xúc cá nhân với ông này và chắc đã được lợi, nhưng Ouspensky đã làm cho ông này thành sẵn có cho hàng triệu người.

Nhưng khi những cuốn sách đó lan rộng khắp thế giới và hàng nghìn người bắt đầu đi tới Gurdjieff, Ouspensky cũng trở nên rất bần ngã - một cách tự nhiên, vì ông ấy đã là nguyên nhân của toàn thể sự việc này. Thực ra, ông ấy đã bắt đầu nghĩ, "Không có mình, Gurdjieff là cái gì? Gurdjieff là ai nếu không có mình? Ông ấy là ai? Khi mình gặp ông ấy, ông ấy chỉ là một kẻ tị nạn sống ở trại tị nạn ở Constantinople, gần như chết đói. Không ai đã bao giờ nghe nói về ông ấy. Mình đã làm cho ông ấy thành nổi tiếng thế giới; toàn thể công trạng thuộc về mình." Ý tưởng này đã đi vào đầu ông ấy - nó trở thành quá nhiều cho ông ấy - và theo cách tinh vi ông ấy bắt đầu chi phối phong trào này. Và bạn không thể chi phối được người như Gurdjieff, bạn không thể sai khiến được người như Gurdjieff. Họ phải chia tay.

Vào những ngày cuối cùng của đời mình Ouspensky chống lại Gurdjieff nhiều tới mức ông ấy sẽ không dung thứ bất kì việc nhắc tới tên của Gurdjieff cho ông ấy; trong sự hiện diện của ông ấy cái

tên của Gurdjieff không được nhắc tới. Ngay cả trong sách của ông ấy tên của Gurdjieff đã bị thu lại chỉ còn là "G"; tên đầy đủ biến mất. Sau khi cắt đứt quan hệ chỉ "G" còn lại - ai đó vô danh, "'G' nói...", không phải "Gurdjieff." Và ông ấy đã làm điều đó thành rõ ràng, rất rõ ràng: "Chúng ta đã tách rời và tôi đã phát triển hệ thống riêng của tôi." Ông ấy bắt đầu tụ tập những người đi theo riêng của ông ấy. Những người đi theo đó không được phép đọc sách của Gurdjieff, những người đi theo đó không được phép đi và gặp Gurdjieff. Trong khi Ouspensky còn sống, ông ấy rất nghi ngờ bất kì người nào muốn đi tới Gurdjieff hay thậm chí người muốn nghiên cứu sách của Gurdjieff.

Nhưng Gurdjieff đã nhận biết rằng điều này sẽ xảy ra. Dầu vậy, không có cách nào khác, cái đầu nào đó phải được dùng. Công việc của Gurdjieff là tới mức ông ấy tuyệt đối được kết tinh trong tim ông ấy; ông ấy không thể chuyển tới cái đầu.

Điều như vậy cũng là hoàn cảnh với Ramakrishna. Vivekananda đã là một người trí thức bình thường, thậm chí không có tầm cỡ của Ouspensky, nhưng ông ấy đã làm cho Ramakrishna nổi tiếng thế giới. Ramakrishna chết rất sớm, đó là lí do tại sao Vivekananda và Ramakrishna không bao giờ tách ra; bằng không việc tách ra là tuyệt đối chắc chắn. Nhưng Ramakrishna chết và Vivekananda đã trở thành đại diện duy nhất và toàn thể của ông ấy. Ông ta đã chi phối mọi người đi theo, ông ta đã chi phối toàn thể phong trào; với họ ông ta đã trở thành đại diện của Ramakrishna. Nếu Ramakrishna mà sống, cùng việc tách ra này chắc đã xảy ra sớm hay muộn vì Vivekananda chỉ là cái đầu và không gì khác, không cái gì của tim. Cho dù ông ấy nói về tim đó chỉ là việc nói của đầu, cái đầu nói về tim, nó không phải là toàn tâm. Không có tình yêu trong nó, không có thiền trong nó, không có lời cầu nguyện trong nó, chỉ phân tích trí tuệ. Ông ta biết kinh sách và ông ta áp đặt ý tưởng của ông ta lên ý tưởng của Ramakrishna. Và Ramakrishna đã chết cho nên không có người nào để nói không với điều đó.

Vivekananda đã phá huỷ toàn thể cái đẹp của Ramakrishna. Nhưng điều đó sẽ xảy ra vì Ramakrishna không phải là con người của cái đầu chút nào.

Nhưng điều này không phải bao giờ cũng là hoàn cảnh. Phật không bao giờ phụ thuộc vào bất kì người nào khác. Ông ấy có năng lực

chuyển từ tâm trí sang vô trí, từ vô trí sang tâm trí; đó là vĩ đại của ông ấy. Đó là thành tựu lớn hơn rất nhiều so với thành tựu của Gurdjieff hay Ramakrishna vì thành tựu của họ theo một cách nào đó là bị giới hạn. Phật rất linh động; ông ấy không cứng như đá, ông ấy giống chất lỏng hơn - như dòng sông.

Điều như vậy đã là hoàn cảnh với Lão Tử: ông ấy không bao giờ phụ thuộc vào bất kì người nào khác, ông ấy nói bất kì cái gì ông ấy phải nói. TỰ bản thân ông ấy nói điều đó, và hay như nó có thể được nói. Và triết lí của họ nhất định là thuần khiết hơn nhiều vì chúng tới từ con người nguyên bản, chúng tới từ việc nhận ra nguyên bản, từ chính cội nguồn; không có chuyện qua trung gian.

Điều như vậy là hoàn cảnh với Zarathustra, Jesus, Krishna, Mahavira.

Đây là loại Thầy thứ hai. Loại thứ nhất là dễ dàng hơn theo một cách nào đó; được kết tinh tại một trung tâm là dễ dàng hơn. Vẫn còn sống động ở cả hai cực điểm là quá trình phức tạp hơn nhiều, cuộc hành trình lâu hơn và gian nan hơn nhiều. Đây là hai cực điểm: cái đầu và trái tim. Nhưng nó là có thể. Nó đã xảy ra trước đây. Nó đang xảy ra ngay bây giờ trước các bạn.

Tôi sống trong im lặng, nhưng công việc của tôi bao gồm nhiều trao đổi trí tuệ. Tôi sống trong im lặng, nhưng tôi phải dùng lời. Nhưng khi tôi dùng lời, những lời đó chứa im lặng của tôi. Tôi không cần bất kì người nào khác diễn giải tôi, do đó có khả năng lớn hơn nhiều là bất kì cái gì tôi nói sẽ vẫn còn thuần khiết trong thời kì thời gian dài hơn.

Và bây giờ, từ thời Phật, nhiều phát triển khoa học đã xảy ra...

Chúng ta không biết Phật thực tại đã nói cái gì mặc dầu ông ấy không bao giờ dùng bất kì người nào như Ouspensky hay Plato hay Vivekananda; bản thân ông ấy là người thông dịch riêng của ông ấy. Nhưng đã nảy sinh vấn đề khi ông ấy chết. Ông ấy đã nói trong bốn mươi hai năm – ông ấy đã trở nên chứng ngộ khi ông quăng bốn mươi tuổi và thế rồi ông ấy đã sống tới tám hai tuổi. Trong bốn mươi hai năm ông ấy đã nói sáng, trưa, chiều, tối. Bây giờ không có phương pháp khoa học để ghi lại điều ông ấy đã nói. Khi ông ấy chết câu hỏi đầu tiên là làm sao thu thập tất cả nó lại. Ông ấy đã nói nhiều thế - bốn mươi hai năm là thời gian dài, và nhiều người đã trở

nên chúng ngộ trong bốn mươi hai năm đó. Nhưng những người đã trở nên chúng ngộ đã trở nên bị kết tinh trong tim vì điều đó là dễ hơn, đơn giản hơn, và mọi người có xu hướng chuyển tới quá trình đơn giản nhất, tới lối tắt. Tại sao bận tâm? Nếu bạn có thể đạt tới một điểm một cách trực tiếp, thẳng, thế thì sao đi vòng quanh? Và khi Phật còn sống đã không có nhu cầu cho bất kì người nào khác diễn giải ông ấy; ông ấy đã là người phát ngôn riêng của ông ấy, cho nên nhu cầu này không bao giờ được cảm thấy.

Có hàng nghìn a la hán và bồ tát; tất cả họ tụ tập lại. Chỉ những người đã trở nên chúng ngộ mới được mời tới cuộc tụ tập này - hiển nhiên, vì họ sẽ không diễn giải Phật. Và điều đó là đúng, họ không thể diễn giải được ông ấy - điều đó là không thể được với họ. Họ cũng đã trải nghiệm cùng vũ trụ của cõi bên kia, họ cũng đã đi tới bờ xa hơn kia.

Nhưng tất cả họ đều nói, "Chúng tôi chẳng bao giờ bận tâm mấy về lời của ông ấy vì chúng tôi đã trở nên chúng ngộ. Chúng tôi đã nghe ông ấy vì lời ông ấy dịu dàng. Chúng tôi đã nghe ông ấy vì lời ông ấy là âm nhạc thuần khiết. Chúng tôi đã nghe ông ấy vì chỉ việc nghe ông ấy đã là niềm vui rồi. Chúng tôi đã nghe ông ấy vì đó là cách duy nhất để ở gần ông ấy. Chỉ ngồi bên cạnh ông ấy và lắng nghe ông ấy đã là việc hân hoan, điều đó đã là phúc lành. Nhưng chúng tôi đã không bận tâm về điều ông ấy nói; một khi chúng tôi đã đạt tới, không có nhu cầu. Chúng tôi không lắng nghe từ cái đầu và chúng tôi không thu thập trong kí ức; đầu và kí ức riêng của chúng tôi đã dừng vận hành từ lâu rồi."

Ai đó đã trở nên chúng ngộ ba mươi năm trước khi Phật chết. Bây giờ trong ba mươi năm ông ấy đã ngồi đó bên cạnh Phật vẫn lắng nghe như người ta lắng nghe tiếng gió luồn qua rặng thông hay như người ta nghe tiếng chim hót hay như người ta lắng nghe tiếng mưa rơi trên mái nhà. Nhưng họ đã không lắng nghe về mặt trí tuệ. Cho nên họ nói, "Chúng tôi đã không mang bất kì kí ức nào về điều đó. Bất kì cái gì ông ấy phải đã nói đều hay, nhưng điều ông ấy đã nói, chúng tôi không thể nhớ lại được. Chỉ hiện hữu cùng ông ấy đã là niềm vui thế."

Bây giờ sự việc thành rất khó - làm sao thu thập được lời của ông ấy? Người duy nhất đã sống liên tục cùng Phật trong bốn mươi hai năm là Ananda; ông ấy đã là người phục vụ cá nhân của Phật,

người trông nom trong nhà của Phật. Ông ấy đã nghe Phật, gần như mọi lời Phật đã thốt ra đều được Ananda nghe. Cho dù Phật đã nói cho ai đó một cách riêng tư, Ananda đã hiện diện. Ananda gần như bao giờ cũng hiện diện, như cái bóng. Ông ấy đã nghe mọi thứ - bất kì cái gì đã thốt ra từ môi Phật. Và Phật đã phải nói nhiều điều cho Ananda khi không có người nào ở đó. Họ phải đã nói chuyện đến lúc lên giường ngủ ban đêm. Ananda thường ngủ trong cùng phòng để chăm sóc cho Phật - Phật có thể cần cái gì đó trong đêm. Phật có thể cảm thấy lạnh, ông ấy có thể cảm thấy nóng, ông ấy có thể thích để cửa sổ mở hay đóng, hay ông ấy có thể cảm thấy khát và có thể cần nước nào đó, hay - ông ấy đang già đi - ông ấy có thể cảm thấy ốm. Cho nên Ananda đã liên tục có đó.

Tất cả họ đề nghị, "Chúng ta nên hỏi Ananda." Nhưng thế rồi có vấn đề rất lớn: Ananda chưa chứng ngộ. Ông ấy đã nghe mọi thứ mà Phật đã thốt ra một cách công khai, đã thốt ra một cách riêng tư. Họ phải đã tán gẫu cùng nhau; không có người nào khác có thể nói được, "Tôi thân thiết với Phật," ngoại trừ Ananda. Và Ananda cũng là anh họ của Phật, và không chỉ là anh họ mà còn lớn hơn Phật hai tuổi. Cho nên khi ông ấy tới để được khai tâm ông ấy đã yêu cầu vài điều trước việc khai tâm của ông ấy, vì ở Ấn Độ anh phải được kính trọng như bố của bạn. Ngay cả anh họ lớn tuổi hơn phải được kính trọng như bố của bạn.

Cho nên Ananda đã nói với Phật, "Trước khi tôi nhận khai tâm... Một khi tôi trở thành khất sĩ, sannyasin, tôi sẽ phải tuân theo mệnh lệnh của chú, chỉ thị của chú. Thế thì bất kì điều gì chú nói tôi sẽ phải làm. Nhưng trước điều đó tôi ra lệnh cho chú, như một người anh lớn tuổi hơn, ban cho tôi ba điều. Nhớ ba điều này. Thứ nhất: tôi bao giờ cũng sẽ ở cùng chú. Chú không thể nói với tôi, 'Ananda, đi ra chỗ khác nào đó đi, làm cái gì đó khác.' Chú không được phái tôi tới làng khác để thuyết giảng, để chuyển đạo mọi người, để cho thông điệp của chú. Đây là mệnh lệnh thứ nhất của tôi cho chú. Thứ hai: tôi bao giờ cũng sẽ hiện diện. Cho dù chú đang nói cho ai đó khác một cách riêng tư tôi muốn biết mọi thứ. Bất kì cái gì chú định nói trong đời chú, tôi muốn là khán giả cho điều đó. Cho nên chú sẽ không thể bảo tôi, 'Đây là cuộc nói chuyện riêng tư, ông đi ra ngoài đi.' Tôi sẽ không đi đâu, nhớ lấy điều đó! Và thứ ba: tôi không quan tâm mấy tới việc được chứng ngộ, tôi quan tâm nhiều hơn tới việc chỉ sống cùng chú. Cho nên nếu chứng ngộ ngụ ý tách biệt khỏi chú,

tôi không quan tâm chút nào về nó. Chỉ nếu tôi có thể vẫn còn ở cùng chú ngay cả sau chứng ngộ, tôi sẵn lòng được chứng ngộ, bằng không quên chuyện đó đi."

Và Phật đã gật đầu đồng ý với cả ba lệnh này - ông ấy phải đồng ý, ông ấy trẻ hơn Ananda - và ông ấy tuân theo ba điều này cả đời ông ấy.

Cuộc hội nghị của các a la hán và bồ tát đã quyết định rằng chỉ Ananda có thể kể lại lời của Phật. Và ông ấy có trí nhớ tốt; ông ấy đã nghe mọi thứ rất chăm chú. "Nhưng vấn đề là ông ấy chưa được chứng ngộ; chúng ta không thể tin cậy được ông ấy. Tâm trí của ông ấy có thể giở trò, tâm trí của ông ấy có thể thay đổi mọi thứ một cách vô ý thức. Ông ấy có thể không làm điều đó một cách có chủ ý, ông ấy có thể không làm điều đó một cách có ý thức, nhưng dầu vậy ông ấy vẫn có vô thức lớn trong ông ấy. Ông ấy có thể nghĩ ông ấy đã nghe thấy rằng Phật đã nói điều này và Phật có thể chẳng bao giờ nói điều đó. Ông ấy có thể bớt đi vào lời, ông ấy có thể thêm vào vài lời. Ai biết? Và chúng ta không có bất kì tiêu chí nào vì nhiều thứ mà ông ấy đã nghe thấy chỉ ông ấy đã nghe; không có nhân chứng khác."

Và Ananda đã ngồi bên ngoài phòng họp. Các cánh cửa đều bị đóng và ông ấy khóc bên ngoài trên bậc cửa. Ông ấy khóc vì ông ấy đã không được phép ở bên trong. Một ông già tám mươi tư tuổi khóc như đứa trẻ! Người đã sống trong bốn mươi hai năm cùng Phật đã không được phép vào! Giờ ông ấy thực sự trong đau khổ. Tại sao ông ấy đã không trở nên chứng ngộ? Tại sao ông ấy đã không nhất quyết? Ông ấy đã làm lời nguyện, quyết định: "Minh sẽ không đi khỏi bậc cửa này chừng nào mình chưa trở nên chứng ngộ." Ông ấy nhắm mắt lại, ông ấy quên toàn thế giới. Và tương truyền rằng trong vòng hai mươi bốn giờ, không đổi tư thế, ông ấy đã trở nên chứng ngộ.

Khi ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy đã được phép vào. Thế rồi ông ấy kể lại... mọi kinh sách này đều đã được Ananda kể lại. Nhưng ai biết? Ông ấy đã trở nên chứng ngộ sau đó. Mọi trí nhớ đó đều thuộc vào tâm trí của người chưa chứng ngộ; cho dù ông ấy đã trở nên chứng ngộ, những kí ức đó đã không phải là kí ức của người chứng ngộ. Không tuyệt đối chắc chắn là điều được thuật lại đích xác là điều Phật đã nói.

Nhưng bây giờ khoa học đã cho mọi công nghệ. Từng lời một - không chỉ lời mà cả chỗ dừng giữa các lời - chính sắc thái của lời, cách chúng được thốt ra, chính cử chỉ, mọi thứ đều có thể được ghi lại. Lời có thể được ghi lại, cử chỉ có thể được chụp ảnh, phim có thể được làm ra, băng ghi có thể được tạo ra.

Bây giờ cách tốt nhất cho bất kì người chứng ngộ nào là không phụ thuộc vào bất kì người nào khác, mặc dầu con đường đó là khó khăn, khó khăn hơn nhiều, vì bạn phải làm hai thứ cùng nhau. Bạn phải thường xuyên như con thoi lui tiến, lui tiến. Bạn phải thường xuyên đi vào thế giới vô lời và đi ra khỏi cái trống rỗng đó vào trong thế giới của lời. Đó là hiện tượng khó khăn, hiện tượng khó khăn nhất trong toàn thể sự tồn tại, vì khi bạn đi vào trong im lặng nó đẹp tới mức đi trở lại vũ trụ của lời dường như là ngớ ngẩn, vô nghĩa. Dường như bạn đã đạt tới những đỉnh đầy ánh mặt trời và thế rồi bạn quay lại hố tối tăm nơi mọi người sống trong thung lũng, nhà ổ chuột. Khi bạn đã chạm tới các đỉnh đầy ánh mặt trời, khi bạn có thể sống ở đó và bạn có thể nổi như mây trong bầu trời vô hạn, quay lại đất bùn, bò cùng những người đang sống trong bùn dường như là rất ngớ ngẩn. Nhưng không có cách khác. Nếu bạn có đủ từ bi bạn phải đi vào trong quá trình khó khăn này.

Điều đó tùy thuộc vào nhiều thứ nữa. Điều đó tùy thuộc vào toàn thể quá trình này qua đó Thầy đã đạt tới qua nhiều kiếp. Ramakrishna không bao giờ là người trí thức trong bất kì kiếp nào của ông ấy. Một người đơn giản - trong kiếp sống này ông ấy đã là một người đơn giản. Cho dù ông ấy muốn cũng chắc đã là không thể được với ông ấy để trở thành một Vivekananda. Dễ dàng hơn cả là tìm ai đó có thể làm việc đó.

Gurdjieff, khi ông ấy còn rất trẻ, chỉ mới mười hai tuổi, đã trở thành một phần của nhóm người tìm kiếm: ba mươi người đã làm quyết định rằng họ sẽ đi tới các phần khác của thế giới và tìm ra xem liệu chân lí chỉ là việc nói hay có vài người đã biết nó. Cậu bé mới mười hai tuổi, nhưng cậu đã được chọn để gia nhập nhóm này bởi lẽ đơn giản rằng cậu có khả năng chịu đựng lớn, cậu có sức mạnh lớn. Một điều là chắc chắn về cậu bé: bất kì cái gì cậu đã quyết định, cậu sẽ mạo hiểm tất cả cho nó. Cậu sẽ không nhìn lại sau, cậu sẽ không bao giờ chạy trốn cho dù nếu cậu phải mất cuộc sống của mình, cậu sẽ để mất cuộc sống của mình. Và ba lần cậu đã suýt bị bắn chết -

gần chết, nhưng cậu đã kéo bản thân mình trở lại cuộc sống bằng cách nào đó; mục đích vẫn còn chưa được hoàn thành.

Ba mươi người đó đã đi khắp thế giới. Họ đã tới Ấn Độ, họ đã tới Tây Tạng và toàn thể Trung Đông, mọi tu viện Sufi, mọi tu viện Himalaya. Và họ đã quyết định quay lại chỗ nào đó ở Trung Đông và kể lại bất kì cái gì họ đã thu được; cứ sau mỗi mười hai năm họ lại gặp gỡ. Đến cuối mười hai năm đầu tiên gần một nửa số họ đã không quay lại; họ phải đã chết bằng cách nào đó, hay quên đi sứ mệnh này, hay trở nên bị dính líu ở đâu đó. Ai đó phải đã xây dựng gia đình, rơi vào yêu. Cả nghìn lẻ một thứ có thể xảy ra - mọi người đều là nguồn ngẫu nhiên. Chỉ mười lăm người trở lại. Và sau mười hai năm tiếp chỉ ba người quay lại. Và lần thứ ba chỉ mỗi Gurdjieff có đó, mọi người khác đã biến mất. Điều gì đã xảy ra cho họ thì không ai biết.

Nhưng người này có tính quyết định rất lớn: nếu ông ấy đã quyết định thế thì không cái gì ngăn cản được ông ấy. Ông ấy gần như bị chết ba lần; điều duy nhất đã cứu ông ấy là sứ mệnh của ông ấy, rằng ông ấy phải quay lại, và ông ấy đã kéo bản thân mình ra khỏi cái chết của mình. Điều đó cần sức mạnh bên trong lớn.

Ông ấy không có thời gian để trở thành nhà trí thức. Ông ấy đã đi cùng các nhà huyền bí - từ tu viện này sang tu viện khác, từ hang động này sang hang động khác, từ nước này sang nước khác. Ông ấy đã tới Ấn Độ, ông ấy đã tới Tây Tạng, ông ấy đã đi tới Nhật Bản; ông ấy đã thu thập tri thức từ khắp thế giới. Đến lúc ông ấy trở nên chứng ngộ không còn lại thời gian cho ông ấy trí tuệ hoá nó, đưa nó vào lời. Ông ấy đã biết hương vị, nhưng lời đã không có đó. Ông ấy cần một người như Ouspensky.

Cách tiếp cận của tôi đã là khác toàn bộ. Tôi đã bắt đầu như một người trí thức - không chỉ trong kiếp này mà trong nhiều kiếp. Toàn thể công việc của tôi trong nhiều kiếp đã liên quan tới trí tuệ - làm tinh tế trí tuệ, mài sắc trí tuệ. Trong kiếp này tôi đã bắt đầu như một người vô thần với việc phủ nhận tuyệt đối về Thượng đế. Bạn không thể là người vô thần nếu bạn không là người siêu trí thức, và tôi là người vô thần tuyệt đối. Mọi người thường né tránh tôi vì tôi hoài nghi từng và mọi thứ và hoài nghi của tôi có tính lây nhiễm. Ngay cả các thầy giáo của tôi cũng tránh tôi.

Một trong các thầy giáo của tôi sắp chết; tôi tới thăm ông ấy. Ông ấy nói, "Xin em... tôi hài lòng là em đã tới, nhưng đừng nói một lời nào vì đây không phải là lúc. Tôi sắp chết và tôi muốn chết đi vẫn tin rằng có Thượng đế."

Tôi nói, "Thầy không thể tin được. Khi nhìn em, hoài nghi đã nảy sinh rồi."

Ông ấy nói, "Em ngụ ý gì?"

Và sự việc bắt đầu! Trước khi ông ấy chết, chỉ sau mười hai giờ, ông ấy đã chết là người vô thần. Và tôi sung sướng thế! Tôi đã phải làm việc trong mười hai giờ liên tục. Từ thất vọng ông ấy nói, "Thôi được, để tôi chết một cách an bình đi. Tôi nói rằng không có Thượng đế. Em hài lòng chưa? Bây giờ để tôi một mình!"

Các giáo sư đại học của tôi bao giờ cũng gặp khó khăn. Tôi bị đuổi hết trường học tới trường kia, và thế rồi bị tống ra khỏi một đại học. Cuối cùng một đại học chấp nhận tôi với điều kiện - tôi phải kí vào đó, một điều kiện viết - rằng tôi sẽ không hỏi bất kì câu hỏi nào và tôi sẽ không tranh cãi với các giáo sư.

Tôi nói được. Tôi kí vào nó và ông phó hiệu trưởng rất hài lòng. Và tôi nói, "Bây giờ, vài điều nhé. Thầy ngụ ý gì bởi 'luận cứ'?"

Ông ấy nói, "Đẩy em đi đi!"

Tôi nói, "Em đã không viết rằng em sẽ không yêu cầu về bất kì việc làm sáng tỏ nào. Em có thể yêu cầu việc làm sáng tỏ. Thầy ngụ ý gì bởi 'luận cứ'? Và nếu em không thể hỏi được một câu hỏi, phỏng có ích gì mà có toàn thể khoa triết của thầy? - vì mọi triết gia đều hỏi các câu hỏi. Toàn thể triết học phụ thuộc vào hoài nghi; hoài nghi là cơ sở của mọi triết học. Nếu em không thể hoài nghi được những triết gia ngu xuẩn của thầy, các giáo sư ngu xuẩn của thầy, thế thì làm sao em sẽ đi học triết học được?"

Ông ấy nói, "Nhìn điều em vừa nói đấy! Em gọi các giáo sư của tôi, ngay trước tôi, là ngu xuẩn!"

Tôi nói, "Họ ngu thực, bằng không sao có những điều kiện này? Thầy có thể nghĩ về ai đó thông minh và yêu cầu sinh viên của mình không hỏi người đó không? Đây có phải là dấu hiệu về thông minh không? Giáo sư sẽ mời các câu hỏi. Giáo sư thông minh sẽ hài lòng với sinh viên có thể tranh cãi giỏi."

Điều đó vẫn còn là vấn đề. Toàn thể cách tiếp cận của tôi từ chính lúc bắt đầu đã không là cách tiếp cận của một Ramakrishna. Tôi không là kiểu người sùng kính, không chút nào. Tôi đã đi tới Thượng đế qua vô thần, không qua hữu thần. Tôi đã đi tới Thượng đế không bằng việc tin vào ngài mà bằng việc hoài nghi tuyệt đối về ngài. Tôi đã đi tới sự chắc chắn vì tôi đã hoài nghi và tôn đã liên tục hoài nghi cho tới khi không có khả năng nào để hoài nghi thêm nữa, cho tới khi tôi bắt gặp điều không thể hoài nghi được. Điều đó đã là quá trình của tôi.

Điều đó không phải là quá trình của Gurdjieff. Ông ấy đã học từ các Thầy, di chuyển từ Thầy này sang Thầy khác, học các kĩ thuật và phương pháp và phương cách. Ông ấy đã học nhiều phương cách, nhưng ông ấy đã học theo tinh thần rất buông xuôi, điều đó là của đệ tử.

Tôi chưa bao giờ là đệ tử của bất kì người nào; không ai đã là Thầy tôi. Thực ra, không ai sẵn sàng chấp nhận tôi làm đệ tử, vì ai thích tạo ra rắc rối?

Một trong các giáo sư của tôi, người nay đã chết, Ts. S.K. Saxena, yêu tôi lắm. Con người duy nhất này trong tất cả các giáo sư của tôi... vì tôi đã bắt gặp nhiều giáo sư; tôi đã phải bỏ nhiều trường đại học. Hiếm khi một người bắt gặp nhiều giáo sư như tôi đã bắt gặp. Ông ấy là người duy nhất mà tôi có kính trọng nào đó vì ông ấy không bao giờ ngăn cản tôi hoài nghi, đặt câu hỏi, thậm chí cả nghìn lẻ một lần ông ấy đã phải chấp nhận thua. Tôi kính trọng ông ấy vì ông ấy có năng lực chấp nhận thua với cả sinh viên. Ông ấy sẽ đơn giản nói, "Tôi chấp nhận thua. Em thắng. Tôi không thể tranh cãi thêm nữa. Tôi đã đưa ra mọi luận cứ mà tôi có thể tập hợp và em đã phát huỷ tất cả chúng. Bây giờ tôi sẵn sàng nghe em nếu em có cái gì đó để nói."

Ông ấy rất sợ... Khi tôi đang làm bài thi chung khảo M.A. về triết học ông ấy đã rất sợ vì ông ấy yêu tôi nhiều thế. Ông ấy muốn tôi qua được kì thi, nhưng ông ấy sợ - sợ rằng tôi có thể viết các thứ mà không tương ứng với sách giáo khoa hay viết chống lại sách giáo khoa. Tôi có thể nói những thứ mà không thể chấp nhận được cho các giáo sư bình thường. Chỉ để cứu tôi ông ấy đã đưa mọi đề thi cho những người như vậy trên khắp nước mà là bạn của ông ấy và ông ấy thông báo cho họ: "Xin lo lắng cho chàng thanh niên này,

đừng bị xúc phạm bởi anh ta; đó là cách thức của anh ta. Nhưng anh ta có tiềm năng lớn."

Chỉ một điều ông ấy không thể kiểm soát được, đó là cái gì đó phải được quyết định bởi bản thân ông hiệu phó: kiểm tra miệng, và đó là điều cuối cùng. Và ông giáo sư này đã mời một giáo sư Mô ha mét giáo từ Đại học Aligarh, trưởng khoa triết ở đó, một người Mô ha mét giáo rất cuồng tín. Giáo sư của tôi rất lo nghĩ. Ông ấy nói đi nói lại với tôi, "Đừng tranh cãi với người này. Ngay chỗ đầu tiên, ông ấy là người Mô ha mét giáo - người Mô ha mét giáo không biết tranh luận là gì. Ông ấy rất cuồng tín; nếu ông ấy không thể tranh cãi được với em, ông ấy sẽ trả thù. Và thầy biết ông ấy không cãi được - thầy biết ông ấy, thầy biết em. Nhưng em vẫn còn giữ yên tĩnh đi vì đây là điều cuối cùng. Đừng phá huỷ toàn thể nỗ lực mà thầy đã làm cho em." Ông ấy nói với tôi, "Đấy không phải là kì thi của em, cứ dường như thầy đang bị đi thi!"

Tôi nói, "Em sẽ xem."

Và câu hỏi đầu tiên ông giáo sư Mô ha mét giáo đã hỏi là: "Khác biệt gì giữa triết học Ấn Độ và triết học phương Tây?"

Tôi nói, "Đây là cái gì đó ngu xuẩn. Chính ý tưởng này! Điều này là vô nghĩa. Triết học là triết học. Làm sao triết học có thể có tính Ấn Độ được? Và làm sao triết học có tính phương Đông hay phương Tây? Nếu khoa học không có tính phương Đông và khoa học không có tính phương Tây, thế thì tại sao triết học có? Triết học là cuộc truy tìm chân lí. Làm sao cuộc truy tìm có thể có tính phương Đông hay phương Tây? Cuộc truy tìm là cùng một điều!"

Ông giáo sư của tôi kéo chân tôi dưới gầm bàn. Tôi nói, "Thưa thầy, xin thầy dừng lại! Đừng kéo chân em! Quên mọi chuyện về thi cử đi - bây giờ điều này phải được quyết định! "

Ông giáo sư Mô ha mét giáo đâm ra lúng túng. Cái gì đang diễn ra đây? Ông ấy nói, "Có chuyện gì vậy?"

Tôi nói, "Thầy ấy kéo chân em. Thầy ấy bảo em rằng thầy là người Mô ha mét giáo - và là người Mô ha mét giáo cuồng tín. Và thầy ấy nói rằng nếu thầy không thể tranh cãi được em thầy sẽ trả thù! Cho nên thầy làm bất kì cái gì thầy muốn đi, nhưng em phải nói điều em cảm thấy. Em không tin vào mọi phân biệt này. Thực ra, với em chính ý tưởng về ai đó vừa là triết gia và vậy mà cũng là người Mô

ha mét giáo đơn giản là phi logic, nó là lối bịch. Làm sao thầy có thể là người truy hỏi thực nếu thầy đã chấp nhận giáo điều nào đó, tín điều nào đó? Nếu thầy bắt đầu từ giả định tiên thiên, nếu thầy bắt đầu từ niềm tin, thầy không bao giờ có thể đạt tới được chân lí. Triết học thực bắt đầu trong trạng thái không biết. Và đó là cái đẹp của hoài nghi: nó phá huỷ mọi niềm tin."

Ông ấy bị sửng lại một chốc, cảm thấy gằn như càm, nhưng ông ấy phải cho tôi chín mươi chín điểm trên một trăm điểm. Tôi hỏi ông ấy, "Cái gì xảy ra với một điểm cuối cùng?"

Ông ấy nói, "Đây là cái gì đó! Trong cả đời tôi, tôi chưa bao giờ cho bất kì người nào chín mươi chín điểm trên một trăm điểm, và em đang hỏi tôi, 'Cái gì xảy ra với một điểm cuối cùng?'"

Tôi nói, "Vâng! Vì thầy đang cho em chín mươi chín điểm em có mọi quyền để hỏi tại sao thầy keo thế. Chỉ mỗi một điểm! Thầy làm nó thành một trăm đi - ít nhất thì cũng hào phóng lấy một lần!"

Ông ấy phải làm nó thành một trăm.

Toàn thể cách tiếp cận của tôi đã là cách tiếp cận khác toàn bộ với cách tiếp cận của Ramakrishna và Gurdjieff. Tôi đã đạt tới qua hoài nghi, tôi đã đạt tới qua nghi ngại sâu sắc. Tôi đã đạt tới không qua niềm tin mà qua phủ nhận mọi niềm tin và không tin nữa, vì không tin chính là tin dưới dạng phủ định.

Một khoảnh khắc tới trong đời tôi khi mọi niềm tin và mọi sự không tin biến mất và tôi bị bỏ lại hoàn toàn trống rỗng. Trong trống rỗng đó bùng nổ xảy ra. Do đó nó không khó thế với tôi, cho nên tôi có thể tranh cãi dễ dàng. Tôi thậm chí có thể tranh cãi chống lại luận cứ; đó là điều tôi đang liên tục làm. Tôi có thể tranh cãi chống lại trí tuệ vì tôi biết cách dùng trí tuệ.

Ramakrishna chưa bao giờ dùng trí tuệ của ông ấy; ông ấy đã bắt đầu từ tim. Và cùng điều này là trường hợp với Gurdjieff. Phật có thể dùng trí tuệ vì ông ấy là con vua, được giáo dục tốt, có văn hoá tốt. Mọi triết gia lớn của đất nước đã được mời tới dạy cho ông ấy; ông ấy biết cách tiếp cận trí tuệ là gì. Và thế rồi ông ấy đã trở nên chán với nó.

Cùng điều này đã xảy ra với tôi. Tôi biết cái gì có thể được đạt tới qua nỗ lực trí tuệ: chẳng cái gì có thể được đạt tới qua nó. Khi tôi

nói điều đó tôi nó điều đó qua kinh nghiệm riêng của tôi.

Nhưng nó đã là đẹp theo cách nào đó. Nó đã không tạo ra kết quả trong việc cho tôi chân lí - nó không thể trao chân lí cho bất kì người nào - nhưng theo cách gián tiếp nó đã dọn sạch nền, nó đã chuẩn bị nền. Nó đã không giúp tôi nhận ra bản thân tôi, nhưng nó đã giúp tôi trao đổi về bất kì cái gì tôi đã nhận ra.

Tôi có thể trao đổi với bạn rất dễ dàng, không có vấn đề gì. Bạn có thể hỏi mọi loại câu hỏi, bạn có thể hỏi, bạn có thể hoài nghi, bởi vì tôi biết rằng tất cả những câu hỏi và hoài nghi này có thể bị dẹp đi, chúng có thể bị phá huỷ. Và điều tốt là bạn nên hỏi vì thế thì tôi có thể phá huỷ câu hỏi của bạn. Một khi mọi câu hỏi của bạn đều bị phá huỷ, câu trả lời nảy sinh trong con người riêng của bạn. Trong cái trống rỗng hoàn toàn đó, cái gì đó trào lên; nó đã có đó.

Tôi không thiên về đề nén hoài nghi bằng việc tin. Bạn không ở đây để tin vào tôi, bạn ở đây để đem ra mọi cái không tin của bạn. Hoài nghi của bạn, câu hỏi của bạn, mọi thứ đều được kính trọng, đón chào, để cho chúng có thể được lấy ra khỏi bạn. Dần dần, dần dần im lặng, trạng thái không biết nảy sinh. Và trạng thái không biết này là trạng thái của trí huệ, là trạng thái của chứng ngộ.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Tôi thuộc vào một nghề pháp luật và có tâm trí rất pháp luật. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin chứ?

Devakar,

Tính chất sannyas không đặt điều kiện nào lên bạn. Mọi người đều được đón chào - tội nhân và thánh nhân, chuyên gia pháp luật, những người phá luật, người đức hạnh, kẻ tội phạm - tất cả đều được đón chào. Tính chất sannyas không tạo ra tiền điều kiện, mặc dầu nó sẽ là hơi khó cho bạn. Nhưng đó là vấn đề của bạn, không phải vấn đề của tôi. Nếu bạn thuộc vào nghề pháp luật và có tâm trí rất pháp luật thế thì nó sẽ là hơi khó hơn cho bạn. Vậy thì sao?

Chấp nhận nó như một thách thức đi! Để nó là khó đi! Thực ra, nó càng khó, nó càng thách thức, nó sẽ càng thú vị hơn, mê say hơn, nó sẽ càng hấp dẫn hơn. Khi cái gì đó là rất đơn giản, ai muốn làm

nó? Khi cái gì đó là khó khăn nó gây ra thách thức trong bạn, nó kích động thông minh trong bạn.

Nó là khó, chắc chắn khó với người có tâm trí pháp luật vì tâm trí pháp luật nghĩa là tâm trí tinh ranh. Nó không nhất thiết là thông minh; thực ra, nếu nó là thông minh nó sẽ không tinh ranh. Tinh ranh là cái thay thế nghèo nàn cho thông minh. Và nghề pháp luật là nghề tinh ranh nhất trên thế giới.

Người ta biết rằng Jesus đã đi cùng những người say và kẻ đánh bạc và thậm chí cả gái mãi dâm, nhưng tôi đã không nghe nói rằng ông ấy đi với chuyên gia pháp luật. Thực ra, giáo sĩ Do Thái không là gì ngoài chuyên gia pháp luật vì Do Thái giáo nhiều là luật pháp và ít là tôn giáo. Nó ít nhiều là một bộ luật pháp. Nó không có mấy siêu hình, nó không có những chuyến bay lớn; nó rất trần tục. Nó bảo bạn thật chi tiết phải làm gì và phải không làm gì. Mười lời răn đó - điều đó có thể đã là sự bắt đầu của nghề pháp luật.

Bạn có thể trở thành sannyasin chứ. Cho dù ham muốn này đã nảy sinh trong bạn, đừng như có tia lửa của thông minh. Đằng sau mọi tinh ranh của bạn phải có chút ít lửa vẫn còn lại.

Devakar, đừng lo nghĩ. Đi vào lửa màu cam này đi - nó thiêu cháy mọi thứ; nó sẽ thiêu cháy bạn nữa. Nó tiêu tan mọi thứ; nó sẽ tiêu tan chuyên gia pháp luật này nữa - nhưng chỉ nếu bạn sẵn sàng bị tiêu tan, nếu bạn sẵn sàng bỏ tinh ranh của bạn, vì cái đó sẽ phải bị bỏ đi. Không phải là tôi nói nó là điều kiện đâu, nhưng khi bạn trở thành sannyasin và khi bạn đi vào trong thiền, bạn sẽ bắt đầu trở nên ngày càng thông minh hơn và thế thì, một cách tự nhiên, như sản phẩm phụ, tinh ranh biến mất.

Nếu nghề pháp luật biến mất khỏi thế giới, chín mươi phần trăm các tinh ranh sẽ biết mất cùng nó. Chính những người biết luật pháp là người liên tục tạo ra lẫn lộn.

Một trong những ông phó hiệu trưởng của tôi là một chuyên gia luật pháp lớn, chuyên gia luật pháp nổi tiếng thế giới. Ông ấy thường kể đi kể lại rằng có lần chuyện xảy ra là ông ấy cãi cho một vụ kiện cho một hoàng tử Ấn Độ ở Hội đồng Privy. Và ông ấy đã là người say thế... vào đêm hôm trước ông ấy đã uống rượu quá nhiều, dư âm vẫn còn đó, cho nên ông ấy quên mất liệu ông ấy chống ông hoàng tử này hay ủng hộ ông hoàng tử. Thế là trong một giờ ông ấy nói

chống lại ông hoàng tử! Hoàng tử vã mồ hôi, các trợ lí của ông ta run rẩy: "Ông ấy đang làm cái gì thế này?" Và trong lúc nghỉ giải lao họ bảo ông ấy, "Ông đã làm gì vậy? Ông đã phá hoại khách hàng của chúng ta! Giờ chẳng còn cách nào cứu ông ta."

Ông ấy nói, "Cái gì đã xảy ra?"

"Ông đã nói chống lại khách hàng của chúng ta!"

Ông ấy nói, "Đừng lo nghĩ, vẫn còn thời gian."

Và thế rồi khi toà lại nhóm họp ông ấy nói, "Các quý vị đã nghe tôi, thưa quý toà, suốt một giờ rồi. Xin cảm ơn quý vị về sự kiên nhẫn, vì tôi chỉ nêu ra tất cả những luận cứ đó, điều là có thể từ phía đối lập. Giờ tôi sẽ bảo vệ cho khách hàng của tôi."

Và ông ấy đập phá các luận cứ riêng của ông ấy và đã thắng vụ kiện!

Chuyên gia pháp luật không hiến dâng cho chân lí, ông ta không quan tâm về chân lí, ông ta đơn giản quan tâm về bất kì người nào trả tiền. Ông ta còn tệ hơn gái mãi dâm. Gái mãi dâm chỉ bán thân thể cô ấy còn chuyên gia pháp luật bán tâm trí ông ta. Ông ta sẵn sàng được mua bởi bất kì người nào - bất kì ai sẵn sàng trả giá. Ông ta không quan tâm về cái gì là đúng và cái gì là sai.

Nhưng nếu bạn trở thành thiện nhân bạn sẽ bắt đầu quan tâm về cái gì là đúng và cái gì là sai. Không phải là bạn sẽ phải quan tâm, không phải là nó là lời răn, không phải là nó là cái gì đó như tính cách mà phải được trau dồi; điều xảy ra một cách tự nhiên là tinh ranh bắt đầu biến mất.

Cho nên bạn phải được tỉnh táo. Bạn có thể trở thành sannyasin; không có vấn đề gì với tôi - tôi không bao giờ hỏi bất kì người nào, "Bạn là ai?" Nếu bạn muốn nhận tính chất sannyas tôi cho bạn tính chất sannyas, một cách vô điều kiện. Từ tình yêu của tôi, tôi cho bạn tính chất sannyas, từ kính trọng của tôi với bạn, tôi cho tính chất sannyas. Tôi kính trọng từng và mọi cá nhân vì với tôi từng và mọi cá nhân đều đại diện cho Thượng đế, Tính thượng đế. Cho dù Thượng đế đã sa ngã rất thấp và đã trở thành chuyên gia pháp luật, dầu vậy Thượng đế là Thượng đế! Cho dù trong trạng thái sa ngã của bạn, Devakar, tôi kính trọng bạn, tôi sẽ cho bạn tính chất

sannyas. Điều đó là tùy ở bạn quyết định, vì điều này là rủi ro - rủi ro cho bạn, cho nghề của bạn.

Vào thời của Raj ở Ấn Độ, một lính Anh được trông đợi thực hiện nghĩa vụ của mình và nghĩa vụ rất nhỏ bé nữa. Bất kì việc để lộ nhược điểm con người bởi quân lính đều bị coi là gây thất vọng trước dân bản xứ.

Cho nên một cách tự nhiên, viên sĩ quan chỉ huy mới rất lo lắng khi một đám đông giận dữ những người Hindus tiến tới trại lính, phàn nàn rằng một trong những con bò thiêng của họ đã bị xúc phạm bởi một lính bộ binh. Họ đòi hỏi có ngay một toà án binh.

"Đừng lo, thưa ngài," một chuyên gia luật pháp nói. "Người của chúng ta nhất định thoát. Con bò này có danh tiếng rất xấu - nó đã bị viện dẫn trong bảy vụ kiện trước."

Bạn hiểu ý tưởng này không?

Bạn sẽ phải bỏ tri thức chuyên gia luật pháp như vậy đi, bạn sẽ phải bỏ cách tiếp cận tinh ranh như vậy đi. Bạn sẽ phải trở thành con người hơn. Nhưng đây là hậu quả của thiên; không cái gì bị áp đặt ở đây.

Mới hôm nọ tôi đã đọc một bài báo do một ông giám mục viết trong tờ The Times chống lại tôi. Ông ấy nói: "Cảnh giác với người này." Ông ấy trích dẫn tôi: "Người này nói, 'Tính cách là mối quan tâm của kẻ ngu. Người thực sự thông minh chỉ quan tâm tới ý thức.'" Ông ấy đang trích dẫn tôi để làm cho mọi người cảnh giác vì đây là phát biểu nguy hiểm. Ông ấy nói: "Thay vì công bố những bài báo về người này, tờ The Times nên công bố nhiều bài báo hơn về Mẹ Teresa vùng Calcutta, người dạy về tính cách. Và tính cách là cái duy nhất, cái thực duy nhất."

Tính cách không phải là cái thực chút nào. Nhưng ông giám mục đáng thương đã không có khả năng hiểu điều tôi đã từng nói. Ông ấy không hiểu các hậu quả của ý thức. Tính cách là hậu quả của ý thức. Nếu tính cách bắt nguồn từ ý thức của bạn thế thì nó có cái đẹp của riêng nó; nếu nó chỉ bị áp đặt từ bên ngoài thế thì nó là xấu. Nhưng đó là điều người Ki tô giáo đang làm trên khắp thế giới - và người Hindus và người Mô ha mét giáo; tất cả họ đều trong cùng một con thuyền.

Toàn thể mỗi quan tâm của tôi là ý thức. Tôi dạy bạn cách có ý thức nhiều hơn vì tôi biết chắc chắn một điều: rằng nếu bạn có ý thức hơn, tính cách của bạn sẽ thay đổi theo cách riêng của nó. Người có ý thức sống theo cách khác toàn bộ: người đó từ bi hơn. Mẹ Teresa vùng Calcutta không từ bi - bà ấy hành xử một cách từ bi nhưng không từ bi. Mọi từ bi của bà ấy đều không là gì ngoài phương tiện để lên tới cõi trời. Và thu từ bi thành phương tiện là xấu; từ bi là mục đích lên bản thân nó.

Một giai thoại Đạo cổ kể lại:

Một người ngã xuống giếng. Anh ta bắt đầu kêu to, "Cứu tôi với! Tôi chết đuối đây!"

Một sư Phật giáo đi ngang qua. Ông ta nhìn xuống giếng và ông ta nói, "Bình tĩnh đi, đừng rối lên. Sự sống là một luồng. Nó tới, nó đi. Và nhớ điều Phật Gautam đã nói: Sống toàn là mơ thôi. Việc chết đuối của ông là mơ, việc ta thấy là mơ. Đừng la hét. Và cho dù ông được cứu, phỏng có ích gì? Sớm hay muộn ông sẽ phải chết, cho nên tại sao không phải bây giờ? Tại sao trì hoãn nó? Chết một cách im lặng, an bình, để cho ông không bị sinh ra lần nữa. Thoát ra khỏi bánh xe sinh tử đi!"

Người này thất kinh. Anh ta nói, "Ông nói điều vô nghĩa làm sao! Ông có thể thuyết giảng về sau. Trước hết kéo tôi ra đã! Đây không phải là lúc để dạy tôi triết lí lớn!"

Nhưng Phật tử này nói, "Tôi không thể bị sao lãng bởi mọi thứ. Phật đã nói: 'Bước đi không bị sao lãng.' Tạm biệt nhé." Và ông ta bước tiếp một cách không sao lãng!

Thế rồi một nho sĩ nhìn vào trong giếng, và người trong giếng nói, "Bây giờ xin ông cứu tôi đi. Đừng phí thời gian!"

Nho sĩ nói, "Ông có biết Thầy đã nói điều gì không? Khổng Tử đã nói rằng từng giếng nên có tường bảo vệ quanh nó. Đừng lo. Tôi sẽ tạo ra một phong trào lớn trên khắp nước để cho không giếng nào là không được bảo vệ như cái này."

Người này nói, "Nhưng điều đó sẽ không cứu được tôi!"

Nho sĩ nói, "Vấn đề không phải là về các cá nhân. Thầy nói vấn đề bao giờ cũng là về xã hội, vấn đề là về tương lai. Nghĩ về tương lai và nghĩ về xã hội đi. Đừng ích kỉ thế!"

Và ông ta đi vào bãi chợ và bắt đầu dạy mọi người: "Nhìn ví dụ này về điều đang xảy ra. Thầy của chúng ta đã nói rằng từng giếng phải có tường bảo vệ. Thầy bao giờ cũng đúng, nhưng mọi người đã không nghe theo Thầy và họ khổ."

Thế rồi một nhà truyền giáo Ki tô giáo nhìn vào trong giếng và người trong giếng nói, "Dường như cái chết của tôi là chắc chắn. Hôm nay không người thế tục nào tới bên cạnh giếng này! Giờ ông sẽ dạy tôi sách phúc âm chứ!"

Nhưng người Ki tô giáo nói, "Đừng lo." Lấy từ trong túi của mình ra một chiếc dây thừng, ném dây thừng xuống giếng, bảo người này buộc dây thừng vào quanh eo và ông ta sẽ kéo anh ta lên. Người này ngạc nhiên - không siêu hình, không tôn giáo. Anh ta được kéo ra, anh ta rất cảm ơn. Anh ta phục xuống dưới chân người này và anh ta nói, "Ông là người tôn giáo thực sự duy nhất! Nhưng chỉ một tờ mù thôi - làm sao ông tới mà có mang dây thừng trong túi vậy?"

Ông này nói, "Chúng tôi bao giờ cũng mang mọi thứ chuẩn bị theo mình. Ai biết cơ hội nào sẽ nảy sinh để phục vụ? - vì phục vụ là tôn giáo và chính qua việc phục vụ mọi người mà người ta có thể lên cõi trời. Tôi không quan tâm tới ông đâu," nhà truyền giáo nói, "mối quan tâm của tôi là về chỗ riêng của tôi trên cõi trời. Bây giờ tôi đã ghi điểm rồi! Thực ra, tôi biết ơn ông. Cứ tiếp tục ngã xuống giếng nữa đi! Giúp chúng tôi những nhà truyền giáo nghèo để phục vụ ông. Tiếp tục dạy điều đó cho con ông và đừng nghe những nho sĩ này người nói rằng mọi giếng đều cần có tường bảo vệ nó. Nếu mọi giếng đều có tường, không ai sẽ ngã xuống và thế thì làm sao chúng tôi sẽ cứu mọi người được? Và không cứu mọi người thì chẳng có cách nào lên cõi trời. Cứ tiếp tục ngã xuống giếng đi, tiếp tục làm giếng không có tường đi. Dạy cho con ông ngã xuống giếng, vì chừng nào chúng tôi chưa phục vụ được cho ông, không có cách nào tới Thượng đế!"

Đừng cười điều đó - đây là tình huống thực đó. Nghĩ mà xem: nếu như không có nghèo nàn ở Ấn Độ, không con cô, không người bị liệt, không người khổ vì hủi, Mẹ Teresa vùng Calcutta sẽ ở đâu? Thế thì không có cả giải thưởng Nobel! Những người này được cần tới để tạo ra Mẹ Teresa. Những nhà truyền giáo này sẽ không thích một thế giới mà toàn người giàu, hạnh phúc.

Bertrand Russell thường nói - và tôi tuyệt đối đồng ý với ông ấy - rằng nhiều tôn giáo sẽ biến mất nếu thế giới trở nên giàu, mọi người mạnh khỏe, mọi người sống cuộc sống dài lâu, cuộc sống của mọi người là vui vẻ; nhiều tôn giáo sẽ biến mất. Điều đó là đúng vì nhiều tôn giáo tùy thuộc vào tất cả những điều này; đặc biệt Ki tô giáo phụ thuộc vào mọi thứ này.

Bây giờ, điều ông giám mục ở London nói rằng Mẹ Teresa đang làm công việc lớn lao. Nhưng làm sao bạn làm công việc lớn lao nếu người nghèo không có đó, nếu người mù không có đó, nếu người hủi không có đó? Bạn sẽ làm gì? Nhà truyền giáo sẽ đâm ra lúng túng! Bạn phải giữ thế giới này trong cùng khổ và rối tinh như nó đang vậy. Cứ nghĩ về các nhà truyền giáo nghèo mà xem, bằng không họ sẽ chẳng ở đâu cả.

Mối quan tâm của tôi chắc chắn là với ý thức, không với tính cách. Mối quan tâm của tôi là làm cho bạn nhận biết, tỉnh táo hơn và từ việc tỉnh táo đó bất kì cái gì xảy ra đều là tốt. Nếu từ sự tỉnh táo đó việc phục vụ xảy ra, nó là tốt, nếu yêu xảy ra nó là tốt, nếu từ bi xảy ra nó là tốt, nếu việc chia sẻ xảy ra nó là tốt, vì từ nhận biết đó cái xấu là không thể được.

Devakar, bạn được đón chào. Tôi không quan tâm tới bạn đang làm gì. Toàn thể quan tâm của tôi là với hiện hữu của bạn, không với việc làm của bạn.

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Không! Không! Tôi không nhận nó đâu! Quân óng túm sao? Gầm lên sao? Cái gì? Tôi chỉ cảm hay cái gì đó sao?

Prem Katina,

Bạn không cảm cũng không là "cái gì đó". Hoặc bạn là người Anh hoặc bạn phải đã từng là người Anh trong kiếp quá khứ của bạn!

Một nguyên soái chiến trường bảy mươi năm tuổi người Anh bảo viên sĩ quan quản lí của mình cho cả lữ đoàn đứng nghiêm và công bố: "Thưa các chiến hữu, tôi tự hào báo cho các vị rằng vào lúc 08:30, giờ Greenwich, vợ tôi đã cho sinh cậu bé nặng 3,4 cân! Thưa quý vị, tôi cảm ơn các quý vị!"

Katina, hiểu nó không?

Người Anh rất đúng kiểu cách bước vào trong hiệu thú cưng. Khi ông ta đóng cửa đằng sau mình lại ông ta nghe thấy tiếng nói chào mừng ông ta, "Tôi biết cái gì đó về ông! Tôi biết cái gì đó về ông!"

Bối rối, ông ta nhìn quanh và thấy rằng đó chỉ là một con vẹt. Bị ấn tượng, ông ta hỏi mua con chim này.

"Rất tiếc thưa ông," người chủ đáp, "tôi không thể bán nó được. Nhưng tôi có thể bán cho ông đôi trứng mà sau khi ấp sẽ cho ông cùng giống."

Người này mua trứng, đem chúng về nhà và để chúng vào trong lồng ấp. Sau mười ngày hai con vịt con chui ra khỏi vỏ trứng. Cáo tiết, ông ta quay lại cửa hàng khiếu nại. Khi bước vào ông ta nghe thấy, "Tôi biết cái gì đó về ông! Tôi biết cái gì đó về ông!"

Chương 9. Tận hưởng cuộc sống là hạnh phúc

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, tôi đã ở đây bây giờ trong gần hai năm rưỡi, nhưng tôi vẫn cảm thấy rằng cái gì đó trong đời tôi về căn bản đi sai. Ngoại trừ những thoáng nhìn ngắn, tôi không thể nào tìm ra bất kì nghĩa nào kéo dài trong nó. Phần lớn thời gian tôi treo trong "không đâu cả" không thoải mái, kinh sợ, không đậy. Cái gì sai? Xin thầy bình luận.

Prem Gayan,

Toàn thể vấn đề được bắt rễ trong ham muốn đạt tới nghĩa thường hằng cho cuộc sống. Cuộc sống không phải là vấn đề chút nào, nhưng chúng ta mong đợi mọi thứ ngược lại luật nền tảng của cuộc sống và thế rồi chúng ta ở trong lo lắng. Cuộc sống thường xuyên thay đổi và điều tốt là nó thường xuyên thay đổi; đó là cái đẹp của nó, sự huy hoàng của nó. Nếu như nó là thường hằng, tĩnh tại, nó chắc sẽ không là sống mà là chết và nó sẽ hoàn toàn chán. Nó sẽ bốc mùi vì nó sẽ tù đọng. Và tâm trí thường xuyên yêu cầu cái gì đó thường hằng. Tâm trí là ham muốn về cái thường hằng, và cuộc sống là vô thường.

Do đó nếu bạn thực sự muốn là phúc lạc, bạn phải sống cuộc sống vô thường như nó vậy, không có bất kì mong đợi nào, không có bất kì áp đặt nào về phần bạn. Chảy cùng cuộc sống đi. Nó thay đổi - bạn thay đổi cùng nó. Tại sao bạn tâm về nghĩa thường hằng? Bạn sẽ làm gì với nghĩa thường hằng?

Và nghĩa tồn tại chỉ khi cái gì đó vận hành như phương tiện cho mục đích khác nào đó. Sự sống không phải là phương tiện cho mục đích khác nào đó, nó là mục đích lên bản thân nó, do đó thực sự nó không thể có bất kì nghĩa nào. Điều đó không ngụ ý nó là vô nghĩa, điều đó đơn giản ngụ ý nó là siêu việt trên nghĩa hay vô nghĩa. Những lời đó là không liên quan.

Nghĩa của hoa hồng là gì? Và nghĩa của mặt trời lặn là gì? Nghĩa của yêu là gì? Nghĩa của đẹp là gì? Không có nghĩa nào vì chúng không là nghĩa cho bất kì cái gì khác. Mặt trời lặn đơn giản đẹp chỉ vì mục đích riêng nó; nó không có tiện ích, bạn không thể dùng nó

như món hàng hoá. Chiếc xe có nghĩa, máy có nghĩa, nhà có nghĩa, nhưng nghĩa của hoa hồng là gì? Không có nghĩa trong nó, nhưng vì không có nghĩa trong nó, nó có cái đẹp vô cùng. Cái máy, dù có nghĩa thế nào, không bao giờ là đẹp; nó không thể vậy - nó là món hàng, nó là thứ tiện dụng; nó không là thơ ca.

Sự sống là thơ ca, sự sống là bài ca, sự sống là điệu vũ.

Gayan, chính cách tiếp cận của bạn là sai, đó là lí do tại sao bạn liên tục bỏ lỡ.

Bạn nói: Ngoại trừ những thoáng nhìn ngắn, tôi không thể nào tìm ra bất kì nghĩa nào kéo dài trong nó.

Suy ngẫm về những thoáng nhìn ngắn này đi. Những thoáng nhìn ngắn đó phải đã xảy ra khi bạn không tìm kiếm nghĩa, khi bạn được thành thoi, khi bạn đã quên đi mọi nghĩa, khi bạn không quan tâm tới nghĩa. Thế thì đột nhiên có vui vẻ, có phúc lạc. Khoảnh khắc bạn bắt đầu chộp lấy, bám lấy những thoáng nhìn đẹp đó, những khoảnh khắc đó, khoảnh khắc tâm trí bạn nói, "Làm nó thành thường hằng. Bây giờ đây là thứ mà mình bao giờ cũng đòi hỏi, bây giờ đừng để nó đi," bạn phá huỷ nó, bạn giết nó. Thoáng nhìn biến mất; nó chỉ còn là kí ức và nó liên tục phai mờ đi. Bạn sẽ sớm không còn khả năng ngay cả tin rằng nó đã tồn tại. Nó sẽ lại xảy ra chỉ khi bạn đã lại quên đi ham muốn thường xuyên về nghĩa, ham muốn thường xuyên về thường hằng, ham muốn thường xuyên rằng mọi sự phải tương ứng theo bạn.

Không, điều đó không phải là cách thức của sannyasin, Gayan. Sannyasin không có mong đợi từ sự tồn tại; người đó đơn giản chảy cùng sự tồn tại mà không có bất kì kháng cự nào. Sannyasin cho phép sự tồn tại có tiến trình riêng của nó; dù nó dẫn tới bất kì chỗ nào, sannyasin sẵn sàng đi cùng nó. Sannyasin không có đích đến, không mục đích theo nghĩa thông thường. Và thế thì những thoáng nhìn này sẽ tới ngày càng nhiều hơn.

Nhưng bạn phải suy ngẫm về những thoáng nhìn này - khi nào chúng xảy ra, làm sao chúng xảy ra, cái gì làm cho chúng xảy ra. Và bạn sẽ thấy ra vài điều bản chất: bạn được thành thoi khi chúng xảy ra, bạn nghỉ ngơi khi chúng xảy ra, bạn không có ham muốn khi chúng xảy ra, bạn không tham khi chúng xảy ra, bạn không nghĩ về nghĩa, ý nghĩa, giá trị khi chúng xảy ra. Có bí mật. Bỏ mọi cản trở

này mãi mãi đi. Để sự sống tồn tại tương ứng theo sự hài hoà riêng của nó; đơn giản là một phần trong nó, như con sóng trong đại dương. Đừng cố chi phối đại dương; chính nỗ lực đó là trò bản ngã.

Suy ngẫm về câu châm ngôn của Murphy:

Nếu bạn không quan tâm bạn ở đâu, bạn không bị lạc.

Và nữa:

Không cái gì đã bao giờ là xấu tới mức nó không thể thành xấu hơn.

Hân hoan đi! Và tại sao sợ "không đâu cả"? Mọi nơi là không đâu cả. Bất kì chỗ nào bạn hiện hữu nó đều là không đâu cả. Sự tồn tại là vô hạn, cho nên bạn bao giờ cũng sẽ ở trong không đâu cả. Bạn phải chấp nhận điều đó. Phật gọi nó là tathata - như vậy. Như vậy là hoàn cảnh: bất kì chỗ nào bạn hiện hữu nó là không đâu cả, dù bạn là bất kì ai, bạn là không ai cả.

Một khi những chân lí này được chấp nhận, sự sống bắt đầu xảy ra theo cách khác toàn bộ, vì trong việc chấp nhận này bản ngã chết. Bản ngã có thể tồn tại chỉ qua chống cự, qua tranh đấu, qua vật lộn.

Đó là điều bạn đã từng làm, Gayan. Nhưng nó không là cái gì đặc biệt về bạn, đó là cách toàn thể tâm trí Đức được ước định.

Gayan là người Đức - một trăm phần trăm Đức. Có lần tôi đã muốn chọn cô ấy như một trong những người trung gian của tôi, nhưng tôi phải bỏ ý tưởng đó ít nhất cho thời gian hiện thời bởi lẽ đơn giản rằng ước định Đức được bắt rễ rất sâu trong cô ấy. Cô ấy không thể tuôn chảy cùng năng lượng của tôi - một cách vô ý thức, cô ấy đã không nhận biết. Cô ấy muốn là người trung gian, cô ấy đã hạnh phúc vô ngần rằng tôi đã gọi cô ấy; cô ấy đã hi vọng rằng cô ấy sẽ được chọn. Cô ấy chắc đã được chọn, nhưng đã có sự chống cự vô thức sâu. Một cách có ý thức cô ấy đã ở trong tay tôi một cách toàn bộ, nhưng một cách vô ý thức cô ấy đã cố cho năng lượng của tôi hình dáng nào đó, hình mẫu nào đó, dòng chảy nào đó. Do đó tôi nghĩ tốt hơn cả là đợi lâu thêm một chút.

Gayan, bạn sẽ phải bỏ việc ước định Đức của bạn đi. Việc ước định đó là tốt nếu bạn muốn trở thành lính, nhưng nó là không tốt nếu bạn muốn trở thành sannyasin; chúng là các cực tách rời - chúng là chính cái đối lập lẫn nhau. Sannyasin phải hoàn toàn yên tĩnh, thanh thoi, không chống cự - cây tre hồng - để cho người đó có thể trở

thành chiếc áo cho điều thiêng liêng kẻ môi thổi, để cho bài ca có thể chảy qua người đó.

Điều đó sẽ xảy ra, Gayan, nó sẽ xảy ra. Nếu những thoáng nhìn đang xảy ra thế thì không có vấn đề gì. Nếu thỉnh thoảng vài cửa sổ mở ra thế thì cửa ra vào cũng sẽ mở ra, và bạn có thể thoát ra qua những cửa sổ đó vào bầu trời mở. Nhưng bạn theo đuổi trở nên hoàn hảo quá nhiều. Bỏ ý tưởng đó đi. Bất toàn là hoàn toàn tốt. Đừng cố làm điều không thể được. Chỉ là bình thường là đẹp vô cùng rồi.

Nhưng tôi có thể thấy vấn đề của cô ấy. Vấn đề nền tảng là: cô ấy là người Đức. Vấn đề thứ hai: cô ấy đã làm việc như người mẫu thời trang cho nên cô ấy có ý tưởng về làm sao là đẹp hoàn hảo. Những điều này đã đi sâu vào trong cô ấy. Cô ấy là người cầu toàn, cho nên bất kì chỗ nào cô ấy đã ở trong hai năm rưỡi qua cô ấy đã đi vào trong xung đột với mọi người. Vì chỗ này không dành cho người cầu toàn, chỗ này là chỗ điên khùng - nó tuyệt đối phi Đức! Và vấn đề là ở chỗ tôi đã có nhiều sannyasin Đức thế! Và tôi có thể hiểu tại sao chính phủ Đức lo lắng thế, vì tôi đang phá huỷ thanh niên của họ - tôi đang phá huỷ việc ước định của họ là người Đức. Một khi họ đã là sannyasins, một khi họ đã hiểu nghệ thuật là sannyasin, không Adolf Hitler nào còn có thể chi phối được họ; điều đó là không thể được.

Cầu toàn là một loại thần kinh; nó là bệnh thần kinh - nó là cái tên hay cho chứng thần kinh.

Gayan, bỏ ý tưởng đó đi. Chỉ là bình thường, đơn giản, không ai cả, và thế thì mọi sự sẽ bắt đầu xảy ra rất nhanh.

Tôi đang phái cô ấy trở lại Đức trong vài ngày chỉ để xem và so sánh điều đã xảy ra cho cô ấy. Cô ấy sẽ không có khả năng nhận ra nó ở đây; cô ấy sẽ có khả năng nhận ra nó chỉ ở Đức. Ở đó cô ấy sẽ có khả năng thấy rằng trong hai năm rưỡi nhiều nước đã chảy xuôi sông Hằng; cô ấy không còn là cùng người cũ. Và ở đó cô ấy sẽ có khả năng nhận ra cách mọi người hành xử, cách mọi người được huấn luyện thành chứng thần kinh. Và khi cô ấy quay lại tôi hi vọng cô ấy sẽ tới với hiểu biết tốt hơn, được thanh thoi hơn, yên tĩnh hơn.

Tôi có hi vọng lớn về bạn, Gayan - nhiều điều là có thể. Bạn đang ở ngay trên bờ. Nếu bạn bắt đầu chấp nhận mọi thứ như chúng vậy và

bạn bỏ ý tưởng về cách chúng phải là, nếu bạn bỏ những cái "phải" và "không phải," thế thì không có mấy rắc rối đâu. Cuộc sống bắt đầu giúp bạn, chăm nom về bạn. Cuộc sống rầy chăm nom, rất yêu thương; chúng ta chỉ không bao giờ cho phép điều đó. Chúng ta bao giờ cũng cố ép buộc nó đi theo vách của chúng ta, và điều đó là không thể được. Cuộc sống không thể đi theo cách của chúng ta, chúng ta phải đi theo cách của cuộc sống.

Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại triết lí về buông bỏ. Buông bỏ là cách tiếp cận duy nhất của tôi hướng tới sự sống và sự tồn tại.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi mới quyết định nhận tính chất sannyas vì tôi muốn làm nó bằng mọi cách (trong năm tuần ở đây của tôi). Bây giờ cuộc vật lộn bên trong lại bắt đầu; tôi cảm thấy dưới sức ép và rằng nó đã không phải là quyết định tự do và đã không thực sự tới từ tâm tôi.

Helga Szelinsky,

Xin đừng nhận tính chất sannyas. Đợi đã. Đây không phải là thời gian đúng. Nếu nó không thực sự tới từ tim bạn thế thì đừng ép buộc nó lên bản thân bạn; nó sẽ là cái gì đó bị áp đặt và xấu. Bất kì cái gì bị áp đặt đều trở thành xấu, ngay cả tính chất sannyas. Nó sẽ là đồ nhựa; nó sẽ không là thực, nó sẽ không sống. Không có nhu cầu. Nếu nó xảy ra một cách tự phát mà không có bất kì cảm giác sức ép nào, chỉ thế thôi; ngoài ra nó sẽ tạo ra rắc rối cho bạn, và tôi không ở đây để tạo ra rắc rối không cần thiết cho bạn. Một khi bạn là sannyasin có nhiều nhiều rắc rối cần thiết, cho nên tránh những rắc rối không cần thiết xa nhất có thể được đi vì có quá nhiều rắc rối cần thiết.

Và đừng bao giờ làm bất kì cái gì vì lí do sai - vì nhiều người thế đang nói về tính chất sannyas, vì bạn của bạn đã nhận tính chất sannyas, "Phải có cái gì đó trong nó - tại sao nhiều người thế bị hấp dẫn." Đây toàn là những lí do sai.

Murphy nói: Không cái gì đã bao giờ được làm vì lí do đúng.

Ông ấy là đúng gần chín mươi chín chám chín phần trăm các trường hợp: không cái gì đã bao giờ được làm vì lí do đúng. Mọi người liên tục làm các thứ vì lí do sai và thế rồi họ phàn nàn rằng

cuộc sống của họ là khổ; nó nhất định phải là vậy rồi. Họ chịu trách nhiệm cho điều đó; không ai khác chịu trách nhiệm cho điều đó.

Bao giờ cũng làm mọi thứ vì lí do đúng đi. Và lí do đúng bao giờ cũng tới từ tim của bạn, không từ đầu của bạn.

Murphy cũng nói: Không thành vấn đề bạn đi đâu, ở đó bạn hiện hữu.

Cho nên làm sao điều này sẽ giúp đỡ? Bạn có thể trở thành sannyasin, Helga, bạn có thể mặc bộ đồ màu cam, nhưng ở đó bạn ở dưới quần áo màu cam thôi, đằng sau cái tên mới. Mọi thứ sẽ là cũ, chỉ cái nhãn sẽ được thay đổi. Bằng việc đổi nhãn bạn không trải qua cách mạng, bạn không tự do. Và chừng nào bạn chưa được tái sinh bạn không thể là sannyasin.

Đợi đi. Đây không phải là thời gian đúng. Và đừng bao giờ trong vội vàng về vấn đề quan trọng thế. Nó là vấn đề sống và chết - thực ra quan trọng hơn sống và chết nhiều vì nó có thể đưa bạn ra ngoài sống và chết. Đó là toàn thể giả kim thuật của tính chất sannyas: đem bạn ra ngoài sống và chết. Nó là quan trọng hơn nhiều so với bất kì cái gì khác, cho nên người ta phải không vội vàng. Đừng nóng vội.

Trong năm tuần này chỉ hiện hữu ở đây, thiền, làm vài nhóm, quan sát các sannyasins, thế rồi trở về nhà. Đừng tạo ra lo lắng này trong tâm trí bạn: "Hiện hữu hay không hiện hữu..." bằng không năm tuần của bạn sẽ bị phí hoài. Bạn sẽ không có khả năng tham gia vào bất kì cái gì một cách toàn bộ vì lo nghĩ thường xuyên của bạn sẽ là: "Khi nào mình sẽ nhận tính chất sannyas?" Nếu bạn không nhận tính chất sannyas bạn sẽ cảm thấy bạn đang bỏ lỡ; nếu bạn nhận bạn sẽ nghĩ bạn đã làm cái gì đó mà không bắt nguồn từ con tim bạn. Cả hai đằng bạn sẽ là người thua.

Có lí do, lí do đúng, khi mọi sự xảy ra dễ dàng, khi bạn không cần làm chúng, khi chúng đơn giản xảy ra; bạn chỉ là nhân chứng cho sự kiện rằng chúng đang xảy ra. Cũng như con rắn bỏ lại bộ da cũ một ngày nào đó, tuột ra khỏi bộ da này - nó đã không làm quyết định, thời gian đã tới. Một ngày nào đó đứa con được sinh ra từ bụng mẹ; chín tháng đã qua. Đó không phải là quyết định về phần đứa trẻ rằng "Bây giờ là lúc cho mình được sinh ra." Xuân tới, và hoa và hoa... toàn thể trái đất hân hoan.

Tính chất sannyas cũng xảy ra giống điều đó. Thế thì có cái đẹp, thế thì có duyên dáng, và chỉ thế thì bạn mới là sannyasin. Vấn đề không phải là được tuyển mộ, nó không phải là kỉ luật nào đó phải được áp đặt lên bạn, nó không phải là vấn đề tranh cãi ủng hộ hay chống đối. Khi nó tới từ tim bạn không có phương án khác, không có hoặc/hay; nó không là triết học.

Soren Kierkegaard đã viết một cuốn sách hay; tên cuốn sách này là Hoặc/Hay. Và đó không chỉ là cái tên của cuốn sách này, toàn thể đời ông ấy có thể được gọi là một thực nghiệm trong hoặc/hay. Trong cả đời mình ông ấy đã không bao giờ có tính quyết định - bao giờ cũng suy nghĩ liệu có làm nó hay không làm nó.

Trong nhiều năm một người đàn bà đã chờ đợi ông ấy và ông ấy đã không thể nào quyết định được liệu có cưới cô ấy hay không cưới cô ấy. Ông ấy đã đắn đo và đắn đo, ông ấy tra cứu bách khoa toàn thư, những chuyên luận lớn về hôn nhân và yêu, nhận nhiều chú thích về ủng hộ và chống đối, cân nhắc nó theo cách này cách nọ, nhưng không thể đi tới kết luận được. Mọi luận cứ đi tới đều gần như tương đương. Nhiều luận cứ có thể được nói về ủng hộ, nhiều luận cứ có thể được nói về chống đối, và nó được cân bằng tương đương thế - làm sao quyết định đây? Một mỗi, người đàn bà đã lấy ai đó khác.

Và đây là toàn thể đời ông ấy: về mọi thứ ông ấy liên tục đắn đo và đắn đo, ông ấy không bao giờ có thể làm được bất kì cái gì. Nếu chết cũng là một vấn đề cần được quyết định bởi ông ấy, ông ấy chắc sẽ vẫn chưa chết; ông ấy sẽ ngồi ở Copenhagen và đắn đo về chết. Nếu sinh mà là vấn đề của quyết định về phần ông ấy, ông ấy chắc đã không bao giờ được sinh ra; ông ấy chắc đã đắn đo và đắn đo đó trong bụng mẹ, ngồi đó - đi ra hay không đi ra? Cách tiếp cận của ông ấy, cách tiếp cận ngu xuẩn này tới sự sống, trở nên nổi tiếng tới mức khi ông ấy thường đi qua các phố - chỉ một lần mỗi tháng; ông ấy phải đi ra ngân hàng để rút một số tiền... Bố ông ấy, thấy con trai mình và tính không có khả năng quyết định của ông ấy về mọi thứ, đã đặt một số tiền dưới tên ông ấy vì điều tuyệt đối chắc chắn là ông ấy sẽ không có khả năng làm bất kì cái gì trong đời ông ấy. Một đề nghị tốt cho ông ấy một chức giáo sư; ông ấy đã đắn đo lâu tới mức đại học này đã quyết định bổ nhiệm ai đó khác. Cho nên ông ấy đã sống theo cách rất nghèo nàn, vì tiền trong ngân hàng có giới hạn thôi - đó là tiền duy nhất của ông ấy, và ông ấy phải sống cả đời

mình theo số tiền đó. Một lần mỗi tháng, ngày đầu tiên trong tháng, ông ấy sẽ đi ra ngân hàng để rút một số ít tiền và quay về nhà. Ngay cả đi ra ngân hàng ông ấy cũng dẫn đo liệu đi lối này hay lối kia. Ông ấy sẽ đứng ở ngã tư đường trong hàng giờ - mà không chỉ một lần, điều đó là chuyện mọi tháng, và mọi tháng ông ấy phải quyết định đi quyết định lại. Cách tiếp cận của ông ấy trở nên nổi tiếng tới mức trẻ bụi đời thường đi theo ông ấy từ nhà tới ngân hàng và từ ngân hàng về nhà, réo gọi đằng sau ông ấy, "Hoặc/Hay, Hoặc/Hay, Hoặc/Hay!" Thành Copenhagen biết ông ấy không bởi tên ông ấy, Soren Kierkegaard, tên ông ấy trở thành Hoặc/Hay.

Helga, đợi đi. Lần sau khi bạn tới - nếu tôi vẫn còn ở đây... Cho tới lúc đó, đợi đi. Và không có thời gian nào tốt hơn hiện tại khi bạn muốn trì hoãn một thứ. Và ai biết? Chúng ta có thể không được làm ra cho lẫn nhau. Tôi không nói bạn không được làm ra cho tôi, điều đó tôi không thể nói được, nhưng tôi có thể không được làm ra cho bạn; chừng đó tôi có thể nói. Tôi có thể không xứng cho bạn! Cho nên để nó sang bên đi; chính câu hỏi này phải được gạt sang bên.

Cô ấy cũng đã hỏi câu hỏi khác: "Osho ơi, khi thầy kể chuyện cười tôi không thể cười được. Tôi chỉ có thể nghe những thứ nghiêm chỉnh thôi." Đó là đủ chỉ dẫn rằng chúng ta không xứng cho nhau. Chắc chắn tôi không xứng cho bạn - tôi nhận toàn thể trách nhiệm lên bản thân tôi. Thế thì chỗ này sẽ không khớp với bạn và sẽ khó cho tôi làm toàn thể mọi thứ khớp với bạn và tương ứng theo bạn. Nếu bạn chỉ có thể lắng nghe những thứ nghiêm chỉnh... Nghe xem! Thế giới này đầy những thứ nghiêm chỉnh.

Đây là chỗ của tiếng cười và tình yêu. Chúng tôi không tin vào những thứ nghiêm chỉnh, chúng tôi tin vào sống không nghiêm chỉnh.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Nói ngắn gọn thông điệp của Phật Gautam là gì?

Gautami,

Mọi thứ là bình đẳng, bạn thua. Mọi thứ được bạn yêu mến, bạn vẫn thua. Thắng hay thua, bạn đều thua.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tôi ngu. Tôi phải làm gì?

Muktananda,

Điều đó chỉ là kì cục! Đừng làm thứ gì. Xin vẫn còn như bạn vậy. Nhớ, người ngu liệu xô vào và được chỗ tốt nhất!

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, hôm nay thầy nói rằng mọi đàn bà về bản chất là ni nhưng rằng không đàn ông nào là sư. Nhưng từ khi tôi tới sống ở Poona năng lượng dục của tôi dường như đã biến mất - tôi nghĩ tôi bị làm kinh hãi về mọi đàn bà sống động, rung động ở đây!

Swami Anand Neeraj,

Tôi nghĩ bạn đang biến thành ni - phép màu xảy ra! Tôi sẽ phải đổi tên bạn; cứ đợi lâu thêm chút ít. Nếu chung cuộc bạn quyết định rằng nó đã thực sự xảy ra và nó không chỉ là một pha trôi qua, bạn sẽ được biết tới là Ma Anand Neeraj.

Một ông già gọi điện cho con rể - anh ta vừa mới cưới con gái ông ấy - và hỏi anh ta, "Mọi sự diễn ra thế nào?"

Chàng rể nói, "Con lấy làm tiếc phải nói, thưa bố, nhưng dường như con cưới một ni cô."

Ông già nói, "Con ngụ ý gì - 'cưới một ni cô?'"

Chàng thanh niên nói, "Không cái gì ban đêm, không cái gì ban sáng."

Ông già cười và ông ấy nói, "Bây giờ ta hiểu. Thế thì đêm nay con tới ăn tối ở nhà ta và xem Mẹ tối cao."

Nếu, Neeraj này, bạn đã biến thành ni cô, dần dần bạn sẽ trưởng thành vào Mẹ tối cao đấy! Đừng lo nghĩ. Trưởng thành là mọi điều được cần - đây là trung tâm trưởng thành. Cứ liên tục trưởng thành. Đừng lo nghĩ về bạn đang trưởng thành vào cái gì; trưởng thành là vấn đề. Nếu bạn đang trưởng thành, mọi thứ là ổn.

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi,

Vài câu hỏi...

Bây giờ tôi bao giờ cũng bị phân vân với những cái tên Hà Lan. Cách đánh vần nói "Joke," nhưng người Hà Lan là kì lạ, họ phát âm nó là "Yokay" - họ phá huỷ toàn thể cái đẹp của nó! Được, Yokay...

Câu hỏi thứ nhất:

Cần bao nhiêu người giải phóng phụ nữ để vắn vít trong bóng đèn sáng?

Năm người: một người vắn nó vào và bốn người cân nhắc các hàm ý.

Thứ hai:

Cần bao nhiêu Phật tử để vắn vít trong bóng đèn sáng?

Hai: một người vắn nó và một người không vắn nó.

Ba: Và cần bao nhiêu bà mẹ Do Thái để vắn vít trong bóng đèn sáng?

"Không ai cả," bà mẹ Do Thái nói, "VẬY thế sao? Tôi sẽ ngồi trong bóng tối! "

Và thứ tư: Cần bao nhiêu sannyasins để thay bóng đèn?

Chỉ một người vắn vít trong bóng đèn nhưng mười nghìn người mở hội một cơ hội lớn!

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi,

Là mở là gì?

Devena,

Là mở đơn giản ngụ ý hiện hữu không có tâm trí. Nếu tâm trí có đó bạn bị đóng. Tâm trí là tường bao quanh bạn. Nó là bức tường trong suốt, do đó bạn có thể thấy qua nó và bạn có thể liên tục sống đằng sau nó mà thậm chí không trở nên nhận biết rằng bạn đang sống trong xà lim nhà tù. Nhà tù nên được làm bằng kính, thế thì rất ít người sẽ khổ nhiều thế trong các nhà tù. Họ sẽ có khả năng thấy mọi người đang bước đi trên đường, nói chuyện; họ sẽ có khả năng thấy mọi thứ, và họ sẽ tin rằng họ tự do. Nếu họ không đi ra ngoài và trộn lẫn với mọi người, điều đó đơn giản là quyết định riêng của họ rằng họ không muốn trộn lẫn với đám đông. Họ là "người quý

tộc," họ không phải là người thường, họ là người "đặc biệt." Và những bức tường này mà không thể được thấy, sẽ không bị coi là tường, chúng sẽ có vẻ giống như việc bảo vệ.

Đó là cách tâm trí là vậy: tâm trí là bức tường kính trong suốt, kính rất trong suốt - được người Bỉ làm, không phải người Ấn Độ, vì ở Ấn Độ bạn không thể làm được kính trong suốt; điều đó là không thể được.

Nếu bạn có tâm trí thế thì về mặt chính trị tâm trí sẽ hoặc là cộng sản hoặc là xã hội hoặc là phát xít; về mặt tôn giáo nó sẽ là Thiên chúa giáo, Tin Lành, Ki tô giáo, Hindu giáo, Mô ha mét giáo; về mặt triết học nó sẽ thuộc vào trường phái triết học nào đó. Nó không thể là tự do. Tâm trí không thể có tự do - chính sự tồn tại của nó là sự nô lệ - và tâm trí giữ bạn bị đóng. Bạn bao giờ cũng nhìn từ góc cố định nào đó, từ ám ảnh cố định nào đó; bạn không thể thấy được mọi sự như chúng vậy. Với tâm trí không thể thấy được mọi sự như chúng vậy - điều không tránh khỏi là nó sẽ bóp méo chúng tương ứng theo những kết luận tiên thiên riêng của nó.

Mới hôm nọ tôi đã kể cho các bạn tôi đã nhận được một bức thư từ một người mẹ Ai xơ len, bức thư được viết cho con gái bà ấy, người là sannyasin ở đây, nói rằng bà ấy đã đọc sách của tôi, bà ấy đã xem các bức ảnh của tôi, bà ấy đã cảm thấy cái gì đó - sách thì hay. Câu hỏi duy nhất bà ấy muốn hỏi là: Người này có phải là người Thiên chúa giáo hay không? "Nếu ông ấy là người Thiên chúa giáo thế thì mọi thứ là được; nếu ông ấy không phải là người Thiên chúa giáo, thế thì quay về nhà sớm nhất có thể được đi."

Và Irish Mukta cũng nhận được một bức thư từ mẹ cô ấy, một bức thư khác toàn bộ nhưng theo một cách nào đó vẫn là cùng bức thư kia. Mẹ của Mukta nói, "Cứ như mẹ hiểu, con đang ở chỗ tốt nhất trên thế giới. Điều duy nhất làm rối mẹ là ở chỗ nó là chỗ tôn giáo; nếu như nó không dành cho tôn giáo, thế thì chắc sẽ là đẹp một trăm phần trăm." Bây giờ, với một từ "tôn giáo" đang tạo ra rắc rối; với người khác, nếu nó không là Thiên chúa giáo thế thì có rắc rối.

Mọi người liên tục hỏi tôi là ai, người Hindu, người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo. Và tôi nói tôi không cái này không cái nọ, tôi đơn giản là người phức tạp, người đang tận hưởng cuộc sống trong tính toàn bộ. Và tôi gọi điều này là tôn giáo – tính tôn giáo thực duy nhất.

Devena, bỏ tâm trí là trở thành mở. Thiền là nỗ lực triệt phá bức tường từng viên gạch một. Tính chất sannyas là quyết định rằng chúng ta sẽ chặt đầu bản thân chúng ta và chúng ta sẽ bắt đầu sống như vô trí. Chúng ta sẽ vận hành từ trạng thái không biết, vì chỉ thế thì bạn mới hồn nhiên và chỉ thế thì bạn là mở. Và đó là thái độ khoa học thực sự, cách tiếp cận khoa học hướng tới sự sống.

Tại đỉnh tối thượng, khoa học và tôn giáo phải gặp gỡ. Nếu cả hai đang tìm kiếm chân lí – và cả hai đang tìm kiếm chân lí – thế thì tại đỉnh tối thượng chúng nhất định gặp gỡ. Dù những con đường chúng đang đi theo là khác biệt thế nào, nền tảng của chúng, cốt lõi bản chất của chúng không thể khác biệt. Cốt lõi bản chất của cách tiếp cận khoa học là ở chỗ bạn phải không tiếp cận tới bất kì sự kiện nào bằng bất kì kết luận nào; bạn phải tiếp cận sự kiện trong trạng thái không biết; chỉ thế thì bạn sẽ có khả năng đương đầu với nó như nó vậy. Nếu bạn có ý tưởng nào đó thế thì ý tưởng của bạn sẽ ảnh hưởng tới kết luận của bạn; quan sát của bạn sẽ trở nên bị định kiến. Và tâm trí định kiến không bao giờ có thể có tính khoa học; thực ra, tâm trí định kiến là tâm trí duy nhất có đó. Do đó tôi nói tâm trí không bao giờ có thể có tính khoa học, mà tâm trí cũng không có thể có tính tôn giáo.

Khoa học tiếp cận thế giới các sự kiện bên ngoài không có bất kì thái độ cuồng tín nào và tôn giáo tiếp cận thế giới sự kiện bên trong không có bất kì thái độ cuồng tín nào. Người cuồng tín tin nhiều vào hư cấu của người đó hơn là sự kiện; người đó áp đặt hư cấu của mình lên sự kiện.

Một tiến sĩ Banerjee nào đó tới tôi; ông ấy muốn có sự giúp đỡ của tôi. Ông ấy nói, "Tôi là nhà khoa học." Ông ấy là trưởng khoa tại Đại học Rajasthan, đang làm công trình nghiên cứu nào đó trong cận tâm lí, ông ấy là trưởng khoa cận tâm lí. Ông ấy bảo tôi rằng ông ấy muốn có sự giúp đỡ của tôi vì ông ấy đang làm công trình khoa học nào đó về lí thuyết tái sinh: rằng con người được sinh ra nhiều lần lặp đi lặp lại.

Tôi nói chuyện với ông ấy và tôi nói, "Ông có tin vào tái sinh không?"

Ông ấy nói, "Chắc chắn có. Tôi là người Hindu và tôi tin rằng điều đó là đúng. Bây giờ tôi muốn chứng minh điều đó một cách khoa học."

Tôi nói, "Thế thì nghiên cứu của ông là phi khoa học từ chính lúc bắt đầu. Nếu ông là người Hindu và ông tin rằng điều đó là đúng mà không thực nghiệm, không thu thập sự kiện, và niềm tin đã có đó, thế thì ông sẽ áp đặt niềm tin của ông. Ông sẽ không nghe theo sự kiện; ông sẽ cố bóp méo sự kiện theo lí thuyết của ông, tương ứng với niềm tin tiên thiên của ông. Ông không là nhà khoa học chút nào. Quên ý tưởng đó đi, rằng ông là nhà khoa học. Ai đã cho ông bằng tiến sĩ? Và ông đang làm điều vô nghĩa gì trong khoa cận tâm lí của ông? Tốt hơn nên gọi nó là dạy về Hindu giáo. Tại sao gọi nó là cận tâm lí? Thế thì người Ki tô giáo nào đó sẽ cố chứng minh một cách khoa học rằng không có tái sinh, chỉ có một kiếp sống. Và nếu điều đó là để được chứng minh một cách dân chủ, thế thì người Ki tô giáo, người Do Thái giáo và người Mô ha mét giáo đông hơn người Hindu và nếu điều đó được quyết định một cách dân chủ, theo phiếu bầu, thế thì họ sẽ thắng vì có bao nhiêu người Hindus? Gần một nửa nhân loại là người Ki tô giáo, tôn giáo lớn thứ hai là Mô ha mét giáo, thế rồi có người Do Thái - tất cả ba tôn giáo này cùng nhau là đủ đánh bại cộng đồng nhỏ những người Hindu rất dễ dàng. Nếu mọi người bày tỏ niềm tin của mình để tìm ra sự kiện để chứng minh điều đó, thế thì nó không phải là khoa học."

Ông ấy đã tới ở lại trong vài ngày; ông ấy đã trốn đi ngay lập tức, và tôi đã không nghe thấy gì thêm nữa về ông ấy kể từ đó. Ông ấy không quan tâm tới việc truy hỏi, ông ấy không có tâm trí mở, nhưng ông ấy đã thú nhận với tôi rằng ông ấy đã là người Hindu cứ tưởng rằng tôi cũng là người Hindu. Ông chắc sẽ không nói điều đó cho bất kì người Ki tô giáo nào hay cho người Mô ha mét giáo hay cho người Do Thái. Ông ấy rất lúng túng khi tôi nói những điều này cho ông ấy. Điều cuối cùng mà ông ấy đã hỏi tôi là, "Ông không phải là người Hindu à?"

Tôi nói, "Tôi là không ai cả. Tại sao tôi phải là người Hindu? Máu thì không là Hindu giáo không Mô ha mét giáo không Ki tô giáo, mà xương cũng không là Hindu giáo, Mô ha mét giáo, Ki tô giáo. Làm sao tâm thức có thể là Hindu giáo, Mô ha mét giáo và Ki tô giáo?"

Tôi chỉ là tâm thức của tôi, tôi là phúc lạc của tôi. Làm sao phúc lạc có thể mang tính Hindu giáo hay Mô ha mét giáo?"

Devena, là mở nghĩa là bỏ tâm trí bạn về chính trị, tôn giáo, triết học; triết phá nó tới từng viên gạch một. Đó là quá trình đau đớn, nhưng

đó là cách duy nhất để biết chân lí và đó là cách duy nhất để là tự do khỏi mọi loại mê tín, khỏi mọi loại niềm tin cuồng tín. Ý tưởng của người cuồng tín là: "Tôn giáo của tôi là đúng, và đừng bị làm cho lầm đường bởi sự kiện!" Người đó không tin cậy vào sự kiện; người đó tin vào giáo điều của người đó. Và nó càng cổ đại người đó càng tin nhiều hơn vào nó. Ý tưởng của người đó là: "Làm sao mọi người có thể tin vào điều đó trong thời gian lâu thế? Nó phải là đúng."

Nhưng người Do Thái là cổ như người Hindus và họ bao giờ cũng tin rằng chỉ có một kiếp sống duy nhất, và người Hindu bao giờ cũng tin rằng có nhiều kiếp sống. Các tôn giáo được sinh ra từ Hindu giáo - Jaina giáo và Phật giáo - cả hai tin vào nhiều kiếp sống, và các tôn giáo đã được sinh ra từ Do Thái giáo - Ki tô giáo và Hồi giáo - cả hai tin rằng không có kiếp sống khác, chỉ có một kiếp sống. Thời gian không thể có tính quyết định, mà con số cũng không thể có tính quyết định.

Duy nhất cách tiếp cận khoa học hay cách tiếp cận tôn giáo... nó là một với tôi. Tôi gọi nó là khoa học khi việc truy hỏi của bạn là có tính đối thể, tôi gọi nó là tôn giáo khi việc truy hỏi của bạn có tính chủ thể, nhưng với cả hai việc truy hỏi tâm thức mở là tuyệt đối được cần tới. Đó là yêu cầu nền tảng, đầu tiên: một tâm thức không có bất kì tâm trí nào - và điều đó có thể xảy ra chỉ qua thiền. Thiền là ảo thuật duy nhất có thể giúp bạn được tự do với bản thân bạn, quá khứ của bạn và mọi gánh nặng của quá khứ.

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, khác biệt gì giữa người lạc quan và người bi quan?

Suriyo,

Không mấy đâu. Người lạc quan tin chúng ta sống ở chỗ tốt nhất trong mọi thế giới có thể có. Người bi quan sợ điều này là đúng.

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, tôi có thể trông mong thầy giết tôi không?

Prem Kavita,

Chắc chắn rồi nhưng bạn chưa sẵn sàng. Tôi sẵn sàng giết đấy, nhưng bạn có thể bị giết chỉ vào khoảnh khắc đúng, thậm chí không một phút trước đó. Và bạn chưa sẵn sàng. Ham muốn của bạn là tốt, nhưng nó chỉ là ham muốn. Bạn sẽ phải xướng đáng với nó.

Mới đêm qua tôi đã giết Magga. Bây giờ cô ấy đang khóc, không hiểu cái gì đã xảy ra. Cô ấy là người trung gian; đột nhiên tôi bỏ cô ấy. Điều đó làm tan nát bản ngã.

Người trung gian nhất định cảm thấy đặc biệt; họ có thể bắt đầu thu thập bản ngã nào đó trong bản thân họ - họ có thể trở nên nghiêm chỉnh.

Tôi đã nhìn vào câu hỏi của bạn, Kavita. Mọi câu hỏi của bạn đều chỉ ra thái độ mỉa mai nào đó. Đây là câu hỏi đầu tiên mà tôi đã chọn là xứng đáng trả lời, bằng không tôi đơn giản vứt chúng và sọt rác. Chúng không biểu lộ tình yêu, chúng không biểu lộ tin cậy, chúng không biểu lộ buông xuôi. Và nếu tôi giết bạn mà không có tình yêu của bạn, nó sẽ là sát hại. Nếu tôi giết bạn bằng tình yêu của tôi nó là biến đổi. Bạn sẽ phải nhìn sâu vào bên trong bản thân bạn; ở đâu đó chiếc cầu chưa xảy ra. Bạn ở đây, nhưng câu hỏi của bạn chỉ ra rằng bạn vẫn vận hành từ tri thức.

Kavita là người trị liệu hơi thở ở đây; điều đó có thể là nguyên nhân của toàn thể rắc rối này. Nếu bạn là người trị liệu ở đây bạn bắt đầu cảm thấy bản ngã nào đó, bản ngã tinh vi. Người dọn vệ sinh, người dọn nhà vệ sinh ở tình huống tốt hơn nhiều: Họ không thể mang bất kỳ bản ngã nào. Và điều đã là kinh nghiệm của tôi là ở chỗ họ tới gần tôi hơn nhiều so với những người trị liệu vì người trị liệu tới với ý tưởng rằng người đó "biết." Đâu đó sâu bên dưới người đó cũng mang ý tưởng rằng người đó đang giúp đỡ cho công việc của Osho, rằng người đó là rất bản chất cho công việc này, rằng người đó là không thể thiếu được, rằng không có người đó sẽ có kẽ hở; người đó được cần tới. Người dọn vệ sinh không thể cảm thấy điều đó được, do đó đôi khi người dọn nhà vệ sinh nở hoa.

Mới ba ngày trước tôi đã chọn Nandan làm người trung gian mới. Cô ấy đã là người lau dọn, nhưng tôi ngạc nhiên về tính sẵn có của cô ấy, về buông xuôi của cô ấy, về tin cậy tuyệt đối của cô ấy. Tôi có thể tuôn chảy qua cô ấy hết như gió có thể luồn qua rặng thông - không cản trở, không chướng ngại.

Kavita, tôi chưa cảm thấy điều đó trong bạn. Tôi sẵn sàng giết - đó là toàn thể chức năng của tôi ở đây. Thầy được cần tới chỉ bởi vì bạn không thể giết được bản ngã riêng của bạn, đó là nhiệm vụ khó khăn. Nó có thể được làm, nhưng đó là nhiệm vụ rất khó khăn. Điều đó gần giống như việc kéo bản thân bạn lên bằng dây buộc giày của

bạn. Nó là khó; giúp đỡ nào đó là được cần. Giúp đỡ nào đó có thể được cho, nhưng nó có thể được cho chỉ khi không có bản ngã.

Kavita, suy ngẫm về điều đó đi. Ngày bạn sẵn sàng... kiếm của tôi bao giờ cũng sẵn sàng! Tôi đang làm gì cả ngày trong phòng của tôi? - đánh bóng kiếm để cho nó không tụ bụi lại!

Câu hỏi thứ mười

Osho ơi, thầy đã nói rằng có người Nga ở đây. Thầy nghĩ gì về người Nga? Sẽ có thể chiến thứ ba chứ?

Anand Devendra,

Người Nga là dân tộc hay nhưng họ là nạn nhân của triết học rất ngu xuẩn, của ý thức hệ chính trị rất ngu xuẩn. Dân tộc này là hay nhưng họ bị chi phối bởi chế độ xấu nhất đã từng có.

Vài người trong các sannyasins của tôi ở Nga - tất nhiên họ là những sannyasin ngàm - đã gửi cho tôi vài chuyện cười. Mới hôm nọ tôi đã nhận được chúng. Họ đã dịch những chuyện cười này, trong các bản tin, về tính chất sannyas và luân chuyển ngàm chúng. Thỉnh thoảng họ tụ tập lại để nghe băng, để thiền. Và họ đã từng nghe nhiều chuyện cười về mọi người tới mức họ phải cảm thấy rằng tôi không chú ý gì tới họ, cho nên họ đã gửi cho tôi hai chuyện cười hay.

Chuyện thứ nhất:

Một người đi vào cửa hàng thực phẩm ở Moscow và hỏi mua hai ki lô thịt. Như thường lệ, cô gái của cửa hàng trả lời, "Không thịt hôm nay, thưa đồng chí."

"Không thịt à!" anh ta hét to. "Không thịt! Họ không có thịt!" Anh ta chạy xuống phố với cả hai tay giơ lên, vừa kêu to hết giọng nói, "Không thịt! Không thịt! Họ không có thịt!" Thế rồi anh ta tiếp tục chạy xuống phố vừa kêu to cho mọi người, "Họ không có thịt! Không thịt!"

Anh ta làm ồn ào tới mức cảnh sát phải chạy tới. Họ thấy anh ta đang hét toáng vỡ đầu, lập tức bắt anh ta lại cho vào nhà tù. Trong xà lim anh ta tiếp tục kêu la và rung chân song, "Không thịt! Họ không có thịt!"

"Chúng ta phải dạy cho anh chàng này một bài học," quan chức nhà tù nói. "Lôi anh ta ra sân và giả vờ các anh sắp bắn anh ta. Điều đó sẽ sớm làm anh ta câm miệng!"

Thế là lính gác dẫn anh ta ra sân, trong khi anh ta vẫn la hét. Họ bắt anh ta đứng dựa vào tường, lên đạn với băng đạn trống, nhắm và bắn.

Có im lặng vài giây và thế rồi đột nhiên tiếng hét lại vang lên. "Không đạn! Không đạn! Họ không có đạn!"

Và chuyện thứ hai:

Một người Thụy Điển, một người Ba Lan và một người Nga gặp nhau và một cách tự nhiên hội thoại của họ xoay quanh dục.

"Dục ở Thụy Điển," người Thụy Điển nói, "là một nhóm người tụ hội cùng nhau trong căn hộ của người nào đó và có cuộc truy hoan."

"Dục ở Ba Lan," người thứ hai nói, "là một nhóm người xem chương trình trên ti vi về mọi người đang truy hoan trong căn hộ ở Thụy Điển."

"Dục có nghĩa gì ở Nga?" cả hai người này hỏi người thứ ba.

"Dục ở Nga," người này buồn bã nói, "là một nhóm người gặp gỡ ai đó từ Ba Lan sang, người đã xem chương trình ti vi về những người Thụy Điển có cuộc truy hoan..."

Họ là những người hay nhưng ở dưới chế độ mục ruỗng. Họ cần được tự do - họ cần được tự do khỏi bạo hành này, sự độc tài này đang bị áp đặt lên họ chống lại ý chí của họ. Nhưng những kẻ áp đặt nói điều này là vì lợi ích riêng của họ. Lúc ban đầu những người cộng sản thường nói rằng độc tài chỉ là hiện tượng lâm thời, nó sẽ sớm biến mất. Một khi chủ nghĩa xã hội đã được thiết lập ngay cả nhà nước sẽ tàn lụi đi, cho nên nói gì tới độc tài? Nhưng bây giờ sáu mươi năm đã trôi qua kể từ Cách mạng; chính điều ngược lại đã xảy ra: nhà nước đã trở nên ngày càng mạnh hơn. Dường như không có dấu hiệu nào của việc tàn lụi đi của nó. Chính lần đầu tiên trong toàn thể lịch sử nhân loại mà nhà nước là mạnh tới mức không có khả năng nào cho bất kỳ cuộc cách mạng nào chống lại nó. Không người nào đã bị làm cho què quặt và tê liệt đến thế. Trước đây bao giờ cũng có ít nhất một khả năng của việc nổi dậy chống lại chế độ. Nếu nó là quá nhiều bạn bao giờ cũng có thể vứt nó đi.

Nhưng bây giờ lần đầu tiên điều đó đã xảy ra: chính phủ Nga là mạnh mẽ, mạnh vô cùng, tới mức cá nhân không là gì.

Và họ đã học được một điều: cách ngăn cản cách mạng từ chính lúc bắt đầu, từ chính hạt mầm của cách mạng, cho nên ngay cả tự do ý kiến cũng là không được phép. Bạn thậm chí sợ nói cho vợ riêng của bạn vì, ai biết? - cô ấy có thể là kẻ báo tin. Không ai biết về bất kì ai. Bạn sợ nói với con cái bạn vì chúng thuộc vào Đoàn Thanh niên cộng sản và chúng thông báo chống lại bố mẹ chúng. Chỉ ở Nga tường mới có tai - chỉ ở Nga. Mọi nơi khác điều đó là ngạn ngữ, ở Nga điều đó là thực tại. Bạn thậm chí không thể nghĩ một cách độc lập được vì để nghĩ một cách độc lập bạn cần những thứ nào đó được làm thành sẵn có. Nếu như Marx mà được sinh ra ở Nga, ông ấy chắc đã không có khả năng viết ra cuốn Tư bản luận Das Kapital vì không có Bảo tàng Anh nơi ông ấy có thể tới và tra cứu mọi loại sách.

Sách của tôi không thể đi vào Nga một cách hợp pháp. Chúng đi vào một cách bất hợp pháp, nhưng không hợp pháp. Chính phủ theo dõi mọi thứ đi vào. Với tự do tư tưởng bạn cần một loại khí hậu nào đó; bầu khí hậu đó đã bị phá hủy. Và mọi đứa trẻ đều bị ước định theo tôn giáo của nhà nước - chủ nghĩa cộng sản là tôn giáo nhà nước.

Người Nga là những người hay như mọi người đều là hay. Họ xứng đáng với tình yêu và sự thông cảm và từ bi và sự giúp đỡ của toàn thế giới vì chỉ có một khả năng: nếu thế giới tự do giúp đỡ họ từ bên ngoài, chỉ thế thì họ có thể là tự do; bằng không bây giờ, về mặt khoa học, về mặt công nghệ, chính phủ là mạnh thế, không thể nào lật đổ được nó, tuyệt đối không thể nào lật đổ được nó. Ngay cả nói về lật đổ nó là đủ và bạn sẽ biến mất; bạn sẽ không bao giờ được tìm thấy nữa, không ai sẽ biết bạn đã đi đâu. Bất kì người nào bất đồng về chính trị lập tức bị tuyên bố là bị bệnh thần kinh. Theo định nghĩa của họ, theo niềm tin của họ, chỉ người điên mới có thể bất đồng với chủ nghĩa cộng sản. Làm sao người lành mạnh có thể bất đồng với chủ nghĩa cộng sản được? Đó là điều chủ nghĩa cuồng tín là gì. Cho dù người này là người được giải thưởng Nobel điều đó cũng không thành vấn đề - nếu người đó bất đồng về bất kì cái gì, người đó là mất trí. Bây giờ, người đó thậm chí không được tuyên bố là tù nhân chính trị, người đó không bị đưa vào trại giam, vì điều đó có sự kính trọng nào đó.

Jesus bị đóng đinh; điều đó là kính trọng. Ít nhất họ đã chấp nhận ông ấy là một người nguy hiểm. Nhưng nếu Jesus được sinh ra ở Nga, ông ấy chắc đã không bị đóng đinh, nhớ lấy, họ sẽ đơn giản tuyên bố ông ấy điên. Họ sẽ cho ông ấy sốc điện, không đóng đinh. Họ sẽ cho ông ấy sốc insulin, họ sẽ mổ não ông ấy, họ sẽ phá hủy toàn thể hệ thần kinh của ông ấy - họ sẽ làm cho ông ấy thành người tàn phế. Họ sẽ không giết ông ấy; theo cách đó họ sẽ có vẻ rất không trắc ẩn. Họ sẽ không đóng đinh ông ấy đâu; không có nhu cầu đóng đinh bây giờ. Ông ấy sẽ bị cho vào bệnh viện tinh thần nơi ông ấy sẽ được cho trị liệu cùng với những người điên; điều đó sẽ là nguy hiểm hơn nhiều.

Socrates bị đối xử trong nhà thương điên chắc sẽ là bất kính hơn nhiều. Ít nhất những người Hi Lạp đã kính trọng: họ đã đầu độc ông ấy - điều đó là được. Nếu bạn không đồng ý với người này và người này không sẵn sàng đồng ý với bạn, bạn giết ông ấy! Điều đó dường như là hoàn toàn được. Nhưng làm ông ấy thành người điên và thể rồi hành hạ ông ấy và phá hủy dần dần toàn thể cơ chế suy nghĩ, toàn thể hệ thống não của ông ấy, mổ não ông ấy và làm hỏng não ông ấy, điều đó là xấu. Đó là điều đang xảy ra ở Nga.

Người Nga là những người hay, Devendra, nhưng họ đang sống dưới một chế độ rất xấu. Và chính trách nhiệm của toàn thể nhân loại là giúp họ được tự do khỏi nhà tù lớn này, những bức tường sắt bao quanh họ.

Và bạn cũng hỏi tôi: Sẽ có thể chiến thứ ba chứ?

Điều đó là không thể được. Thế chiến thứ ba là không thể được bởi lẽ đơn giản rằng khoa học đã cho chúng ta nhiều công nghệ để phá hủy lẫn nhau tới mức Thế chiến thứ ba có nghĩa là thế chiến toàn bộ. Thế chiến toàn bộ có nghĩa rằng không ai sẽ là người sống sót - mà sẽ không có bất kì người thắng hay người thua nào. Lần đầu tiên chiến tranh đã mất đi mọi nghĩa của nó. Không phải vì Phật hay Christ mà Thế chiến thứ ba sẽ không xảy ra; chính là vì công nghệ khoa học - bom nguyên tử, bom khinh khí, bom siêu khinh khí, tia chết. Họ đã làm điều đó thành không thể được. Chừng nào chúng ta còn chưa quyết định tự tử toàn cầu, Thế chiến thứ ba là không thể được.

Những xung đột nhỏ sẽ tiếp tục xảy ra vì chúng được cần; chúng là nhu cầu kinh tế. Khi thì ở Việt Nam, khi thì ở Hàn Quốc, khi thì ở

Israel, khi thì ở Kashmir, khi thì ở Afghanistan - những cuộc chiến tranh nhỏ, không phải là Thế chiến thứ ba. Những cuộc chiến tranh nhỏ phải xảy ra, bằng không những cường quốc lớn này sẽ bán vũ khí của họ ở đâu? Và những vũ khí đó đang tích luỹ lại và mọi ngày những phát triển mới đang xảy ra cho nên vũ khí cũ của họ bị lạc hậu. Ai sẽ dùng chúng? Họ không thể dùng chúng; chúng không thể được dùng bởi bản thân họ. Các nước nghèo, các nước lạc hậu, như Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh, Afghanistan, Iran, những nước nhỏ này có thể được bán cho các vũ khí lạc hậu. Cho nên những nước này phải liên tục cãi cọ nhau - những cãi vã nhỏ, chiến tranh hờ hững. Các siêu cường, Mĩ và Nga, cần những cuộc chiến tranh này để bán vũ khí của họ, bằng không kho dự trữ vũ trí của họ sẽ lớn tới mức bản thân họ sẽ chết dưới gánh nặng này. Cho nên những cuộc chiến tranh nhỏ này là tuyệt đối cần thiết.

Và những nước lạc hậu này lại ngu tới mức họ không thể thấy được ra vấn đề, cho nên ở đâu đó chỗ này chỗ khác chiến tranh bùng phát. Nước này bắt đầu mua vũ khí từ Mĩ, nước kia bắt đầu mua vũ khí từ Nga. Cả hai nước bán vũ khí này theo cách nào đó đều trong cùng một kinh doanh. Những người có thể thấy, họ có thể thấy hai nước này là các đối tác - cả hai nước đều cần chiến tranh tiếp tục ở đâu đó này khác. Nhưng họ phải không làm lấy cớ Thế chiến thứ ba, không, vì Thế chiến thứ ba có nghĩa là hai siêu cường này đi vào xung đột trực tiếp.

Nếu Nga tấn công Mĩ, thế thì sẽ chỉ mất mười phút để Mĩ trả đũa; hay nếu Mĩ tấn công Nga, sẽ chỉ mất mười phút để Nga trả đũa. Sẽ chỉ có kẽ hở mười phút, có vậy thôi. Nếu bạn nghĩ điều đó là thắng lợi, thì thế là được/ Sau mười phút đó cả hai bị kết thúc. Thực ra, nếu các siêu cường này đi vào xung đột có mọi khả năng rằng những người rất nguyên thủy sống xa xăm trong rừng rậm Nam Phi hay trên Himalayas, ở Tây Tạng, có thể là những người sống sót duy nhất. Họ sẽ là những người duy nhất sẽ được lợi. Lần đầu tiên sự lạc hậu của họ sẽ trả giá; lần đầu tiên họ sẽ là người thắng và những người thắng sẽ là người thua. Nhưng điều đó nữa cũng là khả năng xa, xa xôi, xa lắm vì Thế chiến thứ ba sẽ lấy cớ nhiều lửa khắp thế giới tới mức dường như không có khả năng cho bất kì người nào có thể sống sót. Không chỉ con người - cây cối, chim chóc, con vật, tất cả đều sẽ mất đi.

Do đó tôi có thể nói thẳng điều đó: sẽ không có bất kì Thế chiến thứ ba nào. Với Thế chiến thứ hai, chiến tranh thế giới đã được kết thúc. Bây giờ sẽ chỉ có đánh nhau nhỏ - các trận chiến nhưng không là chiến tranh.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, tôi sắp đi về Italy. Xin thầy kể cho tôi một chuyện cười để về kể lại với người Italiano?

Sarjano,

Đừng bao giờ hỏi về một chuyện cười. Bạn có thể hỏi Laxmi: bất kì khi nào tôi đặt một thứ cô ấy bao giờ cũng đặt hai - cô ấy biết tôi! Cho nên bất kì khi nào bạn hỏi về một chuyện cười bạn phải chịu hai chuyện cười.

Chuyện thứ nhất:

Hai nữ tu sĩ Italy đang ngồi ở bàn nói chuyện về cái đẹp của hoa, cây và rau cỏ trong vườn của nữ tu viện.

Một trong các nữ tu sĩ nói, "Chị có thấy quả cà chua lớn đỏ mọng nước trong vườn rau không?"

Khi đang nói nữ tu sĩ chấp hai tay thành vòng tròn, chỉ ra kích cỡ của quả cà chua.

"Có," nữ tu sĩ kia trả lời, "và chị có thấy kích cỡ của dưa chuột năm nay không?"

Trong khi cô ấy mô tả chúng, tay cô ấy chỉ ra kích thước của dưa chuột dài.

Một bà sơ già đang ngồi trong góc phòng, gần điếc nhưng chưa mù, hỏi với giọng hăm hở, "Các cô đang nói về cha nào đấy?"

Và chuyện thứ hai:

Có lần một vụ nổ xảy ra trong xưởng làm salami Italy và một trong những khúc salami bị bắn tung lên cõi trời. Một nữ thiên thần đang bay quanh cõi trời đâm sầm vào khúc salami và bám lấy nó bằng cánh của mình. "Cái này là thứ vui vẻ đây," cô ấy nói. "Mình tự hỏi nó là gì nhỉ?"

Cô ấy bay tới Joseph và hỏi ông ấy, "Ông đã bao giờ thấy cái thứ như thế trước đây không?" vừa đung đưa khúc salami trước mũi

ông ấy.

Joseph, nhìn chăm chăm vào khúc salami, nói, "Không, tôi chưa bao giờ thấy cái này trước đây!"

Thiên thần bay đi và hỏi Mary. "Mary, bà có biết cái này là cái gì không?" cô ấy nói, vừa đung đưa khúc salami trước mắt bà ấy.

"Ồ!" Mary kêu lên, "Cô biết không, nếu như không có cái lưới buồn cười quanh nó ta sẽ nói nó là Thánh thần linh thiêng!"

Chương 10. Vườn Như Lai

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, mục đích của thiền là gì?

Prageeta,

Không có mục đích của thiền. Thiền là việc bỏ mọi mục đích, do đó nó không thể có mục đích của riêng nó; điều đó sẽ là chống lại chính bản tính của nó. Mục đích tồn tại trong tương lai; thiền là hiện hữu trong hiện tại. Không có nền tảng gập gờ giữa hiện tại và tương lai - tương lai không tồn tại - làm sao sự phi tồn tại có thể gập gờ sự tồn tại? Điều đó là không thể được. Tương lai là sáng tạo của chúng ta, nó là tưởng tượng của chúng ta. Chúng ta tạo ra nó vì chủ định nào đó; chủ định là để né tránh hiện tại. Chúng ta không muốn hiện hữu trong hiện tại, chúng ta muốn trốn khỏi hiện tại. Tương lai cho chúng ta lối thoát. Sống trong tương lai là việc là kẻ đào thoát.

Dù mục đích là bất kỳ cái gì - không thành vấn đề mục đích đó là gì - nó có thể là việc nhận ra Thượng đế, nó có thể là đạt tới niết bàn - dầu vậy nó là mục đích và bất kỳ mục đích nào cũng đều chống lại thiền. Nhưng toàn thể tâm trí chúng ta tồn tại trong tương lai; tâm trí chúng ta chống lại hiện tại. Trong hiện tại tâm trí chết. Làm sao tâm trí có thể tồn tại trong hiện tại được? Nếu bạn hoàn toàn hiện hữu bây giờ, hoàn toàn hiện hữu ở đây, không có vấn đề về tâm trí. Bạn không thể nghĩ được vì suy nghĩ cần không gian và hiện tại không có không gian trong nó. Điều đó giống như đầu kim: nó không thể chứa được bất kỳ cái gì, thậm chí không một ý nghĩ.

Do đó nếu bạn muốn sống trong tâm trí, hoặc bạn phải sống trong quá khứ hoặc trong tương lai; đây là hai cách thức. Kiểu cổ, chính thống, qui ước - người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo, người Hindu - họ sống trong quá khứ, và cái gọi là những nhà cách mạng, những người cấp tiến, những người tiên phong, họ sống trong tương lai. Người cộng sản, người xã hội, người theo thuyết Fabien, người không tưởng, đủ mọi loại người lí tưởng, họ sống trong tương lai. Trên bề mặt họ dường như rất khác - người Thiên chúa giáo và người cộng sản dường như đối kháng - sâu bên dưới họ không đối

kháng chút nào. Họ thuộc vào cùng phân loại, họ đang làm cùng công việc: cả hai đều đang trốn khỏi hiện tại.

Người Hindu sống trong thời đại vàng mà đã trôi qua; thời đại vàng của người đó đã ở đâu đó xa xăm trong quá khứ, nó chỉ là kí ức, nó không bao giờ có đó. Quá khứ đó đơn giản là sáng tạo của những người tưởng tượng, nhưng nó giúp họ trốn khỏi hiện tại. Người Hindu gọi nó là ramrajya - vương quốc của Thượng đế. Nó đã tồn tại trong quá khứ và kể từ đó con người đã sa ngã. Do đó người Hindu không thể đồng ý được với Charles Darwin, với ý tưởng về tiến hoá. Người Hindu có ý tưởng khác toàn bộ: ý tưởng về lùi hoá, không tiến hoá. Con người không tiến bộ, con người đang thoái lui. Con người đang sa ngã mọi ngày, con người đang đi xuống dốc. Các đỉnh bị bỏ lại trong quá khứ - những đỉnh vàng, đỉnh đầy ánh mặt trời.

Người cộng sản sống trong tương lai; thời đại vàng của người đó vẫn còn sẽ tới. Nó sẽ tới một ngày nào đó, đâu đó xa xôi trong tương lai khi nhà nước tàn lụi đi, khi xã hội trở thành vô giai cấp, khi không có bóc lột khi không có nhu cầu về bất kì chính phủ nào, khi mọi người sống trong bình đẳng. Đó sẽ là vương quốc của Thượng đế - nhưng điều đó là trong tương lai; điều đó nữa không bao giờ sẽ xảy ra.

Người cộng sản và người Hindu cả hai đang làm cùng một điều, họ là đối tác trong cùng một kinh doanh: kinh doanh là cách trốn thoát khỏi hiện tại, cách không sống trong hiện tại. Do đó bạn sẽ thấy điều kì lạ đang xảy ra: người Hindu chống tôi, người Mô ha mét giáo chống tôi, người Ki tô giáo chống tôi, người cộng sản chống tôi. Một điều tất cả họ đồng ý - ít nhất một điều tất cả họ đồng ý. Ít nhất tôi hạnh phúc là tôi cho họ một điểm để đồng ý! Nhưng thực ra họ đồng ý vì sự nhấn mạnh của tôi là chống lại quá khứ và chống lại tương lai, nhấn mạnh của tôi là vào việc hiện hữu trong hiện tại. Do đó thiên không thể cho phép bất kì ham muốn nào về mục đích.

Tôi có thể hiểu được câu hỏi của bạn, Prageeta, vì tâm trí bao giờ cũng hỏi, "Tại sao mình làm điều đó?" Nó không thể làm được bất kì cái gì một cách đơn giản, tự phát - cái "tại sao" bao giờ cũng có đó. Bạn không biết bất kì hành động nào trong đời bạn mà là tự phát, bạn không biết bất kì đáp ứng nào. Mọi điều bạn làm không phải là hành động mà thực ra là phản ứng. Bạn làm nó vì có lí do để làm

nó, có động cơ để làm nó, có ham muốn đằng sau nó. Cái gì đó hoặc đẩy từ đằng sau hoặc kéo từ đằng trước. Bạn không bao giờ hành động từ tự do, bạn là nô lệ. Do đó bạn bao giờ cũng hỏi "Tại sao?"

Một người được chuyên gia tâm thần bảo tới vùng núi non chỉ để đổi sang nghỉ ngơi, thanh thoi, tận hưởng tự nhiên. Ngày hôm sau bức điện tín của anh ta gửi tới: "Tôi cảm thấy rất hạnh phúc. Tại sao vậy?"

Người ta không thể chấp nhận được bất kì cái gì mà không hỏi "Tại sao?" Bây giờ một điều về hạnh phúc phải được hiểu: khổ có thể có nguyên nhân, hạnh phúc không có nguyên nhân. Và nếu nó có nguyên nhân nó không là gì ngoài khổ trá hình là hạnh phúc. Khi hạnh phúc là thực - đó là điều được ngụ ý bởi phúc lạc - nó không có nguyên nhân, không nhân quả. Nó ở bên ngoài nguyên nhân và hậu quả; nó ở bên ngoài dây chuyền nhân và quả. Bạn không thể trả lời được tại sao.

Phật nhiều lần đã được hỏi, "Tại sao thầy phúc lạc thế, an bình thế?" Ông ấy bao giờ cũng nói, "Điều như vậy là bản tính của nhận biết - tathata-như vậy."

Bây giờ câu trả lời của ông ấy phải được suy nghĩ một cách sâu sắc. Ông ấy nói, "Không có 'tại sao' cho nó - như vậy là hoàn cảnh. Cây là xanh và hoa là đỏ, và người được thức tỉnh là phúc lạc. Không có 'tại sao' cho điều đó."

Nhưng mọi người cứ hỏi đi hỏi lại mãi... Tôi nghĩ ông ấy phải đã được hỏi cùng câu hỏi này hàng nghìn lần bởi những người khác nhau. Mọi người có thể có vẻ khác nhau từ bên ngoài, nhưng sâu bên dưới tất cả họ đều là vô ý thức, cho nên cùng câu hỏi này cứ nảy sinh đi nảy sinh lại từ tâm trí vô ý thức của họ: "Tại sao? Phải có lí do nào đó chứ. Thầy đã khám phá ra kho báu nào đó sao? Thầy đã tìm thấy viên kim cương Kohinoor nào đó sao? Thầy đã tìm thấy giả kim thuật nào đó để cho thầy có thể biến đổi kim loại cơ sở thành vàng sao? Thầy đã tìm ra bí mật nào đó mà có thể làm cho thầy thành bất tử sao? Tại sao thầy phúc lạc thế?"

Những người đang hỏi đều đang nói cái gì đó về bản thân họ; họ không thực sự hỏi tại sao Phật phúc lạc - họ không thể hiểu được Phật - họ chỉ biết bản thân họ. Họ biết họ khổ và rằng khổ của họ có

nguyên nhân, và thỉnh thoảng họ cảm thấy hạnh phúc, hạnh phúc đó cũng do cái gì đó gây ra. Bạn trúng xổ số và bạn hạnh phúc; không có xổ số làm sao bạn có thể hạnh phúc? Và Phật đã không trúng xổ số nào. Thực ra ông ấy đã từ bỏ cung điện và vương quốc và mọi của cải. Mọi người phải đang đi tìm kiếm, cố tìm ra: "Phải có cái gì đó mà thầy đã tìm ra, điều thầy đang che giấu và không nói với chúng ta. Nó là gì? Sao thầy có vẻ hạnh phúc thế?"

Prabhu Maya đã hỏi tôi một câu hỏi - cùng câu hỏi mà chư Phật bao giờ cũng được hỏi, lại đang được hỏi đi hỏi lại ở đây nữa. Cô ấy hỏi, "Osho ơi, gần đây tôi đang khám phá ra cái rờm đằng sau nụ cười đôi khi tôi phô ra. Bây giờ tôi tự hỏi về thầy - cùng bộ mặt ấy, cùng nụ cười đó mọi sáng, hết năm nọ tới năm kia. Nó có là thực không?"

Tôi có thể hiểu được câu hỏi của cô ấy vì bất kì khi nào cô ấy mỉm cười, cô ấy biết nó là rờm, và tôi thường xuyên mỉm cười. Một cách tự nhiên, hết năm nọ tới năm kia, nó phải là rờm; bằng không phải có nguyên nhân ẩn kín nào đó cho nó, điều không thấy được với bạn. Hoặc nó là rờm hoặc tôi đã khám phá ra cái gì đó mà tôi không nói cho bạn, mà tôi đang che giấu với bạn.

Ngay cả Ananda, đệ tử thân cận nhất của Phật, một hôm nào đó đã hỏi khi họ đang bước đi qua một khu rừng. Hôm đó là mùa thu và lá rụng từ cây xuống và cả khu rừng đầy những lá khô và gió thổi những lá đó bay tung tào nên tiếng xào xạc của lá khô bay đầy đó. Họ đang đi qua khu rừng và Ananda đã hỏi Phật, "Thưa thầy, một câu hỏi cứ còn dai dẳng. Tôi đã tìm nén nó, nhưng tôi không thể tìm nén nó được thêm nữa. Và hôm nay chúng ta có một mình; những người đi theo khác đã tụt lại sau cho nên không ai sẽ biết rằng tôi đã hỏi thầy. Tôi không muốn hỏi nó trước những người khác. Câu hỏi của tôi là: Thầy có nói cho chúng tôi mọi điều thầy đã khám phá ra hay thầy vẫn còn giấu cái gì đó? - vì điều thầy nói cho chúng tôi không làm sáng tỏ về phúc lạc của thầy, an bình của thầy. Dường như thầy đang che giấu cái gì đó."

Và Phật cười và ông ấy giơ bàn tay nắm cho Ananda và hỏi, "Ananda, ông thấy nó là cái gì?"

Ananda nói, "Vâng, tôi có thể thấy nó là bàn tay nắm - bàn tay thầy khép lại."

Phật nói, "Phật không bao giờ giống bàn tay nắm." Ông ấy mở bàn tay ra và nói, "Phật giống như bàn tay mở - ông ấy không che giấu cái gì. Không có gì để che giấu! Ta đã nói mọi thứ, ta tuyệt đối mở."

Ananda vẫn khẳng khái, "Nhưng chúng tôi không thể giải thích được phúc lạc thường xuyên của thầy - và đã từng quan sát thầy hết ngày nọ tới ngày kia. Ban ngày thầy phúc lạc, ban đêm khi thầy đi ngủ thầy phúc lạc. Mặt thầy dường như hồn nhiên thế ngay cả trong giấc ngủ. Ngay cả trong giấc ngủ thầy có vẻ an bình thế, thanh thản thế, yên tĩnh thế, bình thản thế, dường như không mơ nào diễn ra bên trong thầy. Thầy bao giờ cũng là cái ao tĩnh lặng không gợn sóng. Làm sao điều đó là có thể được?"

Tôi cũng đã cố gắng, nhưng tôi chỉ có thể làm được chút ít và thế rồi tôi cảm thấy mệt."

Nếu bạn cố bạn sẽ mệt.

Prabhu Maya, nếu bạn cố mang nụ cười bạn sẽ cảm thấy mệt vì mang nụ cười ngụ ý làm nỗ lực lớn. Bạn phải thực hành nó như Jimmy Carter... thế thì nó không phải là nụ cười chút nào; mồm bạn đơn giản mở, răng bạn đơn giản phô ra, có vậy thôi.

Tôi đã nghe nói rằng vợ của ông ấy phải khép miệng của ông ấy lại mọi đêm vì một lần chuột bò vào mồm ông ấy. Bà ta gọi điện cho bác sĩ và bác sĩ nói, "Tôi đang tới đây, nhưng sẽ mất thời gian. Trong khi đó bà treo phô mai trước mồm ông ấy đi."

Khi bác sĩ tới ông ấy rất ngạc nhiên: bà ấy đang treo một con chuột khác! Bác sĩ nói, "Bà làm cái gì thế này? Tôi đã bảo bà treo phô mai trước miệng ông ấy cơ mà!"

Bà ấy nói, "Điều đó đúng, nhưng một con mèo đã chui vào đằng sau con chuột, cho nên đầu tiên con mèo phải được lôi ra đã!"

Kể từ đó bà ấy phải khép miệng ông ấy mọi đêm một cách cưỡng bức. Điều đó là nguy hiểm! Và Nhà trắng là toà nhà cũ - nó có nhiều chuột. Thực ra, ai sống trong Nhà trắng ngoài chuột? Ai quan tâm tới sống trong Nhà trắng? Và vì chuột sống ở đó, mèo cũng sống ở đó.

Thiền không có mục đích nào; nó không có ham muốn đạt tới bất kỳ cái gì. Bỏ tâm trí thành đạt là điều thiền tất cả là gì. Hiểu biết về ham muốn và hiểu biết về tham vọng thường xuyên về mục đích để thành

đạt, về tham vọng, mang bạn tới một điểm, một điểm của nhận biết vô cùng, khi bạn có thể thấy rõ ràng rằng mọi mục đích đều là giả, rằng bạn không cần đi bất kì chỗ nào, rằng bạn không cần đạt tới bất kì cái gì để là phúc lạc, rằng là phúc lạc là bản tính của bạn. Bạn đang bỏ lỡ nó vì bạn đang chạy quần đây đó, và trong việc chạy đó, trong vội vã và hối hả đó, bạn liên tục quên mất bản thân bạn.

Dừng chạy đây đó và khám phá ra bản thân bạn đi. Việc khám phá bản thân bạn không phải là mục đích. Làm sao nó có thể là mục đích được? Mục đích cần khoảng cách giữa bạn và bản thân nó. Việc khám phá ra bản thân bạn không phải là mục đích vì bạn đã là nó rồi! Mọi điều được cần là ở chỗ bạn dừng chạy đây đó, bạn ngồi im lặng, bạn thanh thoi, bạn nghỉ ngơi. Để tâm trí trở nên bình thản và điềm tĩnh. Khi tâm trí không còn chạy hướng tới quá khứ và hướng tới tương lai, khi mọi việc chạy đã biến mất, khi không có tâm trí như vậy, khi bạn đơn giản ở đó không làm gì chỉ hiện hữu, đây là thiên. Đột nhiên bạn biết bạn là ai. Đột nhiên bạn bị tràn ngập bởi phúc lạc, bị tràn ngập bởi ánh sáng, bởi vĩnh hằng. Và thế thì cuộc sống của bạn trở thành hiện tượng tự nhiên. Thế thì bạn không cần mang nụ cười - nụ cười trở thành tự nhiên. Thế thì bạn không cần giả vờ là hạnh phúc.

Chỉ người bất hạnh giả vờ là hạnh phúc. Người hạnh phúc không có ý tưởng nào ngay cả việc người đó hạnh phúc, người đó đơn giản là hạnh phúc. Những người khác có thể nghĩ rằng người đó hạnh phúc; người đó không có ý tưởng nào. Người đó đơn giản chỉ là bản thân người đó.

Yoka nói:

Người hiểu bao giờ cũng hành động một cách tự nhiên.

Từ việc hiểu của người đó, hành động của người đó là tự nhiên - tiếng cười của người đó là tự nhiên, nụ cười của người đó là tự nhiên, toàn thể cuộc sống của người đó là tự nhiên. Toàn thể cuộc sống của bạn là giả tạo, tùy tiện. Bạn bao giờ cũng cố làm cái gì đó mà không thực sự có đó. Bạn đang cố yêu. Bây giờ, cố yêu là bắt đầu theo cách sai từ chính lúc bắt đầu. Bạn đang cố là hạnh phúc. Làm sao bạn có thể hạnh phúc được? Vấn đề không phải là cố. Bạn đang làm đủ mọi loại nỗ lực để là duyên dáng. Bây giờ, duyên dáng không phải là nỗ lực; nếu có nỗ lực, không có duyên dáng. Duyên

dáng là cái đẹp vô nỗ lực. Người duyên dáng thực sự không biết tới nỗ lực.

Yoka nói:

Những người hiểu bao giờ cũng hành động một cách tự nhiên. Phần lớn mọi người sống trong nhất thời, cái không thực, nhưng con người của Zen sống trong cái thực.

Bạn sống trong cái rờm, trong cái không thực, và khi bạn bắt gặp con người của Zen - nhớ con người của Zen ngụ ý con người của thiên - thế thì có vấn đề cho bạn. Đừng bao giờ cố hiểu con người của Thiên tương ứng với ý tưởng của bạn; chúng là không liên quan. Bạn có thể hiểu con người của Thiên chỉ qua thiên. Học nghệ thuật của thiên đi, của việc ở đây và bây giờ - không vì an bình, không vì phúc lạc, không vì bất kì cái gì. Nỗ lực không có mục đích... đó là điều thiên là gì: nỗ lực không có mục đích.

Bây giờ, bạn chỉ biết nỗ lực khi có mục đích. Bằng không bạn sẽ hỏi, "Điều này là phi logic - nỗ lực không có mục đích sao? Thế thì tại sao chúng ta phải làm nỗ lực?" Bạn đã từng làm nỗ lực vì mục đích - bạn đã đạt tới cái gì? Đây là lúc thử cái gì đó khác. Thế là đủ rồi!

Yoka nói:

Nỗ lực không có mục đích là khác hoàn toàn -

Khác hoàn toàn với mọi điều bạn đã làm mãi cho tới giờ.

Nó mở ra cánh cửa của chân lí điều dẫn tới khu vườn của như lai - tathagata.

Từ như lai - tathagata bắt nguồn từ cùng từ tôi đã dùng chỉ mới vài khoảng khắc trước: tathata-như vậy. Phật nói, "Ta là an bình vì đây là tính như vậy của ta, tathata của ta." Hỏi ông ấy bất kì cái gì và ông ấy bao giờ cũng nói, "Đât là bản tính của ta, tathata-như vậy của ta." Dần dần, dần dần điều đó trở nên được biết tới cho các đệ tử của ông ấy rằng tathata là từ quan trọng nhất của ông ấy, từ khoá của ông ấy. Do đó ông ấy được gọi là tathagata - như lai: người sống trong tính như vậy, người sống bây giờ và không biết tới thời gian khác, người sống ở đây và không biết tới chỗ khác.

Nếu bạn cũng có thể ở đây và bây giờ,

Nó mở ra cánh cửa của chân lí điều dẫn tới khu vườn của như lai - tathagata. Thiền sinh thực bỏ qua các cành và lá, và nhắm tới rễ.

Rễ của khổ của bạn là gì? Tâm trí hướng đích này. Rễ của khổ của bạn là gì? Việc chạy trốn thường xuyên này vào trong các mục đích. Rễ của khổ của bạn là gì? Tâm trí bạn là rễ của khổ của bạn. Nhưng bạn không bao giờ chặt rễ; bạn liên tục xén cành, bạn liên tục tỉa lá. Và nhớ, bạn càng tỉa lá và cành, tán lá sẽ càng dày hơn, cây sẽ trở nên mạnh hơn.

Tôi đã khai tâm cho hơn một trăm nghìn sannyasin và tôi đã từng dạy thiền trong hai mươi năm cho hàng triệu người, nhưng không một người nào đã tới với câu hỏi gốc rễ để hỏi. Tất cả họ tới với "Làm sao chặt cành này?" và "Làm sao tỉa lá này?" Ai đó nói, "Tôi đang khổ từ giận. Tôi phải làm gì với nó?" Và ai đó nói, "Tôi đang khổ từ tham quá nhiều. Tôi phải làm gì về nó? Làm sao tôi có thể bỏ được tham?" Ai đó đang khổ từ ghen và ai đó từ cái gì đó khác - và đây toàn là cành và lá. Không ai tới và nói, "Tôi đang khổ từ tâm trí của tôi. Làm sao tôi phải gạt bỏ nó đi?" Và đó là câu hỏi gốc rễ.

Ngày bạn thấy rễ, mọi sự là rất dễ dàng. Chặt rễ và toàn thể sự việc khô héo đi theo cách riêng của nó. Giận và tham và dâm và ghen và sở hữu - mọi thứ biến mất.

Nhưng bạn không muốn chặt rễ. Bạn đang sống trong cuộc sống rất ngược đời: bạn liên tục tưới nước cho rễ, bạn liên tục huấn luyện và cải thiện tâm trí bạn, bạn liên tục làm cho tâm trí bạn được thông tin, được nuôi dưỡng, và mặt khác bạn liên tục ham muốn rằng sẽ ít giận hơn, ít tham vọng hơn, ít tham hơn, ít bản ngã hơn. "Làm sao là khiêm tốn?" bạn hỏi. Và bạn liên tục cấp nước và bạn liên tục chăm bón cho rễ và bạn liên tục cắt lá. Bạn cắt một lá và ba lá sẽ tới thế vào chỗ của nó. Cây lập tức chấp nhận thách thức của bạn và thay vì mọc ra một lá nó đem tới ba lá!

Do đó xã hội mà đã từng chống lại dục trở thành không lành mạnh, trở thành bị ám ảnh bởi dục. Điều đó đã xảy ra ở Ấn Độ; bạn sẽ không tìm ra một nước nào bị ám ảnh dục như thế ở bất kì chỗ nào khác bởi lẽ đơn giản là họ đã từng cắt lá lặp đi lặp lại. Họ thường xuyên cắt lá và cây liên tục mọc ra nhiều lá hơn. Cho nên dâm dục đã xuyên thấu theo cách tinh vi tới mức chừng nào bạn chưa rất tỉnh táo bạn sẽ không có khả năng thấy cách nó đã xuyên thấu theo

những cách khác nhau, cách tâm trí Ấn Độ đã trở nên ngày càng nhiều dục tính hơn tâm trí của bất kỳ người nào khác.

Bạn có biết không? Ấn Độ đã là nước đầu tiên nghĩ về các tự thể dục. Kinh Kama Sutra đã được viết ở Ấn Độ - chuyên luận đầu tiên về tình dục học. Sigmund Freud tới sau năm nghìn năm. Và các Thầy và Johnson, và các nhà nghiên cứu khác trong dục, chỉ mới là khởi công ở phương Tây. Và họ còn chưa tới sự phức tạp mà kinh Kama Sutra của Vatsyayana đã có - ngay cả người Pháp cũng không phức tạp vậy. Vatsyayana đã khám phá ra gần như mọi thứ về dục; không cái gì bị bỏ lại - chuyên luận của ông ấy gần như đầy đủ. Và nó là cuốn sách "cách làm"; nó cho bạn mọi kĩ thuật.

Tại sao Ấn Độ đã khám phá ra Kama Sutra? Đất nước này đã từng ca tụng vô dục trong nhiều thế kỉ, nó đã dạy và thuyết giảng về vô dục, đất nước này khám phá ra Kama Sutra. Đất nước này cho sinh thành ra một người như Vatsyayana. Và thế rồi tới bác học Koka, một Vatsyayana khác. Bây giờ, sách báo khiêu dâm hiện đại không là gì khi so sánh với Koka! Sách báo khiêu dâm hiện đại rất bình thường. Bác học Koka là nhà khiêu dâm hoàn hảo.

Nhưng tại sao những người này đã được sinh ra ở Ấn Độ? Và hàng nghìn đền được dành cho shivalinga; đó là biểu tượng dương vật. Không nước nào khác tôn thờ các biểu tượng dương vật ngoại trừ Ấn Độ. Và nó là cả hai; nó đại diện cho đàn ông và đàn bà - cả hai. Nếu bạn đi tới đền thờ Shiva temple quan sát cho kĩ vào. Nó đại diện cho cơ quan sinh dục nữ, nó đại diện cho cơ quan sinh dục nam, và nó đại diện cho chúng trong trạng thái gập gờ, trạng thái cực thích. Và điều này được tôn thờ.

Mọi người đã hoàn toàn quên mất điều họ đang tôn thờ. Nếu bạn nhìn vào các kinh sách Ấn Độ, bạn sẽ ngạc nhiên. Bạn sẽ thấy chúng bị ám ảnh thể với dục: một mặt liên tục kết án và mặt khác, theo cách tinh vi, liên tục mô tả nó. Không nước nào khác có những ngôi đền như Khajuraho, Konarak, Puri. Tại sao? Tại sao điều này phải xảy ra ở Ấn Độ? Bởi lẽ đơn giản rằng nếu bạn cắt một lá, ba lá tới. Bạn cắt ba và chín lá tới. Bạn cắt chín - nhớ điều đó - hai mươi bảy lá sẽ tới. Tự nhiên tin vào số ba thần kì. Nó tin vào ba ngôi.

Đây không phải là cách biến đổi con người, đây là cách làm méo mó nhân loại.

Cho nên trên bề mặt người Ấn Độ cố biểu lộ rằng mình không quan tâm tới dục chút nào và sâu bên dưới người đó sôi lên với dâm dục, người đó thường xuyên tìm dâm dục. Toàn thể tâm trí người đó đầy những dâm dục. Nếu chúng ta có thể làm cửa sổ trong đầu mọi người, thế thì đầu người Ấn Độ chắc sẽ thực sự đáng nhìn!

Điều này nhất định xảy ra. Bất kì cái gì bạn đè nén, bất kì cái gì bạn cất bỏ, nếu nó không bị cất tại rễ, nó nhất định tăng trưởng, nó nhất định tăng trưởng theo cách tinh vi. Nó có thể bắt đầu tự khẳng định nó theo cách suy đồi và bệnh hoạn.

Yoko nói:

Thiền sinh thực sự bỏ qua cành và lá, và nhắm tới rễ. Như hình ảnh của trăng được phản xạ trong bát ngọc ta biết cái đẹp thực của ngọc tự do cho bản thân ta và cho những người khác.

Chỉ có một tự do: tự do khỏi mọi mục đích.

Prageeta, đừng hỏi tôi mục đích của thiền là gì. Cố hiểu tại sao bạn thường xuyên khao khát mục đích, và trong chính việc hiểu đó thiền sẽ nảy sinh trong bạn, thiền sẽ nở hoa trong bạn.

Thiền không phải là cái gì đó mà bạn có thể ép buộc, mà bạn có thể thực hành; nó là cái gì đó rất huyền bí, bao la vô cùng. Nó tới chỉ khi tâm bạn mở những cánh cửa của nó để hiểu mọi thứ mà không có định kiến, không có những kết luận tiên thiên.

Ở đây cùng tôi, học hiện hữu mà không có mục đích nào. Các sannyasin của tôi phải biết hoàn toàn rõ ràng chúng ta không làm việc vì bất kì mục đích nào chút nào. Toàn thể vấn đề của chúng ta là sống trong khoảnh khắc hiện tại một cách toàn bộ tới mức mọi quá khứ và mọi tương lai biến mất. Ai quan tâm về cái đã qua rồi? Và ai lo lắng về cái còn chưa tới? Khoảnh khắc này là đủ cho chính nó. Và đó là cách thức của thiền: khoảnh khắc này là đủ cho chính nó. Sống khoảnh khắc này trong tính toàn bộ của nó, trong niềm vui, chìm sâu trong nó mà không giữ lại bất kì cái gì, là phúc lạc. Gạt bỏ mọi mục đích - trần gian và thế giới khác, vật chất và tâm linh - người ta biết hương vị của thiền. Nó là hương vị của tự do tuyệt đối.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tại sao mọi người ở đây hiểu thầy theo cách riêng của người đó?

Leeladhar,

Điều đó là tự nhiên thôi - tathata - như vậy. Làm sao nó có thể khác được? Mọi người đều phải hiểu tôi theo cách riêng của người đó, vì mọi người có tâm trí - và ngay bây giờ việc hiểu đang xảy ra qua tâm trí. Khi tâm trí biến mất thế thì tất nhiên mọi người sẽ hiểu theo cách của tôi. Thế thì sẽ không có vấn đề gì, thế thì sẽ không có câu hỏi nào. Thế thì sẽ không có nhu cầu cho tôi nói bất kì cái gì - tôi sẽ ngồi trong im lặng, bạn sẽ ngồi trong im lặng, và chúng ta sẽ tận hưởng im lặng; sẽ có giao cảm, giao cảm từ tâm qua tâm.

Nhưng ngay bây giờ bạn có tâm trí và không có cách nào khác cho tôi trao đổi với bạn. Và người ta phải chấp nhận điều này: rằng khi bạn đang trao đổi bằng tâm trí bạn phải chấp nhận rằng họ sẽ hiểu khác, họ sẽ hiểu theo cách riêng của họ.

Từng tâm trí đều khác. Và ở đây chúng ta có đủ mọi loại tâm trí - đây không phải là cộng đồng người từ một xã hội nào đó.

Nếu chỉ người Hindu ở đây họ chắc sẽ hiểu hay hiểu lầm theo cùng cách. Nhưng ở đây có người Hindu và người Mô ha mét giáo và người Jainas và Phật tử và người Ki tô giáo và người Do Thái và người Zarathustra - tất cả họ đều có bối cảnh tôn giáo riêng của họ và đủ mọi loại ý thức hệ chính trị. Và chúng ta có những người từ mọi quốc gia trên thế giới; quăng bốn mươi quốc gia được đại diện ở đây. Làm sao bạn có thể mong đợi được...? Đây không phải là nhà thờ Thiên chúa giáo, đây không phải là đền Hindu, đây không phải là vũ trụ thu nhỏ! Thực ra chính phép màu là hiểu biết nào đó đang xảy ra, là mọi người không chẹn họng lẫn nhau, là mọi người rất thân thiện và yêu thương.

Đây là những người đã từng chẹn họng nhau trong nhiều thế kỉ: người Hindu giết người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo giết người Hindu. Và ở đây bạn sẽ thấy phép màu: bạn sẽ thấy người có tên Krishna Mohammed. Bạn không thể tìm ra điều này ở bất kì chỗ nào khác trên thế giới. Krishna Mohammed sao?

Thực ra tôi rất lo nghĩ. Khi tôi chết và tôi đi sang thế giới khác thế thì tất cả những người này - Krishna và Moses và Mohammed và Mahavira và Phật - họ sẽ nhảy lên tôi. Họ sẽ nói, "Ông đã làm cái gì vậy? Gọi con người là Krishna Mohammed sao?" Vì tôi đã nghe nói rằng ngay cả trong cõi trời họ có các ngăn riêng: người Hindu sống

trong ngăn này, bày đàn Hindu, và người Mô ha mét giáo sống trong ngăn khác, và họ không nhìn vào mắt nhau. Thực ra mọi người đều tin mình ở trong cõi trời và không ai khác ở trong cõi trời. Thượng đế phải duy trì ảo tưởng đó, bằng không họ sẽ tạo ra rắc rối cho Thượng đế. Cho nên những bức tường lớn bao quanh các phần này.

Bây giờ Thượng đế cũng đang bị rắc rối. Ngài sẽ đặt Krishna Mohammed vào đâu - trong phần của người Hindu hay trong phần của người Mô ha mét giáo? Người của chúng ta sẽ bay khắp mọi chỗ!

Điều đó là tự nhiên thôi, Leeladhar, rằng mọi người sẽ hiểu khác nhau - mọi người có những tâm trí khác nhau.

Julius: "Có bao nhiêu lời răn?"

Julia: "Mười."

Julius: "Điều gì xảy ra nếu anh - biết cho rõ vào - nếu anh vi phạm một trong chúng?"

Julia: "Vâng, có chín thôi!"

Vào ngày của Mẹ, chồng cô ấy tặng cho cô ấy một chiếc áo choàng đẹp bằng lông chồn hôi.

"Em không thể thấy được làm sao chiếc áo choàng đẹp thế lại bắt nguồn từ con vật hôi thế," người mẹ nói.

"Anh không yêu cầu cảm ơn đâu, cưng," anh chồng đáp, "nhưng anh có yêu cầu kính trọng."

Một người Italy gọi điện tới văn phòng của Alitalia và được một cậu trẻ văn phòng trả lời.

"Thưa ông, đó-a có là-a văn phòng Alitalia không?"

"Vâng," cậu trẻ trả lời.

"Ông có thể nói-a cho tôi phải mất bao lâu-a để đi từ Roma tới Poona?"

"Xin một phút, thưa ông."

"Cảm ơn-a ông!" người Italy trả lời và treo máy.

"Bà đã bao giờ bị nằm liệt giường chưa?" bác sĩ mới hỏi bà Longo.

"Chắc chắn tôi đã bị rồi. Và tôi đã bị vít vào giường theo nhiều-a cách khác nữa," quý bà nói một cách tự hào.

"Con muốn cái gì nhân ngày sinh nhật của con, con trai?" người bố Italy nuông chiều hỏi cậu con trai nhỏ.

"Con muốn-a chiếc đồng hồ đeo tay," cậu bé nói.

Người bố nhún vai, "Nếu điều đó là ổn với mẹ con, nó là được với bố."

Trong buổi lễ chính thức ở một nước châu Âu, ông đại sứ Brazil ngồi cùng khoang với Nữ hoàng Anh quốc thì đột nhiên con ngựa đánh rầm ầm ỉ.

Rất ngỡ ngàng, Nữ hoàng xin lỗi, "Tôi rất tiếc, thưa ông đại sứ."

"Không có gì đâu, thưa Nữ hoàng, chuyện xảy ra thôi. Xin nữ hoàng nhớ cho, tôi thậm chí đã nghĩ đó là con ngựa!"

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Dững cảm là gì?

Prem Leela,

Chỉ có một dững cảm và đó là dững cảm liên tục làm chết đi quá khứ, không thu thập nó, không tích lũy nó, không bám lấy nó. Tất cả chúng ta đều bám lấy quá khứ, và bởi vì chúng ta bám lấy quá khứ chúng ta trở nên không sẵn có cho hiện tại. Và tâm trí có lí do, lí do hợp lí, để bám lấy quá khứ.

Thứ nhất: bản thân tâm trí là quá khứ. Nhìn vào tâm trí bạn mà xem - điều nó là vậy. Nó không là gì ngoài quá khứ: mọi điều bạn đã đọc, đã nghe, đã trải nghiệm, đã quan sát, mọi thứ đã từng hiện hữu. Tâm trí không bao giờ hiện hữu; nó chỉ bao gồm thời quá khứ. Cho nên một cách tự nhiên tâm trí được nuôi dưỡng theo quá khứ, nó bám lấy quá khứ, vì cái đó cho nó sức mạnh, quyền lực, năng lượng, sự sống. Nhưng quá khứ càng tích lũy quanh bạn, bạn càng trở thành như chiếc gương bị phủ bởi các tầng bụi. Và, tất nhiên, quá khứ là dễ chịu, nó cho cảm giác ấm cúng, vì bạn quen thuộc với nó. Bạn biết nó hoàn toàn rõ, cho nên bạn biết cách xử trí cùng nó. Bạn khéo léo cùng nó, bạn mưu mẹo cùng nó; toàn thể thông minh

của bạn tùy thuộc vào nó. Bỏ nó sẽ có nghĩa là bạn sẽ phải học đi học lại, và điều đó là bất tiện, không thoải mái.

Bỏ quá khứ sẽ có nghĩa là bạn sẽ phải trở thành đứa trẻ mọi ngày, và bản ngã của bạn muốn là người lớn chứ không là đứa trẻ. Bản ngã của bạn muốn chông chất quá khứ và ngồi lên quá khứ để cho nó có vẻ cao hơn những người khác. Không có quá khứ bạn bao giờ cũng vẫn còn là đứa trẻ không tri thức, nhưng đầy ngạc nhiên, kính nể.

Đó là dững cảm duy nhất: bỏ cái đã biết và đi vào cái không biết. Và điều đó phải được làm không chỉ một lần, điều đó phải được làm mọi khoảnh khắc. Vấn đề không phải là một khi đã làm nó, nó được làm mãi mãi, bạn phải làm nó mọi khoảnh khắc, mọi ngày, cho tới chính khoảnh khắc cuối cùng của cuộc đời bạn khi bạn sắp chết trên giường. Thế nữa bạn cũng phải liên tục quá trình làm chết đi quá khứ để cho bạn có thể sống từng khoảnh khắc với sự sáng tỏ tinh khôi, không bụi nào bám trên tấm gương của bạn. Khi bạn có thể phản xạ hiện tại như nó vậy, bạn biết Thượng đế là gì, tính Thượng đế là gì. Thượng đế là cái tên khác cho cái đang đây, cho cái đang hiện hữu.

Nhưng bạn đang thu thập thông tin về Thượng đế, và đó là một trong những rào chắn lớn nhất. Do đó tôi đã nghe nói về những tội nhân đạt tới Thượng đế, nhưng tôi chưa bao giờ nghe về các học giả đã bao giờ đạt tới Thượng đế. Các bác học là những người không thể đạt tới được nhất. Họ càng biết nhiều họ càng xa xôi khỏi Thượng đế. Nhiều kinh sách thế đang ngăn cản họ. Họ không thể đạt tới Thượng đế và Thượng đế không thể đạt tới được họ. Họ tuyệt đối bị đóng trong tri thức của họ.

Dững cảm ngụ ý dững cảm bỏ tri thức, dững cảm lại là hồn nhiên, dững cảm vận hành từ trạng thái không biết. Tôi không biết bất kì dững cảm nào khác.

Khi tôi dùng từ "dững cảm" tôi không ngụ ý dững cảm của người lính. Điều đó chỉ là ngu xuẩn, điều đó không phải là dững cảm. Điều đó chỉ là ương ngạnh, điều đó không phải là dững cảm. Điều đó chỉ là bị cưỡng bách, bạn phải huấn luyện người lính để cho anh ta trở nên mù mịt. Điều đó là phi thông minh, không thông minh. Do đó người lính trở thành người không thông minh. Họ càng có nhiều huân chương, bạn có thể chắc chắn, họ càng không thông minh

hơn. Cứ đếm các huân chương trên ngực họ và bạn biết họ ngu thế nào.

Toàn thể quá trình của quân đội là để phá huỷ thông minh vì người thông minh sẽ không có khả năng giết hại. Và người thông minh sẽ hỏi cả nghìn lẻ một câu hỏi trước khi giết ai đó chẳng vì lí do nào chút nào.

Người Ấn Độ giết người Pakistan mà anh ta chưa bao giờ gặp trước đây, người anh ta chưa bao giờ thấy trước đây, người mà không có sự thù nghịch nào, và người Pakistan giết người Ấn Độ chẳng bởi lí do nào chút nào, người đã không làm bất kì hại nào cho anh ta...

Nếu như họ có chút ít thông minh liệu họ sẽ có khả năng làm điều đó không? Liệu người Ấn Độ hay người Pakistan có khả năng làm điều đó mà không nghĩ về vợ của người đó đang chờ đợi ở nhà cũng như vợ anh ta đang đợi anh ta ở nhà, và con nhỏ của người đó đang đợi cũng như con nhỏ của anh ta đang đợi anh ta, và mẹ già của người đó và bố già của người đó, những người phụ thuộc vào người đó cũng như mẹ anh ta và bố anh ta phụ thuộc vào anh ta? Liệu anh ta có khả năng làm việc ngu xuẩn giết người này hay bị giết không?

Nếu những người lính được phép là thông minh, chiến tranh sẽ biến mất khỏi trái đất. Chiến tranh có thể tồn tại chỉ nếu những người lính bị làm theo cách, bị ước định theo cách mà họ mất đi mọi thông minh. Đó là lí do tại sao huấn luyện không thông minh phải bị áp đặt lên họ trong nhiều năm. Bây giờ người lính liên tục làm những điều vô nghĩa trong nhiều năm.

Sáng sớm anh ta ngủ dậy, anh ta phải sắp hàng và diễu binh bắt đầu. Rồi "bên trái quay," và "bên phải quay," và "đằng sau quay," và "tiến lên," và "lùi lại." Để làm gì? Và trong nhiều giờ.

Trong Thế chiến thứ hai một triết gia được tuyển mộ. Khi sĩ quan chỉ huy nói, "Bên phải quay!" mọi người quay bên phải ngoại trừ triết gia này. Sĩ quan chỉ huy hỏi, "Tại sao? Tại sao anh không quay phải?"

Người đó nói, "Tại sao tôi phải quay phải? Tôi chẳng có việc gì ở đó; tôi không thấy nhu cầu. Và tôi nghĩ tất cả những người này đều ngu. Ông chỉ nói 'Bên phải quay' và họ đã quay. Ông sẽ phải chứng minh cho tôi chủ định của việc đó là gì. Tại sao tôi phải quay bên phải?"

Viên sĩ quan chỉ huy biết rằng ông ta là một triết gia nổi tiếng. Ông ấy nói, "Người này không đúng cho quân sự. Kiểu người này không được cần tới." Ngay cả những người lính khác cũng bắt đầu nghĩ, "Điều đó là đúng! Tại sao? Chúng ta chắc chắn ngu. Người này chỉ nói, 'Bên phải quay!' và người này không có câu trả lời cho điều đó và chúng ta đã quay bên phải!"

Viên sĩ quan chỉ huy nghĩ, "Người này sẽ tạo ra rắc rối đây. Ông ta sẽ không chỉ là mối phiền phức cho mình, ngay cả những người khác sẽ bắt đầu nhận các ý tưởng từ ông ta." Viên sĩ quan lôi người này ra và nói, "Điều này không dành cho ông. Ông vào bếp đi. Tôi sẽ cho ông việc khác nào đó, việc đơn giản nào đó mà sẽ là tốt." Thế là ông ấy cho ông này một đồng cà chua và bảo ông này, "Ông phân loại chúng ra đi - quả lớn hơn sang một bên, quả nhỏ hơn sang bên kia."

Khi viên sĩ quan quay lại sau một giờ, triết gia này vẫn ngồi im lặng, chỉ trong ngòi thiền - ngồi im lặng, không làm gì. Ông ta thậm chí đã không chạm vào một quả cà chua. Viên sĩ quan chỉ huy nói, "Ông thậm chí không thể làm được điều đó sao?"

Ông này nói, "Tôi có thể làm được việc đó nhưng có vấn đề lớn. Vâng, có vài quả cà chua là lớn và vài quả là nhỏ, nhưng vài quả ở giữa. Đầu tiên việc cần được giải quyết là những quả ở giữa đó xếp vào đâu. Chừng nào mọi thứ còn chưa rõ ràng tôi không bao giờ lấy bất kì bước nào. Về những quả cà chua lớp giữa đó thì sao?"

Ông ấy phải được cho tự do. Người này không dành cho quân đội. Thực ra không người thông minh nào là dành cho quân đội. Điều binh sáu giờ mỗi ngày, quay phải, quay trái, được ra lệnh để làm những điều ngu xuẩn và tuân theo những mệnh lệnh đó... thế rồi một ngày nào đó viên sĩ quan chỉ huy nói, "Bắn!" và họ chỉ vận hành như cái máy. Cũng như họ đã quay trái và phải, họ bắn, không một ý nghĩ về họ đang làm gì - đang phá huỷ sự sống.

Sannyasin cần một loại dũng cảm khác toàn bộ. Đây không phải là dũng cảm, đây đơn giản là đờ đẫn, ngu si - đầu đặc và không gì khác. Thông minh của họ đã bị phá huỷ hoàn toàn, họ đã bị ước định là robot. Đó là lí do tại sao mọi cuộc đua quân đội đều chứng là rất không thông minh.

Ở Ấn Độ người Punjab, đặc biệt người Sikh, người Sardars, họ là những người thích chiến tranh nhất, và cũng là những người không thông minh nhất nữa. Rất dũng cảm, vì nơi người thông minh sẽ nghĩ hai lần, họ sẽ chạy xô vào; họ sẽ không bận tâm. Bạn chỉ ra lệnh và họ sẽ đi vào trong lửa. Kiểu dũng cảm này đã được dạy cho nhân loại trong nhiều thế kỉ. Đây là kiểu dũng cảm sai. Khi tôi dùng từ "dũng cảm" tôi đang dùng nó với hàm ý khác toàn bộ, nghĩa khác.

Leela, dũng cảm với tôi ngụ ý dũng cảm là thông minh chống lại đám đông không thông minh này đang bao quanh bạn. Dũng cảm ngụ ý không sợ hãi. Xã hội sẽ cố theo đủ mọi cách để ép buộc bạn theo các ý tưởng của nó. Thà khổ còn hơn thoả hiệp, vì qua khổ hồn bạn sẽ được sinh ra. Qua thoả hiệp bạn có thể cứu được làn da của bạn nhưng hồn bạn sẽ bị mất.

Dũng cảm ngụ ý là một cá nhân; không là cừu mà là sư tử. Dũng cảm ngụ ý năng lực khẳng định: "Tôi là bản thân tôi, và cuộc sống của tôi là cuộc sống của tôi, và tôi sẽ sống nó theo cách của tôi. Tôi không ở đây để sống theo người khác, và tôi sẽ không cho phép bất kì người nào ra lệnh cho tôi về cách tôi phải sống, điều tôi phải làm. Tôi sẽ sống tương ứng theo ánh sáng của tôi dù với bất kì giá nào, cho dù tôi đi lạc lối." Thà đi xuống địa ngục theo quyết định riêng của bạn còn tốt hơn là đi lên cõi trời theo mệnh lệnh của ai đó khác, vì thế thì cõi trời sẽ chỉ là sự lệ thuộc.

Dũng cảm ngụ ý dũng cảm để là tự do. Dũng cảm ngụ ý tự do. Và nếu bạn thu nó thành điều cốt lõi bản chất, nó thực ra là việc làm chết đi quá khứ. Nếu bạn làm chết đi quá khứ, bạn làm chết đi truyền thống, bạn được sinh ra, bạn làm chết đi tôn giáo, bạn được sinh ra, bạn làm chết đi xã hội, bạn được sinh ra, bạn làm chết đi lịch sử và thời gian, và bạn được sinh ra mới mẻ - một người mới, người không thuộc vào giống nòi nào, không thuộc vào quốc gia nào, không thuộc vào tôn giáo nào, nhưng là người thuộc vào Thượng đế; người tôn giáo nhưng không là người Ki tô giáo, không là người Hindu, không là người Mô ha mét giáo.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Tiếng Anh của thầy là gì - tiếng người Anh hay tiếng người Mỹ?

Sanjeeva,

Nó chắc chắn không phải là của người Anh. Là người Anh không phải là dễ đâu. Người ta phải được sinh ra là người Anh ít nhất bảy lần. Để là người Anh phải mất thời gian rất dài. Và nó cũng không phải là của người Mỹ vì tôi không phải là dân du lịch. Bạn biết tôi thậm chí không rời khỏi phòng của tôi - tôi có thể là loại người Mỹ nào?

Và tại sao tiếng Anh của tôi phải là của người Anh hay người Mỹ? Tiếng Anh của tôi là tiếng Anh của tôi - tiếng Anh Rajneesh! Và đây là đất nước dân chủ và hiến pháp tuyên bố tự do ngôn luận là một trong những quyền nền tảng. Tôi nói ngôn ngữ riêng của tôi. Tại sao tôi phải nói tiếng người Mỹ hay tiếng người Anh? Thực ra, tiếng Anh là quá cầu nệ, nó quá căng thẳng, và tiếng Mỹ đã trở thành quá tệ - chính cái đối lập; nó là phản động lại.

"Con gái sinh ở Mỹ của tôi, nó bảo tôi: 'Vâng, con gái, con hiểu, nhưng bố sẽ phải để nhiều tiền cho con để làm thanh giằng mạch mới ở toà nhà bị hỏng, bố hiểu không?'

"Thế là tôi tìm tòi có lẽ tới nửa giờ để biết nó cần tiền, nó sẽ có bộ trang phục mới cho buổi vũ nhà trường... Và nó đang phê bình biện chứng của tôi!" bố cô ta đã nói với tôi.

Bây giờ rất khó để tôi hiểu...

"Vâng, con gái, con hiểu, nhưng bố sẽ phải để nhiều tiền cho con để làm thanh giằng mạch mới ở toà nhà bị hỏng, bố hiểu không?"

Tôi không hiểu nó chút nào! Và tại sao tôi phải hiểu? Tôi chưa bao giờ làm việc như vậy trong cả đời tôi.

Cho nên tôi đơn giản nói bất kì cách thức nào tới với tôi, bất kì cách thức nào tới tôi một cách tự phát. Bạn sẽ phải kiên nhẫn một chút với tôi.

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Thầy có quên hoàn toàn chúng tôi những người Australia nghèo không?

Shahida,

Tôi không quên đâu. Tôi đang thu thập chuyện cười về người Australia. Mọi người đều được đón chào gửi cho tôi chuyện cười về

người Australia. Tôi chỉ có một chuyện.

Một người bước vào quán rượu London và gọi mười hai panh bia đắng. Anh ta để chúng lên khay, đem chúng ra ngoài tới xe hơi và chuyển chúng qua cửa sổ. Sau đó anh ta mang lại những chiếc cốc trống không, lại đem một chuyển khác và chuyển chúng vào trong xe hơi.

Tò mò, người đứng quầy đi ra ngoài cùng lượt mang bia tiếp, và nhìn vào trong xe, thấy mười hai người lùn vui đùa và uống bia.

"Họ là ai vậy?" ông ta hỏi.

"Ồ," người này nói, "họ chỉ là người Australia với mọi chuyện tâm phào bật ra từ họ!"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, thầy bao giờ cũng nói về các thầy, và tất cả họ đều là đàn ông. Điều đó có nghĩa rằng đàn bà không thể trở thành thầy?

Ananda Maite,

Không, điều đó không ngụ ý rằng đàn bà không thể trở thành Thầy; nhiều đàn bà đã trở thành các Thầy rồi. Nhưng có vấn đề. Vấn đề là: chừng nào đàn ông chưa trở thành Thầy, anh ta không được vợ cho phép nói. Và anh ta đã không là Thầy trong hàng nghìn kiếp, cho nên khi anh ta trở thành Thầy, anh ta bắt đầu nói. Và khi đàn bà trở thành Thầy, cô ấy trở nên im lặng - cô ấy mệt rồi. Trong hàng nghìn kiếp cô ấy đã từng nói và nói và nói, cô ấy đã làm việc nói đủ rồi, cho nên cô ấy trở nên im lặng.

Bây giờ điều đó rất khó - làm sao biết được về các Thầy im lặng? Chừng nào bạn không nói, chẳng ai sẽ biết về bạn. Nếu Phật mà không nói, nếu đã không có bất kỳ dhammapada - Kinh Pháp cú nào, thế thì tôi chắc đã không nói về kinh của ông ấy.

Đàn ông trả thù khi anh ta trở thành Thầy. Và, bạn có thấy không? Bất kì khi nào có Thầy nhiều đàn bà tụ tập để nghe ông ấy hơn đàn ông. Thực ra tỉ lệ là: trong bốn người, ba người là đàn bà, một người là đàn ông. Đó đã là tỉ lệ với các đệ tử của Phật, đó đã là tỉ lệ với các đệ tử của Mahavira. Cho nên ông ấy thực sự trả thù - nhiều đàn bà thế! Và ông ấy nhớ mọi người vợ đó. Nhiều người trong số họ có thể đã là vợ của ông ấy trong các kiếp quá khứ. Vợ, mẹ, con gái, chị

em gái - tất cả họ đã hành hạ ông ấy. Bây giờ ông ấy tự nhủ, "Bây giờ đến lượt mình! Giờ không ai có thể ngăn cản mình!"

Nhưng đàn bà, đến lúc họ trở thành Thầy, đã chạy hết ga rồi.

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi,

Xin thầy, trước khi tôi ra đi nói cái gì đó cho tôi mà không bằng lời.

Prem Patipada,

Được.

Hiểu nó chưa? Nhận ra nó chưa?

Điều đó không khó cho tôi, nó sẽ khó cho bạn.

Nhưng thêm chút nữa...

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, làm sao họ bắt được sư tử ở Nga?

Prem Amir,

Xin đừng hỏi câu hỏi khó thế!

Họ bắt một con mèo và hành hạ nó cho tới khi nó thú nhận nó là sư tử.

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, bí mật của thành công là gì?

Dharmendra,

Bạn đang hỏi tôi - con người là thất bại hoàn toàn sao?

Bí mật của thành công là sự chân thành. Một khi bạn có thể giả mạo điều đó, bạn đã thu được nó được làm.

Câu hỏi thứ mười

Osho ơi, cái gì là cách thức đúng mà người Ki tô giáo Thiên chúa giáo làm để ngăn ngừa bùng nổ dân số trên thế giới?

Pragyan,

Bạn phải đi tới Vatican và hỏi Polack chứ. Tôi không phải là người Thiên chúa giáo, tôi không phải là giáo hoàng. Bạn tạo ra rắc rối cho tôi. Nhưng tôi có thể gợi ý... Đây chỉ là một mảnh lời khuyên: Gieo yến mạch hoang vào đêm thứ bảy, thế rồi vào chủ nhật cầu nguyện cho mùa màng hồng!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, "thối kèn" là gì?

Muktananda,

Bạn ngu! Bây giờ câu hỏi này chỉ là câu hỏi đúng từ bạn. Tôi bao giờ cũng biết bạn sẽ hỏi cái gì đó thực sự lớn. Khoảnh khắc tôi thấy bạn tôi lập tức nhận ra rằng đây là kẻ ngu lớn, do đó mới có cái tên Muktananda - mặc dầu tôi đã không giải thích điều đó cho bạn theo cách đó. Tôi cho cách giải thích hay chỉ để lịch sự. Chân lí có thể được nó chỉ về sau khi bạn sẵn sàng.

Chẳng hạn, bạn biết người canh cổng lớn của chúng ta, Sant. Ai đó đã hỏi tôi, "Osho ơi, tại sao thầy đã cho anh ấy cái tên Sant?" Trong tiếng Hindi sant nghĩa là thánh, từ tiếng Anh "saint" bắt nguồn từ sant. Nhưng trong tiếng Hindi chúng ta cũng có một cách diễn đạt hay: ant sant. Ant sant nghĩa là "vô nghĩa." Cho nên khi tôi gặp Sant lần đầu tiên, tôi đã nói, "Ant sant tới đây!" Nhưng ant tôi phải bỏ đi vì điều đó chắc đã là quá nhiều ngay lúc bắt đầu. Cho nên tôi đã gọi anh ấy là Sant. Nhưng bây giờ nó có thể được nói ra. Không có rắc rối.

Muktananda, tôi lập tức thấy người ngu trong bạn. Nhưng ngay cả tôi cũng không chắc chắn tới mức bạn chắc là kẻ ngu hoàn hảo. Bằng không tôi chắc đã gọi bạn là Paramahansa Muktananda. Paramahansa nghĩa là hoàn hảo. Bây giờ bạn xứng đáng được gọi là Paramahansa Muktananda.

Bây giờ, đây là loại câu hỏi gì vậy?

"Chầu rượu do chủ quán thết đây," người Italy nói với người đứng quầy. "Tôi cảm thấy thật thú vị - như được "thối kèn" đầu tiên của tôi."

"Điều đó giống cái gì vậy?" người bán quán hỏi.

"Được, tôi đoán," người này nói. "Nhưng nó có vị kiêu-a vui đùa."

Một nhà cách mạng Ai xơ len trẻ bạo dạn tới London để bơm căng xe bus và làm bỏng mồm mình trên ống xả.

Một người lùn Italy đã rất nổi tiếng trong các bạn bè của anh ta về kích cỡ chim anh ta. Một nữ khách du lịch Mỹ thèm khát tình dục nghe nói về anh ta và tới thăm nhà anh ta biếu anh ta hai mươi đô la để xem bộ phận to lớn của anh ta.

Luigino đồng ý và kéo quần đùi xuống để trưng bày niềm tự hào và niềm vui của mình.

Quý bà mỉa choáng ngợp với cuộc trưng bày và hỏi một cách ngần ngại, "Tôi hôn nó có được không?"

"Xin bà," người lùn nói, "không thổi kèn thêm nhé! Mười năm trước tôi cao hai mét một với chim tí xíu. Cứ nhìn điều tất cả những việc thổi kèn này đã làm cho tôi!"

Muktananda, đừng bao giờ hỏi tôi câu hỏi nguy hiểm thế. Bạn được mong đợi hỏi những câu hỏi tâm linh, câu hỏi bí truyền, câu hỏi siêu trí - và bạn đang hỏi những câu hỏi mà không phật nào phải trả lời trước đây. Và tôi nghĩ không người nào khác trong tương lai sẽ phải trả lời chúng vì tôi sẽ kết thúc tất cả họ!

Chương 11. Luật gia trị

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, nghĩa của sự tồn tại là gì?

Pravino,

Nghĩa là phát minh của con người. Không có nghĩa trong bản thân sự tồn tại, nó ở bên ngoài nghĩa. Nó không phải là vô nghĩa nữa vì một thứ có thể là vô nghĩa chỉ nếu có khả năng cho nó có nghĩa. Nghĩa và vô nghĩa là hai mặt của cùng một đồng tiền. Khi có liên quan tới sự tồn tại, nghĩa là không liên quan toàn bộ, vô nghĩa cũng vậy.

Trong nhiều thế kỉ con người đã từng áp đặt nghĩa lên sự tồn tại vì cần dũng cảm để sống một cách vui vẻ mà không có nghĩa. Cần thông minh thực sự để sống trong cực lạc mà không có bất kì nghĩa chút nào. Đám đông không có thông minh chừng đó, họ cần có lẽ nào đó. Dù có là giả thế nào cũng không thành vấn đề - ngay cả có giả là đủ tốt cho họ sống vì nó. Nhưng họ tuyệt đối cần nghĩa. Chính nhu cầu của con người áp đặt nghĩa lên sự tồn tại. Con người càng chưa chín chắn nhu cầu về nghĩa của con người càng nhiều. Khi con người trở nên trưởng thành, nhu cầu này trở nên ít đi.

Khi con người thực sự tới tuổi trưởng thành, không có nhu cầu về nghĩa chút nào. Người ta đơn giản sống, chẳng vì lí do khác nào; người ta sống vì sự sống. Thế thì sự tồn tại không phải là nghĩa cho cái gì đó khác, nó là đẹp như nó vậy; nó không đáp ứng cho bất kì chủ định nào. Thực ra, chính vì nó không đáp ứng cho bất kì chủ định nào mà nó là đẹp thế, đẹp hoàn toàn thế. Nó không có tiện ích nào, nó không đầy tiện nghi, nó đầy thơ ca. Bài thơ có nghĩa gì, chủ định gì? Hoa hồng có nghĩa gì, chủ định gì? Nghĩa của đêm đầy sao là gì? Và nghĩa của yêu là gì? Nghĩa của mọi điều bạn được buông xuôi theo là gì? Không có nghĩa trong nó. Và nếu bạn có nhu cầu về nghĩa, thế thì bạn sẽ phóng chiếu. Thế thì sự tồn tại trở thành chỉ là màn ảnh và bạn phóng chiếu nghĩa của bạn lên nó.

Trong nhiều thế kỉ nhân loại đã làm điều đó và vì việc đó bây giờ chúng ta khổ vô cùng. Bây giờ con người đã trở nên chín chắn

nhiều hơn; con người không ngây thơ như con người đã vậy trước đây và con người có thể thấy rằng mọi phóng chiếu đó đều không là gì ngoài các phóng chiếu. Mọi nghĩa sụp đổ và bây giờ hỗn độn lớn được tạo ra bởi các nghĩa sụp đổ, điều chúng ta đã từng tin trong hàng nghìn năm. Vô nghĩa lớn được cảm thấy trên khắp thế giới.

Mọi nhà tư tưởng hiện đại từ Soren Kierkegaard tới Martin Heidegger đều quan tâm tới một câu hỏi duy nhất và câu hỏi đó là câu hỏi về nghĩa. Và mọi người đều bị thuyết phục rằng không có nghĩa trong sự sống. Nhưng thế thì tại sao sống? Một cách tự nhiên, không tránh khỏi, câu hỏi thứ hai nảy sinh: Nếu không có nghĩa thế thì tại sao sống? Thế thì sao không tự tử đi?

Marcel thường nói rằng câu hỏi triết lí có ý nghĩa duy nhất là tự tử. Tại sao liên tục sống khi không có nghĩa? Sống khi không có nghĩa là cực kì hèn nhát. Và Marcel có liên quan nào đó trong hoàn cảnh của toàn thể lịch sử tư tưởng con người, triết học, tôn giáo. Mọi giá trị đang biến mất và con người muốn có bất kì cái gì để bám vào. Vì các Thượng đế cũ đã thất bại, con người đang phát minh ra những Thượng đế mới.

Bây giờ khó mà tin vào ba ngôi Ki tô giáo: Thượng đế Cha, Christ Con và Thánh thần linh thiêng. Tin vào điều vô nghĩa này là gần như không thể được cho người đương đại. Nhưng khi niềm tin này biến mất, chân không được cảm thấy; bạn bắt đầu thiếu cái gì đó. Bạn không thể tiếp tục trong niềm tin cũ và bạn không thể chịu được cái trống rỗng bị bỏ lại đằng sau. Thế thì cái gì đó phải được thế vào - bất kì cái gì cũng có tác dụng. Và thế rồi có nhiều cái thế vào.

Chủ nghĩa cộng sản đã cung cấp ba ngôi phi linh thiêng riêng của họ: Karl Marx, Friedrich Engels và Lenin. Bạn có thấy ra vấn đề không? Ba ngôi Ki tô giáo đã toàn là nam, ba ngôi cộng sản cũng toàn nam. Không có đàn bà trong ba ngôi Ki tô giáo, không có đàn bà trong ba ngôi cộng sản. Nó là bản sao, đích xác cùng thứ. Nhiều nhà thượng đế học đã cố đem mẹ Mary của Christ vào trong ba ngôi này từ cửa sau, nhưng tất cả họ đã thất bại. Trong nhiều thế kỉ, lặp đi lặp lại, nỗ lực đã được thực hiện, nhưng nó đã không thành công. Và cùng điều đó đã xảy ra với ba ngôi cộng sản. Stalin đã cố trở thành một trong các bộ phận, nhưng con số ba ảo thuật không thể bị khuấy đảo. Cho nên trong khi ông ấy còn sống ông ấy đã áp đặt bản thân ông ấy, ông ấy đã trở thành một; ba ngôi không còn là ba ngôi,

nó đã bắt đầu bao gồm bốn người. Khoảnh khắc ông ấy chết người thứ tư bị bỏ đi. Ngay cả nắm mồ của ông ấy đã bị loại ra khỏi sự gần gũi với mồ của Lenin; họ thậm chí không thể chấp nhận cái xác của ông ấy ở đó.

Mao Trạch Đông đã thử đi vào ba ngôi này ở Trung Quốc; ngày ông ấy chết ông ấy đã bị loại ra.

Khi các Thượng đế cũ thất bại, chân không lớn được cảm thấy. Không phải ngẫu nhiên mà trong thế kỷ này Adolf Hitler, Joseph Stalin, Mao Trạch Đông và những người như họ đã trở thành quyền lực thế. Quyền lực của họ đã không phải là của riêng họ, quyền lực của họ đã tồn tại trong chân không bị bỏ lại trong tâm con người vì các giá trị cũ biến mất. Và con người đã sống với nghĩa nào đó trong cuộc sống lâu tới mức con người đã trở nên không có khả năng sống mà không có nghĩa. Hoặc tự tử hoặc phát minh ra nghĩa mới.

Cách tiếp cận riêng của tôi là khác toàn bộ. Không cần tự tử, điều đó là cực kỳ ngu xuẩn. Không cần phát minh ra bất kỳ nghĩa mới này; điều đó là rơi trở lại, điều đó là thoái lui, điều đó lại là trở thành không trưởng thành. Đó là cơ hội lớn đang gõ cửa nhà bạn. Nhân loại như một toàn thể đã đi tới điểm trưởng thành nào đó mà từ đó bước nhảy lượng tử là có thể. Con người có thể bắt đầu sống mà không có bất kỳ nghĩa nào và dầu vậy vẫn sống một cách đẹp đẽ, vẫn với niềm vui vô cùng.

Đó là một trong những đóng góp vĩ đại nhất của Phật Gautam. Ông ấy đã từng không được hiểu, nhưng bây giờ thời của ông ấy đã tới. Ông ấy đã tới hơi sớm một chút - sớm hai mươi năm thế kỷ trước thời của ông ấy - nhưng ông ấy nói như người đương đại. Jesus nói ngôn ngữ cổ, ngôn ngữ mà trẻ con có thể hiểu. Và đó cũng là hoàn cảnh với nhiều người khác - với Moses, với Mohammed. Nhưng Phật nói ngôn ngữ của sự trưởng thành. Ông ấy nói không có nghĩa trong sự sống và không cần có bất kỳ nghĩa nào. Bỏ khao khát này đi và đừng cố rót đầy chân không này. Chân không này là tốt, nó là lành mạnh. Cư ngụ trong trống rỗng này đi, hân hoan trong trống rỗng này đi! Đừng liên tục nhồi nhét vào nó những thứ không cần thiết. Nó có sự thuần khiết - trống rỗng này mà bây giờ được cảm thấy bởi nhiều người hơn là nó đã được cảm thấy trước đây. Chỉ thỉnh thoảng một người như Phật đã cảm thấy rằng mọi lí tưởng đều

là giả, bịa đặt tưởng tượng - đồ chơi để chơi, để giữ cho trẻ em bị thu hút để cho chúng không tạo ra các trò tinh quái.

Đền chùa, nhà thờ, nhà thờ hồi giáo, giáo đường Do Thái, đây là những chỗ để giữ cho trẻ em bị thu hút để cho chúng không tạo ra bất kì rắc rối nào, để cho chúng không tạo ra bất kì trò tinh quái nào. Đây là thuốc an thần để cho bạn liên tục ngủ; đây là viên thuốc ngủ, thuốc an thần cái giúp bạn vẫn còn bất bạo hành, vẫn còn không có tính phá huỷ, vẫn còn ngủ đầy an bình; bằng không thì có nguy hiểm. Bạn không thể được tin cậy, bạn không thể được phép tự do.

Đây là những tù túng của bạn. Đây là những nhà tù mà bạn tưởng là đền chùa; chúng không là đền chùa đâu. Và các Thượng đế bạn tôn thờ không phải là các Thượng đế; chúng chỉ là những thứ đồ tiêu khiển để giữ bạn bị bận bịu, để giữ bạn sợ, để giữ bạn kinh hoàng, để giữ bạn tham. Chúng không biến đổi bạn; toàn thể chức năng của chúng là để phục vụ cho nguyên trạng, để phục vụ cho những quyền lợi được đầu tư của xã hội.

Phật nói: Trống rỗng bên trong là đẹp thế, ngừng nhồi nhét vào nó những đồ đồng nát, để nó như nó vậy đi. Và đó là điều thiên tất cả là gì, đó là điều Thiên là gì. Nó ngụ ý sống từ trống rỗng, không đòi hỏi bất kì cái gì từ sự sống, sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc không vì lí do nào khác, chỉ tận hưởng là sống động. Nó là nhiều hơn bạn có thể đòi hỏi! Bạn còn cần nghĩa nào thêm nữa? Việc thờ không đủ sao? Tiếng chiêm chiếp này của chim không đủ sao? Màu xanh và màu đỏ và màu vàng của cây không đủ sao? Sự tồn tại bao la này với mọi vẻ huy hoàng của nó không đủ sao? Bạn muốn nghĩa nào đó sao?

Yoka nói:

Trăng mọc trên sông. Trên bờ gió đùa rờn nhẹ nhàng trong rặng thông suốt đêm dài, thuần khiết và bình thản. Nghĩa của sự thanh thản đó là gì? Nhìn kĩ lời dạy về tự nhiên của Phật. Sương mù mùa đông và mùa thu, sương, mây, mù mùa xuân là chiếc áo choàng thực che phủ thân thể chúng ta.

Nghĩa của sự thanh thản đó là gì?

Không có nghĩa chút nào, nhưng để tôi nhắc lại cho bạn, tôi không nói sự sống là vô nghĩa. Bạn bị ám ảnh nhiều với nghĩa tới mức khoảnh khắc tôi nói không có nghĩa, lập tức bạn có thể kết luận cái

đổi lập. Lập tức cái gì đó bên trong bạn nói, "Vậy không có nghĩa trong sự sống, điều đó nghĩa là sự sống là vô nghĩa sao?" Tôi không nói sự sống là vô nghĩa, tôi đơn giản nói nghĩa là tuyệt đối không liên quan. Sự sống là nhiều hơn nghĩa, nhiều hơn nhiều. Máy móc có nghĩa, hoa không có nghĩa; nghĩa ngụ ý tiện ích. Chiếc xe có nghĩa vì nó phục vụ cho chủ định nào đó. Tàu hoả có nghĩa, máy bay có nghĩa; chúng là những thứ tiện dụng. Nhưng nghĩa của mặt trời lặn đẹp và mây biến sang đủ màu sắc cầu vồng là gì? Nghĩa của nó là gì? Nghĩa của cầu vồng là gì?

Bạn không thể nhìn mọi thứ hết như chúng vậy sao? Bạn không thể chỉ là tấm gương mà không phóng chiếu bất kì nghĩa nào sao? Nếu bạn có thể chỉ là tấm gương, không có nghĩa và không có vô nghĩa. Bạn vươn lên trên cả hai, bạn vươn lên trên nhị nguyên, và thế thì có thanh thần lớn.

Trăng mọc trên sông. Trên bờ gió đùa rờn nhẹ nhàng trong rặng thông suốt đêm dài, thuần khiết và bình thản. Nghĩa của sự thanh thản đó là gì?

Và nhận ra nó chính khoảnh khắc này đi! Đừng nghĩ về nó. Nếu bạn nghĩ, bạn đã đi lạc lối rồi. Một ý nghĩ và bạn ở xa xôi khỏi chân lí như bạn có thể vậy. Chỉ nhìn nó thôi! Tôi không thuyết giảng ý thức hệ nào đó cho bạn, tôi không truyền đạt bất kì thông tin nào, tôi không quan tâm tới bất kì tín điều nào, tôi đơn giản chia sẻ cái nhìn của tôi. Chỉ trong một khoảnh khắc, nhìn qua mắt tôi đi. Trong một khoảnh khắc, cảm qua tâm tôi đi. Để nhịp tim đập của bạn cùng nhịp với nhịp tim đập của tôi. Đó là satsang. Đó là giao cảm với Thầy. Trong một khoảnh khắc, thở cùng tôi đi. Trong một khoảnh khắc biến mất, trong một khoảnh khắc không nghĩ, trong một khoảnh khắc quên rằng bạn hiện hữu. Chỉ thế thì bạn sẽ có khả năng hiểu. Thấy là hiểu; vấn đề không phải là suy nghĩ.

Và một khi bạn được tự do khỏi nghĩa và vô nghĩa bạn được tự do khỏi mọi nhà tù của niềm tin, ý thức hệ, kinh sách - người Hindu, người Mô ha mét giáo, người Ki tô giáo, người Jaina giáo. Bạn đột nhiên ra khỏi mọi nhà tù này; lần đầu tiên bạn ở dưới bầu trời. Khi bạn hoàn toàn trống rỗng, hết như bầu trời ở bên ngoài bạn, vô hạn, vậy thì bầu trời bên trong bạn cũng vô hạn như bầu trời bên ngoài. Và khi bạn không đòi hỏi bất kì nghĩa nào, cả hai bầu trời này gặp

gỡ, hội nhập trong tính một. Kinh nghiệm đó là Thượng đế. Thượng đế không là người, kinh nghiệm đó là Thượng đế.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, không thể nào tìm thấy chuyện cười về người Úc: họ hờ hững thế, chán thế, tử tế thế, họ không bao giờ xúc phạm bất kì người nào. Không có tính cách để chọc vui. Thầy có để ý không?

Prabhu Maya,

Theo cách nào đó bạn là đúng: họ là hờ hững và họ là tử tế. Và chắc chắn người hờ hững là chán; để là thú vị bạn cần sự mãnh liệt nào đó. Người tử tế là chán. Bạn có thể có người tử tế xung quanh chỉ trong chốc lát, bạn không thể sống với người tử tế lâu được: họ sẽ giết bạn bằng sự chán chường. Họ không có bất kì sự đậm đà nào trong họ, họ không có bất kì muối nào, họ không có bất kì hương vị chút nào - họ là vô vị. Theo nghĩa đó bạn là đúng. Nhưng điều đó là đủ để tạo ra nhiều chuyện cười. Thực ra, đó là bàn nhẩy hoàn toàn đẹp, Prabhu Maya!

Một người Anh quyết định rằng anh ta muốn trở thành người Ai len. Sau nhiều tìm kiếm anh ta khám phá ra rằng cách duy nhất để trở thành người Ai len thực sự là có một nửa não bị bỏ đi. Anh ta xoay xở tìm bác sĩ giải phẫu để mổ, nhưng trong ca mổ bác sĩ phạm phải sai lầm chết người và đã bỏ toàn bộ não của anh ta.

Khi người này thức dậy, bác sĩ nói, "Tôi rất tiếc, tôi đã phạm sai lầm. Thay vì lấy đi nửa não của ông, tôi đã bỏ tất cả nó!"

Với điều này bệnh nhân đáp, "Không lo đâu, anh bạn!"

Anh ta đã trở thành người Australian!

Một thanh niên Australia lấy vợ.

"Này, con trai," bố anh ta nói. "Khi con một mình đêm này với cô dâu, cởi quần áo cô ấy ra, cởi quần áo con ra, đặt tay con lên bụng cô ấy và nói, 'Anh yêu em, cưng!'"

"Vâng, thưa bố," anh thanh niên nói.

Khi bữa tiệc đã kết thúc anh ta đưa cô dâu hăm hở tới phòng, vặn mờ ánh đèn, cởi mọi quần áo cô ấy, ngồi trần truồng bên cạnh cô ấy, đặt tay lên bụng cô ấy và nói, "Anh yêu em, cưng!"

"A, thấp hơn đi, thấp hơn đi!" cô gái rên rỉ, vỗ nhẹ tay anh ta.

"Hừ," người Úc nói (nhỏ hơn), "Anh yêu em, anh yêu em!"

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Xin thầy nói về buông xuôi và phục tùng.

Mahasatva,

Trên bề mặt chúng có vẻ giống nhau, nhưng chúng là các đối lập cực. Người đã buông xuôi không nhất thiết là phục tùng; người phục tùng chỉ được cần nếu không có người buông xuôi. Bạn sẽ hơi chút phân vân vì bạn đã được bảo và được dạy và được ước định rằng phục tùng và buông xuôi là đồng nghĩa. Phục tùng ngụ ý bạn không buông xuôi, cho nên bạn bị ép phải phục tùng - có bản ngã bên trong bạn, điều bạn đang đè nén, do đó phục tùng được cần tới. Trong quân đội phục tùng được cần tới, phục tùng bị cưỡng ép. Những người phục tùng phải được thưởng và những người không phục tùng phải bị phạt. Dần dần, dần dần mọi người trở thành phục tùng.

Đây chỉ là phản xạ có điều kiện. Đây là điều họ làm với chuột trong các phòng thí nghiệm tâm lí, đây là cách họ huấn luyện chuột. Các nhà tâm lí nghĩ không có khác biệt gì giữa chuột và người, và với quăng chín mươi chín chám chín phần trăm mọi người họ là đúng, không có khác biệt gì mấy.

Chỉ thỉnh thoảng một Socrates, một Zarathustra, một Lão Tử, một Phật có thể không khớp với ý tưởng của họ, nhưng họ chẳng bao giờ bắt gặp những người như vậy. Và cho dù họ có bắt gặp vị phật họ sẽ không có khả năng thuyết phục vị phật tới phòng thí nghiệm của họ để cho họ có thể thực nghiệm trên ông ấy. Họ có thể bắt giữ chuột, họ có thể bắt giữ khỉ, họ có thể mua người thường, người sẵn sàng để được làm thực nghiệm một khi họ được trả tiền hậu hĩ. Và bất kì cái gì có thể được dạy cho bạn.

Chẳng hạn, bây giờ Skinner và công ti đề nghị rằng không cần nói với mọi người rằng hút thuốc là xấu hay nguy hiểm cho sức khỏe của họ, không có nhu cầu nói cho họ rằng điều đó là tội lỗi, vô đạo đức; mọi điều được cần là cho họ vài cú sốc điện. Bất kì khi nào thôi thúc hút thuốc nảy sinh trong họ, khoảnh khắc họ rút điếu thuốc ra

khỏi bao, cho họ cú sốc điện để cho cơn rùng mình chạy xuống xương sống của họ. Chẳng mấy lúc mà chỉ ý tưởng về hút thuốc lá sẽ là đủ - sẽ không cần cho họ sốc điện - họ sẽ có cú sốc; điều thuốc sẽ rơi khỏi tay họ. Dần dần, dần dần ngay cả thôi thúc này cũng sẽ biến mất.

Họ nói, "Chúng tôi có thể ước định một người theo bất kì cách nào bạn muốn. Không cần đi theo những đường mòn cũ rích, rất dài của thuyết giảng và dạy đạo đức mà vẫn chẳng có hiệu quả. Không ai sợ những điều đó." Ai sợ địa ngục bây giờ? Có thể lúc ban đầu nó đã giống như sốc điện, nhưng bây giờ mọi người đã trở nên quen với nó rồi, họ đã trở nên được điều chỉnh theo cú sốc này, bây giờ địa ngục không phải là sốc chút nào. Nếu ai đó nói với bạn, "Đừng hút thuốc lá - bạn sẽ xuống địa ngục!" điều đó không phải là sốc với bạn. Nhưng năm nghìn năm trước nó đã đủ để cho bạn cú sốc. Ý tưởng vẫn là một: làm cho mọi người kinh hoàng.

Công nghệ hiện đại làm điều đó dễ dàng hơn; họ đã tìm ra lối tắt. Và họ nghĩ rằng không có khác biệt giữa chuột và người vì chuột học theo cùng cách. Phạt chúng và chúng sẽ dừng làm điều nào đó, thưởng chúng và chúng sẽ bắt đầu làm nó lặp đi lặp lại. Đó là cách để tạo ra phục tùng. Đó là cách nó đã được tạo ra trong quân đội, đó là cách nó được tạo ra trong do thám, đó là cách nó được tạo ra trong cảnh sát. Đó là cách nó bị áp đặt lên toàn thể xã hội.

Buông xuôi là hiện tượng khác toàn bộ. Buông xuôi ngụ ý bạn ở trong yêu sâu sắc và tin cậy lớn đã nảy sinh trong bạn - tin cậy tới mức không có vấn đề về đè nén bản thân bạn.

Các bạn là các sannyasins ở đây. Tôi chẳng có gì để thưởng cho bạn; thực ra, bạn phải trải qua đủ mọi loại khó khăn ở đây. Bạn tới từ các nước tiên tiến hơn nhiều, tốt đẹp hơn nhiều, bạn có nhà đẹp, bạn đã sống tiện nghi hơn, với mọi loại xa hoa, với mọi vật dụng mà khoa học đã làm thành sẵn có. Bạn chắc đã chẳng bao giờ nghĩ rằng bạn sẽ phải khổ với cơn ác mộng này ở Poona - cái nóng này, muối, chuột, gián. Ở phương Tây nhiều thứ đã biến mất, nhưng ở đây bạn phải sống trong những điều kiện rất nguyên thủy. Bạn phải sống gần như từ hai nghìn năm trước.

Tôi không cho bạn bất kì phần thưởng nào, tôi cũng không hứa hẹn với bạn bất kì thiên đường nào, vì tôi nói bỏ chính ý tưởng về tương

lai đi, sống trong khoảnh khắc này. Và sống trong khoảnh khắc này và ở Poona... điều đó là gian nan, điều đó là khó khăn.

Thế thì sao bạn ở đây? Tôi không hứa hẹn cho bạn bất kì cái gì chút nào. Bạn ở đây chỉ từ tình yêu vô cùng - bạn đã rơi vào yêu tôi. Nó không phải là vấn đề về phục tùng. Bạn không bị rèn luyện để là phục tùng, bạn không bị ước định theo bất kì cách nào để là phục tùng.

Mới hôm nọ Prem Zareen đã hỏi một câu hỏi: "Osho ơi, thầy nói, 'Tôi trao tự do cho các sannyasin của tôi.' Điều này có áp dụng được cho tính chất sannyas nữa không?"

Cô ấy ngụ ý: cô ấy có được tự do bỏ tính chất sannyas không? Có, Zareen, tôi cho bạn tự do toàn bộ. Toàn bộ ngụ ý toàn bộ, không có bất kì ngoại lệ nào.

Nếu bạn đã nhận tính chất sannyas từ tình yêu, thế thì không có vấn đề bỏ nó. Nếu tính chất sannyas đã thực sự xảy ra, thế thì làm sao bạn có thể bỏ nó được? Nó không phải là cái gì đó mà bạn đã tròng vào bản thân bạn, nó là cái gì đó đã trưởng thành trong bạn. Cũng như bạn không thể bỏ được tim bạn, làm sao bạn có thể bỏ được tính chất sannyas của bạn? Nếu nó là tim bạn, bạn không thể bỏ nó được. Từ phía tôi thì có, tuyệt đối có. Tôi cho bạn tự do toàn bộ - không có vấn đề về nó - bạn tự do bỏ tính chất sannyas. Chính tự do của bạn để là sannyasin, chính tự do của bạn để không là sannyasin. Nhưng toàn thể vấn đề treo trên cái gì đó rất sâu: nếu tính chất sannyas đã xảy ra từ chuyện tình thế thì không thể nào bỏ được nó cho dù tự do là sẵn có. Nhưng nếu bạn đã nhận tính chất sannyas vì những lí do khác nào đó, không nói ra, thế thì tất nhiên nó có thể bị bỏ đi. Và thế thì tốt hơn cả là bỏ nó đi vì nó đã không xảy ra ngay chỗ đầu tiên. Tại sao mang gánh nặng không cần thiết?

Nói tóm lại, nếu tính chất sannyas đã xảy ra bạn không thể bỏ được nó; nếu bạn có thể bỏ được nó, nó đã không xảy ra ngay chính chỗ đầu tiên và thế thì bạn phải bỏ nó. Không chỉ tôi cho bạn tự do bỏ nó, tôi sẽ giúp bạn bỏ nó vì tôi không thiên về bạn bị nặng gánh bởi bất kì cái gì mà không trưởng thành trong bạn.

Bạn đã quá bị nặng gánh rồi, Zareen. Cả nghìn lẻ một thứ đã bị áp đặt lên bạn. Tôi sẽ là người cuối cùng làm cho cuộc sống của bạn thêm nặng gánh.

Tính chất sannyas không giống như hôn nhân được thu xếp, nó là chuyện tình. Trong chuyện tình không có vấn đề li dị vì chúng ta không bao giờ cưới nhau, cho nên vấn đề li dị không nảy sinh chút nào. Và nếu yêu là đích thực, nếu yêu là thực sự có đó, nó là mãi mãi, không có kết thúc cho nó. Nó bắt đầu nhưng nó không bao giờ kết thúc. Do đó tôi có thể cho bạn tự do toàn bộ vì tôi không áp đặt bất kì phục tùng nào lên bạn. Nơi phục tùng bị áp đặt, tự do không thể được trao, vì nếu bạn trao tự do thế thì phục tùng sẽ biến mất.

Ở đây tin cậy đang xảy ra, buông xuôi đang xảy ra, yêu đang xảy ra. Từ phía bạn, tin cậy, buông xuôi; từ phía tôi, tự do. Từ phía đệ tử, buông xuôi, và từ phía Thầy, tự do. Nơi tự do và buông xuôi này gặp gỡ có giao cảm, có satsang. Nó không phải là vấn đề phục tùng.

Khi tôi nói cái gì đó cho bạn và bạn làm nó, bạn làm nó từ tình yêu của bạn, không phải vì nó là mệnh lệnh và bạn phải làm nó. Không có vấn đề ép buộc bản thân bạn làm nó. Trong phục tùng bạn đang làm nó cho dù ngược với bản thân bạn, cho dù mặc bản thân bạn. Trong buông xuôi bản ngã không còn có đó để chống lại; bản ngã vắng mặt.

Khi tôi di chuyển tay tôi, cái gì xảy ra? Tay phục tùng tôi hay buông xuôi toàn bộ theo tôi? Tay được buông xuôi toàn bộ theo tôi; không có vấn đề phục tùng tôi. Tay không còn tồn tại như một thực thể tách rời.

Zareen, trong tính chất sannyas đệ tử biến mất, trở thành một phần của Thầy. Người đó trở thành tay thầy, mắt thầy.

Ramakrishna sắp chết. Ông ấy bị ung thư họng, và trong những ngày cuối cùng của mình, ông ấy thậm chí không thể uống được nước.

Vivekananda nói với ông ấy, "Bhagwan, thầy không thể hỏi xin Thượng đế cho thầy một ân huệ nhỏ bé được sao? Nếu thầy đơn giản hỏi xin Thượng đế rằng ít nhất thầy nên được phép ăn và uống, điều đó nhất định xảy ra. Việc không uống được đang trở thành đau khổ quá lớn cho thân thể thầy - và không chỉ cho thân thể thầy mà còn cho tất cả chúng tôi. Chúng tôi không thể ăn được vì chúng tôi biết thầy không thể ăn được. Chúng tôi cũng không thể uống được vì chúng tôi biết thầy không thể uống được. Làm sao chúng tôi có thể uống được? Cho nên nếu thầy không quan tâm tới bản thân

thầy, được, nhưng nghĩ tới chúng tôi đi - chúng tôi cũng đau khổ. Chỉ vì chúng tôi, xin thầy nhắm mắt lại và nói với Thượng đế, 'Xin cho con một ân huệ nhỏ.'"

Ramakrishna nhắm mắt lại, mở mắt ra và bắt đầu cười. Ông ấy nói, "Các ông ngu! Nếu ta nghe lời khuyên của các ông Thượng đế sẽ cười ta. Ta đã hỏi xin ngài..." Đó là cách thức của ông ấy. Ông ấy đã không hỏi xin - chẳng có ai để hỏi xin cả - đó là cách thức của ông ấy. Ông ấy sẽ không làm tổn thương Vivekananda. Ông ấy nhắm mắt lại, ông ấy có thể thậm chí đã mấp máy môi để chỉ ra cho Vivekananda rằng ông ấy đang cầu nguyện Thượng đế. Và thế rồi ông ấy mở mắt và ông ấy nói, "Thượng đế cười ta và ngài nói, 'Ramakrishna, ông đang nghe theo những kẻ ngu này sao? Ông tuân theo lời khuyên của họ sao? Họ là đệ tử của ông hay ông là đệ tử của họ? Ai là ai? Ông đã ăn bằng họng nhiều năm thế rồi - giờ ông không thể ăn và uống bằng họng của các đệ tử của ông được sao?'" Và Ramakrishna nói, "Vivekananda, luận cứ của ông hấp dẫn ta. Cho nên đừng hành hạ bản thân ông, đừng khổ lại đi, vì bây giờ ta đã mất họng, ta phải phụ thuộc vào họng của các ông. Ăn thật nhiều như các ông có thể ăn - thêm chút ít hơn so với bình thường đi, vì một phần của nó phải đi sang ta. Uống thêm chút ít nhiều hơn bình thường đi vì sẽ có phần của ta nữa. Cho nên ăn, uống và hân hoan đi, vì Thượng đế đã nói, 'Ramakrishna, ông có thể ăn qua thân thể của các đệ tử của ông. Tại sao phụ thuộc vào thân thể này? Và thân thể này bị mất rồi và mục rữa!'"

Có sự thống nhất vô hình nào đó, sự thống nhất hữu cơ, giữa Thầy và đệ tử.

Zareen, người ta là tự do, tuyệt đối tự do với tôi. Nếu người ta muốn bỏ tính chất sannyas người ta phải không nghĩ hai lần, người ta phải đơn giản bỏ nó và quên mọi thứ về nó. Nếu nó có thể được bỏ đi, nó nên được bỏ đi; nếu nó không thể bị bỏ đi, chỉ thế thì nó mới là xứng đáng. Tôi cho bạn tự do toàn bộ. Nhưng nếu buông xuôi có đó, sẽ không có bất kì khác biệt nào; thực ra, tự do toàn bộ sẽ làm cho việc buông xuôi của bạn dễ dàng hơn. Khi có ai đó áp đặt cái gì đó lên bạn, chống cự tự nhiên nảy sinh. Điều đó rất tự nhiên. Nếu tôi ở đây để áp đặt cái gì đó lên bạn và để làm cho bạn phục tùng, thế thì bạn sẽ chống lại; thế thì điều đó chỉ là tính người. Nhưng tôi không áp đặt bất kì cái gì.

Đó là cái đẹp của tâm xã này. Đó là cái gì đó duy nhất mà không xảy ra ở bất kì chỗ nào khác trên thế giới. Ở mọi nơi phục tùng đang bị áp đặt theo cách tinh vi hay thậm chí không theo cách tinh vi thế, dù trực tiếp hay gián tiếp: "Làm cái này, không làm cái kia." Mọi người đang bị đối xử như nô lệ, không có kính trọng.

Tôi kính trọng bạn. Tôi yêu bạn nhiều hơn nhiều so với bạn đã bao giờ có thể yêu tôi, tôi kính trọng bạn nhiều hơn nhiều so với bạn đã bao giờ có thể kính trọng tôi, vì bất kì cái gì bạn có thể làm sẽ bị giới hạn và bất kì cái gì tôi có thể làm sẽ là vô giới hạn.

Cái gọi là các guru của bạn và các Thầy rởm của bạn, tất cả đều phụ thuộc vào sự phục tùng của bạn; họ áp đặt nó lên bạn. Và bạn sẵn lòng bởi lẽ đơn giản rằng khi ai đó có đó để áp đặt cái gì đó lên bạn, anh ta trở thành hình ảnh người bố cho bạn. Anh ta nhận trách nhiệm - bạn không cần cảm thấy trách nhiệm cho bản thân bạn.

Bạn cần phụ thuộc vào ai đó và bạn phải trả giá cho điều đó. Thế thì họ liên tục ra lệnh cho bạn dường như bạn vẫn còn là đứa bé.

Một cậu bé lần đầu tiên tới trường và cô giáo hỏi, "Tên con là gì?"

Nó nói, "Johnny Đùng."

Cô giáo nói, "Cô chưa bao giờ nghe thấy cái tên như vậy trước đây - Johnny Đùng?"

Nó nói, "Đó là tên con đấy. Bất kì cái gì con làm, mẹ con đều la lên, 'Johnny, đừng!' bố con quát lên 'Johnny, đừng!' Bất kì chỗ nào con đi, ai đó hay người khác lập tức nói, 'Johnny, đừng!' Cho nên con cho rằng đây là tên con. Đây phải là tên con."

Và bởi vì từ chính lúc bắt đầu bố bạn, mẹ bạn, phụ huynh của bạn, thầy cô giáo của bạn, các tu sĩ tất cả đều dạy bạn, "Làm cái này, không làm cái kia," tất cả họ tạo ra việc phục tùng nào đó trong bạn. Bạn trở nên bị nghiện với phục tùng; nó là ma túy.

Cho nên khi bạn tới tôi bạn sẽ muốn... Mọi người liên tục hỏi tôi - tôi chưa bao giờ trả lời những câu hỏi của họ - họ liên tục hỏi tôi, "Cho chúng tôi những chỉ dẫn chi tiết về chúng tôi phải làm gì và chúng tôi phải không làm gì đi. Chúng tôi muốn có những chỉ dẫn rõ ràng từ thầy." Tôi cho bạn sự sáng tỏ, không phải các chỉ dẫn rõ ràng, vì chỉ dẫn của tôi có thể đúng hôm nay và ngày mai chúng có thể không đúng. Chỉ dẫn của tôi có thể là cản trở cho sự trưởng thành ngày

mai của bạn vì không ai biết về ngày mai - nó là không thể dự đoán được. Cho nên tôi cho bạn sự sáng tỏ để cho bạn có thể tìm ra cách sống riêng của bạn hôm nay và ngày mai và ngày kia. Bất kì khi nào bạn hiện hữu, nếu bạn có sáng tỏ, bạn sẽ có khả năng tìm ra cách thức của bạn.

Tôi cho bạn tự do toàn bộ. Tôi chia sẻ ánh sáng của tôi với bạn, tôi chia sẻ niềm vui của tôi với bạn, tôi chia sẻ tự do của tôi với bạn. Tôi không muốn trở thành hình ảnh người bố cho bạn theo bất kì cách nào. Bao giờ cũng nhớ tôi chỉ là người bạn.

Bạn hỏi tôi, Mahasatva: Xin thầy nói về buông xuôi và phục tùng.

Buông xuôi xảy ra qua yêu, tin cậy, vô ngã; buông xuôi ngụ ý buông xuôi bản ngã. Phục tùng là việc trau dồi bản ngã, việc tẩy tót bản ngã đây đó, mang nó vào hình dạng nào đó, vào hình thái nào đó để cho nó có thể cùng tồn tại với xã hội, để cho nó có thể cùng tồn tại với trật tự mọi thứ đã được xác lập. Phục tùng là trong phục vụ quá khứ, buông xuôi không ở trong phục vụ bất kì người nào khác.

Buông xuôi đơn giản là trở thành tự do với bản ngã của bạn. Và khoảnh khắc bạn là tự do với bản ngã, cuộc sống của bạn bắt đầu phát triển đôi cánh. Bản ngã là nặng; nó giống như tảng đá treo quanh cổ bạn. Nó liên tục giữ cho bạn bị buộc vào đất, nó hút xuống đất. Một khi bản ngã bị bỏ đi, đột nhiên bạn bắt đầu được nâng lên: cuộc sống của bạn trở thành chuyển động đi lên vô cùng, bạn được nâng lên. Buông xuôi làm cho bạn thành vô trọng lượng; nó cho phép bạn đi ngược lại luật hấp dẫn. Luật khác của cuộc sống bắt đầu vận hành: luật gia trì.

Có hai luật. Khoa học biết một luật: luật hấp dẫn, rằng mọi vật rơi xuống. Tôn giáo biết luật khác: rằng mọi vật nâng lên nếu bạn sẵn sàng bỏ bản ngã.

Người ta nói về nhà huyền bí Hassid, Zusya - người có thể đã là một Thiên sư, người có thể đã là một người Sufi... Thực ra, những người chứng ngộ không thuộc vào bất kì tín ngưỡng nào. Họ được sinh ra ở đâu đó - người ta phải được sinh ra ở đâu đó, bạn không thể được sinh ra ở mọi nơi... Cho nên chính điều trùng hợp ngẫu nhiên là ông ấy đã được sinh ra là người Do Thái ở trong tín ngưỡng Hassid. Nhưng ông ấy là người Hassid kì lạ. Những người Hassid

đều kì lạ, nhưng ông ấy là người kì lạ nhất; ông ấy không thể nào mà dự đoán được.

Ít nhất tôi tới đây và kể cho bạn chuyện cười để cho bạn có thể cười. Ông ấy là kì lạ hơn nhiều: ông ấy sẽ đơn giản tới đây và bắt đầu cười! Thậm chí không phải là chuyện cười! Người Hassid thích những chuyện cười và câu chuyện hay.

Cho nên một lần ông ấy được hỏi, "Zusya, ông là loại người Hassid nào vậy? Ít nhất kể vài chuyện cười đã, chuyện nào đó cũng được. Ông đơn giản tới và bắt đầu cười!"

Ông ấy nói, "Tôi để dành mọi chuyện cười của tôi cho Thượng đế vì tôi không có bất kì cái gì khác. Tôi không biết cách cầu nguyện, tôi không biết bất kì kinh sách nào; tôi để dành vào chuyện cười hay cho ngài. Và khi Zusya chết ngài sẽ thấy!"

Và điều đó thực sự đã xảy ra. Khi ông ấy chết đã có tiếng sấm lớn và mọi người nói, "Ông ấy đã tới nơi, và Thượng đế đang cười!"

Zusya đang ở trong nhà, trong nhà của đệ tử. Gia đình này có chút ít lo nghĩ về người này vì cách thức của ông ấy rất kì lạ - ông ấy có thể làm bất kì cái gì. Vào nửa đêm ông ấy có thể bắt đầu cười, ông ấy có thể đánh thức hàng xóm, ông ấy có thể tạo ra cảnh tượng. Cho nên họ để ông ở trong tầng ngầm và khoá cửa lại cả đêm để cho ít nhất họ có thể nghỉ ngơi và hàng xóm có thể nghỉ ngơi.

Vào giữa đêm đột nhiên họ nghe thấy tiếng cười từ sân hiên! Họ không thể nào tin được điều đó! Họ chạy xô ra và Zusya đang lăn lộn trên mái nhà mà cười! Họ nói, "Zusya, có chuyện gì vậy?"

Ông ấy nói, "Đó là lí do tại sao tôi cười! Tôi đã ngủ trong tầng ngầm; đột nhiên tôi bắt đầu dâng lên!"

Nhưng ông ấy đơn giản làm rõ ràng điều đó rằng có một luật khác mà không tin vào các khoá và không tin vào việc rơi xuống. Lời thực tại của ông ấy là, "Đột nhiên tôi thấy bản thân tôi nâng lên."

Đó là luật gia tri: buông xuôi, và đột nhiên bạn ở trong luật khác toàn bộ; động thái của bạn thay đổi, bạn bắt đầu nâng lên. Và có tiếng cười lớn trong bạn và toàn thể sự tồn tại cười cùng bạn.

Không có vấn đề về phục tùng ở đây. "Phục tùng" là từ xấu.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, xin thầy kể về một quý bà người Anh, chuyện cười quý bà người Anh cho những người trong chúng tôi biết cười vào bản thân chúng tôi!

Diane Ramsey,

Được nửa đường trên chuyến đi tàu biển thế giới, quý bà người Anh tham dự buổi khiêu vũ của con tàu, trở nên hơi ngây ngất bởi rượu sâm pa và kết thúc với việc ngủ cùng một chiêu đãi viên Italy đẹp trai. Nhưng ngay ngày hôm sau khi người chiêu đãi viên lại gần bà ấy trên boong lái, quý bà người Anh phớt lờ anh ta.

"Này, thưa bà," người chiêu đãi viên nói, "bà không nhớ thời gian thú vị chúng ta đã có đêm qua-a sao?"

Quý bà người Anh liếc mắt nhìn lên từ trò chơi bài brit. "Trong giới mà tôi giao lưu, anh thanh niên," bà ấy nói một cách quả quyết, "việc ngủ với ai đó không là việc giới thiệu!"

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Tôi bao giờ cũng lo nghĩ về điều người khác nghĩ về tôi. Tôi phải làm gì?

Gayatri,

Không có nhu cầu làm bất kì cái gì, vì tôi biết về những người khác đó - họ thường xuyên lo nghĩ về điều bạn đang nghĩ về họ!

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, có đúng là người nhu mì sẽ kế thừa trái đất không?

Rudresh, đúng, vì phần còn lại trong chúng ta sẽ trốn lên các vì sao!

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, ai là người âm ỉ nhất khi làm tình?

Amir,

Hai bộ xương trên mái nhà thiếc!

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, Gurdjieff có tẩu nước đẹp và không ghét thuốc lá. Trong cả đời mình Baal Shem ngậm tẩu đất sét trong mồm. Việc hút thuốc có

thực sự phải bỏ đi không? Và nếu vậy, làm sao duy nhất một ngôi đền trong đạo tràng này là đền hút thuốc?

Anando,

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để biến đổi điều trần tục thành điều linh thiêng. Đó là trường phái giả kim thuật: chúng tôi đổi kim loại cơ bản thành vàng. Đó là lí do tại sao chỗ hút thuốc lá được gọi là đền; đó là ngôi đền duy nhất chúng tôi có.

Tôi không chống việc hút thuốc. Bản thân tôi không hút thuốc vì bây giờ có nhiều khói thuốc trong không khí tới mức người ta cần không bận tâm mang tẩu đất sét hay tẩu nước trong tay; chỉ không khí bình thường là đủ - nó bị ô nhiễm thế.

Thực ra, các nhà sinh thái nói rằng điều đáng ngạc nhiên là làm sao con người tồn tại được vì chỗ năm mươi năm trước các nhà khoa học thường nghĩ rằng nếu không khi trở nên bị ô nhiễm như nó đã trở thành ô nhiễm ngày nay ở New York, ở Bombay, ở Calcutta, ở London, thế thì mọi người sẽ chết. Nhưng con người có năng lực vô cùng để điều chỉnh theo bất kì tình huống nào. Nơi nhiều ô tô thế đang di chuyển và tàu hoả đang di chuyển và máy bay đang di chuyển và có những cơ xưởng và nhiều khói thế, không có nhu cầu mang theo tẩu riêng tư nữa; bạn đơn giản thở không khí và bạn đang hút thuốc đấy!

Tôi là người lười; Gurdjieff không là người lười, đó là lí do tại sao ông ấy thường đem theo tẩu nước đẹp. Và vào thời của Baal Shem không khí đã không bị ô nhiễm thế. Nếu bạn muốn khói nào đó đi vào trong phổi của bạn, bạn phải làm thu xếp riêng! Bây giờ điều đó là phổ quát.

Và tôi không chống lại nó vì nhiều nhất nó có thể giết chết bạn sớm hơn chút ít. Vậy thì sao? Nếu bạn không sống tám mươi năm và chỉ sống bảy mươi tám, có thành vấn đề gì? Thực ra, thế giới đông đúc tới mức mọi người sẽ hài lòng rằng bạn đã qua đời. Bạn có biết chúng ta mở hội trọng thể thế nào khi ai đó ra đi không? Chúng ta không mở hội bất kì cái gì giống như điều đó! Một không gian nhỏ được tạo ra.

Cho nên, Anando, bạn có thể hút thuốc nhiều tuỳ ý bạn. "Lành mạnh đơn thuần là tỉ lệ thấp nhất có thể mà người ta có thể chết."

Bạn có thể đi nhanh hơn một chút! Và trong những ngày này của tốc độ khi mọi thứ đi ngày càng nhanh hơn, đây là kiểu cách cổ khi liên tục chết đi theo cách lành mạnh, liên tục sống lắt lay và lắt lay. Mạnh khoẻ là con đường dài nhất! Nhưng chung cuộc bạn phải đạt tới nắm mồ, và khi các lối tắt là sẵn có người khôn bao giờ cũng chọn lối tắt. Cho nên đừng bị lo nghĩ.

Trong tâm xã mới chúng ta sẽ làm nhiều ngôi đền và chúng ta thực sự sẽ làm chúng thành những ngôi đền đẹp, vì khi ai đó đang vội vã thế chúng ta nên làm mọi thu xếp mà chúng ta có thể làm, chúng ta nên cho người đó mọi giúp đỡ mà chúng ta có thể giúp. Chúng ta sẽ làm những ngôi đền đẹp, trang trí đẹp, thuận tiện, xa hoa, để cho bạn có thể nghỉ ngơi và hút thuốc tới sự mãn nguyện trong lòng bạn.

Nếu bạn đang sống theo cách vô ý thức, điều đó không tạo ra khác biệt gì dù bạn sống tới bảy mươi, tám mươi, chín mươi và một trăm; không thành vấn đề. Việc sống có ý thức cho dù một khoảnh khắc là đủ.

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn teowr nên có ý thức. Cho dù trong một khoảnh khắc trong cả đời bạn trở nên tuyệt đối có ý thức, bạn sẽ không quay lại. Bạn được đi qua rồi. Thế thì bạn thực sự đi vào trong cõi nguồn vũ trụ.

Đó là một trong những cái tên của Phật: Sugata. Sugata nghĩa là diệt độ - người đã thực sự diệt và sẽ không quay lại.

Và nếu bạn có ý thức thế thì tùy bạn quyết định liệu bạn muốn sống lâu hơn chút ít hay ít hơn chút ít; không ai khác phải quyết định điều đó cho bạn. Và làm sao bất kì người nào khác có thể quyết định được?

Chính phủ của Morarji Desai đã cố áp đặt cấm đoán lên toàn thể đất nước - và tám mươi phần trăm các bộ trưởng chính phủ của ông ấy đã là người say! Và bản thân ông ấy là tệ hơn tất cả họ - ông ấy uống nước đá của riêng ông ấy! Tôi thà uống rượu còn hơn. Nếu người ta phải chọn giữa rượu và nước đá, rượu dường như là thắm mĩ hơn nhiều - và nó cũng chay hơn nhiều nữa! Nước đá dường như là thức ăn con vật. Và chỉ nghĩ tới toàn thể lối chuyển nó đi qua, cuộc hành trình dài nó lấy... giờ bước thứ hai sau điều đó là không rất xa xôi đâu!

Khi Indira trở thành thủ tướng tôi đã tự hỏi tại sao bà ấy không chuyển tới ở trong nhà của Thủ tướng, bà ấy đã mất hai tháng để chuyển vào. Tôi đã hỏi, "Có chuyện gì vậy?" Và tôi đã được thông báo rằng bà ấy đã thay đổi mọi đá lát trong nhà tắm vì... ai biết ông ấy đã làm gì bên trong nhà tắm? Và toàn thể ngôi nhà đã gần như được nâng cấp. Mọi thứ phải được lau sạch, mọi đồ dùng phải được bỏ đi. Ai biết ông ấy đã làm gì? Và trong phòng tắm của ông ấy mọi thứ đã được thấy là một loại ống thụt. Phải mất hai tháng để thay đổi toàn thể ngôi nhà - nó chắc phải đã bốc mùi!

Tôi không chống lại hút thuốc hay ngay cả không chống lại uống rượu.. Thỉnh thoảng điều thực sự hay là uống rượu. Không có nhu cầu là siêu nhân vậy - là con người thôi!

Đó là điều tôi yêu Jesus hơn tôi yêu Mahavira hay Phật. Phật và Mahavira là quá trừu tượng, gần như vô nhân; Jesus là rất người. Ông ấy uống và ăn và ông ấy yêu thích tiệc tùng. Và muộn trong đêm họ ăn và uống và họ tán gẫu.

Tâm xã mới sẽ không là tâm xã của những người khổ hạnh - người khổ hạnh là người bệnh hoạn. Các sannyasin của tôi không là người khổ hạnh, các sannyasins của tôi yêu sự sống. Tất nhiên, khi bạn sống một cách có ý thức điều đó là tùy bạn quyết định. Nếu thỉnh thoảng bạn muốn uống chút bia chẳng có gì sai với điều đó, nhưng quyết định tới qua nhận biết riêng của bạn. Nếu bạn không muốn uống thì không có nhu cầu.

Thực ra, tôi không uống rượu vì một lẽ đơn giản rằng chỉ nước soda cho tôi đủ say sưa rồi, cho nên không có nhu cầu trộn lẫn nó với rượu ứt ski. Tại sao làm phí hoài ứt ki? Tôi giữ nó cho người khác. Bất kì khi nào Paritosh mở hội sinh nhật của anh ấy tôi gửi cho anh ấy một chai ứt ski hay brandy. Bất kì khi nào ai đó mang rượu brandy tới tôi giữ nó vì Paritosh sẽ sớm cần nó, ngày sinh của anh ấy sẽ tới! Với tôi, chỉ soda là đủ.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Xin thầy kể thêm một chuyện cười nữa về hiện tượng thổi kèn.

Muktananda... rất tiếc, Paramahansa Muktananda... Tôi ngụ ý, bạn là đồ con hoang! Bạn điên hay cái gì? Tại sao bạn bị ám ảnh với

hiện tượng lớn này? Nhưng nếu bạn muốn, điều đó là được!

George Stearman là một doanh nhân huyền thoại, một thành công lớn ở Mỹ. Ông ấy đã bắt đầu như một người bán máy đánh chữ của IBM và trong vòng mười năm việc bán hàng và quyền lãnh đạo điều hành của ông ấy đã nổi bật tới mức ông ấy đã trở thành giám đốc bán hàng cho mọi sản phẩm văn phòng và máy tính nhỏ trong khu vực chín bang từ Texas tới California. Khi Xerox bành trướng vào máy tính ông ấy đã được thu hút tới tổng hành dinh công ti bên ngoài New York và trong vòng mười năm thành tựu kỉ lục ông ấy đã là giám đốc bán hàng quốc gia cho Xerox. Với một vị trí trên ban điều hành mọi thứ ông ấy thiếu trước chức chủ tịch là một ghế trong ban giám đốc.

Ông ấy có một người vợ đẹp và ba con học đại học và một ngôi nhà ở Darien, Connecticut, cái có vẻ giống như núi Mount Vernon. Thế rồi, và đêm giáng sinh, khi các quan chức điều hành khác tất cả đã đi tới Bahamas, Florida hay Aspen cho kì nghỉ, George đi vào văn phòng để lấy séc lương cuối năm của mình với điểm thưởng lớn được mong đợi. Khi ông ấy mở séc lương ra, thay vì điểm thưởng lớn ông ấy có một séc trả cho sự cắt đứt. Ông ấy đã bị sa thải.

George cảm thấy bị phá huỷ toàn bộ nhưng về nhà sau vài chầu rượu martinis. Khi ông ấy mở cửa, có một lời ghi chú để trên cây Nô en viết: "George, em đã có nó. Em muốn li dị. Con và em đi rồi!"

Một cách mù quáng ông ấy đi trở lại thành phố, tự làm cho bản thân mình say khướt, lấy thang máy lên đỉnh toà nhà Empire State và định nhảy ra thì ông ấy cảm thấy cái kéo mạnh nhỏ vào chân quần. Ông ấy nhìn lại - Santa Claus đứng đó.

George nói, "Santa, cút đi! Xéo đi! Tôi đã mất mọi thứ rồi! Việc làm của tôi treo trên đầu đá và vợ cùng con tôi đã bỏ tôi!"

Santa đáp, "Đợi đã, George, tôi sẽ cho ông hai điều ước nếu ông cho tôi một điều ước."

"Được," George nói, "Tôi muốn vợ và con tôi."

"Không có vấn đề gì," Santa nói, "họ sẽ trở lại trong hai ngày."

"Tốt!" George kêu lên. "Việc làm của tôi thì sao?"

"Được," Santa nói, "đã có một trò chơi quyền lực. Ông cứ đợi cho tới năm mới và ông sẽ là giám đốc của Xerox."

"Úi trời!" George nói, "Điều đó thật tốt! Và tôi có thể làm gì cho ông?"

"Thế này," Santa nói, vừa mở vạt cài cúc, "ước muốn của tôi với ông là cho ông thổi kèn."

"Cái gì!" George la lên. "Tôi bốn mươi năm tuổi và tôi chưa bao giờ làm điều như điều đó!"

"Được," Santa nói, "giao kèn là giao kèn!"

Sau khi George đã kết thúc, Santa đóng khoá quần lại. Nhìn lên George thấy dòng nước mắt chảy xuống mặt Santa. "Cái gì sai vậy?" ông ấy hỏi.

Santa nhìn xuống George và nói, "Thật là xúc động khi tìm thấy một người đàn ông bốn mươi tuổi vẫn tin vào Santa Claus!"

Chương 12. Trái tim luôn biết

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, Phật đã nói, "Nếu ông muốn nhìn, nhìn ngay đi. Đừng để tâm trí đi vào trong nó." Thầy có thể nói thêm cho chúng tôi về "nhìn" không?

Anand Deepesh,

Nhìn là trạng thái của vô trí, trạng thái của vô ý nghĩ, trạng thái của nhận biết thuần khiết, khi bạn đơn giản phản xạ cái đang hiện hữu mà không có bất kì suy diễn nào, bất kì phán xét nào, bất kì ý thích, bất kì ý không thích nào; khi bạn không nói điều gì về nó, bạn chỉ vận hành như chiếc gương.

Đó là lí do tại sao Phật nói, "Nếu ông muốn nhìn, nhìn ngay đi," vì nếu bạn bắt đầu nghĩ bạn đã bỏ lỡ rồi. Nhìn ngay ngụ ý không mang tâm trí vào. Tâm trí mang thời gian, tâm trí mang tương lai, tâm trí mang quá khứ. Tâm trí bắt đầu so sánh liệu điều đó là đúng hay sai. Nó so sánh với các định kiến cũ - với Gita, với Koran, với Kinh Thánh, với mọi ước định của bạn - hay nó bắt đầu phóng chiếu bản thân nó vào trong tương lai, vào trong thế giới của ham muốn: "Nếu mình tin vào điều này mình sẽ đạt tới cái gì? Thành tựu sẽ là cái gì?" Khoảng khắc tâm trí bước vào nó mang toàn thế giới của quá khứ và tương lai. Đột nhiên bạn ở trong rối ren. Kí ức có đó, ham muốn có đó, và cái đã được nói cho bạn bị mất đi trong rối ren này, trong tiếng ồn này.

Phật nói: Nhìn nó ngay bây giờ! Thậm chí không suy nghĩ một khoảnh khắc.

Suy nghĩ nghĩa là bỏ lỡ.

Do đó điều này đã từng là thực hành thường xuyên của Phật: bất kì khi nào một người tìm kiếm mới tới ông ấy hỏi các câu hỏi, truy hỏi về chân lí, Thượng đế, kiếp sau, ông ấy bao giờ cũng nói, "Đợi đã, đừng vội. Cứ ngồi bên cạnh ta trong ít nhất hai năm không hỏi bất kì cái gì. Nếu ông thực sự muốn được trả lời, thế thì quên mọi câu hỏi của ông trong hai năm đi. Nếu ông không muốn được trả lời, thế thì

ta sẵn sàng trả lời ngay bây giờ. Nhưng ông không sẵn sàng lắng nghe. Chính câu hỏi của ông đang tới từ sự không lành mạnh bên trong. Có cả nghìn lẻ một câu hỏi bên trong đòi hỏi sự chú ý. Trong khi ta đang trả lời câu hỏi của ông, ông sẽ chuẩn bị câu hỏi mới để được hỏi; ông sẽ không lắng nghe ta. Cho nên nếu ông thực sự muốn được trả lời, đợi trong hai năm đi. Ngồi im lặng bên cạnh ta không hỏi, đơn giản quan sát điều đang xảy ra ở đây.

"Nhiều thứ sẽ xảy ra trong hai năm này: ông sẽ thấy nhiều người nở hoa. Ông sẽ thấy mọi loại người tới ta: người tò mò, người tới với tay trống rỗng và đi với tay trống rỗng, người tìm kiếm thực, người tới với tay trống rỗng nhưng không bao giờ đi mà tay trống rỗng - họ ở lại, họ vẫn còn lại với ta cho tới lúc họ được hoàn thành. Ông sẽ thấy những người chậm, người mất thời gian rất dài, quá trình dần dần, và ông sẽ thấy những người nhanh, người thông minh, người hiểu ngay lập tức. Đơn giản quan sát đi. Bước cùng ta từ làng này sang làng khác, ngồi cùng ta dưới cây này và cây khác, thấm đẫm linh hồn ta, cảm thấy im lặng của ta, nhìn vào mắt ta, quan sát cách ta bước, quan sát cách ta ngồi. Đơn giản quan sát trong hai năm và quên đi mọi câu hỏi của ông, đừng hình thành bất kì câu hỏi nào, và sau hai năm, nếu ông có thể hoàn thành điều kiện này, ông sẽ được phép hỏi và ta sẽ trả lời ông. Và ta hứa với ông rằng dù câu hỏi là bất kì cái gì, nó sẽ được giải, dù cơn khát của ông là bất kì cái gì, nó sẽ được làm dịu đi."

Một triết gia lớn, Maulingaputta, đã tới, và ông ấy hỏi những câu hỏi triết lí lớn, tất nhiên. Phật lắng nghe - ông ấy rất nổi tiếng, ông ấy đã nổi tiếng khắp nước. Ông ấy đã không tới một mình, ông ấy đã tới cùng năm trăm đệ tử riêng của mình. Họ ngồi đằng sau ông ấy. Phật kiên nhẫn lắng nghe. Trong một giờ ông ấy đã hỏi những câu hỏi này nọ - những câu hỏi rất rắc rối, những câu hỏi phức tạp, những câu hỏi tinh vi. Thế rồi ông ấy nói, "Tôi đã hỏi nhiều câu hỏi thế, nhưng ông đã không trả lời."

Phật nói, "Cách trả lời của ta là ở chỗ ông sẽ phải đợi trong hai năm cùng ta. Đây là những câu hỏi ông đã hỏi nhiều người. Ông đã hỏi chúng hay không hỏi chúng trước khi hỏi ta?"

Maulingaputta nói, "Điều đó đúng. Tôi đã hỏi Mahavira và ông ấy lập tức trả lời. Tôi đã hỏi Sanjay Vilethiputta" - ông này là một thầy giáo nổi tiếng khác của thời đó - "và ông ấy đã lập tức trả lời. Tôi đã hỏi

Ajit Keshkambli" - ông này là một triết gia rất hoài nghi "và ông ấy đã quan tâm lắm tới câu hỏi của tôi. Và tôi đã hỏi nhiều người khác thế. Chúng tôi đã từng du hành khắp nước."

Phật nói, "Ông đã hỏi nhiều người thế và tất cả họ đều đã trả lời, nhưng ông có nhận được câu trả lời không? Nếu ông đã nhận được câu trả lời, thế thì sao phí thời gian của ta?"

Maulingaputta nói, "Họ đã trả lời, nhưng tôi chưa nhận được câu trả lời. Câu hỏi của tôi vẫn còn y nguyên không được động tới. Câu trả lời của họ đã không thoả mãn cho tôi."

Thế rồi Phật nói, "Ta cũng có thể trả lời ngay bây giờ như họ đã trả lời - nó cũng sẽ không thoả mãn cho ông đâu. Bây giờ ông phải quyết định. Nếu ông thực sự quan tâm thế thì liệu để ra thời gian hai năm và ngồi im lặng bên cạnh ta."

Maulingaputta đợi trong hai năm, nhưng trước khi ông ấy nói, "Vâng, tôi sẵn sàng đợi," một trong những đại đệ tử của Phật, Manjushri, bắt đầu cười. Maulingaputta nói, "Sao người này cười như điên vậy?"

Phật nói, "Ông ấy không điên đâu - ông ấy là đệ tử đầu tiên của ta đã trở nên chứng ngộ. Và ta biết tại sao ông ấy cười - ông có thể hỏi đích thân ông ấy."

Maulingaputta hỏi Manjushri, "Tại sao ông cười?"

Ông này nói, "Tôi cười vì ông Phật Gautam này trí xảo lắm! Ông ấy đã đánh lừa tôi theo cùng cách. Lắng nghe điều ông ấy nói với ông, tôi nhớ tới cuộc hành trình riêng của tôi tới ông ấy. Hai mươi năm đã trôi qua; đột nhiên tôi nhớ lại - tôi đã hoàn toàn quên mất - rằng đây cũng đã là những câu hỏi của tôi nữa. Cứ dường như lịch sử đang lặp lại bản thân nó. Và điều kì lạ là tôi đã tới cùng năm trăm đệ tử của riêng tôi hết như ông đã tới, và tôi đã hỏi Phật và cùng lời đáp đã được trao cho tôi: Đợi hai năm.' Tôi đã đợi hai năm, và tôi đang cười đây! Tôi muốn nói điều này với ông như lời cảnh báo: nếu ông muốn hỏi người này, hỏi ngay bây giờ đi, vì sau hai năm ông sẽ không hỏi và ông ấy sẽ không trả lời."

Phật nói, "Ta sẽ sẵn sàng trả lời, nhưng nếu bản thân ông từ chối hỏi, ta có thể làm gì được? Lời hứa của ta sẽ vẫn đứng đó - ta là con người của lời nói."

Và câu chuyện này đã xảy ra theo cùng cách mà Manjushri đã dự báo. Hai năm trôi qua - Maulingaputta đã hoàn toàn quên mất, vì ai nhớ tới thời gian khi người ta hiện hữu cùng một người như Phật?

Bạn nhớ thời gian chỉ khi bạn khổ; khi bạn phúc lạc, thời gian bị quên đi. Thời gian tùy thuộc... Nếu bạn rất khổ thế thì một giờ dường như nhiều ngày đã trôi qua. Nếu bạn phúc lạc, thế thì nhiều ngày dường như chỉ vài khoảnh khắc đã trôi qua. Và nếu bạn phúc lạc toàn bộ thế thì thời gian dừng lại, thế thì thời gian biến mất, bay hơi; thế thì không còn thời gian thêm nữa. Thế thì bạn đơn giản sống bên ngoài thời gian.

Hai năm trôi qua. Maulingaputta đã quên, nhưng Phật nhắc ông ấy. Đột nhiên một hôm Phật nói, "Maulingaputta, hai năm trôi qua rồi. Giờ là lúc ông nên hỏi câu hỏi của ông. Và ta sẵn sàng trả lời."

Và Maulingaputta cười. Phật nói, "Ông cười như điên! Chuyện gì đã xảy ra? Ông có nhớ tiếng cười của Manjushri hôm đó không?"

Maulingaputta nói, "Câu hỏi của tôi đã rơi rụng mất rồi. Tôi chẳng có gì để hỏi. Tôi đã trở nên hoàn toàn im lặng. Thầy đã không trả lời và vậy mà thầy đã trả lời."

Đây là câu trả lời thực. Thầy thực giết chết các câu hỏi của bạn theo cách tinh tế tới mức bạn không bao giờ trở nên nhận biết về điều đó; không có bất kì đổ máu nào dù ông ấy liên tục phá huỷ các câu hỏi của bạn. Dần dần, từ từ, bạn trở nên nhận biết về cái ngớ ngẩn của mọi câu hỏi của bạn. Dần dần, dần dần bạn trở nên nhận biết về điều huyền bí vô cùng của sự sống. Sự sống không phải là câu hỏi và nó không thể bị thu lại thành câu hỏi và không có câu trả lời cho nó. Nó là điều huyền bí, không thể trả lời được, không thể giải được. Bạn phải sống nó, bạn phải nếm trải nó, bạn phải trải nghiệm nó. Và nó được trải nghiệm trong im lặng.

Do đó thiền chứa mọi câu trả lời vì thiền là nghệ thuật vượt ra ngoài tâm trí. Một khi tâm trí đã mất đi với mọi huyền thuyên của nó, bạn có khả năng nhìn, việc nhìn xảy ra. Và việc nhìn là biến đổi. Khi bạn có thể nhìn cái đang đó, toàn thể cuộc sống của bạn được biến đổi. Bây giờ bạn không thể sống ngược lại sự tồn tại; điều đó là không thể được. Bạn bắt đầu sống trong hài hoà với sự tồn tại.

Với việc biết, với việc nhìn, làm sao bạn có thể đi ngược lại luật tối thượng của sự sống? Không ai ngu xuẩn thế. Bạn đi ngược lại nó vì

bạn không nhận biết về nó. Khi bạn nhận biết về nó bạn đơn giản trở thành một phần hài hoà của nó; bạn rơi vào trong sự thống nhất hữu cơ của sự tồn tại, bạn biến mất như một bản ngã - giọt sương biến mất trong đại dương và trở thành đại dương. Và đó là hoàn thành, và đó là mãn nguyện, và đó là phúc lạc tối thượng, niết bàn.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi có bốn điều đặc biệt: tôi ngủ rất say trong bài nói của thầy, tôi ăn nhiều sô cô la và kem, tôi là cô gái Đức và tôi ngu dại với một swami Ấn Độ. Tôi có thể được chứng ngộ không?

Prem Gayano,

Ngủ là rất có ích. Chứng ngộ là rất gần với ngủ. Patanjali đã định nghĩa đích xác samadhi là ngủ chỉ với một khác biệt chút ít: rằng nó là ngủ có ý thức. Thân thể ngủ, tâm trí ngủ, nhưng cái gì đó sâu hơn nhiều trong bạn vẫn còn thức - tại chính trung tâm con người bạn, ngọn lửa của nhận biết. Cho nên ngủ say không là gì để bị lo nghĩ tới. Điều đó là rất tốt. Và những bài nói này được ngụ ý dành cho điều đó! Chỉ giữ chút nhận biết sâu bên trong. Nếu bạn không nghe bài nói của tôi, điều đó không cần phải bị lo nghĩ; chỉ vẫn còn tỉnh táo chút ít bên trong. Và nếu bài nói của tôi có thể giúp bạn rơi vào trong giấc ngủ say, ít nhất cái gì đó đang xảy ra, bạn đang trên đường đúng. Chỉ sâu hơn một chút...

Và nếu bạn ăn nhiều sô cô la và kem điều đó là hoàn toàn tốt vì bạn có thể không tới lần nữa, cho nên được kết thúc với điều đó đi. Ăn nhiều sô cô la và kem nhất khi bạn còn muốn ăn vì ở bờ bên kia không có kem, không có sô cô la - và tôi đang nói cho bạn từ kinh nghiệm của tôi! Bạn có biết tôi cảm thấy khổ thế nào không? Bây giờ tôi hối hận - tại sao tôi không ăn sô cô la và kem và mọi thứ? Nhưng khi tôi còn ngủ như bạn vậy, Deeksha đã không có xung quanh!

Và không có nhu cầu bị lo nghĩ rằng bạn là cô gái Đức. Nếu bạn đã là một cô gái California, thế thì sẽ có rắc rối. Người Đức là người suy nghĩ tập trung vào một điểm; họ đi như mũi tên, đi thẳng tới điểm đích, họ không đi ngoằn ngoèo. Đó không phải là cách thức của họ. Một khi họ đã quyết định cái gì đó thế thì họ sẽ đi theo nó tới tận cùng - dù bất kì cái gì xảy ra. Họ không nhìn đây đó, họ không nhìn lại sau. Đó là lí do tại sao tôi có một chỗ dịu dàng thế cho người

Đức. Điều đó là hoàn toàn được. Chỉ người California là trong khó khăn.

Dòng chữ in trên cái chắn va đập ô tô của California: Cảnh báo: Tôi phan vì ảo giác.

Khi có liên quan tới chứng ngộ người ta chỉ phải cẩn thận với các ảo giác, vì người ta có thể ảo giác rằng người ta đã trở nên chứng ngộ. Nhiều người California đang ảo giác. Bây giờ có nhiều người chứng ngộ ở California như chưa bao giờ có ở bất kì chỗ nào trên thế giới. Trong toàn thể lịch sử nhân loại đã không có nhiều người chứng ngộ thế như bạn sẽ thấy ở mọi nơi ở California. Gần như trong mọi nhà bạn sẽ tìm thấy người chứng ngộ! Bất kì người nào cũng có thể ảo giác. Cho nên tôi hoàn toàn hài lòng rằng bạn là cô gái Đức.

Vấn đề duy nhất là ở chỗ bạn ngu dại với một swami Ấn Độ. Tôi phải hỏi bạn hai câu hỏi, Gayano. Có phải bởi tình cờ swami Ấn Độ này có tên là Paramahansa Muktananda? Thế thì tránh anh chàng này ra! Và anh ta đang cố che giấu tên anh ta, nhớ điều đó. Anh ta không nói cho mọi người tên anh ta. Bây giờ mọi người đang truy hỏi về anh ta, "Paramahansa Muktananda này là ai?" Ngu dại thì được, nhưng tránh anh chàng này ra vì với anh ta không có khả năng chứng ngộ chút nào. Tôi đã biết những người đã trở nên chứng ngộ và chỉ bằng việc ở cùng người này họ đã trở thành lại không chứng ngộ!

Làm sao bạn sẽ nhận ra được anh ta? Anh ta liên tục cười như Jimmy Carter! Cho nên bạn phải quan sát điều đó. Và bây giờ vì tôi đang nói điều đó, anh ta có thể cố che giấu ngay cả điều đó, cho nên bạn có thể quan sát anh ta trong đêm khi anh ta ngủ vì thế thì anh ta hoàn toàn quên, một cách tự nhiên. Anh ta có bộ mặt, cùng bộ mặt ngoại giao, cùng bộ mặt ngu xuẩn như Jimmy Carter.

Bà Carter đi kiểm tra sức khoẻ ở nhà nha sĩ.

"Mồm thế nào?" nha sĩ hỏi.

"Á, ông ấy đi xa chơi golf cuối tuần này," bà ấy đáp.

Bằng không mọi thứ diễn ra tốt đẹp, Gayano. Nếu bạn có thể nhận biết về Paramahansa Muktananda này, thế thì mọi sự là ổn với bạn. Tôi có thể đảm bảo chứng ngộ của bạn.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, tôi đã nhận tính chất sannyas từ những lí do sai, không từ tim. Tôi đã nghĩ, "Vì đấng nào mình cũng làm sai, mình cũng có thể thử tính chất sannyas." Nhưng chính ngày sau buổi darshan mọi thứ đã thay đổi. Bây giờ tôi cảm thấy thầy trong tim tôi ngày càng mạnh hơn. Đeo vòng hạt không còn là sự hi sinh mà là ân huệ và vui thú. Ngay cả một số vấn đề cũ đã biến mất. Làm sao khoảnh khắc sai có thể chứng tỏ là khoảnh khắc đúng?

Uli,

Bạn không nhận biết về trái tim riêng của bạn, có vậy thôi. Bạn đã tưởng rằng nó đã không bắt nguồn từ tim bạn - nó phải đã bắt nguồn từ tim bạn chứ, bằng không điều đã xảy ra chắc đã là không thể được. Nhiều người không nhận biết về tim của họ bởi lẽ đơn giản rằng toàn thể xã hội, văn hoá, giáo dục của chúng ta ước định chúng ta bỏ qua tim; họ muốn chúng ta đạt tới đầu nhanh nhất có thể được. Họ cố tìm ra lối tắt, và tim bị gạt sang bên. Sinh lực của bạn trở nên hoàn toàn quên lãng sự kiện rằng có tim đang đập bên trong bạn. Và các nhà sinh lí liên tục nói với bạn rằng tim bạn không là gì ngoài một phần của sinh lí của bạn. Vâng, họ là đúng. Tim có hai mặt: mặt bên ngoài của nó là một phần của sinh lí, mặt bên trong của nó là một phần của tâm linh. Các nhà sinh lí học chỉ quan tâm tới mặt bên ngoài, nhưng mặt bên trong liên tục làm việc. Cho dù bạn không nhận biết về nó, nó vẫn liên tục làm việc trong bạn; nó liên tục ảnh hưởng tới cuộc sống của bạn theo nhiều cách.

Đó là lí do tại sao nhiều lần bạn cảm thấy cái gì đó đã xảy ra mà bạn không bao giờ muốn xảy ra. Bạn rơi vào yêu với người đàn bà; tâm trí bạn nói, "Nó đơn giản là điên. Mình đang làm gì vậy?" Điều đó dường như là bất hợp lí - nó không hấp dẫn tâm trí bạn và lí trí bạn. Dầu vậy, cái gì đó sâu hơn tâm trí đang kéo bạn; bạn không thể cưỡng lại nó được. Bạn rơi vào yêu mặc cho mọi sự hợp lí của bạn, tâm trí của bạn, huấn luyện khoa học của bạn, tư duy của bạn. Và tâm trí liên tục nói, "Mình đang làm điều ngu xuẩn làm sao! Điều này là không đúng! Mình đáng phải không làm nó." Nó có thể tìm ra cả nghìn lẽ một cơ để không làm điều đó. Nhưng cái gì đó mạnh hơn nhiều, bản chất hơn nhiều, sâu hơn đang làm việc, và tâm trí cảm thấy gần như bất lực. Thế rồi tâm trí rất láu lỉnh - nó không bao giờ chấp nhận thất bại của nó - nó nói, "Được, ta thử vậy."

Đó là điều đã xảy ra với bạn. Tâm trí bạn nói với bạn, "Vì đấng nào mình cũng làm sai mình cũng có thể thử tính chất sannyas." Cái gì đó sâu sắc đã bị khuấy động, nhưng tâm trí sẽ không chấp nhận điều đó vì nó không muốn chấp nhận rằng có bất kì cái gì sâu hơn nó. Nó sẽ không chấp nhận thất bại của nó.

Tôi đã nghe nói về Mulla Nasruddin. Anh ta đang đi rất nhanh trên con lừa; con lừa gằn như chạy. Và mọi người hỏi, "Nasruddin, anh đi đâu đấy?" Anh ta đang đi qua bãi chợ.

Anh ta nói, "Đừng hỏi tôi, hỏi con lừa ấy!"

Họ nói, "Điều này thực lạ!"

Nasruddin nói, "Chẳng có gì lạ cả. Con lừa này bướng tới mức bất kì khi nào tôi cố điều khiển nó, nó đấu lại tôi thế - nó sẽ không đi theo cách đó. Cho nên khi tôi một mình trên đường tôi đánh nó và tôi đem nó tới chỗ tôi muốn đi, nhưng ở bãi chợ mọi người tụ tập và đám đông bắt đầu cười tôi: 'Lừa riêng của anh và anh không là người chủ của nó!' Và nó càng thấy đám đông nó càng trở nên ương bướng hơn. Cho nên tôi đã học được một bài học: rằng khi đi qua bãi chợ tôi đơn giản đi tới bất kì chỗ nào nó đi. Bên ngoài thị trấn tôi sẽ xử trí kẻ ngu này, nhưng trong bãi chợ tôi cho phép nó dẫn tôi đi. Điều đó ít nhất gây cho toàn thị trấn ấn tượng giả rằng tôi là người chủ!"

Đó là cách thức của tâm trí.

Mulla Nasruddin nói với con trai mình, "Ngồi im đừng làm ồn ào!"

Nhưng đứa con trai không nghe. Anh ta càng bảo nó ngồi im, không làm ồn ào và vâng lời, đứa trẻ càng nổi loạn hơn.

Chung cuộc Nasruddin nói, "Được, bây giờ không vâng lời bố và để bố xem con có thể không vâng theo mệnh lệnh này không! Không vâng lời bố đi - đây là mệnh lệnh của bố! Và bây giờ chúng ta hãy xem làm sao con có thể không vâng lời bố."

Đây là chiến lược của tâm trí; tâm trí biết. Đầu tiên nó thử áp đảo tim; nếu nó không thể làm được, thế thì nó tự nhủ bản thân nó, "Ta thử vậy - cái gì sai với điều đó? Chúng ta đã thử nhiều thứ thế."

Nhưng, Uli, cái gì đó sâu bên dưới mà bạn không nhận biết rõ ràng đã kéo bạn vào tính chất sannyas. Nó là từ lực. Chắc chắn bạn ở

trong nó mặc tâm trí bạn, nhưng không mặc tim bạn, bằng không điều đã xảy ra chắc đã không xảy ra chút nào.

Bạn nói: Nhưng chính ngày sau buổi darshan mọi thứ đã thay đổi.

Điều đó chứng tỏ rằng tim đã bùng nổ, nở hoa. Lần đầu tiên cái gì đó của tim đã được nghe thấy. Lần đầu tiên bạn đã cho nó một cơ hội. Lần đầu tiên bạn đã nghe theo yêu thay vì theo logic. Lần đầu tiên bạn đã có chút ít tính thơ ca hơn chỉ là nhà tư tưởng. Lần đầu tiên bạn đã gạt sang bên mọi số học và bạn đã lấy cú nhảy vào cái gì đó huyền bí, không tính toán được. Lần đầu tiên bạn đã không có tính tính toán.

Bạn nói: Bây giờ tôi cảm thấy thầy trong tim tôi ngày càng mạnh hơn.

Hạt mầm này phải đã có đó rồi, nhưng bạn không thể thấy được hạt mầm này. Khi nó bắt đầu đâm chồi, thế thì bạn có thể thấy nó. Khi lá bắt đầu nhú ra khỏi đất, thế thì nó trở thành thấy được. Nhưng không có hạt mầm lá không thể tới được. Bây giờ bạn đang thấy lá; nhìn lại sau chúng là đủ bằng chứng rằng phải đã có hạt mầm. Bạn đã vô nhận biết về nó; bây giờ những lá này đang làm cho bạn nhận biết về nó.

Phần câu hỏi thứ tư

Đeo vòng hạt không còn là sự hi sinh mà là ân huệ và vui thú.

Không chỉ lá mà nụ và hoa nhỏ đang trên đường tới.

Phần câu hỏi thứ năm

Ngay cả một số vấn đề cũ đã biến mất.

Đó là phép màu của tim: tim đơn giản giúp gạt bỏ những vấn đề đó mà tâm trí không thể giải quyết được. Tâm trí liên tục di chuyển trong những vòng tròn. Tim đơn giản lấy cú nhảy ra khỏi những vòng tròn đó và đột nhiên đã siêu việt trên những vấn đề mà bao giờ cũng hành hạ bạn. Đột nhiên bạn thấy rằng chúng không liên quan, rằng không có nhu cầu giải chúng, rằng thậm chí không cần bận tâm về chúng, rằng chúng không phải là mối quan tâm của bạn, chúng không thuộc vào bạn - dường như người ta đã ra khỏi giấc ngủ và vấn đề mà người ta đã đối diện trong mơ giờ bay hơi đi, đột nhiên không còn liên quan. Đó là điều đã xảy ra, Uli.

Bây giờ bạn nói: Ngay cả một số vấn đề cũ đã biến mất. Làm sao khoảnh khắc sai có thể chứng tỏ là khoảnh khắc đúng?

Điều đó đơn giản chứng tỏ nó không phải là khoảnh khắc sai; nó đã là khoảnh khắc đúng, nhưng bạn đã chỉ không nhận biết về nó. Bây giờ bạn nhận biết về nó. Bây giờ đi sâu hơn một cách có ý thức vào trong nó đi. Nếu vô ý thức nhiều thế đã xảy ra, nếu chỉ bằng việc dò dẫm trong bóng tối nhiều thứ thế đã xảy ra, ở đó nếu bạn bắt đầu đi một cách có ý thức, khả năng trưởng thành của bạn là mênh mông, hi vọng là lớn lao. Hoa lớn hơn đang chờ đợi. Mùa xuân đã tới, bạn đã thấy việc nở hoa đầu tiên; bây giờ mọi cây sẽ sớm nở hoa. Toàn thể con người của bạn sẽ trở thành hương thơm.

Nhưng bỏ ý tưởng rằng bạn đã đi ra từ quyết định sai đi; nó đã không sai. Tâm trí bạn đã tưởng rằng nó là sai, nhưng tim bạn biết rõ hơn nhiều. Tim bao giờ cũng biết rõ hơn trí.

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, thầy nói gì với một tâm trí liên tục suy nghĩ trong bốn thứ tiếng khác nhau? (tiếng Persian, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức.)

Shraddes,

Dù bạn nói một thứ tiếng hay một tá thứ tiếng cũng không tạo ra khác biệt gì - nó là cùng một tâm trí. Tất cả những ngôn ngữ đó sẽ nói cho cùng một tâm trí. Nếu người điên nói tiếng Persian, bạn có cho rằng nó sẽ khác hơn khi người đó nói tiếng Anh hay tiếng Pháp hay tiếng Đức? Người điên là người điên; trong bất kì ngôn ngữ nào người đó đều sẽ điên.

Người chứng ngộ là người chứng ngộ; trong bất kì ngôn ngữ nào người đó sẽ vẫn là chứng ngộ. Dù người đó nói hay không, người đó vẫn còn là cùng người. Tất nhiên, bốn thứ tiếng sẽ làm cho sự việc rắc rối hơn một chút, nhưng vấn đề cơ bản vẫn là cùng vấn đề. Tâm trí bạn là một, bệnh của tâm trí bạn là một. Bạn có thể diễn đạt bệnh đó trong bốn thứ tiếng, có vậy thôi; nhưng duy nhất việc diễn đạt sẽ khác, rồi không thể khác.

Một hôm khi Johnny Fuckerfaster đi học, cô giáo quyết định cho ôn tập bảng chữ cái. Cô bảo các học trò, "Cô sẽ đặt tên các chữ của bảng chữ cái và các con nói cho cô một từ bắt đầu bằng chữ cái đó. Chúng ta sẽ bắt đầu với chữ A."

Johnny Fuckerfaster giơ tay kêu lên, "Con biết, con biết!"

Cô giáo biết Johnny có tâm trí tục tĩu và tự nhủ, "Nó sẽ nói 'asshole-lỗ đít' và làm cho cả lớp ngượng." Thế là cô gọi một trò khác, cậu này trả lời, "Apple-táo." Cô giáo đọc chữ "B" và Johnny lại giơ tay một cách bức tức và la lên, "Thưa cô, cô gọi con, con biết!" Cô giáo hình dung nó sẽ nói "bastard-con hoang," thế là cô yêu cầu một trẻ khác trả lời. Nó đáp, "Boy-con trai." Cô giáo tiếp tục qua bảng chữ cái cho tới khi cô gặp chữ "R." Đến lúc này Johnny nháy tưng tưng tại chỗ của nó và làm rung chuyển tới mức cô giáo không thể né tránh nó. "Nó có thể làm ra từ tục tĩu nào với chữ 'R'?" cô nghĩ. Không từ nào tới trong đầu cho nên cô gọi Johnny.

"Rat - chuột..." nó nói. Cô giáo thở dài nhẹ người, thế rồi mỉm cười và nói, "Rất tốt, Johnny! "

Thế rồi Johnny nói thêm, "... và nó có cái đuôi dài vô cùng và ỉa ra sà!"

Bạn không thể né tránh được tâm trí bạn; nó sẽ tìm ra cách thức của nó. Bất kì tiếng nào cũng được - bốn thứ tiếng hay bốn mươi thứ tiếng. Vâng, nó có rắc rối hơn chút ít, Shraddes, nhưng tâm trí có năng lực, có năng lực tới mức người ta phân vân nghĩ về tiềm năng của nó.

Những người hiểu, người đã làm việc về cơ chế bên trong của tâm trí, nói rằng chỉ tâm trí một người có thể chứa mọi thư viện của thế giới; năng lực của nó gần như là vô hạn. Nhưng nếu bạn ngu, cho dù bạn biết mọi điều đã được viết ra, cho dù bạn trở thành cuốn Bách khoa toàn thư Britannica biết đi, điều đó chắc cũng không tạo ra mấy khác biệt; bạn sẽ vẫn còn là kẻ ngu. Tất nhiên, cái ngu của bạn bây giờ sẽ là cái ngu được trang điểm thêm chút ít. Đó là điều học giả là gì: kẻ ngu được trang điểm bằng bằng cấp hơn, chứng chỉ, văn bằng. Họ có thể giả vờ rằng họ biết - và họ có thể giả vờ một cách logic hơn bất kì người nào khác vì họ có thông tin - nhưng sâu bên dưới chỉ có cùng bóng tối, cùng sự vô ý thức.

Bạn nói: thầy nói gì với một tâm trí liên tục suy nghĩ trong bốn thứ tiếng khác nhau?

Nó là cùng một thứ thôi - suy nghĩ là cùng một, bệnh là cùng một. Và phương thuốc là không khác: thiền có thể giúp bạn gạt bỏ một thứ tiếng, nó có thể giúp bạn gạt bỏ bốn thứ tiếng hay bốn trăm thứ

tiếng. Thiền đưa bạn vào trong không gian nơi tâm trí bị bỏ lại đằng sau với mọi tri thức của nó. Đột nhiên bạn bắt đầu vận hành từ trạng thái không biết, từ hồn nhiên. Và hồn nhiên đó là đẹp và hồn nhiên đó là ngát hương. Hồn nhiên đó là tôn giáo bản chất.

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, tại sao tôi sợ chết nhiều thế?

Chinmayo,

Người ta sợ chết vì người ta vô nhận biết về sống là gì. Nếu bạn biết sống là gì, sợ chết biến mất theo cách riêng của nó. Vấn đề không phải là về chết chút nào, vấn đề là về sống. Vì chúng ta không biết sống là gì, do đó chúng ta sợ rằng nó sẽ chấm dứt một ngày nào đó. Chúng ta thậm chí đã không sống. Làm sao bạn có thể sống mà không biết nó là gì? Bạn đã không sống không yêu; bạn đã đơn giản kéo lê, sống thực vật. Và bạn biết rằng một điều là chắc chắn: chết đang tới gần hơn mọi ngày, mọi khoảnh khắc, do đó có sợ. Sợ là tự nhiên vì chết sẽ đóng cửa lại mãi mãi. Và không biết sống là gì bạn sẽ vẫn bị đem đi. Bạn đã được trao cho một cơ hội, cơ hội lớn, và bạn đã bỏ lỡ nó.

Bạn liên tục trì hoãn sang ngày mai. Bạn nói, "Ngày mai tôi sẽ sống." Nhưng đồng thời, bên cạnh, có sợ: bạn biết, "Ngày mai, ai biết? Ngày mai có thể chết sẽ tới, thế thì sao?" Và bạn đã trì hoãn sống đến ngày mai và không còn ngày mai nữa - thế thì sao? Thế thì sợ nảy sinh. Và bạn không biết cách sống ngay bây giờ. Không người nào bảo bạn cách sống ngay bây giờ.

Người thuyết giảng, các chính khách, bố mẹ, tất cả họ đều nói cho bạn về ngày mai. Khi bạn là đứa trẻ nhỏ họ bảo bạn, "Khi con là thanh niên con sẽ biết cuộc sống là gì." Khi bạn là thanh niên họ nói, "Con là bọn trẻ ngu - thanh niên là ngu. Khi con già, thế thì con sẽ hiểu." Và khi bạn già họ nói, "Cụ được kết thúc. Bây giờ chẳng cái gì còn lại. Cụ giống như chanh đã vắt hết." Đây là một thế giới kì lạ!

Trong thời thơ ấu của tôi, như nó xảy ra trong cuộc sống của mọi đứa trẻ, tôi thường hỏi mọi người già hàng nghìn câu hỏi. Điều đó gần như là việc hành hạ họ vì câu hỏi của tôi làm cho họ bối rối. Cho nên cách dễ nhất là: "Con còn quá trẻ. Đợi đã."

Một trong những người bạn của bố tôi đã nổi tiếng trong cả thị trấn là một hiền nhân. Tôi thường đi cùng bố tôi tới ông ấy và tôi thường hành hạ ông ấy nhiều nhất. Và ông ấy bao giờ cũng nói, "Đợi đã. Cháu còn quá trẻ và câu hỏi của cháu là quá rắc rối. Khi cháu lớn lên thêm một chút, thế thì cháu sẽ có khả năng hiểu."

Tôi hỏi ông ấy, "Xin bác viết ra cho cháu năm nào cháu sẽ lớn. Thế thì cháu sẽ hỏi bác những câu hỏi này. Vì đây là thủ đoạn: bất kì khi nào cháu hỏi - cháu đã từng hỏi trong ít nhất năm năm - bác bao giờ cũng nói cùng một điều: Khi cháu lớn lên..." Bác có thể liên tục nói điều này cho cháu lặp đi lặp lại! Bác cứ viết nó ra trên giấy và kí vào nó."

Tôi thấy tay ông ấy run run. Tôi nói, "Sao tay bác run? Sao bác sợ? Nếu bác biết vào tuổi nào người ta trở nên có khả năng hiểu, viết nó ra đi. Và nếu bác nói vào tuổi hai mươi cháu sẽ hỏi vào tuổi hai mươi mốt - cháu sẽ cho bác một năm nữa!"

Thế là ông ấy viết, "Hai mươi mốt tuổi."

Thế là tôi nói, "Được, cháu sẽ tới chỉ sau khi cháu hai mươi hai."

Ông ấy phải đã nghĩ, "Ít nhất vấn đề này được giải quyết cho thời gian hiện tại. Ai biết? Sau khi nó hai mươi hai tuổi..." Vào lúc đó tôi phải đã quăng mười bốn tuổi.

Khi tôi trở thành đích xác hai mươi hai tuổi tôi tới, và tôi tới với một đám đông - tôi đã tụ tập nhiều người. Tôi nói, "Bạn đi cùng tôi đi." Và tôi đã có bức thư có chữ kí của ông ấy. Tôi nói, "Đây là bức thư của bác. Bây giờ bác trả lời đi."

Ông ấy nói, "Cháu là kẻ gây phiền phức thế! Tại sao cháu đã tụ tập tất cả những người này?"

Tôi nói, "Chỉ để chứng kiến rằng bác đã lừa cháu. Và không chỉ bác đã lừa cháu, điều này đã diễn ra trên khắp thế giới. Mọi người già đều đang lừa người trẻ, nói với họ 'Ngày mai' - và ngày mai không bao giờ tới. Bây giờ cháu hai mươi hai tuổi rồi và bác đã viết hai mươi mốt. Cháu đã cho bác thêm một năm chỉ trong trường hợp cháu không đủ thông minh và cháu để thời gian dài hơn chút ít để lớn lên. Nhưng bây giờ cháu sẽ không ra về, cháu sẽ ở đây. Cháu muốn mọi câu hỏi của cháu được trả lời."

Ông ấy nói, "Nói thực với cháu, bác chẳng biết gì. Và xin đừng hỏi bác lần nữa. Tha thứ cho bác. Cháu đúng - bác đã nói dối cháu."

"Tại sao bác đã nói dối một đứa trẻ?" tôi hỏi ông ấy. "Làm sao bác có thể nói dối một đứa trẻ đang hỏi từ hồn nhiên thế, người đã tin cậy vào bác? - và bác đã lừa nó! Bác không biết liệu Thượng đế có tồn tại hay không và bác đã bảo cháu rằng Thượng đế tồn tại và rằng cháu sẽ có khả năng hiểu về sau. Và cháu biết chính khoảnh khắc đó ngay cả bác đã không hiểu. Bác không biết bất kì cái gì về Thượng đế, bác chỉ lặp lại như con vẹt."

Nhưng đây là tình huống: thầy cô giáo không biết, các giáo sư không biết, các tu sĩ không biết. Không việc biết, họ vẫn liên tục giả vờ rằng họ biết. Và toàn thể chiến lược này bao gồm duy nhất một thủ đoạn: liên tục trì hoãn. "Bạn cũng sẽ biết khi thời gian chín muồi." Tất nhiên nó không bao giờ chín muồi - bạn không bao giờ lớn lên. Và đến lúc bạn đủ già bạn phải cứu thể diện riêng của bạn, cho nên bạn bắt đầu nói cùng điều cho con bạn.

Nếu bạn yêu con bạn, nếu bạn yêu em bạn, đừng bao giờ nói dối họ. Và toàn thể tôn giáo của bạn bao gồm những dối trá! Là chân thực đi, bảo họ, "Tôi không biết và tôi đang tìm kiếm." Đừng trì hoãn điều đó tới ngày mai.

Toàn thể cuộc sống của chúng ta là việc trì hoãn, do đó mới có sợ chết: "Tôi còn chưa biết và chết đang tới."

Không phải một mình bạn sợ chết đâu, Chinmayo.

Bạn hỏi: Tại sao tôi sợ chết nhiều thế?

Mọi người đều sợ chết bởi lẽ đơn giản rằng chúng ta chưa nếm trải sống. Người biết sống là gì không bao giờ sợ chết; người đó đón chào chết. Bất kì khi nào chết tới người đó ôm ấp chết, người đó ôm choàng chết, người đó đón chào chết, người đó đón nhận chết như vị khách. Với người đã không biết sống là gì, chết là kẻ thù; và với người biết sống là gì, chết là cao trào tối thượng của sống.

Nhưng mọi người đều sợ chết; điều đó nữa có tính lây nhiễm. Bố mẹ bạn sợ chết, hàng xóm của bạn sợ chết. Trẻ nhỏ bắt đầu bị lây nhiễm bởi nỗi sợ thường xuyên này có khắp xung quanh. Mọi người đều sợ chết. Mọi người thậm chí không muốn nói về chết.

Đã từng chỉ có hai từ kiêng kị trên thế giới: dục và chết. Điều rất kì lạ tại sao dục và chết đã từng là hai từ kiêng kị không được nói tới, phải được né tránh. Chúng được kết nối sâu sắc. Dục đại diện cho sống vì mọi sự sống nảy sinh từ dục, và chết đại diện cho kết thúc. Và cả hai đã là điều kiêng kị - không nói về dục và không nói về chết.

Và đã từng chỉ có hai kiểu văn hoá trên thế giới. Một loại bao gồm các nền văn hoá dành cho những người mà dục là điều kiêng kị. Họ có thể nói về chết, thực ra họ nói quá nhiều về chết. Chẳng hạn, ở Ấn Độ, nghe các mahatmas, nghe các thánh nhân, và bạn sẽ thấy điều đó. Không ai nói về dục, mọi người nói về chết - để làm bạn kinh hoàng, để tạo ra sợ trong bạn, vì từ sợ bạn có thể bị làm nô lệ, từ sợ bạn có thể bị áp đặt có tính tôn giáo, từ sợ bạn có thể bị ép buộc cúi mình trước ý tưởng ngu xuẩn nào đó về Thượng đế, về thần tượng ngu xuẩn nào đó của Thượng đế. Mọi người đang tôn thờ bất kì cái gì!

Chỉ để một tảng đá ra trước nhà bạn, tô đỏ cho nó, và cứ đợi ở bên cạnh và nhìn. Trong vòng một giờ ai đó sẽ đi qua và sẽ cúi lạy nó, tưởng nó là Hanumanji. Ai đó khác sẽ tới và sẽ đặt hai bông hoa ở đó và ai đó khác sẽ làm theo với trái dừa. Và đây là bắt đầu của ngôi đền! Bạn sẽ sớm thấy rằng ngôi đền đã nảy sinh ở đó.

Mọi người sợ thế, họ sẵn sàng cúi mình trước bất kì cái vô nghĩa nào, trước bất kì cái ngu xuẩn nào.

Chúng ta gọi người tôn giáo là người "sợ Thượng đế." Thực ra, người tôn giáo không bao giờ sợ Thượng đế; chắc chắn người đó là người yêu Thượng đế, nhưng không bao giờ sợ Thượng đế. Sợ không có chỗ trong cuộc sống của người tôn giáo - chỉ có yêu và duy nhất yêu. Và nơi yêu tồn tại, sợ biến mất; và nơi sợ tồn tại, yêu không có khả năng nào lớn lên.

Trong một xã hội như Ấn Độ, chết không phải là kiêng kị. Kinh sách Ấn Độ đầy những mô tả rất chi tiết về chết. Họ mô tả với sự thích thú chết xấu thế nào. Họ mô tả thân thể bạn theo cách xấu xí, kinh tởm tới mức bạn sẽ ngạc nhiên với những người này - tại sao họ quan tâm thế, bị ám ảnh thế với mọi thứ ghê tởm và buồn nôn? - bởi lẽ đơn giản rằng họ muốn bạn trở nên sợ sống thế, đối kháng thế với sống, phủ định thế với sống... Họ phá huỷ tình yêu của bạn vì sự sống, khẳng định của bạn về sự sống bằng việc nói về chết, bằng

việc làm cho chết thành lớn nhất có thể và tối nhất có thể bằng cách mô tả chết trong màu sắc xấu xa nhất.

Và thế rồi có những xã hội... Chẳng hạn, Ki tô giáo trong nhiều thế kỉ đã là một xã hội, một văn hoá chống lại dục; dục là điều kiêng kị.

"Không nói về dục." Do đó có ý tưởng này - ý tưởng cực kì vô nghĩa - rằng Jesus được sinh ra từ người mẹ đồng trinh. Họ phải tạo ra hư cấu này vì làm sao Jesus, một người thuần khiết thế, có thể bắt nguồn từ tính dục? Sự thuần khiết thế bắt nguồn từ sự không thuần khiết thế sao? Không thể được, phi logic! Hoa sen bắt nguồn từ bùn sao? Không thể được! Nhưng, thực ra, mọi hoa sen đều bắt nguồn từ bùn.

Jesus được sinh ra tự nhiên như bạn được sinh ra - ông ấy không phải là dị nhân! Ông ấy không bất thường. Và toàn thể điều vô nghĩa này về Thánh thần linh thiêng, rằng Thánh thần linh thiêng làm cho Mary mang thai... Bây giờ thánh thần đang làm tình!

Hamid canh gác gần phòng tôi. Ngay bên ngoài bức màn anh ấy đứng đó với chiếc gậy lớn. Một hôm tôi hỏi, "Hamid, bạn có thấy Thánh thần linh thiêng hay không?"

Anh ấy nói, "Thánh thần linh thiêng sao?"

"Đúng," tôi nói, "ngày nào đó ông ấy sẽ tới, cho nên tỉnh táo vào - vì nếu Thánh thần linh thiêng không tới thăm tôi, thế thì ông ấy sẽ đi đâu?"

Và một hôm Rajen đang đứng đó và tôi bảo anh ta, "Giữ gậy của bạn trong tay đi, bằng không Thánh thần linh thiêng có thể dùng gậy này đánh bạn đấy! Thay vì gậy này là cái bảo vệ, ông ấy sẽ đánh đầu bạn bằng gậy riêng của bạn!"

Kể từ đó anh ấy đã bỏ gậy của mình ở đâu đó; tôi chẳng thấy gậy của anh ta nữa. Có thể là do sợ... Đôi khi bạn không chăm chú thế, và giữ gậy trong tay bạn mọi lúc... đôi khi người ta phải nghỉ ngơi nữa. Ngay cả người gác cũng phải đi ngủ! Và Thánh thần linh thiêng tới và tìm thấy chiếc gậy và đánh vào đầu anh ta! Và nếu Thánh thần linh thiêng có thể làm cho đàn bà mang thai, ông ấy không thể làm được cái gì? Ông ấy có thể làm được bất kì cái gì - ông ấy thậm chí có thể làm đàn ông mang thai! Bất kì cái gì đều là có thể; với Thánh thần linh thiêng không cái gì là không thể được.

Dục là kiêng kị cho Ki tô giáo: "Không nói về dục!"

Bây giờ, sau Sigmund Freud, điều kiêng kị thứ nhất bị phá vỡ; dục không còn là điều kiêng kị. Chúng ta đã dịch chuyển sang điều kiêng kị kia; giờ chết đã trở thành điều kiêng kị. Bây giờ không nói về chết. Dường như con người cần điều kiêng kị này khác. Xã hội thời nữ hoàng Victorian đã là xã hội được bắt rể trong kiêng kị dục. Bây giờ xã hội hiện đại, xã hội phương Tây, được bắt rể trong điều kiêng kị về chết. Không nói về chết chút nào, quên mọi điều về chết dường như nó không xảy ra - ít nhất nó không xảy ra cho bạn, ít nhất nó đã không xảy ra cho bạn mãi tới giờ, cho nên sao bạn tâm về điều đó? Quên mọi điều về nó đi.

Khi một người chết ở phương Tây bây giờ, có các chuyên gia trang điểm cho người này. Người này có thể không bao giờ trông đẹp thế như người này có vẻ vậy sau cái chết được tô vẽ và má người này đỏ thắm dường như người này chỉ vừa mới tới từ kì nghỉ ba tháng ở Florida! Và mạnh khỏe thế, dường như người này mới tập thể dục và giờ đang làm shivasan - tư thế chết - không thực sự chết. Việc giả vờ phải được tạo ra rằng người này không chết. Và ngay cả trên bia mộ cũng được viết: "Ông ấy không chết, ông ấy chỉ ngủ."

Và trong mọi ngôn ngữ chúng ta nói... bất kì khi nào ai đó chết không ai nói rằng người đó đơn giản chết. Chúng ta nói "Người đó đã đi tới Thượng đế. Người đó đã trở thành người yêu của Thượng đế. Thượng đế đã chọn người đó và gọi người đó. Người đó đã đi sang thế giới bên kia. Người đó đã trở thành người trời."

Một người đang nói với người kia, bạn anh ta, "Vợ tôi thiêng lắm."

Và người kia nói, "Nhưng vợ tôi vẫn còn sống!"

Bạn nói về tính thiêng liêng của mọi người, vân vân, khi họ chết.

Có xung đột lớn giữa Voltaire và Rousseau; cả đời họ đã từng cãi nhau. Voltaire chết; ai đó báo tin cho Rousseau rằng Voltaire đã chết. Ông ấy nói, "Thực à? Ông ta là người vĩ đại - với điều kiện ông ta thực sự chết!" Nếu ông ta không chết thế thì ông này sẽ rút lại lời của mình. Còn sống, họ là kẻ thù; chết, "Ông ta là người vĩ đại." Cho nên ông ấy làm ra điều kiện rằng ông ta thực sự chết, ông ta là người vĩ đại.

Có lần một người chết, không ai nói chống lại người đó, không ai nói bất kì cái gì chống lại người đó. Người đó đột nhiên trở thành thánh nhân, đột nhiên thành vĩ đại. Chỗ của người đó sẽ không bao giờ được lấp lại, chỗ của người đó bao giờ cũng vẫn còn trống. Thế giới bao giờ cũng thiếu người đó; người đó là bản chất thế. Và không người nào đã để ý gì khi người đó còn sống. Đây là các thủ đoạn - thủ đoạn để giữ chết xa xôi, để đóng cửa lại, để quên tất cả về chết.

Nhân loại thực sẽ không có bất kì điều kiêng kị nào: không kiêng kị về dục, không kiêng kị về chết. Sống phải được sống trong tính toàn bộ của nó, và chết là một phần của sống. Người ta phải sống một cách toàn bộ và người ta phải chết một cách toàn bộ.

Và đó là thông điệp của tôi cho các sannyasin của tôi, Chinmayo.

Bạn hỏi: Tại sao tôi sợ chết nhiều thế?

Vì bạn còn chưa sống một cách toàn bộ. Sống một cách toàn bộ và sợ chết sẽ biến mất. Và bạn không một mình; mọi người đều trong cùng thuyền.

Đó là một câu lạc bộ đàn ông người Anh điển hình: khói tẩu thuốc vương vẩn trong không trung, những chiếc ghế da dày, các tấm ván gỗ sồi chạm khắc.

Vị đại tá về hưu già đang thuật lại chi tiết những kì công bạo dạn của mình ở châu Phi. "Có lần suýt mất mạng với một con sư tử bờm đen!"

"Ồ, thật thế à thưa ngài?" một sĩ quan trẻ nói, giả bộ quan tâm. "Ngài kể về điều đó đi."

"Thế này, chàng trai, tôi đang sai bước qua phần rừng rậm Công gô cùng với người mang súng trung thành của tôi, Umbogo, khi đi ngang qua một chỗ trống nhỏ tôi thấy một con sư tử lớn nhất mà bạn đã từng thấy. Bình thản như không cái gì xảy ra, tôi lấy khẩu súng trường tin cậy từ Umbogo, nhắm bắn, và kéo cò. 'Tách' - cái thứ chết tiệt này là đồ vô dụng. Không rối trí, tôi trao lại chiếc súng vô dụng và lấy khẩu súng thứ hai. 'Tách' - lại khẩu vô dụng nữa. Đến lúc này Umbogo đã chạy mất và tôi nghĩ tốt hơn cả là tôi cũng chạy. Tôi chạy nhanh hết mức có thể, nhưng con vật này bám sát đằng sau không rời. Tôi có thể cảm thấy hơi thở của nó chạy xuống lưng cổ tôi và tôi biết nó sắp vồ; nhưng ngay khi nó định vồ, nó trượt

chân. Điều này cho tôi cơ hội và tôi chạy nhanh hết mức có thể. Nhưng nó sớm lại đuổi theo - hơi thở lại chạy xuống sau cổ tôi, định vồ, và lần nữa nó lại trượt chân. Việc này đã xảy ra ba lần, và tới lần thứ ba tôi xoay sở chui vào chiếc xe Lan Rover hết sức cố và thoát đi."

"Đáng khâm phục thưa ngài," viên sĩ quan trẻ nói. "Tôi chắc rằng giá mà đó là tôi thì tôi đã vãi ra quần."

"Vãi ra quần sao?!" viên đại tá già gầm lên. "Anh nghĩ gì con sư tử trượt chân nữa sao?"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi,

Thầy làm gì cho tập thể dục?

Anand Prachi,

Tôi chỉ kể vào chuyện cười thực sự cho bản thân tôi và thế rồi cười to và lăn ra đất. Tôi không biết bài thể dục nào khác hay hơn. Bạn có thể hỏi Vivek - thỉnh thoảng cô ấy tóm được tôi đang lăn lộn trên đất!

Mới hôm nọ tôi đã kể những chuyện cười này cho bản thân tôi:

Richard Nixon hoài nghi về một số chính khách bao quanh ông ấy, nghĩ chắc có phát triển mưu đồ chống lại ông ta.

Cho nên ông ta tập hợp những phụ tá thân cận nhất của mình và họ đi tới một làng nhỏ đầu đó trong rặng Alps để điều tra vấn đề này.

Vào sáng thứ hai Nixon mở bức màn che cửa sổ phòng ngủ của mình và trong tuyết có ai đó đã đá thành chữ: "Nixon là lỗ đít." Bị rối bởi điều này, Nixon lập ra nhóm các nhà khoa học pháp lí để làm việc tìm ra thủ phạm.

Sau bốn mươi tám giờ họ báo cáo lại cho ông ta. 'Chúng tôi có tin xấu,' họ nói. "Chúng tôi đã phân tích nước tiểu và thấy rằng nó bắt nguồn từ Henry Kissinger."

"Ồ không!" Nixon nói.

"Nhưng còn có tin tức thậm chí còn tệ hơn gửi tới, thưa tổng thống. Chúng tôi cũng đã khám phá ra đó là chữ viết tay của bà Nixon!"

Richard Nixon, Henry Kissinger, một linh mục Thiên chúa giáo và một người hippie đi trên một chiếc máy bay nhỏ trong khi bánh xe tiếp đất rơi ra.

Viên phi công kinh hãi xô ra khỏi phòng lái. "Tôi rất tiếc, thưa các vị, máy bay này sẽ không bay được. Chỉ có bốn dù và vì tôi là cơ trưởng tôi lấy một chiếc."

Ông ta vớ lấy chiếc dù và nhảy ra.

Richard Nixon đứng dậy và nói, "Tôi là tổng thống, quốc gia cần tôi - rất tiếc, thưa quý ngài..." Ông ta vớ lấy chiếc dù và nhảy ra.

Henry Kissinger nhảy lên nói to, "Tôi là người thông minh nhất thế giới! Thế giới không thể đảm đương được sự hi sinh như vậy!" Ông ta vớ lấy dù và nhảy ra.

Linh mục nói với người bên cạnh: "Con ta, con vẫn còn trẻ - con lấy chiếc dù cuối đi!"

"Đừng lo, cha," người hippie nói. "Có dù cho từng người chúng ta - 'người thông minh nhất thế giới' vừa vớ lấy ba lô của con và nhảy cùng nó!"

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, thực sự có bất kì sự trùng hợp ngẫu nhiên nào không?

Prem Doug,

Con người trong khi con người là vô ý thức chỉ sống trong trùng hợp ngẫu nhiên; cuộc sống của con người chỉ gồm những sự ngẫu nhiên và không gì khác. Cuộc sống vô ý thức là cuộc sống ngẫu nhiên.

Chỉ người có ý thức đi ra ngoài ngẫu nhiên và đi vào trong điều bản chất. Người có ý thức siêu việt trên trùng hợp ngẫu nhiên. Không có ý thức toàn bộ bạn là nạn nhân của mọi lực không biết bao quanh bạn. Bạn không biết tại sao mọi sự đang xảy ra cho bạn, tại sao bạn đã làm cái này và tại sao không làm cái kia, tại sao bạn đã chọn cái này và tại sao không chọn cái kia.

Khi tôi trúng tuyển đại học và vào đại học tôi muốn điền vào mẫu đơn, nhưng tôi không có bút máy đem theo người. Thế là tôi hỏi sinh viên bên cạnh, người đang điền mẫu đơn của mình, "Bạn vui lòng cho tôi mượn bút máy để tôi điền vào mẫu đơn của tôi được không?"

Anh ta rất hài lòng và sẵn lòng. Anh ta nói, "Trước hết bạn điền vào mẫu đơn của bạn đi."

Tôi điền vào mẫu đơn của tôi. Tôi nói, "Sao bạn muốn tôi điền vào mẫu đơn của tôi trước hết?"

Anh ta nói, "Vì tôi không thể quyết định được sẽ học môn nào." Anh ta nhìn vào mẫu đơn của tôi và bất kì môn học nào tôi đã chọn anh ta đều điền vào cùng môn.

Tôi nói, "Bạn có điên hay cái gì không?"

Anh ta nói, "Chẳng thành vấn đề. Tất cả là như nhau với tôi. Dù tôi đọc triết học hay chính trị hay kinh tế nó toàn là như nhau với tôi. Tôi phải sao chép mẫu đơn của ai đó; bạn là tốt như bất kì người nào." Anh ta nói, "Thực ra, tôi đã đỗ mọi kì thi của tôi bằng việc sao chép câu trả lời của người khác. Tôi không biết làm sao tôi đã đỗ kì thi vào đại học. "

Bây giờ người này là giáo sư triết học. Bạn sẽ gọi điều đó là gì? Chỉ sự trùng hợp, ngẫu nhiên. Tôi có thể đã tới chỉ chậm vài phút ngày hôm đó và anh ta chắc đã không bao giờ là giáo sư triết học. Tôi có thể đã có bút máy; anh ta sẽ không bao giờ là giáo sư triết học. Anh ta có thể đã sao chép từ ai đó khác; thế thì anh ta chắc sẽ là giáo sư về chính trị hay kinh tế hay chẳng ai biết điều gì.

Một tiểu thuyết gia Do Thái viết: "Bố tôi đi du hành trong tàu hoả; tàu hoả bị muộn. Nó tới lúc nửa đêm đầu đó ở Nga." Ông ấy đói và lạnh; đó là đêm nước Nga lạnh lẽo, tuyết rơi. Ông ấy chạy đi tìm xem liệu ông ấy có thể kiếm được cà phê hay cái gì đó nóng để uống không.

Cô chủ một nhà hàng đang sắp đóng cửa. Ông ấy nài xin, ông ấy nói, "Chỉ năm phút thôi. Cho tôi hai cốc cà phê - tôi mệt mỏi và tôi đói. Và nếu cô có thể cho tôi cái gì đó để ăn tôi sẽ biết ơn lắm."

Cô ấy lại mở cửa ra - cô ấy vừa định khoá lại - rót cà phê, cho ông ấy cái gì đó để ăn. Và tất nhiên họ bắt đầu nói chuyện, cô ấy hỏi ông ấy từ đâu tới - cuộc hội thoại bình thường với người lạ - "Và anh định nghỉ ở đâu?" Và cô ấy nói, "Điều tốt là anh đã tới đúng lúc vì bây giờ taxi tất cả đã đi về rồi - tàu hoả tới trễ thế. Và chúng tôi đã không hi vọng - từ chuyến tàu này chẳng ai tới nữa. Cho nên xin mời vào xe của tôi và tôi sẽ chờ anh tới bất kì chỗ nào anh muốn."

Người đàn ông nói, "Tôi không biết chỗ nào mà đi. Cô nói cho tôi khách sạn tốt nào đó."

Người đàn bà nói, "Khách sạn thì có nhưng không có khách sạn tốt. Và tất cả chúng sẽ đóng cửa. Tốt hơn cả là anh đi cùng tôi và nghỉ tại chỗ của tôi. Đến sáng anh có thể đi tìm khách sạn."

Và người đàn ông, tất nhiên, đã đồng ý một cách rất biết ơn. Và đây là cách câu chuyện bắt đầu. Họ rơi vào yêu nhau... và thế rồi đích thân bạn có thể xây dựng ra toàn thể câu chuyện.

Bây giờ nhà tiểu thuyết Do Thái này nói: "Nếu tàu hoả mà không bị trễ tôi chắc đã không được sinh ra chút nào. Nếu tàu hoả ít trễ hơn tôi chắc đã lỡ lần nữa, tôi chắc đã không được sinh ra. Nếu cô gái này hơi chút nhẩn tâm và đã từ chối mở cửa nhà hàng lần nữa, tôi chắc đã không được sinh ra chút nào. Nếu cô ấy bỏ bố tôi ở khách sạn nào đó, câu chuyện này chắc đã kết thúc ở đó và lúc đó rồi. Nhưng ông ấy đã ở lại với cô ấy; cô ấy này là một quả phụ. Đến sáng cô ấy đã mời ông ấy ăn sáng, và việc này dẫn tới việc khác.

Đây là cách cuộc sống bình thường là vậy.

Prem Doug, người vô ý thức sống trong trùng hợp ngẫu nhiên; người đó là ngẫu nhiên.

Vidhana đã viết cho tôi: "Osho ơi, tôi muốn thầy biết rằng đôi khi thiên có thể rất nguy hiểm. Tôi đã làm một kĩ thuật quán tưởng: tưởng tượng tôi là cây. Tôi đã tưởng tượng tôi có loại rễ gì, tôi có đường viền và màu sắc gì, tôi có loại lá nào, và ở đó tôi đã lay động trong gió thoảng... thì đột nhiên một con chó lon ton chạy tới và đá lên chân tôi."

Bây giờ Vidhana nghĩ con chó biết rằng anh ấy đang quán tưởng rằng anh ấy là cây. Con chó phải điên như bạn vậy, bằng không chó không dễ bị lừa thế đâu - rất khó lừa chó!

Người ta kể sau ba tháng trên đại dương, Columbus thấy lá, lá xanh nổi trong đại dương, ông ấy đã cực kì hạnh phúc. Nhưng người viết tiểu sử của ông ấy nói điều đó không là gì cả, bạn phải đã thấy chó của ông ấy! Ông ấy đã nhảy nhót! Trong ba tháng... Nghĩ về con chó, con chó đáng thương - không cây cối. Đó là vô dục đấy! Nếu chó mà là người Ấn Độ ông ấy chắc đã là một mahatma!

Một người da đen, một người A rập và một người Do Thái đang bước đi cùng nhau trong sa mạc. Đột nhiên một mụ phù thủy khủng khiếp xuất hiện trước họ, cưỡi trên một con rồng. Khi họ cầu xin tha mạng, phù thủy dụi đi.

"Thôi được," mụ nói, "nếu chiều dài chim của các người, cộng vào nhau, đo được đích xác một mét, ta sẽ tha mạng các người."

Người da đen lôi chim ra - bảy mươi nhăm xăng ti mét. Người A rập đo chim của mình - hai mươi tư phẩy năm xăng ti mét. Với đôi tay run run, người Do Thái cởi quần ra và nhẹ nhõm làm sao - đích xác một nửa xăng ti mét. Khi họ sung sướng đi khỏi mụ phù thủy, người da đen ba hoa, "A, các ông may mắn là các ông có người da đen đi cùng các ông - bảy mươi nhăm xăng ti mét!"

"Vô nghĩa," người A rập nói. "Chính chim tôi, món quà của Allah, đã cứu chúng ta!"

"Đó là điều các ông nghĩ!" người Do Thái nói. "Điều gì sẽ xảy ra nếu mụ ấy đã không thù địch với tôi?"

Chương 13. Ánh sáng trong hạt giống

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, làm sao tôi có thể trở thành ánh sáng lên bản thân tôi?

Shraddho Yannis,

Đây là những lời cuối cùng của Phật Gautam, thông điệp khi ra đi của ông ấy cho các đệ tử: "Là ánh sáng lên bản thân ông." Nhưng khi ông ấy nói, "Là ánh sáng lên bản thân ông," ông ấy không ngụ ý trở thành ánh sáng lên bản thân bạn. Có khác biệt lớn giữa là và trở thành.

Trở thành là quá trình, hiện hữu là khám phá. Hạt mầm chỉ xuất hiện để trở thành cây, đó là việc xuất hiện. Hạt mầm đã có cây bên trong bản thân nó, nó đã là chính sự hiện hữu của cây. Hạt mầm không trở thành hoa. Hoa đã có đó không biểu lộ, bây giờ chúng biểu lộ. Vấn đề không phải là trở thành, bằng không đá có thể trở thành hoa. Nhưng điều đó đã không xảy ra. Tảng đá không thể trở thành hoa hồng; điều đó không xảy ra vì đá không có tiềm năng là hoa hồng. Hạt mầm đơn giản khám phá ra bản thân nó qua việc chết đi trong đất: bỏ cái vỏ bên ngoài của nó, nó trở nên được hiển lộ trong thực tại bên trong của nó.

Con người là ánh sáng trong hạt mầm. Các bạn đã là chư Phật rồi. Không phải là các bạn phải trở thành chư Phật, vấn đề không phải là học, là đạt tới, nó chỉ là vấn đề về nhận ra - nó là vấn đề đi vào bên trong bản thân bạn và nhìn cái có đó. Nó là việc tự khám phá.

Yannis, bạn không trở thành ánh sáng lên bản thân bạn đâu, nó đã là hoàn cảnh rồi. Nhưng bạn không đi vào trong, toàn thể cuộc hành trình của bạn là hướng ra ngoài. Chúng ta được nuôi lớn lên theo cách mà tất cả chúng ta đều trở thành người hướng ngoại. Mất chúng ta trở nên bị hội tụ ra ngoài, chúng ta bao giờ cũng tìm và kiếm mục đích nào đó "đằng kia," xa xăm. Mục đích càng xa, nó càng có vẻ thách thức hơn với bản ngã. Nó càng khó khăn, nó càng có vẻ hấp dẫn hơn. Bản ngã tồn tại qua thách thức; nó muốn chứng tỏ bản thân nó. Nó không quan tâm tới cái đơn giản, nó không quan tâm tới cái bình thường, nó không quan tâm tới cái tự nhiên, nó

quan tâm tới cái gì đó mà không tự nhiên, không đơn giản, không bình thường. Ham muốn của nó là về cái phi thường. Và thực tại là rất bình thường, thực tại rất đơn giản.

Thực tại không ở kia mà ở đây, không lúc khác mà lúc này, không bên ngoài mà trong chốn thiêng liêng bên trong nhất của con người bạn. Bạn chỉ phải nhắm mắt lại và nhìn vào trong.

Lúc ban đầu điều đó là khó vì mắt chỉ biết cách nhìn ra ngoài. Chúng đã trở nên quen nhìn ra ngoài tới mức khi bạn nhắm mắt lại, thế nữa chúng vẫn tiếp tục nhìn ra ngoài - chúng bắt đầu mơ, chúng bắt đầu mơ màng. Những mơ đó không là gì ngoài phản xạ của thế giới bên ngoài. Cho nên chỉ về bên ngoài thì bạn dường như đang mắt nhắm, mắt bạn vẫn mở ra thế giới bên ngoài, bạn không ở bên trong. Thực ra, mọi thiên nhân đều bắt gặp hiện tượng kì lạ này: rằng bất kì khi nào bạn nhắm mắt, tâm trí bạn trở nên bất ổn hơn, tâm trí bạn trở nên không lành mạnh hơn. Nó bắt đầu huyền thuyên theo cách điên khùng: các ý nghĩ liên quan, không liên quan đan chéo con người bạn. Nó không bao giờ là vậy khi bạn đang nhìn bên ngoài. Và một cách tự nhiên bạn trở nên mệt, một cách tự nhiên bạn nghĩ tốt hơn cả là vẫn còn bận bịu trong cái gì đó, trong việc nào đó, thay vì ngồi im lặng với mắt nhắm, vì chẳng cái gì dường như xảy ra ngoài trừ đám diễu hành dài dài các ý nghĩ, ham muốn, kí ức. Và chúng liên tục tới, vô tận.

Nhưng đây chỉ là lúc bắt đầu. Cứ kiên nhẫn một chút, cứ chờ đợi một chút đi... Nếu bạn liên tục nhìn, quan sát những ý nghĩ này một cách im lặng, không phán xét, không đối kháng, không ham muốn ngay cả dùng chúng - dường như bạn không quan tâm tới chúng - vô quan tâm... Cũng như người ta theo dõi giao thông trên đường, hay người ra quan sát mây trên trời, hay người ta quan sát sông chảy qua, bạn đơn giản quan sát ý nghĩ của bạn. Bạn không là những ý nghĩ đó, bạn là người xem, trong khi nhớ rằng "Mình là người xem, không là cái được xem." Bạn không thể là cái được xem, bạn không thể là đối thể của tính chủ thể riêng của bạn. Bạn là tính chủ thể của bạn, bạn là nhân chứng, bạn là tâm thức. Nhớ điều đó... Phải mất chút thời gian, dần dần, dần dần thói quen cũ chết đi. Nó khó chết nhưng nó chết, chắc chắn. Và ngày mà lưu thông dừng lại, đột nhiên bạn đầy ánh sáng. Bạn bao giờ cũng đầy ánh sáng, chỉ những ý nghĩ đó đã không cho phép bạn thấy điều bạn là vậy.

Khi mọi đối thể đã biến mất, không có gì khác để nhìn, bạn nhận ra bản thân bạn lần đầu tiên. Bạn nhận ra bản thân bạn lần đầu tiên.

Nó không trở thành, nó là việc khám phá ra sự là vậy. Cái vỏ bên ngoài các ý nghĩ của tâm trí bị rơi rụng đi, và bạn đã khám phá ra hoa của bạn, bạn đã khám phá ra hương thơm của bạn. Hương thơm này là tự do.

Do đó, Yannis, đừng hỏi, "Làm sao tôi có thể trở thành ánh sáng lên bản thân tôi?" Bạn đã là ánh sáng lên bản thân bạn rồi, bạn chỉ không nhận biết về điều đó thôi. Bạn đã quên về nó - bạn phải khám phá ra nó. Và cách khám phá là đơn giản, rất đơn giản: quá trình đơn giản của việc quan sát ý nghĩ của bạn.

Để giúp quá trình này bạn có thể bắt đầu quan sát các thứ khác nữa, vì quá trình quan sát là như nhau. Điều bạn đang quan sát là không có ý nghĩa. Quan sát bất kỳ cái gì và bạn đang học tính quan sát. Lắng nghe chim, nó là cùng một điều. Một ngày nào đó bạn sẽ có khả năng lắng nghe ý nghĩ riêng của bạn. Chim có hơi chút xa xôi hơn, ý nghĩ của bạn có chút ít gần gũi hơn. Trong mùa thu quan sát lá khô rụng khỏi cây. Bất kỳ cái gì cũng sẽ làm việc giúp đỡ bạn có tính quan sát. Bước đi, quan sát việc bước của bạn.

Phật thường nói với đệ tử của ông ấy: Đi từng bước một cách có quan sát. Ông ấy thường nói: Quan sát hơi thở của ông. Và đó là một trong những thực hành có ý nghĩa nhất cho quan sát vì hơi thở có đó liên tục sẵn có trong hai mươi bốn giờ một ngày dù bạn ở bất kỳ chỗ nào. Chim có thể hát ngày này, chúng có thể không hát ngày nọ, nhưng việc thở bao giờ cũng có đó. Ngồi, bước đi, nằm ra, nó bao giờ cũng có đó. Liên tục quan sát hơi thở đi vào, hơi thở đi ra.

Không phải là việc quan sát hơi thở là vấn đề, vấn đề là việc học cách quan sát. Đi ra sông và quan sát sông. Ngồi trong bãi chợ và quan sát mọi người đi qua. Quan sát bất kỳ cái gì, chỉ nhớ rằng bạn là người quan sát. Không trở nên phán xét, không là quan toà. Một khi bạn bắt đầu phán xét, bạn đã quên mất rằng bạn là người quan sát, bạn đã trở nên bị tham gia, bạn đã lấy phe phái, bạn đã chọn: "Mình thiên về ý nghĩ này và mình chống ý nghĩ kia." Một khi bạn chọn, bạn trở nên bị đồng nhất. Tính quan sát là phương pháp phá huỷ mọi sự đồng nhất.

Do đó Gurdjieff đã gọi quá trình của ông ấy là quá trình phi đồng nhất. Nó là cùng một điều, lời của ông ấy là khác thôi.

Không đồng nhất bản thân bạn với bất kỳ cái gì, và dần dần, dần dần người ta học được nghệ thuật tối thượng của tính quan sát. Đó là điều thiên tất cả là gì. Qua thiên người ta khám phá ra ánh sáng riêng của người ta. Ánh sáng đó bạn có thể gọi là hồn của bạn, cái ngã của bạn, Thượng đế của bạn - bất kỳ từ nào bạn chọn - hay bạn có thể vẫn còn chỉ im lặng vì nó không có tên. Nó là kinh nghiệm vô danh, cực kỳ đẹp, cực lạc, hoàn toàn im lặng, nhưng nó cho bạn hương vị của vĩnh hằng, của vô thời gian, của cái gì đó bên ngoài chết.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, buông xuôi sẽ xảy ra chỉ khi tôi sẵn sàng chết vì thầy sao?

Veet Marc,

Tôi không bảo bạn chết vì tôi. Tôi bảo bạn chính cái đối lập: sống vì tôi. Buông xuôi sẽ xảy ra chỉ khi bạn bắt đầu sống vì tôi. Tôi không là người tôn thờ chết, tôi là người tôn thờ sống. Tôi không ở đây để dạy bạn loại tự bạo nào đó. Đủ về nó rồi! Trong hàng nghìn năm con người ngu xuẩn đã từng bị hiến tế bởi những người tinh ranh. Ai đó chết đi vì Ki tô giáo, ai đó chết đi vì Mô ha mét giáo, ai đó chết đi vì Hindu giáo. Mọi người đang chết - dường như chết là mục đích! - và không ai được dạy cách sống.

Sống vì Thượng đế, vì Thượng đế là sự sống. Và, tất nhiên Thượng đế cũng là chết, nhưng chết là đẹp chỉ khi nó bắt nguồn từ sự sống được hoàn thành, khi nó là việc nở hoa tối thượng của sống. Khi chết là sự hi sinh, nó là xấu. Thế thì bạn đang chết vì sự nghiệp nào đó, vì chủ định nào đó, vì quyền lợi được đầu tư nào đó. Thế thì chính khách tinh ranh nào đó, tu sĩ tinh ranh nào đó đang dùng bạn như phương tiện cho mục đích riêng của ông ta. Tất nhiên ông ta có hứa hẹn với bạn, bằng không làm sao bạn sẽ hi sinh đời bạn được? Ông ta hứa mọi thứ với bạn - sau chết. Bây giờ chẳng ai biết cái gì xảy ra sau chết cho nên rất dễ hứa cái gì đó sau chết:

Tôi hứa với bạn mọi thứ trước chết, không sau chết. Đó là cách thức của người tinh ranh - hứa hẹn với bạn cái gì đó sau chết. Bạn hi sinh bây giờ và phần thưởng sẽ được trao sau cái chết của bạn. Bây giờ chẳng ai biết cái gì xảy ra sau chết. Người Mô ha mét giáo

nói nếu bạn chết trong cuộc thánh chiến jihad, trong cuộc chiến tranh tôn giáo, bạn có thể là tội nhân nhưng bạn sẽ đi thẳng lên cõi trời vì bạn chết vì tôn giáo. Cùng điều đó là thái độ của người Ki tô giáo và cùng điều đó là thái độ của mọi tôn giáo.

Và ai mà không thích lên cõi trời? Mọi vui thú cõi trời... và chúng là vĩnh hằng và cuộc sống này là nhất thời, đảng nào cuộc sống này cũng sẽ kết thúc sớm hay muộn. Và cái gì có đó để lo nghĩ trong cuộc sống này? Nó là xấu, nó là đau đớn, nó là khổ, nó là cơ cực. Cùng những người này đã làm cho cuộc sống này thành khổ tới mức bất kì người nào cũng muốn chết.

Tôi đã nghe:

Một nhà ngoại giao Anh nói chuyện với Adolf Hitler ngay trước khi Thế chiến thứ hai bắt đầu. Ông ấy đã tới để thuyết phục Hitler không đi vào cuộc chiến tranh ngu xuẩn này: "Điều đó sẽ không giúp cho bất kì ai, nó sẽ có tính phá huỷ toàn thế giới."

Nhưng Adolf Hitler cứng rắn. Thực ra ông ta nghĩ rằng việc tới của nhà ngoại giao này đơn giản chỉ ra điểm yếu của người Anh. Ông ta lấy đó làm điểm để chứng minh cho nhà ngoại giao này rằng "Chúng tôi đang đi vào đánh nhau đây. Và sẽ là tốt hơn và có lợi cho các ông nếu các ông đầu hàng dễ dàng, bằng không các ông sẽ bị tàn sát, bị giết và bị phá huỷ không cần thiết."

Ông ta chỉ cho ông này mọi phát triển khoa học mà họ đã làm, cái họ sẽ dùng trong chiến tranh. Tất nhiên chúng là sức mạnh tối cao nhất vào thời đó; họ có công nghệ phát triển nhất, công nghệ đặc thù chiến tranh. Và thế rồi, cuối cùng, để chứng minh rằng "Không chỉ những cỗ máy này là lớn hơn và tốt hơn máy các ông có, chúng tôi cũng có những người sẵn sàng chết," để làm vấn đề thành tuyệt đối rõ ràng, ông ta bước ra khỏi phòng cùng nhà ngoại giao.

Họ ở trên tầng tư của toà nhà. Ba lính gác có đó.

Ông ta ra lệnh cho lính gác thứ nhất nhảy ra khỏi cửa sổ. Người này đơn giản nhảy luôn! Nhà ngoại giao Anh kinh hãi; ông ấy không thể tin được vào mắt mình. Người này thậm chí không nghĩ hai lần! Khi Adolf Hitler nói, "Nhảy đi!" anh ta nhảy luôn. Không có vấn đề hỏi tại sao. Ông ấy không thể tin được vào mắt mình.

Và thế rồi ông ta nói với người thứ hai, "Nhảy đi!" và người thứ hai nhảy. Đến lúc đó nhà ngoại giao Anh trở nên nhận biết về điều đang xảy ra - hai mạng sống mất. Ông ấy nhìn từ cửa sổ; xác họ tung ra thành các mảnh, máu, rải khắp đường.

Adolf Hitler thấy rằng ông ấy bị ấn tượng, cực kì bị ấn tượng. Thực ra ông ấy bị choáng thế; ông ấy không thể tin được hành động vô nhân đạo thế. Để gây ấn tượng khi sắt còn nóng, ông ta ra lệnh cho người thứ ba nhảy.

Đến lúc này nhà ngoại giao tỉnh táo. Ông ấy nhảy ngay ra, cầm tay người thứ ba và nói, "Anh điên hay cái gì? Tại sao anh nhảy? Tại sao anh nằng nổ chết thế? Anh không muốn sống sao?"

Người này giận dữ nhìn ông ấy và nói, "Ông gọi đây là sống à? Nó có là sống không? Nó có đáng sống không? Chết còn tốt hơn nhiều! Sống là khổ thế - chết là việc giảm nhẹ. Bỏ tay tôi ra và để tôi nhảy!"

Vì sống là khổ thế - và Adolf Hitler đã làm cho sống thành khổ - mọi người đều sẵn sàng chết. Đầu tiên làm cho cuộc sống của mọi người thành khổ, không để họ tận hưởng sự sống, phá huỷ rễ của mọi tận hưởng, dạy cho họ đủ mọi loại cảm đoán, bảo họ rằng dục là tội lỗi, yêu là tội lỗi, dạy cho họ rằng uống, ăn, vui vẻ - đây là mục đích của người duy vật xấu xí. Bảo họ mang tính tự phá huỷ, chuẩn bị cho họ mọi loại phong cách sống tự bạo mà theo đó họ trở thành người khổ hạnh và họ trở thành chuyên gia về hành hạ bản thân họ; và thế thì một cách tự nhiên họ sẽ muốn gạt bỏ cuộc sống này sớm nhất có thể được. Thế thì rất dễ thuyết phục họ; thực ra không có nhu cầu thuyết phục, họ đã sẵn sàng, chỉ đợi cơ hội. Và bất kì khi nào một cơ hội lớn thế nảy sinh để chết trong chiến tranh tôn giáo, khi cõi trời là gần thế và dễ dàng sẵn có, ai muốn bỏ lỡ nó? Mọi người sẵn sàng chết!

Không, đó không phải là ý tưởng của tôi về tôn giáo, Marc.

Bạn có biết không? Marc ngụ ý chiến binh, người lính. Về mặt huyền thoại nó ngụ ý thần chiến tranh. Tôi đã đổi tên anh ấy, nhưng bằng việc đổi tên anh ấy không dễ dàng thế để thay đổi anh ấy. Tôi đã cho anh ấy cái tên Veet Marc. Veet Marc nghĩa là đi ra ngoài chiến tranh, đi ra ngoài tranh đấu, đi ra ngoài chính ý tưởng tranh đấu.

Nhưng anh ấy hỏi: Buông xuôi sẽ chỉ xảy ra khi tôi sẵn sàng chết vì thày sao?

Veet Marc, tôi không muốn bất kì ai chết vì tôi - tôi không phải là người tàn bạo. Tôi muốn bạn sống vì tôi. Tôi muốn bạn bùng nổ và nở hoa vì tôi. Tôi muốn bạn ăn, uống và vui vẻ vì tôi. Tôi muốn bạn mở hội vì tôi. Tôi muốn bạn sống cuộc sống của bạn một cách toàn bộ, một cách đầy đủ nhất có thể được. Vâng, chết sẽ tới, nhưng khi nó tới từ cuộc sống được hoàn thành nó có cái đẹp của riêng nó. Thế thì nó không phải là chết, không chút nào; nó là cánh cửa tới điều thiêng liêng. Nhưng bạn không cần chết. Công việc của bạn là sống; đó là sadhana của bạn.

Đó là toàn thể giáo huấn của tôi: sống, vì đó là cách duy nhất để biểu lộ lòng biết ơn hướng tới Thượng đế. Ngài đã cho bạn cuộc sống và bạn muốn chết. Không có lí do nào xứng đáng cho chết. Tìm ra mọi cơ để sống và sống tới mức tối đa, sống tới cực đại; không sống theo cách tối thiểu.

Đó là cách mọi người đang sống. Mọi người đang sống chỉ một phần rất thiểu số của toàn bộ của họ, chỉ một phần trăm nhỏ trong tiềm năng của họ - không quá bảy phần trăm. Ngay cả những thiên tài vĩ đại nhất của các bạn cũng không sống nhiều hơn mười lăm phần trăm tiềm năng của họ, trong khi bạn có thể sống cả trăm phần trăm. Chỉ thỉnh thoảng một Phật, một Krishna, một Christ sống một trăm phần trăm.

Nếu bạn có thể sống một trăm phần trăm, nếu bạn có thể đốt ngọn đuốc cuộc sống của bạn ở cả hai đầu cùng nhau, đồng thời, thế thì bạn được buông xuôi theo tôi. Buông xuôi theo sự sống là buông xuôi theo tôi. Tôi không chống lại sự sống, tôi đơn giản đại diện cho sự sống, tình yêu, tiếng cười.

Tất nhiên, điều này là khó hơn nhiều; điều đó tôi biết. Chết là đơn giản thế, nó là dễ dàng thế; sống là khó khăn, gian nan. Chết không cần gì mấy thông minh. Bất kì kẻ ngu nào cũng có thể là người lính - thực ra chỉ kẻ ngu có thể là người lính - và bất kì người nào có thể tự tử. Thông minh nào được cần? Bất kì kẻ ngốc nào cũng có thể làm được điều đó. Chỉ nhảy từ bất kì núi nào, vào bất kì sông nào, vào bất kì đại dương nào. Hay bây giờ các quá trình thậm chí tốt hơn và đơn giản hơn là sẵn có: chỉ uống vài viên thuốc ngủ và chết một cách im lặng. Chẳng cần làm nặng xì gì lên, vì ngay cả nhảy từ đỉnh núi bạn có thể ngàn ngại, bạn sẽ phải lấy quyết định. Chỉ nuốt

vài viên thuốc chẳng là vấn đề gì lớn; bạn có thể dễ dàng làm điều đó. Bạn có thể tiêm thuốc độc.

Chết không có bất kì giá trị nào. Sống là thực sự chấp nhận thách thức lớn, từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Người ta phải sống với cả nghìn lẻ một vấn đề, qua cả nghìn lẻ một vấn đề mà đầu vậy người ta phải giữ sự bình thản của mình.

Đó là cách thức của sannyasin. Sannyasin không phải là người lính, cho nên bạn không được trông đợi là kẻ chết vì đạo, bạn được mong đợi là người yêu sự sống. Và bạn càng yêu sự sống, bạn càng gần với Thượng đế vì đó là món quà của ngài. Phá huỷ món quà của ngài là xấu, là phi tôn giáo, là tội lỗi.

Veet Marc, học sống vì tôi đi. Tôi đang cho bạn nhiệm vụ lớn hơn, tôi biết. Và nó là quá trình cả đời; chết có thể xảy ra trong một khoảnh khắc. Trừ phi bạn thực sự không may chết có thể xảy ra trong một khoảnh khắc.

Mulla Nasruddin muốn tự tử. Là một người có bản tính rất tính toán, anh ta làm mọi cách bố trí có thể để cho trong trường hợp cách bố trí này thất bại, cách bố trí khác sẽ có tác dụng. Anh ta đi lên đỉnh quả núi nhỏ với chiếc dây thừng, với dầu hoả, với bao diêm, và khẩu súng ngắn. Anh ta tìm ra một chỗ đẹp - cành cây nhô ra trên sông từ đỉnh núi. Anh ta làm việc thu xếp để treo bản thân mình lên cây. Có mọi khả năng rằng chiếc dây thừng sẽ có tác dụng và anh ta sẽ chết, nhưng nếu cái gì đó mà đi sai, anh ta có cách bố trí khác, phương án khác.

Thế là anh treo bản thân mình lên. Trước khi treo bản thân mình lên anh ta đổ dầu hoả lên thân thể mình, treo bản thân mình lên, bật lửa đốt quần áo. Nhưng ai biết? Cho nên như sự thận trọng cuối cùng anh ta bắn vào bản thân mình nữa. Viên đạn trúng dây thừng, anh ta ngã xuống sông, sông làm cho lửa tắt.

Hôm sau tôi gặp anh ta ở bãi chợ và nói, "Nasruddin, điều gì đã xảy ra?"

Anh ta nói, "Nó chỉ là may thôi!" Anh ta kể lại toàn thể câu chuyện và tôi nói, "Đây thực sự là cái gì đó! Anh đã làm nhiều bố trí thế!"

Anh ta nói, "Vâng, tôi đã làm nhiều bố trí thế. Nếu tôi mà không biết bơi tôi chắc đã chết rồi!" Nhưng anh ta biết bơi, cho nên anh ta vẫn

sống!

Chừng nào cái gì đó giống điều này chưa xảy ra - điều rất hiếm hoi - chừng nào toàn thể sự tồn tại chưa âm mưu chống lại bạn, bạn có thể giết bản thân bạn rất dễ dàng. Nhưng sống là quá trình dài. Nó sẽ cần can đảm, không ngu xuẩn; nó sẽ cần thông minh.

Bạn càng thông minh phẩm chất sống của bạn sẽ càng sâu hơn, giá trị sống của bạn sẽ càng cao hơn. Bạn càng có tính thiện hơn bạn sẽ càng có khả năng biết sống thực sự là gì. Nó không là gì ngoài Thượng đế trong hình dạng biểu lộ. Phá huỷ điều này vì bất kì lí do gì, bất kì cái gì đều là sai, là tội lỗi. Cho nên nhớ điều đó.

Bạn không ở đây để chết vì tôi, bạn ở đây để học cách sống. Để chết tới như phần thưởng tối thượng của việc sống. Và nếu bạn đã sống đúng bạn sẽ có khả năng sống qua chết nữa. Và đó là kinh nghiệm đẹp nhất vì chính là qua việc sống, người ta siêu việt trên cái chết của mình và trở thành một với cái vĩnh hằng.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, tôi vẫn không chấp nhận bản thân tôi. Tại sao không vậy?

Anand Leena,

Đó là vì bạn bị ước định là người cầu toàn, và hoàn hảo là lí tưởng tới mức mọi người không đạt tới điều đó. Thế thì kết án, tự kết án nảy sinh. Đây là những thủ đoạn đã từng được giở ra với bạn - cảnh giác với những thủ đoạn này. Giờ là lúc con người phải đủ trưởng thành để biết rằng bất toàn là cách thức của cuộc sống. Mọi thứ là bất toàn, và điều hay là mọi thứ đều bất toàn. Nếu mọi thứ là hoàn hảo và mọi người là hoàn hảo, cuộc sống chắc đờ đẫn và chán tới mức sẽ không thể chịu đựng được nó ngay cả trong một khoảnh khắc.

Tôi hoàn toàn đồng ý với Bertrand Russell. Ông ấy thường nói rằng ông ấy đã không muốn lên cõi trời - một cách đùa cợt, một cách khôi hài, vì thực ra ông ấy không bao giờ tin rằng có bất kì cõi trời hay địa ngục nào. Nhưng ông ấy thường nói, "Cho dù có cõi trời tôi vẫn ưa thích địa ngục hơn vì ở địa ngục ông sẽ tìm ra toán bạn tốt."

Trong cõi trời bạn nhất định bị chán, hoàn toàn chán. Nghĩ mà xem - sống cùng các thánh nhân đến vĩnh hằng! Mahatma Gandhi ngồi một bên và nhiều thánh nhân thế, người Jaina, người Hindu, người

Mô ha mét giáo, người Ki tô giáo, Phật tử, và chỉ sống với họ thôi! Họ thậm chí không biết cách chơi trò poker, họ thậm chí không uống bia! Bia sao? Họ thậm chí sẽ không sẵn sàng uống Coca-Cola, vì có cocaine trong nó! Và việc hút thuốc tất nhiên là không thể được ở cõi trời vì thuốc lá chứa nicotine. Thực ra, sự sống sẽ là không thể được thể với các thánh nhân này. Và họ sẽ không bao giờ cười - tiếng cười dành cho những người bất toàn.

Người Ki tô giáo nói Jesus không bao giờ cười. Nếu người Ki tô giáo là đúng, thế thì Jesus phải đã tuyệt đối sai. Nhưng tôi biết rằng họ không đúng. Jesus phải đã cười, phải đã cười chứ - toàn thể cuộc sống của ông ấy nói vậy. Ông ấy tận hưởng những thứ nhỏ bé của sự sống; ông ấy thậm chí tận hưởng uống rượu. Bây giờ tôi nghĩ các thánh nhân của bạn sẽ không theo ông ấy vào cõi trời đâu; họ sẽ gọi ông ấy là kẻ say khướt và tống ông ấy ra. Và ông ấy đã sống với người say và kẻ cờ bạc và gái mãi dâm. Các thánh nhân của bạn sẽ rất giận. Các giáo sĩ đã đóng đinh Jesus có thể được phép vào trong cõi trời, nhưng Jesus thì không. Ông ấy quá con người, quá sống động, quá bất toàn.

Bertrand Russell là đúng rằng ở cõi trời bạn sẽ không tìm được toán người tốt. Bạn sẽ thấy những bộ mặt buồn, mặt dài, mọi người gần như chết. Và những người này sẽ làm gì ở đó? Không tán gẫu - bạn thậm chí không thể lên lớp được vì bạn sẽ lên lớp cho ai? Tất cả họ đều là những người lên lớp người khác! Bạn không thể tìm thấy đệ tử ở cõi trời - họ toàn là các Thầy! Và người Jaina nói không đàn bà nào đã bao giờ vào cõi trời. Bây giờ bạn thấy cái chán hoàn toàn chưa? Chỉ những thánh nhân xấu xí, nửa chết đói này và thậm chí không một đàn bà! Nó sẽ giống như là sa mạc mà không có bất kì ốc đảo nào.

Bạn có thấy không? Nếu một tá người đang ngồi trong phòng, nó đầy rung động nào đó. Và để một người đàn bà đẹp vào và rung động lập tức thay. Sa mạc không còn là sa mạc; ốc đảo đã bước vào. Tất cả họ trở nên sống động, kundalini của họ bắt đầu dâng lên! Những người đã rơi vào giấc ngủ thức dậy. Chư Phật liên tục nói, "Thức dậy đi!" và họ sẽ không nghe đâu. Nhưng cứ để Sophia Loren vào và ngay lập tức mọi thánh nhân là sống động, tỉnh thức, tỉnh thức đầy đủ!

Nhưng người Jaina nói không đàn bà nào có thể vào cõi trời. Nếu đàn bà có tính tôn giáo và tâm linh, cô ấy sẽ được sinh ra trong kiếp sau là đàn ông và thế thì cô ấy có thể lên cõi trời, nhưng chỉ từ thân thể đàn ông, không bao giờ từ thân thể đàn bà. Dường như hồn cũng là nam và nữ! Dường như thân thể cũng đi lên cõi trời! Đây là loại ngu xuẩn gì vậy? Nhưng nỗi sợ... Đàn bà có thể tạo ra rối loạn và, một cách tự nhiên, nếu trong nhiều thế kỉ không đàn bà nào đã vào cõi trời và đột nhiên một đàn bà bước vào, sẽ có chấn động, hỗn độn lớn và cuộc tranh đấu lớn sẽ bột phát. Và mọi thánh nhân sẽ chẹn họng lẫn nhau - cuộc thánh chiến jihad, cuộc chiến tranh tôn giáo vì người đàn bà này! Mọi người sẽ sẵn sàng chết!

Bạn đã được bảo phải là người cầu toàn. Đó là lí do tại sao, Leena, vấn đề này nảy sinh. Nó không chỉ là vấn đề của bạn, nó là vấn đề của mọi người.

Nhưng nhớ vài điều. Thứ nhất: Mọi điều xấu là sức sống tiềm năng cần cho biến đổi.

Ngay cả điều xấu cũng là để được chấp nhận vì điều xấu là sức sống tiềm năng cần cho biến đổi. Giận là sức sống tiềm năng - chấp nhận nó đi. Tôi không nói rằng bạn phải vẫn còn giận; chính là qua việc chấp nhận mà bạn có thể biến đổi giận thành từ bi. Nó là cùng năng lượng mà trở thành từ bi. Tôi không nói vẫn còn dâm dục cả đời bạn, nhưng chính năng lượng của dục trở thành yêu và chính năng lượng của yêu trở thành lời cầu nguyện. Liên tục biến đổi nó đi. Nhưng nếu bạn bác bỏ nó từ chính lúc bắt đầu, làm sao bạn sẽ biến đổi được nó? Nếu bạn kết án nó bạn tạo ra rào chắn giữa bản thân bạn và năng lượng riêng của bạn; bây giờ không biến đổi nào là có thể. Bạn trở nên đối kháng, bạn trở thành chia chẻ. Bạn bị phân chia, thường xuyên trong xung đột với bản thân bạn. Cuộc sống của bạn trở thành sự phí hoài vô cùng.

Và tôi biết rằng bạn phạm phải nhiều sai lầm, nhưng sai lầm là tính người. Nó không là gì để phải lo nghĩ, nó không là gì để làm ồn ào lên thế. Đó là cách người ta học, đó là cách người ta dần dần trở nên chín chắn. Người không bao giờ phạm phải bất kì sai lầm nào sẽ không bao giờ trưởng thành. Chính bởi việc đi lạc lối mà người ta học.

Do đó, Leena, học tha thứ cho bản thân bạn lặp đi lặp lại, lặp đi lặp lại, vì cuộc sống là sự trưởng thành thường xuyên. Bạn sẽ phải tha

thứ cho bản thân bạn hàng nghìn lần. Và nếu bạn không thể tha thứ được cho bản thân bạn, ai sẽ tha thứ cho bạn? Nhưng bạn đã được dạy các giá trị sai và chúng đè nặng lên đầu bạn. Đừng lo nghĩ về những thứ nhỏ bé - tận hưởng chúng đi. Mọi người nói dối, lừa dối, giả vờ - vâng, bạn cũng thế, và chắc chắn nhất bản thân tôi cũng lừa. Cho nên đừng lo nghĩ chút nào.

Ngay cả chư phật cũng phải tạo ra phương cách giả. Tôi phải lừa bạn trong nhiều thứ, điều mà bạn sẽ không đi vào theo bất kì cách nào khác. Tôi phải tạo ra các phương cách. Mọi phương cách đều là giả; chúng phải là giả vì bệnh của bạn là giả.

Chẳng hạn, bạn khổ từ bản ngã; bây giờ tôi nói, "Buông xuôi đi." Ngay chỗ đầu tiên bản ngã là thực thể giả, không có bản ngã chút nào. Bạn đơn giản mơ, bạn đang bịa đặt ra nó. Nhưng phải làm gì? Bạn đã làm nó thành thứ lớn tới mức tôi bản bạn, "Xin bạn buông xuôi nó cho tôi." Thay vì bảo bạn rằng nó không tồn tại - bạn sẽ không hiểu ngay lúc này - tốt hơn cả là bảo bạn, "Trao nó cho tôi, buông xuôi nó đi." Và bạn cảm thấy thoải mái rằng bạn ít nhất có thể làm cái gì đó với bản ngã của bạn - bạn có thể buông xuôi. Nó hấp dẫn cho logic của bạn.

Nó giống như vi lượng liệu pháp: bệnh là giả, thuốc là giả - chỉ viên đường, chẳng cái gì để bị lo nghĩ. Bất kì khi nào bạn khổ từ các bệnh giả - và nhớ, trong một trăm bệnh, gần bảy mươi năm phần trăm là giả - thay vì hành hạn các bác sĩ của tôi ở Trung tâm Y tế, đi tới Narendra Bodhisattva đi. Anh ấy là người làm vi lượng liệu pháp, mặc dầu anh ấy đã không có khả năng chữa cho bệnh đau đầu riêng của anh ấy! Anh ấy đã bị đau đầu cả đời. Và anh ấy sẽ không có khả năng chữa cho bản thân anh ấy - điều đó là khó - vì anh ấy biết rằng mọi viên thuốc kia chỉ là đường, nhưng anh ấy giúp đỡ những người khác. Anh ấy đã giúp cho nhiều người, anh ấy đã chữa cho đau đầu của nhiều người, và anh ấy cảm thấy phân vân, "Có chuyện gì thế nhỉ? Sao mình không thể chữa được bệnh đau đầu riêng của mình?"

Đó là khó khăn với thuốc giả: nếu bạn biết, chúng là vô dụng. Nhưng những người khác bạn có thể chữa được dễ dàng. Đó là lí do tại sao có nhiều "liệu pháp" thế. Ngoại trừ đối trị liệu pháp, mọi "liệu pháp" đều ít nhiều có tính tâm lí. Nhưng chúng có hấp dẫn lớn bởi lí do đơn giản rằng nếu bạn đi tới nhà đối trị liệu pháp và bệnh bạn là

giả ông ấy sẽ nói, "Nó toàn ở trong tâm trí ông." Điều đó không cho cảm giác thoải mái: "Mọi thứ trong tâm trí tôi sao?" Bạn không thích ý tưởng đó chút nào. Bạn lập tức bắt đầu tìm bác sĩ trị liệu ayurvedic (y học cổ truyền Ấn Độ). Và họ là những người láu lỉnh - họ phải rất láu lỉnh. Bạn bắt đầu tìm vi lượng liệu pháp nào đó, tự nhiên liệu pháp nào đó, và có hàng trăm "liệu pháp" sẵn có. Và mọi "liệu pháp" đều có tác dụng, tất cả chúng đều giúp đỡ, cho nên khi có liên quan tới giúp đỡ, tất cả chúng đều giúp đỡ.

Nếu bạn đi tới bác sĩ trị liệu y học cổ truyền Ấn Độ, ông ấy sẽ không bao giờ nói rằng đó là tâm trí bạn, không bao giờ. Ông ấy sẽ nói nhiều về bệnh của bạn, ông ấy sẽ phân tích bệnh này. Ông ấy thậm chí có thể đi về các kiếp quá khứ của bạn, ông ấy có thể nhìn vào tay bạn, ông ấy có thể đọc đường tay, ông ấy thậm chí có thể đề nghị bạn mang ra sơ đồ sinh của bạn. Bây giờ người này dường như biết điều người đó đang làm, và bác sĩ đối trị liệu pháp kia, ông ta đơn giản nói, "Nó là trong đầu ông." Bây giờ ông ấy đang thổi phồng bản ngã bạn lên. Ông ấy đang bảo bạn rằng bệnh của bạn thực sự rất nguy hiểm và nó cần điều trị lâu dài và điều trị rất cẩn thận và bạn cần một bác sĩ điều trị thiên tài thực - và bạn phải đi tới người đúng bây giờ. Và ông ấy sẽ có khả năng giúp bạn. Ông ấy sẽ cho bạn mọi thứ mà thực sự không có giá trị gì, không có giá trị thuốc thang gì. Nhưng nếu bạn bắt đầu tin vào ông ấy... Nếu bạn đi tới nhà vi lượng liệu pháp, ông ấy sẽ hỏi toàn thể lịch sử của bạn - ông ấy sẽ dành cho bạn ba giờ đồng hồ.

Bây giờ những người bị bệnh giả cũng khổ từ việc nói về bệnh của họ; họ rất thích nói về bệnh của họ. Họ khuếch đại bệnh của họ lên, họ làm cho chúng lớn nhất có thể được. Họ chẳng có gì khác để khoe khoang, nhưng họ có bệnh to đùng, bệnh lớn. Và vi lượng liệu pháp làm vững chắc cho bản ngã của bạn.

Tôi thường biết tới một bác sĩ vi lượng liệu pháp rất nổi tiếng, Ts Mukerji. Ông ấy là nhà vi lượng liệu pháp nổi tiếng toàn Ấn Độ. Trong ba ngày ông ấy sẽ đơn giản nói về các bệnh quá khứ của bạn - từ chính thời thơ ấu của bạn khi bạn mới ba tuổi, lùi xa nhất như bạn có thể nhớ được, và ông ấy sẽ viết ra mọi thứ. Và bạn chỉ bị mỗi đau đầu! Và ông ấy sẽ quay lại thời ba tuổi vì ông ấy nói rằng lịch sử bắt đầu ở chỗ đó. "Không bệnh nào là hiện tượng tách rời, nó là sự liên tục." Và điều đó dường như là logic: "Mọi thứ được kết nối với mọi thứ khác, không cái gì là gián đoạn. Mọi thứ có quan hệ tới mọi

thứ khác cho nên chừng nào chúng ta chưa đi tới rế..." Ông ấy sẽ nói, "Tôi không chạm tới lá, tôi đi tới rế."

Một lần tôi đưa bố tôi tới ông ấy. Bố tôi rất quan tâm tới vi lượng liệu pháp, nhiều tới mức khi ông ấy bắt đầu nói về thời thơ ấu của mình, ông ấy bắt đầu nói về thời thơ ấu của ông nội ông ấy; ông ấy bao giờ cũng bắt đầu từ đó.

Ts Mukerji có vẻ hơi lo lắng. Tôi cười. Tôi nói, "Giờ bác có bệnh nhân đúng rồi! Giờ bác sẽ biết - ba ngày không có tác dụng đâu!"

Bố tôi bao giờ cũng bắt đầu từ bệnh của ông nội ông ấy, thế rồi đến bệnh của bố ông ấy, thế rồi đến bệnh của ông ấy. Việc đó phải mất gần mười ngày!

Ts Mukerji một hôm gặp tôi trong vườn. Ông ấy nói, "Tôi phát mệt! Xin cháu đưa bố cháu tới bác sĩ khác nào đó - ông ấy là người rất nguy hiểm. Bác chưa bao giờ bắt gặp một người như thế, nhưng bác không thể nói được bất kì cái gì với ông ấy vì ông ấy đi theo đích xác nguyên lí của vi lượng liệu pháp. Và nếu bệnh đời này của một người được kết nối, thế thì chắc chắn bệnh của con trai được kết nối với bệnh của người bố và bệnh của người bố được kết nối với bệnh của người ông."

Tôi nói, "Bác nên sung sướng rằng ông ấy không biết bất kì cái gì về tổ tiên khác của ông ấy, rằng ông ấy chỉ biết tới ông của ông ấy thôi! Bằng không sẽ phải mất hàng năm để ông ấy lần đầu tiên đi tới bệnh riêng của ông ấy!" và bệnh của ông ấy là gì? Ông ấy bị rối loạn bụng trong hai, ba ngày. Và tôi biết lí do là gì: ông ấy bao giờ cũng bị rối loạn bụng khi ông ấy ăn dưa chuột. Đó là lí do đơn giản - dưa chuột, không gì khác! Không cần đi tới người bố và người ông.

Và tôi nói với Mukerji, "Bây giờ bác biết nguyên lí vi lượng của bác có thể là nguy hiểm. Bác là bác sĩ vi lượng liệu pháp và ông ấy là bệnh nhân vi lượng liệu pháp - bác kiên nhẫn đi! Lắng nghe ông ấy một cách im lặng đi. Đó là lí do tại sao cháu đã mang ông ấy tới bác - ông ấy sẽ đặt bác vào chỗ đúng! Vấn đề của ông ấy là rất đơn giản, chẳng liên quan chút nào tới bất kì bệnh nào; ông ấy chỉ ăn dưa chuột và chúng bao giờ cũng gây cho ông ấy đau bụng. Nó là đơn giản như vậy!"

Vi lượng liệu pháp giúp bạn vì nó chấp nhận bệnh của bạn rất nghiêm chỉnh và đó là điều bạn thực sự muốn, đó đích xác là điều

ham muốn của bạn là gì: bạn muốn sự chú ý, và bác sĩ đang lắng nghe bạn một cách im lặng...

Đó là toàn thể bí mật của phân tâm học, đặc biệt phân tâm học Freud: nó giúp bệnh nhân mà không làm bất kì cái gì; nhà trị liệu tâm lí chỉ liên tục lắng nghe. Bệnh nhân liên tục nói hàng tháng, thậm chí hàng năm, và bác sĩ phải rất kiên nhẫn và chỉ lắng nghe. Liệu bác sĩ có nghe hay không, điều đó không phải là vấn đề; ông ấy ít nhất phải giả vờ rằng ông ấy đang lắng nghe rất chăm chú, và điều đó giúp đỡ.

Chư phật đã phát minh ra nhiều phương pháp giả. Thực ra, mọi phương pháp nhất định là giả vì ốm tâm linh của bạn toàn là giả, vì con người tâm linh của bạn không bao giờ có thể ốm; đây chỉ là niềm tin của bạn. Và niềm tin của bạn phải bị phá huỷ bởi cái gì đó mà có thể hấp dẫn bạn vào trong tâm trí mà trong đó bạn hiện hữu ngay bây giờ.

Leena, đừng lo nghĩ.

Bạn nói: Tôi vẫn không chấp nhận bản thân tôi.

Tại sao? Bạn đã làm cái gì? Vài sai lầm đây đó. Có thể bạn nói dối một lần với người nào đó, có thể bạn lừa ai đó. Vậy thì sao? Toàn thể sự sống này là vở kịch và tất cả chúng ta là diễn viên. Chút ít lừa dối là hoàn toàn được - nó làm cho cuộc sống có chút ít rôm rả, nó cho cuộc sống chút ít đậm đà! Bằng không mọi người chỉ nói sự thật...

Điều đó xảy ra cho vài người ngu, người trải qua Đương đầu và Động thái - điều này xảy ra. Họ bắt đầu nói sự thật cho bất kì người nào! Người ngu là người ngu thôi - họ sẽ không hiểu bất kì cái gì.

Họ viết cho tôi: "Osho ơi, bây giờ tôi đang trong rối ren. Tôi đã trải qua Đương đầu và tôi đã biết rằng người ta phải là đích thực và người ta phải là thực. Cho nên tôi nói với vợ tôi nhiều lần tôi cảm thấy thích đi với đàn bà khác nào đó. Bây giờ có rắc rối lớn - vợ tôi đã trở thành ác mộng. Chúng tôi liên tục cãi nhau. Trước khi vào nhóm Đương đầu này mọi thứ đã diễn ra trôi chảy. Giờ Đương đầu hết rồi, Teertha đi rồi, nhưng với vợ tôi Đương đầu vẫn tiếp tục! Và bây giờ dường như không có chỗ cuối cho nó. Tôi phải làm gì bây giờ?"

Bạn không cần ngu như vậy. Trong nhóm Dương đầu là đích thực đi - cho dù bạn phải nói dối, nói dối và là đích thực! Nếu bạn không biết cách là đích thực, giả vờ là đích thực vậy, tận hưởng là đích thực. Nhưng đừng mang cái vô nghĩa này ở mọi nơi và đừng tạo ra rắc rối cho bản thân bạn.

Nghĩ mà xem: nếu cho dù trong hai mươi bốn giờ mọi người trên trái đất quyết định nói thực đích xác, sẽ không có thế giới đâu - bị kết thúc rồi! Nghĩ trong đầu bạn: hai mươi bốn giờ... mọi người nói sự thật đích xác và không gì khác... không ai sẽ là bạn với bạn; bạn sẽ không tìm ra hai người bạn trong toàn thế giới. Mọi đôi sẽ li dị. Con cái sẽ bỏ bố mẹ chúng, bố mẹ sẽ bỏ con cái họ. Mọi thứ sẽ được kết thúc! Không khách hàng nào sẽ tới bất kì cửa hàng nào. Thế giới sẽ đi tới điểm dừng ngay lập tức - niết bàn cho toàn thể thế giới ngay trong một cú!

Thế giới này cần vài dối trá nữa. Nó làm cho sự sống trôi chảy, nó giúp đỡ. Dối trá giống như chất bôi trơn.

Leena, bắt đầu chấp nhận bản thân bạn như bạn vậy đi. Và quan sát, tỉnh táo. Tất nhiên, chín mươi phần trăm của nó sẽ được biến đổi - và mười phần trăm sẽ trở nên khéo léo hơn!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, có bao nhiêu quý bà người Anh ở đây?

Yatra,

May mắn là không nhiều - chỉ ba người. Một người là Prem Lisa, nhưng cô ấy là mới, rất mới, và tôi hi vọng cô ấy sẽ tan ra. Cô ấy bị khó chịu rất nhiều; bất kì khi nào tôi nói bất kì cái gì - một cách thăm thẳm - chống lại người Anh, cô ấy bị khó chịu.

Mới hôm nọ cô ấy đã viết cho tôi, "Osho ơi, tất nhiên người Australia là những người tốt bụng thế. Họ về nguồn gốc đã được chọn bởi những quan toà Anh giỏi nhất!"

Quan toà không bao giờ là những người tốt bụng đâu. Socrates đã bị kết án bởi các quan toà rất tốt bụng người Hi Lạp, ánh tử hình. Jesus cũng bị kết án bởi những quan toà rất tốt bụng - giáo sĩ cao nhất và quan toà La Mã vĩ đại nhất và thống đốc - toàn những người văn hoá cao, có giáo dục tốt. Và bản thân Jesus là vô văn hoá, vô giáo dục, chỉ là con trai ông thợ mộc; ông ấy thuộc về giai cấp vô

sản. Pontius Pilate chắc chắn thuộc về giai tầng cao nhất của xã, nhưng bạn có nghĩ rằng chỉ bởi vì Pilate thuộc vào giai tầng cao nhất của xã hội, đã là một trong những thống đốc La Mã giỏi nhất, ông ấy đúng và Jesus sai sao? Rằng Socrates là sai và các quan toà, người chắc chắn là những quan toà giỏi nhất của thời đó ở Athens... Và không thành phố nào đã bao giờ thấy văn hoá thế, phức tạp thế như Athens đã thấy. Nhưng ai đúng?

Nếu bạn hỏi ưa thích của tôi, tôi bao giờ cũng ủng hộ những tội phạm và tội nhân đáng thương hơn là các thánh nhân và quan toà.

Vâng, đúng là người đầu tiên tới Australia đã là những tội phạm, nhưng đó cũng là hoàn cảnh với Mỹ.

Những người đầu tiên tới Mỹ đã là những tội phạm, tội nhân, vì tội nhân và tội phạm là những người dưng cảm hơn, có tính phiêu lưu. Họ không phải là người tư bản. Người tư bản không bao giờ dưng cảm và quan toàn bao giờ cũng trong phục vụ các quyền lợi được đầu tư.

Và ai thực sự biết cái gì là đúng và cái gì là sai?

Ngày xưa Lão Tử được cho làm quan toà. Biết rằng ông ấy là một trong những người trí tuệ nhất nước, hoàng đế Trung Quốc chỉ định ông ấy làm quan toà. Ông ấy muốn trốn đi, ông ấy muốn được quên đi, nhưng hoàng đế rất nhân mạnh. Ông ta nói, "Không. Ông là người trí tuệ, ông phải là quan toà vĩ đại nhất của ta."

Ông ấy nói, "Được." Vụ kiện thứ nhất đưa lên toà: một kẻ trộm đã bị bắt quả tang. Và Lão Tử đã cho anh ta sáu tháng tù giam và cũng cho người giàu đã bị mất trộm sáu tháng tù giam.

Người giàu nói, "Quan có minh không đấy? Sáu tháng tù cho tôi nữa sao? Để làm gì?"

Lão Tử nói, "Thực ra ta rất khoan dung với ông rồi - ông đáng phải nhận một năm tù. Ông đã tích lũy của cải của cả thành - ông là tội phạm nguyên gốc. Người này tới vị trí thứ hai. Nếu ông mà không tích lũy mọi của cải chắc đã không cần cho anh ta ăn cắp. Ông đã tạo ra nhu cầu ăn cắp. Thực ra, ông là thủ phạm!"

Người giàu đi tới hoàng đế. Ông ta nói, "Đây là điều vô nghĩa gì vậy? Bệ hạ đã bao giờ nghe nói về điều này trước đây chưa? Có tiền lệ nào không?"

Và nhà vua cũng bị lo nghĩ vì nếu người giàu này mà là tội phạm, thế thì về hoàng đế thì sao? Ông ta lập tức cách chức Lão Tử khỏi công việc của ông ấy. Ông ta nói "Ông có thể là người trí tuệ, nhưng ông không được cần. Ông không có khả năng là quan toà. Quan toà phải tuân theo qui tắc."

Lão Tử nói, "Tôi đang tuân theo luật tối thượng."

Nhà vua nói, "Không có vấn đề về luật tối thượng. Luật mà ta đã quyết định, luật đó phải được tuân theo."

Lão Tử nói, "Luật của ông toàn là vô nghĩa. Ta tuân theo Đạo. Ông cũng là một trong các tội phạm."

Bây giờ những quan toà đó đã là ai? Họ đang phục vụ cho ai? Họ đại diện cho ai? Họ đại diện cho những quyền lợi được đầu tư.

Nhưng Lisa thấy khó chịu. Cô ấy là quý bà Anh ở đây. Ngay cả trong bài nói cô ấy ngồi mà đeo kính râm đậm. Tôi thậm chí không thể thấy được cách diễn đạt của cô ấy, mắt cô ấy - không thể được. Đó là chính là kiểu Anh! Bây giờ không có nhu cầu kính râm ở đây. Trời đã thực sự quá tối; nhìn là khó. Mọi người viết cho tôi, "Osho ơi, chúng tôi không thể thấy được thầy. Chúng tôi có nên bắt đầu đeo kính không?" Và Lisa đeo kính mặt trời tối - không thể nào thấy được mắt cô ấy. Điều đó là rất ngoạn giao và rất Anh. Nhưng cô ấy sẽ tan ra - cô ấy đã rơi vào bẫy của tôi, giờ không có lối ra. Sẽ cần thời gian. Điều khó cho quý bà Anh là tan ra và trở thành sannyasin. Nó là thay đổi thế, biến đổi thế.

Và quý bà Anh thứ hai là Somendra! Quý bà Anh thứ hai này không ở dạng quý bà, nhưng tôi không nhìn vào hình dạng, tôi nhìn vào cái vô hình. Đây là lần đầu tiên mà anh ấy cười; bằng không tôi liên tục kể chuyện cười và anh ấy liên tục nhìn vào sàn!

Và quý bà Anh thứ ba chưa là sannyasin cho nên tôi không thể nói được tên cô ấy, nhưng cô ấy đã ở đây trong bấy tháng chỉ nghĩ xem liệu có nhận tính chất sannyas hay không - là hay không là sannyasin. Dường như chính là người kiểu Shakespear! Bấy tháng... và tôi nghĩ rằng ngay cả bấy năm chắc sẽ không đủ! Tôi không thể nói được tên cô ấy vì chừng nào ai đó chưa trở thành sannyasin tôi vẫn còn rất lễ phép, rất kiểu Anh với những người không là sannyasin, rất lịch sự. Tôi nói về khí hậu và thời tiết, vân vân, tôi không nói về vấn đề thực. Một khi bạn là sannyasin thế thì

tôi bắt đầu biểu lộ màu sắc thực của tôi. Cho nên tôi đang đợi. Nhưng cô ấy cũng mất thời gian lâu thế, ngay cả kiên nhẫn của tôi đang đi tới điểm... ngay cả tôi đã bắt đầu hoài nghi liệu tôi có thể đợi thêm nữa được không. Tôi có nên bỏ chính ý tưởng này đi không?

Vài nghìn người hâm mộ bóng đá héch mũi lên xem trận đấu giữa voi và sâu bọ. Trong nửa hiệp đầu, đội sâu bọ ra sân với mười thành viên và trận đấu là cuộc tàn sát. Đến mười lăm phút cho nửa thời gian, voi đã thắng mười không.

Khi nửa thứ hai của trò chơi trở lại, thành viên thứ mười một của đội sâu bọ - con rết - ra sân và toàn thể trận đấu thay đổi hoàn toàn. Rết xông qua voi hậu vệ hết lần nọ tới lần kia. Khi tiếng còi chung cuộc thổi lên, sâu bọ đã thắng tới ba trăm chín mươi chín bàn so với mười. Khi các cầu thủ ra khỏi sân, đội trưởng voi đi sánh cùng với đội trưởng sâu bọ.

"Làm sao các anh không đem cầu thủ ngôi sao của các anh vào trong hiệp một?" nó hỏi.

"À, thế này," đội trưởng sâu bọ giải thích, "anh ta mất thời gian lâu thế để đi giày vào chân!"

Cho nên tôi đang đợi. Quý bà này dường như là con rết, con rết Anh! Cô ấy chỉ chuẩn bị sẵn sàng, chuẩn bị sẵn sàng, chuẩn bị sẵn sàng... Cô ấy liên tục viết cho tôi, "Làm gì đây? Tôi có phải nhận tính chất sannyas hay không?" Và tôi không thể nói được cho cô ấy, "Nhận đi," vì điều này là điều mạo hiểm thế, tôi không muốn nhận trách nhiệm. Nếu một người Anh tới theo cách riêng của người đó, điều đó là được. Vì đó không phải là việc dễ dàng - ngay cả sau tính chất sannyas nó sẽ là điều đó. Nếu phải mất ngay cả bảy tháng để quyết định xem liệu có nhận tính chất sannyas hay không, sẽ phải mất bao nhiêu năm để thực sự là một với tôi, để trong hoà điệu với tôi, để hiểu khôi hài, tiếng cười, niềm vui, phúc lạc, âm nhạc, thơ ca đang lan tràn khắp nơi đây?

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Thầy có cùng tâm trí của thầy khi thầy nói trong bài nói không?

Prashant,

Bài nói gì? Bạn có thể gọi điều này là bài nói sao? Và tâm trí nào? Người ta có thể dễ dàng thấy rằng bất kì cái gì tôi thốt ra là tuyệt đối không tâm trí. Tôi là người điên. Tâm trí nào?

Một người điên đi tới nhà của người điên khác và gõ cửa. Người này mở cửa sổ từ bên trên và hét xuống, "Tôi không có nhà!" Người điên ở dưới nhìn lên và nói, "Được, thế thì tôi mừng là tôi đã không tới!"

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, xin thầy kể vài chuyện cười về người Bồ Đào Nha? Chúng tôi những sannyasin Bồ Đào Nha đáng thương cảm thấy hoàn toàn bị thầy bỏ qua.

Dhyano,

Từ hôm nay nó sẽ không là vậy.

Muộn trong đêm, Manuel, loạng choạng về nhà say khướt, đi qua nghĩa địa, lão đảo và ngã xuống đất.

Ngay trước mũi mình, anh ta thấy một bàn tay thò ra khỏi mồ và một giọng nói kêu lên, "Cứu tôi với! Cứu tôi với! Để tôi ra - Tôi còn sống!"

Người Bồ Đào Nha run run lấy đất che tay, đáp lại, "Không, ông không sống đâu - chỉ là chôn kém thôi!"

Một toán lừa đảo Bồ Đào Nha vào ngân hàng.

"Giơ tay lên, tất cả mọi người!" Joachim, tên sếp quát lên. "Đây là vụ ăn cướp! Manuel, khoá mọi người vào trong nhà vệ sinh. Antonio, đem tay quản lí lại đây!"

Người quản lí run rẩy được mang tới cho Joachim để hắn ta hỏi về chìa khoá két sắt.

"Dạ, lạy trời, xin đừng giết tôi! Tôi đã bỏ chìa khoá ở nhà rồi!" người quản lí kêu lên.

"Đừng lo, ông bạn," Joachim đáp. "Hôm nay là diễn tập - ngày mai là thứ thiệt đấy!"

Một người Bồ Đào Nha vào bệnh viện và nói, "Bác sĩ ơi, tôi muốn tinh hoàn của tôi được loại bỏ."

Bị choáng, bác sĩ hỏi, "Ông có thực sự cho quyết định này với cân nhắc đầy đủ không?"

"Có, thưa bác sĩ, tôi đã thực sự quyết định. Tôi muốn tinh hoàn được loại bỏ."

Thế là bác sĩ mổ cho anh ta.

Nhiều tuần sau, được phục hồi đầy đủ, Manuel tới thăm bạn mình, anh ta hỏi, "VẬY, Manuel, anh có tuân theo lời khuyên của tôi không? Anh đã có a mi đan được loại bỏ chưa?"

"Ôi trời!" Manuel kêu lên. "Nó là 'a mi đan' à?"

Một người Bồ Đào Nha đang trên chuyến bay đầu tiên của mình - từ Rio tới Lisbon.

Khi máy bay sẵn sàng cất cánh, giọng của phi công vang lên qua loa: "Thưa các quý bà và quý ông, xin chào mình các quý vị trên chiếc Jumbo Boeing 747 của chúng tôi. Máy bay của chúng tôi được trang bị bằng những thiết bị hiện đại và phức tạp nhất cho sự thoải mái và an ninh của quý vị. Chúng ta có ba trăm tám mươi hành khách trên máy bay, phi hành đoàn gồm hai mươi nhăm người và bao mươi tấn hàng hoá. Chúng tôi có hai nhà bếp siêu trang bị mà có thể cung cấp năm trăm suất ăn, có hai quầy rượu, mười hai nhà vệ sinh, một phòng đánh bạc, hai rạp chiếu phim với hai trăm ghế, tivi cho từng hành khách và ở tầng trên có phòng nhảy disco với dàn nhạc hai mươi nhạc sĩ.

"Bây giờ, xin quý vị thắt dây an toàn, tắt thuốc lá và nói lời cầu nguyện - chúng ta định cất cánh với mọi đồ đồng nát này!"

Manuel và Joaquim đi săn ở rừng rậm Amazon thì đột nhiên một con thú hoang xuất hiện. Hoảng sợ, họ bắt đầu chạy đi, nhưng con vật này đuổi theo họ. Cuối cùng Manuel trèo lên cây trong khi Joaquim bắt đầu chạy quanh cây.

Từ trên ngọn cây, Manuel kêu, "Ầy dà, Joaquim, con vật gần như tới anh rồi!"

"Đừng lo, Manuel," Joaquim đáp, "Tớ chạy trước nó hai vòng cơ!"

Chương 14. Đừng từ bỏ sự tồn tại

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, chẳng phải là cần ham muốn, khao khát và tìm chân lí và tránh cái không thực, để tìm chân lí và từ bỏ cái giả đó sao?

Divyananda,

Không có cách nào tìm kiếm chân lí vì chân lí không ở xa xôi. Chân lí không "ở kia" đâu đó để cho bạn phải đi tới nó, để cho bạn phải đạt tới nó; chân lí không để được tìm kiếm vì chân lí là chính hiện hữu của người tìm kiếm. Làm sao bạn có thể tìm được người tìm kiếm? Làm sao bạn có thể biết được người biết? Điều đó là không thể được. Bạn không thể đương đầu với bản thân bạn được. Bạn là chân lí.

Do đó mọi việc tìm kiếm là vô tích sự, nhưng người ta học chỉ qua việc tìm kiếm. Người ta học sự kiện cực kì quan trọng này, rằng mọi việc tìm kiếm là vô dụng, chỉ qua việc tìm kiếm; không có cách khác để biết nó. Bạn tìm và bạn thất bại, bạn tìm lại và bạn thất bại; dần dần điều trở thành rõ ràng cho bạn là bản thân việc tìm kiếm là nguyên nhân của việc bỏ lỡ nó. Thế thì việc tìm kiếm rơi rụng đi theo cách riêng của nó. Và khi không còn khao khát, không ham muốn, khi bạn hoàn toàn im lặng, khi chính tâm trí của người đạt tới đã biết mất, bạn ngạc nhiên rằng điều bạn đã từng tìm kiếm suốt bao giờ cũng ở cùng bạn.

Yoka nói:

Không cần tìm chân lí hay tránh ảo vọng.

Tại sao? - vì tìm nó là bắt đầu theo hướng sai và tránh ảo vọng là ngu xuẩn vì ảo vọng ngụ ý cái không hiện hữu. Làm sao bạn có thể tránh được cái mà không hiện hữu và làm sao bạn có thể tìm cái đang hiện hữu? Cái đang hiện hữu là hiện hữu, và cái không hiện hữu là không hiện hữu.

Yoka cũng nói:

Chúng ta biết rằng cả hai được chứa trong trống rỗng, rằng chúng không có hình dạng và không giới hạn. Không hình dạng không là trống rỗng không là không trống rỗng. Nó là thực tại thực của Phật.

Người ta phải đơn giản trở thành trống rỗng tuyệt đối. Và khi tôi nói "trống rỗng tuyệt đối" tôi ngụ ý người ta phải không chỉ là trống rỗng, "trống rỗng tuyệt đối" ngụ ý trống rỗng mọi thứ và cũng trống rỗng cả tính trống rỗng. Bằng không tâm trí tinh ranh thế nó bây giờ có thể bám lấy ý tưởng mới về tính trống rỗng.

Một đệ tử của Yoka tới đi tới lại ông ấy mãi, đem các trải nghiệm của mình mà đã xảy ra trong thiền sâu của anh ta, và Yoka đánh anh ta. Bất kì cái gì anh ta nói anh ta sẽ bị đánh, bất kể điều anh ta nói. Anh ta đã đem tới những trải nghiệm đẹp đẽ: việc dâng lên của kundalini, trải nghiệm lớn về ánh sáng, hương thơm bên trong ngọt ngào, tiếng vỗ tay của một bàn tay - bất kì cái gì anh ta đã nghe nói rằng mọi người đã đạt tới qua thiền, anh ta đều mang tới - nhưng anh ta bị đánh đi đánh lại mãi.

Một hôm anh ta tới với sự tin cậy tuyệt đối: "Giờ Thầy sẽ chấp nhận kinh nghiệm của mình, thừa nhận nó - thời gian đã tới," vì hôm đó anh ta định nói, "Tôi đã đạt tới trống rỗng." Đó là điều tối thượng. Còn có thể có cái gì hơn nữa? Cái gì có thể có bên ngoài trống rỗng? Anh ta rất hạnh phúc rằng lần đầu tiên anh ta chắc sẽ không bị đánh - nhưng thậm chí trước khi anh ta nói, Thầy đánh anh ta.

Anh ta nói, "Điều này là quá thể! Tôi thậm chí đã không thốt ra một lời!"

Yoka nói, "Không thành vấn đề điều ông nói, không thành vấn đề liệu ông nói nó hay không - ta biết. Ta biết khoảnh khắc ông vào phòng này rằng ông lại ở đây với ý tưởng ngu xuẩn nào đó."

Anh ta nói, "Nhưng thưa thầy, thầy đáng phải nghe đã chứ. Đây không phải là ý tưởng ngu xuẩn đâu, đây là kinh nghiệm của mọi chư Phật!"

Thế là Yoka nói, "Vâng, vậy ông nói. Dường như ông đang khao khát cú đánh khác!"

Và đệ tử nói, "Thưa thầy, tôi đã trải nghiệm trống rỗng!"

Yoka cười, đánh anh ta và nói, "Vứt nó đi! Nó toàn là vô nghĩa!"

Đệ tử nói, "Làm sao tôi có thể vớt trống rỗng được? Tôi có thể vớt mọi thứ khác!" Đó là lần đầu tiên anh ta cãi Thầy; hiển nhiên, luận cứ của anh ta dường là logic. Bạn có thể vớt trải nghiệm về ánh sáng vì bạn là người trải nghiệm. Bạn có thể vớt trải nghiệm về năng lượng - bạn là người trải nghiệm. Bất kì trải nghiệm nào đều có thể bị vớt đi, nhưng làm sao bạn có thể vớt trải nghiệm về trống rỗng? Không có gì để vớt!

Đệ tử nói, "Làm sao tôi có thể vớt trống rỗng được?"

Thế rồi Thầy đáng anh ta thật đau và nói, "Thế thì mang nó ra - nhưng làm cái gì đó. Hoặc vớt nó đi hoặc mang nó ra."

Và đệ tử nói, "Thầy yêu cầu tôi cái gì vậy? Tôi không thể mang được nó ra vì nó chỉ là trống rỗng, và tôi không thể vớt được nó nữa."

Thầy nói, "Giờ ông đang bám vào ý tưởng về trống rỗng. Đây không phải là trống rỗng - đây không phải là trống rỗng thực. Giờ ông đầy ý tưởng về trống rỗng. Lúc thì nó đã là ánh sáng, lúc thì nó đã là năng lượng, lúc thì nó là hương thơm, giờ nó là trống rỗng. Nó là hư không nhưng cái nhãn thay đổi. Và chừng nào ông còn chưa vớt cái này nữa ông sẽ không thực sự là trống rỗng. Người trống rỗng thực sự không là trống rỗng không là phi trống rỗng. Không có cái gì để trải nghiệm, thậm chí không có trống rỗng. Và trong trạng thái im lặng đó khi không có gì để trải nghiệm - không đối thể, không nội dung, nhưng chỉ có tâm thức, chỉ người quan sát và không cái gì để quan sát chỉ người thấy và không cái gì để thấy - người ta đạt tới chân lí."

Yoka nói:

Linh hồn chúng ta giống như chiếc gương trong do vậy nó phản xạ vũ trụ một cách hài hoà, tâm linh của chúng ta và vũ trụ là một.

Một khi bạn là trống rỗng hoàn toàn bạn là chiếc gương. Bạn không chỉ nhận biết về chân lí bên trong của bạn, bạn trở nên nhận biết về chân lí của toàn thể sự tồn tại. Và chúng không phải là hai; chúng là hai mặt của cùng một hiện tượng, hai mặt của cùng một đồng tiền - cái bên ngoài và cái bên trong.

Mọi loại rắc rối nảy sinh nếu chúng ta bỏ sự tồn tại để thu được trống rỗng; điều đó nữa là ốm yếu.

Lắng nghe những lời cực kì có ý nghĩa này của Yoka. Yoka là một trong những Thiên sư lớn. Ông ấy nói:

Mọi loại rắc rối nảy sinh nếu chúng ta bỏ sự tồn tại để thu được trống rỗng; điều đó nữa là ốm yếu. Nó giống như ném bản thân người ta vào trong lửa để trốn chết đuối.

Không bỏ sự tồn tại. Không bỏ sự tồn tại bình thường này trong nỗ lực có được chân lí ảo vọng nào đó, có khao khát ảo vọng nào đó về Thượng đế. Bỏ điều đó cho người ngu đi. Người thông minh đơn giản sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc mà không có ham muốn tìm kiếm bất kì cái gì, không mong đợi tìm thấy bất kì cái gì. Người đó đơn giản sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, một cách vui vẻ. Cuộc sống của người đó rất bình thường; người đó không có ham muốn là phi thường. Người đó không có ham muốn là vị Phật, do đó người đó là vị Phật. Người đó không có ham muốn là phi thường, do đó người đó là phi thường. Vì mọi người bình thường có ham muốn là phi thường; chỉ người phi thường không có ham muốn đó.

Nếu chúng ta cố hiểu thấu chân lí hay nếu chúng ta ao ước thoát khỏi sai lầm và ảo vọng, chúng ta thực hành phân biệt, thái độ nhân tạo và sai lầm.

Một khi bạn nói, "Cái này là chân lí và cái kia là phi chân lí," bạn đã bắt đầu phân biệt - và phân biệt là bệnh của tâm trí. Đó là chức năng của tâm trí: phân biệt. "Cái này là đúng, cái kia là sai. Cái này là thật, cái kia là giả. Cái này là trần tục, cái kia là tâm linh. Cái này là vật chất, cái kia là tôn giáo." Một khi bạn bắt đầu phân biệt, không có chấm dứt cho nó và bạn đang trong nắm giữ của tâm trí. Bỏ phân biệt và bạn ở ngoài nắm giữ của tâm trí. Ở ngoài nắm giữ của tâm trí là được tự do, là biết tự do là gì.

Phần lớn mọi người quên kho báu tâm linh, họ phải trông cậy vào suy nghĩ nhị nguyên và bỏ bản tính thực của tâm linh. Đi qua rào chắn của Thiên bằng việc ngồi thiền, chúng ta phải kết thúc với lí trí, tri thức, ảo vọng. Thế thì chúng ta sẽ đạt tới trí huệ tối thượng và đi vào trong lâu đài của niết bàn.

Niết bàn không phải là chỗ nào đó khác; nó là không gian bên trong của bạn. Chỉ cần thoát ra khỏi nắm giữ của tâm trí. Tâm trí của bạn giống như con bạch tuộc: nếu bằng cách nào đó bạn được tự do

khỏi một chân bạch tuộc, còn có các chân khác. Có những chân thô và có những chân tinh, và với thời gian bạn bắt đầu được tự do với các chân khác, bạn lại bị vướng vào trong các chân khác. Điều đó diễn ra mãi trong vòng tròn.

Người thoát ra khỏi thế giới, lời nói của người đó là gì? Ở phương Đông trong hàng nghìn năm mọi người đã từng từ bỏ thế giới vì họ nói nó là ảo vọng. Nếu bạn hiểu thực sự rằng nó là ảo vọng, thế thì cái gì có đó mà từ bỏ?

Những kẻ ngu này thậm chí tới tôi và họ hỏi, "Thầy đang dạy mọi người loại tính chất sannyas gì vậy? Tính chất sannyas ngụ ý từ bỏ. Họ đáng phải từ bỏ thế giới chứ, nhưng họ sống trong thế giới. Họ không chỉ sống trong thế giới, họ sống sâu sắc và toàn bộ trong thế giới hơn những người trần tục khác! Đây là loại tính chất sannyas gì vậy?" Họ nghĩ tôi đang dạy một loại tính chất sannyas sai.

Tôi đang dạy tính chất sannyas tối thượng, không phải là một loại sai nhưng lần đầu tiên là một loại đúng. Loại sai đã lan tràn trong một thời gian lâu rồi, trong nhiều thế kỉ. Thấy cái ngu xuẩn của toàn thể việc này đi: bạn gọi cái gì đó là ảo vọng và thế rồi bạn trốn thoát khỏi nó. Nếu nó là ảo vọng không có nhu cầu trốn thoát. Điều đó phải là đơn giản thế! Nếu nó là thực thế thì tại sao trốn thoát? Nếu nó là thực thế thì làm sao bạn có thể trốn thoát?

Không ai từ bỏ mơ của họ. Hay bạn từ bỏ chúng mọi sáng khi bạn thức dậy - "Tôi từ bỏ mọi mơ của tôi. Tôi từ bỏ mọi kho báu tôi có trong mơ của tôi. Tôi từ bỏ vương quốc mơ của tôi"? Bạn không thể từ bỏ được chúng, bằng không mọi người chắc sẽ cười bạn - bạn đã phát điên! Mơ là mơ.

Và cái gọi là những người tâm linh này đã từng nói với thế giới rằng thế giới là mơ - từ bỏ nó đi. Trơ tráo làm sao - gọi nó là mơ và trong cùng hơi thở lại nói, "Từ bỏ nó đi"! Hoặc nó không là mơ hoặc nó là mơ - phải chắc nó là gì đã. Và bạn không thể từ bỏ được nó nữa. Nếu nó là mơ phỏng có ích gì mà từ bỏ; nếu nó là thực tại, làm sao bạn có thể từ bỏ được thực tại? - vì thực tại là đồng nghĩa với Thượng đế.

Do đó tôi dạy: Hân hoan đi! Không có nhu cầu từ bỏ bất kì cái gì - không có cái gì để bị từ bỏ. Hân hoan đi, và hân hoan một cách toàn bộ hơn! Hân hoan theo cách đa chiều. Múa, hát, phúc lạc. Để tiếng

cười là cuộc sống của bạn, để yêu là cuộc sống của bạn. Đó là cách thực duy nhất để biết cái đang đó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi,

Nhiều phần tâm trí Thiên chúa giáo của tôi đã bị căng thẳng với vật lộn về quyền lực, chấp thuận, yêu, dục. Thiền khuấy lên thất vọng. 'Chỉ nhìn' là gì?

Prem Nisang,

Tâm trí, bất kì loại tâm trí nào - Thiên chúa giáo hay cộng sản, Do Thái hay Jaina - là cùng một thứ. Tâm trí là bệnh, và mọi tâm trí tạo ra nhà tù quanh bạn. Có các loại nhà tù khác nhau; kiến trúc của chúng là khác, chúng được làm từ chất liệu khác nhau. Cái được làm bằng đá, cái được làm bằng gạch, cái được làm bằng gỗ, vân vân và vân vân, nhưng điều đó không thành vấn đề - vật liệu không quan trọng - bạn bị cầm tù. Tâm trí Thiên chúa giáo có các quan niệm khác, tâm trí Hindu được bắt rễ trong một ý thức hệ khác, nhưng mọi tâm trí cần ý thức hệ. Ngay cả những người vô thần sống trong tù mặc dầu người đó không tin vào Thượng đế. Người đó nghĩ người đó là người không tin - người đó không phải vậy. Sự không tin của người đó là niềm tin của người đó. Người đó không tin một cách cuồng tín, theo cùng cách cuồng tín mà những người tin đã tin, đôi khi thậm chí còn cuồng tín hơn vì những người tin vào Thượng đế chỉ thỉnh thoảng nhớ tới Thượng đế, có thể vào chủ nhật - đó là tôn giáo chủ nhật - nhưng người vô thần liên tục tranh cãi chống lại Thượng đế; người đó liên tục nhớ tới Thượng đế.

Có một chuyện rất hay trong kinh sách Ấn Độ:

Khi Narda, một người sùng kính, người sùng kính lớn, sắp chết Thượng đế xuất hiện cho ông ấy. Những điều như vậy thường xảy ra trong quá khứ; chúng không xảy ra thêm nữa. Và Thượng đế hỏi ông ấy muốn gì, nếu ông ấy có bất kì ham muốn nào được hoàn thành trong kiếp sau.

Ông ấy nói, "Vâng, tôi muốn được sinh là người vô thần."

Ngay cả Thượng đế cũng phân vân. Nhớ lấy, những điều như vật thường xảy ra trong quá khứ; bây giờ chúng không còn xảy ra nữa. Thượng đế nói, 'Cái gì? Ông muốn là người vô thần sao? Một người

sùng kính lớn thế, một người tin thế, một người tôn giáo thế, người đã từng ca tụng và ca tụng tên ta?"

Narda nói, "Vâng, vì mặc dầu tôi là người sùng kính, tôi liên tục quên ngài, nhưng tôi đã thấy những người vô thần không bao giờ quên ngài. Đó là lí do tại sao tôi muốn là người vô thần lần sau: để cho tôi có thể liên tục nhớ tới ngài. Tôi không muốn quên ngài cho dù một khoảnh khắc. Bây giờ ngài chỉ là một trong những mục trong tâm trí tôi, nhưng với người vô thần ngài dường như là toàn thể trái tim của người đó - mặc dầu người đó phủ nhận ngài, người đó nhớ tới ngài. Cho nên cứ cho tôi một ân huệ đi: rằng tôi sẽ được sinh ra là người vô thần để cho tôi có thể liên tục nói về ngài."

Câu chuyện này là hay. Nó nói theo cách rất biểu tượng rằng người vô thần và người hữu thần không trong những con thuyền khác nhau.

Người cộng sản liên tục tranh cãi chống lại Thượng đế. Bây giờ người đó không có công chuyện gì với Thượng đế, chẳng có gì làm với Thượng đế. Làm sao Karl Marx quan tâm tới Thượng đế được? Thượng đế không đi vào khi có liên quan tới kinh tế, ngài không phải là lí thuyết kinh tế hay bất kì cái gì. Nhưng Marx bị ám ảnh, liên tục bị ám ảnh: lặp đi lặp lại ông ấy đi tới phủ nhận Thượng đế, dường như Thượng đế đã ám ông ấy.

Đây toàn là những người cuồng tín; người tin, người không tin, người Hindu, người Mô ha mét giáo, người Ki tô giáo - toàn người cuồng tín. Và người cuồng tín không bao giờ nhìn vào sự kiện, đó là lí do tại sao người đó là người cuồng tín. Tín điều của người cuồng tín là: 'Chúng ta là đúng và không bị sao lãng bởi sự kiện - dù sự kiện nói bất kì cái gì chúng nhất định là sai.' Tín điều của người cuồng tín là: "Chúng ta đã kết luận cái gì là đúng rồi; giờ sự kiện phải khớp với tín điều của chúng ta, không có chuyện ngược lại."

Và mọi cái gọi là các ý thức hệ này đã tạo ra những người rất què quặt, Nisang. Tất nhiên tâm trí Thiên chúa giáo là một trong những tâm trí què quặt và tê liệt nhất trên thế giới, vì nó có tính đè nén - và bất kì khi nào bạn đè nén cái gì đó bạn trở thành xấu. Bất kì cái gì bị đè nén vẫn còn đó. Nó không chỉ vẫn còn đó, nó trở nên ngày càng mạnh hơn mọi ngày; nó tích lũy năng lượng. Nếu bạn diễn đạt nó, nó bay hơi.

Chẳng hạn, một người nổi giận theo cách bình thường, cũng như mọi người khác giận - nếu bạn xúc phạm người đó, người đó nổi giận - không phải là người nguy hiểm vì người đó sẽ không bao giờ tích lũy nhiều giận tới mức người đó có thể chứng tỏ là nguy hiểm. Nhưng người liên tục đè nén giận của mình là đang ngồi trên núi lửa; bất kì ngày nào núi lửa có thể bùng phát - hoặc người đó sẽ tự tử hoặc giết người - ít hơn thế sẽ không có tác dụng.

Chính vì các tôn giáo đè nén mà nhiều tài liệu khiêu dâm thế tồn tại trên thế giới. Sách báo khiêu dâm tồn tại vì các tu sĩ, không phải vì các tạp chí Playboys. Thực ra, Playboys chỉ là sản phẩm phụ của các tu sĩ. Nhiều khiêu dâm thế tồn tại đơn giản vì nhiều dục thế đã bị đè nén; nó muốn tìm đường nào đó, lối ra nào đó. Và một khi bạn đèn nén dục nó bắt đầu tìm ra các cách thức suy đồi. Nó có thể trở thành thủ đoạn chính trị - nó là dâm dục, không gì khác, bị đè nén về tính dục.

Đó là lí do tại sao trong mọi quân đội trên thế giới, dục bị đè nén. Và lính Mỹ đã từng liên tục trong khó khăn bởi lẽ đơn giản rằng chính lần đầu tiên mà bất kì quân đội nào đã được cho phép lối ra dục nào đó. Lính Mỹ không thể thắng được; thất bại của họ là chắc chắn. Dù họ làm bất kì cái gì, dù họ đi bất kì đâu, họ sẽ bị thất bại bởi lẽ đơn giản rằng lính Mỹ là hiện tượng mới trên thế giới - họ không có tính đè nén dục. Họ không thể thắng được người Nga - họ thậm chí không thể thắng được người Việt Nam. Người Việt Nam nghèo nàn đã đánh bại một trong những cường quốc lớn nhất bởi lẽ đơn giản rằng nếu dục bị đè nén thế thì con người rất nguy hiểm, thực sự nguy hiểm - người đó đang sôi lên bên trong. Người đó muốn đánh mạnh, người đó muốn là bạo hành.

Và người được thoả mãn về tình dục không thực sự quan tâm tới việc giết hại. Thực ra, mọi cuộc điều tra của quân đội Mỹ chỉ ra rằng ít nhất ba mươi phần trăm lính không dùng vũ khí của họ trong chiến tranh; ba mươi phần trăm là số phần trăm lớn. Và nếu ba mươi phần trăm lính không dùng vũ khí của họ chút nào, họ đơn giản đi tới mặt trận mọi ngày và quay lại mà không giết người nào, làm sao họ sẽ thắng? Họ không quan tâm tới việc giết người, không có ham muốn giết người.

Việc giết người nảy sinh chỉ nếu dục bị đè nén rất nhiều. Chính một sự kiện kì lạ là bất kì khi nào một xã hội sung túc, giàu có, tự do về

dục, nó bị phá huỷ bởi các xã hội đèn nén, lạc hậu, nghèo nàn. Đó là số mệnh của văn minh Hi Lạp, đó đã là số mệnh của văn minh La Mã, đó đã là số mệnh của văn minh Hindu, và điều đó sẽ là số mệnh của văn minh Mĩ. Chính điều rất kì lạ là một xã hội càng tiến hoá hơn, nó càng mong manh hơn để bị phá huỷ bởi những xã hội kém tiến hoá hơn, vì xã hội kém tiến hoá là đè nén nhiều hơn - họ là ngu hơn, họ ngốc hơn; họ vẫn liên tục nghe theo các tu sĩ.

Bây giờ người kiểu Ayatollah Khomeini không thể có bất kì ảnh hưởng nào lên các nước tiến bộ, văn hoá, nhưng họ đã có cường quốc thực mạnh ở Iran. Người Hồi giáo của Iran là những người mạnh mẽ nhất ở đó. Và Ayatollah chỉ là người điên! Nhưng người điên đó đã trở thành quyền lực. Bây giờ ông ấy đang làm đủ mọi điều. Mọi người đang bị giết; mọi người liên tục bị giết, bị tàn sát, nhân danh công bằng Hồi giáo - dường như công bằng cũng có thể có tính Hồi giáo, tính Ki tô giáo và tính Hindu.

Mới vài ngày trước đây Pakistan đã quyết định rằng đàn bà sẽ không thể tham gia vào bất kì môn thể thao nào cùng đàn ông vì điều đó chống lại Hồi giáo. Đàn bà phải được che kín hoàn toàn. Bây giờ bạn không thể chơi khúc côn cầu nếu bạn bị che kín hoàn toàn trong mạng đen che mặt chỉ với hai cái lỗ cho hai con mắt nhìn ra. Một loại khúc côn cầu rất kì lạ sẽ phải được tiến hoá! Và thế rồi họ chạy, và với việc chạy, thân thể họ đung đưa và vú họ nhảy lên; điều đó chống lại Hồi giáo! Cho nên ở Pakistan họ không thể thực hành được bất kì cái gì thêm nữa - đây là thế kỉ hai mươi đấy! - họ chỉ có thể chơi với đấu thủ đàn bà và khán giả cũng chỉ có thể là đàn bà. Và cho dù họ phải dùng quần áo che kín thân - họ phải dùng quần áo Punjab, chawal và kurta, để cho toàn thân họ được che đậy. Họ không thể chơi tennis mà mặc quần ngắn vì chân họ sẽ phơi ra và điều đó là chống lại Hồi giáo.

Đây là những người ngu, nhưng những người ngu này là những người nguy hiểm. Họ có thể đánh bại bất kì người nào vì họ sẽ đè nén bản năng dục, nhiều năng lượng thế sẽ bị đè nén tới mức nó sẽ sẵn sàng bùng nổ. Bất kì cái cơ nào sẽ là đủ. Đây là những người chịu trách nhiệm mọi cưỡng hiếp trên thế giới.

Đây là kinh nghiệm của các sannyasin nữ của tôi ở Ấn Độ. Họ yêu tôi nhiều thế, đó là lí do tại sao họ ở đây và khổ nhiều thế. Việc ở đây, đó thực sự là sự hi sinh vì bất kì chỗ nào họ đi họ sẽ bị quan

sát bởi cái gọi là những người Hindu tôn giáo, có văn hoá với đôi mắt tham lam thế, dường như những người này chỉ ở đó để xé họ ra thành từng mảnh. Và bất kì khi nào họ có bất kì cơ hội nào họ đánh những người đàn bà đó, họ xô đẩy, họ làm mọi thứ xấu xa mà họ có thể làm. Đàn bà đã từng bị quấy nhiễu, bị cưỡng hiếp. Và đây là những người Hindu lớn, những người tôn giáo lớn, những người tâm linh lớn của thế giới! Nhưng điều đó là tự nhiên; tôi không thấy bất kì mâu thuẫn nào. Đây là đê nén - bất kì cơ hội nào nó nó trồi lên bề mặt.

Hai xơ đang bước đi từ nữ tu viện xuống thị trấn để mua bán gì đó. Để tiết kiệm thời gian họ quyết định lấy lối tắt qua khu rừng hoang vắng, mờ tối. Trong khi họ ở trong rừng, cả hai xơ bị cưỡng hiếp.

"Ồ không! Làm sao chúng ta sẽ giải thích được cho Mẹ tối cao rằng cả hai bị hiếp hai lần?"

"Đợi một chút đi," xơ kia vặn lại, "chúng ta chỉ bị hiếp một lần thôi!"

"Vâng, tôi biết, nhưng chúng ta sẽ quay lại theo đường đó, đúng không?"

Có những kẻ cưỡng hiếp và có những đàn bà chờ đợi những kẻ cưỡng hiếp này.

Nisang, bạn hỏi tôi: Nhiều phần tâm trí Thiên chúa giáo của tôi đã bị căng thẳng...

Điều đó không thể khác được. Bạn sẽ phải bỏ nó, rẽ và mọi thứ. Bạn không thể giữ được bất kì cái gì của nó. Đừng cố giữ bất kì cái gì của nó vì nó bị ô uế tất cả rồi.

Bạn nói: nó bị căng thẳng với vật lộn về quyền lực...

Nó nhất định là như vậy rồi. Nếu dục bị đê nén nó bắt đầu chuyển vào các chiều khác. Nó trở thành thèm khát lớn về quyền. Nếu dục bị đê nén bạn bắt đầu yêu cầu về chấp thuận; đó là cái thay thế nghèo nàn cho yêu, cho ca ngợi. Và bởi vì bạn đang ở đây bạn trở nên nhận biết rằng có nhu cầu lớn về yêu, nhưng bạn sợ - tâm trí Thiên chúa giáo của bạn chống lại yêu. Tâm trí Thiên chúa giáo nói, "Chỉ yêu Thượng đế." Bây giờ làm sao bạn có thể yêu Thượng đế? Điều đó là cực kì vô nghĩa. Bạn phải yêu con người; đó là cách duy nhất để yêu Thượng đế. Yêu vô điều kiện, yêu không có bất kì đòi hỏi nào. Nhưng bạn phải yêu mọi người bao quanh bạn – đây là

những hình dạng sẵn có của Thượng đế; bạn không thể yêu cái vô hình dạng được. "Yêu Thượng đế," họ nói, "và tránh con người." Bây giờ họ dạy các xơ, "Yêu Christ"; các xơ được gọi là "cô dâu của Christ." Vô nghĩa làm sao! Người đàn ông đáng thương này đã không bao giờ lấy vợ và bây giờ nhiều xơ thế lấy người đàn ông đáng thương này! Cô dâu của Christ! Và thế thì tất nhiên họ bắt đầu tưởng tượng, phóng chiếu, và thế rồi tâm trí họ bắt đầu giở thủ đoạn lên họ.

Nếu bạn nhìn vào trong lịch sử các tu viện và nữ tu viện thời Trung cổ bạn sẽ ngạc nhiên. Hàng nghìn trường hợp được ghi chép rằng các xơ bị quỉ và đệ tử của quỉ hiếp; không chỉ điều đó, các xơ thậm chí thường trở nên mang thai giả. Tưởng tượng làm sao! Khi người đàn bà tưởng tượng, cô ấy có thể tưởng tượng ra những thứ thực kì lạ. Đàn ông không có năng lực tưởng tượng đó, nhưng đàn bà có thể thực sự tưởng tượng mọi thứ. Đàn bà đã thú nhận trước toà án. Và những toà án đó làm gì? Những toà án này bao gồm các giám mục, tổng giám mục, giáo hoàng. Những toà án này đã truy hỏi về các chi tiết; thực ra họ thích thú hết mức về những chi tiết quỉ làm tình với các xơ thế nào. Nếu bạn đi vào chi tiết bạn sẽ thấy chúng nhiều tính khiêu dâm, nhiều tính tục tĩu hơn bất kì cái gì đã từng được viết ra. Và họ phải thú nhận và họ đã thú nhận những điều kì lạ: rằng quỉ tới ban đêm và làm tình với họ, và họ tuyệt đối không có khả năng, không có năng lực... họ không thể làm được bất kì cái gì khác. Họ có thể làm gì khi quỉ tới và nắm quyền sở hữu họ?

Đủ mọi loại suy đồi dục đã nảy sinh ra từ các tu viện. Dục chắc sẽ không trở nên suy đồi nếu như không có các tu viện và nữ tu viện. Và toàn thế giới bị chi phối bởi loại đè nén nào đó này khác.

Nisang, bạn phải bỏ toàn thể tâm trí này.

Bạn nói: Thiên khuấy động thất vọng.

Nó sẽ khuấy động thất vọng đấy. Điều đó chẳng liên quan gì tới thiên; thiên đơn giản mang thực tại của bạn ra cho bạn và việc đương đầu đó gây thất vọng. Nhìn thấy cái xấu xí của tâm trí riêng của bạn, bạn cảm thấy thất vọng. Nhưng đừng lo nghĩ. Thiên mang ra mọi thứ bị đè nén trong bạn; bạn sẽ phải đi qua nó. Nếu bạn biết cái gì có đó, nó có thể bị bỏ đi; nếu bạn không biết, làm sao bạn có thể bỏ được nó? Trước khi cái gì đó có thể bị bỏ đi nó phải được

biết tới, được hiểu rõ. Thực ra, hiểu nó một cách hoàn hảo là cách duy nhất để bỏ nó.

Và ngày bạn bỏ tâm trí của bạn hoàn toàn bạn được tự do với các tu sĩ. Tu sĩ là những người tinh ranh nhất trên thế giới và cũng là ngu nhất, vì chỉ người ngu là tinh ranh. Người thông minh không bao giờ tinh ranh; họ không cần tinh ranh - thông minh là đủ. Khi bạn không thông minh bạn phải tinh ranh như cái thay thế; bạn phải học cách thức của tinh ranh.

Nhưng nhớ, mọi tu sĩ này - Thiên chúa giáo hay Tin lành, Hindu giáo hay Mô ha mét giáo - mọi ayatollahs này và mọi mullas này và mọi bác học này là những người ngu nhưng họ đã chi phối nhân loại và họ đã thu toàn thể nhân loại thành đám đông ngu xuẩn lớn. Thoát ra khỏi nó đi!

Thiên nhất định khuấy động mọi điều này, điều đã từng được làm cho bạn trong nhiều thế kỉ, nhưng điều đó không thể bị né tránh. Nếu bạn muốn né tránh nó, bạn sẽ vẫn còn là người cũ. Bạn sẽ phải đi qua nỗi đau này của việc nhìn thấy mọi thứ xấu xí này đang có trong bạn. Nhưng tốt hơn cả là nhìn và đi qua nó để đạt tới cốt lõi bên trong nhất của bạn để cho bạn có thể tìm ra thông minh cố hữu riêng của bạn, để cho bạn có thể tìm thấy tâm thức bị mất riêng của bạn.

Một khi được tự do khỏi các tu sĩ bạn tự do khỏi sự ngu xuẩn. Thế thì bạn không là người Thiên chúa giáo không là người Ki tô giáo không là người Hindu không là người Mô ha mét giáo; thế thì bạn đơn giản là con người, và thế thì cái đẹp lớn nảy sinh trong bạn.

Một linh mục Thiên chúa giáo đi vào cửa hàng thú cưng để mua vẹt. Ông ấy được chỉ cho một con đặc biệt hay mà ông ấy thích ngoại hình của nó, nhưng ông ấy phân vân bởi hai cái dây buộc vào chân của nó.

'Chúng để làm gì vậy?' ông ta hỏi chủ tiệm vật nuôi.

"À thế này, thưa cha," lời đáp vọng tới, "đó là đặc trưng rất bất thường của con vẹt đặc biệt này. Cha thấy đấy, nó là con vẹt có huấn luyện, thưa cha - thường là ở trong rạp xiếc. Nếu cha kéo cái dây bên chân trái nó nói 'Xin chào!' còn nếu cha kéo dây bên chân phải nó nói 'Tạm biệt!' "

"Vậy điều gì xảy ra nếu tôi kéo cả hai dây đồng thời?"

"Tôi ngã khỏi chỗ đậu chứ còn gì nữa, ông ngu vừa vừa chứ!" con vẹt kêu the thé.

Ngay cả vẹt còn thông minh hơn nhiều so với tu sĩ, so với chính khách, so với những người đã từng chi phối bạn.

Nisang, loại bỏ họ đi.

Thiền là quá trình gạt bỏ toàn thể quá khứ, gạt bỏ mọi bệnh, gạt bỏ mọi mũ đã tụ trong bạn. Điều đó là đau đớn, nhưng nó lau sạch, và không có cách khác để lau sạch bạn.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi,

Tôi biết rằng thầy đã không quan tâm tới một quý bà người Anh. Sao vậy?

Vivek,

Vâng tôi cũng nhận biết rằng tôi đã không quan tâm tới một người và tôi nghĩ mọi người khác cũng nhận biết về điều đó. Người đó là Sagar "Riêng". Nhưng tôi đã phải không quan tâm tới anh ta - anh ta quá riêng! Anh ta là một phần loại trong bản thân anh ta; anh ta không thể được đặt vào với người khác. Hơn nữa, anh ta thực sự là một quý ông.

Somendra tôi có thể tùy thuộc vào các quý bà - anh ấy là một hiện tượng năng lượng, kiểu Thánh thần linh thiêng! Bây giờ không ai biết Thánh thần linh thiêng là ai, nam hay nữ; bạn có thể đặt ông ấy ở đây hay ở kia. Cho nên Somendra có thể được đặt vào bất kì chỗ nào. Nhưng Sagar thực đúng là một quý ông người Anh, đó là lí do tại sao tôi bỏ anh ấy ra. Và, hơn nữa, tôi nghĩ không có nhu cầu nói cho bạn tên anh ấy - đằng nào thì mọi người cũng biết. Thứ hai: cho dù tôi quan tâm tới anh ấy, anh ấy chắc đã bỏ lỡ chuyện cười!

Mulla Nasruddin bị đưa ra toà. Anh ta bị buộc tội kể chuyện cười cho vợ anh ta. Khi cô ấy nghe chuyện cười này, báo cáo của cảnh sát nói, cô ấy bùng ra trong tiếng cười và cười nhiều tới mức cô ấy chết.

"Tôi không tin," quan toà nói, người này là người Anh chính cống.

"Kể chuyện cười xem sao!"

Mulla cố từ chối, nhưng người Anh khẳng định "Kể chuyện cười đó đi! Tôi ra lệnh cho anh!"

Thế là Mulla kể chuyện cười này và mọi người bùng phát cười, và từng người một tất cả đều chết khi đang cười - trừ mỗi người Anh này, ông ấy chết một tuần sau!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi,

Tôi tin rằng thầy là một trong những người vĩ đại nhất đã từng sống. Tôi có đúng không?

Gitananda,

Bạn tuyệt đối sai - không có người vĩ đại. Nếu bạn có một anh hùng, nhìn lại đi: bạn đã giảm thiểu bản thân bạn theo cách nào đó.

Điều này là chân lí! Điều này là nó! Không có nghĩa ẩn.

Tôi chỉ là người bình thường - như bạn vậy, như mọi người khác vậy. Khác biệt không phải ở chỗ tôi vĩ đại và bạn không vĩ đại, khác biệt là ở chỗ tôi thức và bạn ngủ. Nhưng điều đó không làm cho bạn thành nhỏ, điều đó không làm cho tôi thành lớn. Không ai là vĩ đại. Toàn thể cái vô nghĩa này phải bị bỏ đi.

Đừng bắt đầu nhìn tôi như anh hùng. Tôi vẫn đang sống đây! Bạn có thể làm bất kì cái gì bạn muốn làm khi tôi chết vì thế thì tôi không thể ngăn cản bạn được, nhưng ngay bây giờ tôi sẽ không cho phép những điều như vậy!

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi,

Phật Gautam và Jesus Christ có bất kì ý tưởng nào rằng thầy sẽ ở đây một ngày nào đó trên thế gian không?

Yogesh,

Tôi ngờ là như vậy! Phật Gautam thường nói rằng sau hai mươi năm thế kỉ sẽ nảy sinh một người thức tỉnh, người đó sẽ có tên là Maitreya; Maitreya nghĩa là người bạn. Bây giờ trong hai mươi năm thế kỉ người ta đã từng nghĩ rằng đây sẽ là tên của người thức tỉnh, nhưng diễn giải riêng của tôi là ở chỗ Phật không nói về cái tên này, ông ấy nói về phẩm chất của người này. Ông ấy nói rằng người

đó sẽ là Thầy đầu tiên mà sẽ là người bạn, người sẽ không giả vờ là Thầy, người sẽ đơn giản nói, "Tôi là bạn của bạn."

Và đó là điều tôi đang nói với bạn: Tôi là người bạn của bạn. Do đó tôi nói tôi ngờ ông ấy có thể đã có ý tưởng nào đó.

Nhưng Jesus chắc chắn đã có ý tưởng rất rõ ràng về tôi, vì có một câu chuyện cổ đại... Bạn có thể đã không nghe thấy nó vì nó đã được thì thào từ Thầy sang đệ tử trong sự riêng tư rất sâu, và nó đã được giữ riêng tư mãi cho tới nay. Lần đầu tiên tôi kể cho các bạn!

Đó là bữa ăn tối cuối cùng và Jesus đã nói cho các đệ tử của ông ấy: "Ông, Peter, sẽ là người sáng lập ra nhà thờ của ta. Ông, Andrew, sẽ lan toả phúc âm của ta cho bốn phương trời. Ông, John, sẽ đi và chữa cho người ốm và nuôi dưỡng người nghèo. Ông, Thomas, sẽ viết sách phúc âm cho Bhagwan Shree Rajneesh để nói về hai nghìn năm kể từ giờ. Và ông, Judas, sẽ trả hoá đơn, vì không ai khác có tiền!"

Câu hỏi thứ sáu

Osho-a kính yêu-a,

Tôi tìm tòi-a điều đó-a thật nhiều-a.

Điều đó thật-a phiêu diêu-a.

Thầy-a có thể giáng-a cái gì đó-a thêm nữa-a cho chúng tôi không?

Thầy là khả năng nhận thức-a!

Muốn-a cảm ơn thầy thật nhiều-a!

T.B.-A: Thầy thấy-a, tôi là-a người Mỹ gốc Ý -

đồng rỗi tinh-a thực sự!

Prem Patipada,

Tôi biết, vì mới hôm nọ ai đó đã nói về bạn.

Một swami nói với một swami khác, "Anh bạn, cô ấy là cô gái bùng nổ cao!"

"Cô gái bùng nổ cao sao?"

"Vâng, nguy hiểm khi bị bỏ!"

Người Italy cộng với người Mỹ - đó là tổ hợp nguy hiểm nhất.

"Đấy không phải là việc la hét của con gái ông đâu," người Italy nói với người bố của người đàn bà đang kích dục khi ông ấy đi xuống phòng khách với một khẩu súng ngắn đã lên đạn. "Đấy là tôi đấy!"

Bạn hiểu điều đó không? Để tôi nhắc lại nó: "Đấy không phải là việc la hét của con gái ông đâu," người Italy nói với người bố của người đàn bà đang kích dục khi ông ấy đi xuống phòng khách với một khẩu súng ngắn đã lên đạn, "Đấy là tôi đấy!"

Một người Anh ngồi xuống bên cạnh một cô gái Italy tóc vàng hoe xinh đẹp trong quán rượu. Sau vài chầu rượu cô ấy nói với người Anh, "Anh yêu, em yêu anh."

"Anh cũng yêu em," anh ta đáp lại một cách miễn cưỡng và hơi chút bối rối.

"Em yêu anh ba lần," cô gái Italy nói.

Một tuần trước lễ cưới cô gái trẻ Italy tới bên mẹ dầm nước mắt. "Con sợ lấy chồng thế," cô ấy nói. "Con sợ con sẽ không có khả năng làm hài lòng người tình của con."

Mẹ cô ta, muốn làm cho sự thử thách của cô gái được dễ dàng, đánh bạo giải thích cho cô ấy bí mật của cuộc sống hôn nhân. Hơi ngần ngại bà ấy bắt đầu giải thích cho cô gái điều cô ấy phải trải qua.

"Ồ, điều đó không làm bạn tâm con đâu, mẹ," cô con gái nói. "Con chắc chắn có thể giao cấu được, nhưng con không thể nấu ăn được!"

Roberto và người vợ với bộ ngực quá phì nộn của anh ta đang ngồi trong khán đài chờ đợi trận đá bóng bắt đầu. Một người bạn bước qua, nói, "Chào Roberto," véo ngực vợ anh ta, và bước đi.

Vài phút sau một anh chàng khác bước qua, nói, "Chào, Roberto," vuốt ve ngực người vợ, và bước đi. Chuỗi sự kiện kì lạ này diễn ra một lúc.

Cuối cùng một người ngồi cạnh Roberto lên tiếng: "Nghe đây anh bạn, không phải việc của tôi, nhưng nó chẳng phải là hơi kì lạ sao? Ít nhất mười hai anh chàng đã đi qua, nói lời chào anh, và thế rồi vồ lấy ngực vợ anh. Chuyện gì vậy?"

Roberto nhìn anh ta và la lên, "Tôi có-a thể làm được gì-a? Nếu-a tôi bỏ-a cô ấy-a ở nhà, cô ấy-a ngủ với-a mọi người-a!"

Người đứng góc phố: "Em có muốn chút ít hành động không, cưng?"

Cô gái Italy: "Làm sao anh dám nói với một cô gái lạ điều đó? Cô gái lạ sống ở 22 phố Mulberry, điện thoại, Algonquin 55857."

Patipada, điều đó sẽ làm, hay bạn muốn cái gì thêm-a?

Điều đó là tốt. Tôi hạnh phúc rằng bạn đang tận hưởng cả hai thế giới cùng nhau, người Italy và người Mỹ, bạn được ân huệ gấp đôi.

Patipada thực sự là người đàn bà đẹp, rất dũng cảm; cô ấy muốn, và cũng biết cách, sống một cách nguy hiểm. Và họ bao giờ cũng là cái thích của tôi - những người muốn, và sẵn sàng, sống một cách hiểm nguy. Patipada gần như là một cô gái điên rồ, nhưng nếu người đàn bà là đàn bà thực, cô ấy sẽ có chút ít điên rồ! Nếu cô ấy không điên rồ chút ít cô ấy sẽ lạnh lẽo, cô ấy sẽ nửa chết.

Đó là lí do tại sao tôi đang đùa nhiều thế về quý bà Anh - họ là nửa chết. Đàn bà Italy sống động thế! Trong nhiều thế kỉ Italy đã may mắn theo một cách nào đó. Từ thời Đế quốc La Mã, Italy là nước duy nhất không bao giờ rất đè nén. Người La Mã không bao giờ là người tâm linh rỗng; không bao giờ dù trong một thời kì mà họ trở thành cái gọi là người linh thiêng. Họ là những người rất trần tục và điều đó vẫn còn trong dòng máu Italy ngay cả bây giờ. Ngay cả nhà thờ Thiên chúa giáo đã không có khả năng làm biến chất họ rất nhiều, mặc dầu Vatican ở đó. Nhưng người Italy là không thể bị làm biến chất - họ làm biến chất Giáo hoàng!

Tôi thích phẩm chất trần tục đó, mùi đất đó, điều làm cho mọi người sống động.

Tôi đã chọn vài người Italy làm người trung gian của tôi. Bây giờ nhiều đàn bà xấu, đàn bà ngực lép, liên tục viết thư cho tôi. Giờ điều đó đã đạt tới tỉ lệ dịch bệnh: "Osho ơi, dường như chúng tôi không bao giờ có thể là người trung gian của thầy - chúng tôi xấu và ngực lép!"

Đừng lo nghĩ. Bạn sẽ có phần thưởng của bạn trong thế giới kia. Bạn không thể có cả hai thế giới được. Là người trung gian, đàn bà ít nhất phải có vẻ giống đàn bà!

Ngày tôi bắt đầu chọn đàn bà ngực lép, thế thì tại sao không chọn đàn ông? Cái gì sai với họ? Chỉ chút ít khác biệt - khác biệt chút xíu về ngực. Cho nên xin đừng viết những bức thư như vậy cho tôi. Tôi có thể được chứng ngộ nhưng tôi không chứng ngộ thế - tôi vẫn có ý thức thẩm mỹ nào đó! Khi tôi chọn đàn bà tôi chọn đàn bà! Ít nhất cô ấy phải giống đàn bà! Và tôi phải gặp những người trung gian đó mọi ngày... Và tôi được kết thúc với mọi nghiệp của tôi cho nên tôi không sẵn sàng chịu đựng thêm nữa - thế là đủ rồi! Tôi đã chịu đựng nhiều trong các kiếp sống quá khứ - tôi đã chịu đựng nhiều đàn bà ngực lép rồi.

Nhưng bạn nên hạnh phúc rằng tôi sẽ cố theo mọi cách mà bạn trở nên chứng ngộ trong kiếp này để cho bạn không cần tới lần nữa và hành hạ mọi người. Tôi sẽ phái bạn tới bờ xa hơn - để các thánh nhân chịu khổ đi! Cho nên theo cách đó bạn là may mắn. Người trung gian của tôi có thể phải quay lại - người chứng ngộ nào đó khác có thể cần họ - nhưng bạn, yên tâm được đảm bảo đi, đây là kiếp sống cuối cùng của bạn. Tôi sẽ kết thúc bạn! Cho nên bạn hạnh phúc với điều đó đi. Và bạn sẽ được thưởng vô cùng trong thế giới kia.

Đó là lí do tại sao Jesus liên tục nói... Nhìn vào những điều Phúc lớn của ông ấy mà xem. Ông ấy không bao giờ nói, "Được phúc lành là người giàu," ông ấy nói, "Được phúc lành là người nghèo." Tại sao? - vì người nghèo cần an ủi. Ông ấy không bao giờ nói, "Được phúc lành là người thành công," ông ấy đã nói, "Được phúc lành là người nhu mì." Những người nhu mì đó, người nghèo, họ cần an ủi nào đó - họ sẽ kế thừa vương quốc của Thượng đế.

Và tôi nói với bạn: Được phúc lành là những người ngực lép vì ngực lép của họ là vương quốc của Thượng đế... nhưng xin bạn, trừ một mình trái đất ra!

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, đầu thai là gì?

Sangeet,

Tôi sẽ kể cho bạn một câu chuyện nhỏ mà sẽ giải thích thái độ của tôi với việc đầu thai.

Surmano giải thích cho giáo sĩ về lí thuyết đầu thai: "Chúng ta nói thế này, thưa giáo sĩ, rằng ông chết ngày mai. Một đoá hoa nở trên mộ của ông sau vài ngày. Một con bò tới và ăn đoá hoa. Sáng hôm sau con bò ị ra một bãi lớn. Tôi đi dạo, thấy cứt và nói, "A, giáo sĩ linh thiêng, ông đã không thay đổi chút nào!" "

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, vài chuyện cười Do Thái hay thì sao? Tôi thích cười vào bản thân tôi!

Anand Sudharka,

Hai doanh nhân Do Thái đang thư giãn ở Harlem một buổi trưa thì người này nói với người kia, "Chúng ta quên khoá an toàn."

"Thành vấn đề gì?" đối tác của anh ta hỏi. "Chúng ta đang ở đây, cả hai mà?"

Một nhóm bạn Do Thái thảo luận được sinh ra là tốt hơn hay không.

"Tất nhiên là tốt hơn rồi," một người trong họ nói, "nhưng bao nhiêu người trong chúng ta có may mắn như vậy?"

Điều đó hơi chút tinh tế. Sẽ mất bấy ngày cho bạn.

Hai người Do Thái đang bước đi trong trại tập trung. Một trong họ hỏi, "Này, Moshe, anh có biết bây giờ mấy giờ không?"

"Sao vậy?" người thứ hai trả lời. "Anh phải đi đâu đó sao?"

Một người Scotland, một người Anh và một người Do Thái đi tới một chỗ đất đỏ để ăn, đầu đó ở London.

Người Scotland được nghe thấy nói ở cuối buổi tối, "Điều đó được, anh chàng, tôi sẽ trả cho tối nay."

Ngày hôm sau tiêu đề báo chí viết: "Người Do Thái có tài nói tiếng bụng được thấy chết bên ngoài nhà hàng."

Và chuyện cuối:

Một người đi xe lửa đang đọc tiểu thuyết; ngồi bên cạnh anh ta là một thanh nữ.

"Này, anh Do Thái!" người đàn bà nói. "Mấy giờ rồi?"

Người đàn ông bị sốc, nhưng giả đờ bình thản và không trả lời.

Một phút sau cô ấy lại hỏi, "Này, người Do Thái! Mấy giờ rồi?"

Không câu trả lời. Thế là cô ấy hỏi thêm năm lần nữa.

Cuối cùng người đàn ông phát bực và nói, "Đồng hồ của tôi ở trong túi của tôi. Cô cứ nhìn và xem mấy giờ rồi."

"Làm sao tôi có thể nhìn vào bên trong túi ông được?" cô ấy hỏi.

"Làm sao cô khám phá ra rằng tôi là người Do Thái?" anh ta đáp.

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi,

*Tôi đã ở đây ở phương Đông trong tám năm tới giờ và tôi cứ rơi
ngày càng nhiều vào lưới biếng. Sao vậy?*

Anand Premda,

Chẳng có gì để lo nghĩ về điều đó đâu - bạn chỉ bị mắc bệnh địa phương thôi!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi,

Tại sao tôi sợ hỏi câu hỏi thực của tôi?

Avinash,

Mọi người đều sợ hỏi câu hỏi thực. Đó là lí do tại sao mọi người hỏi câu hỏi siêu hình, câu hỏi triết lí - câu hỏi về Thượng đế, sự sáng tạo, kiếp sau, đầu thai - vì những câu hỏi này không liên quan với bạn theo bất kì cách nào; bạn vẫn còn bên ngoài.

Hỏi câu hỏi thực là nguy hiểm vì khi bạn hỏi câu hỏi thực bạn phải đương đầu trực tiếp với tôi và bạn phải đối diện với hậu quả. Tôi không phải là con người có thể dự đoán được; người ta không bao giờ biết điều gì tôi sẽ nói. Người ta không bao giờ biết liệu tôi sẽ đánh hay vỗ bạn; bạn không bao giờ có thể chắc chắn được. Và thế rồi hỏi câu hỏi thực cần dũng cảm để mở tim bạn, để phơi ra vết thương của bạn, để phơi ra nó đau ở đâu. Không ai muốn phơi ra vết thương của họ, không ai muốn phơi ra nước mắt của họ - và mọi người đầy nước mắt và đầy vết thương, và mọi người giả vờ rằng mình hạnh phúc.

Bạn hỏi bất kì ai, "Anh thế nào?" và anh ta nói, "Tuyệt vời! Hoàn toàn ổn!" và không ai ổn và không ai trong trạng thái tuyệt vời. Nhưng mọi người phải giữ thể diện.

Bây giờ hỏi tôi một câu hỏi trước ba nghìn người ngụ ý phơi ra bản thân bạn. Đó là đứng trần trụi, trần trụi về tâm linh. Dễ đứng trần trụi về vật lí - điều đó chẳng là gì mấy, người ta có thể bỏ quần áo rất dễ dàng - nhưng đứng trần trụi về tâm linh cần cực kì dũng cảm. Người ta phải là người không biết sợ gì vì điều đó giống như bỏ làn da của bạn, phơi ra bộ xương của bạn, nó giống như phơi ra mọi xấu xí của bạn; và không ai muốn bị phơi ra.

Tất cả chúng ta đều che đậy các bộ mặt của mình bằng mặt nạ - mặt nạ đẹp. Mặt nguyên bản không bao giờ được phơi ra cho bất kì người nào, bản thân bạn đã quên mất mặt nguyên bản của bạn là gì. Thực ra, khi bạn tìm câu hỏi thực, đầu tiên bạn sẽ bắt gặp những câu hỏi không thực, cả nghìn lẻ một câu hỏi không thực. Chừng nào bạn chưa rất kiên nhẫn và liên tục đào bới và liên tục vứt bỏ những câu hỏi không thực... Khi tâm trí nói, "Hỏi ai đã tạo ra thế giới," nếu bạn là người tìm kiếm thực bạn sẽ nói, "Vô nghĩa làm sao! Có thành vấn đề gì? Bất kì người nào sẽ làm. Toàn thể vấn đề là ở chỗ thế giới có đó. X đã tạo ra nó, Y đã tạo ra nó, Z đã tạo ra nó, thành vấn đề gì? Và dù bất kì ai đã tạo ra nó hay đã không tạo ra nó, điều đó nữa là không quan trọng. Câu hỏi này là vô nghĩa và nó sẽ không ảnh hưởng tới cuộc sống của tôi. Nếu Thượng đế đã tạo ra nó thì sao nào? Hay nếu, như các Phật tử và người Jainas nói, không ai đã tạo ra nó, thì sao nào? Người Jaina và Phật tử sống theo cùng cách như người Hindu và người Mô ha mét giáo và người Ki tô giáo, theo cùng cách ngu xuẩn; điều đó không khác biệt gì cho các kiếp sống của họ."

Bất kì câu hỏi nào là không thực đều không tạo ra khác biệt gì cho cuộc đời bạn, nhưng dễ hỏi những câu hỏi như vậy. Ngay chỗ đầu tiên nó bày ra sự thông thái của bạn, rằng bạn là học trò lớn về siêu hình, triết học, tôn giáo; nó chỉ ra rằng bạn biết các kinh sách.

Mọi người liên tục viết cho tôi, "Krishna đã nói điều này trong Gita - ông ấy ngụ ý cái gì?" Bất kì cái gì ông ấy ngụ ý đều sẽ không ảnh hưởng tới cuộc sống của bạn. Và có cả nghìn bình chú sẵn có; nếu chúng không tạo ra khác biệt gì - và cả nghìn bình chú là vô dụng -

thế thì phát biểu của tôi sẽ là cùng điều: nó sẽ không ảnh hưởng tới cuộc đời bạn.

Một lần tôi đã cho bài nói về Mahavira, teerthankara của người Jaina, và một học giả Jaina, một học giả rất nổi tiếng có cuốn sách tôi đã đọc và có sự uyên bác tôi bao giờ cũng đánh giá cao, đã đứng dậy. Tôi đã không nhận biết rằng đây là người đã viết nhiều sách thế, người mà tôi bao giờ cũng đánh giá cao. Và ông ấy hỏi, "Tôi chỉ có một câu hỏi. Phật và Mahavira cả hai là những người đương đại. Ai già hơn về tuổi tác? - vì trong gần năm mươi năm tôi đã từng làm việc về điều đó, nhưng không quyết định nào có tính kết luận đã được đạt tới. Có những lí do để hỗ trợ rằng Phật già hơn và có những lí do để hỗ trợ rằng Mahavira già hơn."

Tôi đã nhìn người này trong vài khoảnh khắc. Đã có tuyệt đối im lặng. Học giả này bắt đầu cảm thấy hơi bối rối - tại sao tôi đã nhìn ông ta theo cách như vậy? "Mình đã hỏi cái gì đó sai sao?" Và thế rồi ông ấy nói, "Sao ông nhìn tôi theo cách kì lạ thế? Tôi đã hỏi cái gì đó sai sao?" Tôi nói, "Không chỉ sai - ông đã phỉ hoại cả đời ông! Năm mươi năm đấy! Nó thành vấn đề gì nào? Nếu Phật già hơn, vậy thì sao? Nếu Mahavira già hơn, vậy thì sao? Điều đó không ảnh hưởng tới triết học của họ, điều đó không ảnh hưởng tới cách tiếp cận cuộc sống của họ. Điều đó sẽ không ảnh hưởng tới cả ông nữa. Tại sao ông đã phỉ hoại năm mươi năm của ông? Ông dường như chỉ là kẻ ngu phải gió!"

Ai đó, người đang chủ tọa, thúc khuỷu tay vào tôi và nói, "Ông không biết ông ấy là ai à? Ông ấy là một học giả Jaina rất nổi tiếng đấy!" Và ông này nói cho tôi cái tên ông ấy.

Tôi nói, "Thế thì tôi sẽ đánh ông ta thậm chí còn đau hơn, vì tôi bao giờ cũng ca ngợi sách của ông ta, nhưng người này là ngu xuẩn! Làm sao ông ta xoay xở viết ra được những cuốn sách hay thế? Ông ta chắc phải vận hành như cái máy tính sinh học, vì nhìn ông ta, thấy ông ta, nghe câu hỏi của ông ta... và ông ta nói năm mươi năm và ông ta gần như ba hoa rằng ông ta đã cống hiến nhiều thời gian thế cho câu hỏi lớn lao thế." Ông ta đã phớt bày ra sự uyên bác của ông ta.

Dễ hỏi những câu hỏi siêu hình, triết lí; nó phớt ra tri thức của bạn, nó phớt ra bản ngã của bạn, lòng tự hào của bạn. Nhưng khi bạn hỏi câu hỏi thực nó có thể làm tổn thương, nó có thể phớt bày bạn ra,

nó có thể chỉ ra dốt nát của bạn. Nó nhất định phơi ra dốt nát của bạn - không chỉ dốt nát của bạn, nó nhất định phơi ra cái không lành mạnh của bạn, nhất định phơi ra tinh thần phân liệt của bạn, nó nhất định phơi ra chứng thần kinh của bạn.

Đó là lí do tại sao, Avinash. Và bạn là người Ấn Độ, và người Ấn Độ là siêu bản ngã. Họ chẳng có gì khác để ba hoa. Tiền họ không có, quyền họ không có, công nghệ họ không có, khoa học họ không có; họ chẳng có cái gì khác. Họ chỉ có một thứ: thái độ bản ngã về "thánh thiện hơn người." Cho nên người Ấn Độ rất sợ hỏi câu hỏi thực; họ không bao giờ hỏi câu hỏi thực. Tôi không bao giờ bắt gặp người Ấn Độ nào hỏi câu hỏi thực - họ sẽ không bao giờ phơi bày bản thân họ. Cho dù họ sắp mất trí họ sẽ cố che đậy nó lại theo cách đẹp đẽ nào đó.

Mới hôm nọ tôi đã nhận được một bức thư nói rằng một người đàn bà đã hơi chút nổi điên. Nhưng người đã viết, họ đã viết không phải là cô ấy phát điên hay nổi điên, họ đã viết: "Cô ấy cư xử như Ramakrishna, như Meera, cho nên, Osho ơi, chỉ thầy có thể giúp."

Vài ngày trước họ đã gọi điện. Thông điệp đã được trao cho họ: "Đem cô ấy tới nhà tâm thần ở đó." Bây giờ một bức thư rất giận dữ đã tới: "Khi nào thầy ở đây, tại sao chúng tôi phải đem cô ấy tới nhà tâm thần? Cô ấy không điên, cô ấy trong trạng thái rất cao! Và đi tới nhà tâm thần có thể là nguy hiểm vì ông ta sẽ cho cô ấy điều trị sốc điện hay thuốc an thần. Ông ta có thể đem cô ấy xuống đất, đưa cô ấy trở lại bình thường - và cô ấy đang bay rất cao. Chỉ thầy có thể hiểu điều đó."

Bây giờ người đàn bà đó đơn giản điên - tôi biết người đàn bà đó. Mới vài ngày trước cô ấy đã ở đây và khi cô ấy ở đây, tôi đã cảm thấy rằng người đàn bà này có thể phát điên bất kì lúc nào. Nhưng ở Ấn Độ nếu bạn phát điên bạn trở thành nhà huyền bí, không điên. Chính điều ngược lại là ở phương Tây: nếu bạn trở thành nhà huyền bí họ đưa bạn vào bệnh viện tâm thần ngay lập tức! Người Ấn Độ không thích ý tưởng rằng cô ấy điên.

Không ai thích đem vấn đề thực của mình ra. Không người Ấn Độ nào sẽ nói về mơ tưởng dục của mình. Người đó sẽ tới và hỏi, "Làm sao đạt tới vô dục, brahmacharya?" Bây giờ thực sự người đó đang khổ từ dâm dục, nhưng người đó sẽ không nói về điều đó. Và thế rồi

mọi người trở nên sợ rằng người khác sẽ cười. Và đó là điều xảy ra trong thế giới bình thường.

Đây không phải là chỗ bình thường đâu, Avinash. Không ai sẽ cười bạn. Mọi người sẽ có mọi từ bi với bạn nếu vấn đề của bạn là thực; thực ra họ sẽ từ bi hơn hướng tới bạn nếu vấn đề của bạn là thực. Nhưng mọi người đang che giấu các vấn đề thực của họ. Và điều đó là đúng khi có liên quan tới thế giới bên ngoài: nếu bạn nói cho thế giới bên ngoài vấn đề thực của bạn, mọi người sẽ bắt đầu cười bạn. Họ sẽ không cảm thấy từ bi, họ sẽ làm bạn thành trò cười. Nhưng không thế ở đây. Ở đây chúng ta có nhiều thứ thế để cười vào. Tôi cho bạn nhiều cơ hội để cười tới mức không ai có bất kì tiếng cười nào còn lại cho vấn đề thực của bạn. Đó là lí do tại sao tôi liên tục kể nhiều chuyện cười thế: để cho khi vấn đề thực phát sinh mọi người có thể có từ bi với bạn. Nhưng trong thế giới bên ngoài điều đó xảy ra như vậy - nhưng đây là một loại chỗ rất đặc biệt.

Một người bước vào văn phòng của bác sĩ mà mặc chiếc váy. Ngạc nhiên, bác sĩ hỏi, "Sao anh mặc váy?"

"À, ông đã thấy ra vấn đề ngay rồi," bệnh nhân nói. "Tôi có một hòn lớn và tôi không thể mặc quần được."

"Thôi được," bác sĩ nói, "để tôi khám nó."

"Không, bác sĩ, ông sẽ cười tôi!"

"Cho tôi xem," bác sĩ nói.

"Tôi biết ông sẽ cười."

"Không, tôi không cười đâu."

"Hứa không?"

"Hứa!"

Thế là người này tặc váy lên, phơi chân trái ra. Ông bác sĩ, thấy hòn quá cỡ treo xuống tới đầu gối người này, quên mất bản thân mình và rống lên cười.

"Ông là đồ chó đẻ!" bệnh nhân la lên. "Ông đã hứa ông không cười! Giờ tôi sẽ không cho ông xem hòn lớn!"

Chương 15. Lạc lối rời ở nhà

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi,

Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất hút thế trong phật trường này?

Deva Kamma,

Không có mâu thuẫn trong điều đó; nó là như nó phải vậy. Bị mất, hoàn toàn mất, là việc ở nhà đấy. Con người bình thường sống như bản ngã, tách rời khỏi cái toàn thể, như hòn đảo, với một căn cước xác định - tên tuổi, hình dạng; người đó là ai đó. Và toàn thể cuộc đời mình chúng ta làm mọi nỗ lực để liên tục xác định bản thân chúng ta, chúng ta là ai, bởi lẽ đơn giản chúng ta không biết chúng ta là ai. Cho nên chúng ta tạo ra căn cước tùy tiện, nhân tạo; đó là điều bản ngã là gì.

Khi bạn đi vào trong mối quan hệ yêu với Thầy - đó là điều đi vào trong phật trường là gì - bạn bắt đầu mất đi căn cước cũ của bạn, định nghĩa của bạn trở thành mờ đi. Đẳng nào thì nó cũng đã là tùy tiện rồi - nó bắt đầu tan chảy; những giới hạn của bạn bắt đầu hội nhập với cái vô giới hạn. Bạn không còn là ai đó nữa; bạn bắt đầu trở thành không ai cả, thành hư không.

Do đó có cảm giác về việc bị mất, vì bạn đang mất đi trò chơi, cuộc chơi cũ của bạn; bạn đang mất đi những khổ cũ của bạn; cái gọi là vui thú cũ của bạn; bạn đang mất đi mọi cái bạn đã biết trước đây như một phần của con người bạn. Con người mới đang nảy sinh, con người không bị cô lập khỏi cái toàn thể, không bị bao kín mà là một với cái toàn thể - là con sóng nhưng là một phần của đại dương. Nó vẫn là sóng, nhưng bây giờ hiểu biết sâu đang xảy ra rằng "Mình không tách rời," rằng "Mình không cần lo nghĩ về bản thân mình," rằng "Mình đã từng hiện hữu trước khi mình được sinh ra và mình sẽ hiện hữu sau khi mình mất đi. Việc là con sóng này chỉ là một pha, một hiện tượng nhất thời. Nó chỉ là vấn đề hình tượng; sâu bên dưới mình là một với đại dương vô hình, mình mang tính đại dương."

Đây là kinh nghiệm, Deva Kamma, đang xảy ra cho bạn; do đó bạn sẽ cảm thấy bị mất - bị mất nếu bạn so sánh nó với căn cước cũ của bạn. Và so sánh này tới một cách tự nhiên vì cái cũ được biết rõ rồi. Có thể trong nhiều kiếp bạn đã từng trang điểm cho nó, duy trì nó, nuôi nấng nó, nuôi dưỡng nó. Đó là thói quen cổ đại, gần như tồn tại mãi; bạn đã quên khi nào nó bắt đầu. Nó là cổ như bản thân việc sáng tạo; nó đã ăn rất sâu - rễ của nó đã ăn rất sâu. Bây giờ mọi sự đang thay đổi. Cái cũ đang chết đi, và bạn chỉ quen với cái cũ, do đó bạn sẽ cảm thấy như chết đang xảy ra.

Nhưng nếu bạn nhìn vào cái mới, cái rất tươi tắn, hết như làn gió thoảng, hết như giọt sương, hết như nụ hồng mới nở, rất tươi tắn... Bạn chưa nhận biết đầy đủ về nó; nó mới thế, bạn sẽ cần chút thời gian để được làm quen với nó, để trở nên quen với nó. Nhưng điều đó đang xảy ra vì cả hai quá trình này xảy ra đồng thời. Việc chết của cái cũ và việc sinh của cái mới là hai mặt của cùng một đồng tiền.

Nếu bạn bắt đầu nhìn vào cái mới thế thì bạn sẽ cảm thấy ở nhà. Điều đó nữa đang xảy ra: theo cách rất rất mơ hồ bạn đang trở nên nhận biết về điều đó nữa. Dần dần, cái mới sẽ trở nên lắng đọng; cái cũ sẽ trở thành chỉ là kí ức, kí ức nhạt nhoà, mơ mà bạn đã từng mơ khi bạn ngủ, cái gì đó đã không xảy ra cho bạn, có thể bạn đã thấy nó trong phim hay đọc nó trong tiểu thuyết; nó đã là câu chuyện của ai đó khác. Và dần dần, dần dần nó sẽ đi xa khỏi bạn tới mức thậm chí sẽ khó mà nhớ lại nó. Thế thì gián đoạn đã xảy ra một cách toàn bộ. Sợi dây rốn của bạn bị cắt đứt; bạn thực sự ở ngoài bụng mẹ của quá khứ. Bạn đã bắt đầu thở theo cách riêng của bạn, theo cách mới, như không ai cả.

Điều đó cho cảm giác kì lạ là không cá nhân, nhưng là không cá nhân là cách duy nhất để là vũ trụ. Không hiện hữu là cách duy nhất của hiện hữu. Thế khó xử của Shakespeare, "Hiện hữu hay không hiện hữu..." không thể được giải bởi triết học, nó chỉ có thể được giải bởi thiền, vì trong thiền không hiện hữu là chuẩn bị cách thức cho bạn hiện hữu. Không có vấn đề về chọn lựa - bạn không cần chọn giữa hai điều này, không có vấn đề về hoặc cái nọ hoặc cái kia - không hiện hữu là cách để bạn hiện hữu. Nếu bạn chọn không hiện hữu bạn đã chọn cái kia nữa: nếu bạn chọn hiện hữu bạn sẽ phải đi qua quá trình không hiện hữu.

Thiền là quá trình của chết, của không hiện hữu, của việc trở thành hư không theo cách riêng của bạn, của việc biến mất trong cái toàn thể, trong sự hài hoà của cái toàn thể. Nhưng điều đó là phép màu, kinh nghiệm ngược đời lớn nhất của cuộc sống. Không có mâu thuẫn trong nó, nhưng có điều ngược đời. Được nhìn từ quan điểm trí tuệ, có ngược đời.

Bạn hỏi: Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất thế trong phật trường này?

Đó là cách điều đó xảy ra, đó là cách thức điều đó xảy ra. Đó là cách thức của luật tối thượng - ais dhammo sanantano. Nếu như bạn hỏi Phật ông ấy chắc đã nói: Như thế, tathata. Đây là cách luật phổ quát vận hành: bạn biến mất và bạn xuất hiện lần đầu tiên. Nhưng bạn xuất hiện theo cách mới thế - không như một người, không như cái tên, không như hình tướng, không như một căn cước tách rời mà như tính một toàn bộ với cái toàn thể, trong hợp nhất với cái toàn thể.

Đó là điều đang xảy ra ở đây. Dần dần, dần dần năng lượng của các sannyasins đang tan chảy ra và hội nhập và trở thành một. Hàng nghìn sannyasin của tôi đang vận hành trong một loại dàn nhạc sâu sắc; họ không còn là những diễn viên độc tấu. Họ đã nhận chìm bản thân họ trong phật trường này.

Điều đó cần can đảm, điều đó cần dũng cảm, điều đó cần thông minh, điều đó cần nhận biết để chuyển từ cái đã biết vào cái không biết, để đi vào trong biển chưa thăm dò.

Deva Kamma, bạn đã cảm thấy bờ bên này rồi. Chiếc thuyền nhỏ của bạn đang đi hướng tới cái không biết. Đừng bao giờ nhìn lại sau. Bờ cũ sẽ vẫy gọi bạn, nó sẽ cố cám dỗ bạn, nó sẽ cho bạn nhiều hứa hẹn, nhưng nhớ, nó không bao giờ hoàn thành bất kì hứa hẹn nào. Và bạn đã sống trên bờ này lâu thế; đừng quên khổ, đau, phiền não, ác mộng mà đã từng ở cùng bạn trong nhiều năm. Bây giờ liên tục di chuyển đi. Đừng nhìn lại sau mà nhìn lên trước. Và bao giờ cũng tìm cái mới, cái mong manh, cái mới tới theo hoàn cảnh. Bạn sẽ cần tỉnh táo để nhận ra nó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi đã là sannyasin mới trong ba ngày và vậy mà tôi đã bắt đầu không thích những người không sannyasin. Cái gì đang xảy ra?

Dhyanananda,

Đó là cách sự cuồng tín được sinh ra. Đó là cách người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo và người Hindu đã sống trong nhiều thế kỉ. Đó là cách những tâm trí ngu xuẩn vận hành - cảnh giác về nó đi. Là sannyasin không có nghĩa rằng bạn phải không thích người không sannyasin. Đừng bao giờ nhìn bất kì người nào là không sannyasin, bao giờ cũng nhìn người không sannyasin là sannyasin tiềm năng. Họ toàn là sannyasin tiềm năng - ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin! Yêu họ nhiều hơn đi vì bởi tình yêu của bạn, bạn có thể giúp tiềm năng của họ trở nên được thực tại hoá. Nếu bạn không thích họ bạn sẽ trở thành nguyên nhân ngăn cản họ khỏi trở thành sannyasin. Giúp họ đi.

Đây không phải là cách thức, nhưng đây là cách tâm trí vận hành. Tôi có thể hiểu được. Tâm trí là xấu tới mức nó lập tức bắt đầu cuộc hành trình mới cho bản ngã; ngay cả tính chất sannyas cũng có thể trở thành trò cho bản ngã. "Bây giờ mình là sannyasin, mình là đặc biệt. Và người không sannyasins thì sao? Họ là người ngu!" Và chỉ mới ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin - mới ba ngày trước thôi! Nhưng không thành vấn đề liệu đó là ba ngày hay ba năm, nó là như nhau. Ngay cả sau ba phút tâm trí bắt đầu xoay vòng và thêu dệt. Nó bắt đầu bước đi theo cách khác, nhìn vào người khác với sự kết án, với cái nhìn có vẻ thánh thiện cổ về "linh thiêng hơn người."

Rastus chán vì là người da đen. Một hôm anh ta bắt gặp một quảng cáo trên tờ báo địa phương, nói: "Kem làm trắng da đặc biệt siêu Omo - làm da trắng hơn người da trắng!"

Rất kích động, anh ta mua luôn một gói và về nhà. Anh ta tắm và kì cọ bản thân mình bằng sản phẩm này. Khi anh ta tắm xong, anh ta nhìn vào trong gương và thấy rằng da anh ta có vẻ giống như da của người da trắng.

Sửng mê li, anh ta chạy ra để trưng cho vợ anh ta người không phí thời gian nhảy ngay vào tắm bản thân cô ấy. Cô ấy rất hạnh phúc khi cô ấy nổi lên có vẻ như một quý bà da trắng.

Họ thấy đưa con trai của mình và bảo nó, "Này, con trai - đây là cơ hội để con trở thành đứa con trai da trắng!"

"Nhưng con không muốn là đứa con trai da trắng!" nó kêu lên. "Con sung sướng như cách con đang vậy - con sung sướng là người da đen!"

Rastus quay sang vợ và nói, "Em biết đấy, anh đã là người da trắng chỉ trong một giờ và những kẻ da đen này đang chẳng hề quan tâm!"

Cảnh giác về tâm trí này. Đây là cách thức của tâm trí. Sannyasin phải bỏ tâm trí. Bạn phải tỉnh táo về những cách thức bản ngã nắm giữ bạn. Bạn không trở nên linh thiêng hơn người khác; ngược lại, tính chất sannyas đơn giản ngụ ý khai tâm vào việc là bình thường.

Giáo hoàng được nhắc tới như Đức linh thiêng của bạn, Shankaracharya được nhắc tới như Đấng thiêng liêng của bạn, người sáng lập ra Phong trào Hare Krishna được nhắc tới như Đấng ân huệ thiêng liêng. Bạn phải nhớ rằng tôi nói tới bạn như Sự bình thường thiêng liêng! Không cái gì đẹp hơn chỉ là bình thường. Khoảnh khắc bạn thực sự là bình thường, bạn trở thành thiêng liêng; đó là cách duy nhất để trở thành thiêng liêng.

Thượng đế là rất bình thường. Nếu mà ngài không bình thường, ngài chắc đã không trở thành tảng đá, ngài chắc đã không trở thành cây, ngài chắc đã không trở thành con vật, ngài chắc đã không trở thành con người; ngài chắc đã không giáng xuống những trạng thái thấp hơn thế. Nhưng ngài là bình thường thế... và ngài là hạnh phúc thế để là con cá hay thậm chí là con gián hay con bọ.

Tôi đã nghe:

George Harrison đang bước đi trong vườn và ông ấy bắt gặp một con bọ và ông ấy nói, "Này, bọ, mày có biết không? Mày phải hạnh phúc rằng chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta là Nhóm Bọ - chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta bằng tên mày đấy!"

Con bọ nhìn lên Harrison và nói, "Ông có gọi nhóm của ông là Eric không? Tên tôi là Eric! Tôi không là bọ bình thường đâu."

Không ai là bình thường ngoại trừ rất ít người - một Phật, một Jesus, một Zarathustra. Những người này là những người bình thường; họ có dũng cảm để là bình thường. Trong chính dũng cảm đó họ đạt tới chiều sâu tối thượng của hiện hữu và tồn tại.

Các sannyasin của tôi phải thu lấy dũng cảm đó để là không ai cả; đó là điều tôi ngụ ý bởi là bình thường. Toàn thể nỗ lực của chúng ta

ở đây là để biến đổi cái trần tục thành cái linh thiêng. Chúng ta không muốn tạo ra kẽ nứt giữa cái trần tục và cái linh thiêng; điều đó đã là cách thức trong nhiều thế kỉ rồi - kẽ nứt. Kẽ nứt đó đã tạo ra nhân loại tinh thần phân liệt.

Mọi người thường xuyên trong trạng thái căng thẳng. Cái trần tục kéo họ sang phía này và cái linh thiêng kéo họ sang chính phía đối lập. Nếu họ đi cùng cái trần tục họ cảm thấy mặc cảm. Nếu bạn thích thú ăn và uống và nô đùa thế thì bạn cảm thấy mặc cảm - bạn đang làm cái gì đó sai. Nếu bạn dừng ăn, uống, nô đùa, và bạn trở thành người khổ hạnh, bạn bắt đầu cảm thấy rất lo âu, rất băn khoăn, vì bạn đang đi ngược lại tự nhiên. Bạn bắt đầu cảm thấy, "Mình đang làm gì với bản thân mình vậy? Nó có đúng không?" Và thế rồi bạn phải thường xuyên đè nén. Bạn phải né tránh thế giới, bạn phải trốn lên tu viện hay lên Himalayas. Và từng thứ nhỏ tạo ra vấn đề cho bạn. Thay vì giải quyết vấn đề của bạn, bạn đã tạo ra cả nghìn lẻ một vấn đề.

Cái gọi là thánh nhân của bạn sống chỉ trong các vấn đề; mọi thứ là vấn đề. Việc ăn là vấn đề thế, họ làm ra ồn ào nhiều thế về nó. Họ sẽ ăn cái này và họ sẽ không ăn cái kia. Sư Jaina không thể ăn khoai tây đáng thương. Tại sao? Cái gì sai với khoai tây? Chúng có vẻ hồn nhiên thế; người ta chưa bao giờ nghe thấy bất kì cái gì sai về chúng - chúng chưa bao giờ làm bất kì cái gì sai với bất kì người nào. Nhưng sư Jaina không thể ăn khoai tây. Nó bị cấm trong kinh sách của người đó vì chúng mọc dưới đất, chúng không mọc trong ánh mặt trời, cho nên cái gì đó là sai với chúng. Chúng lớn lên trong bóng tối; việc ăn chúng sẽ tạo ra bóng tối trong bạn, bạn biết không? Và bạn phải là ánh sáng lên bản thân bạn. Cho nên bất kì cái gì mọc ra dưới đất đều bị cấm, cà rốt và mọi thứ - bất kì cái gì mọc dưới đất. Họ không tin vào các thứ ở dưới đất.

Tôi là người tin tưởng vững chắc vào các thứ ngằm dưới đất vì chúng rất cách mạng! Nếu bạn ăn chúng, chúng sẽ giúp bạn đi ngằm dưới đất. Và chung cuộc mọi người đều phải đi ngằm dưới đất, cho nên sao không chuẩn bị?

Một lần tôi du hành cùng một sư Hindu. Ông ấy sẽ không uống sữa trâu. Tại sao? - vì kinh sách Hindu nói rằng sữa trâu tạo ra lười biếng. Dường như người Ấn Độ có thể lười hơn! Và thánh nhân Hindu đó đã không làm bất kì cái gì, cho nên tôi nói, "Tôi không thấy

rắc rối gì sẽ có đó - ông không làm bất kì cái gì chút nào. Sữa trâu không thể làm hại ông - ông đã lười rồi, cho nên tại sao bị lo nghĩ về điều đó?"

Không chỉ điều đó, ông ấy chỉ uống sữa từ bò trắng. Tôi nói, "Vấn đề là gì với bò đen?"

"Đen là màu của quỷ."

Tôi nói với thánh nhân này. "Thế thì chúng ta phải chia đôi đường thôi; chúng ta không thể du hành cùng nhau được, thậm chí không cùng nhau trong một khoảnh khắc. Ông là người ngu nhất tôi đã bắt gặp, vì ngay cả từ bò đen, sữa vẫn trắng, sữa không trở thành đen! Nếu sữa mà trở thành đen có thể chắc đã điếm nào đó trong ý tưởng của ông."

Nhưng ông ấy không nghe.

Và ông ấy sẽ uống sữa ấm ngay lập tức từ bò, không đun nóng trên lò hay trên lửa. Con bò phải được vắt sữa ngay trước ông ấy để cho ông ấy có thể uống sữa ấm từ bản thân con bò này. Tôi nói, "Sao ông chỉ làm điều trẻ con làm vậy? Chỉ uống sữa từ đầu vú! Điều đó sẽ thậm chí còn ấm hơn. Ngay cả với việc vắt sữa nó rồi đem sữa cho ông... Và nó không nóng tới mức nó vẫn còn thực sự ấm. Ông cứ uống thẳng từ đầu vú bò đi!"

Ông ấy nói, "Ông nói gì thế?"

Tôi nói, "Vâng, điều đó sẽ làm cho ông thành thánh nhân vĩ đại hơn nhiều!"

Nhưng những người ngu này được mọi người tôn thờ.

Ông ấy sẽ chỉ ăn thức ăn được gái đồng trinh chuẩn bị, bằng không thì không ăn. Thức ăn bị ảnh hưởng thế nào? Dù nó được chuẩn bị bởi gái đồng trinh hay không đồng trinh, làm sao thức ăn bị ảnh hưởng? Ông ấy nói, "Có những rung động tinh tế."

Tôi nói, "Tôi có thể tin cậy vào ông chỉ... Tôi sẽ mang hai, ba món thalis được chuẩn bị cho ông, một món bởi một cô gái đồng trinh, món khác bởi người đàn bà đã có chồng và có con, và món thứ ba bởi một gái mãi dâm, và chỉ cho tôi món nào thuộc vào ai chỉ bởi rung động của chúng. Nếu ông không thể đánh giá được thì đừng điều vô nghĩa này lại. Đừng nói điều vô nghĩa. Ông đang nói về rung động nào?"

Bạn nên bỏ ý tưởng này rằng chỉ người hippies nói về rung động; các thánh nhân Ấn Độ đã nói về chúng trong ít nhất năm nghìn năm.

Bây giờ ông ấy đăm ra lúng túng; ông ấy không thể phân biệt được. Cho nên tôi nói, "Thế thì bỏ nó đi - ông không biết rung động là gì. Ông chỉ nói những biệt ngữ ngu xuẩn. Nó có thể gây ấn tượng cho người ngu, nhưng ông đang nói về rung động nào?"

Các thánh nhân Hindu, thánh nhân Jaina, sư Phật giáo không được phép ngồi vào chỗ mà một người đàn bà vừa mới ngồi. Một thời gian nào đó phải để cho trôi qua; sau đó họ có thể ngồi, vì chỗ đó liên tục phát ra rung động dục từ người đàn bà. Những người này hoàn toàn điên!

Nhưng đây là cách thức của bản ngã để làm ra lằn ranh rằng họ là đặc biệt, tâm linh; họ không là bình thường, trần tục, thế tục. Bằng không làm sao tạo ra phân biệt? Làm sao kết án người thường? Bạn phải tạo ra cái gì đó; bất kì cái gì cũng được.

Sư Jaina dứt tóc của họ; họ không thể cạo tóc, họ không thể dùng kéo. Dường như kéo là công nghệ lớn lao! Họ né tránh công nghệ - dường như lưỡi dao cạo là công nghệ lớn lao. Họ sẽ dứt tóc. Hoàn toàn ngu xuẩn! Nhưng hàng nghìn người tụ tập để xem họ dứt tóc vì họ đang thực hiện khổ hạnh lớn. Làm bất kì cái gì ngu xuẩn nhưng làm cái gì đó mà phi tự nhiên và mọi người sẽ bắt đầu tôn thờ bạn.

Sư Ki tô giáo thường tự đánh bản thân họ mọi tháng. Đã có những giáo phái sư Ki tô giáo mà họ sẽ quất roi vào bản thân họ mọi sáng. Thân thể họ liên tục rỉ máu, thân thể có những vết thương khắp nơi từ chân tới đầu. Và người tự quất roi vào mình nhiều nhất sẽ được coi là thánh nhân vĩ đại nhất. Và mọi người sẽ tụ tập lại để quan sát và đếm ai đã quất roi mình nhiều hơn, ai chảy máu nhiều hơn. Bây giờ những người này, người đã quất roi vào bản thân họ, đều là kẻ tự bạo và những người đã tụ tập để xem họ, là những kẻ tàn bạo. Cả hai loại người này đều ốm yếu, bệnh hoạn, nhưng bệnh hoạn này vẫn tiếp tục tồn tại.

Toàn thể công việc của tôi ở đây là bỏ phân chia này giữa cái trần tục và cái linh thiêng. Tôi muốn bạn sống cuộc sống rất bình thường để cho bạn không phải đi mãi trên các cuộc hành trình bản ngã.

Nhớ, Dhyanananda, ba ngày hay ba năm hay ba mươi năm, nó tất cả là như nhau; thời gian không tạo ra khác biệt. Nhận biết về sự kiện rằng bản ngã rất tinh ranh và nó sẽ cố tìm cách để thổi phồng bạn. Đây là cách thức rất đơn giản: không thích người phi sannyasins. Ngay lập tức bạn là đặc biệt và họ là người thường, họ không hiểu và bạn hiểu.

Họ tất cả đều là những người có tiềm năng. Yêu họ, giúp họ, kính trọng họ đi. Đó là quyết định của họ là sannyasin hay không là sannyasin; đó là tự do của họ, đó là tự do của bạn. Và tự do phải được kính trọng.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, thầy có thể cho tôi công án Thiền mới để thiền được không vì mọi công án cũ tôi có thể tìm ra câu trả lời trong kinh sách thiền?

Nartan,

Được. Mới hôm nọ một thanh niên Đức nhận tính chất sannyas. Anh ấy là một người có tình cảm sâu, con người của trái tim. Anh ấy thốt thức với niềm vui. Tôi đã hỏi anh ấy, "Bạn định ở lại bao lâu?"

Anh ấy nói, "Osho ơi, mãi mãi."

Tôi nói với anh ấy, "Khi bạn tới lần sau, ở lại lâu hơn chút đi."

Bây giờ, Nartan, suy ngẫm về nó đi. Đây là công án thiền đấy! Và bạn sẽ không tìm ra câu trả lời trong bất kì kinh sách nào; cho dù tôi không biết câu trả lời!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tại sao thầy nói về đầu vú nhiều thế?

Prem Chinmaya,

Tôi biết rằng nó là chủ đề quá nhạy cảm, nhưng bạn biết tôi - và điều đó giải thích mọi thứ!

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, trẻ con có thực sự thông minh thế như thầy bao giờ cũng nói chúng là vậy không?

Chúng là thông minh hơn nhiều so với tôi nói chúng vậy. Mọi đứa trẻ được sinh ra đều tuyệt đối thông minh vì không cái gì làm sao lãng

thông minh của nó. Nó không có định kiến để làm cho nó thành không thông minh, nó không có thông tin để làm cho nó không thông minh - nó chưa có tri thức. Cho dù nó muốn nó không thể vận hành theo cách thông thái. Làm sao nó có thể ngu được?

Ngu xuẩn cần vài phẩm chất. Bạn phải đi tới trường phổ thông, tới cao đẳng, tới đại học. Ngu xuẩn cần vài bằng cấp: bạn phải có bằng thạc sĩ nghệ thuật, thạc sĩ khoa học, tiến sĩ, tiến sĩ văn chương. Ngu xuẩn tùy thuộc vào sự thông thái: bạn càng thông thái càng kém thông minh được cần vì tri thức bắt đầu vận hành như cái thay thế. Bạn có thể tùy thuộc vào tri thức. Tại sao bạn tâm? - bạn đơn giản có thể nhìn vào trong trí nhớ và câu trả lời có đó.

Nhưng trẻ em không có trí nhớ, nó không có câu trả lời làm sẵn. Bất kì khi nào có vấn đề nó phải đối diện với vấn đề, nó phải đương đầu với vấn đề. Nó phải đáp ứng, nó không thể phản ứng. Và có tính đáp ứng là thông minh. Nó vận hành từ trạng thái không biết. Đó là lí do tại sao tôi nói mọi đứa trẻ được sinh ra là thông minh.

Nhưng gần như mọi người chết đi mà ngu xuẩn vì toàn thể cuộc sống này được cấu trúc theo cách là không thể nào vẫn còn thông minh - gần như không thể được.

Cái bẫy là tới mức chỉ rất ít người có khả năng thoát khỏi nó. Và cái bẫy này cho bạn mọi loại thoải mái, thuận tiện. Nó được hỗ trợ bởi chính phủ, bởi tôn giáo, bởi xã hội; nó có mọi hỗ trợ.

Ngày tôi từ chức khỏi vị trí giáo sư trong đại học tôi đã đốt mọi chứng chỉ của tôi. Một người bạn thường sống cùng tôi; anh ta nói, 'Anh làm gì vậy? Nếu anh đã từ chức... tôi không đồng ý rằng anh đã làm điều đúng, nhưng đốt các chứng chỉ của anh là tuyệt đối không cần thiết. Anh có thể cần chúng một ngày nào đó; giữ chúng đi. Cái gì sai trong việc giữ chúng? Anh có thư viện lớn thế - chúng sẽ không chiếm gì mấy không gian, chỉ một tủ hồ sơ nhỏ sẽ là đủ. Và nếu anh không thể giữ được chúng, tôi sẽ giữ chúng; anh cứ đưa chúng cho tôi. Một ngày nào đó anh có thể cần chúng.'

Tôi nói, "Tôi được kết thúc với mọi thứ ngu xuẩn này rồi. Tôi muốn đốt mọi chiếc cầu. Và tôi sẽ không bao giờ cần chúng vì tôi không bao giờ nhìn lại và tôi không bao giờ quay lại. Tôi được kết thúc với nó. Nó đã toàn là điều vô nghĩa và tôi đã ở trong nó đủ rồi."

Nhưng tôi đã không thoả hiệp với bất kì quyền lợi được đầu tư nào; đó là lí do tại sao tôi phải từ chức: vì tôi đã không dạy điều tôi được coi là phải dạy. Thực ra tôi đã làm chính điều đối lập. Cho nên nhiều phàn nàn chống lại tôi đã lên tới ông hiệu phó mà chung cuộc ông ấy đã thu lấy dũng cảm để triệu tôi lên. Ông ấy không bao giờ triệu tôi vì triệu tôi là cuộc đương đầu! Chung cuộc ông ấy đã triệu tôi lên và ông ấy nói, "Nhìn đấy - mọi lời phàn nàn này đang có đây."

Tôi nói, "Không có nhu cầu bận tâm về những lời phàn nàn này - đây là đơn từ chức của tôi."

Ông ấy nói, "Thầy nói gì vậy? Tôi không nói rằng thầy phải từ chức!"

Tôi nói, "Thầy không nói điều đó, nhưng tôi xin từ chức vì tôi chỉ có thể làm những điều mà tôi muốn làm. Nếu bất kì áp đặt nào lên tôi có đó, nếu bất kì loại sức ép nào được đặt lên tôi, tôi sẽ không ở đây cho dù một khoảnh khắc. Đây là đơn từ chức của tôi và tôi sẽ không bao giờ đi vào toà nhà này nữa."

Ông ấy không thể nào tin nổi vào điều đó! Tôi rời khỏi văn phòng của ông ấy; ông ấy đuổi theo sau tôi. Khi tôi sắp vào trong xe ông ấy nói, "Đợi đã! Vội gì? Cân nhắc thêm về điều đó đi!"

Tôi nói, "Tôi không bao giờ cân nhắc về bất kì cái gì. Tôi đã làm điều đúng. Và nếu có phàn nàn - và tất nhiên tôi biết có phàn nàn - phải có chứ, vì tôi không dạy điều giáp trình ngu xuẩn của các ông buộc tôi dạy, tôi đang dạy cái gì đó khác. Tôi không nói về triết học, tôi nói chống lại triết học, vì với tôi toàn thể dự án triết học là bài tập cực kì ngu xuẩn trong sự vô tích sự. Nó đã không cho lấy một kết luận cho nhân loại. Nó đã là cuộc hành trình dài, dài không cần thiết và phí hoài. Đây là lúc chúng ta phải bỏ chính môn học này một cách hoàn toàn. Hoặc người ta phải là nhà khoa học hoặc người ta phải là nhà huyền bí; không có cách khác. Nhà khoa học thực nghiệm với các đối thể và nhà huyền bí thực nghiệm với tính chủ thể của ông ấy. Cả hai đều là nhà khoa học theo một cách nào đó: người này là về cái bên ngoài, người kia là về cái bên trong. Và triết gia không ở đâu cả; ông ấy ở trạng thái lưỡng lơ. Ông ấy không đàn ông không đàn bà, ông ấy không ở đây không ở kia. Ông ấy bất lực, do đó ông ấy đã không có khả năng đóng góp bất kì cái gì. Cho nên tôi không thể dạy triết học được - tôi sẽ liên tục phá hoại nó. Tôi chỉ chờ đợi - bất kì khi nào thầy triệu tôi lên, tôi phải từ chức ngay lập tức."

Rất khó thoát ra khỏi điều đó vì mọi bạn bè của tôi tới thuyết phục tôi, các giáo sư tới thuyết phục tôi, mọi họ hàng cố thuyết phục tôi: "Thầy làm gì vậy?" Ngay cả ông bộ trưởng bộ giáo dục cũng điện thoại cho tôi: "Đừng làm điều như vậy. Tôi biết rằng cách thức của thầy có hơi chút kì lạ, nhưng chúng tôi sẽ dung thứ. Thầy cứ tiếp tục đi. Đừng để ý gì tới những lời phàn nàn. Lời phàn nàn đã gửi tới tôi nữa, nhưng tôi không để ý tới chúng. Chúng tôi không muốn mất thầy."

Tôi nói, "Điều đó không phải là vấn đề. Một khi tôi đã kết thúc với cái gì đó tôi được kết thúc với nó. Bây giờ không sức ép nào có thể mang tôi lại."

Rất khó cho tôi ở trường vì tôi có thể thấy cái ngu xuẩn của các thầy giáo. Và họ thường hay nổi giận; họ thường nghĩ rằng tôi đã cố để là tinh quái, tôi đã đơn giản cố chỉ ra cho họ rằng đây toàn là điều vô nghĩa mà họ đang dạy! Nó không có quan tâm với sự sống.

Thầy giáo địa lí của tôi thường nói về nhiều chỗ. Tôi đã bảo ông ấy, "Em không bao giờ đi thăm những chỗ này cho nên tại sao em phải nhớ chúng? Bây giờ làm sao em có thể quan tâm tới Constantinople hay Timbuktu? Liệu chúng hiện hữu hay không đều không liên quan! Mọi điều em muốn biết là em đang ở đâu ngay bây giờ - thầy nói cho em điều này!"

Ông ấy gằn như căm. Ông ấy nói, "Em đang ở đâu ngay bây giờ sao... ? Không học sinh nào đã bao giờ hỏi tôi, và tôi đã từng dạy địa lí cả đời tôi!"

Tôi nói, "Thế thì thầy không bao giờ có một học sinh. Em muốn biết em đang ở đâu ngay bây giờ. Toàn thể mối quan tâm của em là bây giờ và ở đây."

Thầy giáo lịch sử của tôi thường dạy tôi về những nhà vua ngu xuẩn và tên của họ và tôi nói, "Em sẽ không nhớ họ đâu. Tại sao? Tại sao, họ đã làm gì cho em? Họ thậm chí đã không biết tên em cho nên tại sao em phải nhớ tên của họ? Nó đang phải là chuyện cho và nhận. Bây giờ ông Nadir Shah này và ông Thiếp Mộc Nhi này và ông Hốt Tất Liệt này, họ đã làm gì?"

Nhưng đây là cách chúng ta liên tục áp đặt các thông tin ngu xuẩn, không cần thiết. Và tải trọng trở nên nặng hơn. Người mang tải

trọng lớn nhất được phần thưởng lớn nhất; một cách tự nhiên, khi ngu xuẩn được thưởng bạn lắng đọng vào nó. Thông minh bị phạt.

Tôi đã bị phạt nhiều thế - bạn không thể hình dung được tôi đã bị phạt nhiều thế nào. Từ trường tiểu học cho tới đại học tôi đã liên tục bị phạt và không ai đã bao giờ có khả năng nói cho tôi tại sao họ đã phạt tôi. Gần như bao giờ cũng là hoàn cảnh tôi sẽ phải đứng ngoài lớp học; rất hiếm khi tôi được ngồi bên trong lớp. Nhưng bài tập đó đã giúp tôi: tôi đã làm nhiều bài tập bước đi bên ngoài lớp học tới mức bây giờ tôi không cần làm bất kì cái gì. Tôi đã làm đủ rồi!

Bất kì khi nào thầy hiệu trưởng đi quanh tới nơi, tôi là người duy nhất bao giờ cũng bước trong hành lang. Bất kì khi nào ông ấy không thấy tôi, ông ấy sẽ tới lớp tôi và nói, "Có chuyện gì vậy? En đang làm gì bên trong?"

Tôi nói, "Em không biết. Bản thân em bị phân vân vì một câu hỏi và thầy giáo sẽ nói, 'Em ra ngoài! Chừng nào em chưa dừng hỏi, em không thể vào.' " Và đó là cái có tốt cho tôi ở bên ngoài trong không khí. Và điều đó hay thế, ở bên ngoài cùng với chim và với cây. Cho nên bất kì khi nào tôi muốn ra ngoài, chỉ một câu hỏi, bất kì câu hỏi nào cũng được - bất kì câu hỏi nào mà không thể trả lời được!

Tôi đã bị đuổi ra khỏi một cao đẳng, bị đuổi ra hết đại học này tới đại học kia. Một đại học đã chấp nhận tôi, nhưng đã chấp nhận với điều kiện rằng tôi sẽ không hỏi bất kì câu hỏi nào.

Tôi nói, "Em có thể chấp nhận điều đó, nhưng thế thì thầy phải làm một điều: rằng em sẽ không phải đi tới lớp, vì nếu em ở trong lớp và nếu giáo sư nói cái gì đó ngu xuẩn, em sẽ không có khả năng chống lại bản thân em - cảm dỗ này sẽ là quá lớn - và sẽ có luận cứ và em sẽ quên mọi lời hứa em đã cho rằng em sẽ không hỏi câu hỏi nào. Cho nên thầy phải cho phép em rằng em không cần dự lớp và cũng điều nữa là em sẽ được phép xuất hiện trong kì thi mà không phải hoàn thành yêu cầu tuyệt đối cần thiết là ở trong lớp trong ít nhất bảy mươi phần trăm thời gian."

Ông ấy nói, "Đó là lời hứa của tôi."

Và tôi hài lòng thế! Trong hai năm tôi đơn giản không bao giờ ló mặt ở đại học, tôi chỉ tới khi có bài thi.

Và thầy hiệu trưởng nói, "Em là người kì lạ! Tôi cứ tưởng rằng em thỉnh thoảng có thể không tới, nhưng trong hai năm tôi đã không thấy em chút nào!"

Tôi thậm chí đã gửi tiền học phí của tôi qua bưu điện vì tôi nói, "Ngay cả với ông thư kí trưởng, đến trả phí hay nói xin chào, cái gì đó có thể xảy ra! Ông ấy có thể hỏi, 'Em khoẻ không?' và thế là đủ. Bạn biết tôi! Bạn chỉ hỏi, 'Anh khoẻ không?' và thế rồi tôi tiếp tục trong chín mươi phút. Và đó đã là thực hành thông thường của tôi."

Cho nên tôi tránh mọi tiếp xúc chỉ để hoàn thành lời hứa của tôi, nhưng điều đó đã là ân huệ, phúc lành.

Trẻ em chắc chắn thông minh, Priya, rất thông minh.

Một cậu bé tình cờ nghe lỏm lời nói cho người khác, "Nếu như con mà biết bố mẹ rắc rối gì, con sẽ không bao giờ có bố mẹ nào!"

"Con thích người thuyết giảng mới thế nào, con trai?" người mẹ hỏi.

"Chẳng thích ông ấy mấy. Ông ấy giảng lâu thế con không thể giữ cho mình thức được và ông ấy la hò to tới mức con không thể ngủ được!"

Một cậu bé lạc mẹ trong một cửa hàng lớn. Một thanh niên làm việc ở đó thấy cậu bé khóc và hỏi nó, 'Có chuyện gì thế cháu?'

"Chác lạc mẹ rồi," cậu bé làm bầm qua nước mắt.

"Mẹ cháu trông như thế nào?" người này hỏi.

"Mẹ cháu có vẻ giống đàn bà mà không có cháu."

Một cậu bé sáu tuổi bị cô giáo trường chủ nhật quở mắng: "Con chẳng là gì ngoài kẻ gây rối - con chỉ là đứa bé rất đáng ghét!"

Cậu bé dướn người lên cao gần một mét và trả lời, "Điều đó không đúng. Con là con trai tốt thế - Thượng đế đã làm ra con và ngài đã không làm ra đồ đồng nát!"

"Con có giấc mơ thật vui đêm qua, mẹ ơi."

"Con có thật à?"

"Con mơ con thức dậy, nhưng khi con thức dậy con thấy con ngủ!"

Hai cậu bé đang đánh đu trên cổng cùng nhau, suốt ngày. Trong quá trình nói chuyện đứa nọ hỏi đứa kia, "Cậu bao nhiêu tuổi?"

"Tớ không biết," đứa kia nói.

"Cậu định nói cậu không biết cậu bao nhiêu tuổi à?"

"Không."

"Cậu có bận tâm tới đàn bà không?"

"Không."

"Cậu bốn tuổi trong trường hợp đó," bạn đồng hành quan sát.

Một hôm một cậu bé về nhà từ trường và nói, "Này, mẹ ơi, con vừa thấy một con mèo phăng!"

"Ồ," mẹ nó nói. "Làm sao con biết nó là phăng?" "Vì có con mèo khác bơm nó lên!"

"Bố ơi," bé Johnny nói, "Làm sao em bé tới thế giới này?" "Còn mang chúng tới, con trai." "Này, bố, đừng bảo con là bố làm nó với con cò nhé!"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, thầy mất bảy trăm năm để tới đây. Cái gì đã xảy ra?

Devaprem,

Bạn không biết tàu hoả Ấn Độ sao?

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi định nói sự thật. Tôi là một quý bà Anh: Cụ tôi đã là thống đốc Delhi và cụ bác tôi đã là bộ trưởng của Kashmir. Tôi biết có rất ít hi vọng cho tôi, nhưng không thể phủ nhận luật của tự nhiên và rơi vào hoà hợp với thầy mặc cho việc kế thừa không may này sao?

Anand Anupam,

Đừng lo nghĩ - chân lí giải thoát! Bạn đã thú tội này rồi. Đó là cái đẹp của việc thú tội; giờ không có lo nghĩ.

Heinrich Heine sắp chết và đây là những lời cuối cùng của ông ấy: "Thượng đế sẽ tha thứ cho tôi - đó là nét tiêu biểu của ngài."

Cho nên đừng lo nghĩ. Cho dù bạn là người Anh, Thượng đế sẽ tha thứ cho bạn. Mọi điều được cần về phần bạn là thú tội. Và đừng coi

chuyện cười của tôi là nghiêm chỉnh. Người Anh là người đẹp - tôi yêu họ.

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, tôi không thể kiểm soát được bản thân tôi khi bị xúc phạm. Tôi phải làm gì?

Dheeresh,

Ăn miếng trả miếng đi - cho tới khi bạn trở nên chứng ngộ. Và làm nó nhanh vào, vì một khi bạn đã trở nên chứng ngộ thế thì rất khó làm bất kì cái gì. Khi ai đó xúc phạm bạn, ai đó xúc phạm bạn thôi. Bạn phải đơn giản chấp nhận nó: ais dhammo sanantano. Cho nên bất kì cái gì bạn muốn làm, làm nó ngay bây giờ đi, làm nó ngay lúc này đi, kết thúc nó đi, vì ở đây bạn sẽ sớm trở nên được chứng ngộ; điều đó không rất xa xôi đâu.

Và điều tự nhiên là khi ai đó xúc phạm bạn, bạn không thể kiểm soát được bản thân bạn. Tôi chưa bao giờ bảo bạn kiểm soát bản thân bạn vì kiểm soát không thể giúp được. Nếu bạn kiểm soát, bạn đè nén; kiểm soát là cái tên khác cho đè nén. Nếu bạn có thể quan sát, quan sát đi; bằng không nếu có chọn lựa giữa đè nén và mê đắm, ưa thích mê đắm hơn đè nén đi vì mê đắm sẽ dạy bạn bài học. Đè nén sẽ không dạy cho bạn bất kì cái gì. Và bạn không là máy, bạn là người.

Việc báo trước trong năm 2000: do thiếu hụt robot, một số người đứng quỳ của chúng tôi là con người và sẽ phản ứng một cách không dự đoán được khi bị xúc phạm.

Bạn không là robot cho nên điều đó là tự nhiên. Tốt hơn cả là cứ phản ứng thực sự. Nhưng nhớ một điều: bạn tự do làm bất kì cái gì bạn thích; bạn chỉ cần đối diện với hậu quả - vì tôi không nói rằng bạn sẽ không nhận những tai họa dội lại. Cho nên đầu tiên xem ai là anh chàng kia đi, cẩn thận chút đi. Và bạn đang sống động, bạn chưa chết. Một khi bạn đã chứng ngộ bạn gần như chết - sống động ở bờ bên kia, chết ở bờ bên này. Cho nên trước khi thảm họa đó xảy ra cứ tận hưởng làm bất kì cái gì bạn có thể xoay xở làm.

Mulla Nasruddin đang học điện. Để chỉ cho lớp cách dùng thực hành của nó, cô giáo ra lệnh rằng mỗi học trò phải đem tới lớp công cụ điện nào đó ngày hôm sau.

Sáng hôm sau lớp tổ chức một cuộc triển lãm nhỏ: bóng điện, bàn là, máy sấy tóc, lò điện...

Khi Mulla tới cậu ta vã mồ hôi và mang một cái phôi nhân tạo lớn trên lưng.

"Mulla," cô giáo nói, "con kiếm đâu ra cái phôi điện thế?"

"Con đã lấy nó từ ông, thưa cô."

"Thế ông không phản đối à?" cô kêu lên.

"Con nghĩ chắc không, thưa cô. Ông chỉ nói, 'Hừ hừ...'"

Cho nên trước khi điều đó xảy ra đừng cố kiểm soát, làm cái gì đó đi - không có gì phải lo nghĩ cả. Chấp nhận tính người của bạn đi; nó là một phần của bạn. Nếu ai đó xúc phạm bạn người đó đang thách thức bạn đánh nhau, vậy cho anh ta một trận đánh ra trò! Nếu bạn thấy rằng anh ta quá lớn thế thì thiền đi - còn gì khác để làm?

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir,

Tôi không thấy rằng có bất kì khó khăn nào - bạn có thể là sannyasin. Tất nhiên bạn sẽ phải học cái gì đó nhiều hơn toán học - bạn sẽ phải học chút thơ ca, chút âm nhạc, chút điệu vũ. Bạn sẽ phải đi ra ngoài tâm trí tính toán. Bạn sẽ phải lấy cú nhảy nhỏ vào trong phi logic, vào trong điều ngược đời. Và tất nhiên thói quen khó chết cho nên tôi có thể hiểu được vấn đề của bạn.

Toán học là logic thuần túy, nó không là gì ngoài logic, và tính chất sannyas là rất phi logic - hay nếu bạn thích những từ lớn lao, thế thì nó là siêu logic. Nhưng đó chỉ là lời; sự kiện là, nó là phi logic. Cho nên nếu bạn sẵn sàng đi thêm chút ít ra bên ngoài các biên giới của logic, thế thì bạn được đón chào. Điều đó sẽ là chút ít khó khăn nhưng không phải là không thể được.

Có những nhà toán học ở đây, có những nhà khoa học ở đây mà cả đời họ đã được cống hiến cho phương pháp luận logic nào đó, nhưng bây giờ họ đã chuyển - chuyển ra ngoài nó. Và họ có thể chuyển ra được chỉ nếu họ có khao khát sâu sắc để biết liệu có cái gì đó nhiều hơn số học hay liệu cái đó là tất cả. Nếu bạn thực sự là

người thám hiểm, nếu bạn có phiêu lưu nào đó trong đời bạn, thế thì không có vấn đề gì.

Tôi có thể hiểu được câu hỏi của bạn. Bạn có thể quá nghiện với toán học của bạn; thế thì sẽ có khó khăn. Mọi thứ nghiện đều tạo ra khó khăn, và đây là việc nghiện sâu. Nếu bạn bị nghiện ma túy nào đó nó không khó thế. Trong vòng sáu tuần bạn có thể được đưa vào bệnh viện, được điều trị, và bạn có thể thoát ra khỏi nó. Nhưng nếu bạn bị nghiện logic có thể mất thời gian rất lâu. Và chừng nào bạn chưa quyết định với toàn bộ con người bạn để đi ra khỏi nó, có thể không có khả năng cho bất kì người nào khác mang bạn ra khỏi nó.

Một nhà toán học đi tới nhà thổ. Rất háo hức, ông ấy chọn kĩ càng một cô gái và đi vào phòng với cô ấy.

"Họ nói em các cô gái từ thủ đô làm những điều không thể tin nổi trong giường!"

"Vâng, chúng em chắc chắn làm!" cô ấy đáp.

"VẬY, anh muốn một trong những điều đặc biệt của em!"

"Em có một cái mà anh sẽ yêu thích - lại đây! Chúng ta làm sáu mươi chín nhé!"

Điều đó hấp dẫn nhà toán học - sáu mươi chín. Ngay lập tức anh ta hiểu ngôn ngữ này - sáu mươi chín, điều đó trong thế giới của anh ta. Thế là họ nhảy vào trong giường và người đàn bà làm nó rất giỏi. Anh ta thích điều đó!

Khi họ kết thúc, anh ta gieo người về phía mình, lấy hơi thở sâu và nói, "Thế này thì quá nhiều! Anh nghĩ anh sẽ bỏ sáu mươi tám kia!"

Nhưng nhà toán học là nhà toán học - anh ta vẫn tính toán.

Nếu bạn vẫn còn tính toán... Bạn có thể trở thành sannyasin và bạn có thể vẫn còn tính toán: "Cái gì xảy ra? Cái gì không xảy ra? Mình đã thiền bao nhiêu ngày? Mình đã thiền bao nhiêu giờ? Và kết quả là gì? Hậu quả là gì? Nó có xứng đáng không?" Mọi thứ này sẽ phải bị bỏ.

Thiền là thế giới của những người yêu; không phải là thế giới của tính toán nhưng là thế giới của yêu. Nếu bạn đã rơi vào yêu tôi thế thì bạn được đón chào.

Bạn nói: tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir, vâng. Nhưng cảm giác của tôi là ở chỗ rắc rối sẽ tới từ đâu đó khác - bạn cũng là người Ấn Độ nữa. Là người Ấn Độ và là sannyasin của tôi, điều đó là khó hơn nhiều với là nhà toán học và là sannyasin của tôi. Người Ấn Độ đã sống với ý tưởng về tính chất sannyas trong ít nhất mười nghìn năm, và tôi đang để mọi sự hoàn toàn vào hỗn độn, tôi đang để mọi thứ lộn ngược lại.

Tính chất sannyas của tôi không phải là tính chất sannyas mà bạn bao giờ cũng đã hiểu nó là vậy; nó là khác toàn bộ. Tôi gọi nó là sannyas chỉ để làm lẩn lộn bạn! Tôi có thể đã cho nó cái tên mới, nhưng đó không phải là cách thức của tôi; tôi đưa bạn vào lẩn lộn của bạn, vào hỗn độn của bạn! Toàn thể nỗ lực của tôi là để phá hoại mọi hình mẫu, mọi cách nghĩ theo hình mẫu. Đó là lí do tại sao tôi đã chọn màu cam - tôi đáng ra có thể đã chọn bất kì màu nào. Thực ra, màu tốt nhất mà khớp với ý tưởng của tôi về tính chất đã là y phục cầu vồng - cả bảy màu - vì tính chất sannyas của tôi là hiện tượng cầu vồng, đa chiều. Điều đó chắc đã là tuyệt đối trong hài hoà với ý tưởng của tôi về tính chất sannyas, nhưng tôi đã hi sinh nó. Tôi phải phá huỷ ý tưởng Hindu này về tính chất sannyas. Tôi phải tạo ra nhiều người cam tới mức những thánh nhân và sannyasin cũ phải chùn thẳng - không ai biết ai là ai!

Việc là người Ấn Độ của bạn có thể tạo ra chút phiền hà. Toán học bạn đã học chỉ trong kiếp sống này, nhưng là người Ấn Độ có thể là một phần của di sản tập thể của bạn, có thể là một phần của vô thức tập thể của bạn. Cho nên khi người Ấn Độ trở thành sannyasins họ đã tới với kết luận, mong đợi có trước, và khi họ không thấy những mong đợi đó ở đây, họ cảm thấy rất bị rối trí.

Tôi muốn bạn tỉnh táo từ chính lúc ban đầu rằng đây là cái nhìn mới toàn bộ về tính chất sannyas. Tính chất sannyas cũ đã là từ bỏ, tính chất sannyas của tôi là hân hoan. Tính chất sannyas cũ là theo thế giới khác, tính chất sannyas của tôi chứa cả hai thế giới; nó là không một chiều. Nó không kết án thế giới này, nó làm cho thế giới này là nền tảng cho thế giới kia. Tính chất sannyas cũ đã là tâm linh, tính chất sannyas của tôi là vật chất-tâm linh. Tính chất sannyas của tôi không phải là phản khoa học, nó chứa khoa học trong nó - nó là đủ

bao la để chữa khoa học. Nó đi xa bên ngoài khoa học, nhưng nó không chống lại khoa học.

Một người A rập, bị lạc cùng con lạc đà của mình trong sa mạc, cảm thấy rất hứng tình. Cuối cùng anh ta túm lấy con lạc đà và thử làm tình với nó. Nhưng mọi lần anh ta thử, con lạc đà lại đi sang bên và người A rập bị lỡ.

Sau một tháng lang thang trong sa mạc, anh ta bắt gặp một con đường dẫn tới một thị trấn ở bìa sa mạc. Ở đó, đang khóc nức nở, một quý bà trẻ gọi tình đang ngồi cạnh chiếc xe ngựa bị hỏng của mình.

Nhìn thấy anh ta, quý bà trẻ cầu xin anh ta chữa chiếc xe cho mình, hứa rằng anh ta sẽ không phải tiếc nếu anh ta giúp cho cô ấy.

"A, vị cứu tinh dịu dàng của em," cô ấy nói khi anh ta hoàn thành, "đi cùng em và em sẽ thưởng cho anh!"

"Cám ơn, thưa cô," người A rập đáp. "Cô có thể giữ con lừa này cho tôi trong một phút không?"

Câu hỏi thứ mười

Osho ơi, có cái gì như hôn nhân thực không?

Sugata,

Chưa bao giờ nghe nói về điều đó - hôn nhân thực sao? Có ảo ảnh thực nhưng không có hôn nhân thực! Nếu nó là thực, không có nhu cầu về hôn nhân. Chính nhu cầu về hôn nhân nảy sinh vì có sợ. Nếu bạn yêu một người bạn yêu một người thôi; bạn có thể ở cùng với người đó. Nhưng thường xuyên có sợ rằng người đó có thể bỏ bạn, và người đó cũng sợ rằng bạn có thể bỏ người đó. Để làm cho tương lai được đảm bảo, để cho bạn không thể bỏ đi, để cho người đó không thể bỏ đi - dễ dàng nhất, ít nhất - hôn nhân đã được phát minh ra.

Hôn nhân đã được phát minh vì yêu đã bị mất. Và nếu yêu bị mất, làm sao hôn nhân có thể là thực? Không có nhu cầu về hôn nhân; nếu yêu có đó, hôn nhân là hiện tượng không cần thiết. Trong một thế giới tốt hơn, nơi mọi người sẽ chín chắn hơn, họ sẽ ở cùng nhau vì họ yêu và họ sẽ giữ tự do cho nhau vì, người ta chẳng bao giờ biết, yêu có thể biến mất.

Và điều đó không có nghĩa là yêu là không thực và rằng điều đó đã là lí do tại sao nó đã biến mất. Điều đó nữa là ý tưởng rất sai đã lan tràn trong nhiều thế kỉ. Chúng ta đã từng bị ám ảnh bởi các ý tưởng sai và chúng đang tạo ra những bản khoản thế trong cuộc đời chúng ta, và dầu vậy chúng ta vẫn không thể thấy được cái sai của chúng vì chúng là cố thể và chúng ta đã trở nên bị ước định thế theo chúng. Nếu yêu biến mất thế thì chúng ta bắt đầu nghĩ nó đã là không thực.

Thực ra, hoa thực nhất định biến mất trước tối; chỉ hoa hồng nhựa sẽ không biến mất. Hoa hồng thực nở ra, mở cánh ra, nhảy múa trong gió, trong mưa, trong ánh mặt trời, và đến tối thì qua đời. Điều đó không có nghĩa rằng nó đã là không thực; thực ra nó đã là thực thể, đó là lí do tại sao nó đã xuất hiện và biến mất. Hoa nhựa là không thực tới mức nó không xuất hiện và không biến mất, nó còn lại; nó là thường hằng hơn nhiều.

Hôn nhân tựa như hoa nhựa; yêu là hoa hồng thực. Và mọi người hèn nhát tới mức họ không muốn sống với hoa hồng thực. Họ khao khát an ninh, an toàn, đảm bảo, thường hằng nhiều tới mức họ không sẵn sàng mạo hiểm hoa hồng và họ mua hoa nhựa. Tất nhiên hoa nhựa không thể thoả mãn được bạn - bạn sẽ vẫn còn khổ.

Mới một tháng trước Sagarpriya đã viết cho tôi: "Osho ơi, cái gì đã xảy ra? Tôi đã ở đây trong hai năm rưỡi - có cái gì đó đã đi sai vì Bindu và tôi vẫn ở cùng nhau?" Tôi đã không trả lời câu hỏi của cô ấy vì tôi sợ rằng nếu tôi trả lời điều đó, cái gì đó chắc sẽ xảy ra ngay lập tức. Cho nên tôi giữ yên tĩnh - và nó đã xảy ra. Bây giờ tôi có thể trả lời vì bây giờ tôi sẽ không bị coi là chịu trách nhiệm cho điều đó. Bây giờ Bindu muốn thoát đi, nhưng Sagarpriya sẽ không bỏ anh ấy dễ dàng thế. Chỉ để thoát khỏi Sagarpriya anh ấy muốn đi sang Mỹ vài tuần. Bây giờ Sagarpriya đang đi theo anh ấy; cô ấy cũng muốn đi cùng anh ấy.

Chúng ta không cho phép nhau tự do; chúng ta bám riết tới chính cuối cùng. Chúng ta cố theo mọi cách có thể được. Ngay cả khi mọi thứ biến mất chúng ta vẫn liên tục bám, chúng ta liên tục hi vọng chống lại mọi hi vọng. Và chúng ta càng bám, chúng ta càng phá huỷ khả năng của yêu tự làm mới bản thân nó lần nữa.

Bây giờ nếu Sagarpriya có thể cho phép Bindu đi và ở đó một mình trong vài tuần... Anh ấy cần không gian riêng của anh ấy - thỉnh

thoảng mọi người đều cần nó vì yêu một mình là không đủ. Yêu là đẹp, nhưng thiên là quan trọng hơn nhiều. Và thiên cần tính một mình sâu sắc; không ai nên can thiệp vào. Và chỉ những người yêu mới có thể can thiệp vào thiên vì chỉ những người yêu là gần gũi thế. Bãi chợ không can thiệp, những người không có quan hệ với bạn không thể can thiệp được, nhưng những người rất gần gũi, rất thân thiết, có thể là việc gây rối thực. Họ không cho phép bạn có bất kì không gian riêng nào, và nếu bạn muốn một mình họ lập tức bắt đầu cảm thấy rằng họ bị bác bỏ. Bạn đơn giản muốn không gian riêng của bạn - và mọi người đều có nhu cầu, nhu cầu vô cùng về việc có không gian riêng của mình.

Nhưng bây giờ Sagarpriya sẽ đi theo anh ấy; nếu có bất kì khả năng nào cô ấy sẽ phá huỷ ngay cả điều đó. Điều tốt nhất là để anh ấy đi, nói lời tạm biệt với anh ấy theo cách tử tế, đẹp, con người, không cần nhần, không phàn nàn, không cãi cọ. Nếu bạn cãi cọ quá nhiều, nếu bạn làm rối tinh lên, thế thì mọi người sẽ bắt đầu thoả hiệp, nhưng thoả hiệp không thể đáp ứng được bạn.

Và nhớ, đàn ông đã bị hành hạ trong thế giới bên ngoài, trong văn phòng, trong cơ xưởng, trong cửa hàng, mọi nơi, tới mức ít nhất ở nhà họ muốn an bình. Vì an bình của mình họ đã thoả hiệp. Do đó gần như mọi ông chồng đều trở thành sợ vợ. Và vấn đề là, không vợ nào có thể yêu được chồng sợ vợ, và mọi vợ đều cố làm cho chồng mình thành sợ vợ! Đây là cách chúng ta tạo ra khổ.

Ngay chỗ đầu tiên hôn nhân là sai. Hôn nhân nghĩa là bám víu, bám víu hợp pháp; bạn có sự hỗ trợ pháp lí. Bạn có thể ép buộc người kia ra toà, bạn có thể tạo ra nhiều rắc rối tài chính thế cho anh ta và anh ta sẽ nghĩ, "Tốt hơn cả là dung thứ bất kì cái gì đang đây. Và dù nó diễn ra thế nào mình đã trở nên quen với nó rồi. Dung thứ nó đi." Đó chỉ là vấn đề vài giờ ban đêm và thế rồi anh ta trốn đi vào buổi sáng và tìm ra cả nghìn lẽ một cơ cho qua thời gian ở văn phòng, đi ăn nhậu đâu đó, hay cái gì đó khác. Anh ta trở thành thành viên Rotarian, anh ta trở thành thành viên câu lạc bộ Lions Club; anh ta tìm ra cách thức và phương tiện để né tránh. Anh ta bắt đầu uống rượu, để cho khi anh ta về tới nhà anh ta say thế anh ta không thể nghe thấy điều vợ nói, anh ta không biết cái gì được làm cho anh ta. Nhưng làm sao bạn có thể yêu được một người như vậy? Bạn ghét người như vậy, nhưng đây là cách bạn tạo ra người đó.

Và người đàn ông cũng là người bám víu. Đây là điều rất kì lạ: trong từng đôi người ta bao giờ cũng là người bám víu. Đây là kinh nghiệm của tôi về hàng nghìn đôi. Dường như là người ta phải là người bám víu - cả hai sẽ là vậy; cả vợ hay chồng, người ta phải là kẻ bám víu. Bất kì ai bám víu đều khổ và người kia cũng khổ vì người đó đã làm mất tự do của mình - và bạn không thể hạnh phúc được với người đã đánh mất tự do của người đó.

Yêu là gặp gỡ của hai cá nhân tự do; nó không là hôn nhân. Yêu không cần hôn nhân. Và nếu yêu biến mất - điều là có thể hơn nhiều so với nó ở lại - điều đó không có nghĩa nó đã là không thực. Nó càng là thực, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn. Nó càng mãnh liệt, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn vì nó sẽ cho bạn cực lạc thế. Và những đỉnh đó không thể được đạt tới mọi ngày; nó nhất định biến mất.

Nhưng con người không muốn các đỉnh vui; thay vì thế con người muốn cuộc sống êm ả, thoải mái, thuận tiện, tư sản, điều gần như không là sống chút nào mà chỉ là sống thực vật. Cho nên mọi người đều sống thực vật cùng nhau - bấp cải và súp lơ cùng nhau!

Không có hôn nhân thực, Sugata, chỉ có yêu thực. Mọi hôn nhân là không thực. Nhưng để sống tình yêu thực cần trái tim dũng cảm thực. Điều cần là bạn phải sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc và bạn vẫn còn mở cho ngày mai - bất kì cái gì gây ngạc nhiên mà nó đem tới là nó đem tới thôi và bạn chấp nhận chúng. Cho dù người yêu của bạn ra đi bạn phải đủ dũng cảm để cho người đó lời chào tạm biệt đẹp. Đẹp như bạn nói lời chào bạn phải nói lời tạm biệt nữa, vì người đó đã cho bạn những khoảnh khắc vui vẻ tới mức bạn phải biết ơn người đó.

Câu hỏi thứ mười một

Osho ơi, thầy nói gì về li dị?

Mahesh,

Triết gia lớn nào đó đã nói về lí dị - tôi quên mất tên triết gia này, thực ra tôi quên mất điều ông ấy đã nói - nhưng tôi nói li dị là vô dụng. Các bạn lấy nhau vì thiếu phán xét, các bạn li dị vì thiếu kiên nhẫn, thế rồi các bạn lại lấy nhau vì thiếu trí nhớ.

Thực ra hôn nhân là sai. Một khi hôn nhân biến mất khỏi thế giới, li dị sẽ biến mất theo cách riêng của nó! Tôi chống lại li dị - tôi muốn li

dị biến mất khỏi thế giới một cách tuyệt đối; nhưng cách duy nhất để làm điều đó là phá huỷ hoàn toàn hôn nhân.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, việc cười sáng này làm hài lòng thế, tôi cảm thấy như đứa bé con đang được chơi và cù. Xin thầy cù thêm nữa.

Deva Eva,

Xe của người bán hàng rong hồng trên con đường quê đơn độc ngay trước khi trời xẩm tối, và vì không thể nào sửa được nó nên người bán hàng lê bước tới nhà trang trại gần nhất để xin trọ qua đêm.

Người nông dân nói được nhưng chỉ có một giường, người bán hàng phải ngủ chung với người nông dân và cô vợ trẻ xinh gòn của anh ta.

Nửa đêm người bán hàng cảm thấy hứng tình, bắt đầu làm tình với người vợ. Cô ấy nói, "Được, nhưng xin để ý xem chồng tôi có ngủ không - dứt một cái lông trên ngực anh ấy để kiểm tra xem."

Người bán hàng dứt và người nông dân ngủ tiếp.

Một lúc sau, lại cảm thấy hứng tình, cùng điều đó xảy ra: cái lông nữa, làm tình thêm. Và thế rồi lại lần thứ ba.

Nhưng lần này người nông dân bùng nổ.

"Này," anh ta kêu lên, "đéo vợ tao thì được, nhưng bỏ việc ghi kỉ lục lên ngực tao đi!"

Một người Italy tới Australia lần đầu tiên kiếm được việc làm ở nông trại. Ngày đầu tiên vợ người nông dân phàn nàn rằng công nhân mới đã săn lùng gà của cô ấy quanh sân. Người nông dân nói anh ta là mới và cho anh ta một cơ hội.

Nhưng về sau cô ấy thậm chí còn giận dữ hơn khi cô ấy thấy anh ta uống nước đá của riêng mình. Người nông dân cố an ủi cô ấy bằng việc nói anh ta là công nhân tốt và rằng điều này có lẽ là bình thường ở Italy.

Nhưng sau đó người nông dân thấy người Italy này để đầu sát đất con bò được giải thưởng của anh ta khi nó đang ị. Điều này là quá thể với người nông dân. Chạy ra chỗ người Italy anh ta quát lên,

'Anh làm cái chết tiệt gì vậy? Đầu tiên anh đuổi gà của tôi, rồi anh uống nước đá của anh và giờ anh đang làm gì với con bò đực của tôi?'

Người Italy nói, "Nhưng bạn bè-a của tôi bảo tôi rằng-a khi tôi tới-a Australia tôi-a được coi là phải săn-a gà, uống-a nước đá, và-a nghe mọi-a cú t bò!"

.....*Câu hỏi thứ nhất*

Osho ơi,

Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất hút thế trong phật trường này?

Deva Kamma,

Không có mâu thuẫn trong điều đó; nó là như nó phải vậy. Bị mất, hoàn toàn mất, là việc ở nhà đấy. Con người bình thường sống như bản ngã, tách rời khỏi cái toàn thể, như hòn đảo, với một căn cước xác định - tên tuổi, hình dạng; người đó là ai đó. Và toàn thể cuộc đời mình chúng ta làm mọi nỗ lực để liên tục xác định bản thân chúng ta, chúng ta là ai, bởi lẽ đơn giản chúng ta không biết chúng ta là ai. Cho nên chúng ta tạo ra căn cước tùy tiện, nhân tạo; đó là điều bản ngã là gì.

Khi bạn đi vào trong mối quan hệ yêu với Thầy - đó là điều đi vào trong phật trường là gì - bạn bắt đầu mất đi căn cước cũ của bạn, định nghĩa của bạn trở thành mờ đi. Đẳng nào thì nó cũng đã là tùy tiện rồi - nó bắt đầu tan chảy; những giới hạn của bạn bắt đầu hội nhập với cái vô giới hạn. Bạn không còn là ai đó nữa; bạn bắt đầu trở thành không ai cả, thành hư không.

Do đó có cảm giác về việc bị mất, vì bạn đang mất đi trò chơi, cuộc chơi cũ của bạn; bạn đang mất đi những khổ cũ của bạn; cái gọi là vui thú cũ của bạn; bạn đang mất đi mọi cái bạn đã biết trước đây như một phần của con người bạn. Con người mới đang nảy sinh, con người không bị cô lập khỏi cái toàn thể, không bị bao kín mà là một với cái toàn thể - là con sóng nhưng là một phần của đại dương. Nó vẫn là sóng, nhưng bây giờ hiểu biết sâu đang xảy ra rằng "Mình không tách rời," rằng "Mình không cần lo nghĩ về bản thân mình," rằng "Mình đã từng hiện hữu trước khi mình được sinh ra và mình sẽ hiện hữu sau khi mình mất đi. Việc là con sóng này chỉ là một

pha, một hiện tượng nhất thời. Nó chỉ là vấn đề hình tướng; sâu bên dưới mình là một với đại dương vô hình, mình mang tính đại dương."

Đây là kinh nghiệm, Deva Kamma, đang xảy ra cho bạn; do đó bạn sẽ cảm thấy bị mất - bị mất nếu bạn so sánh nó với căn cước cũ của bạn. Và so sánh này tới một cách tự nhiên vì cái cũ được biết rõ rồi. Có thể trong nhiều kiếp bạn đã từng trang điểm cho nó, duy trì nó, nuôi nấng nó, nuôi dưỡng nó. Đó là thói quen cổ đại, gần như tồn tại mãi; bạn đã quên khi nào nó bắt đầu. Nó là cổ như bản thân việc sáng tạo; nó đã ăn rất sâu - rễ của nó đã ăn rất sâu. Bây giờ mọi sự đang thay đổi. Cái cũ đang chết đi, và bạn chỉ quen với cái cũ, do đó bạn sẽ cảm thấy như chết đang xảy ra.

Nhưng nếu bạn nhìn vào cái mới, cái rất tươi tắn, hết như làn gió thoảng, hết như giọt sương, hết như nụ hồng mới nở, rất tươi tắn... Bạn chưa nhận biết đầy đủ về nó; nó mới thế, bạn sẽ cần chút thời gian để được làm quen với nó, để trở nên quen với nó. Nhưng điều đó đang xảy ra vì cả hai quá trình này xảy ra đồng thời. Việc chết của cái cũ và việc sinh của cái mới là hai mặt của cùng một đồng tiền.

Nếu bạn bắt đầu nhìn vào cái mới thế thì bạn sẽ cảm thấy ở nhà. Điều đó nữa đang xảy ra: theo cách rất rất mơ hồ bạn đang trở nên nhận biết về điều đó nữa. Dần dần, cái mới sẽ trở nên lắng đọng; cái cũ sẽ trở thành chỉ là kí ức, kí ức nhạt nhoà, mơ mà bạn đã từng mơ khi bạn ngủ, cái gì đó đã không xảy ra cho bạn, có thể bạn đã thấy nó trong phim hay đọc nó trong tiểu thuyết; nó đã là câu chuyện của ai đó khác. Và dần dần, dần dần nó sẽ đi xa khỏi bạn tới mức thậm chí sẽ khó mà nhớ lại nó. Thế thì gián đoạn đã xảy ra một cách toàn bộ. Sợi dây rốn của bạn bị cắt đứt; bạn thực sự ở ngoài bụng mẹ của quá khứ. Bạn đã bắt đầu thở theo cách riêng của bạn, theo cách mới, như không ai cả.

Điều đó cho cảm giác kì lạ là không cá nhân, nhưng là không cá nhân là cách duy nhất để là vũ trụ. Không hiện hữu là cách duy nhất của hiện hữu. Thế khó xử của Shakespeare, "Hiện hữu hay không hiện hữu..." không thể được giải bởi triết học, nó chỉ có thể được giải bởi thiền, vì trong thiền không hiện hữu là chuẩn bị cách thức cho bạn hiện hữu. Không có vấn đề về chọn lựa - bạn không cần chọn giữa hai điều này, không có vấn đề về hoặc cái nọ hoặc cái kia

- không hiện hữu là cách để bạn hiện hữu. Nếu bạn chọn không hiện hữu bạn đã chọn cái kia nữa: nếu bạn chọn hiện hữu bạn sẽ phải đi qua quá trình không hiện hữu.

Thiền là quá trình của chết, của không hiện hữu, của việc trở thành hư không theo cách riêng của bạn, của việc biến mất trong cái toàn thể, trong sự hài hoà của cái toàn thể. Nhưng điều đó là phép màu, kinh nghiệm ngược đời lớn nhất của cuộc sống. Không có mâu thuẫn trong nó, nhưng có điều ngược đời. Được nhìn từ quan điểm trí tuệ, có ngược đời.

Bạn hỏi: Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất thế trong phật trường này?

Đó là cách điều đó xảy ra, đó là cách thức điều đó xảy ra. Đó là cách thức của luật tối thượng - ais dhammo sanantano. Nếu như bạn hỏi Phật ông ấy chắc đã nói: Như thế, tathata. Đây là cách luật phổ quát vận hành: bạn biến mất và bạn xuất hiện lần đầu tiên. Nhưng bạn xuất hiện theo cách mới thế - không như một người, không như cái tên, không như hình tướng, không như một căn cước tách rời mà như tính một toàn bộ với cái toàn thể, trong hợp nhất với cái toàn thể.

Đó là điều đang xảy ra ở đây. Dần dần, dần dần năng lượng của các sannyasins đang tan chảy ra và hội nhập và trở thành một. Hàng nghìn sannyasin của tôi đang vận hành trong một loại dàn nhạc sâu sắc; họ không còn là những diễn viên độc tấu. Họ đã nhận chìm bản thân họ trong phật trường này.

Điều đó cần can đảm, điều đó cần dũng cảm, điều đó cần thông minh, điều đó cần nhận biết để chuyển từ cái đã biết vào cái không biết, để đi vào trong biển chưa thăm dò.

Deva Kamma, bạn đã cảm thấy bờ bên này rồi. Chiếc thuyền nhỏ của bạn đang đi hướng tới cái không biết. Đừng bao giờ nhìn lại sau. Bờ cũ sẽ vẫy gọi bạn, nó sẽ cố cám dỗ bạn, nó sẽ cho bạn nhiều hứa hẹn, nhưng nhớ, nó không bao giờ hoàn thành bất kì hứa hẹn nào. Và bạn đã sống trên bờ này lâu thế; đừng quên khổ, đau, phiền não, ác mộng mà đã từng ở cùng bạn trong nhiều năm. Bây giờ liên tục di chuyển đi. Đừng nhìn lại sau mà nhìn lên trước. Và bao giờ cũng tìm cái mới, cái mong manh, cái mới tới theo hoàn cảnh. Bạn sẽ cần tỉnh táo để nhận ra nó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi đã là sannyasin mới trong ba ngày và vậy mà tôi đã bắt đầu không thích những người không sannyasin. Cái gì đang xảy ra?

Dhyanananda,

Đó là cách sự cuồng tín được sinh ra. Đó là cách người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo và người Hindu đã sống trong nhiều thế kỉ. Đó là cách những tâm trí ngu xuẩn vận hành - cảnh giác về nó đi. Là sannyasin không có nghĩa rằng bạn phải không thích người không sannyasin. Đừng bao giờ nhìn bất kì người nào là không sannyasin, bao giờ cũng nhìn người không sannyasin là sannyasin tiềm năng. Họ toàn là sannyasin tiềm năng - ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin! Yêu họ nhiều hơn đi vì bởi tình yêu của bạn, bạn có thể giúp tiềm năng của họ trở nên được thực tại hoá. Nếu bạn không thích họ bạn sẽ trở thành nguyên nhân ngăn cản họ khỏi trở thành sannyasin. Giúp họ đi.

Đây không phải là cách thức, nhưng đây là cách tâm trí vận hành. Tôi có thể hiểu được. Tâm trí là xấu tới mức nó lập tức bắt đầu cuộc hành trình mới cho bản ngã; ngay cả tính chất sannyas cũng có thể trở thành trò cho bản ngã. "Bây giờ mình là sannyasin, mình là đặc biệt. Và người không sannyasins thì sao? Họ là người ngu!" Và chỉ mới ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin - mới ba ngày trước thôi! Nhưng không thành vấn đề liệu đó là ba ngày hay ba năm, nó là như nhau. Ngay cả sau ba phút tâm trí bắt đầu xoay vòng và thêu dệt. Nó bắt đầu bước đi theo cách khác, nhìn vào người khác với sự kết án, với cái nhìn có vẻ thánh thiện cổ về "linh thiêng hơn người."

Rastus chán vì là người da đen. Một hôm anh ta bắt gặp một quảng cáo trên tờ báo địa phương, nói: "Kem làm trắng da đặc biệt siêu Omo - làm da trắng hơn người da trắng!"

Rất kích động, anh ta mua luôn một gói và về nhà. Anh ta tắm và kì cọ bản thân mình bằng sản phẩm này. Khi anh ta tắm xong, anh ta nhìn vào trong gương và thấy rằng da anh ta có vẻ giống như da của người da trắng.

Sửng mê li, anh ta chạy ra để trưng cho vợ anh ta người không phí thời gian nhảy ngay vào tắm bản thân cô ấy. Cô ấy rất hạnh phúc khi cô ấy nổi lên có vẻ như một quý bà da trắng.

Họ thấy đứa con trai của mình và bảo nó, "Này, con trai - đây là cơ hội để con trở thành đứa con trai da trắng!"

"Nhưng con không muốn là đứa con trai da trắng!" nó kêu lên. "Con sung sướng như cách con đang vậy - con sung sướng là người da đen!"

Rastus quay sang vợ và nói, "Em biết đấy, anh đã là người da trắng chỉ trong một giờ và những kẻ da đen này đang chẳng hề quan tâm!"

Cảnh giác về tâm trí này. Đây là cách thức của tâm trí. Sannyasin phải bỏ tâm trí. Bạn phải tỉnh táo về những cách thức bản ngã nắm giữ bạn. Bạn không trở nên linh thiêng hơn người khác; ngược lại, tính chất sannyas đơn giản ngụ ý khai tâm vào việc là bình thường.

Giáo hoàng được nhắc tới như Đức linh thiêng của bạn, Shankaracharya được nhắc tới như Đấng thiêng liêng của bạn, người sáng lập ra Phong trào Hare Krishna được nhắc tới như Đấng ân huệ thiêng liêng. Bạn phải nhớ rằng tôi nói tới bạn như Sự bình thường thiêng liêng! Không cái gì đẹp hơn chỉ là bình thường. Khoảnh khắc bạn thực sự là bình thường, bạn trở thành thiêng liêng; đó là cách duy nhất để trở thành thiêng liêng.

Thượng đế là rất bình thường. Nếu mà ngài không bình thường, ngài chắc đã không trở thành tảng đá, ngài chắc đã không trở thành cây, ngài chắc đã không trở thành con vật, ngài chắc đã không trở thành con người; ngài chắc đã không giáng xuống những trạng thái thấp hơn thế. Nhưng ngài là bình thường thế... và ngài là hạnh phúc thế để là con cá hay thậm chí là con gián hay con bọ.

Tôi đã nghe:

George Harrison đang bước đi trong vườn và ông ấy bắt gặp một con bọ và ông ấy nói, "Này, bọ, mày có biết không? Mày phải hạnh phúc rằng chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta là Nhóm Bọ - chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta bằng tên mày đấy!"

Con bọ nhìn lên Harrison và nói, "Ông có gọi nhóm của ông là Eric không? Tên tôi là Eric! Tôi không là bọ bình thường đâu."

Không ai là bình thường ngoại trừ rất ít người - một Phật, một Jesus, một Zarathustra. Những người này là những người bình thường; họ có dũng cảm để là bình thường. Trong chính dũng cảm đó họ đạt tới chiều sâu tối thượng của hiện hữu và tồn tại.

Các sannyasin của tôi phải thu lấy dũng cảm đó để là không ai cả; đó là điều tôi ngụ ý bởi là bình thường. Toàn thể nỗ lực của chúng ta ở đây là để biến đổi cái trần tục thành cái linh thiêng. Chúng ta không muốn tạo ra kẽ nứt giữa cái trần tục và cái linh thiêng; điều đó đã là cách thức trong nhiều thế kỉ rồi - kẽ nứt. Kẽ nứt đó đã tạo ra nhân loại tinh thần phân liệt.

Mọi người thường xuyên trong trạng thái căng thẳng. Cái trần tục kéo họ sang phía này và cái linh thiêng kéo họ sang chính phía đối lập. Nếu họ đi cùng cái trần tục họ cảm thấy mặc cảm. Nếu bạn thích thú ăn và uống và nô đùa thế thì bạn cảm thấy mặc cảm - bạn đang làm cái gì đó sai. Nếu bạn dừng ăn, uống, nô đùa, và bạn trở thành người khổ hạnh, bạn bắt đầu cảm thấy rất lo âu, rất băn khoăn, vì bạn đang đi ngược lại tự nhiên. Bạn bắt đầu cảm thấy, 'Mình đang làm gì với bản thân mình vậy? Nó có đúng không?' Và thế rồi bạn phải thường xuyên đè nén. Bạn phải né tránh thế giới, bạn phải trốn lên tu viện hay lên Himalayas. Và từng thứ nhỏ tạo ra vấn đề cho bạn. Thay vì giải quyết vấn đề của bạn, bạn đã tạo ra cả nghìn lẻ một vấn đề.

Cái gọi là thánh nhân của bạn sống chỉ trong các vấn đề; mọi thứ là vấn đề. Việc ăn là vấn đề thế, họ làm ra ồn ào nhiều thế về nó. Họ sẽ ăn cái này và họ sẽ không ăn cái kia. Sư Jaina không thể ăn khoai tây đáng thương. Tại sao? Cái gì sai với khoai tây? Chúng có vẻ hồn nhiên thế; người ta chưa bao giờ nghe thấy bất kì cái gì sai về chúng - chúng chưa bao giờ làm bất kì cái gì sai với bất kì người nào. Nhưng sư Jaina không thể ăn khoai tây. Nó bị cấm trong kinh sách của người đó vì chúng mọc dưới đất, chúng không mọc trong ánh mặt trời, cho nên cái gì đó là sai với chúng. Chúng lớn lên trong bóng tối; việc ăn chúng sẽ tạo ra bóng tối trong bạn, bạn biết không? Và bạn phải là ánh sáng lên bản thân bạn. Cho nên bất kì cái gì mọc ra dưới đất đều bị cấm, cà rốt và mọi thứ - bất kì cái gì mọc dưới đất. Họ không tin vào các thứ ở dưới đất.

Tôi là người tin tưởng vững chắc vào các thứ ngầm dưới đất vì chúng rất cách mạng! Nếu bạn ăn chúng, chúng sẽ giúp bạn đi ngầm dưới đất. Và chung cuộc mọi người đều phải đi ngầm dưới đất, cho nên sao không chuẩn bị?

Một lần tôi du hành cùng một sư Hindu. Ông ấy sẽ không uống sữa trâu. Tại sao? - vì kinh sách Hindu nói rằng sữa trâu tạo ra lười

biếng. Dường như người Ấn Độ có thể lười hơn! Và thánh nhân Hindu đó đã không làm bất kì cái gì, cho nên tôi nói, "Tôi không thấy rắc rối gì sẽ có đó - ông không làm bất kì cái gì chút nào. Sữa trâu không thể làm hại ông - ông đã lười rồi, cho nên tại sao bị lo nghĩ về điều đó?"

Không chỉ điều đó, ông ấy chỉ uống sữa từ bò trắng. Tôi nói, "Vấn đề là gì với bò đen?"

"Đen là màu của quỷ."

Tôi nói với thánh nhân này. "Thế thì chúng ta phải chia đôi đường thôi; chúng ta không thể du hành cùng nhau được, thậm chí không cùng nhau trong một khoảnh khắc. Ông là người ngu nhất tôi đã bắt gặp, vì ngay cả từ bò đen, sữa vẫn trắng, sữa không trở thành đen! Nếu sữa mà trở thành đen có thể chắc đã điếm nào đó trong ý tưởng của ông."

Nhưng ông ấy không nghe.

Và ông ấy sẽ uống sữa ấm ngay lập tức từ bò, không đun nóng trên lò hay trên lửa. Con bò phải được vắt sữa ngay trước ông ấy để cho ông ấy có thể uống sữa ấm từ bản thân con bò này. Tôi nói, "Sao ông chỉ làm điều trẻ con làm vậy? Chỉ uống sữa từ đầu vú! Điều đó sẽ thậm chí còn ấm hơn. Ngay cả với việc vắt sữa nó rồi đem sữa cho ông... Và nó không nóng tới mức nó vẫn còn thực sự ấm. Ông cứ uống thẳng từ đầu vú bò đi!"

Ông ấy nói, "Ông nói gì thế?"

Tôi nói, "Vâng, điều đó sẽ làm cho ông thành thánh nhân vĩ đại hơn nhiều!"

Nhưng những người ngu này được mọi người tôn thờ.

Ông ấy sẽ chỉ ăn thức ăn được gái đồng trinh chuẩn bị, bằng không thì không ăn. Thức ăn bị ảnh hưởng thế nào? Dù nó được chuẩn bị bởi gái đồng trinh hay không đồng trinh, làm sao thức ăn bị ảnh hưởng? Ông ấy nói, "Có những rung động tinh tế."

Tôi nói, "Tôi có thể tin cậy vào ông chỉ... Tôi sẽ mang hai, ba món thalis được chuẩn bị cho ông, một món bởi một cô gái đồng trinh, món khác bởi người đàn bà đã có chồng và có con, và món thứ ba bởi một gái mãi dâm, và chỉ cho tôi món nào thuộc vào ai chỉ bởi rung động của chúng. Nếu ông không thể đánh giá được thì đừng

điều vô nghĩa này lại. Đừng nói điều vô nghĩa. Ông đang nói về rung động nào?"

Bạn nên bỏ ý tưởng này rằng chỉ người hippies nói về rung động; các thánh nhân Ấn Độ đã nói về chúng trong ít nhất năm nghìn năm.

Bây giờ ông ấy đăm ra lúng túng; ông ấy không thể phân biệt được. Cho nên tôi nói, "Thế thì bỏ nó đi - ông không biết rung động là gì. Ông chỉ nói những biệt ngữ ngu xuẩn. Nó có thể gây ấn tượng cho người ngu, nhưng ông đang nói về rung động nào?"

Các thánh nhân Hindu, thánh nhân Jaina, sư Phật giáo không được phép ngồi vào chỗ mà một người đàn bà vừa mới ngồi. Một thời gian nào đó phải để cho trôi qua; sau đó họ có thể ngồi, vì chỗ đó liên tục phát ra rung động dục từ người đàn bà. Những người này hoàn toàn điên!

Nhưng đây là cách thức của bản ngã để làm ra lần ranh rằng họ là đặc biệt, tâm linh; họ không là bình thường, trần tục, thế tục. Bằng không làm sao tạo ra phân biệt? Làm sao kết án người thường? Bạn phải tạo ra cái gì đó; bất kì cái gì cũng được.

Sư Jaina dứt tóc của họ; họ không thể cạo tóc, họ không thể dùng kéo. Dường như kéo là công nghệ lớn lao! Họ né tránh công nghệ - dường như lưỡi dao cạo là công nghệ lớn lao. Họ sẽ dứt tóc. Hoàn toàn ngu xuẩn! Nhưng hàng nghìn người tụ tập để xem họ dứt tóc vì họ đang thực hiện khổ hạnh lớn. Làm bất kì cái gì ngu xuẩn nhưng làm cái gì đó mà phi tự nhiên và mọi người sẽ bắt đầu tôn thờ bạn.

Sư Ki tô giáo thường tự đánh bản thân họ mọi tháng. Đã có những giáo phái sư Ki tô giáo mà họ sẽ quất roi vào bản thân họ mọi sáng. Thân thể họ liên tục rỉ máu, thân thể có những vết thương khắp nơi từ chân tới đầu. Và người tự quất roi vào mình nhiều nhất sẽ được coi là thánh nhân vĩ đại nhất. Và mọi người sẽ tụ tập lại để quan sát và đếm ai đã quất roi mình nhiều hơn, ai chảy máu nhiều hơn. Bây giờ những người này, người đã quất roi vào bản thân họ, đều là kẻ tự bạo và những người đã tụ tập để xem họ, là những kẻ tàn bạo. Cả hai loại người này đều ốm yếu, bệnh hoạn, nhưng bệnh hoạn này vẫn tiếp tục tồn tại.

Toàn thể công việc của tôi ở đây là bỏ phân chia này giữa cái trần tục và cái linh thiêng. Tôi muốn bạn sống cuộc sống rất bình

thường để cho bạn không phải đi mãi trên các cuộc hành trình bản ngã.

Nhớ, Dhyanananda, ba ngày hay ba năm hay ba mươi năm, nó tất cả là như nhau; thời gian không tạo ra khác biệt. Nhận biết về sự kiện rằng bản ngã rất tinh ranh và nó sẽ cố tìm cách để thổi phồng bạn. Đây là cách thức rất đơn giản: không thích người phi sannyasins. Ngay lập tức bạn là đặc biệt và họ là người thường, họ không hiểu và bạn hiểu.

Họ tất cả đều là những người có tiềm năng. Yêu họ, giúp họ, kính trọng họ đi. Đó là quyết định của họ là sannyasin hay không là sannyasin; đó là tự do của họ, đó là tự do của bạn. Và tự do phải được kính trọng.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, thầy có thể cho tôi công án Thiền mới để thiền được không vì mọi công án cũ tôi có thể tìm ra câu trả lời trong kinh sách thiền?

Nartan,

Được. Mới hôm nọ một thanh niên Đức nhận tính chất sannyas. Anh ấy là một người có tình cảm sâu, con người của trái tim. Anh ấy hồn thức với niềm vui. Tôi đã hỏi anh ấy, "Bạn định ở lại bao lâu?"

Anh ấy nói, "Osho ơi, mãi mãi."

Tôi nói với anh ấy, "Khi bạn tới lần sau, ở lại lâu hơn chút đi."

Bây giờ, Nartan, suy ngẫm về nó đi. Đây là công án thiền đấy! Và bạn sẽ không tìm ra câu trả lời trong bất kì kinh sách nào; cho dù tôi không biết câu trả lời!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tại sao thầy nói về đầu vú nhiều thế?

Prem Chinmaya,

Tôi biết rằng nó là chủ đề quá nhạy cảm, nhưng bạn biết tôi - và điều đó giải thích mọi thứ!

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, trẻ con có thực sự thông minh thế như thầy bao giờ cũng nói chúng là vậy không?

Chúng là thông minh hơn nhiều so với tôi nói chúng vậy. Mọi đứa trẻ được sinh ra đều tuyệt đối thông minh vì không cái gì làm sao lãng thông minh của nó. Nó không có định kiến để làm cho nó thành không thông minh, nó không có thông tin để làm cho nó không thông minh - nó chưa có tri thức. Cho dù nó muốn nó không thể vận hành theo cách thông thái. Làm sao nó có thể ngu được?

Ngu xuẩn cần vài phẩm chất. Bạn phải đi tới trường phổ thông, tới cao đẳng, tới đại học. Ngu xuẩn cần vài bằng cấp: bạn phải có bằng thạc sĩ nghệ thuật, thạc sĩ khoa học, tiến sĩ, tiến sĩ văn chương. Ngu xuẩn tùy thuộc vào sự thông thái: bạn càng thông thái càng kém thông minh được cần vì tri thức bắt đầu vận hành như cái thay thế. Bạn có thể tùy thuộc vào tri thức. Tại sao bạn tâm? - bạn đơn giản có thể nhìn vào trong trí nhớ và câu trả lời có đó.

Nhưng trẻ em không có trí nhớ, nó không có câu trả lời làm sẵn. Bất kì khi nào có vấn đề nó phải đối diện với vấn đề, nó phải đương đầu với vấn đề. Nó phải đáp ứng, nó không thể phản ứng. Và có tính đáp ứng là thông minh. Nó vận hành từ trạng thái không biết. Đó là lí do tại sao tôi nói mọi đứa trẻ được sinh ra là thông minh.

Nhưng gần như mọi người chết đi mà ngu xuẩn vì toàn thể cuộc sống này được cấu trúc theo cách là không thể nào vẫn còn thông minh - gần như không thể được.

Cái bẫy là tới mức chỉ rất ít người có khả năng thoát khỏi nó. Và cái bẫy này cho bạn mọi loại thoải mái, thuận tiện. Nó được hỗ trợ bởi chính phủ, bởi tôn giáo, bởi xã hội; nó có mọi hỗ trợ.

Ngày tôi từ chức khỏi vị trí giáo sư trong đại học tôi đã đốt mọi chứng chỉ của tôi. Một người bạn thường sống cùng tôi; anh ta nói, 'Anh làm gì vậy? Nếu anh đã từ chức... tôi không đồng ý rằng anh đã làm điều đúng, nhưng đốt các chứng chỉ của anh là tuyệt đối không cần thiết. Anh có thể cần chúng một ngày nào đó; giữ chúng đi. Cái gì sai trong việc giữ chúng? Anh có thư viện lớn thế - chúng sẽ không chiếm gì mấy không gian, chỉ một tủ hồ sơ nhỏ sẽ là đủ. Và nếu anh không thể giữ được chúng, tôi sẽ giữ chúng; anh cứ đưa chúng cho tôi. Một ngày nào đó anh có thể cần chúng.'

Tôi nói, "Tôi được kết thúc với mọi thứ ngu xuẩn này rồi. Tôi muốn đốt mọi chiếc cầu. Và tôi sẽ không bao giờ cần chúng vì tôi không

bao giờ nhìn lại và tôi không bao giờ quay lại. Tôi được kết thúc với nó. Nó đã toàn là điều vô nghĩa và tôi đã ở trong nó đủ rồi."

Nhưng tôi đã không thoả hiệp với bất kì quyền lợi được đầu tư nào; đó là lí do tại sao tôi phải từ chức: vì tôi đã không dạy điều tôi được coi là phải dạy. Thực ra tôi đã làm chính điều đối lập. Cho nên nhiều phàn nàn chống lại tôi đã lên tới ông hiệu phó mà chung cuộc ông ấy đã thu lấy dũng cảm để triệu tôi lên. Ông ấy không bao giờ triệu tôi vì triệu tôi là cuộc đương đầu! Chung cuộc ông ấy đã triệu tôi lên và ông ấy nói, "Nhìn đấy - mọi lời phàn nàn này đang có đây."

Tôi nói, "Không có nhu cầu bận tâm về những lời phàn nàn này - đây là đơn từ chức của tôi."

Ông ấy nói, "Thầy nói gì vậy? Tôi không nói rằng thầy phải từ chức!"

Tôi nói, "Thầy không nói điều đó, nhưng tôi xin từ chức vì tôi chỉ có thể làm những điều mà tôi muốn làm. Nếu bất kì áp đặt nào lên tôi có đó, nếu bất kì loại sức ép nào được đặt lên tôi, tôi sẽ không ở đây cho dùng một khoảnh khắc. Đây là đơn từ chức của tôi và tôi sẽ không bao giờ đi vào toà nhà này nữa."

Ông ấy không thể nào tin nổi vào điều đó! Tôi rời khỏi văn phòng của ông ấy; ông ấy đuổi theo sau tôi. Khi tôi sắp vào trong xe ông ấy nói, "Đợi đã! Vội gì? Cân nhắc thêm về điều đó đi!"

Tôi nói, "Tôi không bao giờ cân nhắc về bất kì cái gì. Tôi đã làm điều đúng. Và nếu có phàn nàn - và tất nhiên tôi biết có phàn nàn - phải có chứ, vì tôi không dạy điều giáp trình ngu xuẩn của các ông buộc tôi dạy, tôi đang dạy cái gì đó khác. Tôi không nói về triết học, tôi nói chống lại triết học, vì với tôi toàn thể dự án triết học là bài tập cực kì ngu xuẩn trong sự vô tích sự. Nó đã không cho lấy một kết luận cho nhân loại. Nó đã là cuộc hành trình dài, dài không cần thiết và phí hoài. Đây là lúc chúng ta phải bỏ chính môn học này một cách hoàn toàn. Hoặc người ta phải là nhà khoa học hoặc người ta phải là nhà huyền bí; không có cách khác. Nhà khoa học thực nghiệm với các đối thể và nhà huyền bí thực nghiệm với tính chủ thể của ông ấy. Cả hai đều là nhà khoa học theo một cách nào đó: người này là về cái bên ngoài, người kia là về cái bên trong. Và triết gia không ở đâu cả; ông ấy ở trạng thái lưỡng lơ. Ông ấy không đàn ông không đàn bà, ông ấy không ở đây không ở kia. Ông ấy bất lực, do đó ông ấy đã không có khả năng đóng góp bất kì cái gì. Cho nên tôi không thể dạy

triết học được - tôi sẽ liên tục phá hoại nó. Tôi chỉ chờ đợi - bất kì khi nào thầy triệu tôi lên, tôi phải từ chức ngay lập tức."

Rất khó thoát ra khỏi điều đó vì mọi bạn bè của tôi tới thuyết phục tôi, các giáo sư tới thuyết phục tôi, mọi họ hàng cố thuyết phục tôi: "Thầy làm gì vậy?" Ngay cả ông bộ trưởng bộ giáo dục cũng điện thoại cho tôi: "Đừng làm điều như vậy. Tôi biết rằng cách thức của thầy có hơi chút kì lạ, nhưng chúng tôi sẽ dung thứ. Thầy cứ tiếp tục đi. Đừng để ý gì tới những lời phàn nàn. Lời phàn nàn đã gửi tới tôi nữa, nhưng tôi không để ý tới chúng. Chúng tôi không muốn mất thầy."

Tôi nói, "Điều đó không phải là vấn đề. Một khi tôi đã kết thúc với cái gì đó tôi được kết thúc với nó. Bây giờ không sức ép nào có thể mang tôi lại."

Rất khó cho tôi ở trường vì tôi có thể thấy cái ngu xuẩn của các thầy giáo. Và họ thường hay nổi giận; họ thường nghĩ rằng tôi đã cố để là tinh quái, tôi đã đơn giản cố chỉ ra cho họ rằng đây toàn là điều vô nghĩa mà họ đang dạy! Nó không có quan tâm với sự sống.

Thầy giáo địa lí của tôi thường nói về nhiều chỗ. Tôi đã bảo ông ấy, "Em không bao giờ đi thăm những chỗ này cho nên tại sao em phải nhớ chúng? Bây giờ làm sao em có thể quan tâm tới Constantinople hay Timbuktu? Liệu chúng hiện hữu hay không đều không liên quan! Mọi điều em muốn biết là em đang ở đâu ngay bây giờ - thầy nói cho em điều này!"

Ông ấy gằn như căm. Ông ấy nói, "Em đang ở đâu ngay bây giờ sao... ? Không học sinh nào đã bao giờ hỏi tôi, và tôi đã từng dạy địa lí cả đời tôi!"

Tôi nói, "Thế thì thầy không bao giờ có một học sinh. Em muốn biết em đang ở đâu ngay bây giờ. Toàn thể mối quan tâm của em là bây giờ và ở đây."

Thầy giáo lịch sử của tôi thường dạy tôi về những nhà vua ngu xuẩn và tên của họ và tôi nói, "Em sẽ không nhớ họ đâu. Tại sao? Tại sao, họ đã làm gì cho em? Họ thậm chí đã không biết tên em cho nên tại sao em phải nhớ tên của họ? Nó đang phải là chuyện cho và nhận. Bây giờ ông Nadir Shah này và ông Thiệp Mộc Nhi này và ông Hốt Tất Liệt này, họ đã làm gì?"

Nhưng đây là cách chúng ta liên tục áp đặt các thông tin ngu xuẩn, không cần thiết. Và tải trọng trở nên nặng hơn. Người mang tải trọng lớn nhất được phần thưởng lớn nhất; một cách tự nhiên, khi ngu xuẩn được thưởng bạn lắng đọng vào nó. Thông minh bị phạt.

Tôi đã bị phạt nhiều thế - bạn không thể hình dung được tôi đã bị phạt nhiều thế nào. Từ trường tiểu học cho tới đại học tôi đã liên tục bị phạt và không ai đã bao giờ có khả năng nói cho tôi tại sao họ đã phạt tôi. Gần như bao giờ cũng là hoàn cảnh tôi sẽ phải đứng ngoài lớp học; rất hiếm khi tôi được ngồi bên trong lớp. Nhưng bài tập đó đã giúp tôi: tôi đã làm nhiều bài tập bước đi bên ngoài lớp học tới mức bây giờ tôi không cần làm bất kì cái gì. Tôi đã làm đủ rồi!

Bất kì khi nào thầy hiệu trưởng đi quanh tới nơi, tôi là người duy nhất bao giờ cũng bước trong hành lang. Bất kì khi nào ông ấy không thấy tôi, ông ấy sẽ tới lớp tôi và nói, "Có chuyện gì vậy? En đang làm gì bên trong?"

Tôi nói, "Em không biết. Bản thân em bị phân vân vì một câu hỏi và thầy giáo sẽ nói, 'Em ra ngoài! Chừng nào em chưa dừng hỏi, em không thể vào.' " Và đó là cái cốt tốt cho tôi ở bên ngoài trong không khí. Và điều đó hay thế, ở bên ngoài cùng với chim và với cây. Cho nên bất kì khi nào tôi muốn ra ngoài, chỉ một câu hỏi, bất kì câu hỏi nào cũng được - bất kì câu hỏi nào mà không thể trả lời được!

Tôi đã bị đuổi ra khỏi một cao đẳng, bị đuổi ra hết đại học này tới đại học kia. Một đại học đã chấp nhận tôi, nhưng đã chấp nhận với điều kiện rằng tôi sẽ không hỏi bất kì câu hỏi nào.

Tôi nói, "Em có thể chấp nhận điều đó, nhưng thế thì thầy phải làm một điều: rằng em sẽ không phải đi tới lớp, vì nếu em ở trong lớp và nếu giáo sư nói cái gì đó ngu xuẩn, em sẽ không có khả năng chống lại bản thân em - cảm dỗ này sẽ là quá lớn - và sẽ có luận cứ và em sẽ quên mọi lời hứa em đã cho rằng em sẽ không hỏi câu hỏi nào. Cho nên thầy phải cho phép em rằng em không cần dự lớp và cũng điều nữa là em sẽ được phép xuất hiện trong kì thi mà không phải hoàn thành yêu cầu tuyệt đối cần thiết là ở trong lớp trong ít nhất bảy mươi phần trăm thời gian."

Ông ấy nói, "Đó là lời hứa của tôi."

Và tôi hài lòng thế! Trong hai năm tôi đơn giản không bao giờ ló mặt ở đại học, tôi chỉ tới khi có bài thi.

Và thầy hiệu trưởng nói, "Em là người kì lạ! Tôi cứ tưởng rằng em thỉnh thoảng có thể không tới, nhưng trong hai năm tôi đã không thấy em chút nào!"

Tôi thậm chí đã gửi tiền học phí của tôi qua bưu điện vì tôi nói, "Ngay cả với ông thư kí trưởng, đến trả phí hay nói xin chào, cái gì đó có thể xảy ra! Ông ấy có thể hỏi, 'Em khoẻ không?' và thế là đủ. Bạn biết tôi! Bạn chỉ hỏi, 'Anh khoẻ không?' và thế rồi tôi tiếp tục trong chín mươi phút. Và đó đã là thực hành thông thường của tôi."

Cho nên tôi tránh mọi tiếp xúc chỉ để hoàn thành lời hứa của tôi, nhưng điều đó đã là ân huệ, phúc lành.

Trẻ em chắc chắn thông minh, Priya, rất thông minh.

Một cậu bé tình cờ nghe lỏm lời nói cho người khác, "Nếu như con mà biết bố mẹ rắc rối gì, con sẽ không bao giờ có bố mẹ nào!"

"Con thích người thuyết giảng mới thế nào, con trai?" người mẹ hỏi.

"Chẳng thích ông ấy mấy. Ông ấy giảng lâu thế con không thể giữ cho mình thức được và ông ấy la hò to tới mức con không thể ngủ được!"

Một cậu bé lạc mẹ trong một cửa hàng lớn. Một thanh niên làm việc ở đó thấy cậu bé khóc và hỏi nó, 'Có chuyện gì thế cháu?'

"Chác lạc mẹ rồi," cậu bé làm bầm qua nước mắt.

"Mẹ cháu trông như thế nào?" người này hỏi.

"Mẹ cháu có vẻ giống đàn bà mà không có cháu."

Một cậu bé sáu tuổi bị cô giáo trường chủ nhật quở mắng: "Con chẳng là gì ngoài kẻ gây rối - con chỉ là đứa bé rất đáng ghét!"

Cậu bé dướn người lên cao gần một mét và trả lời, "Điều đó không đúng. Con là con trai tốt thế - Thượng đế đã làm ra con và ngài đã không làm ra đồ đồng nát!"

"Con có giấc mơ thật vui đêm qua, mẹ ơi."

"Con có thật à?"

"Con mơ con thức dậy, nhưng khi con thức dậy con thấy con ngủ!"

Hai cậu bé đang đánh đu trên cổng cùng nhau, suốt ngày. Trong quá trình nói chuyện đứa nọ hỏi đứa kia, "Cậu bao nhiêu tuổi?"

"Tớ không biết," đứa kia nói.

"Cậu định nói cậu không biết cậu bao nhiêu tuổi à?"

"Không."

"Cậu có bận tâm tới đàn bà không?"

"Không."

"Cậu bốn tuổi trong trường hợp đó," bạn đồng hành quan sát.

Một hôm một cậu bé về nhà từ trường và nói, "Này, mẹ ơi, con vừa thấy một con mèo phăng!"

"Ồ," mẹ nó nói. "Làm sao con biết nó là phăng?" "Vì có con mèo khác bơm nó lên!"

"Bố ơi," bé Johnny nói, "Làm sao em bé tới thế giới này?" "Còn mang chúng tới, con trai." "Này, bố, đừng bảo con là bố làm nó với con cò nhé!"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, thầy mất bảy trăm năm để tới đây. Cái gì đã xảy ra?

Devaprem,

Bạn không biết tàu hoả Ấn Độ sao?

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi định nói sự thật. Tôi là một quý bà Anh: Cụ tôi đã là thống đốc Delhi và cụ bác tôi đã là bộ trưởng của Kashmir. Tôi biết có rất ít hi vọng cho tôi, nhưng không thể phủ nhận luật của tự nhiên và rơi vào hoà hợp với thầy mặc cho việc kế thừa không may này sao?

Anand Anupam,

Đừng lo nghĩ - chân lí giải thoát! Bạn đã thú tội này rồi. Đó là cái đẹp của việc thú tội; giờ không có lo nghĩ.

Heinrich Heine sắp chết và đây là những lời cuối cùng của ông ấy: "Thượng đế sẽ tha thứ cho tôi - đó là nét tiêu biểu của ngài."

Cho nên đừng lo nghĩ. Cho dù bạn là người Anh, Thượng đế sẽ tha thứ cho bạn. Mọi điều được cần về phần bạn là thú tội. Và đừng coi

chuyện cười của tôi là nghiêm chỉnh. Người Anh là người đẹp - tôi yêu họ.

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, tôi không thể kiểm soát được bản thân tôi khi bị xúc phạm. Tôi phải làm gì?

Dheeresh,

Ăn miếng trả miếng đi - cho tới khi bạn trở nên chứng ngộ. Và làm nó nhanh vào, vì một khi bạn đã trở nên chứng ngộ thế thì rất khó làm bất kì cái gì. Khi ai đó xúc phạm bạn, ai đó xúc phạm bạn thôi. Bạn phải đơn giản chấp nhận nó: ais dhammo sanantano. Cho nên bất kì cái gì bạn muốn làm, làm nó ngay bây giờ đi, làm nó ngay lúc này đi, kết thúc nó đi, vì ở đây bạn sẽ sớm trở nên được chứng ngộ; điều đó không rất xa xôi đâu.

Và điều tự nhiên là khi ai đó xúc phạm bạn, bạn không thể kiểm soát được bản thân bạn. Tôi chưa bao giờ bảo bạn kiểm soát bản thân bạn vì kiểm soát không thể giúp được. Nếu bạn kiểm soát, bạn đè nén; kiểm soát là cái tên khác cho đè nén. Nếu bạn có thể quan sát, quan sát đi; bằng không nếu có chọn lựa giữa đè nén và mê đắm, ưa thích mê đắm hơn đè nén đi vì mê đắm sẽ dạy bạn bài học. Đè nén sẽ không dạy cho bạn bất kì cái gì. Và bạn không là máy, bạn là người.

Việc báo trước trong năm 2000: do thiếu hụt robot, một số người đứng quỳ của chúng tôi là con người và sẽ phản ứng một cách không dự đoán được khi bị xúc phạm.

Bạn không là robot cho nên điều đó là tự nhiên. Tốt hơn cả là cứ phản ứng thực sự. Nhưng nhớ một điều: bạn tự do làm bất kì cái gì bạn thích; bạn chỉ cần đối diện với hậu quả - vì tôi không nói rằng bạn sẽ không nhận những tai họa dội lại. Cho nên đầu tiên xem ai là anh chàng kia đi, cẩn thận chút đi. Và bạn đang sống động, bạn chưa chết. Một khi bạn đã chứng ngộ bạn gần như chết - sống động ở bờ bên kia, chết ở bờ bên này. Cho nên trước khi thảm họa đó xảy ra cứ tận hưởng làm bất kì cái gì bạn có thể xoay xở làm.

Mulla Nasruddin đang học điện. Để chỉ cho lớp cách dùng thực hành của nó, cô giáo ra lệnh rằng mỗi học trò phải đem tới lớp công cụ điện nào đó ngày hôm sau.

Sáng hôm sau lớp tổ chức một cuộc triển lãm nhỏ: bóng điện, bàn là, máy sấy tóc, lò điện...

Khi Mulla tới cậu ta vã mồ hôi và mang một cái phôi nhân tạo lớn trên lưng.

"Mulla," cô giáo nói, "con kiếm đâu ra cái phôi điện thế?"

"Con đã lấy nó từ ông, thưa cô."

"Thế ông không phản đối à?" cô kêu lên.

"Con nghĩ chắc không, thưa cô. Ông chỉ nói, 'Hừ hừ...!'"

Cho nên trước khi điều đó xảy ra đừng cố kiểm soát, làm cái gì đó đi - không có gì phải lo nghĩ cả. Chấp nhận tính người của bạn đi; nó là một phần của bạn. Nếu ai đó xúc phạm bạn người đó đang thách thức bạn đánh nhau, vậy cho anh ta một trận đánh ra trò! Nếu bạn thấy rằng anh ta quá lớn thế thì thiên đi - còn gì khác để làm?

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir,

Tôi không thấy rằng có bất kì khó khăn nào - bạn có thể là sannyasin. Tất nhiên bạn sẽ phải học cái gì đó nhiều hơn toán học - bạn sẽ phải học chút thơ ca, chút âm nhạc, chút điệu vũ. Bạn sẽ phải đi ra ngoài tâm trí tính toán. Bạn sẽ phải lấy cú nhảy nhỏ vào trong phi logic, vào trong điều ngược đời. Và tất nhiên thói quen khó chết cho nên tôi có thể hiểu được vấn đề của bạn.

Toán học là logic thuần túy, nó không là gì ngoài logic, và tính chất sannyas là rất phi logic - hay nếu bạn thích những từ lớn lao, thế thì nó là siêu logic. Nhưng đó chỉ là lời; sự kiện là, nó là phi logic. Cho nên nếu bạn sẵn sàng đi thêm chút ít ra bên ngoài các biên giới của logic, thế thì bạn được đón chào. Điều đó sẽ là chút ít khó khăn nhưng không phải là không thể được.

Có những nhà toán học ở đây, có những nhà khoa học ở đây mà cả đời họ đã được cống hiến cho phương pháp luận logic nào đó, nhưng bây giờ họ đã chuyển - chuyển ra ngoài nó. Và họ có thể chuyển ra được chỉ nếu họ có khao khát sâu sắc để biết liệu có cái gì đó nhiều hơn số học hay liệu cái đó là tất cả. Nếu bạn thực sự là

người thám hiểm, nếu bạn có phiêu lưu nào đó trong đời bạn, thế thì không có vấn đề gì.

Tôi có thể hiểu được câu hỏi của bạn. Bạn có thể quá nghiện với toán học của bạn; thế thì sẽ có khó khăn. Mọi thứ nghiện đều tạo ra khó khăn, và đây là việc nghiện sâu. Nếu bạn bị nghiện ma túy nào đó nó không khó thế. Trong vòng sáu tuần bạn có thể được đưa vào bệnh viện, được điều trị, và bạn có thể thoát ra khỏi nó. Nhưng nếu bạn bị nghiện logic có thể mất thời gian rất lâu. Và chừng nào bạn chưa quyết định với toàn bộ con người bạn để đi ra khỏi nó, có thể không có khả năng cho bất kì người nào khác mang bạn ra khỏi nó.

Một nhà toán học đi tới nhà thổ. Rất háo hức, ông ấy chọn kĩ càng một cô gái và đi vào phòng với cô ấy.

"Họ nói em các cô gái từ thủ đô làm những điều không thể tin nổi trong giường!"

"Vâng, chúng em chắc chắn làm!" cô ấy đáp.

"VẬY, anh muốn một trong những điều đặc biệt của em!"

"Em có một cái mà anh sẽ yêu thích - lại đây! Chúng ta làm sáu mươi chín nhé!"

Điều đó hấp dẫn nhà toán học - sáu mươi chín. Ngay lập tức anh ta hiểu ngôn ngữ này - sáu mươi chín, điều đó trong thế giới của anh ta. Thế là họ nhảy vào trong giường và người đàn bà làm nó rất giỏi. Anh ta thích điều đó!

Khi họ kết thúc, anh ta gieo người về phía mình, lấy hơi thở sâu và nói, "Thế này thì quá nhiều! Anh nghĩ anh sẽ bỏ sáu mươi tám kia!"

Nhưng nhà toán học là nhà toán học - anh ta vẫn tính toán.

Nếu bạn vẫn còn tính toán... Bạn có thể trở thành sannyasin và bạn có thể vẫn còn tính toán: "Cái gì xảy ra? Cái gì không xảy ra? Mình đã thiền bao nhiêu ngày? Mình đã thiền bao nhiêu giờ? Và kết quả là gì? Hậu quả là gì? Nó có xứng đáng không?" Mọi thứ này sẽ phải bị bỏ.

Thiền là thế giới của những người yêu; không phải là thế giới của tính toán nhưng là thế giới của yêu. Nếu bạn đã rơi vào yêu tôi thế thì bạn được đón chào.

Bạn nói: tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir, vâng. Nhưng cảm giác của tôi là ở chỗ rắc rối sẽ tới từ đâu đó khác - bạn cũng là người Ấn Độ nữa. Là người Ấn Độ và là sannyasin của tôi, điều đó là khó hơn nhiều với là nhà toán học và là sannyasin của tôi. Người Ấn Độ đã sống với ý tưởng về tính chất sannyas trong ít nhất mười nghìn năm, và tôi đang để mọi sự hoàn toàn vào hỗn độn, tôi đang để mọi thứ lộn ngược lại.

Tính chất sannyas của tôi không phải là tính chất sannyas mà bạn bao giờ cũng đã hiểu nó là vậy; nó là khác toàn bộ. Tôi gọi nó là sannyas chỉ để làm lẩn lộn bạn! Tôi có thể đã cho nó cái tên mới, nhưng đó không phải là cách thức của tôi; tôi đưa bạn vào lẩn lộn của bạn, vào hỗn độn của bạn! Toàn thể nỗ lực của tôi là để phá hoại mọi hình mẫu, mọi cách nghĩ theo hình mẫu. Đó là lí do tại sao tôi đã chọn màu cam - tôi đáng ra có thể đã chọn bất kì màu nào. Thực ra, màu tốt nhất mà khớp với ý tưởng của tôi về tính chất đã là y phục cầu vòng - cả bảy màu - vì tính chất sannyas của tôi là hiện tượng cầu vòng, đa chiều. Điều đó chắc đã là tuyệt đối trong hài hoà với ý tưởng của tôi về tính chất sannyas, nhưng tôi đã hi sinh nó. Tôi phải phá huỷ ý tưởng Hindu này về tính chất sannyas. Tôi phải tạo ra nhiều người cam tới mức những thánh nhân và sannyasin cũ phải chùn thủng - không ai biết ai là ai!

Việc là người Ấn Độ của bạn có thể tạo ra chút phiền hà. Toán học bạn đã học chỉ trong kiếp sống này, nhưng là người Ấn Độ có thể là một phần của di sản tập thể của bạn, có thể là một phần của vô thức tập thể của bạn. Cho nên khi người Ấn Độ trở thành sannyasins họ đã tới với kết luận, mong đợi có trước, và khi họ không thấy những mong đợi đó ở đây, họ cảm thấy rất bị rối trí.

Tôi muốn bạn tỉnh táo từ chính lúc ban đầu rằng đây là cái nhìn mới toàn bộ về tính chất sannyas. Tính chất sannyas cũ đã là từ bỏ, tính chất sannyas của tôi là hân hoan. Tính chất sannyas cũ là theo thế giới khác, tính chất sannyas của tôi chứa cả hai thế giới; nó là không một chiều. Nó không kết án thế giới này, nó làm cho thế giới này là nền tảng cho thế giới kia. Tính chất sannyas cũ đã là tâm linh, tính chất sannyas của tôi là vật chất-tâm linh. Tính chất sannyas của tôi không phải là phản khoa học, nó chứa khoa học trong nó - nó là đủ

bao la để chữa khoa học. Nó đi xa bên ngoài khoa học, nhưng nó không chống lại khoa học.

Một người A rập, bị lạc cùng con lạc đà của mình trong sa mạc, cảm thấy rất hứng tình. Cuối cùng anh ta túm lấy con lạc đà và thử làm tình với nó. Nhưng mọi lần anh ta thử, con lạc đà lại đi sang bên và người A rập bị lỡ.

Sau một tháng lang thang trong sa mạc, anh ta bắt gặp một con đường dẫn tới một thị trấn ở bìa sa mạc. Ở đó, đang khóc nức nở, một quý bà trẻ gọi tình đang ngồi cạnh chiếc xe ngựa bị hỏng của mình.

Nhìn thấy anh ta, quý bà trẻ cầu xin anh ta chữa chiếc xe cho mình, hứa rằng anh ta sẽ không phải tiếc nếu anh ta giúp cho cô ấy.

"A, vị cứu tinh dịu dàng của em," cô ấy nói khi anh ta hoàn thành, "đi cùng em và em sẽ thưởng cho anh!"

"Cám ơn, thưa cô," người A rập đáp. "Cô có thể giữ con lừa này cho tôi trong một phút không?"

Câu hỏi thứ mười

Osho ơi, có cái gì như hôn nhân thực không?

Sugata,

Chưa bao giờ nghe nói về điều đó - hôn nhân thực sao? Có ảo ảnh thực nhưng không có hôn nhân thực! Nếu nó là thực, không có nhu cầu về hôn nhân. Chính nhu cầu về hôn nhân nảy sinh vì có sợ. Nếu bạn yêu một người bạn yêu một người thôi; bạn có thể ở cùng với người đó. Nhưng thường xuyên có sợ rằng người đó có thể bỏ bạn, và người đó cũng sợ rằng bạn có thể bỏ người đó. Để làm cho tương lai được đảm bảo, để cho bạn không thể bỏ đi, để cho người đó không thể bỏ đi - dễ dàng nhất, ít nhất - hôn nhân đã được phát minh ra.

Hôn nhân đã được phát minh vì yêu đã bị mất. Và nếu yêu bị mất, làm sao hôn nhân có thể là thực? Không có nhu cầu về hôn nhân; nếu yêu có đó, hôn nhân là hiện tượng không cần thiết. Trong một thế giới tốt hơn, nơi mọi người sẽ chín chắn hơn, họ sẽ ở cùng nhau vì họ yêu và họ sẽ giữ tự do cho nhau vì, người ta chẳng bao giờ biết, yêu có thể biến mất.

Và điều đó không có nghĩa là yêu là không thực và rằng điều đó đã là lí do tại sao nó đã biến mất. Điều đó nữa là ý tưởng rất sai đã lan tràn trong nhiều thế kỉ. Chúng ta đã từng bị ám ảnh bởi các ý tưởng sai và chúng đang tạo ra những bản khoản thế trong cuộc đời chúng ta, và dầu vậy chúng ta vẫn không thể thấy được cái sai của chúng vì chúng là cố thể và chúng ta đã trở nên bị ước định thế theo chúng. Nếu yêu biến mất thế thì chúng ta bắt đầu nghĩ nó đã là không thực.

Thực ra, hoa thực nhất định biến mất trước tối; chỉ hoa hồng nhựa sẽ không biến mất. Hoa hồng thực nở ra, mở cánh ra, nhảy múa trong gió, trong mưa, trong ánh mặt trời, và đến tối thì qua đời. Điều đó không có nghĩa rằng nó đã là không thực; thực ra nó đã là thực thể, đó là lí do tại sao nó đã xuất hiện và biến mất. Hoa nhựa là không thực tới mức nó không xuất hiện và không biến mất, nó còn lại; nó là thường hằng hơn nhiều.

Hôn nhân tựa như hoa nhựa; yêu là hoa hồng thực. Và mọi người hèn nhát tới mức họ không muốn sống với hoa hồng thực. Họ khao khát an ninh, an toàn, đảm bảo, thường hằng nhiều tới mức họ không sẵn sàng mạo hiểm hoa hồng và họ mua hoa nhựa. Tất nhiên hoa nhựa không thể thoả mãn được bạn - bạn sẽ vẫn còn khổ.

Mới một tháng trước Sagarpriya đã viết cho tôi: "Osho ơi, cái gì đã xảy ra? Tôi đã ở đây trong hai năm rưỡi - có cái gì đó đã đi sai vì Bindu và tôi vẫn ở cùng nhau?" Tôi đã không trả lời câu hỏi của cô ấy vì tôi sợ rằng nếu tôi trả lời điều đó, cái gì đó chắc sẽ xảy ra ngay lập tức. Cho nên tôi giữ yên tĩnh - và nó đã xảy ra. Bây giờ tôi có thể trả lời vì bây giờ tôi sẽ không bị coi là chịu trách nhiệm cho điều đó. Bây giờ Bindu muốn thoát đi, nhưng Sagarpriya sẽ không bỏ anh ấy dễ dàng thế. Chỉ để thoát khỏi Sagarpriya anh ấy muốn đi sang Mỹ vài tuần. Bây giờ Sagarpriya đang đi theo anh ấy; cô ấy cũng muốn đi cùng anh ấy.

Chúng ta không cho phép nhau tự do; chúng ta bám riết tới chính cuối cùng. Chúng ta cố theo mọi cách có thể được. Ngay cả khi mọi thứ biến mất chúng ta vẫn liên tục bám, chúng ta liên tục hi vọng chống lại mọi hi vọng. Và chúng ta càng bám, chúng ta càng phá huỷ khả năng của yêu tự làm mới bản thân nó lần nữa.

Bây giờ nếu Sagarpriya có thể cho phép Bindu đi và ở đó một mình trong vài tuần... Anh ấy cần không gian riêng của anh ấy - thỉnh

thoảng mọi người đều cần nó vì yêu một mình là không đủ. Yêu là đẹp, nhưng thiên là quan trọng hơn nhiều. Và thiên cần tính một mình sâu sắc; không ai nên can thiệp vào. Và chỉ những người yêu mới có thể can thiệp vào thiên vì chỉ những người yêu là gần gũi thế. Bãi chợ không can thiệp, những người không có quan hệ với bạn không thể can thiệp được, nhưng những người rất gần gũi, rất thân thiết, có thể là việc gây rối thực. Họ không cho phép bạn có bất kì không gian riêng nào, và nếu bạn muốn một mình họ lập tức bắt đầu cảm thấy rằng họ bị bác bỏ. Bạn đơn giản muốn không gian riêng của bạn - và mọi người đều có nhu cầu, nhu cầu vô cùng về việc có không gian riêng của mình.

Nhưng bây giờ Sagarpriya sẽ đi theo anh ấy; nếu có bất kì khả năng nào cô ấy sẽ phá huỷ ngay cả điều đó. Điều tốt nhất là để anh ấy đi, nói lời tạm biệt với anh ấy theo cách tử tế, đẹp, con người, không cần nhần, không phàn nàn, không cãi cọ. Nếu bạn cãi cọ quá nhiều, nếu bạn làm rối tinh lên, thế thì mọi người sẽ bắt đầu thoả hiệp, nhưng thoả hiệp không thể đáp ứng được bạn.

Và nhớ, đàn ông đã bị hành hạ trong thế giới bên ngoài, trong văn phòng, trong cơ xưởng, trong cửa hàng, mọi nơi, tới mức ít nhất ở nhà họ muốn an bình. Vì an bình của mình họ đã thoả hiệp. Do đó gần như mọi ông chồng đều trở thành sợ vợ. Và vấn đề là, không vợ nào có thể yêu được chồng sợ vợ, và mọi vợ đều cố làm cho chồng mình thành sợ vợ! Đây là cách chúng ta tạo ra khổ.

Ngay chỗ đầu tiên hôn nhân là sai. Hôn nhân nghĩa là bám víu, bám víu hợp pháp; bạn có sự hỗ trợ pháp lí. Bạn có thể ép buộc người kia ra toà, bạn có thể tạo ra nhiều rắc rối tài chính thế cho anh ta và anh ta sẽ nghĩ, "Tốt hơn cả là dung thứ bất kì cái gì đang đây. Và dù nó diễn ra thế nào mình đã trở nên quen với nó rồi. Dung thứ nó đi." Đó chỉ là vấn đề vài giờ ban đêm và thế rồi anh ta trốn đi vào buổi sáng và tìm ra cả nghìn lẽ một cơ cho qua thời gian ở văn phòng, đi ăn nhậu đâu đó, hay cái gì đó khác. Anh ta trở thành thành viên Rotarian, anh ta trở thành thành viên câu lạc bộ Lions Club; anh ta tìm ra cách thức và phương tiện để né tránh. Anh ta bắt đầu uống rượu, để cho khi anh ta về tới nhà anh ta say thế anh ta không thể nghe thấy điều vợ nói, anh ta không biết cái gì được làm cho anh ta. Nhưng làm sao bạn có thể yêu được một người như vậy? Bạn ghét người như vậy, nhưng đây là cách bạn tạo ra người đó.

Và người đàn ông cũng là người bám víu. Đây là điều rất kì lạ: trong từng đôi người ta bao giờ cũng là người bám víu. Đây là kinh nghiệm của tôi về hàng nghìn đôi. Dường như là người ta phải là người bám víu - cả hai sẽ là vậy; cả vợ hay chồng, người ta phải là kẻ bám víu. Bất kì ai bám víu đều khổ và người kia cũng khổ vì người đó đã làm mất tự do của mình - và bạn không thể hạnh phúc được với người đã đánh mất tự do của người đó.

Yêu là gặp gỡ của hai cá nhân tự do; nó không là hôn nhân. Yêu không cần hôn nhân. Và nếu yêu biến mất - điều là có thể hơn nhiều so với nó ở lại - điều đó không có nghĩa nó đã là không thực. Nó càng là thực, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn. Nó càng mãnh liệt, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn vì nó sẽ cho bạn cực lạc thế. Và những đỉnh đó không thể được đạt tới mọi ngày; nó nhất định biến mất.

Nhưng con người không muốn các đỉnh vui; thay vì thế con người muốn cuộc sống êm ả, thoải mái, thuận tiện, tư sản, điều gần như không là sống chút nào mà chỉ là sống thực vật. Cho nên mọi người đều sống thực vật cùng nhau - bấp cải và súp lơ cùng nhau!

Không có hôn nhân thực, Sugata, chỉ có yêu thực. Mọi hôn nhân là không thực. Nhưng để sống tình yêu thực cần trái tim dũng cảm thực. Điều cần là bạn phải sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc và bạn vẫn còn mở cho ngày mai - bất kì cái gì gây ngạc nhiên mà nó đem tới là nó đem tới thôi và bạn chấp nhận chúng. Cho dù người yêu của bạn ra đi bạn phải đủ dũng cảm để cho người đó lời chào tạm biệt đẹp. Đẹp như bạn nói lời chào bạn phải nói lời tạm biệt nữa, vì người đó đã cho bạn những khoảnh khắc vui vẻ tới mức bạn phải biết ơn người đó.

Câu hỏi thứ mười một

Osho ơi, thầy nói gì về li dị?

Mahesh,

Triết gia lớn nào đó đã nói về lí dị - tôi quên mất tên triết gia này, thực ra tôi quên mất điều ông ấy đã nói - nhưng tôi nói li dị là vô dụng. Các bạn lấy nhau vì thiếu phán xét, các bạn li dị vì thiếu kiên nhẫn, thế rồi các bạn lại lấy nhau vì thiếu trí nhớ.

Thực ra hôn nhân là sai. Một khi hôn nhân biến mất khỏi thế giới, li dị sẽ biến mất theo cách riêng của nó! Tôi chống lại li dị - tôi muốn li

dị biến mất khỏi thế giới một cách tuyệt đối; nhưng cách duy nhất để làm điều đó là phá huỷ hoàn toàn hôn nhân.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, việc cười sáng này làm hài lòng thế, tôi cảm thấy như đứa bé con đang được chơi và cù. Xin thầy cù thêm nữa.

Deva Eva,

Xe của người bán hàng rong hồng trên con đường quê đơn độc ngay trước khi trời xẩm tối, và vì không thể nào sửa được nó nên người bán hàng lê bước tới nhà trang trại gần nhất để xin trọ qua đêm.

Người nông dân nói được nhưng chỉ có một giường, người bán hàng phải ngủ chung với người nông dân và cô vợ trẻ xinh giòn của anh ta.

Nửa đêm người bán hàng cảm thấy hứng tình, bắt đầu làm tình với người vợ. Cô ấy nói, "Được, nhưng xin để ý xem chồng tôi có ngủ không - dứt một cái lông trên ngực anh ấy để kiểm tra xem."

Người bán hàng dứt và người nông dân ngủ tiếp.

Một lúc sau, lại cảm thấy hứng tình, cùng điều đó xảy ra: cái lông nữa, làm tình thêm. Và thế rồi lại lần thứ ba.

Nhưng lần này người nông dân bùng nổ.

"Này," anh ta kêu lên, "đéo vợ tao thì được, nhưng bỏ việc ghi kỉ lục lên ngực tao đi!"

Một người Italy tới Australia lần đầu tiên kiếm được việc làm ở nông trại. Ngày đầu tiên vợ người nông dân phàn nàn rằng công nhân mới đã săn lùng gà của cô ấy quanh sân. Người nông dân nói anh ta là mới và cho anh ta một cơ hội.

Nhưng về sau cô ấy thậm chí còn giận dữ hơn khi cô ấy thấy anh ta uống nước đá của riêng mình. Người nông dân cố an ủi cô ấy bằng việc nói anh ta là công nhân tốt và rằng điều này có lẽ là bình thường ở Italy.

Nhưng sau đó người nông dân thấy người Italy này để đầu sát đất con bò được giải thưởng của anh ta khi nó đang ị. Điều này là quá thể với người nông dân. Chạy ra chỗ người Italy anh ta quát lên,

'Anh làm cái chết tiệt gì vậy? Đầu tiên anh đuổi gà của tôi, rồi anh uống nước đái của anh và giờ anh đang làm gì với con bò đực của tôi?'

Người Italy nói, "Nhưng bạn bè-a của tôi bảo tôi rằng-a khi tôi tới-a Australia tôi-a được coi là phải săn-a gà, uống-a nước đái, và-a nghe mọi-a cútt bò!" *Câu hỏi thứ nhất*

Osho ơi,

Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất hút thế trong phật trường này?

Deva Kamma,

Không có mâu thuẫn trong điều đó; nó là như nó phải vậy. Bị mất, hoàn toàn mất, là việc ở nhà đấy. Con người bình thường sống như bản ngã, tách rời khỏi cái toàn thể, như hòn đảo, với một căn cước xác định - tên tuổi, hình dạng; người đó là ai đó. Và toàn thể cuộc đời mình chúng ta làm mọi nỗ lực để liên tục xác định bản thân chúng ta, chúng ta là ai, bởi lẽ đơn giản chúng ta không biết chúng ta là ai. Cho nên chúng ta tạo ra căn cước tùy tiện, nhân tạo; đó là điều bản ngã là gì.

Khi bạn đi vào trong mối quan hệ yêu với Thầy - đó là điều đi vào trong phật trường là gì - bạn bắt đầu mất đi căn cước cũ của bạn, định nghĩa của bạn trở thành mờ đi. Đẳng nào thì nó cũng đã là tùy tiện rồi - nó bắt đầu tan chảy; những giới hạn của bạn bắt đầu hội nhập với cái vô giới hạn. Bạn không còn là ai đó nữa; bạn bắt đầu trở thành không ai cả, thành hư không.

Do đó có cảm giác về việc bị mất, vì bạn đang mất đi trò chơi, cuộc chơi cũ của bạn; bạn đang mất đi những khổ cũ của bạn; cái gọi là vui thú cũ của bạn; bạn đang mất đi mọi cái bạn đã biết trước đây như một phần của con người bạn. Con người mới đang nảy sinh, con người không bị cô lập khỏi cái toàn thể, không bị bao kín mà là một với cái toàn thể - là con sóng nhưng là một phần của đại dương. Nó vẫn là sóng, nhưng bây giờ hiểu biết sâu đang xảy ra rằng "Mình không tách rời," rằng "Mình không cần lo nghĩ về bản thân mình," rằng "Mình đã từng hiện hữu trước khi mình được sinh ra và mình sẽ hiện hữu sau khi mình mất đi. Việc là con sóng này chỉ là một pha, một hiện tượng nhất thời. Nó chỉ là vấn đề hình tượng; sâu bên

dưới mình là một vớ đại dương vô hình, mình mang tính đại dương."

Đây là kinh nghiệm, Deva Kamma, đang xảy ra cho bạn; do đó bạn sẽ cảm thấy bị mất - bị mất nếu bạn so sánh nó với căn cước cũ của bạn. Và so sánh này tới một cách tự nhiên vì cái cũ được biết rõ rồi. Có thể trong nhiều kiếp bạn đã từng trang điểm cho nó, duy trì nó, nuôi nấng nó, nuôi dưỡng nó. Đó là thói quen cổ đại, gần như tồn tại mãi; bạn đã quên khi nào nó bắt đầu. Nó là cổ như bản thân việc sáng tạo; nó đã ăn rất sâu - rễ của nó đã ăn rất sâu. Bây giờ mọi sự đang thay đổi. Cái cũ đang chết đi, và bạn chỉ quen với cái cũ, do đó bạn sẽ cảm thấy như chết đang xảy ra.

Nhưng nếu bạn nhìn vào cái mới, cái rất tươi tắn, hết như làn gió thoảng, hết như giọt sương, hết như nụ hồng mới nở, rất tươi tắn... Bạn chưa nhận biết đầy đủ về nó; nó mới thế, bạn sẽ cần chút thời gian để được làm quen với nó, để trở nên quen với nó. Nhưng điều đó đang xảy ra vì cả hai quá trình này xảy ra đồng thời. Việc chết của cái cũ và việc sinh của cái mới là hai mặt của cùng một đồng tiền.

Nếu bạn bắt đầu nhìn vào cái mới thế thì bạn sẽ cảm thấy ở nhà. Điều đó nữa đang xảy ra: theo cách rất rất mơ hồ bạn đang trở nên nhận biết về điều đó nữa. Dần dần, cái mới sẽ trở nên lắng đọng; cái cũ sẽ trở thành chỉ là kí ức, kí ức nhạt nhoà, mơ mà bạn đã từng mơ khi bạn ngủ, cái gì đó đã không xảy ra cho bạn, có thể bạn đã thấy nó trong phim hay đọc nó trong tiểu thuyết; nó đã là câu chuyện của ai đó khác. Và dần dần, dần dần nó sẽ đi xa khỏi bạn tới mức thậm chí sẽ khó mà nhớ lại nó. Thế thì gián đoạn đã xảy ra một cách toàn bộ. Sợi dây rốn của bạn bị cắt đứt; bạn thực sự ở ngoài bụng mẹ của quá khứ. Bạn đã bắt đầu thở theo cách riêng của bạn, theo cách mới, như không ai cả.

Điều đó cho cảm giác kì lạ là không cá nhân, nhưng là không cá nhân là cách duy nhất để là vũ trụ. Không hiện hữu là cách duy nhất của hiện hữu. Thế khó xử của Shakespeare, "Hiện hữu hay không hiện hữu..." không thể được giải bởi triết học, nó chỉ có thể được giải bởi thiền, vì trong thiền không hiện hữu là chuẩn bị cách thức cho bạn hiện hữu. Không có vấn đề về chọn lựa - bạn không cần chọn giữa hai điều này, không có vấn đề về hoặc cái nọ hoặc cái kia - không hiện hữu là cách để bạn hiện hữu. Nếu bạn chọn không hiện

hữu bạn đã chọn cái kia nữa: nếu bạn chọn hiện hữu bạn sẽ phải đi qua quá trình không hiện hữu.

Thiền là quá trình của chết, của không hiện hữu, của việc trở thành hư không theo cách riêng của bạn, của việc biến mất trong cái toàn thể, trong sự hài hoà của cái toàn thể. Nhưng điều đó là phép màu, kinh nghiệm ngược đời lớn nhất của cuộc sống. Không có mâu thuẫn trong nó, nhưng có điều ngược đời. Được nhìn từ quan điểm trí tuệ, có ngược đời.

Bạn hỏi: Làm sao chuyện xảy ra là tôi cảm thấy ở nhà thế và bị mất thế trong phật trường này?

Đó là cách điều đó xảy ra, đó là cách thức điều đó xảy ra. Đó là cách thức của luật tối thượng - ais dhammo sanantano. Nếu như bạn hỏi Phật ông ấy chắc đã nói: Như thế, tathata. Đây là cách luật phổ quát vận hành: bạn biến mất và bạn xuất hiện lần đầu tiên. Nhưng bạn xuất hiện theo cách mới thế - không như một người, không như cái tên, không như hình tượng, không như một căn cước tách rời mà như tính một toàn bộ với cái toàn thể, trong hợp nhất với cái toàn thể.

Đó là điều đang xảy ra ở đây. Dần dần, dần dần năng lượng của các sannyasins đang tan chảy ra và hội nhập và trở thành một. Hàng nghìn sannyasin của tôi đang vận hành trong một loại dàn nhạc sâu sắc; họ không còn là những diễn viên độc tấu. Họ đã nhận chìm bản thân họ trong phật trường này.

Điều đó cần can đảm, điều đó cần dũng cảm, điều đó cần thông minh, điều đó cần nhận biết để chuyển từ cái đã biết vào cái không biết, để đi vào trong biển chưa thăm dò.

Deva Kamma, bạn đã cảm thấy bờ bên này rồi. Chiếc thuyền nhỏ của bạn đang đi hướng tới cái không biết. Đừng bao giờ nhìn lại sau. Bờ cũ sẽ vẫy gọi bạn, nó sẽ cố cám dỗ bạn, nó sẽ cho bạn nhiều hứa hẹn, nhưng nhớ, nó không bao giờ hoàn thành bất kì hứa hẹn nào. Và bạn đã sống trên bờ này lâu thế; đừng quên khổ, đau, phiền não, ác mộng mà đã từng ở cùng bạn trong nhiều năm. Bây giờ liên tục di chuyển đi. Đừng nhìn lại sau mà nhìn lên trước. Và bao giờ cũng tìm cái mới, cái mong manh, cái mới tới theo hoàn cảnh. Bạn sẽ cần tỉnh táo để nhận ra nó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi đã là sannyasin mới trong ba ngày và vậy mà tôi đã bắt đầu không thích những người không sannyasin. Cái gì đang xảy ra?

Dhyanananda,

Đó là cách sự cuồng tín được sinh ra. Đó là cách người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo và người Hindu đã sống trong nhiều thế kỉ. Đó là cách những tâm trí ngu xuẩn vận hành - cảnh giác về nó đi. Là sannyasin không có nghĩa rằng bạn phải không thích người không sannyasin. Đừng bao giờ nhìn bất kì người nào là không sannyasin, bao giờ cũng nhìn người không sannyasin là sannyasin tiềm năng. Họ toàn là sannyasin tiềm năng - ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin! Yêu họ nhiều hơn đi vì bởi tình yêu của bạn, bạn có thể giúp tiềm năng của họ trở nên được thực tại hoá. Nếu bạn không thích họ bạn sẽ trở thành nguyên nhân ngăn cản họ khỏi trở thành sannyasin. Giúp họ đi.

Đây không phải là cách thức, nhưng đây là cách tâm trí vận hành. Tôi có thể hiểu được. Tâm trí là xấu tới mức nó lập tức bắt đầu cuộc hành trình mới cho bản ngã; ngay cả tính chất sannyas cũng có thể trở thành trò cho bản ngã. "Bây giờ mình là sannyasin, mình là đặc biệt. Và người không sannyasins thì sao? Họ là người ngu!" Và chỉ mới ba ngày trước đây bạn đã là người không sannyasin - mới ba ngày trước thôi! Nhưng không thành vấn đề liệu đó là ba ngày hay ba năm, nó là như nhau. Ngay cả sau ba phút tâm trí bắt đầu xoay vòng và thêu dệt. Nó bắt đầu bước đi theo cách khác, nhìn vào người khác với sự kết án, với cái nhìn có vẻ thánh thiện cổ về "linh thiêng hơn người."

Rastus chán vì là người da đen. Một hôm anh ta bắt gặp một quảng cáo trên tờ báo địa phương, nói: "Kem làm trắng da đặc biệt siêu Omo - làm da trắng hơn người da trắng!"

Rất kích động, anh ta mua luôn một gói và về nhà. Anh ta tắm và kì cọ bản thân mình bằng sản phẩm này. Khi anh ta tắm xong, anh ta nhìn vào trong gương và thấy rằng da anh ta có vẻ giống như da của người da trắng.

Sửng mê li, anh ta chạy ra để trưng cho vợ anh ta người không phí thời gian nhảy ngay vào tắm bản thân cô ấy. Cô ấy rất hạnh phúc khi cô ấy nổi lên có vẻ như một quý bà da trắng.

Họ thấy đứa con trai của mình và bảo nó, "Này, con trai - đây là cơ hội để con trở thành đứa con trai da trắng!"

"Nhưng con không muốn là đứa con trai da trắng!" nó kêu lên. "Con sung sướng như cách con đang vậy - con sung sướng là người da đen!"

Rastus quay sang vợ và nói, "Em biết đấy, anh đã là người da trắng chỉ trong một giờ và những kẻ da đen này đang chẳng hề quan tâm!"

Cảnh giác về tâm trí này. Đây là cách thức của tâm trí. Sannyasin phải bỏ tâm trí. Bạn phải tỉnh táo về những cách thức bản ngã nắm giữ bạn. Bạn không trở nên linh thiêng hơn người khác; ngược lại, tính chất sannyas đơn giản ngụ ý khai tâm vào việc là bình thường.

Giáo hoàng được nhắc tới như Đức linh thiêng của bạn, Shankaracharya được nhắc tới như Đấng thiêng liêng của bạn, người sáng lập ra Phong trào Hare Krishna được nhắc tới như Đấng ân huệ thiêng liêng. Bạn phải nhớ rằng tôi nói tới bạn như Sự bình thường thiêng liêng! Không cái gì đẹp hơn chỉ là bình thường. Khoảnh khắc bạn thực sự là bình thường, bạn trở thành thiêng liêng; đó là cách duy nhất để trở thành thiêng liêng.

Thượng đế là rất bình thường. Nếu mà ngài không bình thường, ngài chắc đã không trở thành tảng đá, ngài chắc đã không trở thành cây, ngài chắc đã không trở thành con vật, ngài chắc đã không trở thành con người; ngài chắc đã không giáng xuống những trạng thái thấp hơn thế. Nhưng ngài là bình thường thế... và ngài là hạnh phúc thế để là con cá hay thậm chí là con gián hay con bọ.

Tôi đã nghe:

George Harrison đang bước đi trong vườn và ông ấy bắt gặp một con bọ và ông ấy nói, "Này, bọ, mày có biết không? Mày phải hạnh phúc rằng chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta là Nhóm Bọ - chúng ta đã gọi nhóm của chúng ta bằng tên mày đấy!"

Con bọ nhìn lên Harrison và nói, "Ông có gọi nhóm của ông là Eric không? Tên tôi là Eric! Tôi không là bọ bình thường đâu."

Không ai là bình thường ngoại trừ rất ít người - một Phật, một Jesus, một Zarathustra. Những người này là những người bình thường; họ có dũng cảm để là bình thường. Trong chính dũng cảm đó họ đạt tới chiều sâu tối thượng của hiện hữu và tồn tại.

Các sannyasin của tôi phải thu lấy dũng cảm đó để là không ai cả; đó là điều tôi ngụ ý bởi là bình thường. Toàn thể nỗ lực của chúng ta ở đây là để biến đổi cái trần tục thành cái linh thiêng. Chúng ta không muốn tạo ra kẽ nứt giữa cái trần tục và cái linh thiêng; điều đó đã là cách thức trong nhiều thế kỉ rồi - kẽ nứt. Kẽ nứt đó đã tạo ra nhân loại tinh thần phân liệt.

Mọi người thường xuyên trong trạng thái căng thẳng. Cái trần tục kéo họ sang phía này và cái linh thiêng kéo họ sang chính phía đối lập. Nếu họ đi cùng cái trần tục họ cảm thấy mặc cảm. Nếu bạn thích thú ăn và uống và nô đùa thế thì bạn cảm thấy mặc cảm - bạn đang làm cái gì đó sai. Nếu bạn dừng ăn, uống, nô đùa, và bạn trở thành người khổ hạnh, bạn bắt đầu cảm thấy rất lo âu, rất băn khoăn, vì bạn đang đi ngược lại tự nhiên. Bạn bắt đầu cảm thấy, 'Mình đang làm gì với bản thân mình vậy? Nó có đúng không?' Và thế rồi bạn phải thường xuyên đè nén. Bạn phải né tránh thế giới, bạn phải trốn lên tu viện hay lên Himalayas. Và từng thứ nhỏ tạo ra vấn đề cho bạn. Thay vì giải quyết vấn đề của bạn, bạn đã tạo ra cả nghìn lẻ một vấn đề.

Cái gọi là thánh nhân của bạn sống chỉ trong các vấn đề; mọi thứ là vấn đề. Việc ăn là vấn đề thế, họ làm ra ồn ào nhiều thế về nó. Họ sẽ ăn cái này và họ sẽ không ăn cái kia. Sư Jaina không thể ăn khoai tây đáng thương. Tại sao? Cái gì sai với khoai tây? Chúng có vẻ hồn nhiên thế; người ta chưa bao giờ nghe thấy bất kì cái gì sai về chúng - chúng chưa bao giờ làm bất kì cái gì sai với bất kì người nào. Nhưng sư Jaina không thể ăn khoai tây. Nó bị cấm trong kinh sách của người đó vì chúng mọc dưới đất, chúng không mọc trong ánh mặt trời, cho nên cái gì đó là sai với chúng. Chúng lớn lên trong bóng tối; việc ăn chúng sẽ tạo ra bóng tối trong bạn, bạn biết không? Và bạn phải là ánh sáng lên bản thân bạn. Cho nên bất kì cái gì mọc ra dưới đất đều bị cấm, cà rốt và mọi thứ - bất kì cái gì mọc dưới đất. Họ không tin vào các thứ ở dưới đất.

Tôi là người tin tưởng vững chắc vào các thứ ngầm dưới đất vì chúng rất cách mạng! Nếu bạn ăn chúng, chúng sẽ giúp bạn đi ngầm dưới đất. Và chung cuộc mọi người đều phải đi ngầm dưới đất, cho nên sao không chuẩn bị?

Một lần tôi du hành cùng một sư Hindu. Ông ấy sẽ không uống sữa trâu. Tại sao? - vì kinh sách Hindu nói rằng sữa trâu tạo ra lười

biếng. Dường như người Ấn Độ có thể lười hơn! Và thánh nhân Hindu đó đã không làm bất kì cái gì, cho nên tôi nói, "Tôi không thấy rắc rối gì sẽ có đó - ông không làm bất kì cái gì chút nào. Sữa trâu không thể làm hại ông - ông đã lười rồi, cho nên tại sao bị lo nghĩ về điều đó?"

Không chỉ điều đó, ông ấy chỉ uống sữa từ bò trắng. Tôi nói, "Vấn đề là gì với bò đen?"

"Đen là màu của quỷ."

Tôi nói với thánh nhân này. "Thế thì chúng ta phải chia đôi đường thôi; chúng ta không thể du hành cùng nhau được, thậm chí không cùng nhau trong một khoảnh khắc. Ông là người ngu nhất tôi đã bắt gặp, vì ngay cả từ bò đen, sữa vẫn trắng, sữa không trở thành đen! Nếu sữa mà trở thành đen có thể chắc đã điếm nào đó trong ý tưởng của ông."

Nhưng ông ấy không nghe.

Và ông ấy sẽ uống sữa ấm ngay lập tức từ bò, không đun nóng trên lò hay trên lửa. Con bò phải được vắt sữa ngay trước ông ấy để cho ông ấy có thể uống sữa ấm từ bản thân con bò này. Tôi nói, "Sao ông chỉ làm điều trẻ con làm vậy? Chỉ uống sữa từ đầu vú! Điều đó sẽ thậm chí còn ấm hơn. Ngay cả với việc vắt sữa nó rồi đem sữa cho ông... Và nó không nóng tới mức nó vẫn còn thực sự ấm. Ông cứ uống thẳng từ đầu vú bò đi!"

Ông ấy nói, "Ông nói gì thế?"

Tôi nói, "Vâng, điều đó sẽ làm cho ông thành thánh nhân vĩ đại hơn nhiều!"

Nhưng những người ngu này được mọi người tôn thờ.

Ông ấy sẽ chỉ ăn thức ăn được gái đồng trinh chuẩn bị, bằng không thì không ăn. Thức ăn bị ảnh hưởng thế nào? Dù nó được chuẩn bị bởi gái đồng trinh hay không đồng trinh, làm sao thức ăn bị ảnh hưởng? Ông ấy nói, "Có những rung động tinh tế."

Tôi nói, "Tôi có thể tin cậy vào ông chỉ... Tôi sẽ mang hai, ba món thalis được chuẩn bị cho ông, một món bởi một cô gái đồng trinh, món khác bởi người đàn bà đã có chồng và có con, và món thứ ba bởi một gái mãi dâm, và chỉ cho tôi món nào thuộc vào ai chỉ bởi rung động của chúng. Nếu ông không thể đánh giá được thì đừng

điều vô nghĩa này lại. Đừng nói điều vô nghĩa. Ông đang nói về rung động nào?"

Bạn nên bỏ ý tưởng này rằng chỉ người hippies nói về rung động; các thánh nhân Ấn Độ đã nói về chúng trong ít nhất năm nghìn năm.

Bây giờ ông ấy đăm ra lúng túng; ông ấy không thể phân biệt được. Cho nên tôi nói, "Thế thì bỏ nó đi - ông không biết rung động là gì. Ông chỉ nói những biệt ngữ ngu xuẩn. Nó có thể gây ấn tượng cho người ngu, nhưng ông đang nói về rung động nào?"

Các thánh nhân Hindu, thánh nhân Jaina, sư Phật giáo không được phép ngồi vào chỗ mà một người đàn bà vừa mới ngồi. Một thời gian nào đó phải để cho trôi qua; sau đó họ có thể ngồi, vì chỗ đó liên tục phát ra rung động dục từ người đàn bà. Những người này hoàn toàn điên!

Nhưng đây là cách thức của bản ngã để làm ra lần ranh rằng họ là đặc biệt, tâm linh; họ không là bình thường, trần tục, thế tục. Bằng không làm sao tạo ra phân biệt? Làm sao kết án người thường? Bạn phải tạo ra cái gì đó; bất kì cái gì cũng được.

Sư Jaina dứt tóc của họ; họ không thể cạo tóc, họ không thể dùng kéo. Dường như kéo là công nghệ lớn lao! Họ né tránh công nghệ - dường như lưỡi dao cạo là công nghệ lớn lao. Họ sẽ dứt tóc. Hoàn toàn ngu xuẩn! Nhưng hàng nghìn người tụ tập để xem họ dứt tóc vì họ đang thực hiện khổ hạnh lớn. Làm bất kì cái gì ngu xuẩn nhưng làm cái gì đó mà phi tự nhiên và mọi người sẽ bắt đầu tôn thờ bạn.

Sư Ki tô giáo thường tự đánh bản thân họ mọi tháng. Đã có những giáo phái sư Ki tô giáo mà họ sẽ quất roi vào bản thân họ mọi sáng. Thân thể họ liên tục rỉ máu, thân thể có những vết thương khắp nơi từ chân tới đầu. Và người tự quất roi vào mình nhiều nhất sẽ được coi là thánh nhân vĩ đại nhất. Và mọi người sẽ tụ tập lại để quan sát và đếm ai đã quất roi mình nhiều hơn, ai chảy máu nhiều hơn. Bây giờ những người này, người đã quất roi vào bản thân họ, đều là kẻ tự bạo và những người đã tụ tập để xem họ, là những kẻ tàn bạo. Cả hai loại người này đều ốm yếu, bệnh hoạn, nhưng bệnh hoạn này vẫn tiếp tục tồn tại.

Toàn thể công việc của tôi ở đây là bỏ phân chia này giữa cái trần tục và cái linh thiêng. Tôi muốn bạn sống cuộc sống rất bình

thường để cho bạn không phải đi mãi trên các cuộc hành trình bản ngã.

Nhớ, Dhyanananda, ba ngày hay ba năm hay ba mươi năm, nó tất cả là như nhau; thời gian không tạo ra khác biệt. Nhận biết về sự kiện rằng bản ngã rất tinh ranh và nó sẽ cố tìm cách để thổi phồng bạn. Đây là cách thức rất đơn giản: không thích người phi sannyasins. Ngay lập tức bạn là đặc biệt và họ là người thường, họ không hiểu và bạn hiểu.

Họ tất cả đều là những người có tiềm năng. Yêu họ, giúp họ, kính trọng họ đi. Đó là quyết định của họ là sannyasin hay không là sannyasin; đó là tự do của họ, đó là tự do của bạn. Và tự do phải được kính trọng.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, thầy có thể cho tôi công án Thiền mới để thiền được không vì mọi công án cũ tôi có thể tìm ra câu trả lời trong kinh sách thiền?

Nartan,

Được. Mới hôm nọ một thanh niên Đức nhận tính chất sannyas. Anh ấy là một người có tình cảm sâu, con người của trái tim. Anh ấy hồn thức với niềm vui. Tôi đã hỏi anh ấy, "Bạn định ở lại bao lâu?"

Anh ấy nói, "Osho ơi, mãi mãi."

Tôi nói với anh ấy, "Khi bạn tới lần sau, ở lại lâu hơn chút đi."

Bây giờ, Nartan, suy ngẫm về nó đi. Đây là công án thiền đấy! Và bạn sẽ không tìm ra câu trả lời trong bất kỳ kinh sách nào; cho dù tôi không biết câu trả lời!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, tại sao thầy nói về đầu vú nhiều thế?

Prem Chinmaya,

Tôi biết rằng nó là chủ đề quá nhạy cảm, nhưng bạn biết tôi - và điều đó giải thích mọi thứ!

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, trẻ con có thực sự thông minh thế như thầy bao giờ cũng nói chúng là vậy không?

Chúng là thông minh hơn nhiều so với tôi nói chúng vậy. Mọi đứa trẻ được sinh ra đều tuyệt đối thông minh vì không cái gì làm sao lãng thông minh của nó. Nó không có định kiến để làm cho nó thành không thông minh, nó không có thông tin để làm cho nó không thông minh - nó chưa có tri thức. Cho dù nó muốn nó không thể vận hành theo cách thông thái. Làm sao nó có thể ngu được?

Ngu xuẩn cần vài phẩm chất. Bạn phải đi tới trường phổ thông, tới cao đẳng, tới đại học. Ngu xuẩn cần vài bằng cấp: bạn phải có bằng thạc sĩ nghệ thuật, thạc sĩ khoa học, tiến sĩ, tiến sĩ văn chương. Ngu xuẩn tùy thuộc vào sự thông thái: bạn càng thông thái càng kém thông minh được cần vì tri thức bắt đầu vận hành như cái thay thế. Bạn có thể tùy thuộc vào tri thức. Tại sao bạn tâm? - bạn đơn giản có thể nhìn vào trong trí nhớ và câu trả lời có đó.

Nhưng trẻ em không có trí nhớ, nó không có câu trả lời làm sẵn. Bất kì khi nào có vấn đề nó phải đối diện với vấn đề, nó phải đương đầu với vấn đề. Nó phải đáp ứng, nó không thể phản ứng. Và có tính đáp ứng là thông minh. Nó vận hành từ trạng thái không biết. Đó là lí do tại sao tôi nói mọi đứa trẻ được sinh ra là thông minh.

Nhưng gần như mọi người chết đi mà ngu xuẩn vì toàn thể cuộc sống này được cấu trúc theo cách là không thể nào vẫn còn thông minh - gần như không thể được.

Cái bẫy là tới mức chỉ rất ít người có khả năng thoát khỏi nó. Và cái bẫy này cho bạn mọi loại thoải mái, thuận tiện. Nó được hỗ trợ bởi chính phủ, bởi tôn giáo, bởi xã hội; nó có mọi hỗ trợ.

Ngày tôi từ chức khỏi vị trí giáo sư trong đại học tôi đã đốt mọi chứng chỉ của tôi. Một người bạn thường sống cùng tôi; anh ta nói, 'Anh làm gì vậy? Nếu anh đã từ chức... tôi không đồng ý rằng anh đã làm điều đúng, nhưng đốt các chứng chỉ của anh là tuyệt đối không cần thiết. Anh có thể cần chúng một ngày nào đó; giữ chúng đi. Cái gì sai trong việc giữ chúng? Anh có thư viện lớn thế - chúng sẽ không chiếm gì mấy không gian, chỉ một tủ hồ sơ nhỏ sẽ là đủ. Và nếu anh không thể giữ được chúng, tôi sẽ giữ chúng; anh cứ đưa chúng cho tôi. Một ngày nào đó anh có thể cần chúng.'

Tôi nói, "Tôi được kết thúc với mọi thứ ngu xuẩn này rồi. Tôi muốn đốt mọi chiếc cầu. Và tôi sẽ không bao giờ cần chúng vì tôi không

bao giờ nhìn lại và tôi không bao giờ quay lại. Tôi được kết thúc với nó. Nó đã toàn là điều vô nghĩa và tôi đã ở trong nó đủ rồi."

Nhưng tôi đã không thoả hiệp với bất kì quyền lợi được đầu tư nào; đó là lí do tại sao tôi phải từ chức: vì tôi đã không dạy điều tôi được coi là phải dạy. Thực ra tôi đã làm chính điều đối lập. Cho nên nhiều phàn nàn chống lại tôi đã lên tới ông hiệu phó mà chung cuộc ông ấy đã thu lấy dũng cảm để triệu tôi lên. Ông ấy không bao giờ triệu tôi vì triệu tôi là cuộc đương đầu! Chung cuộc ông ấy đã triệu tôi lên và ông ấy nói, "Nhìn đấy - mọi lời phàn nàn này đang có đây."

Tôi nói, "Không có nhu cầu bận tâm về những lời phàn nàn này - đây là đơn từ chức của tôi."

Ông ấy nói, "Thầy nói gì vậy? Tôi không nói rằng thầy phải từ chức!"

Tôi nói, "Thầy không nói điều đó, nhưng tôi xin từ chức vì tôi chỉ có thể làm những điều mà tôi muốn làm. Nếu bất kì áp đặt nào lên tôi có đó, nếu bất kì loại sức ép nào được đặt lên tôi, tôi sẽ không ở đây cho dùng một khoảnh khắc. Đây là đơn từ chức của tôi và tôi sẽ không bao giờ đi vào toà nhà này nữa."

Ông ấy không thể nào tin nổi vào điều đó! Tôi rời khỏi văn phòng của ông ấy; ông ấy đuổi theo sau tôi. Khi tôi sắp vào trong xe ông ấy nói, "Đợi đã! Vội gì? Cân nhắc thêm về điều đó đi!"

Tôi nói, "Tôi không bao giờ cân nhắc về bất kì cái gì. Tôi đã làm điều đúng. Và nếu có phàn nàn - và tất nhiên tôi biết có phàn nàn - phải có chứ, vì tôi không dạy điều giáp trình ngu xuẩn của các ông buộc tôi dạy, tôi đang dạy cái gì đó khác. Tôi không nói về triết học, tôi nói chống lại triết học, vì với tôi toàn thể dự án triết học là bài tập cực kì ngu xuẩn trong sự vô tích sự. Nó đã không cho lấy một kết luận cho nhân loại. Nó đã là cuộc hành trình dài, dài không cần thiết và phí hoài. Đây là lúc chúng ta phải bỏ chính môn học này một cách hoàn toàn. Hoặc người ta phải là nhà khoa học hoặc người ta phải là nhà huyền bí; không có cách khác. Nhà khoa học thực nghiệm với các đối thể và nhà huyền bí thực nghiệm với tính chủ thể của ông ấy. Cả hai đều là nhà khoa học theo một cách nào đó: người này là về cái bên ngoài, người kia là về cái bên trong. Và triết gia không ở đâu cả; ông ấy ở trạng thái lưỡng lơ. Ông ấy không đàn ông không đàn bà, ông ấy không ở đây không ở kia. Ông ấy bất lực, do đó ông ấy đã không có khả năng đóng góp bất kì cái gì. Cho nên tôi không thể dạy

triết học được - tôi sẽ liên tục phá hoại nó. Tôi chỉ chờ đợi - bất kì khi nào thầy triệu tôi lên, tôi phải từ chức ngay lập tức."

Rất khó thoát ra khỏi điều đó vì mọi bạn bè của tôi tới thuyết phục tôi, các giáo sư tới thuyết phục tôi, mọi họ hàng cố thuyết phục tôi: "Thầy làm gì vậy?" Ngay cả ông bộ trưởng bộ giáo dục cũng điện thoại cho tôi: "Đừng làm điều như vậy. Tôi biết rằng cách thức của thầy có hơi chút kì lạ, nhưng chúng tôi sẽ dung thứ. Thầy cứ tiếp tục đi. Đừng để ý gì tới những lời phàn nàn. Lời phàn nàn đã gửi tới tôi nữa, nhưng tôi không để ý tới chúng. Chúng tôi không muốn mất thầy."

Tôi nói, "Điều đó không phải là vấn đề. Một khi tôi đã kết thúc với cái gì đó tôi được kết thúc với nó. Bây giờ không sức ép nào có thể mang tôi lại."

Rất khó cho tôi ở trường vì tôi có thể thấy cái ngu xuẩn của các thầy giáo. Và họ thường hay nổi giận; họ thường nghĩ rằng tôi đã cố để là tinh quái, tôi đã đơn giản cố chỉ ra cho họ rằng đây toàn là điều vô nghĩa mà họ đang dạy! Nó không có quan tâm với sự sống.

Thầy giáo địa lí của tôi thường nói về nhiều chỗ. Tôi đã bảo ông ấy, "Em không bao giờ đi thăm những chỗ này cho nên tại sao em phải nhớ chúng? Bây giờ làm sao em có thể quan tâm tới Constantinople hay Timbuktu? Liệu chúng hiện hữu hay không đều không liên quan! Mọi điều em muốn biết là em đang ở đâu ngay bây giờ - thầy nói cho em điều này!"

Ông ấy gằn như căm. Ông ấy nói, "Em đang ở đâu ngay bây giờ sao... ? Không học sinh nào đã bao giờ hỏi tôi, và tôi đã từng dạy địa lí cả đời tôi!"

Tôi nói, "Thế thì thầy không bao giờ có một học sinh. Em muốn biết em đang ở đâu ngay bây giờ. Toàn thể mối quan tâm của em là bây giờ và ở đây."

Thầy giáo lịch sử của tôi thường dạy tôi về những nhà vua ngu xuẩn và tên của họ và tôi nói, "Em sẽ không nhớ họ đâu. Tại sao? Tại sao, họ đã làm gì cho em? Họ thậm chí đã không biết tên em cho nên tại sao em phải nhớ tên của họ? Nó đang phải là chuyện cho và nhận. Bây giờ ông Nadir Shah này và ông Thiệp Mộc Nhi này và ông Hốt Tất Liệt này, họ đã làm gì?"

Nhưng đây là cách chúng ta liên tục áp đặt các thông tin ngu xuẩn, không cần thiết. Và tải trọng trở nên nặng hơn. Người mang tải trọng lớn nhất được phần thưởng lớn nhất; một cách tự nhiên, khi ngu xuẩn được thưởng bạn lắng đọng vào nó. Thông minh bị phạt.

Tôi đã bị phạt nhiều thế - bạn không thể hình dung được tôi đã bị phạt nhiều thế nào. Từ trường tiểu học cho tới đại học tôi đã liên tục bị phạt và không ai đã bao giờ có khả năng nói cho tôi tại sao họ đã phạt tôi. Gần như bao giờ cũng là hoàn cảnh tôi sẽ phải đứng ngoài lớp học; rất hiếm khi tôi được ngồi bên trong lớp. Nhưng bài tập đó đã giúp tôi: tôi đã làm nhiều bài tập bước đi bên ngoài lớp học tới mức bây giờ tôi không cần làm bất kì cái gì. Tôi đã làm đủ rồi!

Bất kì khi nào thầy hiệu trưởng đi quanh tới nơi, tôi là người duy nhất bao giờ cũng bước trong hành lang. Bất kì khi nào ông ấy không thấy tôi, ông ấy sẽ tới lớp tôi và nói, "Có chuyện gì vậy? En đang làm gì bên trong?"

Tôi nói, "Em không biết. Bản thân em bị phân vân vì một câu hỏi và thầy giáo sẽ nói, 'Em ra ngoài! Chừng nào em chưa dừng hỏi, em không thể vào.' " Và đó là cái cốt tốt cho tôi ở bên ngoài trong không khí. Và điều đó hay thế, ở bên ngoài cùng với chim và với cây. Cho nên bất kì khi nào tôi muốn ra ngoài, chỉ một câu hỏi, bất kì câu hỏi nào cũng được - bất kì câu hỏi nào mà không thể trả lời được!

Tôi đã bị đuổi ra khỏi một cao đẳng, bị đuổi ra hết đại học này tới đại học kia. Một đại học đã chấp nhận tôi, nhưng đã chấp nhận với điều kiện rằng tôi sẽ không hỏi bất kì câu hỏi nào.

Tôi nói, "Em có thể chấp nhận điều đó, nhưng thế thì thầy phải làm một điều: rằng em sẽ không phải đi tới lớp, vì nếu em ở trong lớp và nếu giáo sư nói cái gì đó ngu xuẩn, em sẽ không có khả năng chống lại bản thân em - cảm dỗ này sẽ là quá lớn - và sẽ có luận cứ và em sẽ quên mọi lời hứa em đã cho rằng em sẽ không hỏi câu hỏi nào. Cho nên thầy phải cho phép em rằng em không cần dự lớp và cũng điều nữa là em sẽ được phép xuất hiện trong kì thi mà không phải hoàn thành yêu cầu tuyệt đối cần thiết là ở trong lớp trong ít nhất bảy mươi phần trăm thời gian."

Ông ấy nói, "Đó là lời hứa của tôi."

Và tôi hài lòng thế! Trong hai năm tôi đơn giản không bao giờ ló mặt ở đại học, tôi chỉ tới khi có bài thi.

Và thầy hiệu trưởng nói, "Em là người kì lạ! Tôi cứ tưởng rằng em thỉnh thoảng có thể không tới, nhưng trong hai năm tôi đã không thấy em chút nào!"

Tôi thậm chí đã gửi tiền học phí của tôi qua bưu điện vì tôi nói, "Ngay cả với ông thư kí trưởng, đến trả phí hay nói xin chào, cái gì đó có thể xảy ra! Ông ấy có thể hỏi, 'Em khoẻ không?' và thế là đủ. Bạn biết tôi! Bạn chỉ hỏi, 'Anh khoẻ không?' và thế rồi tôi tiếp tục trong chín mươi phút. Và đó đã là thực hành thông thường của tôi."

Cho nên tôi tránh mọi tiếp xúc chỉ để hoàn thành lời hứa của tôi, nhưng điều đó đã là ân huệ, phúc lành.

Trẻ em chắc chắn thông minh, Priya, rất thông minh.

Một cậu bé tình cờ nghe lỏm lời nói cho người khác, "Nếu như con mà biết bố mẹ rắc rối gì, con sẽ không bao giờ có bố mẹ nào!"

"Con thích người thuyết giảng mới thế nào, con trai?" người mẹ hỏi.

"Chẳng thích ông ấy mấy. Ông ấy giảng lâu thế con không thể giữ cho mình thức được và ông ấy la hò to tới mức con không thể ngủ được!"

Một cậu bé lạc mẹ trong một cửa hàng lớn. Một thanh niên làm việc ở đó thấy cậu bé khóc và hỏi nó, 'Có chuyện gì thế cháu?'

"Chác lạc mẹ rồi," cậu bé làm bầm qua nước mắt.

"Mẹ cháu trông như thế nào?" người này hỏi.

"Mẹ cháu có vẻ giống đàn bà mà không có cháu."

Một cậu bé sáu tuổi bị cô giáo trưởng chủ nhật quở mắng: "Con chẳng là gì ngoài kẻ gây rối - con chỉ là đứa bé rất đáng ghét!"

Cậu bé dướn người lên cao gần một mét và trả lời, "Điều đó không đúng. Con là con trai tốt thế - Thượng đế đã làm ra con và ngài đã không làm ra đồ đồng nát!"

"Con có giấc mơ thật vui đêm qua, mẹ ơi."

"Con có thật à?"

"Con mơ con thức dậy, nhưng khi con thức dậy con thấy con ngủ!"

Hai cậu bé đang đánh đu trên cổng cùng nhau, suốt ngày. Trong quá trình nói chuyện đứa nọ hỏi đứa kia, "Cậu bao nhiêu tuổi?"

"Tớ không biết," đứa kia nói.

"Cậu định nói cậu không biết cậu bao nhiêu tuổi à?"

"Không."

"Cậu có bận tâm tới đàn bà không?"

"Không."

"Cậu bốn tuổi trong trường hợp đó," bạn đồng hành quan sát.

Một hôm một cậu bé về nhà từ trường và nói, "Này, mẹ ơi, con vừa thấy một con mèo phăng!"

"Ồ," mẹ nó nói. "Làm sao con biết nó là phăng?" "Vì có con mèo khác bơm nó lên!"

"Bố ơi," bé Johnny nói, "Làm sao em bé tới thế giới này?" "Còn mang chúng tới, con trai." "Này, bố, đừng bảo con là bố làm nó với con cò nhé!"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, thầy mất bảy trăm năm để tới đây. Cái gì đã xảy ra?

Devaprem,

Bạn không biết tàu hoả Ấn Độ sao?

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi định nói sự thật. Tôi là một quý bà Anh: Cụ tôi đã là thống đốc Delhi và cụ bác tôi đã là bộ trưởng của Kashmir. Tôi biết có rất ít hi vọng cho tôi, nhưng không thể phủ nhận luật của tự nhiên và rơi vào hoà hợp với thầy mặc cho việc kế thừa không may này sao?

Anand Anupam,

Đừng lo nghĩ - chân lí giải thoát! Bạn đã thú tội này rồi. Đó là cái đẹp của việc thú tội; giờ không có lo nghĩ.

Heinrich Heine sắp chết và đây là những lời cuối cùng của ông ấy: "Thượng đế sẽ tha thứ cho tôi - đó là nét tiêu biểu của ngài."

Cho nên đừng lo nghĩ. Cho dù bạn là người Anh, Thượng đế sẽ tha thứ cho bạn. Mọi điều được cần về phần bạn là thú tội. Và đừng coi

chuyện cười của tôi là nghiêm chỉnh. Người Anh là người đẹp - tôi yêu họ.

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, tôi không thể kiểm soát được bản thân tôi khi bị xúc phạm. Tôi phải làm gì?

Dheeresh,

Ăn miếng trả miếng đi - cho tới khi bạn trở nên chứng ngộ. Và làm nó nhanh vào, vì một khi bạn đã trở nên chứng ngộ thế thì rất khó làm bất kì cái gì. Khi ai đó xúc phạm bạn, ai đó xúc phạm bạn thôi. Bạn phải đơn giản chấp nhận nó: ais dhammo sanantano. Cho nên bất kì cái gì bạn muốn làm, làm nó ngay bây giờ đi, làm nó ngay lúc này đi, kết thúc nó đi, vì ở đây bạn sẽ sớm trở nên được chứng ngộ; điều đó không rất xa xôi đâu.

Và điều tự nhiên là khi ai đó xúc phạm bạn, bạn không thể kiểm soát được bản thân bạn. Tôi chưa bao giờ bảo bạn kiểm soát bản thân bạn vì kiểm soát không thể giúp được. Nếu bạn kiểm soát, bạn đè nén; kiểm soát là cái tên khác cho đè nén. Nếu bạn có thể quan sát, quan sát đi; bằng không nếu có chọn lựa giữa đè nén và mê đắm, ưa thích mê đắm hơn đè nén đi vì mê đắm sẽ dạy bạn bài học. Đè nén sẽ không dạy cho bạn bất kì cái gì. Và bạn không là máy, bạn là người.

Việc báo trước trong năm 2000: do thiếu hụt robot, một số người đứng quỳ của chúng tôi là con người và sẽ phản ứng một cách không dự đoán được khi bị xúc phạm.

Bạn không là robot cho nên điều đó là tự nhiên. Tốt hơn cả là cứ phản ứng thực sự. Nhưng nhớ một điều: bạn tự do làm bất kì cái gì bạn thích; bạn chỉ cần đối diện với hậu quả - vì tôi không nói rằng bạn sẽ không nhận những tai họa dội lại. Cho nên đầu tiên xem ai là anh chàng kia đi, cẩn thận chút đi. Và bạn đang sống động, bạn chưa chết. Một khi bạn đã chứng ngộ bạn gần như chết - sống động ở bờ bên kia, chết ở bờ bên này. Cho nên trước khi thảm họa đó xảy ra cứ tận hưởng làm bất kì cái gì bạn có thể xoay xở làm.

Mulla Nasruddin đang học điện. Để chỉ cho lớp cách dùng thực hành của nó, cô giáo ra lệnh rằng mỗi học trò phải đem tới lớp công cụ điện nào đó ngày hôm sau.

Sáng hôm sau lớp tổ chức một cuộc triển lãm nhỏ: bóng điện, bàn là, máy sấy tóc, lò điện...

Khi Mulla tới cậu ta vã mồ hôi và mang một cái phôi nhân tạo lớn trên lưng.

"Mulla," cô giáo nói, "con kiếm đâu ra cái phôi điện thế?"

"Con đã lấy nó từ ông, thưa cô."

"Thế ông không phản đối à?" cô kêu lên.

"Con nghĩ chắc không, thưa cô. Ông chỉ nói, 'Hừ hừ...'"

Cho nên trước khi điều đó xảy ra đừng cố kiểm soát, làm cái gì đó đi - không có gì phải lo nghĩ cả. Chấp nhận tính người của bạn đi; nó là một phần của bạn. Nếu ai đó xúc phạm bạn người đó đang thách thức bạn đánh nhau, vậy cho anh ta một trận đánh ra trò! Nếu bạn thấy rằng anh ta quá lớn thế thì thiên đi - còn gì khác để làm?

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir,

Tôi không thấy rằng có bất kì khó khăn nào - bạn có thể là sannyasin. Tất nhiên bạn sẽ phải học cái gì đó nhiều hơn toán học - bạn sẽ phải học chút thơ ca, chút âm nhạc, chút điệu vũ. Bạn sẽ phải đi ra ngoài tâm trí tính toán. Bạn sẽ phải lấy cú nhảy nhỏ vào trong phi logic, vào trong điều ngược đời. Và tất nhiên thói quen khó chết cho nên tôi có thể hiểu được vấn đề của bạn.

Toán học là logic thuần túy, nó không là gì ngoài logic, và tính chất sannyas là rất phi logic - hay nếu bạn thích những từ lớn lao, thế thì nó là siêu logic. Nhưng đó chỉ là lời; sự kiện là, nó là phi logic. Cho nên nếu bạn sẵn sàng đi thêm chút ít ra bên ngoài các biên giới của logic, thế thì bạn được đón chào. Điều đó sẽ là chút ít khó khăn nhưng không phải là không thể được.

Có những nhà toán học ở đây, có những nhà khoa học ở đây mà cả đời họ đã được cống hiến cho phương pháp luận logic nào đó, nhưng bây giờ họ đã chuyển - chuyển ra ngoài nó. Và họ có thể chuyển ra được chỉ nếu họ có khao khát sâu sắc để biết liệu có cái gì đó nhiều hơn số học hay liệu cái đó là tất cả. Nếu bạn thực sự là

người thám hiểm, nếu bạn có phiêu lưu nào đó trong đời bạn, thế thì không có vấn đề gì.

Tôi có thể hiểu được câu hỏi của bạn. Bạn có thể quá nghiện với toán học của bạn; thế thì sẽ có khó khăn. Mọi thứ nghiện đều tạo ra khó khăn, và đây là việc nghiện sâu. Nếu bạn bị nghiện ma túy nào đó nó không khó thế. Trong vòng sáu tuần bạn có thể được đưa vào bệnh viện, được điều trị, và bạn có thể thoát ra khỏi nó. Nhưng nếu bạn bị nghiện logic có thể mất thời gian rất lâu. Và chừng nào bạn chưa quyết định với toàn bộ con người bạn để đi ra khỏi nó, có thể không có khả năng cho bất kì người nào khác mang bạn ra khỏi nó.

Một nhà toán học đi tới nhà thổ. Rất háo hức, ông ấy chọn kĩ càng một cô gái và đi vào phòng với cô ấy.

"Họ nói em các cô gái từ thủ đô làm những điều không thể tin nổi trong giường!"

"Vâng, chúng em chắc chắn làm!" cô ấy đáp.

"VẬY, anh muốn một trong những điều đặc biệt của em!"

"Em có một cái mà anh sẽ yêu thích - lại đây! Chúng ta làm sáu mươi chín nhé!"

Điều đó hấp dẫn nhà toán học - sáu mươi chín. Ngay lập tức anh ta hiểu ngôn ngữ này - sáu mươi chín, điều đó trong thế giới của anh ta. Thế là họ nhảy vào trong giường và người đàn bà làm nó rất giỏi. Anh ta thích điều đó!

Khi họ kết thúc, anh ta gieo người về phía mình, lấy hơi thở sâu và nói, "Thế này thì quá nhiều! Anh nghĩ anh sẽ bỏ sáu mươi tám kia!"

Nhưng nhà toán học là nhà toán học - anh ta vẫn tính toán.

Nếu bạn vẫn còn tính toán... Bạn có thể trở thành sannyasin và bạn có thể vẫn còn tính toán: "Cái gì xảy ra? Cái gì không xảy ra? Mình đã thiền bao nhiêu ngày? Mình đã thiền bao nhiêu giờ? Và kết quả là gì? Hậu quả là gì? Nó có xứng đáng không?" Mọi thứ này sẽ phải bị bỏ.

Thiền là thế giới của những người yêu; không phải là thế giới của tính toán nhưng là thế giới của yêu. Nếu bạn đã rơi vào yêu tôi thế thì bạn được đón chào.

Bạn nói: tôi là nhà toán học. Tôi cũng có thể trở thành sannyasin được chứ?

Dharmavir, vâng. Nhưng cảm giác của tôi là ở chỗ rắc rối sẽ tới từ đâu đó khác - bạn cũng là người Ấn Độ nữa. Là người Ấn Độ và là sannyasin của tôi, điều đó là khó hơn nhiều với là nhà toán học và là sannyasin của tôi. Người Ấn Độ đã sống với ý tưởng về tính chất sannyas trong ít nhất mười nghìn năm, và tôi đang để mọi sự hoàn toàn vào hỗn độn, tôi đang để mọi thứ lộn ngược lại.

Tính chất sannyas của tôi không phải là tính chất sannyas mà bạn bao giờ cũng đã hiểu nó là vậy; nó là khác toàn bộ. Tôi gọi nó là sannyas chỉ để làm lẩn lộn bạn! Tôi có thể đã cho nó cái tên mới, nhưng đó không phải là cách thức của tôi; tôi đưa bạn vào lẩn lộn của bạn, vào hỗn độn của bạn! Toàn thể nỗ lực của tôi là để phá hoại mọi hình mẫu, mọi cách nghĩ theo hình mẫu. Đó là lí do tại sao tôi đã chọn màu cam - tôi đáng ra có thể đã chọn bất kì màu nào. Thực ra, màu tốt nhất mà khớp với ý tưởng của tôi về tính chất đã là y phục cầu vòng - cả bảy màu - vì tính chất sannyas của tôi là hiện tượng cầu vòng, đa chiều. Điều đó chắc đã là tuyệt đối trong hài hoà với ý tưởng của tôi về tính chất sannyas, nhưng tôi đã hi sinh nó. Tôi phải phá huỷ ý tưởng Hindu này về tính chất sannyas. Tôi phải tạo ra nhiều người cam tới mức những thánh nhân và sannyasin cũ phải chùn thủng - không ai biết ai là ai!

Việc là người Ấn Độ của bạn có thể tạo ra chút phiền hà. Toán học bạn đã học chỉ trong kiếp sống này, nhưng là người Ấn Độ có thể là một phần của di sản tập thể của bạn, có thể là một phần của vô thức tập thể của bạn. Cho nên khi người Ấn Độ trở thành sannyasins họ đã tới với kết luận, mong đợi có trước, và khi họ không thấy những mong đợi đó ở đây, họ cảm thấy rất bị rối trí.

Tôi muốn bạn tỉnh táo từ chính lúc ban đầu rằng đây là cái nhìn mới toàn bộ về tính chất sannyas. Tính chất sannyas cũ đã là từ bỏ, tính chất sannyas của tôi là hân hoan. Tính chất sannyas cũ là theo thế giới khác, tính chất sannyas của tôi chứa cả hai thế giới; nó là không một chiều. Nó không kết án thế giới này, nó làm cho thế giới này là nền tảng cho thế giới kia. Tính chất sannyas cũ đã là tâm linh, tính chất sannyas của tôi là vật chất-tâm linh. Tính chất sannyas của tôi không phải là phản khoa học, nó chứa khoa học trong nó - nó là đủ

bao la để chữa khoa học. Nó đi xa bên ngoài khoa học, nhưng nó không chống lại khoa học.

Một người A rập, bị lạc cùng con lạc đà của mình trong sa mạc, cảm thấy rất hứng tình. Cuối cùng anh ta túm lấy con lạc đà và thử làm tình với nó. Nhưng mọi lần anh ta thử, con lạc đà lại đi sang bên và người A rập bị lỡ.

Sau một tháng lang thang trong sa mạc, anh ta bắt gặp một con đường dẫn tới một thị trấn ở bìa sa mạc. Ở đó, đang khóc nức nở, một quý bà trẻ gọi tình đang ngồi cạnh chiếc xe ngựa bị hỏng của mình.

Nhìn thấy anh ta, quý bà trẻ cầu xin anh ta chữa chiếc xe cho mình, hứa rằng anh ta sẽ không phải tiếc nếu anh ta giúp cho cô ấy.

"A, vị cứu tinh dịu dàng của em," cô ấy nói khi anh ta hoàn thành, "đi cùng em và em sẽ thưởng cho anh!"

"Cám ơn, thưa cô," người A rập đáp. "Cô có thể giữ con lừa này cho tôi trong một phút không?"

Câu hỏi thứ mười

Osho ơi, có cái gì như hôn nhân thực không?

Sugata,

Chưa bao giờ nghe nói về điều đó - hôn nhân thực sao? Có ảo ảnh thực nhưng không có hôn nhân thực! Nếu nó là thực, không có nhu cầu về hôn nhân. Chính nhu cầu về hôn nhân nảy sinh vì có sợ. Nếu bạn yêu một người bạn yêu một người thôi; bạn có thể ở cùng với người đó. Nhưng thường xuyên có sợ rằng người đó có thể bỏ bạn, và người đó cũng sợ rằng bạn có thể bỏ người đó. Để làm cho tương lai được đảm bảo, để cho bạn không thể bỏ đi, để cho người đó không thể bỏ đi - dễ dàng nhất, ít nhất - hôn nhân đã được phát minh ra.

Hôn nhân đã được phát minh vì yêu đã bị mất. Và nếu yêu bị mất, làm sao hôn nhân có thể là thực? Không có nhu cầu về hôn nhân; nếu yêu có đó, hôn nhân là hiện tượng không cần thiết. Trong một thế giới tốt hơn, nơi mọi người sẽ chín chắn hơn, họ sẽ ở cùng nhau vì họ yêu và họ sẽ giữ tự do cho nhau vì, người ta chẳng bao giờ biết, yêu có thể biến mất.

Và điều đó không có nghĩa là yêu là không thực và rằng điều đó đã là lí do tại sao nó đã biến mất. Điều đó nữa là ý tưởng rất sai đã lan tràn trong nhiều thế kỉ. Chúng ta đã từng bị ám ảnh bởi các ý tưởng sai và chúng đang tạo ra những bản khoản thế trong cuộc đời chúng ta, và dầu vậy chúng ta vẫn không thể thấy được cái sai của chúng vì chúng là cố thể và chúng ta đã trở nên bị ước định thế theo chúng. Nếu yêu biến mất thế thì chúng ta bắt đầu nghĩ nó đã là không thực.

Thực ra, hoa thực nhất định biến mất trước tối; chỉ hoa hồng nhựa sẽ không biến mất. Hoa hồng thực nở ra, mở cánh ra, nhảy múa trong gió, trong mưa, trong ánh mặt trời, và đến tối thì qua đời. Điều đó không có nghĩa rằng nó đã là không thực; thực ra nó đã là thực thể, đó là lí do tại sao nó đã xuất hiện và biến mất. Hoa nhựa là không thực tới mức nó không xuất hiện và không biến mất, nó còn lại; nó là thường hằng hơn nhiều.

Hôn nhân tựa như hoa nhựa; yêu là hoa hồng thực. Và mọi người hèn nhát tới mức họ không muốn sống với hoa hồng thực. Họ khao khát an ninh, an toàn, đảm bảo, thường hằng nhiều tới mức họ không sẵn sàng mạo hiểm hoa hồng và họ mua hoa nhựa. Tất nhiên hoa nhựa không thể thoả mãn được bạn - bạn sẽ vẫn còn khổ.

Mới một tháng trước Sagarpriya đã viết cho tôi: "Osho ơi, cái gì đã xảy ra? Tôi đã ở đây trong hai năm rưỡi - có cái gì đó đã đi sai vì Bindu và tôi vẫn ở cùng nhau?" Tôi đã không trả lời câu hỏi của cô ấy vì tôi sợ rằng nếu tôi trả lời điều đó, cái gì đó chắc sẽ xảy ra ngay lập tức. Cho nên tôi giữ yên tĩnh - và nó đã xảy ra. Bây giờ tôi có thể trả lời vì bây giờ tôi sẽ không bị coi là chịu trách nhiệm cho điều đó. Bây giờ Bindu muốn thoát đi, nhưng Sagarpriya sẽ không bỏ anh ấy dễ dàng thế. Chỉ để thoát khỏi Sagarpriya anh ấy muốn đi sang Mỹ vài tuần. Bây giờ Sagarpriya đang đi theo anh ấy; cô ấy cũng muốn đi cùng anh ấy.

Chúng ta không cho phép nhau tự do; chúng ta bám riết tới chính cuối cùng. Chúng ta cố theo mọi cách có thể được. Ngay cả khi mọi thứ biến mất chúng ta vẫn liên tục bám, chúng ta liên tục hi vọng chống lại mọi hi vọng. Và chúng ta càng bám, chúng ta càng phá huỷ khả năng của yêu tự làm mới bản thân nó lần nữa.

Bây giờ nếu Sagarpriya có thể cho phép Bindu đi và ở đó một mình trong vài tuần... Anh ấy cần không gian riêng của anh ấy - thỉnh

thoảng mọi người đều cần nó vì yêu một mình là không đủ. Yêu là đẹp, nhưng thiên là quan trọng hơn nhiều. Và thiên cần tính một mình sâu sắc; không ai nên can thiệp vào. Và chỉ những người yêu mới có thể can thiệp vào thiên vì chỉ những người yêu là gần gũi thế. Bãi chợ không can thiệp, những người không có quan hệ với bạn không thể can thiệp được, nhưng những người rất gần gũi, rất thân thiết, có thể là việc gây rối thực. Họ không cho phép bạn có bất kì không gian riêng nào, và nếu bạn muốn một mình họ lập tức bắt đầu cảm thấy rằng họ bị bác bỏ. Bạn đơn giản muốn không gian riêng của bạn - và mọi người đều có nhu cầu, nhu cầu vô cùng về việc có không gian riêng của mình.

Nhưng bây giờ Sagarpriya sẽ đi theo anh ấy; nếu có bất kì khả năng nào cô ấy sẽ phá huỷ ngay cả điều đó. Điều tốt nhất là để anh ấy đi, nói lời tạm biệt với anh ấy theo cách tử tế, đẹp, con người, không cần nhần, không phàn nàn, không cãi cọ. Nếu bạn cãi cọ quá nhiều, nếu bạn làm rối tinh lên, thế thì mọi người sẽ bắt đầu thoả hiệp, nhưng thoả hiệp không thể đáp ứng được bạn.

Và nhớ, đàn ông đã bị hành hạ trong thế giới bên ngoài, trong văn phòng, trong cơ xưởng, trong cửa hàng, mọi nơi, tới mức ít nhất ở nhà họ muốn an bình. Vì an bình của mình họ đã thoả hiệp. Do đó gần như mọi ông chồng đều trở thành sợ vợ. Và vấn đề là, không vợ nào có thể yêu được chồng sợ vợ, và mọi vợ đều cố làm cho chồng mình thành sợ vợ! Đây là cách chúng ta tạo ra khổ.

Ngay chỗ đầu tiên hôn nhân là sai. Hôn nhân nghĩa là bám víu, bám víu hợp pháp; bạn có sự hỗ trợ pháp lí. Bạn có thể ép buộc người kia ra toà, bạn có thể tạo ra nhiều rắc rối tài chính thế cho anh ta và anh ta sẽ nghĩ, "Tốt hơn cả là dung thứ bất kì cái gì đang đây. Và dù nó diễn ra thế nào mình đã trở nên quen với nó rồi. Dung thứ nó đi." Đó chỉ là vấn đề vài giờ ban đêm và thế rồi anh ta trốn đi vào buổi sáng và tìm ra cả nghìn lẽ một cơ cho qua thời gian ở văn phòng, đi ăn nhậu đâu đó, hay cái gì đó khác. Anh ta trở thành thành viên Rotarian, anh ta trở thành thành viên câu lạc bộ Lions Club; anh ta tìm ra cách thức và phương tiện để né tránh. Anh ta bắt đầu uống rượu, để cho khi anh ta về tới nhà anh ta say thế anh ta không thể nghe thấy điều vợ nói, anh ta không biết cái gì được làm cho anh ta. Nhưng làm sao bạn có thể yêu được một người như vậy? Bạn ghét người như vậy, nhưng đây là cách bạn tạo ra người đó.

Và người đàn ông cũng là người bám víu. Đây là điều rất kì lạ: trong từng đôi người ta bao giờ cũng là người bám víu. Đây là kinh nghiệm của tôi về hàng nghìn đôi. Dường như là người ta phải là người bám víu - cả hai sẽ là vậy; cả vợ hay chồng, người ta phải là kẻ bám víu. Bất kì ai bám víu đều khổ và người kia cũng khổ vì người đó đã làm mất tự do của mình - và bạn không thể hạnh phúc được với người đã đánh mất tự do của người đó.

Yêu là gặp gỡ của hai cá nhân tự do; nó không là hôn nhân. Yêu không cần hôn nhân. Và nếu yêu biến mất - điều là có thể hơn nhiều so với nó ở lại - điều đó không có nghĩa nó đã là không thực. Nó càng là thực, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn. Nó càng mãnh liệt, nó sẽ càng biến mất nhanh hơn vì nó sẽ cho bạn cực lạc thế. Và những đỉnh đó không thể được đạt tới mọi ngày; nó nhất định biến mất.

Nhưng con người không muốn các đỉnh vui; thay vì thế con người muốn cuộc sống êm ả, thoải mái, thuận tiện, tư sản, điều gần như không là sống chút nào mà chỉ là sống thực vật. Cho nên mọi người đều sống thực vật cùng nhau - bấp cải và súp lơ cùng nhau!

Không có hôn nhân thực, Sugata, chỉ có yêu thực. Mọi hôn nhân là không thực. Nhưng để sống tình yêu thực cần trái tim dũng cảm thực. Điều cần là bạn phải sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc và bạn vẫn còn mở cho ngày mai - bất kì cái gì gây ngạc nhiên mà nó đem tới là nó đem tới thôi và bạn chấp nhận chúng. Cho dù người yêu của bạn ra đi bạn phải đủ dũng cảm để cho người đó lời chào tạm biệt đẹp. Đẹp như bạn nói lời chào bạn phải nói lời tạm biệt nữa, vì người đó đã cho bạn những khoảnh khắc vui vẻ tới mức bạn phải biết ơn người đó.

Câu hỏi thứ mười một

Osho ơi, thầy nói gì về li dị?

Mahesh,

Triết gia lớn nào đó đã nói về lí dị - tôi quên mất tên triết gia này, thực ra tôi quên mất điều ông ấy đã nói - nhưng tôi nói li dị là vô dụng. Các bạn lấy nhau vì thiếu phán xét, các bạn li dị vì thiếu kiên nhẫn, thế rồi các bạn lại lấy nhau vì thiếu trí nhớ.

Thực ra hôn nhân là sai. Một khi hôn nhân biến mất khỏi thế giới, li dị sẽ biến mất theo cách riêng của nó! Tôi chống lại li dị - tôi muốn li

dị biến mất khỏi thế giới một cách tuyệt đối; nhưng cách duy nhất để làm điều đó là phá huỷ hoàn toàn hôn nhân.

Câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, việc cười sáng này làm hài lòng thế, tôi cảm thấy như đứa bé con đang được chơi và cù. Xin thầy cù thêm nữa.

Deva Eva,

Xe của người bán hàng rong hồng trên con đường quê đơn độc ngay trước khi trời xẩm tối, và vì không thể nào sửa được nó nên người bán hàng lê bước tới nhà trang trại gần nhất để xin trọ qua đêm.

Người nông dân nói được nhưng chỉ có một giường, người bán hàng phải ngủ chung với người nông dân và cô vợ trẻ xinh giòn của anh ta.

Nửa đêm người bán hàng cảm thấy hứng tình, bắt đầu làm tình với người vợ. Cô ấy nói, "Được, nhưng xin để ý xem chồng tôi có ngủ không - dứt một cái lông trên ngực anh ấy để kiểm tra xem."

Người bán hàng dứt và người nông dân ngủ tiếp.

Một lúc sau, lại cảm thấy hứng tình, cùng điều đó xảy ra: cái lông nữa, làm tình thêm. Và thế rồi lại lần thứ ba.

Nhưng lần này người nông dân bùng nổ.

"Này," anh ta kêu lên, "đéo vợ tao thì được, nhưng bỏ việc ghi kỉ lục lên ngực tao đi!"

Một người Italy tới Australia lần đầu tiên kiếm được việc làm ở nông trại. Ngày đầu tiên vợ người nông dân phàn nàn rằng công nhân mới đã sấn lưng gà của cô ấy quanh sân. Người nông dân nói anh ta là mới và cho anh ta một cơ hội.

Nhưng về sau cô ấy thậm chí còn giận dữ hơn khi cô ấy thấy anh ta uống nước đá của riêng mình. Người nông dân cố an ủi cô ấy bằng việc nói anh ta là công nhân tốt và rằng điều này có lẽ là bình thường ở Italy.

Nhưng sau đó người nông dân thấy người Italy này để đầu sát đất con bò được giải thưởng của anh ta khi nó đang ị. Điều này là quá thể với người nông dân. Chạy ra chỗ người Italy anh ta quát lên,

'Anh làm cái chết tiệt gì vậy? Đầu tiên anh đuổi gà của tôi, rồi anh uống nước đá của anh và giờ anh đang làm gì với con bò đực của tôi?"

Người Italy nói, "Nhưng bạn bè-a của tôi bảo tôi rằng-a khi tôi tới-a Australia tôi-a được coi là phải săn-a gà, uống-a nước đá, và-a nghe mọi-a cút bò!"

Chương 16. Tất cả trắng trong một trắng

Câu hỏi thứ nhất

Osho ơi, tôi không thể hiểu được triết học của thiền. Tôi phải làm gì để hiểu nó?

Baula,

Thiền không là triết học chút nào. Tiếp cận tới Thiền dường như nó là triết học là bắt đầu theo cách sai ngay từ chính ban đầu. Triết học là cái gì đó của tâm trí; Thiền là bên ngoài tâm trí toàn bộ. Thiền là quá trình đi lên trên tâm trí, xa khỏi tâm trí; nó là quá trình siêu việt, quá trình đi qua tâm trí. Bạn không thể hiểu được nó bằng tâm trí; tâm trí không vận hành trong nó.

Thiền là trạng thái của vô trí; điều đó phải được nhớ. Nó không phải là Vedanta. Vedanta là triết học; bạn có thể hiểu được nó hoàn toàn rõ. Thiền thậm chí không là Phật giáo; Phật giáo cũng là triết học.

Thiền là việc nở hoa rất hiếm hoi - nó là một trong những điều kì lạ nhất đã từng xảy ra trong lịch sử tâm thức - nó là sự gặp gỡ của kinh nghiệm của Phật và kinh nghiệm của Lão Tử. Phật, sau rốt, đã là một phần của di sản kế thừa của Ấn Độ: ông ấy nói ngôn ngữ của triết học; ông ấy là hoàn toàn rõ ràng, bạn có thể hiểu ông ấy. Thực ra, ông ấy đã tránh mọi câu hỏi siêu hình; ông ấy là rất đơn giản, rõ ràng, logic. Nhưng kinh nghiệm của ông ấy đã không phải là của tâm trí. Ông ấy đã cố phá huỷ triết lí của bạn bằng việc cho bạn triết học phủ định. Cũng như bạn có thể lấy chiếc gai ra khỏi chân bạn bằng chiếc gai khác, nỗ lực của Phật là để lấy triết học ra khỏi tâm trí bạn bằng triết học khác. Một khi chiếc gai đầu đã được lấy ra, cả hai chiếc gai có thể bị vứt đi và bạn sẽ ở ngoài tâm trí.

Nhưng khi giáo huấn của Phật lan tới Trung Quốc một điều cực kì đẹp đã xảy ra: việc lai chéo đã xảy ra. Ở Trung Quốc, Lão Tử đã trao kinh nghiệm của ông ấy về Đạo theo cách phi triết lí toàn bộ, theo cách rất ngớ ngẩn, theo cách rất phi logic. Nhưng khi thiền nhân Phật giáo, nhà huyền bí Phật giáo, gặp nhà huyền bí Đạo, họ lập tức có thể hiểu lẫn nhau từ tâm qua tâm, không từ tâm trí qua tâm trí. Họ có thể cảm thấy cùng rung động, họ có thể thấy rằng

cùng thế giới bên trong đã mở ra, họ có thể ngửi cùng hương thơm. Và họ tới gần hơn, và bằng việc tới gần hơn của họ, bằng sự gặp gỡ và hội nhập của họ với nhau, cái gì đó mới bắt đầu mọc lên; cái đó là Thiền. Nó có cả cái đẹp của Phật và cái đẹp của Lão Tử; nó là con của cả hai. Sự gặp gỡ như vậy chưa bao giờ xảy ra trước đây hay kể từ đó.

Thiền không là Đạo nhân không là Phật tử; nó là cả hai và không cả hai. Do đó các Phật tử truyền thống bác bỏ Thiền và các Đạo nhân truyền thống cũng bác bỏ Thiền. Với Phật tử truyền thống nó là ngớ ngẩn, với Đạo nhân truyền thống nó là quá triết lí, nhưng với những người đang thực sự quan tâm tới thiền, Thiền là trải nghiệm. Nó không ngớ ngẩn không triết lí vì cả hai đều là thuật ngữ của tâm trí; nó là cái gì đó siêu việt.

Từ "thiền" bắt nguồn từ dhyana. Phật đã dùng ngôn ngữ nào đó, ngôn ngữ địa phương của thời ông ấy, tiếng Pali. Trong tiếng Pali dhyana được phát âm là "jhan"; chính từ jhan mà "thiền" đã nảy sinh. Từ này bắt nguồn từ jhan; jhan bắt nguồn từ dhyana tiếng Phạn.

Để hiểu Thiền bạn cần không làm nỗ lực triết lí; bạn phải đi sâu vào trong thiền. Và thiền tất cả là gì? Thiền là nhảy từ tâm trí vào vô trí, từ ý nghĩ sang vô ý nghĩ. Tâm trí ngụ ý suy nghĩ, vô trí ngụ ý nhận biết thuần khiết. Người ta đơn giản nhận biết. Chỉ thế thì, Baula, bạn sẽ có khả năng hiểu Thiền - qua kinh nghiệm, không qua bất kì nỗ lực trí tuệ nào.

Yoka nói:

Có một tự nhiên, hoàn hảo và xuyên thấu, hiện diện trong mọi tự nhiên; một thực tại bao gồm tất cả, chứa mọi thực tại trong bản thân nó. Một trăng được phản xạ ở bất kì chỗ nào có nước. Và mọi trăng trong nước được bao gồm trong một trăng.

Khoảnh khắc bạn đi ra ngoài tâm trí, đột nhiên bạn đã đi từ nhiều sang một. Tâm trí là nhiều, tâm thức là một. Ở chu vi chúng ta là khác, tại trung tâm chúng ta là một. Cái một đó có thể được gọi là Brahma, có thể được gọi là Thượng đế, cái tuyệt đối, chân lí, niết bàn.

Thiền gọi nó là vô trí bởi một lẽ đặc biệt. Nếu bạn có thể gọi nó là Thượng đế, thế thì mọi người bắt đầu nghĩ dưới dạng con người, họ bắt đầu tưởng tượng ra một người - tất nhiên là người siêu phàm

nhất, nhưng ý tưởng của họ về nhân cách được suy dẫn từ nhân cách con người; nó là việc phóng chiếu, nó không phải là chân lí.

Kinh thánh nói Thượng đế đã tạo ra con người theo hình ảnh riêng của ngài; điều đó là không đúng. Con người đã tạo ra Thượng đế theo hình ảnh riêng của con người; điều đó là đúng hơn nhiều. Thượng đế mà chúng ta đã tạo ra là ý tưởng của chúng ta, nó là lấy con người làm trung tâm. Nếu ngựa mà là triết gia thế thì Thượng đế không thể là người được, thế thì Thượng đế chắc sẽ là ngựa tối cao. Nếu lừa mà là triết gia - và ai biết? - chúng có thể vậy; chúng có vẻ rất nghiêm chỉnh, bao giờ cũng ủ dột, dường như trong suy tư sâu, suy nghĩ những điều lớn lao... Quan sát lừa và bạn sẽ chắc chắn nhận biết về sự kiện đơn giản này rằng lừa là những nhà tư tưởng lớn. Chúng thường xuyên ở đâu đó khác xa xôi, tham gia vào những thứ bí truyền lớn lao; đó là lí do tại sao mọi người nghĩ chúng là ngu. Chúng không ngu, chúng là triết gia thôi. Nếu lừa nghĩ, nếu chúng là những nhà thượng đế học, thông thiên học, thế thì Thượng đế sẽ là lừa tối cao. Thượng đế không thể là người được, điều đó là không thể được. Chúng không thể hình dung được Thượng đế là người.

Do đó Thiên tránh bất kì các thuật ngữ nào lấy người làm trung tâm, bất kì lời nào mà có thể trở nên được liên kết với chu vi của chúng ta. Nó không gọi Thượng đế là Brahma vì đó là thuật ngữ triết học; có thể là thuật ngữ triết học tốt nhất, nhưng ngay cả thuật ngữ triết học tốt nhất vẫn là triết học, và triết học là cái gì đó của tâm trí - bạn có thể nghĩ về Brahma.

Ở Ấn Độ chúng ta đã từng nghĩ về Brahma trong nhiều thế kỉ và có nhiều diễn giải về Brahma như đã từng có các triết gia. Shankara diễn giải nó theo cách này, Nimbarka theo cách khác, Ramanuja lại theo cách khác, vân vân và vân vân. Thậm chí không có hai triết gia nào đồng ý nhau và tranh cãi vẫn tiếp tục. Các triết gia liên tục cãi nhau. Họ không bao giờ đi tới bất kì kết luận nào, họ không thể đi tới được, vì tâm trí không có năng lực kết luận về cái Một.

Ngay cả Shankara, người bất nhị lớn nhất, vẫn còn là người nhị nguyên sâu bên dưới. Ông ấy nói về Brahma, cái Một, nhưng để nói về cái Một ông ấy phải mang vào maya, ảo vọng; thế thì Một trở thành hai. Nếu bạn muốn nói về cái thực bạn sẽ phải nói về cái không thực; điều đó là cần thiết, tuyệt đối cần thiết. Không nói về cái

không thực bạn không thể nói về cái thực được; không có cái không thực cái thực mất đi mọi nghĩa. Ngôn ngữ con người là nhị nguyên, do đó Shankara lâm vào rắc rối, rắc rối lớn. Ông ấy đã có phân loại nó ra nhưng ông ấy không thể làm được, và trong một nghìn năm nhiều triết gia đã từng theo Shankara đều đã cố tìm cách ra, nhưng họ đã không có khả năng làm điều đó. Cho dù bạn nói rằng maya ngụ ý ảo vọng, maya ngụ ý cái không tồn tại, bạn phải nói về điều đó rồi. Để định nghĩa Brahma bạn phải dùng ảo vọng như cái chống đỡ, bằng không ai sẽ định nghĩa nó? Làm sao bạn sẽ định nghĩa nó? Cái Một vẫn còn không thể định nghĩa được; cái Một cần cái gì đó khác để định nghĩa nó. Cho nên mặc dầu triết học của Shankara được coi là bất nhị, nó không phải vậy. Không triết học nào có thể là bất nhị.

Thiền không nhị nguyên không bất nhị; nó không là triết học chút nào. Nó đơn giản nói, "Chuyển từ tâm trí vào trong vô trí và thấy." Nó tin vào việc thấy.

Yoka nói:

Linh hồn vận hành một cách tự nhiên qua các cơ quan giác quan. Do vậy thế giới đối thể được cảm nhận. Nhị nguyên này làm mờ tấm gương. Nhưng khi sự mờ bị loại bỏ, ánh sáng chiếu sáng phía trước. Do vậy khi từng linh hồn riêng và thế giới đối thể bị quên đi và bị làm trống rỗng, tính như vậy khẳng định chân lí.

Khi mọi lời mất đi, tấm gương của bạn không còn bụi trên nó, không còn sương mù trên nó. Khi bạn nhìn vào mọi thứ, bạn thu thập các ấn tượng; đó là bụi - đó là điều bạn gọi là suy nghĩ. Khi bạn thấy hoa hồng, hoa hồng này ở ngoài bạn nhưng nó làm ra sự phản xạ bên trong bạn. Hoa hồng sẽ tàn phai đi trước tối, cánh hoa sẽ rụng xuống và biến mất, nhưng hoa hồng bên trong, hoa hồng mà đã trở nên được in dấu trong trí nhớ của bạn sẽ tiếp tục. Nó sẽ vẫn còn mãi với bạn, bạn bao giờ cũng có thể nhớ nó. Và nếu bạn là người nhạy cảm, thẩm mỹ, nghệ thuật, bạn có thể quán tưởng nó lặp đi lặp lại; bạn có thể tưởng tượng nó dường như nó là thực. Thực ra, nếu bạn cố gắng bạn sẽ ngạc nhiên: bạn thậm chí có thể trải nghiệm hương thơm của hoa hồng lần nữa. Nếu bạn tạo ra toàn thể tình huống trong tưởng tượng của bạn: khu vườn, cỏ xanh, hạt sương trên cỏ, và bạn đang bước đi chân trần trên cỏ... và mùi thơm của đất và khí mát và chim hót; bạn chỉ tạo ra toàn thể bầu không khí...

và đột nhiên bạn khám phá ra đóa hoa hồng đẹp ẩn đằng sau bụi hồng... và hương thơm! Và thế rồi đột nhiên bạn sẽ thấy: hương thơm đã quay lại với bạn; dấu ấn có đó. Hoa hồng bên ngoài mất rồi, nhưng hoa hồng bên trong vẫn sống động.

Bây giờ các nhà khoa học, đặc biệt các chuyên gia não, đã khám phá ra rằng nếu những điểm nào đó trong não bị chạm tới bởi điện cực, những kí ức nào đó trở thành hoạt động ngay lập tức. Những kí ức đó đang nằm đó đông cứng sâu; bị chạm tới bởi điện cực chúng bắt đầu trở nên sống động. Một kinh nghiệm rất kì lạ. Nếu não bạn bị chạm bởi điện cực tại điểm mà kí ức hoa hồng đang nằm sâu, đột nhiên bạn sẽ quên hiện tại; bạn sẽ lại trong cùng khu vườn đó. Có thể hai mươi năm đã trôi qua, nhưng nó sẽ lại như thật dường như bạn đã ở lại trong khu vườn: cùng mùi đó, cùng gió đó, cùng cái mát mẻ đó, cùng hoa đó. Và nếu điện cực bị lấy ra, kí ức này biến mất. Cho điện cực trở lại lần nữa ở cùng chỗ và lần nữa kí ức bắt đầu hiển lộ bản thân nó.

Và một điều nữa đã được khám phá ra: bạn có thể làm nó hàng nghìn lần. Lặp đi lặp lại cùng kí ức đó tới, lặp đi lặp lại kí ức đó nhắc lại bản thân nó từ chính lúc bắt đầu. Khoảng khắc bạn bỏ điện cực ra dường như là có việc cuộn lại tự động; kí ức co lại trong cùng trạng thái nguyên gốc. Chạm vào nó lần nữa bằng điện cực và khi điện bắt đầu chảy kí ức này bắt đầu từ đầu: bạn đang đi vào lại khu vườn... và cùng chuỗi các biến cố. Và điều này có thể được làm cả nghìn lần. Thực ra, các nhà khoa học nói không có giới hạn cho nó; nó có thể được làm cả triệu lần.

Thực tại bên ngoài liên tục thay đổi, nhưng tâm trí liên tục thu thập bụi. Tâm thức của bạn là tấm gương, và bạn đang mang nhiều bụi thế từ kiếp sống này và từ các kiếp khác - tầng dày bụi thế! Đó là lí do tại sao bạn không thể hiểu được Thiên: vì bạn không thể hiểu được bản thân bạn, vì bạn không thể hiểu được sự sống, vì bạn không thể hiểu được sự tồn tại. Thiên không là triết học; nó có tính tồn tại, không có tính triết lí.

... khi sự lờ mờ bị loại bỏ, ánh sáng chiếu sáng phía trước. Do vậy khi từng linh hồn riêng và thế giới đối thể bị quên đi và bị làm trống rỗng, tính như vậy khẳng định chân lí.

Khi mọi thứ bị làm trống rỗng - bạn đã quên mọi kí ức, thậm chí bạn đã quên sự tồn tại riêng của bạn, sự tồn tại tách rời của bạn; bạn

không còn là hòn đảo, bạn đã tan chảy vào trong cái toàn thể; bạn không giống như tảng băng nổi trong nước, bạn đã trở thành bản thân nước - đây là điều Thiên là gì. Thế thì đột nhiên chân lí được hiển lộ.

Cái nhìn là rõ ràng, Yoka nói.

Bốn dòng này là cực kì quan trọng.

Cái nhìn là rõ ràng, nhưng không có đối thể để nhìn. Không có người, không có phật.

Đây là tuyên bố tối thượng về Thiên. Đây là tiếng gầm của sư tử!

Cái nhìn là rõ ràng.

Đây là hiện tượng kì lạ. Khi có đối thể để nhìn, cái nhìn của bạn là không rõ ràng vì những đối thể đó đang gây ấn tượng lên bạn. Cái nhìn của bạn không thể rõ ràng được; nó đầy mờ ảo. Khi cái nhìn là rõ ràng, không có đối thể chút nào, chỉ sự sáng tỏ, chỉ tâm thức thuần khiết không nội dung, chỉ nhìn và không cái gì để thấy, chỉ tính quan sát và không cái gì để quan sát. Người quan sát thuần khiết, nhân chứng thuần khiết và không cái gì để chứng kiến.

Không có người.

Và khi không có gì để chứng kiến, không cái gì để thấy, bạn không thể tồn tại như một thực thể tách rời. Cái "ta" chỉ có thể tồn tại cùng cái "người"; nếu cái "người" biến mất, cái "ta" biến mất. Chúng là một phần của nhau, chúng bao giờ cũng cùng nhau như hai mặt của một đồng tiền; bạn không thể nói "một." Đây là điều nhiều người tôn giáo ngu xuẩn liên tục làm: họ liên tục nói với Thượng đế, "Tôi không hiện hữu. Ngài hiện hữu." Điều đó là ngu xuẩn cực kì. Trong chính việc nói bạn hiện hữu rồi, bằng không ai đang nói "Ngài hiện hữu"?

Có nhà thơ nổi tiếng Jalaluddin Rumi; tôi đồng ý với ông ấy tới điểm nào đó và thế rồi bất đồng của tôi bắt đầu. Ở điểm thực sự bản chất tôi không thể đồng ý được với ông ấy. Cảm giác của tôi là ông ấy phải đã viết bài thơ đó trước khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Ông ấy đã là người chứng ngộ, nhưng bài thơ này có tính quyết định - nó phải đã được viết trước khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Bài thơ này là hay vì đôi khi nhà thơ nói những điều gần như người thấy, nhưng nhớ họ là gần như những người thấy thôi. Nhất định có thiếu sót

nào đó, nó không thể là không thiếu sót được. Bạn có thể không có khả năng tìm ra thiếu sót.

Lắng nghe câu chuyện của bài thơ này.

Jalaluddin nói:

Một người yêu tới nhà của người mình yêu, gõ cửa.

Cô gái hỏi, "Ai đó?"

Và người yêu nói, "Anh đây - người yêu của em."

Cô gái nói, "Ngôi nhà tình yêu nhỏ thế, nó không thể chứa được hai người, cho nên xin anh quay về đi. Khi anh không còn nữa, thế thì lại tới. Ngôi nhà tình yêu không thể chứa hai người được, nó chỉ có thể chứa một người."

Được tới đâu tốt tới đó!

Người yêu đi vào trong rừng, anh ta trở thành người khổ hạnh. Anh ta thiền, anh ta cầu nguyện Thượng đế. Lời cầu nguyện của anh ta chỉ là một: "Xin làm tan biến tôi!" Nhiều tháng tới rồi đi, nhiều tháng qua, nhiều năm qua, và một hôm anh ta quay về. Anh ta lại gõ lên cửa, và cô gái hỏi cùng câu hỏi: "Ai đó?"

Và anh ta nói, "Bây giờ anh không còn nữa, chỉ em hiện hữu."

Và Rumi nói:

Cửa mở và người yêu được nhận vào ngôi nhà tình yêu.

Ở đó tôi không đồng ý - điều đó là quá sớm! Thế thì ai là người đang nói "Tôi không còn nữa"? Ngay cả nói rằng "Tôi không còn nữa," bạn được cần tới. Điều là ngu xuẩn nếu bạn đi và gõ cửa nhà ai đó và anh ta nghiêng người ra khỏi cửa sổ và nói, "Tôi không ở nhà." Đó là tự mâu thuẫn; bạn không thể nói được điều đó. Nói điều đó là chứng tỏ rằng bạn hiện hữu.

Jalaluddin phải đã viết bài thơ này trước khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Ông ấy phải đã sửa lại nó. Nhưng những người chứng ngộ này là người khùng. Ông ấy có thể đã quên mọi thứ về bài thơ này, nhưng nó cần sửa chữa. Tôi có thể làm việc sửa chữa này. Tôi muốn nói rằng cô gái nói, "Quay lại lần nữa đi vì anh vẫn có đó. Lần đầu anh đã có đó một cách khẳng định, giờ anh có đó một cách phủ định, nhưng điều đó không tạo ra khác biệt gì."

Người yêu quay lại. Giờ thì chẳng ích gì mà cầu nguyện vì lời cầu nguyện đã không giúp ích. Thực ra, lời cầu nguyện không thể giúp được: trong lời cầu nguyện nhị nguyên còn dai dẳng. Bạn đang cầu nguyện ai đó; Thượng đế trở thành "người" của bạn. Thượng đế không thể giúp được. Giờ anh ta trở thành Thiên sư - không là người sùng kính mà là thiên nhân thực. Anh ta đơn giản đi sâu vào bên trong bản thân mình, tìm và kiếm. "Cái 'tôi' này ở đâu?" Anh ta cố tìm ra xem nó ở đâu. Và bất kì người nào đi vào bên trong nhất định không tìm thấy nó vì nó không có đó; nó là vô tồn tại, nó chỉ là niềm tin. Cho nên anh ta tìm và tìm và chẳng thấy nó ở đâu.

Thế rồi anh ta quay lại, gõ lên cửa. Cô gái lại hỏi cùng câu hỏi: 'Ai đó?' Và không có câu trả lời nào vì không có người nào trả lời. Chỉ im lặng. Cô ấy lại hỏi, "Ai đó?" nhưng im lặng sâu sắc hơn. Cô ấy lại hỏi, "Ai đó?" nhưng im lặng là tuyệt đối. Cô ấy mở cửa ra. Bây giờ người yêu đã tới, nhưng anh ta không còn nữa; không có người nào trả lời. Anh ta phải đã được mời vào trong nhà, được dắt tay vào. Anh ta là hoàn toàn, tuyệt đối trống rỗng.

Đây là điều Thiên nhân gọi là "như vậy trống rỗng."

Cái nhìn là rõ ràng, nhưng không có đối thể để nhìn. Không có người, không có phật.

Mọi thứ đã biến mất. Thiên đã đạt tới đỉnh chứng ngộ tối thượng; do đó nó có thể nói rằng không có chứng ngộ nữa vì nếu người chứng ngộ liên tục nghĩ, "Mình đã chứng ngộ," người đó không chứng ngộ. Nếu người đó tuyên bố chứng ngộ thế thì người đó không chứng ngộ, vì mọi tuyên bố đều là tuyên bố của bản ngã. Chứng ngộ không phải là tuyên bố, nó là sự hiện diện của im lặng.

Baula, đừng cố hiểu Thiên. Đi vào bên trong bản thân bạn để tìm ra bạn là ai, bạn ở đâu. Bạn sẽ không tìm thấy bất kì người nào ở đó, chỉ trống rỗng thuần khiết. Và thế thì cái nhìn là rõ ràng. Không người, không Phật. Mọi thứ là im lặng, hoàn toàn im lặng. Không có gì để nói. Trong im lặng đó người ta trở thành chân lí. Không chỉ việc người ta biết chân lí, người ta trở thành chân lí. Đó là cách duy nhất để biết nó.

Câu hỏi thứ hai

Osho ơi, tôi thấy mọi câu hỏi đều là giả vì chúng ngụ ý câu trả lời. Theo kinh nghiệm của tôi không có câu trả lời, chỉ có khám phá. Nếu

điều này là vậy, tại sao thầy nhấn mạnh vào các câu hỏi và trả lời? Thầy không dẫn dắt mọi người vào việc tin các câu hỏi của họ có câu trả lời sao?

Prem Dharmo,

Bây giờ tôi phải làm gì với câu hỏi của bạn? Nếu tôi trả lời bạn tôi sẽ dẫn bạn sai đường; nếu tôi không trả lời bạn, tôi sẽ không biểu lộ kính trọng với bạn. Và nếu bạn nghĩ rằng mọi câu hỏi đều là giả, sao bạn bận tâm hỏi? Nếu bạn nghĩ bất kì câu hỏi nào đều ngụ ý câu trả lời là giả, thế thì bạn nghĩ câu hỏi của bạn không ngụ ý câu trả lời nào sao? Hoặc nó là giả nếu nó ngụ ý câu trả lời, hoặc nó là thực, nhưng thế thì nó không thể được trả lời.

Bạn nói: Theo kinh nghiệm của tôi không có câu trả lời, chỉ có khám phá.

Và câu trả lời là gì? Chúng là khám phá của ai đó khác. Tôi đã khám phá ra cái gì đó; nó là khám phá cho tôi. Khi bạn hỏi một câu hỏi và tôi trả lời bạn, nó là câu trả lời cho bạn, không là khám phá. Câu trả lời có thể dẫn sai đường nếu bạn bắt đầu tin vào nó dường như nó đã là khám phá của bạn, nhưng nếu bạn không tin vào câu trả lời như khám phá của bạn mà bạn giữ việc nhớ rằng nó là khám phá của ai đó khác, "Mình phải khám phá nó nữa," thế thì câu trả lời không dẫn sai đường cho bạn, thế thì câu trả lời là việc khuyến khích lớn lao. Nó là việc khuyến khích để đi vào cuộc hành trình lớn, cuộc hành hương lớn của khám phá. Khám phá cũng cần khuyến khích.

Bạn có thấy cách chim được sinh ra không, khi chim non ra khỏi trứng, mẹ chúng, bố chúng dạy chúng bay? Quan sát điều đó đi - nó là một trong những quá trình hay nhất để quan sát vì nó là cùng quá trình truyền trao giữa Thầy và đệ tử. Chim lớn hơn bay quanh tổ. Chim non trở nên bị mê say bởi ý tưởng bay; chúng bắt đầu vẫy cánh. Chúng có đôi cánh nhỏ, nhưng chúng bắt đầu vẫy cánh; chúng trở nên nhận biết về cánh của chúng. Chỉ bằng việc nhìn mẹ chúng, bố chúng và các con chim khác bay quanh tổ, tò mò lớn nảy sinh trong chúng. Chúng cũng muốn bay; chúng bị mê say bởi chính ý tưởng này, chúng bắt đầu tự hỏi liệu chúng có thể xoay sở làm được điều đó không. Sợ bắt lấy chúng. Chúng đi tới chính mép tổ - quan sát - chúng nhìn quanh. Điều đó dường như là khó, điều đó dường như là không thể được - chúng nhỏ thế và chúng chưa bao

giờ làm điều như vậy trước đây. Ai biết? - chúng có thể không có khả năng xoay sở, chúng có thể ngã, chúng có thể chết; điều này có thể chứng tỏ là tự tử. Thế rồi con mẹ bay đi và đậu trên cây cạnh đó và bắt đầu gọi chúng, thuyết phục chúng, khuyên nhủ chúng: "Lại đây!"

Đó là chức năng của câu trả lời của Thầy: nó chỉ để thuyết phục bạn, vẫy gọi bạn: "Lại đây! Đừng lo nghĩ, đừng sợ hãi."

Và chúng thử, chúng vẫy cánh, nhưng sợ có đó - sợ cái không biết. Chúng làm cả hai điều: chúng thử theo cách nhỏ bé của chúng để lấy cú nhảy, nhưng chúng cũng bám lấy tổ. Tổ an toàn thế và ấm áp thế và thuận tiện thế, an ninh thế, và bất an ninh của bầu trời và gió... và ai biết cái gì khác có thể có đó trong cái không biết?

Cuối cùng chim mẹ phải đẩy chúng. Nhưng một khi bị đẩy chúng phải làm mọi nỗ lực mà chúng có thể - và đột nhiên chúng khám phá ra rằng chúng có thể bay. Chúng lập tức quay về tổ; nhưng chúng đã được thay đổi triệt để - bạn có thể thấy niềm vui của chúng. Bây giờ chúng biết chúng có cánh và cánh của chúng có thể vận hành; chúng không cần sợ thế. Bây giờ khi chim mẹ bay sang cây khác, chúng bay theo. Chúng sẽ sớm không bay theo chim mẹ vì điều đó có vẻ trẻ con thế. Chúng sẽ muốn chim mẹ đậu ở tổ và quan sát và thấy rằng bản thân chúng có thể làm phép màu. Và chúng bay quanh tổ và chúng bay sang cây khác và chúng bắt đầu gọi chim mẹ, "Lại đây đi! Xem này, chúng con đã xoay sở được điều đó. Chúng con đã làm được nó!"

Đó là cách thức của khám phá.

Điều đó tất cả tùy thuộc vào bạn, Prem Dharmo. Nếu bạn tin vào câu trả lời của tôi như câu trả lời của bạn, bạn đang dẫn bản thân bạn đi sai đường. Tôi không dẫn sai đường cho bạn, tôi thường xuyên làm bạn nhận biết rằng câu trả lời của tôi là câu trả lời của tôi, không phải của bạn. Cho nên tôi không bảo bạn tin vào câu trả lời của tôi, tôi đơn giản bảo bạn rằng câu trả lời là có thể. Nếu chúng là có thể cho tôi, chúng là có thể cho bạn. Điều tôi có thể làm bạn cũng có thể làm vì tôi là người bình thường như bạn.

Đó là lí do tại sao tôi chống lại toàn thể ý tưởng truyền thống về đầu thai hay hoá thân - avatars của Thượng đế. Tôi chống lại ý tưởng rằng Jesus là con của Thượng đế; tôi thà rằng coi ông ấy là con của

ông thợ mộc Joseph, chứ không là con của Thượng đế, vì nếu ông ấy là đứa con duy nhất của Thượng đế, thế thì tất nhiên ông ấy là một loại người khác toàn bộ; điều ông ấy có thể làm bạn không thể làm được. Ông ấy có thể bước đi trên nước; bạn không thể bước đi trên nước. Ông ấy có thể mang người chết từ nấm mồ của họ về và làm họ sống lại; bạn không thể làm được điều đó. Mọi câu chuyện này đã được bịa ra để nhấn mạnh sự kiện rằng ông ấy là đặc biệt và bạn là bình thường. Mọi câu chuyện đó đều là giả, phi tôn giáo, nguy hiểm. Chúng đã không giúp cho nhân loại, chúng đã làm giảm cấp nhân loại. Chúng đã xúc phạm bạn, chúng đã làm mất mặt bạn.

Người Hindu nói rằng Krishna và Rama và Phật, họ là những hoá thân của Thượng đế. Đích thân Thượng đế tới từ bên trên, từ cõi bên kia. Họ là những người đặc biệt; điều họ có thể làm bạn không thể làm. Krishna có thể cầm cả trái núi trong tay ông ấy; bạn không thể làm được điều đó. Ông ấy có thể làm phép màu; điều đó là không thể được với bạn.

Những câu chuyện này là những bịa đặt tinh ranh của các tu sĩ để tạo ra khoảng cách giữa bạn và Krishna, giữa bạn và Phật, giữa bạn và Mahavira, để làm ra một phân loại đặc biệt để cho bạn biết các giới hạn của bạn một cách thật rõ ràng.

Tôi nhấn mạnh sự kiện rằng Krishna là con người như bạn vậy; không có gì đặc biệt về ông ấy. Ông ấy cần thức ăn theo cách bạn cần nó, ông ấy cần nước theo cách bạn cần nó, ông ấy ngủ theo cách bạn ngủ, ông ấy chết theo cách bạn chết. Khác biệt duy nhất là ở chỗ ông ấy đã trở nên nhận biết về tiềm năng vô hạn của ông ấy còn bạn không nhận biết về tiềm năng vô hạn của bạn. Không có khác biệt về tiềm năng, nhưng bạn vô nhận biết còn ông ấy nhận biết; đó là khác biệt duy nhất. Tất nhiên đó là khác biệt tạo ra khác biệt, nhưng nó là không khác biệt mà có thể làm cho ông ấy thành một phân loại tách rời. Không ai thuộc vào phân loại tách rời. Không ai tới từ bên trên, mọi người trưởng thành từ bên dưới. Sống là trưởng thành: bạn đang trưởng thành từ tính người của bạn hướng tới điều thiêng liêng của bạn. Nếu tôi có thể khám phá ra tôi là ai, bạn có thể khám phá ra điều đó.

Mọi câu trả lời này đều không được làm ra trong giáo điều, không được làm ra trong niềm tin. Tôi không thuyết giảng bất kì thượng đế học nào cho bạn - tôi cực lực chống lại mọi tín điều. Thế thì tôi đang

làm gì? Tôi đang đơn giản cố thuyết phục bạn rằng đây là tính người có thể có. Bạn là thiêng liêng như Krishna, như Phật, như Christ, như bất kì người nào khác. Bạn chỉ rơi vào giấc ngủ và bạn đang mơ các cơn ác mộng. Thức dậy đi! Mọi điều được cần là việc thức tỉnh.

Nhưng, Prem Dharmo, bạn dường như là kiểu triết gia. Kiểu triết gia liên tục nghiền ngẫm về ủng hộ và chống đối; ông ta liên tục suy nghĩ về mọi thứ. Và đây không phải là chỗ mà bạn được cho là nghĩ quá nhiều. Đây là chỗ để lấy cú nhảy vào trạng thái im lặng của vô suy nghĩ, vì suy nghĩ là như vệt. Bạn có thể thấy rằng bạn đã hỏi câu hỏi này, vậy mà bạn đang hỏi câu hỏi chống lại câu hỏi không? Bạn đang hỏi để có câu trả lời, vậy mà bạn nghĩ rằng mọi câu trả lời đang dẫn sai đường, hướng dẫn sai - và vậy mà bạn đang hỏi! Bạn có thấy sự phức tạp triết lí của tâm trí không? Bạn có thấy trò chơi này không?

Một người Do Thái lang thang tới thăm Paris đi qua một hiệu thú nuôi. Anh ta để ý thấy một dấu hiệu trên cửa sổ công bố rằng bên trong cửa hiệu có một con vệt nói được nhiều thứ tiếng. Người "yeedil," tự coi mình là nhà ngôn ngữ, bước vào. Anh ta từ từ tiến tới con chim kì diệu, đứng bên cạnh chiếc lồng và cho con chim xem xét.

Đằng hắng giọng, anh ta bắt đầu kiểm tra con vệt:

"Parlez-vous francais?" (Mày nói tiếng Pháp được không?)

"Parlez-vous francais?" câu trả lời đưa tới.

"Speak English?" (Nói tiếng Anh?)

"Speak English?" là câu trả lời.

"Govarish po rusku?" (Nói tiếng Nga?) - rồi anh ta hỏi.

"Govarish po rusku?" con vệt đáp.

Thế rồi người Do Thái lại gần hơn con chim, đằng hắng giọng, nhìn nó lần nữa và hỏi một cách tự tin, "Ahem...! Nói cho tao, con chim bé nhỏ, nếu mày thông minh thế, mày có biết nói tiếng Yiddish không, hử?"

Con chim ngược mắt nhìn người Do Thái, đằng hắng giọng, trở mỏ nó cùng cánh nó và nói, "Hong... với cái mũi như thế, ông nghĩ tôi

không nên nói tiếng Yiddish sao?"

Ngay cả vẹt còn giỏi hơn triết gia nhiều! Chúng có hiểu biết hơn, chúng có sáng suốt hơn. Con người trở nên bị nặng gánh với những ý tưởng tới mức anh ta quên hoàn toàn anh ta đang làm gì.

Nhận biết thêm chút đi, Prem Dharmo. Xem cái gì đang xảy ra ở đây. Tôi chắc chắn nhấn mạnh vào những câu hỏi từ bạn vì tôi biết có các câu hỏi. Bạn đây những câu hỏi - điều đó là tự nhiên - và tốt hơn cả là mang chúng ra. Câu trả lời của tôi sẽ không là câu trả lời của bạn, nhưng câu trả lời của tôi sẽ giúp bạn thấy ra vấn đề rằng các câu trả lời là có thể, rằng người ta không cần sống trong câu hỏi. Người ta có thể đi tới điểm mà mọi câu hỏi biến mất và sự sống không còn là vấn đề. Khi mọi vấn đề biến mất, sự sống không còn là vấn đề mà là điều huyền bí để được sống, để được yêu, để được hát, để được múa.

Câu hỏi thứ ba

Osho ơi, chỉ hai câu hỏi nhỏ. Thứ nhất: Cần bao nhiêu nhà tâm thần để vắn bóng đèn vào?

Anand Narayan,

Chỉ một người thôi nhưng bóng đèn đó phải muốn thay đổi!

Và câu hỏi thứ hai: Cần bao nhiêu người chứng ngộ để vắn bóng đèn vào?

Anand Narayan,

Không người nào vì họ đều đã là ánh sáng lên bản thân họ!

Câu hỏi thứ tư

Osho ơi, làm sao thầy quyết định câu hỏi nào để trả lời?

Anand Apurvo,

Nó là bí mật đấy! Tôi sẽ cho bạn manh mối. Tôi sẽ không nói cho bạn toàn thể bí mật đâu, bạn phải tìm ra nó.

Một linh mục, một mục sư và một giáo sĩ có cuộc nói chuyện cùng nhau. Họ kể cho nhau về cách Thượng đế cung cấp cho họ bánh mì hàng ngày.

"Mọi chủ nhật sau khi đĩa đã được truyền đi quanh nhà thờ, tôi trút sạch nó vào trong một hộp có một lỗ ở đáy," linh mục giải thích. "Bất kì cái gì rơi qua nó là dành cho tôi; phần còn lại dành cho Thượng đế."

Mục sư có cách khác để rút tiền túi hàng tuần của mình. "Tôi vẽ một đường thẳng trên sàn," ông ấy kể, "và thế rồi tôi thả tiền thu được vào chủ nhật từ trên cao một mét - tiền chạm đất ở bên trái là của tôi, bên phải là dành cho Thượng đế."

'Thế này," giáo sĩ nói, "hệ thống của tôi đơn giản hơn nhiều. Tôi đơn giản ném tiền lên không trung và bất kì cái gì Thượng đế cần ngài có thể vồ lấy..."

Câu hỏi thứ năm

Osho ơi, tôi đã được sinh ra là người Do Thái ở New York và trong mười bảy năm ở California tôi đã là một du khách đầy hứa hẹn trong bốn nghề khác nhau, nhiều việc giải trí và một hôn nhân không thành công. Vui vẻ và thoải mái đã không là kinh nghiệm của tôi, ngoại trừ những thoáng nhìn chốc lát. Tôi tuyệt vọng một cách yên tĩnh. Xin thầy bình luận hay kể chuyện cười thích hợp nào đó.

Apurvo,

Heinrich Heine nói: Ngủ là tốt, chết là tốt hơn, nhưng tất nhiên điều tốt nhất chắc sẽ là không bao giờ được sinh ra chút nào."

Sống chắc chắn là vấn đề, và đặc biệt ở New York và với người Do Thái. Với người Do Thái, sống bao giờ cũng là vấn đề lớn hơn so với bất kì người nào khác và bởi lẽ đơn giản rằng họ đã nhận ý tưởng điên khùng này rằng họ là người được chọn của Thượng đế; điều đã làm cho cuộc sống của họ là không thể được. Những ý tưởng điên khùng như vậy phải bị bỏ đi. Không có người được chọn của Thượng đế. Người Do Thái đã khổ từ điều vô nghĩa này vì thế thì mọi người ghét họ. Nếu bạn là người được chọn của Thượng đế thế thì mọi người ghét bạn, thế thì mọi người cố tìm lỗi với bạn và chứng minh cho bạn rằng bạn không là người được chọn của Thượng đế.

Trong ba nghìn năm người Do Thái đã nhấn mạnh vào quan điểm bản ngã này. Và họ không một mình trong nó; có những người khác nữa. Có người Hindu; họ cũng nghĩ rằng đáy nước của họ là mảnh

đất linh thiêng nhất, và họ cũng đã khổ. Bạn có thể thấy đất thiêng của họ và khổ của họ.

Đây là lúc bạn bỏ ý tưởng về là người Do Thái đi. Một khi bạn là sannyasin bạn không là người Hindu không là người Mô ha mét giáo không là người Ki tô giáo không là người Do Thái, bạn đơn giản là người. Và bỏ ý tưởng đó bạn sẽ cảm thấy được nhẹ gánh; bằng không có gánh nặng ba nghìn năm. Người Do Thái đang mang gánh nặng lâu dài, gánh nặng truyền thống, gánh nặng thừa kế, và họ đã trở nên bị gắn bó với gánh nặng này tới mức sống trở thành không thể được.

Bạn nói rằng hôn nhân của bạn đã không thành công. Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì hôn nhân nào thành công không? Tôi đã không nghe nói! Nếu hôn nhân mà thành công chắc đã không có tính chất sannyas trong thế giới này, thực ra không có tôn giáo chút nào. Thượng đế đã làm thành điều tuyệt đối chắc chắn từ chính lúc bắt đầu rằng hôn nhân phải không thành công; nếu hôn nhân thành công, Thượng đế thất bại! Toàn thể tôn giáo phụ thuộc vào sự không thành công của hôn nhân. Nếu bạn hạnh phúc phúc lạc, ai quan tâm về thế giới khác? Thế giới này phải là khổ tới mức dù bạn có muốn tin vào thế giới kia hay không, bạn phải tin, đó là an ủi duy nhất, khuây khoả duy nhất.

Bertrand Russell là đúng khi ông ấy nói, "Nếu mọi người thực sự trở nên hạnh phúc, tôn giáo sẽ biến mất khỏi thế gian." Tôi đồng ý với ông ấy chín mươi chín phần trăm; chỉ về một phần trăm tôi sẽ không đồng ý với ông ấy. Ông ấy đã là người vô thần, nhưng ông ấy là chín mươi chín phần trăm đúng. Chín mươi chín phần trăm mọi người là tôn giáo thì là tôn giáo vì lí do sai - vì hôn nhân của họ thất bại, tham vọng của họ mang tới thất vọng, họ phí hoài toàn thể cuộc sống của họ trong việc kiếm tiền, quyền và danh và thế rồi cùng trống rỗng đó, cùng cái vô nghĩa đó vẫn còn, cùng sự hổng hoác; không cái gì thay đổi chút nào. Sự sống qua đi, chết đang gõ cửa, và không cái gì được đáp ứng. Đó là lí do tại sao mọi người trở thành tôn giáo.

Mọi người trở thành tôn giáo từ khổ; do đó các tu sĩ có quyền lợi được đầu tư vào khổ của bạn, nhớ điều đó. Họ sẽ không thích bạn hạnh phúc, vui vẻ. Nếu bạn vui vẻ, phúc lạc, mọi tôn giáo của họ sẽ biến mất. Tôn giáo của họ tùy thuộc vào sự không thoải mái của

bạn, vào bệnh hoạn của bạn, vào bất ổn của bạn, vào đau khổ, lo âu của bạn.

Mọi tu sĩ trên thế giới đều thiên về hôn nhân. Tại sao? - bởi lí do đơn giản rằng hôn nhân thất bại, và khi hôn nhân thất bại bạn phải đi đâu? - tới tu sĩ! Mọi tu sĩ hỗ trợ, theo cách tinh vi, cho các hệ thống giáo dục cái tạo ra trong bạn ham muốn thành công. Mọi hệ thống giáo dục thịnh hành trên thế giới đều không là gì ngoài các chiến lược để tạo ra các hành trình bản ngã, để tạo ra tâm trí tham vọng. Các tu sĩ và chính khách cả hai hỗ trợ cho tâm trí tham vọng vì nếu tham vọng không bắt lửa trong bạn sẽ không có chính trị, và nếu tham vọng không được bắt lửa trong bạn, bạn sẽ không bao giờ cảm thấy thất vọng. Người vô tham vọng không bao giờ cảm thấy thất vọng. Tại sao người đó phải cảm thấy bị thất vọng? Người đó không bao giờ mong đợi bất kì cái gì ngay chỗ đầu tiên; bạn không thể làm cho người đó thấy vọng được.

Lão Tử nói: Ông không thể đánh bại được ta vì ta không muốn chiến thắng chút nào. Jesus nói: Được phúc lành là những người cuối cùng. Bây giờ những người như vậy là nguy hiểm; họ phải bị đóng đinh vì họ sẽ phá huỷ toàn thể cấu trúc của xã hội này. Họ sẽ phá huỷ giới tu sĩ và quyền lực của các chính khách. Nếu ý tưởng này, "Được phúc lành là những người cuối cùng," lan rộng, thế thì ai muốn trở thành tổng thống một nước? - chỉ những kẻ ngu, chỉ những người xuẩn! Ngay cả bây giờ chỉ người ngu mới muốn là tổng thống và thủ tướng, nhưng bạn không nghĩ họ ngu vì bạn cũng bị làm ô nhiễm và bị đầu độc theo cùng cách. Bạn kính trọng họ; bạn nghĩ họ đã thành công, họ đã đạt tới mục đích. Tên họ sẽ còn lại trong lịch sử. Vậy thì sao? Họ sẽ chỉ hành hạ trẻ nhỏ những người phải nhớ những cái tên ngu xuẩn của họ, có vậy thôi. Toàn thể nỗ lực của họ sẽ thành công chỉ trong việc hành hạ trẻ nhỏ và không gì khác!

Tu sĩ chống lại tôi, chính khách chống lại tôi, bởi lẽ đơn giản rằng tôi đang dạy bạn cuộc sống vô tham vọng, cuộc sống của không bản ngã - và tôi dạy bạn rằng hôn nhân nhất định thất bại; do đó nếu bạn muốn hạnh phúc và phúc lạc, yêu là đủ, hôn nhân là quá nhiều.

Yêu là đủ. Cho nên khi yêu còn kéo dài, tốt, ở cùng nhau; và khi yêu biến mất nói lời tạm biệt trong lòng biết ơn sâu sắc, nhưng không bám vào nhau. Hôn nhân ngụ ý bám víu.

Và bạn không bao giờ thấy cái phi logic của các tu sĩ của bạn. Một mặt họ nói "tách rời" và mặt khác họ dạy hôn nhân. Hôn nhân là gắn bó - nó là gắn bó pháp lí! Không chỉ gắn bó: có hỗ trợ luật pháp cho nó - toà án và cảnh sát và quan toà ở đằng sau bạn. Nếu bạn muốn bỏ vợ bạn, bạn sẽ ở trong rắc rối, và sống với vợ bạn ở trong rắc rối. Nếu bạn muốn bỏ vợ bạn sẽ trong rắc rối, cho nên người ta quyết định rằng đằng nào cũng có rắc rối, sao không vẫn còn trong tuân thủ, trong rắc rối truyền thống, rắc rối thường? Tại sao đi tìm các rắc rối cá nhân và riêng tư? Chúng có thể nguy hiểm hơn vì mọi người khác sẽ chống lại bạn.

Bạn nói: Vui vẻ và thoả mãn đã không là kinh nghiệm của tôi, ngoại trừ những thoáng nhìn nhất thời.

Vâng, trong cuộc sống này, cách chúng ta đã xoay xở trong cuộc sống này, chúng chỉ có thể là những thoáng nhìn nhất thời. Cho dù đó là phép màu - ngay cả làm sao để những khoảnh khắc những thoáng nhìn đó có thể xảy ra là không thể tin được vì cách bạn được làm ra và được ước định sẽ không cho phép ngay cả những khoảnh khắc đó. Bạn được cho là bị khổ. Tham vọng, bản ngã, hôn nhân, tiền, quyền - tất cả những ý tưởng này nhất định làm cho bạn khổ; bạn không thể phúc lạc ở đây. Và điều duy nhất mà có thể làm bạn phúc lạc lại không bao giờ được dạy ở bất kì đâu. Đó là thiền, đó là Zen; điều đó không được dạy ở bất kì đâu. Mọi người thực sự sợ thiền - sợ vì nó sẽ biến đổi toàn thể cách sống của bạn.

Bây giờ, Apurvo, thiền đi. Đi sâu hơn vào trong bản thân bạn đi. Bạn đã tìm đủ mọi loại nghề và bạn đã thử hôn nhân và bạn đã thử mọi thứ mà phương Tây có thể làm thành sẵn có cho bạn. Thử thiền đi. Đi sâu hơn vào trong bản thân bạn đi, vào trong sự một mình riêng của bạn, vào trong cái đơn độc riêng của bạn. Tìm ra trung tâm con người bạn đi; chính ở đó mà phúc lạc vĩnh hằng thịnh hành. Ngay bây giờ nó thịnh hành ở đó. Nó bao giờ cũng ở đó, chúng ta chỉ mất tiếp xúc với nó. Nó phải được khám phá ra, hay được khám phá lại.

Bạn nói: Tôi tuyệt vọng một cách yên tĩnh.

Điều đó là không tốt cho người Do Thái! Người Do Thái bao giờ cũng tìm ra cách thoát ra khỏi bất kì loại vấn đề nào. Trong ba nghìn năm đó là điều họ đã từng làm.

Ông Goldberg đã cố bán bộ com lê cho bà Rubinstein để cho đứa con trai trẻ của bà ấy mặc. "Lấy nó đi, thưa bà," ông ấy nói. "Chất lượng hàng đầu. Tôi có thể cho bà giá hời về nó."

Bà ấy ướm chiếc com lê lên đứa con trai và nó vừa vặn hoàn hảo cho nên bà ấy mua nó.

Lần đầu tiên bộ com lê được chải sạch, bà Rubinstein để ý rằng nó có vẻ hoàn toàn nhỏ hơn một chút, cho nên bà ấy thử lại bộ quần áo cho đứa con trai lần nữa. Tay áo chỉ tới khuỷu tay cậu bé và ống quần chỉ tới đầu gối nó.

Tất nhiên bà ấy tức tối, cho nên chụp lấy tay đứa con, bà ấy huỳnh huých đi tới cửa hàng của thợ may. Khi bà ấy đi vào cửa hàng, ông Goldberg nhìn lên và nói, "Trời! Chẳng phải đáng ngạc nhiên thằng bé này đã lớn làm sao!"

Điều không tốt cho người Do Thái là thất vọng.

Hai người đang thảo luận về lạc quan và bi quan.

Một người quay sang người kia và nói, "Này, đích thân anh đã bao giờ gặp người lạc quan thực chưa?"

"Có chứ," người kia nói. "Tôi đang đứng ở ban công căn hộ tầng tư của mình thì tôi thấy một người Do Thái lau cửa sổ cao mãi trên tầng thứ hai mươi trọt và ngã."

"Làm sao điều đó làm cho anh ta là người lạc quan?" anh bạn hỏi.

"Thế này, vì khi anh ấy rơi qua ban công nhà tôi, tôi nghe thấy anh ấy nói, 'Ồn tới giờ!'"

Một người Mỹ và một người Anh và một người Do Thái ở trong một chiếc máy bay Đức nhỏ thì một cơn gió lốc khủng khiếp ập vào họ. Viên phi công la lên từ buồng lái, "Một trong các ông phải nhảy ra khỏi máy bay vì nó quá nặng!"

Họ cố quyết định ai phải hi sinh đời mình, nhưng không ai trong ba người sẵn lòng. Viên phi công bước vào giữa và nói, "Thôi được, tôi sẽ hỏi từng người trong các ông một câu hỏi. Người không biết câu trả lời phải nhảy ra khỏi máy bay."

Anh ta quay sang người Mỹ và hỏi, "Bom nguyên tử được ném xuống Hiroshima vào ngày nào?"

Người Mỹ trả lời, "6/8/1945."

Tiếp đó viên phi công hỏi người Anh, "Bao nhiêu người bị chết vào lúc đó?"

"Quãng hai trăm năm mươi nghìn người" là câu trả lời.

Anh ta cuối cùng quay sang người Do Thái và hỏi, "Ông có thể cho tôi tên và địa chỉ của các nạn nhân không?"

Nhưng đợi đi!

Và người Do Thái bắt đầu cho tên và địa chỉ của hai trăm năm mươi nghìn nạn nhân! Người Mỹ và người Anh - cả hai đều nhảy ra khỏi máy bay để cứu bản thân họ khỏi người Do Thái. Và cuối cùng viên phi công phải dọa anh ta câm miệng. Nếu anh ta không dừng lại, viên phi công nói anh ta cũng sẽ nhảy ra khỏi máy bay!

Người Do Thái và tuyệt vọng sao? Không bao giờ! Người Do Thái bao giờ cũng tìm ra cách.

Và bạn nói: Xin thầy bình luận hay kể chuyện cười thích hợp nào đó.

Chuyện cười thích hợp sao? Điều đó tôi chưa bao giờ làm trong đời tôi và điều đó tôi sẽ không làm đâu - tôi bao giờ cũng kể những chuyện cười không thích hợp! Và tôi sẽ kể vài chuyện cười không thích hợp cho bạn.

Tarzan đi vào thị trấn nhân kì nghỉ. Khi anh ta quay lại khu rừng, con tinh tinh bạn anh ta, Cheeta, gặp anh ta và nói, "Tarzan, Tarzan! Mọi con vật đang nổi loạn! Chúng đã quên mất anh rồi. Mọi nơi đều có hỗn độn!"

Giận dữ, Tarzan chạy xô vào trong rừng thẳm, ở đó anh ta gặp sư tử. Anh ta tóm lấy sư tử, nâng nó lên, và nhìn vào mắt nó anh ta hỏi, "Mày có biết tao là ai không?"

"Tất nhiên tôi biết," sư tử nói. "Ông là chủ rừng rậm!"

Dầu vậy Tarzan không được thoả mãn, cho nên khi anh ta gặp hươu cao cổ, anh ta tóm cổ hươu cao cổ và lại hỏi, "Lên tiếng đi - ta là ai?"

Run rẩy, hươu cao cổ trả lời, "Ông là Tarzan, vua rừng rậm!"

Thế rồi anh ta gặp con voi. Tóm lấy hòn của voi, anh ném nó xuống đất quát lên, "Ta là ai? Trả lời đi!"

Vì con voi không trả lời anh ta thậm chí trở nên điên tiết hơn và chà nát hòn của voi vừa quất lên, "Giờ nói đi! Nói cho ta, ta là ai?"

Con voi, rất bình thản, với cái nhìn từ bi, nói, "Cứ nhìn vào đồ chó đẻ này... anh ta không biết mình là ai và anh ta tới và đập vỡ hòn của ta!"

Bây giờ cố tìm ra đi, nếu bạn có thể, liệu nó có là thích hợp hay không!

Một sĩ quan quân đội Anh về hưu ở miền quê và không để mất thời gian ghi danh vào câu lạc bộ golf địa phương. Lần xuất hiện đầu tiên ông ta thất vọng thấy rằng đối tác có triển vọng duy nhất là một thanh niên khá lôi thôi lếch thếch, người ngồi xỉa răng ở quán bar, nhưng vì ông ấy lo âu vì cuộc chơi, ông ấy đi tới người này và sau cuộc đối thoại lịch sự trong vài phút đã mời làm đối tác với ông ấy cho một ván.

Họ gặp gỡ trên thảm cỏ thứ nhất. Ông sĩ quan ngạc nhiên khi thấy người này xuất hiện với một cái túi trên vai mà từ đó anh ta chọn ra một cái mai làm vườn, và thậm chí còn ngạc nhiên hơn khi anh ta dùng nó thay vì dùng gậy đánh golf và đánh quả bóng đi thẳng vào trung tâm của đường lăn bóng - một cú đánh tuyệt vời - gần tới thảm cỏ. Điều này được tiếp nối bởi việc dùng lần thứ hai chiếc rìu, và chung cuộc cú đánh nhẹ được đánh vào hố với gậy dẫn đường cũ.

Và thế là anh ta tiếp tục theo cách này, hoàn thành lượt đi bằng mọi loại đồ dùng và rút cuộc thắng đậm. Tuy nhiên ông sĩ quan không thích đưa ra bất kì bình luận nào về hành vi đáng ngạc nhiên này mãi cho tới khi họ trở lại trong quán bar. Ngay cả thế ông ấy vẫn liên tục làm cuộc nói chuyện lịch sự, nhưng khi người này bắt đầu uống bia qua cọng rơm chạy lên mũi, vẫn giữ cân bằng chiếc cốc trên vai, tính tò mò của ông ấy đã không thể kìm lại được.

"Tôi xin lỗi vì hỏi," ông ấy nói, "nhưng tôi không thể dừng được sự chú ý về hành vi kì lạ của anh ngay bây giờ."

"Vâng," người này đáp, "nó có chút kì lạ, nhưng đó là cách duy nhất tôi có khả năng làm cho cuộc sống thành thú vị. Ông thấy đấy, tôi đã được sinh ra với sự khéo léo đáng ngạc nhiên này mà tôi thỉnh thoảng cần luyện tập."

Ông sĩ quan ngẫm nghĩ một phút và rồi nói, "Nói cho tôi đi, anh có gia đình chưa?"

"Dạ có rồi," người kia nói.

"Và anh có mấy con?"

"Dạ, ba," người này nói với tiếng thở dài," và câu trả lời cho câu hỏi tiếp của ông là 'đứng dậy, trong cái vũng!'"

Câu hỏi thứ sáu

Osho ơi, tại sao thầy kể nhiều chuyện cười thế? Thầy không quan tâm chút nào tới những thứ cao hơn sao?

Pratima,

Có bất kì cái gì cao hơn chuyện cười không? Thế thì bạn đã không hiểu chuyện cười của tôi chút nào rồi!

Những chuyện cười này không chỉ là chuyện cười, nó là vấn đề nghiêm chỉnh đấy!

Paul Reps được mời cho bài giảng ở đại học B.C. Ông ta được quảng cáo là nhà huyền bí và triết gia nổi tiếng và là tác giả của cuốn sách nổi tiếng *Thị thiên, xương thiên*.

Cơ hội này hấp dẫn một số nhà trí thức có danh tiếng. Paul Reps ngồi rất thoải mái trong chiếc ghế gỗ đơn giản kể lại những câu chuyện thiền nhỏ của mình. Nhiều người trong khán giả thích thú những câu chuyện này, nhưng một số nhà trí thức lớn phát chán. Cuối cùng một trong nhiều người hiểu biết đứng dậy và nói, "Thưa ngài, ngài có thể nói cái gì đó ở mức cao hơn không?"

Không dừng lại, Paul Reps đặt chiếc ghế của mình lên bàn và tiếp tục với những chuyện thiền hay của ông ấy.

Bạn có muốn tôi làm điều đó không? Tôi có thể nói ở mức độ như có thể. Tôi có thể ngồi trên mái nhà. Bạn sẽ không có khả năng nhìn thấy tôi. Điều đó sẽ rất bí truyền! Hệt như cách Thượng đế vẫn thường nói trong quá khứ, từ trên cao! Bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng nói... nhưng tôi sẽ vẫn kể chuyện cười!

Câu hỏi thứ bảy

Osho ơi, tôi sắp ngày càng điên hơn, nhưng điều này dường như không là gì khi so sánh với thầy.

Mỗi ngày thầy dường như điên hơn. Tất cả điều đó sẽ kết thúc ở đâu?

Somendra,

Tôi bao giờ cũng phải đi trước các đệ tử của tôi - bạn không thể đánh tôi được! Nếu bạn muốn tôi là lành mạnh bạn phải lành mạnh hơn; nếu bạn đi tới điên chút ít, tôi sẽ điên hơn; nếu bạn đi tới càng điên hơn tôi sẽ càng đi tới điên hơn nữa. Đây đã là quyết định một lần cho tất cả. Và không có tận cùng cho nó - ngay cả sau khi tôi đã đi khỏi thân thể tôi, tôi sẽ ám ảnh bạn!

Câu hỏi thứ tám

Osho ơi, thầy có chuyện cười thực hay mà tôi có thể mang về cho những người yêu không mang màu cam ở phương Tây, người là nhà khoa học và đã từng đọc và gạch dưới thầy trong bốn năm không?

Patipada,

Bảo người đó đừng phá huỷ sách của tôi vì điều thực là ở giữa các dòng và đó là điều ông ấy đang gạch ngang qua bằng việc gạch dưới của ông ấy! Nhưng điều đó có thể chỉ là thói quen cũ. Bằng không, người đã từng đọc tôi trong bốn năm, người đó có thể vẫn còn đó và không mang màu cam được không? Điều đó là không thể được - chỉ thói quen cũ. Người đó có thể tiếp tục làm điều đó trong bốn kiếp hay bốn mươi kiếp. Bảo người đó giờ là lúc rồi. Bảo người đó thế là đủ rồi!

Maria đã là một sinh viên xã hội học. Để viết bài báo nghiên cứu của mình, cô ấy quyết định làm chuyến đi vào lãnh thổ của Brazil. Bị mắc trong trận mưa nhiệt đới như trút, cô ấy lạc đường trong rừng rậm. Cuối cùng hai người tìm thấy cô ấy, ướt sũng tới da.

"Cô không bao giờ tìm ra đường trong cơn bão này đâu," một người nói. "Sông bị ngập lụt. Cô được đón chào nghỉ đêm ở chỗ chúng tôi."

Maria cảm thấy được nhẹ người và sung sướng có cơ hội trải nghiệm cuộc sống đích thực của một số người của lãnh thổ này. Khi về tới nhà, những người đàn ông chuẩn bị bữa ăn cho cô ấy và sau đó chơi ghi ta và hát các bài dân ca. Khi họ trở nên mệt, người Brazil báo cho cô ấy rằng chỉ có một giường.

"Điều đó cũng được," cô ấy nói, "tôi có thể ngủ trong giường với hai người các anh!"

Những người đàn ông ngần ngại, nhưng cuối cùng cũng đồng ý. Sau khi ba người xoay lật người một lúc, họ quyết định nhượng bộ và làm tình. Maria đưa cho mỗi người đàn ông một bao cao su và rồi cả ba có thời gian sung sướng trong suốt đêm.

Sáng hôm sau Maria cảm ơn hai người đàn ông vì sự hiếu khách của họ và lên đường trở về nhà để viết báo cáo.

Nhiều ngày trôi qua và hai anh chàng bị vàng da và cảm thấy rất không thoải mái. Cuối cùng người này nói với người kia, "Này, người anh em! Tôi thực sự không quan tâm liệu cô gái kia có con hay không!"

Người kia nói, "Tôi không thể chịu đựng được nó thêm nữa! Ta tháo những cái túi nhựa này ra khỏi cặc đi... thế là đủ rồi!"

Cho nên bạn bảo người đó, Patipada, thế là đủ rồi! Giờ là lúc cho người đó tới đây và chuyển sang màu cam - điều đó ngụ ý phát điên. Điều đó là cách nói mới cho phát điên: "Chuyển sang màu cam." Nhưng người đó là nhà khoa học và người đó phải tính toán, đo đạc, suy nghĩ về ủng hộ và chống đối, ngần ngại, quan sát, theo dõi. Người đó sẽ bỏ lỡ cơ hội này. Đó là cách mọi người liên tục trì hoãn. Bảo người đó có vài điều mới mà phải được làm ngay lập tức nếu bạn thậm chí muốn họ làm - bây giờ hay không bao giờ. Thói quen cũ của người đó là nhà khoa học phải có đó; người đó sẽ phải gạt nó sang bên.

Dave sắp cưới Mabel, cho nên bố nghĩ tốt nhất là nói cho anh ta về sự kiện cơ bản về dục. "Bây giờ, Dave, có thấy cái hốc gỗ trên cây ở kia không? Bố muốn con đi tới và thực hành trong lỗ đó để cho vào đêm tân hôn con sẽ biết phải làm gì!"

Vài ngày sau Dave lấy vợ. Đêm đó tiếng la hét điên cuồng được nghe thấy xuất phát từ căn phòng của Dave và Mabel. Bố xộc vào thấy Dave đang ấn cán chổi vào giữa hai chân Mabel.

'Con làm gì vậy, Dave?' Bố kêu lên.

"Con phải hoàn toàn chắc rằng không có ong ở chỗ này!"

Câu hỏi thứ chín

Osho ơi, xin nói cho tôi - đủ cái gì cho hôm nay?

Anand Omkar,

Đủ cái vô nghĩa - nói cách khác, đủ Thiền!

Và câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, "Bước trong Thiền, ngồi trong Thiền" là gì?

Shraddan,

Không có nhu cầu nói bất kì cái gì về nó. Tôi sẽ bước tới xe của tôi và ngồi trong xe: Đó là bước trong Thiền, ngồi trong Thiền.